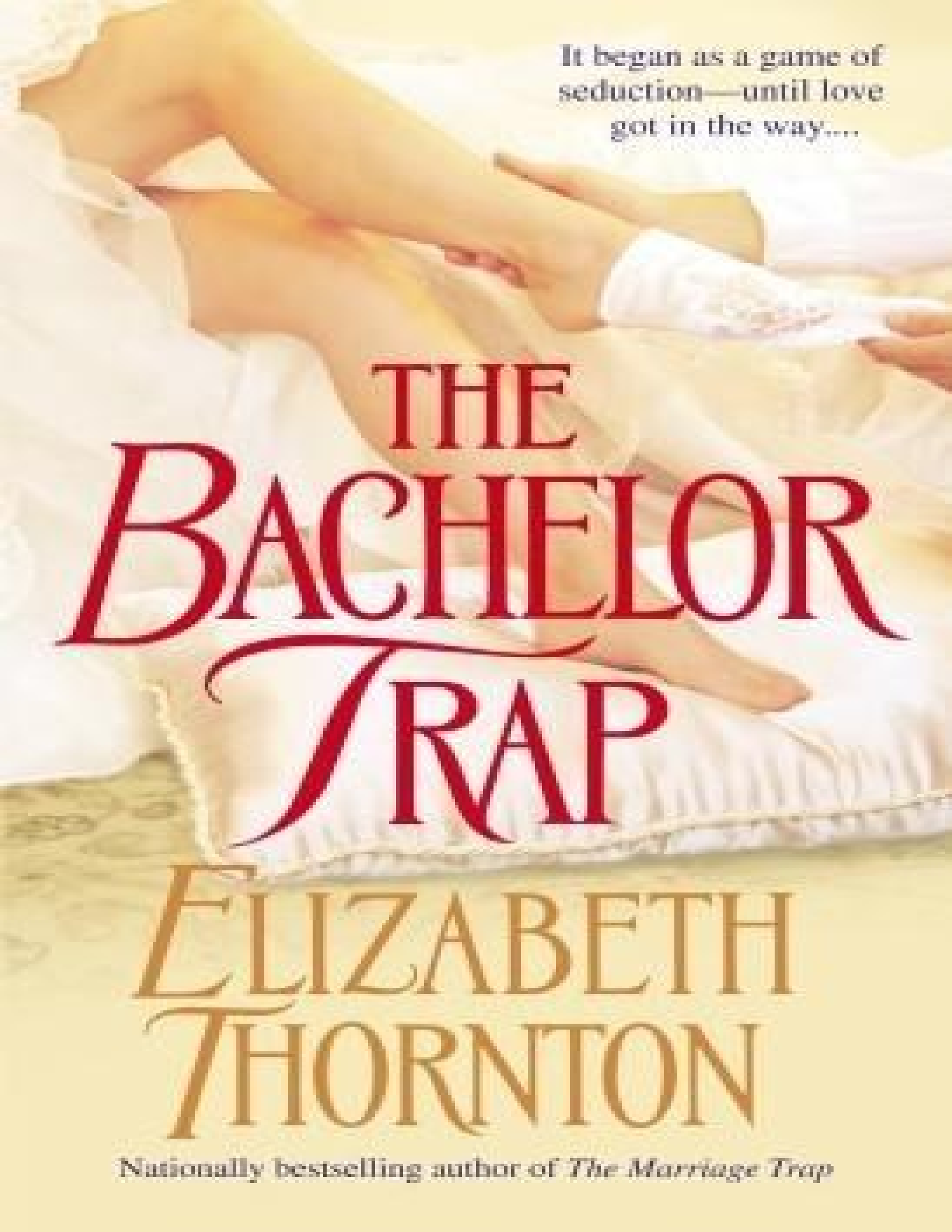




It began as a game of
seduction—until love
got in the way....

THE BACHELOR TRAP

ELIZABETH
THORNTON

Nationally bestselling author of *The Marriage Trap*

Cạm Bẫy Độc Thân

Elizabeth Thornton

Chia sẻ ebook: <https://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>

Table of Contents

[Mở đầu](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7>](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

[Hồi Kết](#)

Giới thiệu

Từ một tác giả của những quyển tiểu thuyết bán chạy nhất trên toàn quốc với những tác phẩm “giải trí thú vị” (theo tờ Philadelphia Inquirer) đến một câu chuyện khiêu khích của một quý ông với một bí mật... và nàng thiếu nữ độc lập mà chàng đã quyết ý phải giành chiến thắng trong trò chơi tình yêu tuyệt đỉnh.

Đối với Brand Hamilton, đó là một thách thức, hầu hết mọi nam nhân sẽ lẩn tránh với bất cứ giá nào: để dụ dỗ người đẹp mê hồn và không nguyên ý, tiểu thư Marion Dane, trong khi phải cố tránh đoạn đường lê thê tại giáo đường [hôn nhân]. Nhưng Brand, là một đứa con rơi của một công tước với một tương lai tươi sáng trong lĩnh vực chính trị, có những lý do cá nhân buộc chàng phải tán tỉnh Marion...

Với huyết thống không tì vết của mình, Marion không khỏi dẫn đo bởi động cơ của Brand. Và Marion cũng có vấn đề riêng mà nàng cần phải giải quyết: nàng luôn bị theo dõi bởi một kẻ thù ẩn hình, và Brand là người duy nhất có thể giúp đỡ nàng. Khát vọng là một thứ không thể nói trước được - tình yêu không cách kiểm soát đã bất ngờ tóm chặt lấy cả hai. Giờ đây xã hội thượng lưu đang rì rầm bàn tán về cuộc theo đuổi khác thường của họ, họ phải dẫn mình vào một cuộc hành trình mà sẽ đưa họ từ một Luân Đôn lấp lánh ánh đèn màu và đầy kích thích đến một ngôi làng xa xôi đã ẩn giấu một bí mật cả mấy thập niên qua - và một tình yêu có thể chứng minh là một cạm bẫy khó kháng cự nhất...

Mục lục

Mở đầu

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương 22

Chương 23

Chương 24

Chương 25

Chương 26

Hồi Kết

Tặng cô em họ, Lois Hobbs như một lời chào đến tất cả những cuộc phiêu lưu đáng nhớ chúng ta đã chia sẻ khi còn thơ ấu.

Mở đầu

Longbury, Tháng 10 Năm 1815

Edwina Gunn nhào qua cửa sau của căn nhà nông thôn và nhanh chóng xoay chiếc chìa trong ổ khóa. Cái then cài cửa cũng đã được bà đóng sầm cài chặt lại. Tim bà đập loạn xạ. Bà thở dốc. Bà đã hỏi quá nhiều, chõ mũi vào những chuyện mà người khác không muốn. Và điều duy nhất bà đạt được là đánh thức một con hổ đang chìm trong giấc ngủ.

“Hãy bình tĩnh lại đi Edwina,” bà tự nói với mình một cách cứng rắn. “Bà đã sáu mươi tuổi. Cứ này, bà sẽ tự khiến cho mình bị tai biến mạch máu! Bà không phải là mối đe dọa! Bà không thể chứng minh bất cứ điều gì. Và sau cả đoạn thời gian dài như thế trôi qua, hẳn ta hẳn đã cảm thấy được an toàn.”

Khi bà đã lấy lại hơi, bà bước đến gần cửa sổ, nhưng vẫn giữ một khoảng cách khá xa để không bị nhìn thấy, rồi mới dòm ra ngoài. Ngôi nhà nhỏ của bà nằm ngay bên ngoài khu trang viên, và thứ duy nhất bà có thể nhìn thấy ngoài những mảnh vườn và các căn nhà chỉ là những gốc cây thủy tùng, cây sơn trà, và cây sồi mà giờ cũng chỉ là những chiếc lá khô còn sót lại sau mùa đông đang mục rữa bởi những trận mưa bất ngờ. Ngoài ra thì chẳng còn gì.

Cả bà cũng bị ướt như chuột lột. Bà cởi chiếc áo khoác ngoài và treo nó trên một cái móc bên cạnh cửa. Ngọn lửa trong lò sưởi đã được bà Ludlow ủ thêm tro để nó được cháy lâu hơn, bà Ludlow là người giúp việc của bà, nhưng bà Ludlow cũng có gia đình của mình để chăm lo và luôn ra về đúng giờ để chuẩn bị bữa tối cho gia đình.

Ngày mai bà ấy sẽ không thể vào nhà bởi cánh cửa đã bị cài then. Không còn cách nào khác. Bà phải tự dậy sớm để mở then cài, hoặc là bà Ludlow có thể sử dụng cái khoen gõ cửa. Vậy thì bà sẽ bị đánh thức.

Bà đang ở nhà một mình và người láng giềng gần nhất thì ở tận [nhà dòng] Priory.

Ý nghĩ này đã thúc đẩy bà đi kiểm tra lại một lần để bảo đảm rằng cửa cái và mọi cánh cửa sổ ở tầng dưới đã được khóa chặt. Đây là một thứ đã trở thành thói quen bà phải làm hằng đêm trước khi đi ngủ, mặc dù như đa số người thôn quê khác, bà luôn để cửa không khóa vào ban ngày. Từ giờ trở đi, bà sẽ khóa hết cửa [ngay cả] vào ban ngày.

“Thật là một bà lão khờ dại”, bà tự trách mình. Chắc bà đang trốn chạy một con chó hoang hoặc một người trông coi khu săn bắn.

Khi đã trấn tĩnh trở lại, bà bắt đầu leo lên các bậc thang. Leo lên giống như một cuộc vật lộn và bà đã phải sử dụng cái lan can để kéo mình lên. Vào lúc này bà đã quyết định sẽ chuyển phòng ngủ của mình đến căn phòng dành cho người hầu đã được bỏ trống cạnh gian nhà bếp. Căn phòng tuy nhỏ nhưng lại thuận tiện cho những ai không thể leo nổi cầu thang. Chính cái suy nghĩ đó đã làm bà cảm giác được tuổi tác của mình càng thêm sâu sắc.

Vào tới phòng mình, bà cuộn thân trong một chiếc áo choàng ấm áp, xỏ chân vào đôi dép lông trầu, sau đó khêu ngọn lửa trong lò khiến nó bùng sáng. Trong khi bà ngắm những ngọn lửa liếm láp quanh các cục than nhỏ, bà lại chìm đắm trong suy nghĩ một lần nữa.

Bà đã nghĩ đến Hannah, người mà vẫn mãi trẻ trung trong ký ức của bà, Hannah, người luôn yêu đời và đã sống một cách dũng cảm và mãnh liệt, đồng thời cũng là nguồn gốc của rất nhiều niềm đau thương.

Hai mươi năm trước cô đã rời khỏi chính căn nhà này và thề không bao giờ trở lại, và đó là lần cuối cùng có người nhìn thấy cô ấy.

Hannah oi, em đang ở đâu? Điều gì xảy ra trong những năm qua?

Nếu Edwina được trẻ hơn và có sức khỏe khá hơn, bà sẽ lên tận Luân Đôn để thảo luận với Brand. Chàng thật gần gũi với bà như bất cứ một đứa con ruột nào, và những điều bà cần phải nói tốt hơn hết là nên nói khi mặt đối mặt. Nhưng bà không có đủ sức khỏe để đi đó đây, vì vậy bà đã làm điều tốt nhất có thể. Bà gửi một lá thư đến văn phòng Brand tại phố Frith để kể cho chàng sơ lược về những gì bà đã phát hiện được.

Lá thư đã được gửi đi hơn hai tuần, nhưng giờ vẫn chưa thấy hồi âm. Không phải bà đang bới lông tìm vết. Điều này chỉ có nghĩa là Brand chưa nhận được thư của bà. Chàng là một người đàn ông bận rộn và phải đi công cán khá nhiều. Lá thư rất cuộc sẽ được chuyển đến tay chàng thôi.

Còn có một lá thư khác bà đã viết đi viết lại nhiều lần, nhưng chưa bao giờ được gửi đến người duy nhất mà có thể giải quyết cái bí ẩn này đơn giản bằng một cái phẩy tay: cháu gái của bà, Marion. Với suy nghĩ ấy, bà ngồi xuống bàn viết và chuẩn bị giấy bút để viết thư.

Sau khi chấm bút vào bình mực, bà dừng lại. Đây không phải là một bức thư dễ viết. Bà đã không gặp Marion gần hai mươi năm qua. Đôi bên rất ít khi trao đổi thư từ, chủ yếu là bởi vì bà và cô em gái Diana và cũng là mẹ của Marion đã từng có mâu thuẫn. Cái chết bi thảm của Diana vì một khối u vào ba năm trước và không lâu sau đó là cái chết của cha Marion đã mang Edwina và cháu gái lại gần nhau hơn.

Bà cảm thấy cổ họng như nghẹn lại. Cho dù là bà hối hận và tiếc nuối bao nhiêu cũng không có thể bù đắp những năm tháng đã phí hoài. Sao bà và cô em của bà lại có thể quá ngốc nghếch đến thế?

Bà sẽ không mắc phải sai lầm tương tự với Marion. Nhưng bà hầu như không biết phải bắt đầu từ đâu. Dù sao đi nữa, hai người cũng không biết về nhau cho lắm. Nếu bà tự đứng nêu ra những cáo buộc vô căn cứ, Marion sẽ nghĩ là bà bị loạn trí.

Bà quanh quẩn với cái ý tưởng mời Marion đến viếng thăm Longbury, nhưng rồi nó nhanh chóng bị loại bỏ. Thứ nhất nơi Marion sống cách xa Longbury những ba ngày lộ trình. Và còn điều nữa là nàng ấy bận đầu tắt mặt tối để chăm sóc hai cô em của mình. Edwina cũng không thích ý tưởng đưa Marion vào một hoàn cảnh đầy hiểm nguy.

Giá như có Brand ở đây, chàng đã có thể hội ý với bà.

Tuy nhiên trao đổi thư từ với cháu gái của bà cũng không có hại gì. Đôi bên có thể hồi tưởng về chuyến viếng thăm đầu tiên và cũng là lần duy nhất Marion đã đến thăm. Marion chắc chắn phải biết đêm ấy đã xảy ra chuyện gì. Nàng đã có mặt. Đã có người đã nhìn thấy nàng. Có lẽ những ký ức ấy đã bị khóa lại trong tâm trí của nàng và chỉ cần chút tác động thì sẽ được khôi phục lại hoàn toàn.

Bà bắt đầu hạ bút. Không lâu sau, bà nghe tiếng thanh gỗ lót sàn kêu kẻo kẹt. Miệng bà khô khốc và bà chậm rãi đứng lên. Khi thanh gỗ kêu lên một lần nữa, bà bước đến lò sưởi và lấy cây còi lò ra khỏi chỗ của nó. Bà dừng lại trong hành lang. Âm thanh duy nhất mà bà có thể nghe được là nhịp tim hỗn loạn đập dồn dập trong lồng ngực mình. Không có gì có vẻ không ổn, không có gì bị khuấy động.

Bà trù trù bước tới gần đầu cầu thang và nhìn xuống. Không có gì cả. Hạ cây còi lò xuống, bà đã quay nửa người chuẩn bị trở lại phòng và ngay lúc đó bà nhìn thấy bộ mặt của kẻ xâm nhập trước khi bà cảm giác được cú đánh đầu tiên.

Nhằm người rồi là ý tưởng kinh hoàng cuối cùng của bà trước khi bóng tối bao trùm lấy bà.

Sáng hôm sau, bà Ludlow đến đúng giờ như bình thường và đã tự mở cửa vào nhà. Dưới nách bà còn có một gói đồ, một cái đùi cừu ngon lành mà bà đã chọn từ hàng thịt vào buổi sáng, đủ để làm một nồi súp thịt lớn, và có lẽ còn một chút dư lại cho gia đình bà. Bà Gunn là người rộng rãi.

Sau khi cởi chiếc áo khoác ngoài và mặc tạp dề vào, bà bắt đầu nhúm lửa. Ấm nước để lọc tách trà sáng cho bà Gunn đã sớm réo inh ỏi trên ngăn nấu cạnh lò sưởi. Khi mọi thứ đã đâu vào đấy, bà sắp xếp chiếc khay và mang nó ra tiền sảnh. Vừa bước vào được vài bước, bà khựng người lại. Bà chủ đang nằm một đống bất động tại chân cầu thang, đôi mắt vô hồn nhìn trừng trừng lên trần nhà.

Một giờ trôi qua trước khi viên cảnh sát đến hiện trường. Trong đầu ông ta không có chút nghi ngờ nào và cho rằng bà lão bị ngã xuống lầu. Chỉ có một việc khiến ông cảm thấy khó hiểu là trên những ngón tay của nạn nhân có những vết mực loang lổ, nhưng lại không tìm thấy bức thư nào, không có gì để biểu hiện cho việc những ngón tay dính mực.

Theo ông, đó là một chi tiết nhỏ nhặt và không đáng bận tâm.

Chương 1

Luân Đôn, tháng 5 năm 1816

Đó chỉ là một điều vặt vãnh, hoặc là vào thời điểm đó nó có vẻ như là vậy, nhưng những năm sau, Brand sẽ bật cười và bảo rằng kể từ giây phút ấy, cuộc sống của chàng đã hoàn toàn thay đổi không thể vãn hồi. Đó là đêm ngón chân của Lady Marion Dane bị bầm dập.

Nàng và cô em của nàng đang là khách của Brand, lập thành một nhóm tại lô phòng của chàng trong nhà hát. Đôi bên vừa quen nhau không bao lâu, chỉ vốn vẹn một tháng, nhưng chàng đã hiểu rõ nàng còn nhiều hơn nàng tưởng.

Chàng và người dì quá cố của nàng, Edwina Gunn, là thânu, và thi thoảng Edwina cũng đề cập đến chuyện gia đình của người em gái bà sống gần Keswick tại huyện Lake. Trong vài tuần qua, chàng đã coi chuyện mình cần làm là tìm hiểu về tiểu thư Marion Dane càng rõ càng tốt.

Nàng là con gái của một bá tước, nhưng nàng chưa từng bao giờ trải qua một mùa giải[1] tại Luân Đôn, chưa bao giờ được ra mắt tại Hoàng Cung hoặc hưởng thụ những chuỗi tiệc tùng và các cuộc đi chơi mà các thiếu nữ trong giới thượng lưu như nàng xem như là chuyện tất nhiên. Nếu cha nàng không qua đời, thì nàng vẫn ở lại huyện Lake, tránh xa mọi mối nguy hiểm, và sẽ không cần chàng phải luôn để mắt đến nàng.

[1] Mùa giải: vào tiết đông thì người của tầng lớp thượng lưu tụ tập tại trong thành để cùng vui chơi cho qua mùa lạnh giá và cũng là chuyện quan trọng cho các cô thiếu nữ đến tuổi cập kê để ra mắt xã hội và tìm một tấm chồng.

Mặc dù chàng đã phác họa được hoàn cảnh của nàng nhưng chàng vẫn không thể đánh giá được [con người] nàng. Nàng là một cô gái sống nội tâm và rất hiếm khi bộc lộ cảm xúc. Nhưng lúc trong nhà hát, khi ánh đèn đã được làm mờ đi và nàng nghĩ mình khá được an toàn khỏi những ánh mắt tò mò, nàng đã để mình bộc lộ hoàn toàn trước mọi cảm xúc được diễn tả trên sân khấu.

Vở kịch được gọi là “Bận Bịu Vì Không Đâu” [Much Ado About Nothing], và chàng có thể nhìn thấy từ trên khuôn mặt nàng những nhân vật nào đã hấp dẫn và những nhân vật nào đã không thu hút nàng. Nàng không hề đồng cảm với Claudio, hay cha vợ tương lai của anh ta, vì họ luôn có cùng một kiểu tỏ vẻ anh hùng giống hệt nhau, Benedict thì nàng có thể chịu đựng được, nhưng Beatrice đánh đá lại khiến nàng vô cùng ngưỡng mộ.

Xem vẻ mặt của Marion còn thú vị hơn là xem biểu diễn trên sân khấu.

Tấm màn cuối cùng được buông xuống, tiếng vỗ tay đã tắt, và những chiếc ghế được xếp lại khi mọi người đứng lên. Tiểu thư Marion vẫn còn ngồi trong ghế như miễn cưỡng không muốn rời đi. Em gái nàng, tiểu thư Emily - một người đang ở tuổi mười tám thích được tán tỉnh không cần phân biệt là ai - đang liếc mắt đưa tình về hướng chàng trai trẻ Henry Cavendish; riêng người bạn tốt của Brand, Ash Denison, thì đang che miệng ngáp dài.

Theo phép tắc mà nói những vụ như thế này sẽ không được hoàn hảo nếu không có một hai người hộ tống, và người có được vinh dự này tối nay là bà của Ash, nữ bá tước mệnh

phụ phu nhân và bạn của bà, phu nhân Bethune. Lịch trình của buổi tối vẫn chưa kết thúc. Chàng đã sắp xếp một bữa ăn khuya tại khách sạn Clarendon nơi người cô họ của Marion, Fanny, và chồng bà, Reggie Wright, sẽ cùng đến chung vui với họ.

Mọi người đều khen ngợi không ngớt về buổi trình diễn, nhưng lời của Marion mới là thứ chàng muốn được nghe. Nàng ngược nhìn chàng với đôi mắt không chút phòng ngừa khi chàng giữ thành ghế của nàng [mời đứng lên], gương mặt của nàng vẫn rạng ngời niềm vui.

Rồi nàng khẽ thở dài và nói: “Cảm ơn anh đã mời chúng tôi [đến buổi trình diễn], Ông Hamilton.” Nàng nói một cách lịch sự và chàng cảm thấy hơi khó chịu. Nàng nói tiếp: “Trong tương lai, khi tôi nghĩ đến buổi trình diễn này, tôi sẽ nhớ đến nữ diễn viên đóng vai Beatrice. Cô ấy thực sự là đáng nhớ.”

Nàng đứng lên, một thiếu nữ duyên dáng trong bộ y phục lụa màu tím của hoa oải hương với một nụ cười man mát phù hợp với ánh mắt điềm tĩnh của nàng, và mái tóc vàng kim tuyệt vời được nhẹ vuốt ra sau khỏi gương mặt nàng.

Không biết ma xui quỷ khiến thế nào mà chàng lại nói: “Trong tương lai, khi em nghĩ về buổi trình diễn này, tôi hy vọng em sẽ nhớ đến tôi.”

Một ánh chớp khó chịu lóe lên trong đôi mắt màu xám của nàng khiến chàng vô cùng thích thú. Kể từ khi họ gặp mặt, nàng đối xử với chàng với một sự tôn trọng như với một ông lão tám mươi. Chàng không phải là một người đàn ông phù phiếm, nhưng chàng vẫn là một người đàn ông. Sự căm dỗ để nàng công nhận chuyện [chàng cũng là một người đàn ông] ấy ngày càng khó kháng cự.

Bình tĩnh trở lại, nàng vô tâm mỉm cười và nhập bọn cùng em gái nàng. Chàng phải khâm phục chiến thuật của Marion: Nàng đã chuyển hướng sự quan tâm của chàng Cavendish trẻ trung đến ai đó trong lô phòng khác, nàng quàng tay Emily, và cố lèo lái cô em mình qua cánh cửa. Mọi việc được thực hiện trơn tru và thật hiệu quả.>

Emily là một vưu vật hấp dẫn với đôi mắt to đen, một mái tóc lộn mềm mại, và một nụ cười mà theo ý của chàng là quá quyến rũ so với số tuổi ít ỏi của cô. Lúc nào cũng có một chuỗi các chàng trai trẻ đua nhau để có được sự chú ý của cô. Và ngược lại. Tối nay Marion đã kiểm soát em gái nàng, nhưng việc này rất hiếm khi xảy ra.

Còn có một cô em gái, Phoebe, một cô bé mười tuổi mà chàng thích vô cùng. Mặc dù hơi yếu đuối, nhưng cô sẵn lòng giở bất cứ trò gì. Cô cũng là một nguồn kiến thức về việc đi lại của Marion.

Trong nơi riêng tư ở tâm trí chàng, chàng thường gọi nàng bằng cái tên thân mật, Marion. Nếu chàng bắt cần và lỡ miệng gọi như thế nơi công chúng, thì tiểu thư Marion Dane, cô con gái điềm tĩnh và tự chủ của một vị bá tước, sẽ nghĩ sao?

“Cô ấy làm một người hộ tống tuyệt vời, phải không nào?” Ash Denison, một người bạn của Brand khi họ còn học tại trường Eton, thấp giọng nói. “Thứ duy nhất cô ấy cần là một chiếc nón ren [*biểu tượng của người con gái đã quá tuổi lập gia đình*] để bức tranh được hoàn chỉnh. Lúc đó cánh đàn ông sẽ biết rằng cô là một bà cô chưa chồng và tốt hơn cả là giữ khoảng cách với cô.”

Ý nghĩ Marion đội một chiếc nón ren như các mệnh phụ phu nhân thường đội khiến tâm trạng của Brand trở nên chua chát. Dẫu sao đi nữa, chàng có thể thấy cái ngày ấy đang đến gần. Mặc dù nàng chỉ vừa hai mươi bảy, nàng dường như đã cam chịu cảnh độc thân. Không. Nói đúng hơn là nàng vui vẻ ôm ấp nó. Điều duy nhất nàng muốn có được từ một người đàn ông, cũng là điều duy nhất nàng cho phép, là một tình bạn thuần khiết.

Nàng có biết rằng nàng đã tạo ra một sự thách thức? Chàng để mặc cho cái ý tưởng ấy quẩn quanh trong tâm trí mình.

“Hãy cẩn thận đấy Brand,” Ash nói. “Cậu lại mỉm cười nữa rồi. Nếu cậu không cẩn thận, cậu sẽ khiến nó trở thành một thói quen.”

Brand quay sang nhìn chòng chọc vào người bạn của mình và nhăn mặt khi chàng cảm thấy bị Ash soi mói qua cái kính một tròng của anh ta. Không một ai khi nhìn vào Ash có thể tin rằng anh đã dành phần lớn của cuộc sống thành niên của anh đấu tranh cho đức vua và đức trong Chiến dịch Tây Ban Nha.

Brand dự biết rằng đây là những năm tháng tàn khốc, mặc dù Ash luôn luôn nói nhẹ đi khi kể về chúng. Bây giờ chiến tranh đã kết thúc, anh chàng lại liêu mình trong những hưởng thụ. Anh là người thích ăn diện và là một đa-linh [*darling: người yêu mến*] của xã hội thượng lưu.

Brand không có kiên nhẫn cũng như khuynh hướng để khiến bản thân trở thành một đa-linh của xã hội thượng lưu ấy. Chàng biết xã hội hay thay đổi như thế nào. Là đứa con rơi của một công tước, chàng đã phải đối diện với biết bao thành kiến trong đời, nhưng đó là chuyện trước khi chàng có được một hạm đội báo chí kéo dài từ Luân Đôn đến mọi thành phố lớn tại miền nam Anh quốc.

Giờ đây chàng đã được tôn kính và mọi người đều muốn kết bạn cùng chàng - giờ đây chàng đã có đủ sức để đánh đổ những kẻ quyền cao chức trọng chỉ bằng một nét bút.

Chàng biết mọi người đã nói gì, rằng chàng có động cơ để chứng tỏ bản thân. Đây là sự thật. Nhưng chàng chưa từng quên một người bạn hoặc một ai đã từng đối tốt với chàng khi chàng còn không có gì để đền đáp. Edwina Gunn là một trong những người ấy. Bởi vì chàng phải trả món nợ ân tình ấy của bà, nên chàng đã chăm sóc cho Marion và em út của nàng.

Ash đang đợi chàng nói điều gì đó. “Hình ảnh một mỹ nhân luôn khiến tôi mỉm cười.” Chàng nói.

“Tôi cho rằng chúng ta đang nói tới tiểu thư Marion? Ánh mắt của cậu chưa từng rời khỏi cô ấy suốt cả buổi.”

Đáp lại lời chế giễu thân thiện là sự im lặng.

“Cô ấy có xinh đẹp không?” Ash thăm dò.

“Không theo cách thông thường, nhưng cô ấy có phong cách.”

“Ừmm,” Ash trầm ngâm. “Nếu cô ấy cho phép tôi được chứng diện cho cô ấy, tôi có thể khiến cho cô trở thành một hoa khôi của thành[2] bắt đầu bằng cách cắt mái tóc cô ấy để tạo một mái tóc mềm mại.”

[2] toast of town: vào những dịp tiệc tùng vào thế kỷ 18, khi chủ tiệc nâng ly chúc mừng người nào thì thường là gái đẹp, nếu cô gái chấp nhận ly rượu mừng thì họ sẽ trở thành "the toast of the town".

"Chúng ta cần phải hạ thấp viền cổ áo của những chiếc đầm của cô ta và nâng cao đường viền của váy phía dưới. Tôi nghĩ rằng cô ấy sẽ lộng lẫy nhất khi mặc loại vải gạc trong suốt. Cậu nghĩ sao?"

Ash được biết đến là có cặp mắt thời trang, và nhiều quý bà thượng lưu cũng tìm tới anh để tham khảo. Theo Brand thì vẻ quyến rũ mới được phát hiện của họ không phải lúc nào cũng là một sự cải thiện.

"Cậu biết mọi người nói gì chứ" Brand di chuyển để đuổi kịp mọi người trong nhóm, và Ash cũng nhanh chân bước theo kịp chàng.

"Người ta nói gì?"

Có một đám đông ở đầu cầu thang và Brand cảm thấy một thoáng lo âu. Chàng thả lỏng người khi nhìn thấy mái tóc vàng óng ả xinh đẹp của Marion dưới ánh sáng của cây đèn chùm pha lê. Mái tóc lộn nâu đen của Emily thì lấp lánh như tơ lụa. Sau đó, chàng mất dấu họ trong đám đông.

"Người ta nói gì?" Ash lặp lại.

"Chiến lợi phẩm của đàn ông -"

Câu nói còn chưa dứt. Tiếng một phụ nữ la gào lên. Một số quan khách la ó. Khoảnh khắc sau đó Brand đã lao người về phía cầu thang.

Chàng xô đẩy mọi người dạt ra hai bên khi chàng như tia chớp phóng tới những bậc thang bằng cẩm thạch. Chàng tìm thấy nàng đang ngồi xếp trên sàn tại chân cầu thang, đầu gục xuống đầu gối. Emily đang ở bên cạnh.>

"Đứng dang ra!" Chàng lớn tiếng với nhóm người đang vây quanh nàng. Họ đã lùi lại không một chút phản đối.

Chàng quỳ xuống và run rẩy chạm vào bờ vai nàng. "Marion?" chàng khẩn trương. "Đã xảy ra chuyện gì? Hãy nói gì đi!"

Nàng ngược mắt nhìn lên chàng, mắt ngấn lệ đau đớn. "Ngón chân của tôi bị vấp," nàng bực bội nói. "Không cần phải làm ầm ĩ lên."

Rồi đó nàng ngất đi.

Marion lờ mờ ra thoát khỏi cái màn mờ mịt bao phủ mình. "Một người nào đó đã hất tôi bằng cùi chỏ từ phía sau," nàng nói một cách ai oán.

Một giọng đàn ông hỏi: "Ai muốn làm hại em, Marion?"

"David."

Chỉ cần nói chữ này đã khiến đầu óc nàng thanh tỉnh lại. Nàng vén hàng mi và chớp chớp để xua đi làn sương mù trước mắt. Khuôn mặt lo lắng của Emily đang cúi xuống nhìn nàng. Sau đó, nàng nhận thức được sự hiện diện của Hamilton và cuối cùng, nỗi đau thốn của những ngón chân.

Nàng vùng vẫy ngồi dậy. Bọn họ hiện ở bên trong cỗ xe của Hamilton đang quẹo lên một con phố dẫn đến quảng trường Hanover, là nơi cô họ Fanny trú ngụ.

“Anh đưa tôi về nhà?”

Hamilton gạt đầu. “Ngoài những thứ khác, em đã bị một cú va vào đầu khá nặng. Khi chúng ta đến nhà, tôi sẽ gọi bác sĩ. Tôi gửi người nhắn tin tới cô và dựng họ của em tại khách sạn Clarendon.”

“Chuyện đó thật không cần thiết! Nếu tôi không đến thì sẽ khiến cô Fanny và dựng Reggie. Như tôi đã nói với anh, chỉ là tôi bị vấp bầm ngón chân.”

“Em đã nói David đẩy em.”

Nàng trở nên cảnh giác. “Tôi chưa từng nói điều đó.” Sau đó, với sự nhanh nhẹn của tâm trí mà ngay cả nàng cũng phải ngạc nhiên, nàng nói thêm: “David là ai?”

Khi Hamilton nhìn Emily, cô ta chỉ lắc đầu. Chủ đề về David vì thế mà được bỏ qua khiến Marion cảm thấy nhẹ nhõm hơn nhiều, nhưng Hamilton thì vẫn chưa xong. “Em có nhìn rõ người đã đẩy em không?”

“Không. Mọi thứ đã xảy ra quá nhanh. Và tôi không phải đã bị đẩy, mà là bị hất cùi chỏ.” Ngón chân của nàng đang đau thốn từng cơn, nên nàng chỉ có thể biểu hiện ra một nụ cười yếu ớt.

Nàng tiếp: “Đây chính là vấn đề của Luân Đôn. Nó là một mối đe dọa. Mọi người luôn luôn vội vã. Tôi lúc nào cũng phải tránh đám đông khách hàng mua sắm xô đẩy, hoặc những cỗ xe chen lấn chạy bán sống bán chết đổ xô tới các điểm đỗ. Nhà hát cũng không khác gì. Và mọi người biết không, những người lớn tuổi là tệ nhất? Bà nội của Lãnh chúa Denison dùng gậy của bà như thể bà đang thúc gia súc.”

Sự cố gắng pha trò của nàng chỉ làm Emily cười khúc khích, nhưng vẻ mặt của ông Hamilton thì vẫn lạnh như tiền.

“Chị nói đúng về điều đó”, Emily nói. “Em đã nhìn thấy bà ấy làm như vậy. Nhưng chị đã nhầm về chuyện chị bị té. Em không nói rằng chị bị người khác cố tình đẩy, nhưng có ai đó đã ngã rất mạnh lên người chị. Chị Marion này, tay của chúng ta đang quàng vào nhau và chị đã bị giật mạnh khỏi tay em. May mắn cho chị, đã có một người đàn ông to lớn đứng ở phía trước. Ông ta giúp chị khỏi bị ngã lảo.”

“Chị không thể nhớ.” Và đó là sự thật. Tại thời điểm này, điều duy nhất nàng muốn là được trở về nhà để bà quản gia của Fanny có thể cho nàng một trong những thứ bột nhện màu của bà để làm dịu cơn đau ở ngón chân nàng. “Tôi không thể hiểu,” nàng nói: “sao mà ngón chân bị bầm lại có thể đau đớn đến như vậy.”

“Hãy tạ ơn trời phật là cổ của em chưa bị gãy.” Hamilton lên tiếng.

“Như dì Edwina đáng thương.” Emily lên tiếng. Đột nhiên nhận thức được những gì mình vừa nói, cô vội vã nói tiếp: “Em xin lỗi. Đó là một điều thật thiếu suy nghĩ để nói ra trong lúc này.”

Một màn im lặng bao trùm họ. Marion đã phải cố gắng để không biểu lộ ra rằng những lời của Emily đã ảnh hưởng đến nàng ngần nào. Cảm giác tội lỗi là một chiếc bóng đen vẫn mãi len lỏi trong tâm trí nàng. Nàng hầu như không biết đến người dì này, người mà đã để lại mọi di sản cho nàng - ngôi nhà nông Yew Cottage tại Longbury, hàng hoá và động sản, và một chút tiền dì đã dành dụm.

Điều duy nhất mà nàng đã làm cho người dì này là viết một vài lá thư tùy dịp. Và với mẹ nàng thì cũng vậy, mặc dù mẹ và Edwina là hai chị em. Hai bên đã có xích mích với nhau khi dì Edwina và dì út, Hannah, đến viếng thăm trong mùa nghỉ lễ tại huyện Lake, và chuyện xích mích lại chưa từng được hàn gắn, nếu có thì cũng đã được thực hiện không đúng cách. Và cũng chỉ là được che đậy, [chứ không hoàn toàn được giải quyết].

Không có di sản của dì Edwina, mấy chị em nàng sẽ sống trong tình cảnh thiếu thốn thảm khốc. Khi cha của các nàng qua đời, danh hiệu và bất động sản đã bị chuyển đến tay của ông anh họ Morley, và mấy chị em nàng phải chuyển đến ngôi nhà được làm của hồi môn.

Tuy nhiên không lâu sau đó ông anh họ Morley cũng đã sở hữu luôn nó. Anh ta muốn lấy lại ngôi nhà đó cho mẹ vợ anh, người đã ở lại trong nhà anh lâu hơn thời gian bà được chào đón. Mỗi người trong chị em nàng có một khoản tiền nhỏ từ bất động sản của cha nàng, anh ta bảo. Điều đó chắc sẽ đủ cho chị em nàng tự chăm sóc lấy mình.

Chuyện này có vẻ không được đúng đắn lắm khi sự bất hạnh bi thảm của người khác [dì Edwina] lại là một hồng ân với gia đình nàng.

Hamilton khuấy động. “Vì vậy, khi mùa giải kết thúc, các em sẽ đến Longbury để một cuộc sống mới?”

“Em định như vậy.” Marion trả lời.

“Cuộc sống cũ có cái gì không phải sao?”

Marion đã xen vào trước khi Emily có thể mở miệng. Người ta cần phải cẩn thận lời nói của mình trước mặt Brand Hamilton. Chàng là một nhà báo và có sở trường khiến người khác nói nhiều hơn mình muốn.

“Anh biết đó,” nàng nói. “Mọi thứ đã chấm dứt khi cha tôi qua đời. Ông anh họ Morley và phu nhân đã chiếm cứ căn nhà của chúng tôi. Khiến cho mọi thứ trở nên... khó xử.”

“Cũng vậy thôi,” chàng nói: “em chắc chắn sẽ nhớ đám bạn của em. Huyện Lake là một vùng rộng lớn. Em có thể bán căn nhà của Edwina và định cư tại một trong những ngôi làng với phong cảnh đẹp gần Keswick. Như thế, em có thể tránh ông anh họ Morley và vẫn giữ liên lạc với đám bạn bè.”

“Longbury có vẻ đẹp riêng của nó,” Marion đáp: “và tôi chắc rằng chúng tôi sẽ làm quen với những người bạn mới ở nơi đó.” Xem ra có vẻ như là chàng không muốn nàng đến Longbury.

“Ồ? Em còn nhớ ngôi làng, phải không? Và các khu rừng và các sườn đồi?”

Bọn họ đã từng có cuộc trò chuyện như thế này trước đây, và sự kiên trì của chàng trong việc cố khiến nàng nhớ lại làm nàng cảm thấy khó hiểu. “Tất nhiên, nhưng chỉ rất mơ hồ. Như tôi đã nói với anh, tôi chỉ là một đứa trẻ khi tôi và mẹ đến thăm Longbury.”

Nàng nghĩ kỳ nghỉ đó là một sự cố gắng để hòa giải giữa dì Edwina và Mẹ, nhưng nó đã không được thành công. “Nhưng nếu chúng tôi cho rằng nó không thích hợp, hoặc chúng tôi bắt đầu nhớ huyện Lake, chúng tôi có thể sẽ nghe theo lời khuyên của anh.”

“Chị Marion, thôi đi!” Emily xen vào. “Keswick thật là quá cô lập; Longbury thì lại gần Luân Đôn.” Đột nhiên cô chỉnh lại giọng nói, như thể nhớ đến tuổi tác của mình, cô nói tiếp: “Luân Đôn có nhiều thứ để làm. Chị cũng đã nói như vậy. Và còn cô họ Fanny? Chúng ta hứa rằng sẽ có mặt ở đây trong dịp lễ Giáng sinh.”

Marion nhoẻn một nụ cười trêu mếu với cô em gái. Một cô gái mười tám có thể được tha thứ cho lòng ham muốn theo đuổi những quyến rũ của cuộc sống trong thành phố với những chuỗi yến tiệc và buổi khiêu vũ, nhất là khi chị em nàng đã hầu như không có gì nhiều để chúc mừng trong những năm vừa qua.

Dường như họ vừa cởi bộ tang phục xuống thì lại phải mặc vào thêm lần nữa. Đã không có các yến tiệc nào, không có các cuộc đi chơi nào, không có tiếng cười nào và cũng chẳng có niềm vui. Thiệp mời của cô họ Fanny để chị em nàng cùng qua mùa giải trước khi đến Longbury thật là khó cưỡng lại. Các em của nàng xứng đáng có một chút nhộn nhịp trong cuộc sống và một thứ gì để mong chờ.

Marion đã nhận thức được rằng Hamilton nghĩ rằng nàng đã làm hư Emily, nhưng nàng không quan tâm đến suy nghĩ của chàng. Chàng không thể nào đoán được những năm vừa qua đã đau khổ dường nào, và nàng cũng không muốn để chàng biết.

Một là nàng không biết về chàng nhiều lắm, và điều khác là, những người đang trầm mình trong nỗi bất hạnh sớm nhận rằng mình không có bạn bè. Các em của nàng đã học lại cách vui cười thêm một lần nữa và đây mới là những gì quan trọng đối với nàng.

Nàng buộc mình phải quên đi cái đau thốn từ các ngón chân và tìm một lời giải thích thuyết phục cho sự mong muốn của nàng để bắt đầu một cuộc sống mới. “Gia đình thật quan trọng đối với chúng tôi, Ông Hamilton, và cô họ Fanny là người thân duy nhất chúng tôi còn lại. Chúng tôi muốn được gần gũi với nhau. Huyện Lake thật là quá xa xôi nên chúng tôi chỉ được gặp nhau mỗi một lần trong mười năm qua.”

Chàng nghiêng đầu như thể chàng đã hiểu. Một khoảnh khắc trôi qua và chàng quan sát một cách vu vơ: “Tôi nhớ Edwina cũng đã nói một lời tương tự. Các em là những người thân duy nhất còn lại của bà, nhưng cuộc hành trình thật quá gian nan cho một bà lão.”

Nghe được thanh âm quở trách trong lời chàng nói, nàng ném cho chàng ta một cái nhìn sắc lém. của chàng chẳng phản ánh gì chỉ ngoài vẻ quan tâm lịch sự.

Đôi khi nàng không biết phải nghĩ gì về người đàn ông trước mặt. Chàng đã xuất hiện trên ngưỡng cửa nhà của cô Fanny vào cái ngày chị em nàng vừa đến Luân Đôn. Hóa ra là

chàng và dựng Reggie, chồng của cô Fanny, là bạn thân, hai người họ cùng tham gia vào một câu lạc bộ và cùng chia sẻ niềm hứng thú với chính trị.

Dựng Reggie là một thành viên của Nghị viện tại khu bắc của Luân Đôn. Trên thực tế, dựng Reggie thật hy vọng sẽ thuyết phục được Ông Hamilton để trở thành một ứng cử viên trong cuộc bầu cử kế tiếp. Reggie nói Ông Hamilton đã phát triển từ một khởi đầu khiêm tốn để trở thành, ở tuổi ba mươi ba, một ông chủ sở hữu cả một hạm đội báo chí kéo dài từ Luân Đôn đến tất cả các thành phố lớn ở miền nam.

Fanny thì đã bộc trực hơn. Bà nói Ông Hamilton là con trai của một công tước nhưng lại sinh ra lộn bên của chiếc mền [*không được như cậu ấm vì sinh ra bên ngoài mền*]. Cả bà và Reggie đều đồng ý rằng với tham vọng và tầm ảnh hưởng của chàng, Ông Hamilton có thể tiến rất xa trên lĩnh vực chính trị.

Tuy nhiên cuộc viếng thăm của Hamilton mang nhiều lý do hơn là chỉ vì tình bạn của chàng với người dựng của nàng. Chàng nói chàng đến thăm họ bởi vì chàng đã từng sống tại Longbury và đã quen biết dì của nàng khá thân. Nàng cũng nghĩ rằng chắc chàng đã quen dì của nàng rất là thân, vì chàng không bao giờ gọi dì là Cô Gunn mà lại gọi theo tên Thánh của dì, Edwina.

Dù sao đi nữa, chàng chỉ có quan tâm đúng mực về chuyện các cô cháu gái của Edwina, và đã làm hết khả năng để đảm bảo rằng các nàng sẽ được vui vẻ với mùa giải đầu tiên tại Luân Đôn. Nhưng không thể quên đi cái sự thật rằng chàng là một nhà báo. Chàng hiểu kỳ tự nhiên [như một bản năng], và điều ấy đã khiến nàng trở nên thận trọng.

Khi cỗ xe ngừng lại bên ngoài ngôi nhà, Hamilton bước xuống trước, sau đó xoay người với hai cánh tay dang rộng. “Tôi sẽ bế cô,” chàng nói.

Marion ngần ngại khi nghĩ đến cánh tay của chàng ôm choàng quanh nàng, không phải vì nàng có tính cách tiểu thư mà vì nàng rất độc lập và có khả năng tự chăm sóc bản thân. Sau đó, nàng nhớ rằng nàng đã ngã đi và chàng đã phải bế nàng lên xe. Bây giờ đã quá muộn để phản đối.

“Marion,” chàng có vẻ hết kiên nhẫn nói: “Em không có mang giày. Chúng tôi đã phải tháo chúng ra để tôi có thể kiểm tra các ngón chân của em.”

“Em có chúng ngay đây,” Emily lên tiếng.

“Em có muốn cuộc bộ vào nhà ở với chân mang tất không?”

Nụ cười của nàng hơi căng thẳng, nhưng nàng đã chịu thua một cách duyên dáng. Khi chàng ôm nàng cao lên sát lồng ngực mình, Emily chạy đến kéo dây chuông. Vì Hamilton đang ngó về phía cửa, Marion tranh thủ thời gian để nhìn cẩn thận chàng một chút.

Các đường nét trên khuôn mặt chàng được khắc vào thật sâu và rất cổ điển, và đôi mắt màu xanh da trời sáng chói của chàng mà đôi khi lại quá quá mãnh liệt với nàng. Mái tóc màu nâu màu mỡ dài chạm cổ áo, và cái vết sẹo màu bạc cắt ngang một chân mày biểu hiện một tánh khí liều lĩnh.

Là một vết sẹo đã cuốn hút nàng. Nàng biết rằng chàng đã có được nó khi chàng đấu tay đôi với một tên kiếm khách người Pháp nổi tiếng. Hamilton là một người đàn ông khôn

ngoan về sự nghiệp, chàng là tiêu điểm của sự tôn kính và ngưỡng mộ. Vì vậy tại sao một người đàn ông như thế lại có thể mạo hiểm tất cả trong một cuộc đấu?

“Tôi hy vọng em thấy hứng thú với những gì em đang nhìn”

Nàng bị bắt quả tang là đang nhìn chằm chằm lấy chàng. Nghe được tiếng chàng, nàng nhanh chóng kéo ánh mắt khỏi vết sẹo của chàng. Chưa bao giờ bị hiếm từ ngữ, nàng bình thản nói: “Anh đã may mắn không bị hỏng đi một mắt.”

Hàm răng trắng lấp lánh dưới ánh đèn. “Phải, nhưng đó không giống những gì em đang nghĩ, Marion.”

Cánh cửa cái được mở ra bởi người quản gia, và Marion đã tránh khỏi sự bẽn lễn thẹn thùng vì không biết phải nói gì trong khi Hamilton leo lên bậc cấp.

Chương 2

Brand Hamilton đã tự chuốc lấy quá nhiều phiền muộn cho bản thân. Đây là suy nghĩ của Marion khi nàng đánh giá cái khoảng cách giữa chiếc giường và bàn trang điểm. Trên bàn trang điểm là cái ví đẹp[3], là cái mà nàng đã mang đến nhà hát. Nàng không thể nhớ đã đánh rơi nó, nhưng nàng phải cho rằng nàng chắc đã đánh rơi nó khi bị té ngã.

[3] Nguyên văn: pochette: cái ví hình phong thư dẹt để các nàng bà dùng vào những bữa dạ yến hay tham dự lễ lạc nào đó v.v. cho gọn và nhẹ.

Một cô hầu gái đã mang nó lên khi bác sĩ đến, và từ thời điểm đó, nàng không khỏi cứ lướt mắt nhìn đến nó. Vụ tai nạn tại nhà hát cơ hồ như không có vẻ là một chuyện vô ý nữa, và nàng không thể hiểu vì sao nàng đã không nghi ngờ điều gì đó sớm hơn.

Nếu nàng đã được cho uống một trong những loại bột thuốc của bà Dyce, nàng đã có thể tự mình đi đến phía bên kia căn phòng.

Cô Fanny đã thậm chí tìm được một cây gậy cho nàng mà bây giờ đang tựa cạnh thành giường. Tuy nhiên, Ông Hamilton đã đề cập đến một từ đáng sợ “chấn thương não”, và nó đã đủ để thuyết phục bác sĩ Mendes. Chấn thương não và thuốc phiện là những thứ không thể pha trộn.

“Cô chỉ bị bầm mấy ngón chân thôi, cô à. Cô không cần phải dùng thuốc phiện để giảm đau.” Ông bác sĩ vui tính nói. “Sáng mai thì mọi thứ sẽ trở lại bình thường thôi.”

Nói thì dễ, nhưng các ngón chân của nàng vẫn còn đau nhói và nàng thực sự muốn bước đến bàn trang điểm khi mọi người còn đang trong phòng khách của Fanny dưới lầu để dùng các món giải khát.

Theo yêu cầu của Fanny bữa tiệc tại khách sạn Clarendon chỉ đơn giản được chuyển đến Quảng trường Hanover sau khi bà biết được thương tích của đã không có gì nghiêm trọng hơn là vài ngón chân bị bầm tím.

Nàng ngẫm nghĩ về việc té ngã tại nhà hát một hồi lâu, hình dung lại từ đầu khi nàng hụt bước. Không thể nghi ngờ rằng nàng đã bị xô ngã, nhưng hầu như không thể tin rằng đó là một vụ cố ý.

Khó tin hay không, nàng cũng phải tin. Đây không phải là sự cố rủi ro đầu tiên xảy với nàng. Chỉ vào tuần trước, khi nàng đang xem pháo hoa tại khu vườn Vauxhall, ai đó đã xuất hiện từ trong bụi cây đẩy nàng ngã rồi chạy đi với cái túi xách tay[4] của nàng. Chiếc túi đã được trả lại ngày hôm sau. Người đàn ông đem trả không để lại danh tính.

[4] Nguyên văn: reticule: túi xách có dây thắt miệng.



Cũng giống như lần này.

Nàng chưa từng nghĩ đến là có ai đó đang cố tìm cách giết nàng cho dù chỉ là một khoảnh khắc. Những vụ rủi ro thật là quá nhỏ không đủ để giết người. Nhưng chắc chắn là có ai đó đã đang cố làm nàng sợ hãi. Phải chi nàng có thể lấy được chiếc ví đẹp của mình, nàng sẽ sớm biết là suy nghĩ của mình là đúng hay nàng đã chỉ đơn thuần cho phép trí tưởng tượng của mình chạy loạn.

Nghiến chặt răng, nàng đẩy chần mền khỏi người và quăng chân qua một bên thành giường. Bây giờ nàng có thể cảm thấy nỗi đau nhức và thống khổ khác mà nàng phải chịu với từ cú ngã này - đầu gối bị trầy xước, những bắp thịt ở eo lưng thắt lại từng cục tròn, và những cái thốn đau từng cơn phía sau đôi mắt.

Nàng với tay đến cây gậy khi cánh cửa phòng chậm chạp mở ra. Phoebe đã đứng đó, trù trừ tại ngưỡng cửa, nhưng khi cô bé nhìn thấy Marion đang đứng trên đôi chân của nàng, khuôn mặt nhỏ của cô bé nở rộ với nụ cười toe toét.

“Em nghe nói chị bị ngã xuống cầu thang tại nhà hát”, cô bé nói.

“Chị chỉ bị bầm những ngón chân thôi. Không có đau gì cả.”

Marion nói tỉnh bơ. Phoebe đã bị ám ảnh khi nghe đến những vụ tai nạn. Ba năm trước, khi cô bé vừa bảy tuổi, cô đã bị té từ trên lưng ngựa và bị gãy chân. Xương chân của cô đã không lành hẳn. Kết quả là khi Phoebe bước đi, cô phải khập khiễng một cách vụng về.

Marion đã cố không làm lớn chuyện của cô em này vì Phoebe ghét bị coi là một người khuyết tật. Nhưng có đôi lúc khi nàng nghĩ rằng không có ai để ý, nàng thường ngắm nhìn Phoebe và lo lắng khi thấy gương mặt xanh xao của cô bé đã trở nên gầy guộc như thế nào.

Đã quá khuya. Nàng nên đuổi Phoebe về phòng với những lời trách mắng nhẹ nhàng. Thay vào đó, nàng ngồi lại xuống giường và vỗ nhẹ vào tấm nệm, mời Phoebe đến ngồi cạnh.

“Em bị lạnh kìa,” nàng nói khi Phoebe rúc vào chần mền bên cạnh nàng.

Nàng nhìn xuống một gương mặt mà rất có thể là của nàng khi nàng còn là một bé gái mười tuổi - đôi mắt màu xám, chiếc cằm bướng bỉnh, và làn da xanh xao để phù hợp với mái tóc hoe của cô.

Cả hai chị em đều giống mẹ, trong khi Emily lại có làn tóc đen tuyền của cha. Marion nghĩ sự khác biệt giữa Phoebe và nàng chính là khi mười tuổi, nàng đã có một nhóm tàn nhang rải rác bừa bãi trên mũi và má.

Phoebe đã dành quá nhiều thời gian trong nhà cúi mũi vào một quyển sách.

Marion hy vọng rằng chuyện này sẽ được thay đổi khi chị em nàng dọn đến Longbury. Tại huyện Lake có những ngọn đồi và thung lũng hùng vĩ khiến chuyện di chuyển trở nên khó khăn. Tiết trời thì cứ mưa không biết ngừng nghỉ.

Marion cưỡng lại sự cám dỗ để ôm và hôn em và rốt cuộc chỉ xoa bóp để đem một chút ấm áp đến chân tay lạnh cóng của cô bé. “Chị biết tại sao em lại lạnh rồi”, Marion nói. “Em không phải mới vừa từ giường của mình đến đây. Em đã lại cái mền cũ chứ gì, nghe trộm người ta nói chuyện.”

Một trong những trò giải trí mà Phoebe yêu thích nhất là trốn phía sau bức màn trên lan can và nhìn xuống khách khứa ra vào nhà Fanny.

“Em muốn biết những gì đã xảy ra với chị,” Phoebe phản đối: “và khi em nghe Ông Hamilton nhắc đến tên của chị, em liền dừng lại để lắng nghe.”

Marion định mở miệng rầy em nhưng bỗng nghĩ lại. “Ông Hamilton đã nhắc tên chị?” nàng hỏi một cách ngây thơ.

Phoebe gật đầu. “Anh ấy nói rằng chị rất có thể đã bị gãy xương ngón chân khi bị ngã.”

“Anh ta nghĩ vậy sao?” Điều đó sẽ lý giải tại sao cơn đau không chịu thuyên giảm.

“Phải, nhưng ông bác sĩ nói rằng không thể làm gì về chuyện ấy và tự nó sẽ dần lành lại.”

“Họ không thể làm gì!” Marion rất bất bình. “Họ có thể cho chị một loại bột thuốc của bà Dyce.”

“Không phải chị nói nó không đau sao?”

Marion khoanh tay trước ngực. Phoebe luôn giỏi bắt bẻ những câu nói dối vô hại của người lớn. “Nó thật đau,” nàng nói: “khi chị mới về nhà. Giờ thì đã không còn đau nhiều như vậy nữa.”

Phoebe liếc nhìn Marion, sau đó nàng ấy cũng khoanh tay trước ngực mình. Quan sát cử chỉ này, Marion cố nén một nụ cười. Em gái mong muốn được giống như nàng là một hứng thú nhất thời, nàng hy vọng là vậy. Các thần tượng thường làm thất vọng.

“Còn có điều gì khác...” Nàng hắng giọng. “Còn có điều gì khác nói về chị không?”

“Không. Không nói rõ tên. Nhưng em nghe cô họ Fanny nói rằng nếu Ông Hamilton tự tìm cho mình một người vợ thì quả thật là tốt.”

Marion kinh ngạc. “Fanny nói vậy với Ông Hamilton?”

“Không, tất nhiên là không. Với dượng Reggie, sau khi dượng nói với cô rằng dượng sẽ không quá ngạc nhiên nếu Ông Hamilton trở thành thủ tướng nay mai. Có phải cô ấy đã nghĩ đến chị không, Marion?”

Marion bật một tiếng cười ngẩn ngui. “Không đâu! Điều gì khiến em nghĩ như thế?”

“Chị không thích anh ta sao, Marion? Em biết anh ấy thích chị. Và nếu chị kết hôn với thủ tướng thì sẽ thật tuyệt diệu, phải không nào? Em có thể viết nó trong cuốn lịch sử gia tộc và tất cả mọi người sẽ muốn đọc nó.”

Marion nghĩ đây là kết quả khi không tuân thủ một trong những quy tắc trọng yếu của mình. Mọi người đều có quyền riêng tư của mình. Nàng cũng không tốt hơn gì so với Phoebe, nhưng ít nhất Phoebe có lý do rằng cô chỉ là một đứa trẻ.

Nàng đã mở nắp chiếc hộp Pandora[5] và tốt hơn hết nàng nên đóng nó lại trước khi chuyện sát nhân và tội ác được phóng thích đầy thế giới.

[5] Pandora's box: khi mở hộp thì cả lũ tại nại sẽ gieo xuống.

“Lịch sử gia tộc em làm đến đâu rồi?”

Sở thích mới nhất của Phoebe là biên soạn lại lịch sử gia tộc. Cô bé luôn có những trò mới để đầu óc được bận bịu, và khi nào sự hứng thú của Phoebe nhạt phai, các chị của cô lại nghĩ ra cái gì mới để cô bận bịu trở lại.

Nếu cô là một đứa trẻ sôi động, mọi thứ hẳn sẽ khác. Nhưng cô bé lại rất dễ bị mỗi một và dành nhiều thời gian trong nhà. Sách cô đọc vượt ra ngoài tầm tuổi của cô, khâu vá, đan thêu, chơi đàn dương cầm, phát họa, và viết nhật ký.

Lịch sử gia tộc là ý tưởng của Emily, và Marion đã miễn cưỡng đồng ý, vì biết rằng sự cấm đoán sẽ đưa tới những càn nan không muốn trả lời.

Phoebe ngáp thật dài: “Không có gì nhiều trong các bức thư của dì Edwina, và dì ấy đã không viết thư thường xuyên, phải không?”

Marion đã không đề cập đến sự ghẻ lạnh giữa mẹ và dì Edwina. “Có lẽ Mama đã không giữ tất cả những lá thư của dì Edwina, chỉ giữ những bức thú vị.”

“Ừ, nhưng điều đó không giúp ích gì cho em. Điều duy nhất em biết được là ông và bà ngoại Gunn rời khỏi Brighton để chuyển đến Longbury sau khi họ thành hôn, và nơi đó chính là nơi con cái của họ đã được sinh ra.”

“Ông ngoại Gunn là một đối tác tại một văn phòng luật sư địa phương. Đó là căn nhà của ông mà dì Edwina đã thừa kế, và bây giờ đến lượt chúng ta.”

“Em biết chuyện đó rồi”, Phoebe nói. “Em biết về Mama và dì Edwina, nhưng em không biết nhiều về Hannah.”

“Ừm, dì ấy đã qua đời nhiều năm về trước, rất lâu trước khi em được sinh ra.” Nàng ngẫm nghĩ một lúc: “Chị nhớ rằng dì đối xử tốt với chị.”

“Chị *biết* dì ấy?”

Marion mỉm cười. “Chị đã được bảy tuổi khi chúng ta đến thăm Longbury, và dì Hannah lúc đó chắc khoảng hai mươi. Dì ấy nhỏ tuổi hơn các chị của dì khá nhiều. Dì ấy đã chơi với chị, đọc truyện cho chị nghe, và dẫn chị đi những chuyến tản bộ thật dài qua khu rừng với con chó của dì.”

Marion cảm giác một cái giật mình nhỏ. “Chị đã quên mất về con chó. Scruff - đó là tên của chú chó. Nó rất yêu mến dì Hannah.”

Phoebe ai oán nói: “Trước đây chị chưa bao giờ kể với em chuyện này.”

“Nó đã xảy ra một thời gian rất lâu trước đây. Đó là tất cả những gì chị nhớ.>

“Còn Mama? Mẹ không bao giờ nói đến dì Hannah. Mẹ không thích dì ấy sao?”

Marion choàng một tay ôm lấy vai của Phoebe. “Mẹ không nói đến dì,” nàng nói: “bởi vì nó làm mẹ buồn. Papa cũng như thế, em không nhớ sao, sau khi Mama qua đời?”

Phoebe xù lông nhím. “Vâng, em nghĩ điều đó thật phi lý! Nếu em chết đi, em muốn chị luôn nhắc đến em. Em không muốn bất cứ ai quên đi em.”

“Chị hứa”, Marion nói một cách long trọng: “sẽ nói về em nhiều đến nỗi mọi người bịt chặt tai khi họ thấy chị tới.”

“Em nói thật lòng!”

“Chị cũng vậy. Chị có lẽ sẽ bị suy sụp tinh thần và mòn mỏi đi để trở thành một chiếc bóng của bản thân lúc xưa. Đủ rồi!” Nàng giơ tay ra hiệu cho Phoebe im lặng. “Chị chắc bị hư não rồi, lại cho phép em thức khuya đến thế. Đừng nghĩ rằng chị không biết em đang cố ý [làm chuyện này], khiến cho chị nói chuyện để chị quên đi bây giờ đã muộn thế nào.”

Nàng kéo lại chăn mền và chỉ về hướng cánh cửa. “Vào giường!”

Phoebe với ánh mắt đầy hy vọng nhìn vào mặt chị của cô, dường như nhận thức được trò chơi đã kết thúc, và leo ra khỏi giường.

Marion nói: “Chị không có được cái ôm chúc ngủ ngon sao?”

Phoebe chuyển từ chân này qua chân kia. “Tất nhiên. Nhưng không có được hôn đâu. Em đã quá lớn rồi.”

Marion phải mỉm cười. Nàng sẽ không xúc phạm Phoebe bằng cách chọc lêu lêu cái quan niệm là cô bé đã quá lớn để được hôn. Cô bé chỉ nhận được một cái ôm chóng vánh, sau đó Phoebe khập khiễng bước tới cửa.

“Và,” Marion gọi với theo cô bé: “không có thơ thần ở ban công nhé.”>

Khi cánh cửa đã được đóng lại, Marion lại chìm lỉm trong những chiếc gối. Nàng không tin rằng dì Hannah đã chết bao nhiêu năm trước đây. Từ mẩu chuyện vụn vặt của những cuộc đàm thoại giữa cha mẹ nàng mà nàng đã loáng thoáng nghe được, nàng nghi ngờ rằng dì Hannah đã có thể trốn theo trai.

Nếu là vậy, thì nó đã là một bí mật mà cha mẹ nàng không muốn chia sẻ cùng con cái, một bí mật đã thuộc về quá khứ, và nàng vui lòng để nó yên nghỉ tại nơi đây. Nàng không nghĩ rằng Phoebe sẽ khám phá ra sự thật, nhưng nếu cô bé có tìm ra, thì đó cũng không phải là chuyện kinh thiên động địa gì cả.

Ý tưởng đó lại kéo ánh mắt nàng đến bàn trang điểm và chiếc ví đẹp của nàng. Nàng thở dài bước ra khỏi giường và xem thử mấy ngón chân bị bầm dập của mình. Nàng phát hiện rằng chúng không bị sưng, nhưng chỉ ép mạnh một chút đã khiến nàng nhăn nhó.

Nàng với lấy cây gậy và dùng nó để giữ thẳng bằng, cò cò trên chiếc chân lạnh của mình để đến bàn trang điểm. Ngay bên trong cái ví đẹp, nhét cạnh khăn mùi soa, nàng đã tìm thấy nó.

Im lặng là vàng. Cô đã được cảnh báo.

Nàng vò nát tấm giấy trong lòng bàn tay, thầm nghĩ rằng chưa có ai đã đánh giá sai lầm về một người đàn ông như nàng đã đánh giá David.

“Thực sự đấy, Brand, tôi không biết làm sao cậu lại có thể sống trong hoàn cảnh thế này.” Ash Denison tìm thấy cái chai trong tủ búp phê và rót một ít brandy vào ly của mình. “Đâu phải là cậu nghèo khó. Cậu có thể sống như một ông vua nếu cậu muốn. Sao cậu lại chọn để sống trong căn nhà ẩm đạm tại phố Thánh James trong khi anh có thể sống thoải mái tại Albany hoặc phố Bond?”

“Nơi đó quá tân thời đối với tôi.” Brand liếc quanh bên trong nội thất được trang trí một cách đơn giản. “Những thứ này vừa đủ cho bản thân tôi, và tôi không cho ai biết địa chỉ. Nếu ai đó muốn tìm tôi, thì hẳn có thể liên hệ tại văn phòng của tôi tại đường F. Cậu sẽ thấy rất ngạc nhiên vì có biết bao nhiêu độc giả muốn tìm tôi chỉ để nhổ vào mặt tôi thôi.” *[Ôi, sao cảnh này giống lão Độc vật thế? - Vy]*

“Vậy còn gì là cái đẹp và tao nhã?” Ash chiếm một chiếc ghế bọc da ở phía bên kia lò sưởi và nhìn chiếc ly trên tay với một vẻ ghê tởm khó dấu. “Những chiếc ly và bình rượu thủy tinh xinh đẹp đâu? Những món đồ bạc đắt tiền cần phải trưng bày trong tủ búp phê nữa? Còn rèm trướng nhung nữa chứ?”

Những lời của Ash gợi lại trong tâm trí của Brand một hình ảnh của [nhà dòng] Priory, nơi cư trú huy hoàng của cha chàng mà đã được phô bày tất cả những thứ xa hoa và lộng lẫy của nó. Chàng đã sống ở đó một thời, nhưng chàng chưa từng gọi đó là nhà. Với chàng, nhà chính là nơi ông ngoại đã nuôi dưỡng chàng. Và sau khi ông qua đời, nhà là một thứ gì chàng đã không còn suy nghĩ đến nữa.

Chàng hớp một ngụm brandy rồi nói: “Tôi không cần những cái gọi là những thứ tốt đẹp hơn trong cuộc sống để khiến tôi cảm thấy hạnh phúc. Một ngọn lửa ấm cúng trong lò và vài chiếc ghế thoải mái là đã đủ cho nhu cầu của tôi. Đừng lo lắng, Ash ạ. Tôi không tiếp đãi phụ nữ ở nơi này, nếu đó là chuyện cậu đang nghĩ.”

“Phụ nữ?” Ash phát ra một tiếng huýt chế giễu. “Phụ nữ nào? Cậu không bỏ chút thời gian cho bọn họ, cậu đã để hết tâm trí của mình vào hạm đội báo chí của cậu. Và bây giờ cậu lại suy nghĩ đến chuyện ứng cử với Quốc hội, cậu lại càng có ít thời gian hơn so với trước. Julia thì sao? Cô ta dạo này ở đâu?”

“Julia,” Brand lãnh đạm trả lời: “đã lệnh cho tôi đi khỏi.”

Ash bị sắc một miệng đầy rượu, khiến những giọt rượu bay tung tóe khi cánh tay anh bị giật. Không một giọt nào rơi lên chiếc áo khoác và chiếc quần tây được may thật tuyệt hảo và khéo léo của Ash. Đây là một cái mẹo mà Brand đã phải ganh tị với Ash kể từ ngày họ còn cắp sách đến trường.

Trên sân vận động, Ash luôn rời khỏi một trận đấu mà luôn được tươi tắn và tỉnh. Nó đã khiến chàng không khỏi thắc mắc sao Ash lại có thể trải qua cuộc sống của một quân nhân.>

Ash ho khan để hắng giọng. “Xem ra,” cuối cùng anh mới nói: “đấy chính là như vậy. Sự hứng thú của cậu với Julia đã tẻ nhạt, và một người đàn ông lịch sự như cậu đã để cô ta từ chối mình. Chuyện này không có liên quan gì đến tiểu thư Marion, phải không nào?”

Mặc kệ ánh mắt nhăn nhó của Brand, Ash vui vẻ tiếp tục: “Tôi thấy vẻ mặt của cậu đêm nay khi tiểu thư Marion đã lăn ngã xuống cầu thang. Tôi tưởng cậu là người sẽ bị ngất chứ không phải tiểu thư Marion.”

“Dẹp mấy lời ngoa dụ đi. Tôi chỉ là hốt hoảng. Tuy nhiên, tôi thật vui mừng vì cậu đã nêu lên chủ đề này, bởi vì tôi đã mời cậu đến đây để nói về Marion.”

Khi Brand dừng lại, sắp xếp lại ý tưởng của chàng, Ash lấy chai brandy từ tủ búp phê và rót đầy ly cho cậu bạn của mình. Làm xong việc này, anh trở lại ghế và kiên nhẫn chờ bạn bắt đầu.

Một thời gian sau Brand mới nói: “Tôi nghĩ rằng cậu biết tôi và dì của Marion thân nhau như thế nào?”

“Edwina Gunn? Tôi biết bà ấy là cô giáo của cậu cho đến khi ông ngoại của cậu qua đời. Tôi biết cậu vẫn giữ liên lạc với bà ấy trong những năm qua.”

Còn có nhiều điều hơn thế, nhưng Brand luôn luôn che giấu những năm tháng dữ dội ấy, nên chàng đơn giản nói: “Bà ấy đã viết thư cho tôi hai tuần trước khi bà qua đời. Thật không may, bà đã gửi bức thư đến văn phòng của tôi tại đường Frith, và nó đã bị chôn vùi dưới một đồng thư từ của độc giả.

Vấn đề là, nó đã không được đến tay tôi cho đến sau cái chết của Edwina, vì vậy tôi đã không có cơ hội để hỏi hoặc làm sáng tỏ bất kỳ những điểm nào bà ấy đã nêu lên. Và sau đó, tôi đã không thấy lý do gì để giữ nó lại, vì vậy tôi đã ném nó vào lò sưởi.

“Đó là một bức thư đông dài về em gái út của bà, Hannah. Theo như mọi người đều biết, Hannah đã trốn theo trai trong một đêm khoảng hai mươi năm về trước với một người mà chỉ có trời mới biết là ai. Đây là những gì mà mọi người tại Longbury đã tin, mặc dù Edwina bao giờ xác nhận hay phủ nhận điều này.

Tôi chưa từng nghe bà nói về Hannah bao giờ, và tôi cũng chưa từng hỏi bà về Hannah. Lúc ấy tôi còn quá trẻ và quá tôn kính bà để xâm nhập vào nỗi buồn riêng tư của bà.”

“Cậu có biết Hannah không?”

“Không. Cô ấy là một cô giáo giữ trẻ tại Brighton và chỉ trở về nhà trong những ngày nghỉ lễ - một hoặc hai tuần là nhiều nhất - và khi ấy tôi đã đi học xa. Có thể tôi đã gặp qua cô ấy, nhưng tôi không nhớ.”

Chàng trở nên im lặng như để tâm trí mình trôi ngược dòng thời gian. Cuối cùng chàng nói: “Trên cơ bản, Edwina nói rằng bà nghi ngờ có ai đó đã giết Hannah, và cháu gái của bà, Marion, có thể nhận ra được hung thủ. Một điều tôi biết chắc: Hannah đã đến thăm Edwina khi Marion và mẹ cô đã có mặt, và lúc đó là khi Hannah được cho là đã biến mất.”

Ash sửng sốt kinh ngạc. “Làm phiền cậu,” anh chậm rãi nói: “lặp lại một lần nữa?”

Brand lặp lại, mở rộng cái lý giải của chàng. “Trong bức thư của bà, Edwina đã viết rằng Hannah cãi nhau với hai cô chị vào đêm đó và bỏ nhà ra đi, thề rằng sẽ không bao giờ trở lại. Và không, Edwina đã không nói cho tôi biết họ đã tranh cãi về chuyện gì.”

Chàng nhắm nháp ly rượu trong lúc xấp xếp lại suy nghĩ của mình. “Theo như tôi được biết, Edwina chưa từng thông báo chuyện em gái bị mất tích [với nhà chức trách], do đó nó đã đưa tôi đến cái nghi ngờ rằng bà ấy đã tin Hannah bỏ nhà ra đi, có thể với một người đàn ông nào đó.

Dấu sao cũng đã nhiều năm trôi qua, và chỉ là gần đây có người đề cập với Edwina rằng Marion đã đi chơi rong tại các nơi vào cùng một đêm mà Hannah đã biến mất. Bà ấy đã không cho biết người đó là ai.”

“Làm sao họ có thể chắc chắn rằng đó là cùng một đêm?”

“Edwina không nói vậy. Tuy nhiên chính người này đã gieo ý tưởng đó tâm trí của bà rằng Hannah đã gặp phải chuyện bất hạnh và Marion cũng có thể là một nhân chứng. Cậu phải hiểu rằng ngôi nhà của Edwina được bao quanh bởi rừng cây và gần với [nhà dòng] Priory và các tòa nhà rộng lớn cùng với những vùng đất đai của chúng. Nếu Hannah đã bị sát hại, đã có rất nhiều nơi để dấu xác cô ta.”

“Chuyện đó có phải là một kết luận hơi xa vời không? Để hai mươi năm trôi qua với niềm tin rằng em gái của mình đã bỏ nhà ra đi, sau đó lại đột nhiên quyết định rằng có lẽ cô đã bị sát hại? Nghe ra như là một trò đùa của ai đó, bằng không sao lại không đứng ra [nói rõ] khi Hannah biến mất?”

“Cậu không có nói bất cứ điều gì khác mà tôi đã không tự nói với bản thân khi tôi đọc bức thư của Edwina. Tuy nhiên, tôi nhận thức được một yếu tố đã tăng lên mối hoài nghi của tôi.”

Chàng nuốt một ngụm rượu rồi tiếp tục: “Khi tôi đến Longbury để dự tang lễ, tôi đã nghe những lời đồn. Edwina có vẻ như đã không được bình thường trong vài tuần cuối của bà. Bà đã trở thành chóng quên và cứ hồi tưởng quá khứ, ngày càng trở nên như một đứa trẻ. Cậu hiểu tôi đang đã nghĩ gì phải không?”

“Là bà ta trở nên suy yếu vì tuổi già.” Ash thở dài. “Bà ấy muốn nhờ cậu làm điều gì?”

“Đến thăm bà để bà có thể nói chuyện với tôi trực tiếp.” Chàng nói thêm với một chút cay đắng: “Như tôi đã nói, cho đến khi tôi nhận được bức thư thì đã quá muộn. Dù sao tôi cũng không nhận được bức thư cho đến mãi sau khi tôi nghe những tin đồn ấy nên tôi đã

không xem nó là chuyện gì nghiêm trọng, hoặc thúc đẩy bản thân để giải đáp một bí ẩn đã bị chôn vùi hai mươi năm qua.

“Theo hiểu biết của tôi thì Marion đã luôn ở cố định tại huyện Lake. Tôi đã nghĩ đến chuyện viết thư cho cô ấy, nhưng đã không thích để bộc lộ chuyện tâm trí người di của cô đã bị ảnh hưởng. Vì vậy, tôi đã không làm gì cả.”

“Cho đến khi tiểu thư Marion và mấy cô em đến trước cửa nhà cậu?”

Brand gật đầu, duỗi cặp chân dài của chàng ra trước lò sưởi đang cháy bùng reo vui, và ngả người thoải mái trên ghế. “Tôi không muốn khiến Marion khó chịu hoặc làm cô ấy cảnh giác khi kể cho cô ấy nghe về bức thư của Edwina - nó sẽ chẳng có ý nghĩa gì nếu tất cả mọi việc đơn giản là ảo giác của một bà lão? Nên tôi làm quen với những người quen của cô ấy và còn cố moi câu chuyện từ cô ấy.”

Chàng dời ánh mắt từ đồng than rực lửa trong lò để nhìn thẳng vào Ash. “Cô ấy không biết gì cả. Thật sự thì hầu như cô ta chẳng nhớ gì về Longbury. Cô ấy nhớ hai người di Edwina và Hannah, nhưng không nhớ là Hannah biến mất khi cô có mặt ở đây. Khi tôi hỏi cô ấy Hannah bây giờ đang ở đâu, cô ấy chỉ có thể cho tôi biết rằng Hannah đã chết lúc còn trẻ.”

Ash chế nhạo. “Cậu muốn nói là các bà chị của Hannah đã cố che dấu việc xấu hổ của cô ta bằng cách tạo dựng một vụ chết sớm? Tôi sẽ đặt cược là cô ấy đã trốn đi với một người đàn ông đã có gia đình và gia đình cô ấy chưa bao giờ tha thứ cho cô. Thật điển hình!”

Brand nhún vai. “Tôi tưởng rằng tôi đã hoàn thành nghĩa vụ của tôi với Edwina và có thể để chuyện này yên nghỉ tại đây, nhưng đó là trước khi Marion bị đẩy xuống cầu thang tối nay. Và vào tuần trước, cô ấy đã bị tấn công và bị cướp tại khu vườn Vauxhall.Ồ, không phải là Marion đã nói cho tôi biết. Tôi biết được từ Phoebe.”

“Những huyện ngẫu nhiên,” Ash chế giễu: “có thể xảy ra với bất cứ ai.”

“Hàng ngàn người sẽ đồng ý với cậu,” Brand phản ứng: “nhưng tôi là một nhà báo. Tôi có một bản năng về những chuyện này. Tôi nghĩ rằng Marion đang gặp phải một chút rắc rối. Điều mà tôi không rõ đó là liệu nó liên quan đến Longbury hoặc với huyện Lake không.”

Chàng gần như có thể nghe được tâm trí nhanh nhẹn của Ash tổng hợp lại mọi thứ và lấp đầy những chỗ trống.

Cuối cùng, Ash cười giòn. “Và tôi nói rằng cậu chưa nói cho tôi nghe tất cả mọi việc. Một là tiểu thư Marion đã tâm sự với cậu, hai là đã có một sự cố thứ ba mà vì lý do nào đó cậu không muốn đề cập đến.”

“Cả hai chuyện cậu đều sai.” Brand dốc cạn ly và đặt nó sang một bên.” Tôi lặp lại: “Tôi chỉ dựa vào bản năng.”

Chàng đang nhớ lại ánh mắt sợ hãi của nàng khi chàng khom người xuống cạnh bên nàng tại chân cầu thang, và sau đó, câu trả lời đã vô tình đáp lại câu hỏi của chàng khi nàng tỉnh lại trong cỗ xe ngựa: *David*.

Chàng hy vọng những rắc rối của nàng được bắt nguồn từ huyện Lake, bởi vì nếu Longbury là cội nguồn thì nó có nghĩa rằng chàng đã phải nên nghiêm túc với bức thư của Edwina. Có nghĩa rằng chàng không nên dễ dàng chấp nhận cái chết của bà là một vụ tai nạn như thế. Có nghĩa là nếu Marion trở lại Longbury, nàng có thể lại đặt mình vào vòng nguy hiểm.

Tất cả dường như quá xa vời đến nỗi ngay cả bây giờ chàng cũng chưa hoàn toàn sẵn lòng để tin.

“Dù sao cũng vậy,” cuối cùng chàng cũng nói: “Tôi đã quyết định làm những gì Edwina đã muốn tôi làm, và đó là giải đáp cái bí ẩn về chuyện đã xảy ra với Hannah bấy nhiêu năm trước.”

“Bạn có nghĩ rằng đấy là chuyện khôn ngoan để làm không? Bạn có thể chọc phải một tổ ong vò vẽ.”

“Tôi đã nhận thức được rất rõ, nhưng tôi dự định sẽ trông chừng Marion kỹ càng.” Chàng nhìn lên và thấy Ash đang nhìn chằm vào chàng một cách thăm dò.

“Tôi đã nói đúng!” Ash nói. “Bạn đã mất cô ấy! Tôi đáng lý phải nên biết khi bạn cứ gọi cô ta là Marion mà không phải là tiểu thư Marion. Đấy có phải là cách bạn gọi trước mặt cô ấy không?” Khi Brand ngẩng ra nhìn anh, Ash cười toe toét. “Bạn đang chơi một trò chơi nguy hiểm, bạn bạn của tôi ơi.” Brand cố thử nhưng đã không thành công trong việc trừng mắt nhìn Ash để đánh tan cái vẻ vui thú trong mắt anh ta. “Tôi cảm thấy có trách nhiệm với cô ấy.”

Nửa đùa, nửa nghiêm túc, Ash tiếp tục nói: “Ồ, thì ra là câu chuyện được bắt đầu như thế, và trước khi bạn nhận ra điều đó, bạn sẽ bị sập trong cái bẫy của người độc thân [Bachelor Trap:]. Hãy nghĩ đến Jack. “Jack là một người bạn chung của cả hai và ngày xưa đã giống như bọn họ, là một chàng độc thân trăm phần trăm, nhưng bây giờ đã hạnh phúc kết hôn với tình yêu cả đời bạn ta.>

Ash đứng dậy. “Cho tôi nói một lời khuyên nhủ? Hãy cẩn thận với bà Milford. Người đẹp Julia có thể có gương mặt của nữ thần, nhưng cô ấy có tâm tính của một ác quỷ. Cô ta sẽ không vui lòng để một nữ nhân nào sẵn trộm trong sân nhà của cô ta đâu.”

“Tôi đã nói với bạn,” Brand vặn lại: “cô ta là người kết thúc mối quan hệ.”

“Bạn không nghĩ chuyện đó quan trọng đối với một người phụ nữ giống như Julia sao? Tôi đang ngạc nhiên sao cô đã không nghe rằng múa vuốt truy theo bạn.”

“Cô ấy đang ở Paris.”

“Thì ra là thế. Cô ấy sẽ sớm quay lại khi cô ấy nghe thấy rằng có một phụ nữ đã chiếm chỗ của cô ấy trong trái tim của bạn.”

“Bạn có thể ngồi xuống chứ?” Brand rống lên. “Và kết thúc sự trêu chọc được không! Tôi đâu có mời bạn đến để giở trò. Tôi mời bạn đến bởi vì bạn là bạn của tôi và tôi cần bạn giúp đỡ.”

Điều đó đã đạt được sự chú ý của Ash. Anh chậm rãi chìm người vào ghế. “Sao cậu lại cần giúp đỡ của tôi?”

“Có phải tôi đã nói không được rõ ràng? Tôi sẽ không thấy ngạc nhiên nếu có thêm sự cố thứ ba - cậu biết, là một trong những sự trùng hợp ngẫu nhiên có thể xảy ra với bất cứ ai đấy? Tuy nhiên, tôi không thể ở phân thân.

Tôi đã đồng ý để dành lấy sự đề cử của đảng tôi trong cuộc bầu cử sắp tới. Thời gian của tôi sẽ bị các sự việc liên quan đến chuyện ấy chi phối. Còn có các tờ báo để tôi phải lo đến. Tôi đã hướng dẫn người phó của tôi về những gì cần phải thực hiện trong khi tôi vắng mặt.”

“Xem ra,” Ash nói: “cậu có quá nhiều chuyện để làm.”

“Đó là lý do tại sao tôi cần cậu giúp đỡ.”

“Tôi đang nghe đây.”

Brand thở ra một hơi dài chậm rãi. Chàng lặng lẽ nói: “Tôi cần một người trông chừng Marion kỹ càng, tối thiểu là cho đến khi cô ấy được ổn định tại Longbury. Cậu sẽ giúp tôi chứ?”

Ash cười toe toét. “Rất hân hạnh, anh bạn cũ của tôi, rất hân hạnh.”

Sau khi tiễn Ash về, Brand quay trở lại phòng khách, nơi người giúp việc đang dọn dẹp các thứ. Manley là một người đàn ông ở tuổi đầu ngũ tuần với mái tóc hoa râm, một cựu quân nhân trong một trung đoàn kỵ binh mà đã bị rơi vào hoàn cảnh khó khăn.

Ông là một thiên tài với ngựa nhưng đã bị đuổi việc bởi người chủ cũ vì lý do bất phục tùng. Trong thực tế, ông đã bị đuổi việc bởi nhiều chủ nhân khác nhau vì lý do bất phục tùng. Không có chút nghi ngờ nào, Manley đã không biết vị trí của bản thân, nhưng ông lại may mắn tìm được một ông chủ có lòng ngưỡng mộ ông vì điều đó.

Thật không may, tài năng của ông lại bị mai một bởi Brand không có chuồng nuôi ngựa. Chàng không thấy sự cần thiết của chuồng ngựa, nhưng lại thuê những thứ chàng cần sử dụng tại một chuồng thuê rạp ranh Pall Mall. Điều đó sắp sửa có thay đổi.

“Manley,” chàng nói: “chúng ta sẽ chuyển đến Longbury trong một hoặc hai tuần tới. Tôi có một chuồng ngựa trống nơi đó. Ngày mai, tôi và ông sẽ đến Tattersall để xem mấy con ngựa và mua một số. Tôi cũng sẽ cần dịch vụ của những tay đánh ngựa, và người trông nom ngựa. Tôi sẽ rất cảm ơn nếu ông sẽ lo việc ấy giùm tôi. Và Manley này, chỉ những thứ tốt nhất thôi đấy.”

Ngoài việc quai hàm của ông hơi nhích động, Manley không có biểu hiện gì. “Tôi nghĩ rằng tôi có thể lo liệu, Ông Hamilton,” ông nói.

“Để đó cho tôi, thưa ông.”>

Cái *thưa ông* răm rắp đã báo với Brand trong lòng Manley vui ngần nào về chuyện thiết lập chuồng ngựa tại Longbury.

Chàng quay lưng đi với nụ cười, nhưng nụ cười đã tắt dần khi chàng nhận thấy rằng lớp gòn nhồi trong những chiếc ghế da đã bị lòi ra từ đường may. Những chiếc ghế ấy đã từng thuộc về ông ngoại của chàng. Ash sẽ nói rằng nó đã đến lúc bỏ đi chúng, rằng chúng đã thọ hơn sự hữu ích của chúng.

Chàng quay trở lại. “Manley này,” chàng nói: “Tôi muốn ông tìm ra một người bọc ghế hoặc thợ trang trí hoặc ai đó. Nơi này hết sức là tồi tàn. Tôi muốn tất cả mọi thứ được tân trang lại, nhưng không được thay thứ gì cả [không được vứt đi những vật có kỷ niệm, chỉ là sửa chúng lại].”

“Vâng, thưa ông,” Manley trả lời.

“Và hãy cẩn thận với những chiếc ly đó.” Những chiếc ly cũng đã thuộc về ông ngoại của chàng.

“Vâng, thưa ông.”

Với một cái “Ngủ ngon” lịch sự, Brand bước ra khỏi phòng.

Chương 3

Ba ngày sau Marion đang ngồi cùng với những người hộ tống trong phòng khiêu vũ lộng lẫy của người cô họ Fanny trong lúc dàn nhạc đang lên dây nhạc cụ chuẩn bị cho điệu khiêu vũ kế tiếp.

Đôi mắt nàng dường như có tâm trí của riêng chúng và cứ hướng về hình dáng cao ráo cùng bờ vai rộng của chàng Brand Hamilton. Chàng đang nói chuyện với dượng Reggie, và nàng biết họ đang thảo luận một số điểm tinh tế trong dự luật mới nhất trước khi Quốc hội [làm việc lại].

Bản thân nàng cũng đã tự nghe trộm một ít chuyện những ngày vừa qua, và theo hiểu biết của nàng, khuynh hướng chính trị của Ông Hamilton có thể được tóm tắt lại là phản đối chính phủ đương quyền [antiestablishment], phản đối chế độ quân chủ [antimonarchy], và hầu như là chống đối hết với tất cả những gì mà cha nàng từng tranh đấu.

Tuy nhiên mọi người lại nói rằng chàng rất có triển vọng trong lĩnh vực chính trị nếu chàng chịu đón nhận thử thách này. Kỳ lạ thay.

Phản ánh của nàng bị gián đoạn khi người hộ tống của phu nhân Anne Boscobel nghiêng về phía nàng thì thào: “Dàn nhạc đang nổi lên điệu van đầy. Điệu này sẽ không hợp cho một thiếu nữ như tiểu thư Emily khiêu vũ đâu.”

“Cảm ơn cô đã cảnh báo, Cô Barnes.” Câu trả lời của Marion có vẻ thân ái, nhưng nội tâm nàng lại cảm thấy khó chịu. Cô Barnes đã tự xem mình như một vị thẩm phán về cách cách cư xử đúng đắn và luôn đào bới khuyết điểm nếu không phải là của cô thiếu nữ này thì là của cô khác. Điều càng khiến người ta khó chịu là Cô Barnes lại luôn luôn đúng.

Marion đứng dậy và sắp sửa cất bước trước khi nàng chợt nhớ để với lấy cây gậy của mình. Nàng cảm thấy thật lố lăng vì phải dùng gậy bởi một chuyện không có vẻ gì nghiêm trọng hơn là mấy ngón chân bị bầm dập. Miễn là nàng không đặt sức nặng lên cái chân, nàng hầu như không cảm thấy đau, nhưng chỉ một chút áp lực lên nó lại khiến đầu gối nàng rung lắc bầy, vì thế nên phải có cây gậy này.

Bước đi đầu tiên đã khiến nàng phải nhăn nhó. Theo đà này, nàng sẽ cần cả tuần trước khi đến được chỗ của Emily. Nàng bước một bước nhỏ, rồi dừng lại khi nhìn thấy Brand Hamilton đang luồn lách giữa những cặp trên sàn nhảy để đến chỗ của Emily và bạn khiêu vũ của cô ấy.

Chàng hướng về Marion gật đầu để tỏ rằng chàng hiểu được tình cảnh của nàng và chàng sẽ lo liệu đâu vào đấy thay nàng. Sau đó chàng dẫn Emily khỏi sàn nhảy, một Emily cười vui và muốn gây nên sự chú ý [của phái nam], đang rõ ràng hưởng thụ sự chú ý ấy. Hải lòng, Marion sắp ngồi xuống một lần nữa khi cô Fanny đến nhập nhóm với nàng.

“Cô thấy chúng ta đều có cùng một ý tưởng”, nói. “May thay Brand cũng đã nhận thức được điều ấy, nếu không phải là Emily thì các cô gái trẻ chưa lập gia đình sẽ được cho là quá dễ dàng nếu họ khiêu vũ điệu van trước khi được ra mắt tại Cung đình. Những quy định ngặt nghèo này được lập ra để thử thách phụ nữ chúng ta.”

Điều mà cô họ Fanny dường như đã quên là Emily sẽ không được ra mắt tại Cung đình bởi gia đình nàng không có khả năng.

Marion mỉm cười với người cô họ của mình, biết rằng cô ấy không phải đang bới lông tìm vết mà là đang thương xót với những thách thức mà cha mẹ và những người giám hộ phải chịu đựng. Cô Fanny thực sự là cô em họ của cha nàng, và lớn hơn nàng khá nhiều tuổi.

Cô ấy và dượng Reggie có hai cậu con trai gần bằng tuổi với Emily và họ hiện đang nhập học tại đại học, vì thế cô và dượng biết chắc rằng những người trẻ tuổi sẽ thử thách các quy định do người lớn đã đặt ra. Tuy nhiên phẩm chất đáng yêu nhất của cô trong mắt của Marion chính là cô dành tình cảm sâu đậm cho ba chị em mồ côi nàng mà cô đã không được gặp mặt từ khi Phoebe mới chào đời.

“Một ác quỷ đẹp trai[6], phải không?” Fanny nói. Bà đang theo dõi Brand Hamilton.

[6] handsome devil: đẹp như ác quỷ, ngụ ý là có sức câu dẫn như ác quỷ, một cách mỉa mai.

Marion không hề giả nai. “Con nghĩ cô có thể nói vậy.”

Fanny bật cười. “Khen như thế cũng chưa đủ mức, quả thật vậy! Cô chắc rằng có rất nhiều phụ nữ khác có mặt đều nghĩ như cô. Nếu cô được trẻ hơn mười tuổi, thì bọn họ chỉ có thể đứng sang một bên làm cảnh mà thôi[7].”

[7] give someone a run for their money (khiến người ôm của bỏ chạy): cạnh tranh rất mạnh mẽ với một người và dự kiến bản thân sẽ giành chiến thắng.

“Nếu trẻ hơn tí nào nữa,” Marion trả lời tỉnh khô: “Cô sẽ khiến các thiếu nữ trẻ như Emily phải đứng sang một bên.”

Nàng đã phóng đại một chút, nhưng có một chút sự thật trong lời nói. Thân hình của Fanny vừa rắn chắc lại mảnh mai, làn da của bà tỏa ra sức sống, và không có chút màu bạc nào trong những lọn tóc đen huyền của bà.

“Hãy nhìn xem,” Fanny thở ra. “Elliot Coyne vừa mới đến.”

Marion ngoan ngoãn nhìn ra. Nàng nhìn thấy một người đàn ông ở khoảng tuổi giữa ba mươi, đẹp trai nhưng không quá đẹp, và có vẻ rất thông dong thoải mái.

“Elliot Coyne”, Marion hỏi: “là ai?”

“Cậu ta là đối thủ của Brand cho vị trí đề cử đang bị bỏ trống.”

Một thiếu nữ với vóc người cao và làn tóc đen ở tuổi đôi mươi lập tức theo sau gót anh ta, cô ấy mặc một chiếc áo đầm bằng vải muslins lá lướt. Hai người họ làm thành một cặp rất đẹp đôi.

Fanny tiếp tục: “Và đó là vị hôn thê của cậu ta, tiểu thư Veronica, người thừa kế của hầu tước xứ Hove. Elliot đã làm ra một chuyện đáng tự hào. Tiểu thư Veronica sẽ là một bà phu nhân tuyệt vời cho một thành viên của Quốc hội.”

“Thật sao?” Marion đã thực sự có hứng thú. “Cô làm sao biết được?”

Fanny cười khúc khích. “Bởi vì cô ta có huyết thống và các mối quan hệ phù hợp. Cô ấy sẽ là người có ích thực sự với cậu ta.” Bà tắc lưỡi: “Tốt hơn hết thì Brand đã nên bắt đầu phòng ngừa một kinh địch đi [8].”

[8] Look to one's laurels (để ý đến cây nguyệt quế của mình): lưu tâm bảo vệ vinh dự đã đạt được.

“Chuyện này đó được quyết định rồi à? Anh ta sẽ ra tranh cử thật à?”>

“Reggie đang trông cậy vào việc này. Không phải là cô và dượng không thích Elliot, nhưng cậu ta không có nghị lực của Brand. Thôi cô phải qua chào hỏi họ một chút đây.”

Với một nụ cười vui vẻ, bà tách khỏi tiểu thư Marion và đi vòng qua sà n nháy. Khi bà đến chỗ của cặp Elliot, chồng bà đến nhập nhóm với bà. Tóc của Reggie Wright vàng nhạt trong khi phu nhân của ông tóc đen huyền, và chỉ khi nhìn thật kỹ thì mới có thể thấy mái tóc vàng nhạt của ông được pha nhiều ánh bạc. Marion thích dượng ấy vô cùng. Giống như cô Fanny, dượng rất tốt bụng và đã rất quan tâm đến ba người cháu họ của phu nhân mình.

Vẻ mặt của nàng trở nên mềm dịu khi nàng nhìn thấy hai người họ ở cạnh bên nhau. Nàng không khỏi cảm thấy một chút ganh tị. Xem họ có vẻ thỏa mãn với những gì họ có được và được thỏa mãn bên nhau. Nàng không nghĩ rằng dượng Reggie đã chọn cô Fanny để làm phu nhân bởi vì cô có dòng dõi hoặc các mối liên hệ phù hợp, hoặc có thể giúp sự nghiệp dượng phát triển. Cô và dượng có một loại tình yêu mà hầu hết các cặp phu phụ chỉ có thể ao ước.

Vậy thì bản thân nàng được đặt ở đâu?

Ở ngay chỗ mà nàng hằng mong muốn, nàng tự nhủ với một chút thách thức. Trong căn nhà của nàng tại Longbury với những người thân thiết nhất trên thế gian, và nàng sẽ không muốn gì khác hơn.

Mặc dù Marion đang ở cạnh các bà bá tước phu nhân, cách khá xa sà n nháy, nhưng nàng không chỉ ngồi làm cảnh[9]. Lãnh chúa Denison đã không bao giờ dời chân quá xa, và đã giới thiệu nàng với cả đám người với những danh tính mà nàng hầu như đã quên ngay sau khi nàng nghe qua chúng. Nàng thích Ash Denison và hưởng thụ một chút ve vãn tán tỉnh của anh ta, nhưng nàng không bị lừa dối. Nàng biết rằng anh ta không phải kiếm nàng bầu bạn vì anh ta thật tâm thích làm chuyện ấy, và nàng nghi rằng dượng Reggie đã yêu cầu anh phải làm chuyện đó.

[9] nguyên văn là wallflower: một người, vì sự nhút nhát, không có thú hút, hoặc thiếu một bạn khiêu vũ, nên chỉ ngồi một bên của buổi tiệc.

Ông Hamilton cũng đã không bỏ rơi nàng, nhưng chàng hiếm khi bỏ lỡ một điệu vũ nào. Nàng cho rằng người đàn ông với tầm mắt nhìn vào vị trí tại Quốc hội không thể bỏ lỡ bất kỳ cơ hội để kết bạn và giành phiếu.

Nàng không thể đến phòng ăn để lo bữa ăn khuya, nhưng Emily đã hứa mang bữa khuya đến dùm nàng. Ash Denison lưu lại để bầu bạn với nàng trong khi một phụ nữ tóc đỏ đẹp mê hồn trong một chiếc áo đầm đỏ tươi bó sát thân thể đến như chú chim ưng. Những viên

kim cương xung quanh cổ của nàng ta thật lộng lẫy, nhưng không làm giảm đi cái ấn tượng của một con chim săn mồi đẹp kỳ lạ với ánh mắt sắc bén nhọn hoắt [*gimlet eyes: đôi mắt nhọn như lưỡi khoan*]

Lãnh chúa Denison nhảy dựng lên. “Julia! Đây là một điều bất ngờ!”

Anh ta có vẻ sốc nhiều hơn là ngạc nhiên, và Marion gần như thương hại cho anh ta khi nghĩ chắc rằng nàng không sẽ không thích bị lâm vào hoàn cảnh của anh. Nàng cảm giác được một vụ tranh chấp giữa uyên ương và có vẻ rất cao hứng. Rồi nàng nhìn thấy cặp mắt nhọn hoắt ấy chăm chú vào người nàng, và nàng với lấy cây gậy của mình một cách máy móc.

Denison nói: “Tiểu thư Marion... ờm... cho phép tôi giới thiệu bà Milford, bà Julia Milford.”

Marion cũng đã không cố đứng lên. Nàng cảm tạ lời giới thiệu với một cái cúi đầu gật đầu nhẹ. “Chào bà, bà Milford,” nàng nói. “Như bà thấy đấy, tôi có hơi khó ở nếu không tôi sẽ chào bà đúng lễ.”

“Ô, làm ơn đừng xin lỗi.” Julia Milford trưng ra một bộ [răng] sứ trắng tinh hoàn hảo. “Tôi đã nghe nói đến vụ tai nạn của cô.” Nét mặt của bà ta thể hiện thoáng một nét đồng cảm. “Bị vào chân phải của cô, phải không nào?”

“Không. Là chân trái của tôi.”

Marion nhìn chăm chăm xuống đôi chân của mình. Nàng đã mang một đôi giày cao gót satin của cô Fanny bởi vì nó là đôi giày duy nhất nàng có thể mang mà không cảm thấy những ngón chân của nàng như bị kẹp bằng kim.

Nàng nâng vạt áo đầm của nh để có thể nhìn chân của mình rõ hơn, và đó là khi bà Milford đã làm chuyện không thể tưởng. Bà ta cố ý dẫm lên những ngón chân bầm dập của Marion. Marion có lẽ đã hét lên nếu nàng có thể tìm ra chút hơi thở, nhưng cơn đau quá oằn oại khiến nàng chỉ có thể nặng nhọc hít hà bằng miệng. Nước mắt ứa lên trong đôi mắt nàng và lăn xuống gò má.

Áp lực trên chân nàng được dời đi khi Ash tóm lấy con thú săn có đôi mắt nhọn hoắt và lôi bà ấy ra xa. “Hãy tự trọng đi Julia,” Anh khiển trách và lắc bà ấy một cách thô bạo.

Bất cứ điều gì bà Milford có thể thốt lên đã bị nhấn chìm bởi những lời giận dữ của Ash. Anh nắm chặt khuỷu tay bà ta và đẩy bà ra phía cửa. Nếu Marion đủ sức, nàng đã đuổi theo họ với cây gậy của nàng và quất con mụ ngu ngốc ấy. Nàng không thể nhớ được đã có lần nào nàng tức giận như lần này.

Tất nhiên nàng hiểu rõ lý do vì sao bà Milford đã nổi cơn. Người đàn bà đó thật ghen tuông đến mức điên cuồng, và tất cả chẳng để làm gì. Ash Denison đã không hấp dẫn nàng cũng như nàng không thu hút anh ta. Và cho dù là nàng và anh ta đều hấp dẫn nhau, vậy thì sao? Một người không thể chạy quanh tấn công người khác. Con kền kền đó nên bị nhốt vào lồng.

Nàng đã bắt đầu điều hòa hơi thở của mình khi Brand Hamilton hướng đến nàng, trên tay chàng mang theo hai đĩa thức ăn. Hoạt cảnh tiếp theo sau đã khiến Marion quên sạch vụ

ngón chân của nàng. Julia Milford vùng vẫy khỏi tay của Ash và lao tới Brand. Chàng vẫn còn đủ trí khôn để đưa hai đĩa thức ăn cho Ash trước khi người đàn bà lảo đảo bất ngờ tấn công và thẳng tay tát vào mặt chàng. Âm thanh của cú đánh khiến Marion phải nhắm mắt. Nàng đưa mắt nhìn quanh phòng. Tất cả ánh mắt của mọi người đều dán chặt vào bộ ba đang đứng giữa sàn nhảy.

Bà Milford ngẩng cao đầu oai vệ bước ra khỏi phòng. Brand Hamilton cầm lại hai đĩa thức ăn từ cậu bạn của chàng và bước tới Marion.

Bây giờ nàng đã hiểu. Đối tượng thực sự của cơn ghen tuông của Julia Milford không phải là Ash Denison, mà là Brand Hamilton. Hiển nhiên, người phụ nữ này là một người tình đã bị bỏ rơi. Và cũng rõ ràng như thế, bà Milford đã coi nàng là người đàn bà kia.

Các ý tưởng khác cứ quẩn quanh tâm trí nàng: tiểu thư Veronica, người có dòng dõi và các mối quan hệ sẽ là một thuận lợi đối với sự nghiệp của phu quân nàng ta. Một người đàn ông với tham vọng như Brand Hamilton sẽ không ghép mình với một người đàn bà lắm chuyện như Julia Milford trong hay ngoài hôn nhân. Chàng sẽ chọn cho mình một phu nhân mà mang lại lợi ích cho chàng, một người mà sẽ được đỉnh cao xã hội chấp nhận, một người như tiểu thư Veronica-một người tương tự như nàng!

Khi chàng bước đến bên nàng, chàng nói: “Em lại có cái vế ấy trên khuôn mặt nữa rồi.”

Nàng lạnh như nước đá. “Vế gì?”

“Cái vế để che đậy những gì em đang thực sự suy nghĩ. Đây, phần này là dành cho em.” Chàng đưa cho nàng một cái đĩa. “Tôi đã nói với Emily rằng tôi sẽ đưa nó đến cho em. Nếu phải buộc cô ấy phải rời khỏi đám bạn [để đưa đĩa thức ăn đến cho nàng] thì thật là đáng tiếc.”

Khi chàng ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh nàng, nàng nhìn xuống đĩa thức ăn của mình. Bánh nướng tôm hùm, khoai tây chiên phồng, một chút các loại rau quả nướng thập cẩm, và các lát thịt đùi heo xông khói thật mỏng và thịt bò bít tết. Nàng vô cùng muốn đồ ập chúng lên trên đùi của chàng.

“Tôi xin lỗi về vì cảnh vừa rồi của bà Milford,” chàng nói. “Bà ta đã nói gì với em?”

Lời xin lỗi hờ hững của chàng như xát thêm muối. “Bà ấy đạp lên ngón chân của tôi”, nàng trả lời, bắt chước sự thờ ơ của chàng, sau đó nàng cắn một miếng bánh nướng tôm hùm và xuýt một tí là đã rên lên trong sung sướng. Emily đã chọn những thứ nàng yêu thích nhất.

“Ui da!” chàng nói, nhưng chàng nói với một nụ cười.

Ui da? Đó là lời duy nhất chàng có thể nghĩ nói ra sao? *Ui da?*

“Nếu tôi biết bà ấy ở đây”, chàng tiếp: “tôi đã kéo bà ta tránh xa em. Tôi tưởng bà ấy đang ở Paris.”

Nàng trao cho chàng một nụ cười nhạt nhẽo. “Tôi đã hiểu rồi. Nếu bà Milford hết cản đường cản lối, anh sẽ có một cơ hội tốt hơn để kê gọi hỗ trợ ứng cử.” Nàng nhét phần còn lại của món bánh nướng tôm hùm vào miệng và nhai trệu trạo mà chẳng cảm thấy mùi vị.

Nàng thấy được gì đó nhoáng lên trong mắt chàng, khó chịu hay là giận dữ, rồi sau đó đã tan biến và chàng chăm chú nhìn nàng một cách bình thản. “Câu đó có ý gì?”

“Này, Ông Hamilton, tôi không phải là người ngây thơ. Tôi hầu như không nghĩ rằng một người phụ nữ có tính khí của bà Milford sẽ giúp củng cố sự nghiệp của anh.” Máu nàng bắt đầu sôi trào khi nghĩ đến những ngón chân bầm dập của mình. “Mặt khác, để anh được nhìn thấy đi cùng với một người như tôi lại có thể tăng thêm uy tín của anh.”

Anh đang chú tâm vào chiếc đĩa của mình, lựa chọn một cái gì để ăn. “Hãy nhớ rằng,” chàng nói: “đó là Julia người đã dẫm lên ngón chân của em, không phải là tôi. Đối với việc tăng thêm uy tín của tôi -sao có thể được?”

“Ồ, hãy thử nghĩ đến tiểu thư Veronica và ông Coyne.” Nàng cố tỏ vẻ tinh ranh: “Uy tín của anh ta đã tăng lên đáng kể từ khi anh ấy đính hôn với nàng ta, hoặc là mọi người đã khiến cho tôi hiểu như vậy. Và tại sao lại không chứ? Nàng ta có huyết thống quá tốt cũng như các mối quan hệ. Hỡi ôi cho anh, vì bởi tiểu thư Veronica đã là hoa đã có chủ.”

Chàng quay đầu lại và nhìn nàng với ánh mắt hiếu kỳ. “Marion,” chàng nói: “có phải ý em là em đang độc thân không? Trên thực tế, đây có phải là một đề nghị để thành thân?”

Nàng hít một hơi thật sâu và chậm rãi thở ra. “Đó là - tốt, tôi thật vui mừng vì một trong chúng ta cảm thấy thích thú.”

“Không, không. Đề xuất của em cũng có điểm tốt. Em sẽ là một thuận lợi cho tôi trên con đường tranh cử. Em được sinh ra trong một gia đình bề thế, một phụ nữ quý phái từ đầu đến chân [*to the tips of your finger - đến tận đầu ngón tay*], và người ta thích thân cận em cũng như muốn xa lánh tôi. Nhưng phía bên kia của bản cân đối tài sản, tôi là một người đàn ông giàu có, và không bủn xỉn. Em và chị em của em thì lại là tay trắng. Nhưng tôi giả sử em cũng đã nghĩ tới điều đó.”

Nàng nói qua hàm răng nghiến chặt: “Tôi không ầu hôn, anh biết quá rõ.”

Chàng phớt lờ sự phản đối của nàng. “Tôi sẽ phải suy nghĩ lại vấn đề này một nghiêm túc.”

Nàng rơi vào cảnh gây ông đập lưng ông. Chẳng còn gì để nói khi so gươm với một tay kiếm lão luyện.

Sự thích thú trong mắt chàng phai nhạt và chàng nghiêm túc nói: “Nhưng trước tiên, tôi muốn biết về David.”

Dạ dày của nàng phập phồng tràn đầy cảnh báo. Chỉ có một cách để thỏa mãn sự tò mò của một người đàn ông thế này, và đó là cho chàng biết tất cả những sự thật mà nàng dám nói ra.

“David,” nàng nói một cách điềm tĩnh: “là người đàn ông tôi đã được cùng đính hôn khi tôi bằng tuổi Emily. Anh ấy nói rằng tôi là tình yêu của đời anh ta, nhưng anh ấy đã bỏ rơi tôi trước bàn thờ tại giáo đường [vào ngày kết hôn]. Anh thấy đó, anh ấy đã tìm thấy một tình yêu mới mà anh ta không thể sống nếu không có nàng ta.”

“Tôi xin lỗi.”

“Không cần. Trái tim tôi đã không bị tan nát. Tôi đã không đi vào con đường suy sụp. Tôi đã quên mất anh ta.”

Sau một thời gian dài chìm trong im lặng, chàng nói: “Nhưng nó lại là cái tên em nhắc đến đến khi em tỉnh lại sau vụ ngã.”

Tim của nàng ngừng một nhịp. Tại sao chàng lại không để cho nó yên? “Vâng,” nàng nói: “Tôi cũng thắc mắc về điều đó.” Nàng hy vọng mình có vẻ thuyết phục. “Có lẽ, sâu tận cùng trong trái tim của tôi, tôi vẫn còn yêu anh ấy một chút.”

Chàng nghiêng người về phía nàng: “Em là một kẻ gian lận, Marion Dane ạ. Em không phải đang héo hon cho một tình yêu đã mất.”

Nàng nghiêng chặt răng. “Làm sao anh biết?”

“Bởi vì điều này>

Dưới ánh mắt bối rối của nàng, chàng lấy đĩa thức ăn trong tay nàng và đặt nó lên mặt bàn bên cạnh cùng với cái đĩa của mình, sau đó chàng vòng một cánh tay quanh eo nàng và hôn vào môi nàng. Ngay tại đấy để cho mọi người đều nhìn thấy, chàng đã hôn nàng. Nàng phải nên biết trước cái cử chỉ liều lĩnh này từ vết sẹo tổ cáo trên trán chàng.

Nàng đã quá phẩm hạnh để chống cự lại chàng, nhưng sau đó lại quá say đắm để làm gì hơn là nắm chặt vào ve áo của chiếc áo khoát ngoài của chàng để giữ thăng bằng. Nó không phải là loại nụ hôn nàng đã tưởng. Chàng đã không khiến nàng phải khuất phục; chàng đã tán tỉnh nàng với áp lực nhẹ nhàng nhất của đôi môi chàng di chuyển trên môi nàng.

Khi chàng dang người ra, nàng chớp ngược nhìn chàng. Mắt chàng mỉm cười vào đôi mắt nàng. “Cả hai chúng ta đều đã thắc mắc về chuyện này, phải không? Cho nên bây giờ chúng ta đều được biết.”

Chàng lấy lại hai cái đĩa thức ăn và bắt đầu trò chuyện tự nhiên và dễ dàng về chuyện thiết lập chuồng ngựa của chàng và những cuộc mua sắm mới nhất. Dần dần nàng đã có thể đóng góp vào cuộc đối thoại một cách mạch lạc, và không còn cảm thấy quá xấu hổ nữa. Dẫu sao đi nữa, nàng đã ý thức được những ánh mắt kín đáo liếc nhìn về phía hai người họ.

Đến khi nàng đi ngủ thì tình hình đã tồi tệ đến mức không thể hơn được. Tin đồn nhanh chóng được bay khắp nơi về cảnh tượng đã gây ra bởi Julia Milford và nụ hôn mà bây giờ đã biến thành sự ô nhục nảy lửa.

Marion cũng chỉ mới chui vào giường khi Emily bước vào buồng nàng. “Có thật không, chị Marion?” Đôi mắt đen láy của cô đang nháy múa. “Có phải chị đã dính hôn với Ông Hamilton? Đó là chuyện mọi người đều nói.”

“Vậy thì mọi người cần phải kiểm tra lại đầu óc của mình!” Marion cáu kỉnh. Và đề tài về Brand Hamilton, nàng từ chối không nói thêm một lời nào.

Nàng nằm trong bóng tối, đôi mắt mở thao láo, với những suy nghĩ quay cuồng trong đầu. Nụ hôn đó không nên xảy ra. Nàng không th cho phép Brand Hamilton trở thành một

thứ quan trọng đối với nàng. Chàng nghĩ chàng biết tỏ tường về nàng, nhưng thật ra chàng không biết một tí gì về nàng cả.

Nàng biết quá rõ chuyện phản bội và nổi thống khổ của con tim, nhưng nàng đã học được cách bỏ chúng lại phía sau. Giờ nàng đã không còn là một cô gái trẻ, nàng là một phụ nữ, một người phụ nữ quật cường và đầy đủ khả năng và có hai cô em nàng cần chăm sóc. Trong cuộc sống nàng đã không còn khoảng trống cho bất cứ người đàn ông nào, nhất là một người như Brand Hamilton. Nàng sẽ làm những gì nàng vẫn luôn làm trước đây; nàng sẽ kiên trì.

Nàng trực xuất tất cả những ý tưởng về Hamilton và tập trung vào một cuộc hẹn không dễ chịu nhưng lại cần thiết vào buổi sáng hôm sau. Việc ấy sẽ đưa nàng ấy đến hiệu sách Hatchard trên phố Piccadilly. Và khi nàng rời khỏi hiệu sách Hatchard, David sẽ được vĩnh viễn tống khứ khỏi cuộc đời nàng.

Trong ý tưởng hạnh phúc ấy, nàng chìm vào giấc ngủ.

Một gã [âm thầm] theo dõi đứng phía dưới cánh cổng xây của Nhà thờ Thánh George tại Quảng trường Hanover đã rút mình vào bóng tối khi cỗ xe ngựa cuối cùng bên ngoài ngôi nhà của Reginald Wright đã ra khỏi cửa. Buổi tiệc khiêu vũ cũng đã kết thúc. Tất cả các quý khách đều đã lên đường trở về nhà, và đám hạ nhân đã đóng lại các cánh cửa ra vào và những khung cửa sổ trước khi đi ngủ. Đêm nay tiểu thư Marion Dane đã được an toàn an giấc trong ngôi nhà và ngoài tầm với của hắn.

Sẽ có cơ hội khác để tóm lấy cô ta, hắn tự hứa với lòng, nếu không ở đây tại ngay Luân Đôn, thì trên đường đến Longbury hoặc ngay tại Longbury. Cách sống tại thành thị khác hẳn với cách sống tại miền quê. Cô ta sẽ không luôn được hộ tống tốt đến nhường này tại miền quê.

Hắn không căm ghét hay không ưa nàng. Tuy nhiên, hắn lại sợ nàng và sợ những điều hại nàng có thể gây ra cho hắn. Nếu nàng giữ mồm miệng, thì mọi thứ sẽ tốt thôi. Tuy nhiên, nó sẽ tốt hơn cho tất cả mọi người liên quan nếu nàng ta không bao giờ trở lại Longbury.

Hắn nghiền ngẫm với cái ý nghĩ đó khi hắn đi về hướng phố Brook và cỗ xe thuê của hắn đang đợi hắn">

Chương 4

Marion vừa bước vào căn phòng gia đình [*morning room: nơi gia đình quay quần tán gẫu vào ban ngày*] thì đột ngột dừng lại. Đã nhiều ngày trôi qua kể từ nụ hôn tai tiếng đó tại phòng khiêu vũ, đây là lần đầu tiên nàng phải mặt đối mặt với người đàn ông khét tiếng đã tự tung tự tác với nàng.

Ông Hamilton đang ngồi tại bàn đầu cúi xuống nhìn một quyển tập của Phoebe. Chàng vẫn chưa nhận thức được sự hiện diện của nàng và nàng rất muốn rón rén bước trở ra ngoài. Nàng đã nhanh chóng kìm lại hành vi bốc đồng trẻ con ấy. Chàng là bạn của dượng Reggie. Nàng không thể mãi mãi trốn tránh chàng.

Không cần nhìn lên hoặc xoay người lại, chàng đã nói: “Marion ạ, giờ thì đã quá trễ để trốn rồi. Tôi biết em đang ở đây.” Chàng đứng lên, và đôi mắt của chàng tỏa sáng với niềm vui thú.

Sự vui thú của chàng khiến nàng day dứt khó chịu. Chàng có một đôi mắt biết nói nhất trong tất cả mọi đàn ông nàng được biết. Một cái nhìn đã có thể khiến nàng e thẹn đến đỏ bừng mặt, hoặc khiến lưỡi của nàng bị thắt lại thành nút, hoặc khiến cho nàng phải nghiêng rặng treò treọ. Chàng biết cách đùa bỡn với nàng, và nàng nhất quyết không tham gia trò chơi của chàng.

“Ông Hamilton,” nàng nói, nhún người chào chàng ta. “Những người khác đâu rồi?”

Kế hoạch là đánh xe đến Công viên Richmond để thực hiện một buổi dã ngoại. Đa phần việc này là vì Phoebe - để mang lại một ít sắc hồng cho đôi má xanh xao của cô bé. Đã không ai đề cập đến chuyện Hamilton sẽ cùng đi với họ.

“Bọn họ đã đi trước”, chàng nói: “Em và Phoebe sẽ đi cùng xe với tôi. Phoebe sẽ báo cho chúng ta biết khi xe ngựa đến cửa.”

“Và cô Fanny đã không nghĩ đến chuyện phải đề cập chuyện này với tôi?” Marion nhẹ nhàng hỏi.

Chặng đường đến Richmon thật là dài và cái ý tưởng phải ở cạnh chàng trong bất kỳ khoảng thời gian nào dù dài hay ngắn cũng khiến nàng xuống tinh thần. Ngoài ra, chuyện này sẽ chỉ tăng thêm tin đồn về hai người họ. Cô Fanny hẳn phải biết điều này chứ. Đây không phải là cách mà bà cô họ của nàng làm mai cho hai người họ chứ? Bà sẽ không được cảm ơn vì chuyện này.

“Fanny chỉ là muốn mọi thứ được suôn sẻ thôi,” chàng nói. “Bà ấy biết tôi cần nói một lời xin lỗi. Em sẽ lắng nghe lời tôi nói chứ?”

Khi nàng đang chần chừ, chàng đặt tay mình lên lưng của chiếc ghế bên cạnh chàng. “Hay là em ngồi xuống đi, Marion?”

Lời chàng nói có vẻ là một mệnh lệnh nhiều hơn là một đề nghị. Nàng lại bị đánh trúng lần nữa bằng vết sẹo do dấu tay đôi trên chân mày bên trái của chàng. Nó nhắc nhở nàng rằng tính cách của chàng khá liều lĩnh và tốt hơn hết là nàng phải cẩn thận từng bước với

chàng. Chàng nhấn mạnh các quy tắc ứng xử giữa nam nữ mà nàng đã được dạy dỗ, và nó đã đưa nàng vào cái thế bất lợi.

Nàng đã ngồi xuống chiếc ghế chàng kéo ra cho nàng và nhìn chàng trong khi chàng bước đến khung cửa sổ. Nàng nghĩ cách chàng di chuyển như là một tay kiếm khách, đẹp mắt và hiệu quả. Nàng thắc mắc không biết bản thân chàng có biết mình trông bảnh bao và sáng sủa như thế nào trong chiếc áo khoác đen khít người và quần màu be của chàng không.

Đột nhiên chàng quay người lại. “Mấy ngón chân của em sao rồi?”

Nàng cup mắt nhìn xuống đôi giày ống của chàng trước khi nhận thức được chàng đang hỏi về những ngón chân bầm dập của mình.

“Chúng đã đỡ hơn, cảm ơn anh.”

Chàng ngồi vào chiếc ghế bên cạnh nàng. “Tôi cũng nghĩ vậy khi mà Fanny báo với tôi rằng em đã đi đến hiệu sách Hatchard ngày hôm sau buổi khiêu vũ.”

“Tôi đã đi bằng xe ngựa”, nàng nhanh chóng trả lời. Hiệu sách Hatchard? *Tại sao chàng lại đề cập đến hiệu sách Hatchard chứ?*

“Có thấy cái gì thú vị ở đấy không em?”

“Không. Tôi đã không ở lại đấy lâu. Những ngón chân của tôi lại trở con.”

Chàng mỉm cười gật đầu. “Không có bệnh gì khác do tác động từ vụ ngã tại nhà hát chứ?”

Chàng lại gọi lại những điều mà nàng không muốn nhắc đến chút nào. *Chàng đã biết gì chưa? Tại sao chàng lại tò mò như vậy?*

“Không có gì cả.” Giọng nói của nàng trở nên sắc nét. “Ông Hamilton, tôi đã nghe đúng không? Anh đã nói gì đó về một lời xin lỗi?”

Chàng nhún vai một cách thờ ơ. “Tôi sắp nói đến điều đó. Điều cuối cùng tôi muốn gây nên là khiến em cảm thấy xấu hổ. Tôi xin lỗi vì tôi đã hôn em trước mặt tất cả mọi người.”

Câu nói không giống như một lời xin lỗi gì cho mấy, nhưng chàng đã nói ra những lời nhiệm màu, và nàng cũng vui lòng để yên chuyện tại đấy.

Vừa lúc nàng sắp đứng lên thì chàng lại nói: “Tại sao em không tát vào mặt tôi?”

Nàng chìm trở lại vào trong chiếc ghế của mình. Vì nàng đã say đắm. Nàng đã nghĩ về nụ hôn đó vào những lúc rảnh rỗi suốt ngày, từng ngày và từng đêm. Hương vị của chàng vẫn còn đọng trên môi nàng; các cơ bắp cứng như sắt thép của chàng vẫn còn được cảm nhận được bởi những đầu ngón tay của nàng. Sự dịu dàng của chàng, niềm đam mê của chàng,... của chàng.

Nuốt nước bọt, nàng nói: “Bởi vì anh đã khiến tôi bị bất ngờ. Tôi không bao giờ nghĩ rằng một người đàn ông với ánh mắt dán chặt vào chiếc ghế trong Quốc hội sẽ có hành động thiếu thận trọng như vậy. Những người đồng nghiệp của anh sẽ nghĩ sao?”

Chàng cười toe toét một cách quỷ quái. “Ồ, họ đã vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt. Bọn họ đã tin rằng tôi cố đánh dấu địa bàn của mình với người con gái của mộ trước khi người khác

trộm lấy em ngay dưới mũi của tôi - em biết đấy, rằng là tôi đang cố cải thiện cơ hội giành được sự đề cử của đảng tôi.

“Tuy nhiên, những người khác nghĩ rằng tôi đã may mắn trốn thoát [cái gông]. Hầu hết các phụ nữ sẽ yêu cầu tôi kết hôn với họ sau màn trình diễn nơi công cộng như vậy.”

Giờ chàng lại đùa bỡn với nàng. Cố tỏ vẻ bình thản, nàng nói: “Tôi sẽ đi tìm Phoebe và xem cô bé có mặc đủ ấm không.”

Chàng bắt lấy cổ tay nàng và giữ nàng trong một bàn tay nắm khế. Mọi nét vui thú đã được xóa khỏi khuôn mặt chàng. “Không ai đổ lỗi cho em vì nụ hôn đó, Marion ạ. Mọi người đều biết rằng em là một người vô tội và khá dễ dàng bị lợi dụng. Lỗi ấy là của tôi.”

Giọng nói của nàng khô khốc như cái bụi nhùi nhóm lửa. “Nhưng bởi vì anh là đàn ông, họ sẽ khoan dung với anh. Trên thực tế, họ trông đợi anh sẽ lãng nhăng bừa bãi [*sow your wild oaks: đi cấy cỏ dại - có nhiều liên hệ tình dục một cách bừa bãi*].”

Chàng bật cười: “Marion, một nụ hôn vô tội trước những người khác hầu như không phải là lãng nhăng bừa bãi.”

“Nó sẽ không trông quá vô tội, nếu chúng ta bị người khác nhìn thấy là mình đang ngồi cùng một cỗ xe chỉ với một mình Phoebe làm người hộ tống.”

Trước khi chàng kịp trả lời, cánh cửa mở ra và Phoebe bước vào. “Xe ngựa của phu nhân Bethune đã đến”, cô kêu lên. “À chị Marion ơi, nó là một cỗ xe không nóc. Hãy nhanh lên. Có lẽ chúng ta có thể đuổi kịp những người khác.”

Marion nhìn Brand với một dấu hỏi. “Phu nhân Bethune?”

Phu nhân Bethune là một trong những người phụ nữ người đã hộ tống họ tại nhà hát.

“Và là bà [nội] của Ash,” chàng nói thêm. Chàng đưa cánh tay ra mời nàng quàng lấy. “Một quý ông không ể quá thận trọng với danh tiếng của mình.” Và với một nụ cười toe toét, chàng đưa nàng ra khỏi phòng.

Đúng như dự đoán, Marion giới hạn cuộc trò chuyện của nàng với nhóm phụ nữ trong cỗ xe ngựa, trong khi Brand ngồi yên để thưởng thức màn trình diễn của Marion đang cố ý tránh ánh mắt của chàng.

Và chàng lại không cách nào dời ánh mắt khỏi nàng.

Chàng đã tìm hiểu rất nhiều điều về nàng trong một tuần vừa qua. Cảm nhận rằng một lời cầu hôn có thể sẽ xuất hiện trong nay mai, Fanny đã rất thẳng thắn khi chàng cùng bà đã nói đến chuyện của Marion.

Emily luôn là đứa con được cưng chiều, Fanny nói với chàng, và khi Diana [mama của Marion] qua đời, Marion đã nhận lấy trọng trách của một người mẹ. Không phải là Diana đã là một bà mẹ thiếu trách nhiệm, nhưng trước khi bà ấy kết hôn, Diana Gunn là một người hộ tống được trả thù lao, và Marion đã phải chịu gánh nặng về thiếu tự tin trong lòng của mẹ nàng.

Sau khi cha Marion kế thừa tước hiệu và họ chuyển đến Keswick, Diana đã dạy dỗ Marion với các tiêu chuẩn trong cách xử thế khắt khe nhất để không ai có thể chỉ tay và nói rằng: “Tôi đã nói rồi mà.”

Chín năm sau, khi Emily được sinh ra, Diana đã không còn gì để cần phải chứng minh, và bà đã cho phép cô con gái trẻ hơn những quyền tự do mà Marion đã không bao giờ được hưởng thụ.

Theo chàng quan sát, vấn đề của Marion chính là ở độ tuổi hai mươi bảy nàng đã xem mình như một cô gái già, và tất cả niềm hy vọng và tham vọng lại được gắn chặt trên người của hai cô em. Đó không phải cách chàng nhìn thấy nàng. Trong một cách nào đó mà chính chàng cũng chưa hiểu được, chàng cảm thấy đồng cảm với nàng. Cả chàng và nàng đều có nhiều điều hơn cả hai cho phép mọi người được thấy.

Chàng không dám chắc rằng hôn nàng là điều khôn ngoan nhất mà chàng đã thực hiện từ trước đến nay. Nhưng đằng nào thì chàng cũng đã làm ra chuyện đó, và đã phá tan cái lớp vỏ của nàng và thấy một sự mong manh trong nàng khiến chàng vừa kinh ngạc đến sững sờ vừa lòi cuốn chàng. Bản thân nàng có thật nhiều thứ để dâng hiến, thật nhiều điều mong ước, thật nhiều ngây thơ và thật nhiều đam mê cuồng nhiệt.

Điều gì đã khiến người phụ nữ này quá khác biệt? Điều gì đã khiến chàng trở nên liều lĩnh khi ở bên cạnh nàng? Đấu tay đôi đã mất đi hào quang của nó. Marion là một sự thử thách lớn hơn.

Chàng đã quen dần với mọi tâm trạng của nàng- cách hơi thở của nàng thay đổi và đôi rèm mi của nàng hạ xuống khi nàng cảm thấy không thoải mái. Chỉ cần chàng nhìn vào mắt nàng thì chàng có thể biết được những gì nàng đang cảm giác được.

Bọn họ đã đến Richmond theo sự gợi ý của chàng. Chàng đã nghe từ Fanny rằng Marion luôn quanh quẩn gần nhà kể từ cái đêm khiêu vũ ấy, lấy sự lúng túng của nàng khi phải đi đó đây với cây gậy làm cái cớ. Nhưng chuyện đó đã không ngăn cản nàng đến hiệu sách Hatchard. Nàng chỉ ở lại đấy vài phút. *Điều gì đã xảy ra trong chuyến đi chơi vô tội ấy để khiến nàng thay đổi như thế?*

Có phải đã có những chiếc lưới độc địa đã khiến nàng vội vã trở về? Chàng không ngại những lời đồn tầm xàm về chàng, miễn là họ để nàng được yên. Điều cuối cùng nàng nên làm là giấu mình như thể nàng có tội. Nàng cần phải học cách khiến những kẻ dèm pha mình câm miệng. Bởi thế nên mới có chuyến dã ngoại đến Richmond này.

Suy nghĩ về hiệu sách Hatchard và sách vở đã mang một ý tưởng mới trong đầu chàng, và khi có một khoảng yên lặng trong cuộc đàm thoại, chàng đã nói chuyện với Phoebe. “Trong khi chúng ta đợi xe ngựa đến nơi, anh đã xem qua một trong những quyển tập của em. Có cái tựa ‘Lịch Sử Gia Tộc’ trên bìa tập, nhưng trong đó không có gì nhiều, ngoại trừ cái gia phả.”

“Đó là bởi vì,” Phoebe nói: “không có gì nhiều để nói về gia tộc của em. Cả gia tộc đều rất nhàm chán.”

Phu nhân Bethune cười. “Hãy tự nghĩ rằng mình được may mắn. Đây, gia tộc của bà đầy rẫy với những tên cướp biển và những gã thám hiểm. Chúng tôi cũng không muốn nhắc đến bọn họ trong những hoàn cảnh trang trọng.”

“Thật không? sáng rõ: “Ồ, có vẻ thật là oai hùng! Papa là người đàn ông duy nhất trong gia đình của chúng con và, mặc dù con yêu cha tha thiết, con không bao giờ có thể tạo dựng ra một câu chuyện gì về cha.”

“Bà ước rằng mình có thể nói như vậy về cháu nội của bà,” bà nội của Ash Denison xen vào, và mọi người đều bật cười.

“Nếu mà bà là cháu,” phu nhân Bethune nói: “Bà sẽ rất cẩn thận khi đào bới lịch sử gia tộc. Con không bao giờ biết được sẽ có bộ xương gì mà con có thể đào lên. Mỗi gia đình có điều gì đó để che giấu.”

Brand nghĩ phu nhân Bethune đã bày tỏ cảm giác của chính chàng thành lời, nhưng chàng không nghĩ những lời ấy sẽ khiến Phoebe từ bỏ đi việc gì; mà còn có hiệu ứng ngược lại.

Marion nói: “Chị chắc chắn Longbury có một lịch sử thú vị, Phoebe ạ. Có lẽ em nên viết về nó.”

Brand trầm ngâm. Sau một hồi suy nghĩ, chàng bác bỏ ý tưởng rằng Phoebe có thể tự đặt mình vào vòng nguy hiểm vì viết về lịch sử gia tộc cô. Cô bé không biết hỏi đúng câu hỏi, và chàng biết rằng Marion sẽ không cho phép em gái nàng tự trở thành một mối phiền toái.

Nếu thật có nguy cơ nào trong đó thì chỉ có Marion tự đặt bản thân vào vòng nguy hiểm khi trở lại Longbury. Chàng vẫn chưa chắc chắn về điều này.

Ánh sáng mặt trời oi bức chiếu rọi lên người họ, những làn gió dịu dàng và đậm hương thơm của cỏ cây; tiếng cười tràn ngập không gian. Marion đang vô cùng hưởng thụ bản thân. Không ai nhìn nàng bằng ánh mắt kỳ thị nào và Brand cư xử như một quý ông hoàn hảo, dành thời gian của anh đều cho tất cả mọi người có mặt.

Ash Denison đã mang cỗ xe ngựa kéo hai bánh của anh, và anh đã đón tất cả các mọi người phụ nữ, đi đơn hay đi đôi, để cho cỗ xe ngựa phóng nước đại. Phoebe thật vui vẻ và thoải mái như trở lại trong hoàn cảnh quen thuộc của mình, và mặc dù không gì có thể thuyết phục cô bé lên lưng ngựa, cô rất thích vuốt ve chúng và vui ngây ngất khi đến lượt cô được chở bằng xe của Lãnh chúa Denison, mặc dù Emily cùng chia sẻ vinh dự này.>

Emily cũng rất vui vẻ thoải mái. Ash Denison, đa-linh của xã hội, đã lấy nàng làm trung tâm của sự chú ý - một tay quá kinh nghiệm đối với một cô gái tuổi mười tám. Marion chẳng thèm để ý.

Cuộc thăm viếng cô họ Fanny của họ sắp kết thúc. Trong một vài ngày, họ sẽ rời đến Longbury. Emily có quyền được hưởng thụ một chút niềm vui nho nhỏ trước khi họ rời khỏi Luân Đôn đầy phấn kích để đến với cuộc sống nông thôn yên tĩnh. Không còn Ash Denison và không còn Brand Hamilton.

Nàng nhìn Brand qua rèm mi hạ xuống một nửa của mình. Một nút thắt tiếc nuối nhỏ nhỏ như nghẹn lại trong lòng nàng. Nàng đã cho phép chàng đến quá gần với mình, hay nói đúng hơn, chàng đã mạnh mẽ phá vỡ phòng ngự của nàng. Chàng không chút ý thức được nàng là người phụ nữ cuối cùng chàng nên nghĩ đến làm đối tượng kết hôn.

Đột nhiên, ánh mắt của nàng bị hút chặt trong cái nhìn chăm chăm của chàng, và chàng đã rời khỏi Fanny để tiến về phía nàng. Nàng tự mắng mình lúc đó vì đã lơ đãng thiếu thận trọng. Nàng đang một mình ngồi trên băng ghế, mơ mộng giữa ban ngày, trong khi lẽ ra nàng nên ở bên hai người hộ tống cừ khôi của nàng mà giờ này họ đã lang thang tận nơi nào thì chỉ có trời mới biết.

Chàng đến ngồi cạnh nàng. “Tôi đến để nói lời từ giả,” chàng nói. “Chuyện này nên kết thúc những tin đồn linh tinh, đặc biệt là khi chúng ta đã hầu như không nói lời nào với nhau suốt cả buổi chiều. Khi mọi người thấy tôi ra về, họ sẽ nghĩ rằng tôi là một kẻ thất bại trong tình trường.”

“Anh sẽ trở lại Luân Đôn?”

Chàng chỉ tay về người chăm sóc ngựa đang dẫn hai con ngựa theo sau. “Trên lưng ngựa. Tôi đã nói lời từ giả với những người khác. Và ngày mai, tôi sẽ rời đến Brighton, vì vậy tôi không thể gặp em trong một thời gian.”

Marion biết rằng chuyến đi Brighton này chắc chắn có liên quan đến cuộc bầu cử sắp đến, nhưng nàng đã không nhận ra rằng nó đã đến quá sớm.

Nàng giật tay lại. Ánh mắt giận dữ, nàng nói: “Chúc ông một chuyến đi vui vẻ, Ông Hamilton.”

Chàng bật cười và quay đi. Nàng nhìn theo chàng cho đến khi chàng và người giữ ngựa đã khuất sau rừng cây.

Ngày khởi hành mà họ chọn có vẻ không muốn rạng sáng. Một cơn bão dữ dội trong đêm chỉ tạo ra ấn tượng nhỏ với bầu trời u ám. Thêm mưa đang đe dọa sẽ đổ xuống và những ngọn nến đã phải thấp sáng để xua đi bóng tối ảm đạm.

Đây không phải là một ngày để du hành trên đại lộ Đế Vương [King's Highway]. Đó là ý kiến của cô họ Fanny. Bà nói: “Chỉ cần nghĩ điều gì sẽ xảy ra nếu các con sông bị tràn bờ. Đường đến Longbury có thể bị cản trở và các cháu có thể phải trú lại trong một quán trọ xiêu vẹo với một nhóm người thô lỗ. Cô mong rằng các cháu sẽ ở lại đây, ít nhất là cho đến khi thời tiết trở nên tốt hơn.”

Họ đang ở trong phòng ngủ của Marion, thu xếp hành lý của nàng. Những ngón chân bầm dập của nàng không còn là một vấn đề, trong lúc nàng nói chuyện, nàng nhanh chóng di chuyển quanh phòng, cầm lên mớ sách vở và những vật dụng cá nhân nhỏ nhỏ để xếp vào rương hành lý cuối cùng. “Cháu đến từ Huyện Lake, cô nhớ không? Nếu cháu để một cơn mưa nhỏ khiến cháu phải bỏ dở hành trình, cháu sẽ không bao giờ đi được đến bất cứ nơi nào. Và khi chúng cháu đã được ổn định, cô và dượng phải đến thăm chúng cháu nhé. Longbury không phải là quá xa.”

Câu trả lời hờ hững đã không làm Fanny hài lòng, và bà mò mẫm trong tâm trí của mình để tìm những lời có thể giải thích những gì bà đang cảm thấy mà không xúc phạm nàng.

Marion nổi sọc dây buộc hành lý cuối cùng, vừa đúng lúc những người hầu đến để khuân các rương hành lý của nàng xuống lầu. Quàng cánh tay của mình vào cánh tay của Fanny khi họ nổi gót theo nhóm người hầu đi dọc theo hành lang, nàng nói: “Cháu muốn cảm ơn cô đã làm cho thời gian của chúng cháu ở đây thật thú vị. Longbury có vẻ rất buồn tẻ so với Luân Đôn.

“Vậy tại sao lại vội vàng rời đi? Mùa giải này vẫn chưa kết thúc. Chỉ cần có một chút kiên nhẫn và cô nghĩ rằng cháu có thể sẽ cảm thấy ngạc nhiên với kết quả.”

Họ đi đến cái ban công nhìn xuống đại sảnh phía trước. Fanny dừng lại và nhìn thẳng vào mắt Marion. “Cháu nên biết,” bà nói: “cô đang nghĩ đến cháu và Ông Hamilton. Không. Đừng cố ngăn cản cô nói. Cô đã lấy hết lòng dũng cảm của mình và có ý muốn nói chuyện với cháu như thể cháu là đứa con gái ruột của cô.”

Bà phồng ngực trút ra một hơi thở dài, sau đó tiếp tục một cách nhanh chóng: “Chắc là cháu không trốn tránh vì Julia Milford chứ? Reggie nói với cô rằng vụ yêu đương đó đã kết thúc. Marion, bộ cháu không biết rằng không có người đàn ông còn sống nào mà không có một vài sự hối tiếc về quá khứ của mình sao?”

Ánh cười lóe lên trong mắt Marion. Nàng nói: “Người đàn ông nào tiếc nuối Bà Milford nhất định là một kẻ ngốc. Không, hãy nghe cháu nói đi, cô Fanny. Cháu biết những gì cô đang nghĩ và cô đã lầm. Ông Hamilton không muốn cưới cháu. Anh ấy đã kết bạn với cháu và hai em của cháu bởi vì anh ấy là một người bạn thân của dì cháu.”

“Nhưng cậu ấy đã hôn cháu!”

“Điều đó đâu có làm cái gì khác biệt đâu. Anh ấy đang tranh cử Nghị viện, hoặc anh ta sẽ tranh cử nếu anh ấy thắng cuộc đề cử. Anh ta sẽ là người của quần chúng. Cô biết cháu đấy. Cháu thích một cuộc sống yên tĩnh. Cháu sẽ như một con cá bị mắc cạn trong vòng giao thiệp của anh ta.”

“Đừng quá khiêm tốn! Cháu sẽ là một lợi thế cho cậu ta.”

Cuộc hội thoại bị gián đoạn bởi Emily kêu họ từ trong đại sảnh. “Chị Marion ơi, mau lên đi. Xe ngựa đang chờ chúng ta và những phu xe đang trở nên thiếu kiên nhẫn.”

“Chị đến liền,” Marion kêu lên, và nàng vội vàng làm theo.

Reggie chờ họ ở chân cầu thang. Ông nhìn vợ với một câu hỏi.>

Fanny lắc đầu. “Em không thể thuyết phục cháu ấy ở lại. Các cháu đã quen với loại thời tiết như thế này tại Huyen Lake.”

“Ở lại!” Phoebe thốt lên, xuống tinh thần. “Chị đã hứa chúng ta sẽ rời đến Longbury ngày hôm nay, Marion.”

Marion quét một ánh mắt trách cứ lên người cô em gái út của nàng. Cô bé đã không ăn vận đủ ấm như Marion mong muốn, nhưng nàng chỉ nói: “Chị đâu có đổi ý đâu, nhưng cái

mền ấm của em đâu rồi?" *[traveling mug: một cái mền nho nhỏ dùng để choàng cho ấm khi ra ngoài]*

"Em đã để nó trên xe ngựa", Emily nói: "và Dượng Reggie đã kiểm tra để bảo đảm chỗ ngồi phía sau xe được an toàn."

Nhắc đến chỗ ngồi, Phoebe cau mặt.

"Hãy nhớ rằng," Reggie nói: "có rất nhiều quán trọ tốt trên đường đi. Đừng ngần ngại khi phải tạm dừng cuộc hành trình của các cháu nếu thời tiết trở xấu. Ngày mai Longbury vẫn sẽ nằm ở đó, không cần phải gấp rút."

Điều duy nhất còn lại là sự chia ly đầy cảm tình và những lời hứa hẹn của cô Fanny và dượng Reggie sẽ đến thăm ngay sau khi Quốc hội được nghỉ. Rồi chị em họ rời khỏi.

"Sao lại không vui?" Reggie hỏi Fanny khi họ quay trở lại trong nhà.

"Em đang suy nghĩ đến Brand", bà nói thật rầu rĩ: "hy vọng... ô, anh biết đó, là cậu ấy và Marion sẽ trở thành một đôi. Nhưng với căn cứ của cậu ấy tại Luân Đôn và Marion thì lại ở Longbury, sẽ không có kết quả gì."

Ông choàng tay qua bờ vai của bà khi họ đi dọc theo hành lang đến phòng ăn sáng. "Brand không quay trở lại Luân Đôn, không phải ngay lập tức cậu ấy thiết lập trụ sở tại Longbury trong căn nhà mà ông ngoại của cậu ấy đã để lại cho cậu. Rốt cuộc, phải đi quá xa là điều mà chúng ta nên phản đối."

Fanny dừng lại ngay tại chỗ, một vẻ ngưng đọng trên khuôn mặt của bà. "Em không nghĩ Marion biết được điều này."

Reggie mỉm cười. "Cháu ấy sẽ sớm biết thôi."

Marion lau hơi nước bị đọng lại trên cửa sổ xe và nhìn ra ngoài. Trời đã mưa không ngừng nghỉ, họ thì vẫn còn một chặng đường dài để tới Longbury và, mặc dù trời vẫn còn sáng, nhưng mỗi căn nhà trọ họ đến đã đầy ắp những người hy vọng tìm được một chiếc giường ngả lưng cho đêm nay. Căn nhà trọ vừa qua đã không cho họ trú lại. Nếu nhà trọ kế tiếp cũng không cho họ trú lại, họ có thể buộc phải xin một chiếc giường trong căn nhà nông thôn của một nông dân nào đó.

Ý tưởng ấy cứ xoay quanh trong tâm trí nàng. Mẹ nàng cũng đã nói y những lời đó vào lần cuối họ thực hiện chuyến đi tương tự.

Nếu nhà trọ tiếp theo không chịu chứa chúng ta, Penn, chúng ta phải xin một gia đình nông dân tốt bụng nào đó để có chỗ qua đêm

Penn là tên của cha cô, một phiên bản rút gọn của danh hiệu của ông, Penrith. Tên Thánh của ông là George, nhưng không một ai gọi cha bằng tên đó bao giờ, thậm chí cả mẹ cũng không.

Nàng lắc đầu. Ký ức của nàng chắc có vấn đề. Chỉ có nàng và mẹ nàng đã thực hiện chuyến đi đến Longbury. Nàng đã không thể nhớ là lúc đó cha nàng ở nơi đâu, nhưng nàng

biết rằng cha và dì Edwina đã không hợp nhau. Cha sẽ không chịu bị nhốt trong cùng một căn nhà với em gái của Mẹ. Nay, cái ý tưởng đó đã xuất phát từ đâu nhỉ?

Đấy không phải là trí tưởng tượng của nàng [phát loạn]. Nàng thực sự đã nhớ ra chuyện này. Họ đã ở trong một cỗ xe ngựa bí mật, và nàng đã nép mình trong vòng tay của Papa, cũng giống như Phoebe đang nép mình trong tay nàng. *Ngủ đi, tinh linh nhỏ bé*, Papa đã nói, nhưng nàng đã không ngủ được. Nàng có thể cảm giác được sự căng thẳng của cha mẹ, và cảm nhận rằng không ai muốn đến thăm dì Edwina.

“Marion?”

Nàng nhìn lên và thấy Emily đang chăm chú dò xét nàng. “Chuyện gì thế?”

“Em vừa nhớ ra ai là David. Chị đã từng đính hôn với anh David, phải không?”

Marion trả lời thật dễ dàng. “Chị đã từng đính hôn, cho đến khi anh ta phát hiện rằng của hồi môn của chị là quá nhỏ để giữ anh ta trong sự xa hoa mà anh ta mong ước.”

Emily hơi cảm thấy có lỗi, rồi lại kiên quyết: “Có phải anh ta là lý do tại sao chị đã không bao giờ kết hôn nữa? Chị vẫn còn yêu anh ta?”

Marion bỡ ngỡ. “Cái quái gì đã nhồi ý tưởng ấy vào trong đầu của em hả?”

Emily nhún vai. “Vì chị đã nói tên anh ấy khi chị vừa tỉnh lại từ cơn hôn mê.”

“Chị không có hôn mê! Chỉ chỉ thấy chóng mặt, vậy thôi.”

“Chị vẫn chưa trả lời câu hỏi của em.”

Marion tắt lưôi của mình. “Câu trả lời là không. Chị không còn yêu David Kerr.”

“Vậy còn Ông Hamilton? Anh ấy đã hôn chị, đúng không?”

Marion đang sắp nổi cơn. “Đấy là loại nụ hôn mà Dượng Reggie có thể đã hôn chị. Nó không có gì cả. Chị thề rằng chị không phải đang yêu thương bất cứ người nào.”

Một nụ cười chậm rãi làm cong làn môi của Emily. “Em tin chị, nhưng em không nghĩ những người nhiều chuyện sẽ tin. Họ đang nói rằng anh ấy đã chối bỏ Bà Milford bởi vì bà là một sự xấu hổ cho anh ta, con gái của một bá tước, sẽ là một niềm vinh quang cho anh ấy.

“Em không thể đổ lỗi cho Ông Hamilton vì những gì mọi người đang nói.”

Phoebe khuấy động. “Em thích Ông Hamilton,” cô bé nói.

Hai cô em của nàng bật cười. Họ nói chuyện trên trời dưới đất. Rèm mi của Emily chớp động nhẹ nhẹ và cô dần dà cũng đã thiếp đi.

Marion nhìn ra ngoài cửa sổ, suy nghĩ mông lung.

Một cô con gái của bá tước sẽ là một niềm vinh quang cho anh ấy. Nhưng đây là một cô con gái của một bá tước mà đã không bị cảm dỗ.

Khi cỗ xe kéo quẹo khỏi con đường thông thương đến Brighton, cái cảm giác nhẹ nhõm của nàng thật rõ ràng.

Chương 5

Marion đã bị lắc đến tỉnh ngủ khi cỗ xe ngựa rung chuyển dữ dội, rồi nó nghiêng về một phía. Sách, tạp chí, và các đồ vật linh tinh đổ đầy sàn xe. Emily thét lên. Marion tóm lấy Phoebe trước khi cô bé bị trượt khỏi băng ghế. Phoebe vùng vẫy khi đang tỉnh giấc, sau đó bình tĩnh lại khi nhìn thấy ai đang ôm mình.

Bên ngoài, những con ngựa đang hí vang và thối lui khi các phu xe đang cố để thả chúng ra. Tim Marion đập loạn xạ, dồn dập và mạnh mẽ: “Ra ngoài!” nàng nói với Emily. “Em đi trước và chị sẽ chuyển Phoebe xuống cho em.”

“Nhưng bên ngoài đang mưa tầm tã,” Emily phản đối.

“Hay là em muốn chết đuối? Chị nói ra ngoài ngay.”

Emily tròn mắt sợ hãi khi nước ừng ực tràn lên kẽ hở của sàn xe, và cô vội vã làm theo lời chị. Đó là một công việc không hề dễ dàng. Cái cánh cửa duy nhất mà mở được lại mở ở một góc mà cô đã phải dùng vai để đẩy nó mở trước khi leo ra cỗ xe.

Phoebe đã không có gì sợ hãi mà chỉ nghiêng rằng khi cô đặt sức nặng lên trên cái chân yếu của mình và, với Emily vừa kéo và Marion vừa đẩy, cuối cùng đã được kéo lọt qua cánh cửa.

“Nhanh lên!” Emily gọi. “Toa xe không còn an toàn. Bánh xe bị bể nát và nó sẽ ngã lăn bây giờ.”

Mức nước đã sâu vài inch [*1 inch = 2.54 cm*] và đang dâng nhanh chóng. Marion có thể cảm thấy sức nặng của cái váy của nàng khi nó đang tham lam hút nước.

Nàng kêu lên: “Chị có thể tự lo liệu. Hãy chăm sóc cho Phoebe! Hãy đem nó đến chỗ an toàn.”

Emily rút tay lại và Marion leo lên băng ghế. Nàng nghe một giọng đàn ông ở gần đấy và thở ra một hơi nhẹ nhõm. Mặc kệ những gì nàng đã nói, nàng không nghĩ rằng nàng có thể tự kéo mình qua cánh cửa mà không có sự trợ giúp của những phu xe.

“Đứng xa ra!” Giọng nói của một người đàn ông.

Nàng nhận ra giọng nói ấy. Toa xe đang đưa một cách báo động khi anh ta leo lên. Trong giây phút sau đó, khuôn mặt Ash Denison đã ở ngay bên trên nàng. Nàng đã rất sốc khi nhìn thấy anh ấy đến nỗi nàng chỉ có thể mở mắt trừng trừng.

“Hãy đưa tay cho tôi!” anh ra lệnh.

Nàng tự động dang một cánh tay sau đó nhanh chóng rút lại. “Anh làm gì ở đây?”

“Tôi đã kiểm tra tất cả các nhà trọ trên đường, hy vọng sẽ thấy cô được an toàn. Tôi đã suýt bắt kịp cô chỉ vài phút tại nhà trọ vừa qua. Họ nói với tôi rằng họ đã không cho cô trú lại.”

“Nhưng... anh đã theo sau xe ngựa của tôi?”

“Hãy để những lời giải thích sau sự việc này đã, được không? Hãy đưa tay cho tôi, tiểu thư Marion.”

Nàng sẽ không đi đâu hết nếu không có cái xách tay của mình. Lần này, sẽ không có lá thư đe dọa nào được tìm thấy. Trong toa xe rất tăm tối, nhưng nàng biết nàng đã để nó nơi nào. Nó ở đó, trên băng ghế.

“Ngay bây giờ!” chàng ra lệnh. “Trước khi cả hai chúng ta bị nước cuốn trôi.”

Nàng chớp lấy túi xách, hét lên một tiếng thét kinh hoàng khi cỗ xe lại đông đưa, và vói lấy bàn tay của anh. Từng chút một, anh ta kéo nàng lên qua cánh cửa hông, sau đó anh ta ôm nàng vào lòng.

Họ đã ngồi ở phía bên trên của cỗ xe; nước có vẻ dâng cao lên từng giây, hay là cỗ xe đang chìm xuống. Nàng há hốc miệng trong kinh hoàng và ôm chặt lấy túi xách của mình vào ngực.

“Hãy cẩn thận”, nàng thốt lên.

Với một tiếng cười liều lĩnh, anh đã nhảy xuống dòng nước cuốn khiến hai hàm răng nàng run cầm cập. Giờ nàng mới thấy được tai nạn đã xảy ra như thế nào. Họ đã đi được nửa chừng trên một chỗ cạn của con sông khi mưa lũ đã biến nó thành dòng nước chảy xiết. Bánh xe chắc đã va trúng một tảng đá ngầm, và cỗ xe đã bị lật.

Ngay trước khi anh đến được bờ, anh đã bắt đầu ra những mệnh lệnh cho những người đàn ông đang đứng gần đấy, trong đó có phu xe của nàng đang cố vỗ về những con ngựa kéo. Có một cỗ xe ngựa ở đó, xe riêng của anh, nàng cho là vậy, và nàng nhận ra Manley, hạ nhân của Brand Hamilton. Ông ta đã giúp Phoebe bước lên xe ngựa, sau đó cũng làm như vậy cho Emily.

Marion chắc đã cảm ơn Lãnh chúa Denison không ngớt khi anh đặt nàng xuống, nhưng nàng lại không có được cơ hội ấy. “Mau đến đây, tiểu thư Marion,” anh nói. “Cô đang run rẩy vì giá lạnh. Hãy cho cô dùng một bữa tối nóng hổi và một lò sưởi thật ấm. Sau đó, tôi sẽ trả lời tất cả câu hỏi của cô.”

Nàng hy vọng rằng những câu hỏi của nàng sẽ được trả lời trong cỗ xe, nhưng Lãnh chúa Denison đã ngồi cùng với Manley trên chiếc ghế dành cho phu xe. Kỳ lạ, nàng nghĩ. *Tại sao Manley lại không ở cùng chỗ với Brand Hamilton?*

Và tại sao nàng luôn luôn nghi ngờ trong khi nàng nên cảm ơn những ngôi sao may mắn của mình vì bọn họ đã đến giúp khi cần kíp?

Lãnh chúa Denison đã sử dụng tên của Brand Hamilton tại nhà trọ kế tiếp và nó hiệu nghiệm như một phép màu. Theo Lãnh chúa Denison, Brand là một nhân vật nổi tiếng trong khu vực này bởi vì anh đã vận động cho một người địa phương trong cuộc bầu cử trước.

Mặc dù họ chỉ được đưa đến một căn phòng nhỏ ở góc xép, Marion đã cảm thấy may mắn để có được bất cứ thứ gì trong giờ phút này. Mọi người đã ổn định lại để nghỉ đêm trong quầy bar hay là trên những băng ghế trống mà họ có tìm thấy.

Lãnh chúa Denison đã nói vài câu với nàng trước khi nàng và chị em nàng bước lên gác. Anh không phải là ngẫu nhiên gặp phải họ trong lúc họ bị tai nạn. Anh nói: “Tôi biết rằng chị em cô đã đến hạn để rời Luân Đôn đến Longbury hôm nay, và bởi vì chính tôi cũng phải đến đó, nên tôi nghĩ chúng ta có thể đi cùng nhau. Tôi nhớ đã bỏ lỡ việc gặp mặt cô tại Quảng trường Hanover chỉ vài phút ngắn ngủi, và đã trở nên khá lo lắng khi thời tiết đã chuyển xấu. Nhưng mọi thứ đều được tốt vì có kết cuộc tốt, và rồi chúng ta đều đang ở đây [khỏe mạnh và an toàn].”

“Anh sẽ đến Longbury?” Marion hỏi.

“Để phụ giúp tân trang lại ngôi nhà của Brand. Cậu ấy sẽ đến cùng với tôi trong một hoặc hai ngày sau, và Longbury sẽ là căn cứ của cậu ấy, ít nhất cho đến khi cuộc bầu cử kết thúc.”

Marion che giấu sự mất vui của mình bằng cách tốt nhất mà nàng có thể. Nàng không phải là không thích Brand Hamilton. Nàng chỉ mong rằng chuyển đi mà chàng phải đối mặt là ở phía bên kia nước Anh.

Denison để lại bọn họ trong đại sảnh dưới sự chăm sóc của Manley.

“Tôi phải trở lại để giúp những người khác và lấy đồ đạc của các cô,” Denison nói: “nhưng mọi thứ đều được giải quyết đầu vào đấy, và Manley sẽ chăm sóc cho các cô.”

Và Manley đã làm y như thế, Marion nghĩ, giống như là một chú chó chăn cừu hoa tiêu dày dạn với một đàn cừu nhỏ đã bị lạc đàn. Nàng biết tất cả về những chú chó chăn cừu. Đất đá của Huyện Lake chỉ có thể duy trì được một thứ: cừu.

Đàn cừu phải đi lang khắp nơi qua những đồng cỏ miền núi trên cao nguyên những nơi mà không một ai có khả năng đi theo, chỉ có những chú chó chăn cừu. Chúng không thân thiện như những thú cưng nhưng chúng làm được việc. Manley cũng giống như thế.

Ông lừa họ vào một chỗ - một đàn cừu đáng thương như bọn họ - dồn họ lên cầu thang - đã rất kiên nhẫn với con cừu đã bị thương, Phoebe - và nhốt họ trong phòng. Cuối cùng, ông cảnh báo họ một cách thô lỗ là phải ở lại trong phòng và ông sẽ có bữa ăn tối đưa lên cho họ.

Ngay khi cánh cửa đóng nhốt họ lại Phoebe kêu lên: “Em thích ông Manley, hai chị có thích không?”

Hai cô chị của nàng bật cười.

Mọi người đều cười như nở hoa, họ nhìn quanh xem xét căn phòng của mình. Nó thật nhỏ với một trần nhà khá thấp, có một cửa sổ trên mái nhỏ, và một chiếc giường lông lớn chiếm hầu hết không gian. Hay hơn hết là nó thật ấm áp, với một ngọn lửa nhảy nhót trong lò sưởi, thật ấm áp đến nỗi họ đã có thể cởi bỏ các lớp áo ngoài và đứng phía trước lò sưởi để hong khô váy đầm ẩm ướt của mình. Đây là chuyện tốt nhất mà họ có thể làm cho đến khi hành lý của họ được đưa đến.

Không lâu sau, một cô hầu gái đã đưa đến bữa ăn tối, chiếc bánh thịt cừu nóng hổi với bánh bao, khoai tây dầu mùa, và cà rốt. Có lẽ đó là do bữa ăn tối tuyệt vời, hoặc có thể bởi vì họ được ấm cúng và khô ráo, nhưng càng ăn tâm trạng của Marion càng thoải mái đáng kể.

Emily lên tiếng bày tỏ ý kiến rằng Lãnh chúa Denison đã đối xử với họ rất hào phóng, và Marion đã phải đồng ý.

Cô hầu gái đã trở lại để thu dọn mọi thứ sau bữa ăn tối và chuẩn bị chiếc giường đầy[10] cho Phoebe. Emily đã giúp cô gái kéo nó ra trong khi Marion nhìn quanh tìm túi xách tay của nàng để nàng có thể cho cô gái hầu một ít tiền boa vì những phiền toái các nàng đã mang đến.

[10] Nguyên văn là *trundle bed*: như hình sau:



Nó không có ở trên giường giữa đám áo khoác và khăn choàng của họ. Nó không có ở trên mặt bàn trang điểm. Nàng đứng đó cố xác định lại phương hướng, để tâm trí nàng trở lại lần cuối cùng mà nàng nhớ tới cái túi xách tay. Nàng đã để nó xuống khi Ash Denison đưa họ vào quán trọ, sau đó thì nàng đã quên bằng nó đi.

Đột ngột quay sang cô gái hầu, nàng nói trong một giọng nói nhỏ nhưng cứng rắn: “Lãnh chúa Denison đã trở lại chưa?”

Câu hỏi đột ngột dường như khiến cô hầu gái giật mình. “Tôi thật không biết, thưa tiểu thư. Tuy nhiên, người chủ quán, ông Poole chắc biết.”

Marion biết rằng nàng đã không hành xử sáng suốt, nàng đã nên hỏi cô gái hầu tìm hộ nàng ông Manley, nhưng nàng đã bị một cảm giác cấp bách khủng khiếp bóp chặt. Không một ai ngoài nàng được đụng đến cái túi xách ấy.

Nàng kéo giật chiếc áo khoác khỏi mặt giường. “Chị đã để cái túi xách tay của chị trong xe ngựa”, nàng nói. “Chị sẽ đi lấy lấy nó lại.” Sau đó nàng ra lệnh cho hai cô em của nàng ở yên một chỗ rồi lao ra khỏi phòng.

Đã không còn chút bóng dáng của Manley, và trong cả đoàn cỗ xe ngựa trong sân, nàng không thể nhận ra cái nào mới là cái nàng muốn, vì vậy nàng đã đi đến quầy tiếp tân và hỏi xem Lãnh chúa Denison đã trở lại chưa. Người chủ nhà đã hướng dẫn nàng đến khu nghỉ ngơi của người giữ ngựa và phu xe phía trên chuồng ngựa.

“Tôi đã phải dọn ra hai người chăm sóc ngựa của Ngài Lennox để dành chỗ cho anh ta,” ông nói. “Nhưng nó không phải là chỗ cho một quý cô. Tại sao cô không trở về phòng của mình và để tôi phái người gọi Lãnh chúa Denison đến dùm cô, một khi tôi có chút thời gian?”

Nàng đã không còn kiên nhẫn đợi, nhất là khi có một đám đông đang xô đẩy nàng để có được sự chú ý của chủ quán. Sự bình tĩnh của họ đã trở nên mòn mỏi khi họ nghe nói rằng không có phòng để mượn và họ sẽ phải lấy xe làm giường qua đêm.

Lúc này toàn sân đã được thắp sáng bởi những lồng đèn treo trên các bức tường. Từ các mẩu trò chuyện vụn vặt, nàng đã biết được rằng con đường đến Brighton đã bị ngập chìm trong nước, buộc những du khách phải đi bọc quanh cả chục dặm để tìm chỗ trú. Điều này chỉ để lại một chút ấn tượng với nàng. Điều duy nhất nàng mong muốn là cái túi xách tay của nàng.

Một trong những cậu trai giữ ngựa chỉ vào cánh cửa đến khu nghỉ ngơi của Lãnh chúa Denison. Nàng có thể thấy từ biểu hiện của cậu bé là cậu đã rất kinh ngạc nhiên khi thấy một phụ nữ ở chốn dành riêng cho đàn ông này. Nàng cảm ơn cậu bé giữ ngựa, cúi mặt xuống, rồi nàng bước lên những bậc thềm đá để dẫn đến một hành lang nhỏ hẹp nhìn xuống sân.

Nàng đã gần đi đến cửa khi có người trong phòng đã nhắc đến tên của nàng, không phải Lãnh chúa Denison mà là một người khác. Brand Hamilton. Một cách vô thức nàng ép sát mình vào tường. Cái cửa sổ nhỏ vẫn mở và Lãnh chúa Denison đang đứng cạnh đấy, phả một luồng khói thuốc ra ngoài.

Denison nói: “Tôi cảm thấy ngạc nhiên khi cậu nghĩ rằng điều đó là cần thiết khiến cậu rút khỏi những người bạn chính trị nổi khổ của cậu để tới đây khi người đưa tin của tôi đã có nói với cậu rằng tôi đã thu xếp ổn thỏa mọi việc.”

“Tôi gặp người đưa tin của cậu khi tôi đến ngã tư. May mắn thay, cậu ta nhận ra tôi nếu không tôi hoàn toàn chẳng thể gặp được cậu.”

Một đám mây khói khác tuôn qua cánh cửa sổ đang mở. “Đó hoàn toàn chỉ là một tai nạn, Brand ạ.”

Có âm thanh của nước bắn tung tóe, và nàng tưởng tượng Hamilton đứng tại bồn rửa, rửa mặt và tay cho hết bụi bặm của chuyến hành trình.

“Có thể cậu nói đúng,” Hamilton trả lời. “Nhưng tôi biết cô ấy đang sợ hãi một cái gì đó hay một ai đó.”>

Một khoảng im lặng kéo dài, sau đó Lãnh chúa Denison nói: “Nó không thể nào liên quan tới Longbury được, bằng không cô ấy sẽ không đến đó.”

“Đúng. Tôi nghĩ rằng cô ấy đang trốn tránh một theo đuổi cũ, nhưng tôi không thể chắc chắn. Đưa cho tôi chiếc khăn lau đi.”

Gã đàn ông đáng chết [11]! Làm sao anh ta lại biết chuyện này?

[11] Nguyên văn là damn and blast: biểu hiện của sự ngạc nhiên, coi thường, phẫn nộ, ghê tởm, chán nản, khó chịu; dài dòng quá nên chỉ để đáng chết cho xong.

Rõ là Denison đã có cùng một một lối suy nghĩ như vậy. “Cậu làm sao biết điều đó? Không phải chuyện anh chàng ta có ý ngấp nghé cô nàng, mà là cô ta bị sợ hãi bởi anh ta? Không cần phải trả lời. Tôi biết cậu sẽ nói gì. Bản năng của một nhà báo nói với cậu như thế.

Và tôi cho rằng bản năng của cậu sẽ không để cậu nghỉ ngơi cho đến khi cậu điều tra ra rõ ngọn ngành.”

Ngay cả nỗi lo âu sắp bị phát hiện cũng không thể khiến nàng rời đi. Tai căng ra, nàng nhích người đến gần cánh cửa sổ đang mở.

“Câu chuyện có thể sẽ tiến triển tới mức đó, nhưng tôi thà rằng để cô ta tự đến kể cho tôi nghe những gì đã khiến cô ấy phiền lòng.”

“Tại sao cô ấy phải làm như thế?”

Có một nụ cười trong giọng nói của Hamilton. “Bởi vì cô ấy đã học hỏi cách để tin tôi.”

Marion hút không khí qua kẽ răng. Nếu nàng là một người đàn ông, nàng có lẽ đã xiết cổ họng của chàng ta ngay lúc này.

Denison nói: “Cậu có nhận ra rằng, trong con mắt của thế gian, cậu gần như đã dính hôn với cô ấy chẳng? Có cần tôi nhắc nhở cậu đến cái màn gây cản với Julia Milford tại phòng khiêu vũ của Fanny, mà còn chưa nói đến nụ hôn sau đó? Nếu cậu tiếp tục đặt để sự chú ý của cậu thật quá rõ rệt như vậy với tiểu thư Marion, tất cả mọi người sẽ thắc mắc khi nào sẽ tổ chức tiệc cưới.”

“Hãy để kệ họ,” là câu trả lời ngắn gọn.

Bực tức, Ash vặn lại: “Vậy còn tiểu thư Marion? Cô ấy có phải nên đáng được biết những gì cậu đang muốn làm?”

Bây giờ đã đến thời khắc mấu chốt, Marion nghĩ, và ngón tay nàng nắm lại thành một nắm đấm.

“Ash”, Brand nói: “cậu làm ơn hút cái điếu xì gà chết tiệt đó bên ngoài được không? Khói thuốc trong đây gần như khiến tôi chết ngộp.”

Marion rửa thầm. Đó đâu phải là câu trả lời, nhưng nàng không dám ở lại lâu hơn. Kéo cao chiếc váy lên, nàng lần theo bóng tối để rời khỏi đó.

Nhịp tim của nàng đang đập loạn xạ và nỗi oán giận của nàng pha lẫn báo động. Chàng là một nhà báo. Chàng nghĩ rằng điều đó cho chàng cái quyền để đào lên bí mật của mọi người. Hoặc có lẽ chàng muốn được chắc chắn rằng người phụ nữ mà chàng sẽ cưới làm vợ sẽ không có bất kỳ bí mật trong quá khứ có thể gây rắc rối cho chàng khi chàng trở thành thủ tướng.

Thủ tướng? Há! Giọng điệu của nàng đã bắt đầu có vẻ giống Phoebe. Điều an ủi duy nhất chính là David sẽ không nói cho chàng ta bất cứ điều gì, bởi vì nàng đã trả cho hắn một món tiền to tát để giữ im lặng.

Nàng đã mặt đối mặt với Manley trong đại sảnh của quán trọ và không ngạc nhiên khi ông nhe răng múa vuốt với nàng.

“Tôi đã đi tìm cô khắp nơi,” ông nói.

“Và tôi đã đi tìm cái túi xách tay của tôi khắp nơi.” Nàng đã nhận ra những cái rương hành lý của mình khi các phu xe mang chúng lên lầu.

Manley thò tay vào túi để moi ra. “Cô đã để quên nó trên xe ngựa”, ông nói, và giờ nó ra chspan>

Nàng gần như là giật nó ra từ trong tay của ông. Mọi thứ vẫn như cũ. Không có lá thư hăm dọa nào bị nhét bên trong.

Nụ cười của nàng tỏa sáng. “Bây giờ ông có thể la lối tôi cho thỏa ý ông, ông Manley.”

Và nàng xoay mình và chạy thẳng lên cầu thang.

Brand lặng lẽ đứng lên, để không quấy rầy Ash, chàng chui vào chiếc áo khoác của mình và đi ra ngoài vào ban công để hít một hơi không khí trong lành. Mặc dù đèn vẫn còn rực sáng từ khung cửa sổ của quán trọ, chuồng ngựa lại tương đối yên tĩnh. Chỉ có một vài người canh ngựa đang làm phận sự, và không có cỗ xe nào vừa mới vào sân. Những phu xe đã đưa tin rằng không chỉ đường đến Brighton bị ngăn cách bởi mực nước dâng cao mà cả con đường đến Longbury cũng đã bị chìm ngập.

Chàng không thể ngủ. Tâm trí của chàng tràn ngập với những câu hỏi. Chàng cảm thấy thật khẩn thiết phải làm điều gì đó, bất cứ điều gì, mà chàng lại bị mắc kẹt ở đây ở giữa chốn khỉ ho cò gáy này.

Chàng đã kiểm tra các bánh xe ngựa của Marion và, theo như chàng có thể thấy, nó đã không bị người khác máy mó. Một tảng đá ngập nước đã làm bánh xe trái bị lỏng ra. Giả thuyết của chàng là Marion đã bị cố tình trở thành mục tiêu bắt đầu có vẻ lộ bạch. Hoặc là đó là những gì mà chàng cho là phải nghĩ tới?

David Kerr. Chàng biết được cái tên này từ Fanny, nhưng bà ấy không biết gì về hắn. Tại sao Marion không nói rõ với chàng?

Ít nhất chàng cũng đã biết nơi hạ lạc của nàng và nàng đã được an toàn. Nhưng chàng không thể bỏ mặc tất cả và đi lục kiếm khắp nơi dọc theo miền quê nước Anh để tìm nàng, như chàng đã làm hôm nay, chỉ vì nàng có thể bị mắc kẹt ở một nơi khỉ ho cò gáy. Và đây lại là lỗi của ai chứ? Không có người phụ nữ đầu óc bình thường nào lại có thể xuất hành dưới cái loại thời tiết này. May mắn cho chàng là Ash đã trông chừng hộ chàng.

Chàng phải làm gì với nàng đây?

Khỏe miệng chàng cong lên với một nụ cười vừa châm biếm vừa hài hước. Brand Hamilton, đứa con rơi của công tước, và tiểu thư Marion Dane, đứa con gái được sinh trong quyền quý của một bá tước? Chàng cũng rất rõ ràng rằng sự thu hút lẫn nhau giữa họ khiến nàng kinh sợ ở một mức tương xứng với chàng kinh sợ. Nàng cho rằng chàng muốn cưới nàng để được tiến xa trên con đường chính trị đầy tham vọng của chàng, rằng hôn nhân với một quý tộc sẽ tăng thêm hệ quả của mình. Sự thật thì ngược lại. Với một vài ngoại lệ, chàng không cảm thấy gì ngoài sự coi thường tầng lớp quý tộc và giả định của họ rằng một cuộc sống đặc quyền là của họ là một quyền lợi thiêng liêng.

Marion là một ngoại lệ. Ô, nàng có thể hành động như một quý cô kiêu căng khi nàng muốn, đôi mắt màu xám lạnh như băng đá của nàng. Nhưng đó là một cách bảo vệ để giữ chàng đủ xa. Khi nàng cảm thấy an toàn, như khi nàng với các cô em và cô dượng họ của

nàng, nàng lại chẳng có một chút gì là xa cách. Làm quen với Marion giống như lọt trần một nụ hồng, từng cánh hoa một. Mà một người lại phải cẩn thận với những chiếc gai.

Nụ cười của chàng đã phai nhạt đi. Đây không phải là một trò chơi. Chàng phải được yên lòng rằng Marion không có bị nguy hiểm gì. Chàng có những việc cần phải làm, những nơi cần phải đi. Chàng biết địa hình nơi này như lòng bàn tay của mình. Lũ lụt hay không, chàng có thể đến được Longbury trước bình minh.

Marion sẽ chẳng biến đi đâu được. Ash và Manley sẽ trông chừng nàng.

Với suy nghĩ đó, chàng quay trở vào phòng ngủ và đánh thức Ash.

Kẻ theo dõi chỉ biết rửa thầm. Tiểu thư Marion có nhiều vệ sĩ để trông chừng nàng ngang với bất cứ nàng công chúa nào của vương quốc. Bây giờ hẳn sẽ không bao giờ có cơ hội làm tổn hại nàng. Cái bức thư hẩn lý ra đã phải nhét vào trong cái túi xách của nàng đang thiêu đốt một lỗ trong túi của hắn. *[Ý ra rất cấp bách để đưa đi]*.

Hắn đã biết rằng xe của nàng sẽ sập bởi vì hắn đã thực hiện mọi việc để bảo đảm rằng bánh xe sẽ rơi ra. Những gì hắn không biết chính là nó sẽ xảy ra khi nào, hoặc là Lãnh chúa Denison sẽ đến trợ giúp trước khi hắn có cơ hội>

Hắn gần như chắc chắn rằng Brand Hamilton rất có hứng thú với tiểu thư Marion và đã nhờ vả người bạn của chàng là Denison hộ tống nàng. Câu hỏi hắn tự đặt cho mình là liệu Hamilton có nghi ngờ chuyện gì không, hay là chàng ta chỉ hành động háo hức như một gã có ý theo đuổi nào đó.

Điều này quá nguy hiểm. Điều cần làm bây giờ đã nằm yên và ẩn mình thật kỹ.

Những giọt mồ hôi lạnh xuất hiện trên trán của hắn. Hắn cảm thấy lạnh thấu xương. Không phải là ý nghĩ về tiểu thư Marion và những gì nàng có thể tiết lộ khiến hắn phát lạnh mà là ý nghĩ về Brand Hamilton.

Điều hắn ít mong muốn nhất là phải mặt đối mặt với người đàn ông đó. Hắn đã có một cơ hội tại nhà hát, nhưng đó là một sự mạo hiểm mà hắn không sẵn lòng lặp lại lần nữa.

Một con ngựa mới đã được thắng yên đang đợi hắn tại chuồng ngựa. Hắn lên yên, kéo mũ của mình thấp xuống để che khuất khuôn mặt, và cưỡi ngựa ra ngoài, trở lại con đường mà hắn đã dùng để đến đây.

Chương 6

Longbury là một thị trấn nhỏ khiêm tốn nép mình trong một thung lũng trong vùng núi đồi South Downs và được thịnh vượng bởi việc buôn bán lông cừu. Nhiều thế kỷ trước, đó là nơi tọa lạc của một tu viện dòng Biển Đức [Benedictine], nhưng tất cả những gì còn lại của sự hiện diện của các nhà sư chỉ là Priory [ngôi nhà dòng] của họ, bây giờ đã là một trang viện của gia tộc FitzAlans, gia tộc đứng đầu trong khu vực này. Gia tộc của Brand.

Trang viện nằm trên một đỉnh đồi, và mặc dù Brand đã cưỡi ngựa hàng giờ trong mưa phùn triền miên, đôi mắt chàng nặng trĩu mệt nhọc, ánh mắt của chàng vẫn dán chặt không hề lay chuyển vào cái nóc nhà của ngôi Priory được khắc họa rõ nét tại chân trời.

Ngôi nhà của ông ngoại chàng, trang viện Grange, nằm đối diện trên con đường dẫn xuống mé sông. Vào thời huy hoàng của nó, trang viện Grange đã sử dụng làm một vựa lúa, trang trại, và là ngôi nhà của cha xứ trước khi một thương gia mua bán lông trêu tái thiết lại nó cho gia đình ông sinh sống.

Khi vận may của gia đình ấy bị suy sụp, đa phần đất đai đã được bán đi và ngôi nhà chính và những căn nhà phụ đã được truyền từ tay chủ này đến tay chủ khác cho đến khi được mua lại bởi gia tộc Hamilton. Grange là một trang viện khiêm tốn hai tầng xây bằng gạch nung nằm trong một khu đất rộng lớn, và một nơi cư trú phù hợp dù có phần nào đơn sơ cho người ông ngoại Thanh giáo của chàng.

Gần nhà là một dãy chuồng ngựa mà ông ngoại của chàng đã sử dụng rất ít ngoại trừ làm chỗ trú cho ngựa và xe ngựa của mình. Mặc dù chỉ vừa mới có chút ánh sáng bình minh, những cậu giữ ngựa mà Manley thuê đã tích cực làm việc, và Brand thật sự vui mừng khi để ngựa của chàng cho họ lo liệu. Sau đó, chàng lão đảo tiến đến căn nhà, vút áo choàng đắm nước của mình trong đại sảnh, và leo lên cầu thang rồi vào giường.

Khi Brand thức giấc, ánh nắng mặt trời đã tràn ngập phòng ngủ của chàng. Ý nghĩ đầu tiên đến với chàng là trời đã ngừng mưa. Ý nghĩ thứ nhì là chàng cần nhớ rằng nhà của ông ngoại không có những chiếc giường lông mềm mại, chỉ có những tấm nệm mà cảm giác như thể chúng đã được nhồi bằng gạch. Trên thực tế, chúng đã được nhồi bằng lông ngựa.

Vừa ngáp vừa rên rỉ, chàng lăn xuống giường và dùng một chút thời gian để làm giãn những cơ bắp đang đau nhức của mình. Chàng đã ngủ trong bộ quần áo hôm qua và chàng không dám chắc rằng cái mùi hôi khai đến từ con ngựa chàng cưỡi hay là từ tấm nệm, hay từ bản thân. May mắn thay, chàng luôn giữ rất nhiều quần áo trong tủ xếp và tủ treo, quần áo của một nông dân không bao giờ hợp hay lỗi mốt.

Chàng thấy lò sưởi đã được đốt lên và chuyện ấy đã cho chàng hy vọng. Đến bên sợi dây chuông, chàng kéo một cái thật mạnh. Niềm hy vọng của chàng đã trở thành sự thật trong vài phút khi một cậu bé với tóc vàng rối bời khoảng mười hai tuổi bước vào buồng của chàng.

“Tên của cậu là-?” Brand hỏi.

“Sam,” cậu bé đáp. “Sam Ludlo>

Brand nhớ mẹ của Sam rất rõ ràng. Bà ấy là đầu bếp của Edwina cũng như là một người-giúp-việc-toàn-diện. Hơn thế nữa, bà là một trong những người mà chàng muốn thăm vấn trong cuộc hành trình bất ngờ này. Bà chính là người đã tìm thấy thi hài của Edwina. Có lẽ bà ấy biết nhiều hơn bà tưởng - nếu thật sự là có nhiều chuyện hơn để biết.

“Có cách nào cho tôi được tắm vào buổi sáng hôm nay không?” chàng hỏi cậu bé.

Sam mỉm cười. “Mẹ tôi đã bảo tôi ông sẽ nói thế, do đó, điều đầu tiên mẹ đã làm khi chúng tôi đến là nhúm lửa nấu nước.”

“Tuyệt vời”, Brand xoa tay nói.

Chưa đầy một giờ sau chàng đã tắm xong và thay quần áo, Brand bước vào bếp và cảm thấy đã trở lại bình thường. Bà Ludlow thì y như gì hầu hết mọi phụ nữ nông thôn: ngay khi bà nghe tiếng chân người đàn ông tại cửa, bà đã để sẵn phần ăn của chàng trên bàn.

“Ông sẽ phải ăn trong nhà bếp, thưa ông,” bà nói, chất món trứng rán đầy vun trên đĩa của chàng. “Tôi chưa kịp đốt lò sưởi trong các phòng khác.”

“Nhà bếp cũng được,” Brand quả quyết với bà. “Và đừng bận tâm đốt lò sưởi làm gì. Tôi sẽ ra ra vào vào khá nhiều.”

Chàng hầu như ngồi chưa ấm chỗ thì đĩa thức ăn đã được đặt trước mặt chàng - thịt cừu lạnh, thận, và trứng chiên xốp. Tiếp đến là bánh mì nướng với một bát mứt marmalade [*mứt trét bánh mì với được ngâm với trái cây và một ít vỏ trái cây*]. Chàng đợi cho đến khi bà ấy rót cà phê trước khi chàng mời bà ngồi với chàng.

“Để nói về nhiệm vụ của bà ở đây,” chàng nói.

Bà mỉm cười và lắc đầu. “Tôi chỉ giúp một tay cho đến khi người của ông đến đây. Ông thấy đấy, tôi đã có một chân công việc. Tôi sẽ làm việc cho tiểu thư Marion lên ở ngôi nhà nông thôn kia“Ah. Tôi lẽ ra nên sớm biết. Tất cả như nhau, hãy ngồi xuống và bầu bạn với tôi một hồi đã.”

Bà nhìn chàng như thể chàng đã mất trí. Hạ nhân đâu thể bầu bạn với chủ nhân của họ.

Chàng trao cho bà một nụ cười quyến rũ nhất. “Tôi không bao giờ có cơ hội để nói với bà là Edwina cảm kích bà bao nhiêu vì những điều bà đã làm cho bà ấy. Bà ấy không bao giờ ngừng ca ngợi về bà.” Và đó là sự thật.

Bà đã khuất phục và sau đó ngồi vào chiếc ghế mà chàng đã chỉ định, đôi tay nhám rõ khê đan lại trên đùi. Tổ tiên người Xen-to [Celtic] của bà đã được biểu hiện qua mái tóc đen tuyền của bà và đôi gò má thật cao [xương thật tốt]. Chàng đánh giá bà đang ở độ tuổi bốn mươi. Rõ ràng, cậu bé kia đã được thừa hưởng ngoại hình từ người cha.

Chàng đã nhớ lại, lúc đó, bà là một góa phụ. Còn có những đứa con khác ngoài Sam, những đứa con còn nhỏ tuổi hơn, được bà ngoại chúng chăm sóc trong khi bà Ludlow làm việc để chu cấp cho chúng. Sự tôn trọng của chàng đối với người phụ nữ này tăng thêm vài phần.

Bà đang nhìn chàng chờ đợi.

Dẫn dắt câu chuyện một cách nhẹ nhàng, chàng nói: “Bà đã làm việc với Cô Gunn được bao lâu rồi?”

“Không lâu lắm. Năm năm, sau khi tôi trở thành một góa phụ và mẹ tôi đã đến sống với chúng tôi.” Bóng dáng của một nụ cười hiện lên vành môi. “Cô Gunn luôn luôn nhớ ngày sinh nhật của lũ trẻ.”

“Đúng là phong cách của Edwina.”

Bà gật đầu. “Bà ấy luôn luôn thật tử tế, và thật rộng rãi.”

Chàng để một thoáng im lặng trôi qua và nhai miếng thịt cừu lạnh. Chàng tiếp tục một cách cẩn thận: “Tôi nghe nói rằng bà đã không dễ dàng để trải qua những tuần cuối cùng ấy. Ý của tôi là, bà ấy đã trở thành hay đắng trí và thường nghi ngờ bạn bè của mình.” Anh dừng lại khi nhìn thấy bà ấy đã sùng sộ xù bộ lông [nhím>

Lúc này chẳng còn chút nhũn nhặn hoặc tôn trọng nào trong giọng nói của bà khi bà nói. “Ông có bao giờ đã quên nơi để kính hoặc chìa khóa của ông không, Ông Hamilton? Ông có luôn nhớ tên của mọi người? Bà ấy đã không đáng trí so với bất cứ người nào, nhưng-” Bà cẩn nhẹ xuống làn môi như thể bà vừa nhớ một cách muộn màng rằng bà đang nói chuyện với ai.

“Nhưng?” Brand cổ vũ bà vẫn cùng một giọng từ tốn.

Bà trút một tiếng thở dài. “Bà ấy bị phiền não về chuyện trong quá khứ, về em gái của bà, cô Hannah. Bà muốn biết những gì đã xảy ra với cô Hannah.”

“Mọi người đều tin rằng cô ta đã bỏ trốn theo trai.”

“Cô Gunn nói rằng đó là một lời nói dối và bà sẽ chứng thật điều đó.”

“Ai đã nói với bà ấy đấy là một lời nói dối?”

“Bà ấy đã không kể với tôi, và tôi đã không ép bà. Chính vì nó không phải là chuyện tôi nên xía vô, phải không? Bà ấy là cô chủ của tôi.”

“Cô Gunn đã nghĩ rằng chuyện gì đã xảy ra với cô Hannah?”

Mắt bà liếc ra cửa như thể hy vọng sẽ có người nào tiến vào để chấm dứt cuộc phỏng vấn này.

Cuối cùng, bà nói: “Bà ấy không nói.”

Chàng không muốn làm bà cảnh giác bằng cách liên tục đặt câu hỏi, nhưng chàng không tìm hiểu thêm được điều gì, ngoại trừ bà Ludlow không tin Edwina đã trở nên lú lẫn hay là suy yếu vì tuổi già. Bà ấy có lẽ đang cố bảo vệ người chủ nhân đã luôn luôn đối xử tốt với bà, nhưng Brand đã không nghĩ rằng đó là điều có khả năng. Sự phẫn nộ của bà thay cho Edwina có vẻ quá chân thành.

Chàng uống một ngụm cà phê trước khi tiếp tục một cách cẩn thận: “Bà đã không tiết lộ bất cứ chuyện đời tư nào, bà Ludlow. Edwina đã nói với tôi tất cả những điều này trong một

lá thư bà ấy viết. Và tôi sẽ phải nói rằng bà ta có vẻ rất tỉnh táo [không điên rồ] như là bà hoặc là tôi.”

“Bà ấy đã viết thư cho ông?”

Chàng gật đầu.

“Chuyện này xảy ra khi nào?”

“Một vài tuần trước vụ tai nạn. Tôi đã đi công tác ngoài thành và đã không nhận được thư của bà cho đến khi sau tang lễ. Sao bà lại hỏi chuyện này?”

Niềm phấn kích chết lặng trong mắt bà. “Khi tôi tìm thấy bà ấy ở chân cầu thang, có những vết mực trên ngón tay của bà ta, nhưng không một ai trong nhóm cảnh sát cũng như tôi đã tìm thấy lá thư hay bất cứ thứ gì mà bà ấy có thể đã viết.”

Bây giờ thì đó là một điều mới mẻ, và là một dấu hiệu đầu tiên của một sự bất thường. “Chỉ còn một câu hỏi nữa,” chàng nói. Khi bà lo lắng nhìn chàng, chàng do dự. Chàng không muốn gây ra cảm giác lo sợ cho bà. Chàng muốn lấy được lòng tin của bà để bà tự tâm sự với chàng. Sẽ còn có cơ hội khác để nói chuyện với bà ấy.

Để đổi hướng của câu chuyện, chàng nói: “Làm thế nào mà bà có khiến những quả trứng được xếp như thế?”

Khi chàng lê bước lên cái dốc đứng để đến nhà mình, Brand không khỏi tự ngẫm nghĩ về hoàn cảnh của mình. Khi chàng đã đủ tuổi để ra ngoài tự lực cánh sinh, chàng liền rời khỏi ngôi nhà Priory và thề sẽ không bao giờ trở lại nữa. Mọi thứ đã không được tiến triển như dự kiến.

Ngay cả trong cái chết, cha của chàng cũng đã cố có lời nói cuối cùng [cho một cuộc cãi vã]. Bằng các điều khoản trong di chúc cuối của vị công tước, ông đã chỉ định Brand là người uỷ thác duy nhất để trông nom mấy anh chị em cùng cha khác mẹ của chàng. Mọi người đều nghĩ chàng sẽ thoái thác và chuyển trách nhiệm ấy cho người chú của mình, Ngài Robert. Chàng đã không làm vậy.

Ngài Robert đã không có hứng thú hoặc tài năng để quản lý sự vụ của Andrew, nhưng Brand có, và chàng đã quyết tâm để giúp người anh em cùng cha khác mẹ của mình xứng đáng với tài sản to tát của cậu ta.

Khi người quản gia mở cánh cửa trước và đưa chàng vào Đại sảnh Đường, Brand cảm thấy như thể thời gian bị lùi lại. Khi còn là một cậu bé, chàng đã tưởng tượng ông Hartley vào khoảng tám mươi tuổi. Ông ấy đã không thay đổi chút nào. Cũng như Đại sảnh Đường. Những bức thảm trang trí vô giá tô điểm cho tường của đại sảnh, cùng một bộ giáp hiệp sĩ ngồi trên lưng con ngựa chiến nhồi bông.

“Cậu nhìn rất khỏe, thưa cậu,” Hartley quan sát chàng với một nụ cười uể oải, sau đó thông báo với chàng rằng nhóm phụ nữ đang ăn sáng trong phòng gia đình.

“Chỉ có nhóm phụ nữ?” Brand hỏi.

Hartley gật đầu. “Ngài Robert và Phu nhân Theodora, tôi tin rằng, đã đến thăm bạn bè ở Windsor. Phu nhân đã để mắt đến một con ngựa cái.”

Điều đó nghe có vẻ giống Theodora. Ngựa và săn bắn là những thú vui của đời bà. Bà không có con cái để thu hút sự quan tâm của mình từ chuyện theo đuổi những con ngựa, và không có chồng. Ngài Robert có thể đã đi hộ tống phu nhân ông ấy đến Windsor, nhưng một khi đến đó thì họ sẽ tách ra đường ai nấy đi.

“Và Ngài Công Tước?” [12] Brand hỏi, ám chỉ Andrew.

[12] Nguyên văn là His Grace: cách gọi theo lễ nghi.

Nụ cười của Hartley làm nhăn đôi gò má gầy của ông. “Ồ, cậu công tước trẻ đang ở cùng với người cai quản trang viện, tại trang trại.”

Đó là chính xác những gì Brand muốn được nghe. Tiền tài của gia tộc FitzAlans phụ thuộc vào đất đai và trang trại của họ. Đó là điều cần thiết để một công tước trẻ hiểu rõ tất cả mọi khía cạnh của trang viện của và bất động sản của cậu ấy được quản lý ra sao.

Đây là mùa nuôi cừu, và việc buôn bán lông cừu rất là quan trọng đối với tài chính của trang viện. Với sự giúp đỡ của Ông Terrance, người cai quản trang viện mà đích tay Brand đã chọn, quá trình huấn luyện Andrew mới vừa khởi đầu.

“Không cần phải thông báo dùm tôi,” chàng nói với Hartley, và chàng đi qua đại sảnh lát đá đi về cánh khu Tây của ngôi nhà.

Khi chàng bước vào phòng gia đình, chàng dừng lại và nhìn lướt qua quang cảnh. Công tước phu nhân, bà nội của chàng, ngồi ở đầu bàn, trông có vẻ trang nghiêm như chàng đã từng nhìn thấy bà trong bộ thời trang của thời đại cổ xưa. Không như các nữ công tước với vòng eo cao và vải gạc mỏng manh của các nàng hiện đại.

Bên phải là người bầu bạn lâu năm của bà, Cô Cutter, người mà chàng đã đặt là Cô Flutter vì theo thói quen của bà, bà luôn tung tăng từ chủ đề này qua chủ đề khác trong một cuộc trò chuyện và để mọi người trong sự mơ hồ trong lúc bà ta nói chuyện.

Bên tử búp phê thì cô em gái cùng ca khác mẹ của chàng, Clarice, ở tuổi giáp ba mươi, đẹp đẽ, với những đường nét đẹp đậm đà của gia tộc FitzAlan và hàng chân mày đậm và đáng sợ mà cô sử dụng với hiệu quả đáng gờm.

Ý chí đáng gờm đó của gia tộc FitzAlans được chia đều trong gia tộc, bao gồm cả bản thân chàng, vì vậy khi người gia tộc FitzAlans có tranh chấp, những người khôn ngoan sẽ chạy tìm chỗ trốn.

Bà nội của chàng nhìn thấy chàng trước tiên. Bà lên tiếng: “Ồi, đừng có đứng đó như một người hầu. Hãy vào đi, vào đi.”

Brand ngoan ngoãn đến bên phu nhân và hôn lên đôi má mỏng như giấy mà bà chìa cho chàng. “Thưa phu nhân,” chàng thì thầm với một sự tôn trọng pha nhiễm một chút châm biếm. Họ đều biết chàng là một thành viên đảng cộng hòa từ trong máu.

“Cháu ngày càng nhìn giống cha cháu hơn,” phu nhân>

Ánh mắt của họ chạm nhau. Nó khiến chàng vô cùng ngạc nhiên vì chàng thật sự yêu thích bà già độc ác này, người đã ban cho chàng một thời niên thiếu gian nan. Tuổi tác, rõ ràng, đã khiến chàng mềm lòng.

“Nhận đòn,” [13] chàng thì thào, chấp nhận cú đánh, và thái hậu phát ra một tiếng cười giòn khe khẽ.

[13] Nguyên văn là Touché: biểu thức được sử dụng để nhận một lời nhận xét hoặc là để chỉ đã bị chạm trúng trong khi đấu kiếm.

Clarice đã ngồi xuống. Cô ta lên tiếng: “Sao, kẻ hoang đường đã trở lại. Chuyện gì đã khiến chúng tôi có được vinh dự này?”

“Chào buổi sáng với em luôn, Clarice,” chàng đáp lời chào một cách vui vẻ, sau đó chào Cô Cutter.

Cô Cutter, đang hậm hực với giọng nói không lễ phép của Clarice, nhanh chóng xen vào: “Không một chút hoang đường nào, Phu nhân Clarice. Brand đã rời khỏi Priory và tạo nghiệp thành công, như Ông Lewis tốt bụng người làm chủ ngôi nhà của gia tộc Sayers. Ông không phải là một người địa phương, nhưng rất văn minh lễ phép. Họ nói rằng-”

Mệnh phụ phu nhân chiếm lấy quyền ra lệnh. “Lotty”, bà nói quả quyết: “cô làm ơn kéo chuông gọi Hartley và yêu cầu ông ta mang một bình trà mới pha nhé?”

“Vẫn còn trà trong bình,” Cô Cutter đáp.

“Như vậy cũng được rồi”, Brand nói.

Phu nhân gật đầu. Ánh mắt của bà chuyển sang Brand. “Này, chuyện cả nhà nghe nói cháu dẫn thân vào lĩnh vực chính trị là thế nào vậy? Hãy ngồi xuống kể với bà mọi thứ.”

Phu nhân, như chàng biết quá rõ, có cách riêng của mình trong việc tìm tòi mọi việc, nên chàng nói với bà một cách càng ngắn gọn càng tốt về những kế hoạch của chàng. Điều này nhen nhóm sự hứng thú nghiêm túc cho đến khi đến việc chàng sẽ tân trang lại ngôi nhà của ông ngoại và sẽ định cư ở đó cho đến khi cuộc bầu cử kết thúc.

Bà nội chàng đã nghe nói đến chuyện xây lại ngôi nhà ra nhưng chưa nghe đến chuyện chàng có ý định ở đó một thời gian. “Priory có gì không ổn sao?” Bà đòi hỏi câu trả lời với một ánh mắt xuyên thấu.

Tách trà và đĩa để tách của chàng đã được đưa đến tận tay chàng, và Brand đã dành chút thời gian để sắp xếp trật tự suy nghĩ của mình trong khi chàng khuấy đều tách trà. Chàng không muốn ở lại Priory vì chàng thích làm chủ của căn nhà của mình, và ở đây đã có quá nhiều chủ nhân rồi.

“Cháu không muốn để mọi người bị bất tiện, thưa bà,” chàng đáp. “Có thể có các quý ông đến và đi vào mọi lúc trong ngày, họ dùng bữa vào những giờ bất thường. Cháu không phải là định thiết tiệc, nhưng là xây dựng lại ngôi nhà để làm căn cứ của cháu với các đồng nghiệp. Chúng cháu muốn giành thắng lợi cuộc bầu cử.”

Clarice đột ngột cắt lời: “Ồ, làm ơn đi, tha cho chúng tôi những lời viện cớ. Anh có bao giờ nghĩ đến Priory như là nhà của anh hay là xem chúng tôi như là người nhà của anh đâu.

Tại sao cha lại chọn anh làm người ủy thác với tiền nong của chúng tôi là một điều tôi không thể hiểu nổi.”

“Như vậy đủ rồi, Clarice,” bà công tước nói với một giọng khó nghe.

Brand nhìn cô em gái khác mẹ của mình và cảm thấy một cái nhói đau khó chịu, không phải với Clarice mà là với cha của chàng. Ông công tước đã nhét tất cả tiền của nàng trong một quỹ ủy thác *[một loại ngân khoản được ủy thác thường là của gia tộc]*.

Cô ta và người phụ thuộc của cô có thể sống bằng thu nhập của ngân khoản ấy, nhưng số vốn thì được để dành cho thế hệ sau. Cô ấy không thể đâm thọc chỉ trích cựu công tước, nhưng người được ủy thác thì cô lại có toàn quyền.

Em rể của chàng đã dễ tính hơn. Oswald là một nhà nhân chủng học theo phong cách riêng cậu ta, có nghĩa là cậu ấy rất thích đi đào bới các nơi đồ nát cổ xưa, tìm các vật phẩm của những thời đại đã qua. Tiền không quan trọng với cậu ta, và cậu ấy vẫn sống hạnh phúc là phải sống trong một túp lều hay là trong lâu đài nguy nga của phu nhân cậu. Brand rất yêu thích Oswald.

Chàng nhẹ nhàng nói: “Anh đã không yêu cầu phải được làm người ủy thác với tài sản của em, nhưng bởi vì anh là người ủy thác, em chỉ cần có yêu cầu và anh chắc rằng sẽ có thể tìm được số tiền để trang trải các yêu cầu hợp lý.”

Nhấp nháy mắt, cô hỏi: “Anh là ai mà có thể phán xét những gì là hợp lý?” Cô đứng lên. Lòng ngực phập phồng run rẩy, cô tuyên bố: “Đây là một việc xúc phạm đến Oswald.Ồ, vâng, em biết những gì anh nghĩ về anh ấy và anh không thể nào làm hơn.”

Một chút đắc thắng thấm vào giọng nói của cô. “Anh có thể cảm thấy hứng thú khi được biết anh ấy đang ở ngay Luân Đôn, đang đàm phán việc bán đi một trong những bản thảo của mình. Anh ấy dự kiến sẽ kiếm rất nhiều tiền qua vụ mua bán này.”

Phu nhân nói: “Bà thật không biết thi thơ lại được trả cao như thế.”

“Đó là một lịch sử, cuộc sống của Hannibal!” cô cháu gái của bà đã nhanh chóng bắt bẻ.

“Rất tốt, bà chắc như vậy.”

Cô Cutter, bao giờ vẫn là người hoà giải, lao ngay vào để dịu mọi thứ. Má cô căng phồng lên trong một nụ cười. “Tôi chắc chắn giá trị của nó không phải dùng tiền mà tính. Mà là một cảm giác thành tựu. Có bao nhiêu người có thể viết một cuốn sách chứ?”

Brand cẩn thận khuấy tách trà của mình, sau đó đặt tách và chiếc đĩa xuống.

“Em nghĩ -” Clarice nói, hơi thở của cô đang bình thường trở lại. Cô lắc đầu. “Không thể chịu đựng được!” Cuối cùng cô cũng đã thốt ra, rồi xông ra khỏi phòng.

Có một khoảng im lặng trầm lắng, sau đó phu nhân thở dài. “Nó nhớ Oswald. Bà mong muốn cậu ấy sẽ trở về nhà sớm. Nó đã khiến chúng tôi rất mệt mỏi. Tất cả như nhau, con bé cũng có lý. Andrew sẽ nắm quyền khi cậu ấy được hai mươi mốt tuổi. Giờ Clarice đã bảy, và nó sẽ luôn là một người ngửa tay xin tiền.”

Sự kiên nhẫn của Brand đã mỏng dần. Chàng nói: “Hãy xem, Clarice không phải là một người ăn xin. Em ấy đã có nhiều tiền hơn là em ấy biết phải làm gì với chúng. Oswald lại là một trở ngại với sự nghiệp của bản thân cậu ta. Cậu ấy không muốn sống nhờ vào phu nhân mình.”

“Tôi thật ngưỡng mộ một người đàn ông có nguyên tắc”, Cô Cutter ấm áp nói. “Và tình yêu -”

Khi công tước phu nhân đưa tay lên Cô Cutter ngoan ngoãn im lặng lại. Phu nhân nói với giọng mệnh lệnh của bà: “Nếu cậu ấy có nguyên tắc, cậu ấy sẽ không có kết hôn Clarice ngay buổi đầu. Và đừng nói với tôi về tình yêu. Nó chính là cái thứ đã phá hỏng gia tộc này.” Ánh mặt đại bàng của bà kháo chặt trên người Brand. “Và chuyện này khiến bà nhớ đến tiểu thư Marion Dane. Những gì họ nói có phải là sự thật không? Cháu đã đính hôn với cô ta?”

Câu hỏi đến thật không chút bất ngờ nào. Bà nội của chàng có tai mắt ở khắp mọi nơi. “Không,” chàng nói thẳng thừng. “Đó không phải là sự thật. Cháu gặp cô ấy ở Luân Đôn khi cô ấy đang ở với bạn bè của đôi bên. Và bởi vì cô và chị em của cô là cháu gái của Edwina, cháu cảm thấy điều tối thiểu cháu có thể làm cho họ là dẫn họ đi đó đây cho biết, nhất là khi họ sẽ đến ở tại Yew Cottage và chúng ta sẽ được làm láng giềng.”

“Edwina Gunn!” phu nhân nói về cộc cằn.

Bà nội của chàng đã không bao giờ chấp nhận hoặc hiểu mối quan hệ gần gũi của chàng với cô giáo cũ và chàng đã không bao giờ bận tâm giải thích gì về điều đó. Edwina đã nuông chiều chàng như một người mẹ. Cái khái niệm này quá là xa lạ đối với phu nhân. Bà không tin chuyện chiều chuộng trẻ con.

Trước khi cuộc đối thoại có thể thay đổi chiều hướng, chàng thần nhiên nói: “Edwina đã có một em gái khác, phải không? Hannah? Marion đã hỏi cháu về bà ấy”, và đó là chàng đã nói quá sự thật: “nhưng cháu không nhớ bà ấy gì cả. Bà có quen biết Hannah không, bà nội?”

“Không được thân mấy”, bà nội của chàng đáp. “Cô ấy là một nữ gia sư, phải vậy>

“Tôi nhớ cô ấy”, Cô Cutter nói. “Cô ấy lúc xưa thường dẫn con chó nhỏ thả bộ trong công viên nhà mình.” Chân mày của cô ta nhăn lại. “Tôi nghe nói rằng cô ấy là một cô gái cứng đầu và là một thử thách to tát với Cô Gunn.”

“Về phương diện nào vậy?”

Cô Cutter ngậy người nhìn chàng. “Tôi không nhớ.”

Chàng nuốt một tiếng thở dài. Tiếp tục hỏi Cô Cutter tiếp cũng chẳng có kết quả. Chàng nhẹ nhàng nói: “Chuyện gì đã xảy ra với Hannah? Bà ấy giờ đang ở đâu?”

Phu nhân cho biết: “Bà đoán là cô ta đã tìm được một chức vị ở một nơi khác. Cô ấy có thể đang hạnh phúc trong hôn nhân với một đám con cái của mình.”

Cô Cutter lên tiếng: “Không, cô ta đã bỏ nhà theo trai. Tôi chắc rằng tôi đã nghe nói rằng cô ta đã theo trai. Ôi trời.” Mặt của Cô Cutter nhăn nhó. “Hay đó là Mary Streatham? Nó xảy ra quá lâu rồi. Tôi lại trở nên lú lẫn nữa rồi?”

“Không,” bà thái hậu khẳng định chắc chắn. “Khi chúng ta lớn tuổi hơn, chúng ta có nhiều việc để quên hơn, chỉ vậy thôi. Nào, hồi nãy chúng ta đã nói tới đâu trước khi Brand đã đến?Ồ, đúng. Cô sẽ đi nói với đầu bếp rằng sẽ có chỉ ba người dùng bữa trưa, trừ khi... “Bà nhìn Brand với một câu hỏi.

“Cảm ơn bà, nhưng cháu còn có việc cần làm tại căn nhà Grange,” chàng nói. “Nhưng cháu sẽ đòi bà dành lời mời ấy cho một ngày khác.”

“Cháu không cần một lời mời,” bà thái hậu vặn lại, sau đó bà nói thêm với một nụ cười tự mãn: “nhưng nên mời tiểu thư Marion và các em của cô ấy. Bà muốn được gặp họ. Hãy đi đi, Lotty. Hãy nhớ rằng, chỉ có ba người dùng bữa trưa.”

Cô Cutter xin phép và rời phòng.

Ngay khi cánh cửa đóng lại, nụ cười của thái hậu biến mất. Bà im lặng đôi lát, sau đó lòng nặng trĩu nói: “Không có chuyện gì gọi là già đi một cách duyên dáng, và đừng để cho người khác nói với cháu như thế. Mọi thứ đều phai mờ - vẻ đẹp, sức khỏe, khẩu vị - nhưng cái phiền não chúng tôi sợ nhất là sự mất đi đầu óc linh hoạt.”

Lời phát ngôn nho nhỏ này khiến Brand rất đổi bất ngờ. Chàng chưa bao giờ thấy bà nội lại trông rất dễ bị tổn thương như thế. ‘Bà lão danh thếp’, chàng và Clarice đã gọi bà như thế khi họ còn là trẻ thơ. Mọi người đều bị bà khủng bố, ngoại trừ người bầu bạn trung thành của bà.

Cuối cùng chàng đã nói: “Họ nói với cháu rằng tâm trí của Edwina cũng đã bắt đầu lang thang đây đó.”

Tất cả các dấu vết của tính cách dễ tổn thương biến mất và biểu hiện của bà trở lại kiên quyết và lạnh lợi hơn bao giờ hết.

“Tâm bậy”, bà tuyên bố. “Khi bà nói chuyện với bà ấy sau khi nghe giảng kinh tại nhà thờ, bà ta vẫn lý sự hơn bao giờ hết. Nếu bà nói điều gì đó là đen, thì bà ta đã chắc chắn nói nó là trắng. Đây không phải là lần đầu tiên cháu thử bà về trạng thái của Cô Gunn. Bà đã nói với cháu tại đám tang của bà ấy và bà sẽ nói lại một lần nữa: bà ta vẫn còn miệng lưỡi và lập dị như bao giờ. Chuyện gì đang xảy ra vậy, cháu Brand?”

“Không có gì,” chàng nhẹ nhàng đáp: “không có gì cả.”

Bà trở ngón tay vào người chàng. “Và đừng có đi quấy rầy Lotty bởi đặt những câu hỏi mà cô ấy không thể trả lời. Nó chỉ khiến cô ta càng thêm bối rối.”

“Cháu có mơ cũng không dám.”

Khi Cô Cutter trở lại phòng gia đình thì Brand đã rời đi và phu nhân đang ngồi đấy một mình. Khi phu nhân nhìn lên, gò má của Cô Cutter hồng lên.

“Hãy đến ngồi xuống đây, Lotty,” phu nhân nói một cách dễ chịu: “và hãy xem chúng ta có thể lý giải thế nào về chuyện này.”

Cô Cutter ngồi vào bàn. “Lần này tôi không phải lẫn lộn đâu,” bà nói nghiêm túc. “Tôi đã nghĩ kỹ lại v thực sự nhớ rằng Hannah Gunn đã theo trai.”

“Đó chính là điều tôi muốn nói với cô.” Một khoảnh khắc trôi qua, sau đó phu nhân nói: “Tất nhiên, nếu ai đó hỏi cô về Hannah, cô phải nói rằng cô còn nhớ cô ấy, nhưng không cần thêm mắm thêm muối về những ký ức của cô. Đó là rắc rối khi chúng ta già đến ngần này. Khi chúng ta lãng trí, trí tưởng tượng của chúng ta sẽ lấp đầy chỗ trống.”

Cô Cutter nhìn một cách kiềm chế. “Bà không thể”, cô nói. “Tâm trí của bà vẫn sắc như dao. Mọi người đều nói như vậy. Và tôi không nghĩ tôi tạo dựng câu chuyện. Nhưng... tôi biết tôi bị lẫn lộn.”

Phu nhân gạt đầu thông cảm. “Là chuyện thường thôi, Lotty. Đừng lo lắng về chuyện ấy. Chỉ cần cẩn thận. Hãy uống lười trước khi cô nói. Tôi nghĩ rằng tiểu thư Marion có thể sẽ cố gắng tìm Hannah, và chúng ta sẽ không tạo ra hy vọng hão huyền, phải không nào?”

Bây giờ Cô Cutter đã có vẻ thực sự lo lắng. “Nhưng tôi thật không biết gì,” bà thốt lên.

“Tất nhiên, cô không biết. Và tôi cũng không biết.”

Họ im lặng khi một người hầu tiến vào để dọn bàn. Phu nhân nhìn vào người bầu bạn của mình với một cảm giác lẫn lộn vừa thương hại lại vừa yêu mến. Họ đã được ở bên nhau kể từ khi họ là những cô gái ở tuổi dậy thì, lần đầu tiên khi Lotty đến sống với cha mẹ của Phu nhân, và sau đó, khi Phu nhân kết hôn.

Lúc đó họ có một vài điểm giống nhau, ngoại trừ việc họ có liên quan máu mủ. Lotty là một cô gái nhút nhát, ngay cả cái bóng của mình cũng sợ, trong khi Phu nhân thì lại có một chút quá cứng đầu để cha mẹ của bà được thoải mái. Bây giờ họ chậm chạp cùng nhau, lặng lẽ cố gắng hiển vinh nhau, trong một sự tồn tại có phần nào phẳng lặng và không có sự cố gì.

Phu nhân thở dài. Bà hy vọng sự cố trong quá khứ sẽ không đuổi kịp họ và phá vỡ thế giới nhỏ bé của họ.

Brand đã dành một buổi tối thú vị tại quán Hồ Ly và Chó Săn. Vào cuối ngày làm việc, đó là nơi mà hầu hết người dân địa phương tụ h để trao đổi tin tức và gặp mặt hàng xóm láng giềng của mình trước khi về nhà với các bà vợ và gia đình của họ. Cả hai ông thẩm phán và viên cảnh sát đều có mặt, nhưng họ thấy không có gì đen tối trong những vết mực trên ngón tay của Edwina.

Bà ấy có thể đã viết một lá thư và ném nó vào lò lửa vì một số lý do nào đó. Họ đã nghe nói rằng Edwina đã có những hành động lạ mấy tuần trước khi tai nạn xảy ra, nhưng không ai trong họ có bằng chứng trực tiếp về chuyện ấy. Tên của Hannah chỉ mang đến một phản ứng nhẹ. Có vẻ như không một ai nhớ rõ về cô ấy.

Khi chàng thay quần áo chuẩn bị đi ngủ, suy nghĩ của chàng quay lại lá thư của Edwina và hoài nghi của mình khi chàng đọc nó lần đầu, một hoài nghi dựa trên những tin đồn mà chàng đã nghe về sự suy giảm khả năng trí tuệ của bà.

Buổi tiếp tân sau tang lễ đã diễn ra tại nhà của cha xứ, đó chính là nơi mà lần đầu Brand nghe nói rằng Edwina đã có chút quái lạ. Bà đã trở thành một người ẩn dật, và nghi ngờ những người hàng xóm của bà. Bà vẫn tham dự lễ nhà thờ, nhưng đã không nán lại để nói chuyện với bạn bè hoặc người quen.

Tất cả điều này chàng đã nghe từ cha xứ nên, tự nhiên, chàng đã tin, nhưng những người khác đã tô điểm thêm câu chuyện khi họ đến nói lời chia buồn, những phụ nữ trong làng mà chàng đã gặp tại các cửa hàng địa phương. Ấn tượng chàng thấy được từ họ là Edwina đã trở nên ngày càng suy yếu vì tuổi già.

Lúc ấy chính là lúc chàng đã nên nhắc đến chủ đề này với bà Ludlow, nhưng bà ấy đang sốt mướt và chàng lại không có cảm thấy có cấp bách gì. Và khi đó thì cũng còn vài tuần nữa cho đến khi lá thư của Edwina đến tay chàng. Chàng đã nhắc đến những tin đồn với bà nội của mình, và phản ứng của bà cũng vẫn như phản ứng của hôm nay, rằng Edwina Gunn vẫn còn cộc cằn hơn bao giờ hết.

Nếu có ai biết liệu Edwina đã trở thành lão suy hay không, thì đó chính là bà Ludlow. Chàng đã tin vào lời của bà hơn ai hết. Không phải là chàng nghĩ rằng cha xứ đã nói dối. Tất cả điều ông đã mô tả là một tâm trí bị xáo trộn, và không nghi ngờ rằng Edwina đã bị xáo trộn khi bà nghe rằng Hannah có thể đã bị sát hại.

Vậy ai đã bắt đầu những tin đồn này, và tại sao? Đây có phải là một nỗ lực cố ý của ai đó để khiến những lời của Edwina nói về chuyện mất tích của Hannah trở nên không đáng tin? Các tin đồn chắc chắn đã có hiệu lực với chàng.

Ý tưởng đó lại gọi lại trong tâm trí chàng về bà nội mình thêm một lần nữa. Chàng có ấn tượng rằng bà đã có thể nói với chàng thêm về Hannah Gunn nếu bà muốn. Bà đang dấu chàng chuyện gì đây?

Hình ảnh Hannah được hình thành trong tâm trí chàng đầy dẫy mâu thuẫn: Cô là người em út trong ba chị em, một cô giáo, cứng đầu, một thử thách với Edwina và ngưỡng mộ bởi Marion. Tại Longbury thì mọi người đều cho rằng nàng đã bỏ nhà theo trai - hoặc đó là một tin đồn để khiến tất cả mọi người lạc lối?

Vậy thì bà ta [Hannah] đang ở nơi nào?

Khi chàng thổi tắt ngọn nến rồi leo lên giường, suy nghĩ của chàng quay về với Edwina và đến việc chàng đã nợ bà bao nhiêu ân tình. Để một cậu bé nhỏ không biết gì tự tìm thấy mình trong một cuộc lôi kéo giữa hai con người toàn năng, cha và ông ngoại của chàng, ngôi nhà nhỏ của bà đã cung cấp cho chàng một nơi trú ẩn an toàn. Điều duy nhất Edwina yêu cầu chàng hoàn đáp là giải đáp cái bí ẩn xung quanh sự mất tích của Hannah.

Chàng nói với màn thỉnh lặng xung quanh: “Con sẽ tìm cô ấy cho cô, Edwina, con thề đấy.”

Chương 7

Hai ngày sau nước đã rút đi, và Marion cùng hai cô em lại xuất hành đến Longbury với Lãnh chúa Denison làm người hộ tống. Marion thật khó có thể từ chối. Không chỉ là họ sẽ đi đến cùng một nơi, mà anh ta đã có một chiếc xe ngựa được trang bị thật đầy đủ để sử dụng, hóa ra là của Brand Hamilton. Anh đã nhắc đến cuộc viếng thăm nhà trọ của Brand vào đêm khuya và sau đó lại ra đi trước khi mọi người tỉnh giấc như thể đó là một chuyện không quan trọng, một cái gì đó mơ hồ kết nối với cuộc bầu cử, và Marion đã không dám tranh luận quan điểm với anh ta. Nàng không thể cho anh ta biết rằng nàng đã lén theo dõi cuộc nói chuyện của họ.

Bọn họ đã đến ngôi làng vào giờ sáng. Họ đã không xem được quá nhiều thứ của Longbury vì nhà của dì Edwina nằm tại vùng ngoại ô, nằm ngay sát đường xa lộ chính. Mặt trời đang tỏa sáng, không khí nồng đượm hương thơm của hoa táo, và một màn im lặng phủ xuống cỗ xe khi chị em họ ngóng ra ngoài các khung cửa sổ, háo hức chờ đợi được nhìn ngôi nhà của họ lần đầu. Đột nhiên, họ đã quẹo một cua vào một cái sân nhỏ, và căn nhà nằm ngay tại đấy.

Phoebe thốt lên: “Ngôn nhà Yew Cottage! Ôi, nó thật đáng yêu, và không nhỏ như là em đã tưởng.”

Hai cô chị đều đồng ý. Đó là một tòa kiến trúc hai tầng được xây bằng gạch trắng mang dấu ấn thời gian với các cửa sổ cong cong trên những phân khu của ngôi nhà. Một đám dây leo chằng chịt bám vào một màn lưới mắt cáo trên các bức tường. Ký ức của Marion bắt đầu khuấy động. Một trong những cánh cửa sổ vòng cung kia là thuộc về phòng khách phía trước, cái kia là của phòng ăn. Gian phòng của dì Hannah nằm tại tầng trệt phía sau phòng khách. Họ đã gọi đó là “phòng của cô hầu gái,” mặc dù đã trải qua một thời gian thật dài mà không có cô hầu gái nào sử dụng, nó đã là thế kể từ khi ông bà ngoại của nàng sống tại nơi này. Sau khi họ qua đời, các chị em họ Gunn đã học tách cần kiệm, cũng như nàng và hai em của nàng đã phải học để tự chăm sóc lấy bản thân sau khi song thân qua đời.

Marion còn nhớ có một khoen gỗ cửa trên cánh cửa cái, đó là một con sư tử đứng chồm, có vẻ là có nguồn gốc của người Nóoc-măng. Khi còn là trẻ thơ, nàng đã bị cuốn hút bởi cái khoen gỗ cửa ấy, thường cung kính chạm vào nó và tưởng tượng ra có bao nhiêu người đã chạm vào nó trước mình.

Khi Emily và Phoebe bước đến cửa trước, nàng quay sang một bên để có vài lời với Lãnh chúa Denison. Nàng chân thành tỏ lời biết ơn của mình, không chỉ đối với việc hộ tống của anh mà còn cho mượn cỗ xe ngựa của Ông Hamilton.

Denison nói: “Ồ, cô sẽ có cơ hội để trực tiếp cảm ơn cậu ta khi gặp mặt. Tôi chắc rằng cậu ta đang ở tại ngôi nhà Grange. Dù sao thì đó cũng là kế hoạch. Khi cậu ta biết cô đã đến đây, tôi không nghi ngờ rằng cậu ấy sẽ đến thăm cô ngay khi có cơ hội đầu tiên mà thời gian cho phép.” Và với một cái vẫy tay vui vẻ, anh ta trở lên xe ngựa ra lệnh cho nó rời đi.

Marion đã không có thời gian để suy nghĩ đến câu nói cuối cùng của Ash Denison. Cánh cửa được mở ra bởi một người phụ nữ tóc đen tuyền, người tự gọi bà Ludlow, và chị em họ được đưa vào bên trong. Chỉ mất vài phút là nàng có thể quả quyết rằng mình thích bà Ludlow. Bà ấy thật thân thiện với một phong cách bình lặng, rất gọn gàng tươm tất, và giữ ngôi nhà được tươm tất như là bản thân bà. Nhưng chính cái hương thơm ngon ngọt của bánh mì vừa nướng chín đã tạo nên hình ảnh của bà Ludlow trong tâm trí của Marion. Chưa gì thì căn nhà đã cảm thấy như một mái ấm thực thụ.

Khi họ đi tham quan căn nhà, Marion đã ngạc nhiên với bao nhiêu kỷ ức mà nàng vẫn còn nhớ: cái lò sưởi bằng đá nằm trong phòng khách, các đồ nội thất bằng gỗ sồi rắn chắc; các tấm màn cửa sổ bằng vải nhung. Nàng cảm thấy bản thân đang mỉm cười. Bố cục của ngôi nhà tất cả đều trở lại trong kỷ ức nàng.

Nàng có thể hình dung ra quang cảnh của khu vườn và vườn cây ăn trái từ cửa sổ tầng trên, nàng biết chỗ của các ngôi nhà phụ và cái bụi giăng tu viện bị hỏng nằm ở đâu và, hơn thế, cái Tu Viện, nơi các thầy tu đã từng sống. Nhưng suy nghĩ của nàng bị chấn động và nàng bất ngờ dừng lại khi họ bước đến cầu thang bằng những tấm gỗ sồi.

Emily nói: “Đây chính là nơi...?”

Bà Ludlow gật đầu. “Phải, tôi đã tìm thấy bà ấy nơi đây,” bà nói và sụt sùi.

Khi Emily cũng đang sụt sùi, Marion quả quyết nói: “Chút nữa chúng ta mới nói về dì Edwina, sau khi chúng ta thu xếp hành lý. Dì ấy muốn chúng ta sở hữu căn nhà của dì và dì ấy muốn chúng ta được sống hạnh phúc nơi đây. Hãy nhớ lấy điều đó.”

Marion không muốn trở thành vô cảm, nhưng nàng cũng không muốn em của nàng khóc thương về một chuyện mà họ không thể thay đổi. Đã có quá nhiều cái chết trong cuộc đời trẻ trung của họ.

Lời của nàng đã có hiệu lực như nàng mong mỏi. Gật đầu mỉm cười, chị em họ lũ lượt lên cầu thang.

Sau đó, khi hai cô em của nàng thu xếp dọn đồ đạc, Marion bỏ xuống lầu để vào phòng dì Hannah. Căn phòng có một cánh cửa sổ dài nhìn ra khu vườn thảo mộc và để rất nhiều ánh mặt trời chiếu vào phòng, một căn phòng thật nữ tính và xinh đẹp được làm bằng vải muslins và vải sơn của Ấn.>

Nàng cảm thấy một sự lo lắng dai dẳng bám trong tâm trí của nàng trong lúc nàng chạm tay vào những di vật của dì Hannah - một chai nước hoa đã cạn nằm trên đầu tủ trang điểm, một chiếc gối nhỏ có phảng phất mùi hoa oải hương, giấy và viết được ngay ngắn đặt trên bàn viết.

Một kỷ ức trở lại với nàng. Họ đã cãi nhau, ngay ở đây, trong phòng của dì Hannah, và nàng đã không thích chuyện ấy. Dì Hannah đã la lối, sau đó dì đã xông ra khỏi nhà. Rồi chỉ còn thình lạng.

Họ đã tranh cãi về chuyện gì?

Emily lớn tiếng gọi Marion từ cầu thang, và kỷ ức bị lu mờ khi nàng trả lời tiếng gọi của em nàng.

Vào khoảng giữa buổi chiều, chị em nàng đã ngừng công việc thu xếp hành lý và được phục vụ trà tại phòng khách phía trước. Chị em nàng cũng đã rất hài lòng với căn nhà và đã có thể nhắc đến dì Edwina mà không bị buồn bã hay mất tinh thần. Trong thực tế, chị em nàng đã bật cười và biết đùa giỡn khi bà Ludlow thông báo rằng họ có khách.

Khi Marion đứng dậy, các cô em cũng làm theo. Chị em nàng trao đổi những ánh mắt hiếu kỳ, thắc mắc không biết ai đã đến thăm những người vừa mới tới ngay vào ngày họ vừa bước chân vào làng.

Bà Ludlow thông báo: “Phu nhân Clarice Brigden và Cô Flora”, và bà đứng sang một bên để cho phép hai người khách tiến vào nhà.

Marion thấy một người phụ nữ đen thời trang trẻ tuổi như mình với mái tóc đen, vóc người cao hơn mức trung bình, với các nét mạnh mẽ được làm mềm bằng nụ cười và đôi mắt xanh da trời sáng ngời với ánh nghịch ngợm. Chính là cái nghịch ngợm đã gọi lại trong ký ức của Marion. Nàng đã biết Phu nhân Clarice từ trước.

Những mảnh vỡ của ký ức vội vã ùa về. Những câu tụng niệm và dấu hiệu bí mật. Sân bắt ma và chạy chơi quanh lúc giữa khuya.

Nàng giật mình. Những kỷ niệm này có thể là thực hay sao?>

Ánh mắt của nàng chuyển sang cô bé. Cô Flora là một bé gái với đôi chân lêu khêu độ mười tuổi, với một đầu tóc quăn rục lửa, ánh mắt xanh màu ngọc bích với rèm mi dài, và một nụ cười khiêm nhường thoáng nét nghi ngờ.

Họ nhún chào nhau theo tập quán và Marion mời hai người khách ngồi vào ghế.

Phu nhân Clarice phớt lờ lời mời. Cánh tay dang ra, bật cười, cô ấy tiến đến Marion. “Cô không nhớ ra tôi, phải không, Marion? Chẳng lẽ cô đã quên tất cả những cuộc phiêu lưu hoang dã chúng ta đã cùng chia sẻ khi cô viếng thăm Cô Gunn lần đó?”

Marion bật cười. “Tôi đã quên những cuộc phiêu lưu hoang dã. Nhưng tôi đã không quên cô. Clarice FitzAlan, phải không nào?”

“Ồ, đó là trước khi tôi kết hôn. Bây giờ tôi là Clarice Brigden. Và đây là Flora, cháu gái của Theodora. Flora đã đến đây cho một kỳ nghỉ ngắn.” Cô ngừng lời, thu hút biểu hiện của Marion. “Cô nhớ Theodora chứ? Cô ấy đã kết hôn với chú của tôi, Robert? Cô còn nhớ Robert không?”

Marion đã không nhớ ra nhưng nó có vẻ dễ dàng hơn cho nàng để gạt đầu một cách mơ hồ, và nàng nhanh chóng giới thiệu hai cô em của mình. Các món giải khát được gọi mang đến, và Clarice đã trở lại với cuộc trò chuyện một lần nữa.

“Mọi người sẽ nhanh chóng đến nhà của cô! Ý tôi là người trong gia tộc FitzAlans ấy, đặc biệt là Bà bà. Kể từ khi bà nghe thấy tên cô được gắn liền với Brand, bà bị thiêu đốt bởi lòng hiếu kỳ, nhưng Brand đã không nói điều gì với bà. Vâng, tất cả chúng tôi đều bị thiêu đốt bởi lòng hiếu kỳ. Có đúng không, Marion? Cô và Brand đã bí mật đính hôn?”

Cảm thấy bối rối hơn là khó chịu, Marion chậm rãi nói: “Cô có phải là đang đề cập đến Brand Hamilton?”

Clarice nhìn có vẻ lúng túng như Marion. “Còn ai khác mà tôi sẽ đề cập đến hơn là người anh khác mẹ của tôi? Chúng tôi có cùng một cha, Công tước xứ Shelbourne. À đúng rồi, tên của anh ta là Brand FitzAlan Hamilton, mặc dù anh ta không muốn thừa nhận mối quan hệ.”> Đôi môi của cô mông đi. “Tôi cho rằng anh ấy là chuyện xấu hổ của gia đình tôi. Anh ta nghĩ rằng chúng tôi là những con ong đực [chẳng làm ra mật] hay là ký sinh trùng, không giống như anh ta luôn luôn làm việc chăm chỉ. Oswald đáng thương - đó là phu quân của tôi - đã cảm thấy mất mặt khi sống nhờ vào tiền của tôi. Đúng rồi, anh ấy là một nhà văn và công việc đó không có làm ra nhiều tiền. Nhưng có tiền lại có ích gì nếu tôi không được phép chi tiêu?”

Khi Marion ngậy người nhìn chằm vào cô, cô nói tiếp: “Tôi lại làm chuyện đó một lần nữa, phải không? Đó là kết quả của việc sống cạnh Cô Cutter. Nói tóm lại, Brand là người điều khiển giây buộc của hầu bao. Cha của chúng tôi, với sự khôn ngoan của mình, đã chỉ định anh ta làm người ủy thác duy nhất để chăm lo số tài sản của ông.”

Marion bị giằng co giữa cú sốc bởi việc bộc bạch của Clarice với một người mà gần như là một kẻ xa lạ với cô ấy, và sự khó tin. Không một ai đã nói với nàng rằng gia sản của cha của Brand nằm tại Longbury. Không một ai đã nói với nàng rằng Brand có liên quan đến gia tộc FitzAlans hoặc cha của chàng là công tước xứ Shelbourne.

Nàng sẽ không bao giờ rút khỏi anh ta được.

Nàng nhìn Clarice và càng nhiều ký ức được khuấy động lại. Nó có vẻ khó tin là nàng có thể quên đi một người bạn từ thuở thiếu thời năng động như vậy. Nhưng nàng đã không quên. Nói đúng hơn là nàng ấy đã đánh lạc Clarice trong những việc linh tinh của ký ức về mùa nghỉ mà nàng đã trải qua tại những nơi khác nhau. Những gì nàng nhớ được là khi họ còn là trẻ thơ, Clarice FitzAlan đã luôn khiến bọn họ bị kẹt vào hết vụ lộn xộn này đến vụ lộn xộn kia. Nàng là một người hiếu kỳ, mạo hiểm, và, tất nhiên, rất là vui để được đi chơi cùng, đặc biệt là cho một cô gái giống như nàng, người mà đã bị lớn lên trong các khuôn phép và quy tắc phải tuân thủ. Clarice có vẻ giống như một luồng khí tươi mát. Chỉ nghĩ thoáng qua một lần là một người đã sẵn lòng để làm bất cứ điều gì. Marion không thể nhớ chính xác những gì họ đã làm, nhưng nàng đã không quên những lần bị mẹ la mắng và giảng đạo. Clarice thì luôn được thoát nạn mà không bị trầy xước gì.

Clarice từ tốn nói: “Marion, cô chưa có trả lời câu hỏi của tôi.”

Lời cự tuyệt rất ngắn gọn và sắc nét. “Và tôi cũng không có ý định đ trả lời.”

Ánh mắt của Clarice đã không mất đi ánh sáng của chúng. “Tôi cho rằng cô đang đợi cho đến khi anh ấy thắng cử trước khi cô công bố việc này. Tôi không thể nghĩ tại sao. Bà bà nói rằng Brand sẽ có một cơ hội tốt hơn để thắng cử nếu anh ấy được đính hôn với một người phụ nữ hợp cách. Sau đó mọi người sẽ không quan tâm rằng anh ấy là một đứa con rơi.”

Đó là khó khăn với cô con gái của một công tước. Cô có thể nói bất cứ điều gì và không ai thuộc tầng lớp thấp hơn dám có ý kiến với cô hay nói với cô là đừng xen vào chuyện của người khác, không có ai, có lẽ, ngoại trừ con gái của một bá tước.

Cố tỏ vẻ lạnh lùng, Marion nói: “Anh trai của cô chính xác đã nói những gì về tôi với cô?”

“Này, Marion,” Clarice nói: “đừng xem tôi quá xa lạ.” Quay sang Emily, cô nói thêm: “Cô ấy cũng y như thế này khi chúng tôi còn là các cô bé. Em biết đấy, luôn cư xử một cách nghiêm chỉnh? Và cũng như thế, mẹ của chị hay là dì Edwina của em cũng thế, không biết một nửa số chuyện mà tụi chị đã làm khi họ không có mặt.”

Phoebe tóm lấy cơ hội: “Hai chị đã làm điều gì?”

“Chị không dám nói với em,” Clarice trả lời một cách khó có thể kháng cự, chiếm trọn một nụ cười thật lớn từ Phoebe. “A, tôi đang nói đến đâu rồi nhỉ? Ồ, phải, Brand. Anh ấy đã không nói với chúng tôi điều gì cả. Trên thực tế, anh ta đã ngậm chặt miệng như chỉ mình anh ta có thể. Đây không phải là lần đầu tiên tên anh ấy đã được gắn liền với một phụ nữ”, cô cười khúc khích: “chắc chắn không phải là lần đầu tiên, nhưng những người khác anh ta đã bỏ với những lời phê bình không tốt đẹp gì mấy, nên đã khiến bà bà tin rằng sự hứng thú của anh ta với cô chắc hẳn là nghiêm túc.”

Nhất thời Marion không biết phải nói gì.

Emily thì không vậy. Cô đã nghe hết cuộc trò chuyện ngày càng khó chịu. Theo ý kiến của cô, cách cư xử của Phu nhân Clarice là quá phóng túng và quá dễ dàng để có thể chấp nhận được, đặc biệt là khi có các cô bé ngây thơ đang hiện diện, các cô bé với đôi tai vểnh lên. “Phoebe,” cô nói, nhìn trừng em gái của mình với ánh mắt cứng rắn: “sao em không cho Flora em cuốn lịch sử mà em đang làm?” Quay sang Clarice, Emily nói thêm: “Phoebe hiện đang viết về lịch sử của những mối quan hệ của gia tộc Gunn.”

“Thật không?” Sự hứng thú của Clarice dường như rất thật tâm. Sau khi suy nghĩ trong giây lát, cô tiếp tục với một tiếng cười: “Chị hy vọng không có ai quyết định viết về lịch sử của gia tộc FitzAlans. Các trang giấy sẽ bốc lửa.”

“Phoebe!” Emily lặp lại, lần này giọng nói của cô cứng cỏi hơn trước.

“Em hầu như chưa bắt đầu viết về lịch sử ấy,” Phoebe phản đối. “Không có gì để cho ai xem, ngoại trừ một vài bức thư cũ và ngày tháng.” Biểu tình của chị gái cô đã không khuyến khích cô tranh luận thêm về quan điểm ấy. “Hãy đến đây, Flora,” cô nói với giọng điệu thật uể oải.

Flora ngoan ngoãn theo chân Phoebe bước ra khỏi phòng.

Ở phía bên kia cánh cửa, Flora nói: “Bạn có phải bị tàn tật?”

Hơi thở của Phoebe nghẽn trong họng. Cô bé nhìn chằm vào bé gái kia, người đã được cao hơn cô những ba inch [7.62cm]. “Không, tôi không bị tàn tật! Một chân của tôi bị thọt. Đó không khiến tôi bị tàn tật.”

“Được”, Flora nói. “Vậy thì chúng ta không cần ở trong nhà, phải không? Chúng ta có thể đi ra ngoài và thám hiểm và có những cuộc phiêu lưu.”

Thám hiểm? Cuộc phiêu lưu? Đó là những từ khó nuốt đối với Phoebe, nhưng cô sợ rằng mình có thể khiến cô bé kia thất vọng. “Tôi không được phép đi xa khỏi nhà”, cô đã nói một cách khép nép.

“Vậy chúng ta sẽ không đi xa, chỉ đến chiếc hồ con bằng đá kia. Nếu bạn nhanh nhẹn, bạn có thể bắt mấy con ếch. Có cả đám ngoài đó.”

“Vậy còn mẹ của bạn? Bạn có nên xin phép mẹ không?”

“Tôi không có mẹ”, Flora nói. “Mẹ tôi đã mất khi tôi còn rất b đến đây để thăm dì tôi, Theodora, và dì tôi không bao giờ phản đối bất cứ điều gì tôi làm.”

“Tôi mong Marion được giống như dì của bạn”, Phoebe cảm tính nói. “Cả hai người chị của tôi đều có thể trở thành những Tartar [*người khó giải quyết, quá rắc rối, quá mạnh mẽ*] khi hai chị ấy muốn.”

Flora cười. “Ừm, vậy bạn có chịu chơi không?”

Viễn cảnh ấy thật là quá tốt đẹp để có thể kháng cự lại. “Trước đây tôi chưa bao giờ bắt được một con ếch.”

“Tôi sẽ chỉ cho bạn làm cách nào.”

“Tôi phải báo với chị Marion nơi tôi đi.”

“Đây chỉ là một đoạn đường ngắn đi bộ. Bạn sẽ vẫn còn trong tầm nhìn của ngôi nhà.”

Điều ấy cũng đủ tốt với Phoebe rồi.

Khi họ bước ra khỏi cửa, Flora nói: “Lịch sử gia tộc là cái gì vậy?”

Đó là một việc rất nhàm chán, nhưng Phoebe muốn gây ấn tượng với các cô gái kia, vì vậy cô đã khiến nó nghe có vẻ thật sôi nổi.

Trong phòng khách, Clarice đã hồi tưởng lại thời niên thiếu. “Cô phải nhớ những con ma Nhà Dòng,” cô nói với Marion.

Marion lắc đầu.

“Cô không nhớ những đêm chúng ta ẩn nấp trong cái bụi giăng nhà thờ để đợi cho con ma của chúng ta xuất hiện sao?”

“Không. Tôi e là không.”

Vào lúc này, phòng và tuyên bố có những người khách khác, Phu nhân Theodora FitzAlan và Ông Hamilton.

“Tôi đã nói mà,” Clarice nói nhỏ với Marion. “Mọi người đều muốn đến xem cô.”

Họ trao đổi những câu chào hỏi xã giao và khi mọi người đã ngồi, Marion nhờ bà Ludlow mang thêm bánh mứt và nước giải khát lên. Nhận thức được rằng mọi ánh mắt đều đang ráo riết đổ vào nàng, nàng buộc mình phải tỏ vẻ không bị ảnh hưởng gì bởi sự hiện diện của Brand. Chàng dường như đã nhận ra tín hiệu của nàng. Nàng cảm ơn chàng về việc để nàng sử dụng cỗ xe của chàng. Chàng chỉ đáp lại theo phép xã giao. Chàng đã thông qua việc khó thứ nhất, Marion bây giờ chuyển sự chú ý của mình đến người phụ nữ nàng không quen biết.

Phu nhân Theodora chính là những gì mà cha của Marion đã có thể gọi là một người phụ nữ đẹp đẽ. Marion đánh giá bà ta chỉ độ tứ tuần, dáng người cao và rất thể thao, mái tóc đen của bà bị buộc mạnh mẽ ra phía sau, đôi gò má cao của bà rám nắng. Nếu thói quen ăn mặc của bà không phải là vì sở thích cưỡi ngựa, nó có vẻ rất giống như thế. Bà ấy trông như thể bà sẽ cảm thấy thoải mái khi ở nông thôn hơn là trong thành.

Phu nhân Theodora cho biết: “Tôi sẽ không giả vờ rằng tôi nhớ ra cô, Marion. Lần trước khi cô đã đến đây, cô còn là một đứa bé gái trong chiếc áo váy đầm đúng ren và lúc đó tôi thì chắc hẳn là giống một bà già đối với cô.”

“Không cần phải xin lỗi, Theo” Clarice xen ngang: “Tôi không nghĩ Marion cũng nhớ ra thím.” Ở hơi thở kế tiếp, cô nói tiếp: “Chú Robert không phải đang ở với thím sao?”

“Không. Cháu biết Robert đấy. Ông ấy đã gặp bạn bè ở Windsor và quyết định ở nán lại.” Quay sang Marion, bà nói thêm: “Ngài Robert FitzAlan, người phu quân lang thang của tôi.”

Marion cảm thấy một chút vị cay đắng trong không khí và đang mò mẫm trong tâm trí của mình để tìm một lời đáp trung lập.

Brand đã giúp nàng giải quyết rắc rối bởi đột ngột thay đổi chủ đề. “Đó là một con ngựa cái sặc sỡ thím đã mang về, Theo”, chàng nói. “Loại Ả Rập>

“Lai Ả Rập phân nửa,” Theodora trả lời, và tiếp tục kể về những ưu điểm của chiến lợi phẩm mới nhất của mình trong chuồng ngựa, trong khi đẩy đôi mắt của bà lang thang qua khắp người nàng như thể, Marion nghĩ, bà cũng đang đánh giá những ưu điểm của mình vậy. Sau đó Theodora tiếp tục hỏi liệu tiểu thư Marion và hai cô em có thích cưỡi ngựa hay không.

Clarice xen ngang: “Hãy cẩn thận với cách cô đối đáp, Marion. Cô đang đối mặt với một tín đồ của tất cả mọi thứ về ngựa. Không ai có thể theo kịp với Theo.”

Marion đã trở nên hoàn toàn khó chịu. Kể từ khi Phu nhân Theodora và Brand đã đến, nàng và Emily vẫn chưa nói được một lời nào. Những người trong gia tộc FitzAlan, và cô cũng tính Brand trong đó, thật là tự đại.

Cắt ngang qua lời bình phẩm tiếp theo của Clarice, nàng nói: “Gần đây chúng tôi đã không được cưỡi nhiều, ngoại trừ ở trong Công viên Hyde, và đó hầu như không thể tính là gì.”

“Cô gái đáng thương,” Theo thương hại.

Như thể chị của mình đã bị xem thường, Emily trầm tĩnh nói: “Cha của chúng tôi dạy chúng tôi cưỡi khi còn thơ ấu. Tất cả chúng tôi đều rất thoải mái bên cạnh ngựa, nhưng chị Marion... à, chị ấy không biết sợ là gì.”

Theodora nói: “Nếu là vậy, có lẽ cô muốn thử cưỡi con ngựa cái mới mua về của tôi? Tôi gọi nó là Tia Chớp [Thunderbolt]. Nó sẽ cho cô một cuộc cưỡi ngựa nhớ đời.”

Nếu nói rằng Marion đang rất khó chịu thì thật không phản ánh được cảm giác hiện tại của nàng. Nàng cảm thấy thật sự kinh hoàng. Thật là dễ dàng để được gọi là một kỵ sĩ không biết sợ hãi khi Papa chỉ chọn những con ngựa ngoan ngoãn cho cô con gái yêu quý của

mình. Và chị em họ không phải là rất tự nhiên, thoải mái khi ở quanh các con ngựa. Kể từ khi bị té ngã, Phoebe đã chẳng bao giờ cưỡi ngựa lại một lần nữa. Emily đã nghĩ gì mà phải phóng đại kỹ năng cưỡi ngựa của nàng chứ?

Brand đã được nhận thức của tình trạng khó xử của nàng và đã không ngần ngại xen vào giải cứu. Giải cứu Marion đã trở thành một thói quen mà chàng thấy thích thú. Chàng nói một cách hài hước: "Tia Chóp sẽ cho đám quý dũ một chuyến cưỡi ngựa nhớ đời. Thuần hóa con vật của thím đi, Theo, trước khi nó khiến ai đó bị thương."

Câu khiển trách hài hước của chàng đã không khiến ai bị xúc phạm.

Theodora nói: "Cháu biết rằng thím sẽ không cho phép bất cứ ai cưỡi Tia Chóp cho đến khi John đã huấn luyện nó đâu vào đấy." Quay sang Marion, bà nói thêm: "John Forrest là người dạy thú và cũng là người giúp việc của tôi. Tất cả mọi thứ tôi đã học về ngựa, tôi đã học được từ ông ấy."

Brand nói: "Ông ấy sẽ bị bận bịu đầu tắt mặt tối với Tia Chóp. Tôi đã ngó qua nó trước khi tôi đến đây. Tôi thấy là con ngựa đó khá hà hung dũ."

Theodora mỉm cười. "Nếu John nói nó có khả năng để được huấn luyện, vậy thì thím tin ông ấy. Nó sẽ khiến các chiến mã của gia tộc FitzAlan phải xếp xó. Và khi đã đến lúc nó cần phải sinh sản, tin thím đi, thím sẽ không cho phép bất kỳ con nào trong đám ngựa ấy được tới gần nó."

Những hình ảnh xuất hiện trong tâm trí của Marion không phải là ngựa giống mà là nam nhân của gia tộc FitzAlan. Một ánh mắt liếc qua Theodora thuyết phục nàng rằng đây là một lời nước đôi đã được ẩn dấu mà tất cả mọi người đều hiểu nhưng không ai, nhất là Theodora, cảm thấy buồn cười.

Khay trà đã được đưa vào và khi mọi người đã được phục vụ một tách trà, Brand nhận xét: "Không biết anh có nghe đúng không, Clarice? Khi anh vừa bước vào, em nói gì đó về một bóng ma Nhà Dòng?"

"Đây là lần đầu tiên thím nghe được điều này," Theodora nói.

"Đó là bí mật của chúng em," Clarice trả lời: "Của Marion và của em. Một c của trẻ con mà lúc đó khiến chúng em thật kinh hãi vào nhưng bây giờ nhìn lại thì có vẻ buồn cười."

Brand nhìn Marion. "Tôi muốn nghe những chuyện đã xảy ra."

Nàng nhún vai bất đắc dĩ. "Tôi không còn nhớ. Clarice vừa mới định kể lại câu chuyện ấy khi anh và và Phu nhân Theodora đến."

"Clarice?" Chàng nói.

"Không có gì nhiều để kể." Clarice nhìn Marion như thể để cần giúp đỡ, khi thấy rằng không có sự giúp đỡ nào, cô liền nói: "Chúng tôi đã gần như tin rằng bóng ma của một trong những thầy tu đã lang thang trong khu Nhà Dòng vào ban đêm, hoặc có lẽ hồn ma của trưởng tu viện. Em đã nhìn thấp thoáng nhìn thấy bóng dáng của nó từ khung cửa sổ phòng của em, anh xem, mang theo một chiếc đèn lồng trong tay. Để tóm tắt lại câu chuyện và khỏi

đông dài, một đêm nọ Marion và em đã đồng ý cùng gác đêm khi mọi người đã đi ngủ. Vì vậy, chúng em ẩn nấp trong bụi giăng của phòng ăn trong tu viện.”

“Nhà ăn?” Emily truy vấn.

“Nơi mà các tu sĩ sử dụng để dùng bữa của họ. Bụi giăng là thứ duy nhất còn lại, và nó đã được di chuyển khi căn nhà kính được xây. Nó nằm ở khoảng nửa sườn đồi giữa Nhà Dòng và Yew Cottage. Nhưng bụi giăng vẫn còn nguyên vẹn và đã làm một nơi ẩn náu tuyệt vời cho hai cô bé. Cứ tưởng tượng chúng tôi ở đó, vừa cười khúc khích vừa đồng thời run, khi thầy tu xuất hiện ra từ một gốc cây, hay như vậy chúng tôi cho là vậy.” Cô ta bắt đầu cười giòn tan khi ký ức đã trở lại trong trí nhớ của cô. “Chúng tôi sững người, chúng tôi khiếp đảm, và khi một con thú đáng thương nào đã tru lên, chúng tôi ba chân bốn cẳng phóng đi như những con ngựa xỏ chuồng, tôi thì chạy đến Nhà dòng và Marion thì chạy đến đây. Tất nhiên, đâu có bóng ma nào.” Cô nhìn Marion. “Chúng tôi đã nên biết. Bóng ma của chúng tôi đã có mang một chiếc đèn lồng, cô không nhớ ra à? Một con ma đúng nghĩa nào lại cần phải dùng đèn lồng để thấy đường chứ?”

Marion gật đầu. “Có, tôi nhớ ra rồi.”

Theodora sắc cạnh nói: “Hai đứa đã quá là may mắn vì kẻ buôn lậu hoặc một trong những người coi khu săn bắn đã không nhìn thấy hai người. Hai đứa có thể bị bắn.”

Brand ngắt lời theo cách thoải của mình. “Ồ, không thể quá gần căn nhà như thế được, Theo. Những người coi khu săn bắn chẳng đại gì chìa súng của họ vào bất cứ nơi nào gần căn Nhà Dòng. Cháu cũng không tin rằng đó một tên buôn lậu, nhất là khi mang theo một chiếc đèn lồng. Nó sẽ như một tín hiệu lạy ông tôi ở bụi này.”

Theodora bật lên một tiếng cười vẻ khó tin. “Những kẻ buôn lậu trong vùng này thật trắng trợn như những tên hải tặc. Họ không hề sợ ai. Và tại sao họ phải sợ? Không ai muốn đình chỉ chuyện thương mại của họ, và trấn trưởng thì càng không muốn. Ai khác sẽ cung cấp cho chúng ta những chai rượu brandy Pháp tuyệt vời nếu không phải là bọn buôn lậu?”

Một nụ cười thoáng hiện trên vành môi của Brand. Chàng nói: “Ý của thím là không ai muốn phải nộp thêm thuế tiêu thụ đặc biệt.”

“Chính xác.”

Emily nhìn chằm chằm vào chị của mình. “Lúc ấy chị và Clarice đã được bao nhiêu tuổi rồi?” Cô hỏi.

“Chị nghĩ chắc là bảy tuổi,” Marion trả lời: “hoặc có thể tám.”

“Và chị đã đi ra ngoài khi mọi người đang ngủ trên giường?”

Lần này Clarice trả lời. “Dì Edwina của em bắt về nhà sớm, và gia đình chị sẽ chẳng hay biết cho dù chị có vắng mặt cả tuần. Chúng tôi chỉ là chờ cho đến khi trời đã tối hẳn, và chúng tôi chỉ đi ra ngoài vào ban đêm chỉ một lần duy nhất.”

“Em thật là ngạc nhiên”, Emily vẫn còn nhìn Marion. “Em không thể tưởng tượng được chị chuồn ra khỏi nhà để đi săn bắt một bóng ma khi mọi người đang ngủ trên giường. Nó thật không giống chị tí nào.”

“Ồ, cô ấy có những khoảnh khắc đáng nhớ của mình,” Brand nhận xét.

Marion trầm lặng mỉm cười. “Có ai muốn uống thêm trà không?”

Ngay sau khi bà vừa về đến Nhà Dòng, Theodora liền tới dãy chuồng ngựa để xem xét lại con Tia Chớp.

Con ngựa thiến của chồng bà đang ở đấy; một trong những người chăm sóc ngựa đang chải lông cho nó. Bà gật đầu chào người chăm sóc ngựa khi bà đi ngang qua cái chuồng và bước tới bên người đàn ông có được lòng tin tuyệt

đối của bà trong chuyện quản lý mọi công việc.

John Forrest mỉm cười nhìn lên khi bà đến bên ông. Ông ta trông trẻ hơn là tuổi sau mươi của mình. Ông ta thật là săn chắc và có dáng thể thao, và làn da sạm rạm nắng của ông đã làm cho ông bừng sáng một cách khỏe mạnh.

Theodora nói: “Thì ra Robert đang ở nhà.”

“Vừa được nửa giờ,” Forrest đáp. “Ông ấy đã trở lên trên nhà.”

Theodora gật đầu, nhưng thâm tâm của bà thì thật khó chịu. Chồng bà thật là bất cần với gia súc của mình như là một con chim cú cu với đàn chim non của nó. Sẽ luôn có người khác để tiếp quản chuyện chăm sóc chúng. Theo ý kiến của bà, cuộc thử nghiệm của một quý ông thực sự là ông ta phải đưa con ngựa của mình lên hàng đầu. Bà nghi ngờ rằng Robert sẽ còn nhớ phải làm gì với một cái lược chải lông ngựa ngay cả khi bà ấy chìa súng vào đầu ông. Nhưng ông lại hoàn toàn khác hẳn khi ông ta thấy mình đang ở trong một căn phòng đầy những phụ nữ xinh đẹp. Chẳng ai cần phải dạy cho ông bài học về văn phụ nữ nào cả. Không nghi ngờ gì cả, trong lúc này, ông đang thượng trên chiếc ghế yêu thích nhất của mình, một ly rượu brandy trong tay, đọc sách của Ovid, nhà thơ yêu thích nhất của mình. Bà sẽ không làm khó con ngựa thiến bởi tên của nó cũng là Ovid.

Ovid đánh hơi bà khi bà đi tới cạnh nó. Forrest búng ngón tay và một trong những cậu bé giữ ngựa chạy đi lấy một miếng táo, mà Theodora đã cho chú ngựa thiến ăn, trong khi đó thì miệng luôn thì thào những lời thân yêu.

Tia Chớp đưa chiếc đầu thật đẹp qua cửa chu của mình và hí vang, thu hút sự chú ý của Theodora khỏi chú ngựa thiến. Bật cười, Theodora đến bên con ngựa của mình để vỗ về nó.

Quay sang Forrest, bà nói: “Ông có vẻ rất thân cận với với Bá tước xứ Brechin khi chúng ta xem qua đám ngựa của ông ta. Ông không phải là đang nghĩ đến việc rời khỏi tôi, phải không, John?”

Chân mày của ông nhướng cao. “Bà biết tôi rõ hơn thế, thưa phu nhân. Bá tước là một người đàn ông thú vị để tiếp chuyện. Ông ta biết, sống, và thở vì ngựa. Nếu ông là một người đàn ông chất phác như tôi, tôi sẽ có một chân công việc dành cho ông ấy.”

Bà bật cười, thực sự hài lòng với câu trả lời của ông.

“Bên cạnh đó,” Forrest nói tiếp: “Tôi quá già để thay đổi phong cách của tôi. Tôi sẽ không phù hợp với một người chủ mới.”

Và câu trả lời đó đã khiến đôi mắt bà đau nhói.

Bà nhìn Forrest, và bà chợt hiểu ra, không phải lần đầu tiên, rằng ông ấy ngày càng lớn tuổi và không thể vĩnh viễn ở cạnh bà.

Ý nghĩ ấy đã quá đau đớn để suy ngẫm và bà đã đẩy nó xa tít tận phía sau trong tâm trí.

Chương 8

Ngày đầu tiên tại Longbury đã khiến chị em họ quá mệt mỏi, do đó, Phoebe đã ngoan ngoãn đi ngủ mà không có chút phản đối nào. Marion nghĩ nó là cái mệt mỏi trong niềm vui. Ngôi nhà đã cảm giác như là một mái ấm. Chị em họ giờ đã quen biết với những người láng giềng của mình, và Phoebe đã có được một người bạn.

Như Phoebe, Flora là một đứa trẻ mồ côi. Mỗi năm cô bé đến sống với Theodora tại Nhà dòng nửa năm, nửa năm còn lại thì cô bé sống với một người dì khác ở ngoại ô Luân Đôn. Theo Clarice, Theodora cho phép cô bé tự tung tự tác khi cô bé đến ở đây.

Marion nghĩ đó là một cách sắp xếp kỳ quặc, nhưng cô bé lại không có vẻ gì tệ hại hơn bởi vì chuyện ấy. Flora là một đứa con gái nam tính [*tomboy: thích nghịch ngợm và chơi trò như các con bé trai*] và chính là loại bạn mà Phoebe cần để khỏi dí chiếc mũi của mình vào những cuốn sách.

Marion và Emily đã dành một chút thời gian lặng lẽ đọc sách trước lò sưởi trong phòng khách. Emily đang theo dõi những cuộc phiêu lưu của một trong những nữ anh hùng của bà Radcliffe và Marion cố gắng để gây hứng thú với những mưu toan của nữ anh hùng Emma của Jane Austen, nhưng tâm trí nàng cứ đi lang thang đến những việc khác - Clarice, bóng ma Nhà dòng, và, không biết vì lý do quái đản nào, dì Hannah. Ngoài tình bạn với Clarice, ký ức của Marion vẫn còn mơ hồ.

Có thể nào dì Hannah đã bỏ nhà theo trai? Đó là những gì nàng đã lượm lặt được từ các cuộc đối thoại vụn vặt của song thân nàng. Hoàn toàn có thể. Tất nhiên là người đàn ông đó đã không phù hợp, không đủ tiêu chuẩn kỳ vọng của Mama hoặc dì Edwina. Đó có phải là cuộc tranh cãi mà nàng nhớ ra? Dì Hannah đáng thương. Dì ấy chắc phải đã ở vào tuyệt lộ trước khi dì ấy bỏ lại tất cả - mái nhà của dì, gia đình của dì, địa vị trong xã hội của dì - để ra đi như thế.

Có thể dì ấy nghĩ rằng nó đáng giá. Có lẽ dì ấy đã yêu thật say đắm.

Trước khi nàng có thể ngăn chặn nó lại, hình ảnh của Brand được hình thành trong tâm trí nàng. Chàng không phải là loại đàn ông không biết thận trọng và bỏ trốn với người phụ nữ chàng yêu. Chàng sẽ nghĩ đó là con đường thoát thân của kẻ hèn nhát. Chàng sẽ giữ vững lập trường của mình. Và tiểu thư nào mà chàng chọn tốt hơn hết là chuẩn bị tâm lý để đứng cùng chiến tuyến với chàng. Marion không quen biết chàng lâu cho mấy, nhưng nàng hiểu được điều đó về chàng.

Đang bâng khuâng, nàng để cuốn truyện sang một bên. “Chuẩn bị đi ngủ chưa?” Nàng hỏi Emily.

“Quá sẵn sàng rồi. Hôm nay là một ngày khá sôi động.”

Trong khi Emily lên lầu, Marion đã đi kiểm tra từng căn phòng một, để bảo đảm rằng tất cả các cửa sổ và cửa ra vào đã được khóa chặt. Nàng vừa định thổi tắt đèn trên bàn bếp thì nghe thấy một tiếng gõ cộc cộc từ cửa sau. Tim nàng như muốn nhảy thót lên cổ họng.

“Tôi biết em đang ở trong đó, Marion ạ.” Là giọng nói của Brand. “Tôi thấy cái bóng của em đi ngang qua trước cửa sổ.”

Nàng mở cửa với ý định dạy cho chàng một bài học vì đã khiến nàng sợ hãi, nhưng khi nhìn thấy chàng đang đứng đó, vóc dáng cao lớn của chàng lấp đầy khung cửa, mái tóc đen tuyền của chàng lấp lánh với những giọt mưa và một nụ cười xếch trên môi, mọi ý nghĩ lý trí đã đi biến khỏi tâm trí nàng, ngoại trừ một cái duy nhất. Sự việc có thể khác đi với chàng, phải chi...

Nụ cười đã biến mất trên khuôn mặt của chàng. “Chuyện gì thế, Marion? Tại sao em lại nhìn như thế?”

Ngay lập tức cảnh báo với sự nguy hiểm của mình, nàng trầm tĩnh nói: “Làm sao anh biết đó là cái bóng của tôi? Nó rất có thể là cái bóng của Emily.”

“Nét mặt nhìn nghiêng của em. Tôi sẽ nhận biết ngay ở bất cứ nơi nào.”

Lời khen hờ hững của chàng làm tim nàng cảm thấy ấm áp, nhưng chỉ là một khoảnh khắc. Nàng phải cẩn thận đường đi nước bước của mình với người đàn ông này. Nếu nàng không cẩn thận, nàng sẽ khai ra hết mọi bí mật của mình.

Nàng đã chán với lời tụng kinh quen thuộc. Tất cả như nhau, nó đáng được lặp lại.

Nàng đã cố tạo ra vẻ nghiêm nghị. “Chuyện gì đã khiến anh đến đây vào giờ khuya khoắt này?”

“Chỉ mới mười giờ mà thôi. Và em có thể bỏ cái điệu bộ ấy đi. Tôi có thể nhìn ra được từ nét mặt của em là có chuyện gì đã khiến em không vui, và tôi muốn biết đó là chuyện gì.”

Biết rằng chàng sẽ quấy rầy mình cho đến khi nàng cho chàng một câu trả lời, nàng nói ngay: “Tôi cảm thấy mệt. Chỉ là vậy. Ngày hôm nay quá là dài. Tôi sắp vào giường ngủ.”> Khi nàng nhìn qua vai mình về phía cửa cầu thang, gợi ý chàng nên rời khỏi, chàng tóm lấy cơ hội và bước qua ngưỡng cửa, buộc nàng phải lùi lại một hai bước.

“Trời đang mưa ra ngoài ấy,” chàng nói một cách rầu rĩ. “Chúng mình có thể nói chuyện thoải mái hơn trong này. Em không ngại để tôi ngồi xuống chứ?” Chàng ra hiệu về phía cái bàn.

“Lời em nói có không nhằm nhò gì sao?”

“Không, bởi vì tôi biết em không phải luôn luôn nói những gì em đang nghĩ.” Nàng cứng người, nhưng chàng đã không cho nàng thời gian để phản ứng. “Edwina,” chàng nói: “thường mời tôi một ly brandy khi tôi ghé thăm vào những buổi tối, em biết không, chỉ để tâm sự trao đổi và bảo đảm rằng bà ấy vẫn ổn.”

Lời chàng đã khiến cơn giận của nàng dịu đi. Brand có mọi lý do để kỳ vọng cháu gái của Edwina đối xử với chàng với hết sức kính trọng. Chàng đã là một người bạn thân với dì của nàng. Dì Edwina thật là, thật là may mắn thay, nàng nghĩ vậy và thật sự nghĩ như vậy.

“Tôi xin lỗi,” nàng nói: “chúng tôi không có chút brandy nào.”

“Ồ, em sẽ tìm thấy một chai trong phòng chứa đồ khô, trong một cái bình sành có viết 'Lúa Mạch'. Đương nhiên đó là đồ lậu, nhưng chuyện đó đã không làm phiền Edwina. Bà ta nghĩ rằng nó là nhiệm vụ yêu nước của mình để hỗ trợ buôn lậu, chỉ là để chu cấp cuộc sống cho gia đình của những kẻ buôn lậu.”

Mặc kệ bản thân mình [cố không ưa Brand], Marion mỉm cười. “Và tôi cho rằng anh nghĩ đó là nhiệm vụ yêu nước của anh để uống rượu của dì tôi?”

“Hầu như không. Chủ nghĩa yêu nước của Edwina chỉ đến từng liều nhỏ một. Chỉ khoảng một móng ngón tay cho chính xác. [*Thimble: cái dê tay*]. Tôi hy vọng em sẽ làm khá hơn thế.”

Nàng suýt bật cười, nhưng nàng khép chặt môi lại với nhau khi nàng đi qua phía bên kia căn phòng để vào phòng chứa đồ khô. Khi nàng trở lại, nàng đặt chai rượu trước mặt chàng một cái cùng với một cái ly mà có thể dễ dàng được dùng như là một chiếc bình hoa nhỏ.

“Tôi thật cảm kích một người phụ nữ với một tính tình hài hước,” chàng nói. Nàng cố trấn áp nụ cười của mình khi nàng ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh chàng. “Anh biết điều này là rất bất thường? Không có một người hầu nào ở đây, và không có ai theo hộ tống chúng ta.”

“Có Emily, và đừng quên còn có Phoebe.”

“Nhưng hai em ấy đang nằm trên giường của chúng.”

“Ai lại biết chuyện đó? Tôi nói với em này Marion: Tôi sẽ không nói cho ai nếu em không nói”.

Khả năng của chàng để giữ vững lập trường của mình đã bắt đầu làm nàng khó chịu. “Anh đang định nói với tôi lý do gì anh lại đến đây vào cái giờ không thiên liêng này.”

Chàng bắt lấy tay nàng trong một động tác mà đã quá bất ngờ nàng đã không nghĩ tới chống cự. Mắt nhìn nàng, chàng lướt ngón tay cái qua những ngón tay của nàng, sau đó cổ tay nàng.

“Tôi có thể cảm thấy nhịp tim đập của em,” chàng nói. “Nó đang nhịp rất nhanh và mạnh. Đây, đây là điều báo cho tôi biết nhiều chuyện hơn là những lời nói chua ngoa đánh đá của em.”

Nàng giật tay lại. Nàng cẩn thận để làm từng lời nói của mình trầm tĩnh và xa cách. “Cơ hội cuối cùng, Ông Hamilton, hoặc là tôi tiễn anh ra cửa. Điều gì đã đưa anh tới đây?”

Chàng bỏ thời gian để từ từ đáp lại, tự rót cho mình một chút brandy, uống một ngụm khi chàng quan sát nàng với một ánh lấp lánh trong mắt.

“Có hai lý do,” chàng nói. “Đầu tiên là để xin lỗi về hành vi của những người phụ nữ trong gia đình tôi vào buổi chiều nay. Họ đã thẳng thắn một cách tàn bạo. Tôi lấy làm ngạc nhiên khi em đã không siết cổ họ.”

“Đừng nghĩ rằng tôi đã không bị cảm dỗ! Mặt khác, Clarice giống như một cô bé đang kể lể. Thật là khó có thể không thích cô ta.”

Chàng nhướn một chân mày. “Cô ấy không tâm sự với tôi. Cô ấy đã kể gì với em?”

Marion do dự, sau đó mạo hiểm một cách thận trọng: “Là cha của anh đã xem trọng óc phán đoán của anh.”

“Ah. Cô ấy nói với em rằng cha tôi đã chỉ định tôi là người quản lý tài sản của ông?”

Nàng nghiêng đầu.

“Đừng suy nghĩ quá nhiều về nó. Sự thật là ông ấy đã không có nhiều lựa chọn. Chỉ là một trong hai - tôi hay ông chú Robert, và chú Robert thì quá rộng rãi đến mức Clarice và Andrew đã có thể làm tán gia bại sản trước khi chú ấy phát hiện.”

Nàng hiểu kỳ nhìn chàng.

“Chuyện gì?” Chàng hỏi.

Nàng nhún vai. “Anh chắc đã phải còn quá trẻ với cái trách nhiệm như thế.”

“Tôi đã hai mươi sáu khi cha tôi qua đời. Clarice được hai mươi và em trai của tôi, Andrew, chỉ mười một hay sao đó.”

Bây giờ nàng đã bắt đầu hiểu sao Clarice lại căng thẳng vì sự sắp xếp này. Thật là không thể nào dễ dàng khi có một người anh không hơn mình bao nhiêu tuổi làm người điều khiển và kiểm soát hầu bao.

“Tôi lấy làm ngạc nhiên,” nàng nói: “rằng cha của anh đã không chỉ định luật sư của ông ấy, hoặc một người bạn thân thiết.”

“Ông ấy đã có thể, nhưng mà nó có nghĩa là cuối cùng tôi cũng thoát khỏi tay ông.” Giọng của chàng đã đanh thép lại. “Cha tôi, ông ấy có một cánh tay thật dài.”

“Chúng ta đều có thể nói thế. Nhưng trong trường hợp của anh...”

“Sao?”

Nàng hối hận vì đã nói quá nhiều. Nhún vai bất lực, nàng nói tiếp: “Anh biết ông ấy rõ hơn tôi. Có thể ông đã cố gắng để làm lành?”

Chàng nuốt một ngụm rượu. “Có những thứ đã vượt quá tầm để làm lành. Ông ta đã bỏ rơi mẹ tôi trước khi tôi chào đời. Mẹ tôi không phải là một người không biết tự trọng. Bà là một cô gái nhà lành khá kính, nhưng bà đã không có tài sản hay huyết thống để cảm dỗ ông ta. Tôi sẽ không khiến cô chán chường với những chi tiết. Đó là một câu chuyện quen thuộc. Chỉ cần biết là khi tôi trở nên một đứa trẻ mồ côi, khi ông ngoại tôi qua đời, thì cha tôi mới có hứng thú với tôi là đủ. Và phần lớn là do bà nội của tôi.” Như thế đột nhiên nhận ra rằng các ngón tay của chàng đã siết chặt quanh ly rượu của mình, chàng cố tình thả lỏng chúng. Nụ cười của chàng thoáng hiện trong giây lát. “Bà lão khó tính biết rằng tôi sẽ không từ chối trả lại món nợ cho ông ta.”

“Món nợ của anh với ông ta?”

Chàng nhún vai lúng túng. “Ông ta đã trả tiền cho học vấn của tôi. Ông ấy đã đảm bảo nhà của ông ngoại tôi không bị bán đi dưới tay tôi từ khi tôi còn là một cậu bé. Tôi luôn biết rằng tôi đã có một mái nhà để về. Andrew chỉ mới mười một tuổi. Tôi không muốn em ấy lớn lên để trở thành một nhà quý tộc điển hình, suy nghĩ rằng em ấy có quyền hưởng thụ sự

giàu sang và bất động sản của mình. Em ấy là một đứa trẻ mồ côi như tôi lúc trước. Đường như điều tối thiểu tôi có thể làm là lấp đầy khoảng trống trong lòng em ấy. Em lấy là em trai của tôi mà.”

“Vâng,” nàng nói: “Clarice cũng đã nhắc đến chuyện này. Anh là một người của gia tộc FitzAlan. Brand FitzAlan Hamilton là tên của anh. Đó là ý kiến của ai vậy?”

Da mặt chàng chuyển hồng. “Đó là một câu chuyện dài dòng, nhưng tôi tin đi, đây không phải là do tôi.”

Nàng nghĩ nàng đã đi quá xa, và mặt nàng cũng nhuộm hồng.

Brand luồn tay mình qua mái tóc. “Em có thể nói,” chàng nói: “là cha tôi đã đóng dấu ông lên người tôi. Ông ấy đã có đủ phương tiện và ý chí để tách tôi khỏi mẹ tôi khi tôi chào đời. Ông tôi đã không có lựa chọn nào ngoài việc để cho cha tôi toại nguyện. Tôi không bao giờ sử dụng cái họ FitzAlan cho đến khi tôi bị mang đến sống tại Nhà dòng.” Một nụ cười chớp nhoáng rồi tắt ngấm. “Tuy nhiên, bà nội tôi không bao giờ cho phép tôi quên rằng tôi là một thành viên của gia tộc FitzAlan.”

Nàng tựa lưng vào ghế của mình, bị siết chặt bởi một cảm xúc nàng không hiểu nổi. Đây là lần đầu tiên mà nàng đã không nhìn chàng như một người có năng lực và đầy tham vọng, chắc chắn với phương hướng của mình. Chàng có vẻ như một nhân vật đơn độc, lẻ loi mà hiếm khi buông bỏ bức tường bảo vệ mình xuống, ngay cả với bản thân.

Trong lúc nàng ngồi đó, nhìn chăm chăm vào những đường nét khắc sâu của khuôn mặt chàng, mọi thứ trong lòng nàng trở nên mềm nhũn. Nàng đã nghe câu chuyện đời của chàng từ những người khác, nhưng nó đã không gây ra một ấn tượng dài lâu. Trong khoảnh khắc ấy, nàng cảm thấy như cái màn bịt mắt đã được tháo xuống. Người đàn ông phi thường này vẫn còn mang những hồn ma của quá khứ ám ảnh trong lòng.

Và, ôi, nàng ước ao sao nàng có thể làm người mà giúp cho chúng được yên nghỉ.

Nàng đã phải chống lại sự thôi thúc chìa tay ra và nắm lấy tay chàng trong một cái siết tay an ủi. Dù sao, nàng không nghĩ rằng chàng sẽ để nó xảy ra. Nàng có thể tưởng tượng ra chàng khi còn là một cậu bé, tự an ủi mình sau một cuộc đánh lộn, tròng mắt, thách đấu, thách thức thế giới để mang những thứ tồi tệ nhất đến [đấu với mình]. Chàng ta sẽ không chấp nhận một sự cảm thông dễ dàng.

Hai người họ đã trở nên quá ấm cúng, quá thân mật. Nàng có đủ khôn ngoan để chuyển hướng cuộc trò chuyện vào vùng an toàn hơn.

“Anh nói rằng anh có hai lý do để đến đây. Lý do thứ hai là gì?”

Chàng suy tư một lúc, do dự, rồi gật đầu, cũng háo hức muốn đổi đề tài như nàng. “Buổi chiều thứ Năm tuần sau,” chàng nói: “bà nội của tôi sẽ mở một buổi tiệc trong sân vườn tại Nhà dòng, một buổi tiệc không quá nghi thức. Em và hai em của em được mời đến dự.>

“Buổi tiệc trong vườn?” Nàng thận trọng nói.

“Bà gọi nó là một ‘buổi liên hoan’. Nhưng nó giống một hội chợ hơn.” Một nụ cười quá hiểu biết hiện trên vành môi chàng. “Tôi không thể nói rằng bà tôi sẽ nắm lấy cơ hội để xem

mắt em, nhưng đó không phải là mục đích của sự kiện này. Đó là một trong những truyền thống của Longbury, và bà tổ chức hàng năm. Sẽ có khá nhiều người, do đó, tôi và em chỉ có thể thoáng nhìn thấy nhau đây đó mà thôi.”

Một buổi liên hoan trong vườn có vẻ vô hại, và nếu có nhiều người đó đây, nàng có thể chìm mình trong đám đông mà không gây ra bình luận hoặc suy đoán. Có lẽ nàng có thể hoàn toàn tránh được phu nhân.

Và cả Brand.

“Cám ơn,” nàng nói. “Chúng tôi sẽ đến dự.”

Chàng nhìn cẩn thận nàng trong giây lát qua vành miệng ly của mình, uống cạn rượu, sau đó đặt ly xuống. Có một chút góc cạnh trong giọng nói của chàng. “Cười lên đi, Marion. Chính em có thể sẽ vui thích.”

Khi chàng đứng dậy và bước ra cửa, nàng theo sau chàng.

“Brand”, nàng thốt lên: “chuyện gì đã xảy ra với anh vậy chứ?”

Chàng mở cửa và bước ra ngoài mái hiên. Nàng theo chàng ra ngoài.

“Brand, chuyện ra sao?”

Chàng quay lại, vẻ mặt chàng như băng đá. “Là tôi hay là là gia đình tôi mà em muốn tránh?”

Nàng lắc đầu. “Tôi chỉ không muốn mọi người có những ý tưởng sai lầm về chúng ta.”

Nét mặt của chàng không thay đổi. “Và ý tưởng đó là gì?”>

Nàng nhắc vai lên trong một cử chỉ bất lực. “Là giữa chúng ta có cái gì đó.”

“Ồi trời ạ, cô ơi là cô, em chắc nghĩ rằng mỗi người đàn ông chú ý đến em một chút là có mưu mô với em à?”

Nàng trút ra một hơi thở giận dữ. “Tôi không nghĩ điều như thế bao giờ!”

“Em nghĩ rằng bởi vì tôi đã hôn em một lần, tôi muốn kết hôn với em? Có phải là vậy? Marion, tôi đã hôn hàng chục phụ nữ trong đời mình và chưa bao giờ bị cám dỗ để đề nghị hôn nhân.”

Ý nghĩ chàng đã hôn hàng chục phụ nữ khiến hàm nàng rắn lại. “Tôi sẽ không kết hôn với anh cho dù anh là người đàn ông cuối cùng trên trái đất!” Nàng rên rỉ trong lòng. Chắc hẳn nàng đã có thể nghĩ ra một lời vặn lại khá hơn là cái câu tầm thường ấy? Trước khi chàng có thể cười nhạo nàng, nàng nhanh chóng nói tiếp: “Đấy không phải là trọng điểm. Mọi người đều nhìn thấy anh hôn tôi. Tôi không muốn trở thành đối tượng của tin đồn.” Nàng lúng túng. “Tôi cần phải nghĩ tới thanh danh của tôi.”

Lời nói của nàng có vẻ khiến chàng tức điên lên. Chàng bước đến, nắm lấy cằm của nàng, và giữ khuôn mặt của nàng hướng lên ngọn đèn ngoài hiên nhà. “Em tưởng tôi không đủ tốt cho em, không đủ tốt cho đứa con gái của một bá tước.” Chàng khẽ lắc nàng. “Có phải là vậy

không, Marion? Bất chấp tất cả những điều em nói, có phải em quá là kiêu hãnh để hạ mình đến tầng lớp của đứa con hoang của một công tước?”

Nàng ấy có thể cảm thấy cơn giận dữ của chàng trong từng đường nét khắc sâu trên cơ thể của chàng. Đó không phải là thật. Ôi, đó không phải là thật. Nàng không muốn chàng có ý tưởng tồi tệ nhất về nàng, nhưng chàng đã trao cho nàng một cách thoát thân. Nàng đã nắm lấy nó.

Marion, cố thu thập lại lòng can đảm vỡ nát của mình lại, nói bằng một giọng mà nàng hầu như không nhận ra đó là giọng mình: “Tôi xin lỗi. Tôi không biết phải nói gì.”

Chàng buông cầm nàng ra. “Ngủ ngon, tiểu thư Marion.”

Tiểu thư Marion. Nàng cau mày với cái kiểu hình thức ấy. Trên đôi môi chàng, những từ này là một điều xúc phạm. Thật là vô vọng. Nàng không thể để cho chàng nghĩ rằng nàng nghĩ chàng thấp kém hơn mình. Nàng cảm thấy bị dồn vào góc nhưng không đủ tuyệt vọng để làm tổn thương chàng. Và nàng đã làm tổn thương chàng. Nàng chắc chắn là vậy.

Nàng chạm vào tay áo của chàng nhưng chàng hất nó ra. Trong chớp mắt, chàng đã sỏi bước trên con đường mòn. Marion ở lại dưới mái hiên, đôi tay ôm thân người để chống lại cái không khí lạnh của đêm cho đến khi chàng chìm khuất trong bóng tối.

Chương 9

Buổi liên hoan của Phu nhân mở cửa chào đón tất cả mọi người. Chỉ có những vị khách đặc biệt được mời đến ngôi Nhà dòng cho một bữa ăn khuya với rượu sâm banh, nhưng không ai cảm thấy bị thiếu sót hoặc bỏ rơi. Tất cả các loại giải trí đã được đem tới để dân làng hưởng thụ - đoàn vũ Morris và Maypole, người hát rong, người thổi banh chuyền, và người nhào lộn, một cuộc biểu diễn ngựa trên đồng cỏ phía nam, và một cuộc thi nướng bánh trong một túp lều to tại đồng cỏ phía đông. Bên ngoài kho thóc bé xíu của các thầy tu, tồn tại qua nhiều thế kỷ mà vẫn gần như nguyên vẹn, những người hầu đang quay những con lợn và trườn trên xiên thịt, trong khi bên trong, những người hầu khác và những người tình nguyện đã sắp ra những phần ăn thịnh soạn hợp khẩu vị của nông dân.

Mặc dù Marion và chị em nàng đã sống ở Longbury chỉ hơn một tuần, thật là đáng kinh ngạc biết bao vì số người mà họ quen biết. Hầu hết mọi người họ gặp gỡ sau buổi lễ nhà thờ. Chị em họ còn có vinh dự được giới thiệu với bà công tước phu nhân, một phụ nữ khá cừ khôi với thiên lý nhãn và thiên lý nhĩ, nếu Clarice đáng được tin tưởng.

Kết quả là, Marion đã trang điểm với sự cẩn thận đặc biệt cho buổi lễ hội này: một chiếc váy muslin thật đẹp với đường viền được thêu với dây những sợi dây leo trên biên và viền cổ, một chiếc mũ rơm với dải ruy băng màu lục, và, như thể nhượng bộ với cái thời tiết thất thường của Anh quốc, một đôi giày bền chắc và một chiếc ô quảng lưng lẳng tại cánh tay. Màn kết sẽ đến vào lúc hoàng hôn, một buổi trình diễn đóng lại một cuộc giao tranh giữa quân hoàng gia và quân chống đối [Cavaliers và Roundheads] mà đã bị lãng quên từ thửa nào. Thời tiết có thể thay đổi bất ngờ, và Marion muốn được chuẩn bị.

Tùy lúc, nàng thấp thoáng thấy bóng dáng của Brand đó đây. Sau khi thừa nhận sự hiện diện của nàng với một cái khom người chào, chàng đã không thèm liếc một mắt đến nàng, mặc dù họ đã không gặp nhau trong vài ngày. Theo bà Ludlow, Brand đang cố dành lấy ủng hộ của đảng mình từ những cử tri hội đủ điều kiện tại các ngôi làng nhỏ quanh vùng Longbury. Lãnh chúa Denison, trong thời gian chờ đợi, là người nghĩ rằng chính trị là một thủ đoạn bịp bợm, đã trốn đi Brighton để tỏ sự kính trọng của mình với Hoàng tử nhiếp chính. Hàng năm vào mùa này, Brighton là một khối nam châm thu hút những kẻ tầm hoan và kẻ tầm hoan nổi bật nhất chính là Hoàng tử nhiếp chính. Nàng thắc mắc liệu Brand có gia nhập cùng Ash khi buổi liên hoan kết thúc.

Chàng đã bảo nàng phải mỉm cười, phải vui vẻ và đó là điều nàng đã quyết chí để thực hiện. Hai cô em của nàng thì không cần ai phải nói gì. Emily đã vừa đi vừa vui cười với một số thanh niên cùng tuổi với mình trong khi cặp đôi không thể tách rời, Phoebe và Flora, đã tự học nghề theo nhóm người gipxi với hy vọng được học được cách bói toán.

Marion đã không phải ở một mình. Bà Cutter, người đồng hành của Phu nhân, chắc đã ưa thích nàng hoặc đã thoát khỏi gông cùm [công việc bầu bạn với Phu nhân] để tận hưởng những giây phút tự do của mình. Bà ấy có xu hướng nói huyền thuyên, và Marion cảm thấy khó có thể theo sát được dòng tư tưởng của bà ta cho đến khi Brand xuất hiện trong tầm mắt. Lúc này bà Cutter đã trở nên khá mạch lạc khi bà ta báo rõ cho Marion biết rõ những phụ nữ duyên dáng đang thay phiên nhau quàng tay với chàng.

“Bà Chandos,” Bà Cutter thì thầm vào tai của Marion. “Bà ấy đã để ý tới cậu ta cũng có một thời gian rồi.”

Hiện tại họ đang ở đồng cỏ phía nam với màn trình diễn ngựa đang được tiến hành. Hàng loạt các cú nhảy đã được phô bày và khi kỵ sĩ và ngựa của mình hoàn tất thành công cuộc biểu diễn, đám đông tung bừng vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt.

Ánh mắt của Marion dõi theo Brand và một cô gái tóc vàng yếu điệu. “Tôi cho rằng bà ấy là một góa phụ?”

Phản ứng duy nhất của Marion với ánh nhìn bên lên của Bà Cutter là một nụ cười vô tư.

Bà Chandos đã không được ở bên Brand quá lâu. Bà ta được mang đi bởi một người đàn ông cao ráo ăn nói liến thoắng người mà không chịu chấp nhận một lời từ chối. Chỗ của bà ấy liền được Cô Lacey chiếm lấy, cô là một cô gái với làn tóc đỏ au, một vóc dáng đầy đặn và một nụ cười đáng yêu. Marion thắc mắc liệu cô ấy có tàn nhang không. Cô Byrd, một cô gái tóc vàng với vóc dáng mảnh mai yếu điệu; Cô Stead với vẻ đẹp trang nghiêm. Và cứ như thế bao cô cứ xoay quanh.

Người kỵ sĩ cuối cùng trong ngày chờ đợi tín hiệu để bắt đầu: Andrew, Công tước Shelbourne. Cậu ta là một người đàn ông trẻ trung, thực sự không hơn một cậu bé, nhưng cậu ta ngồi trên yên ngựa với lòng tự tin của một kỵ sĩ dày dạn. Ngựa và đàn ông làm thành một bức tranh hấp dẫn. Cả hai đều có sắc đen [lông tóc], đều là thuần chủng.

Từ vị trí tách biệt của mình, Andrew hơi di chuyển đầu mình một chút. Marion nhìn theo ánh mắt của cậu ta. Cậu ấy đang theo dõi Brand. Khi Brand chấp thuận ánh nhìn bằng một cái gật đầu nhẹ, cậu trai trẻ liền nhanh chóng quay đầu đi. Cậu ta không mỉm cười.

Bà Cutter lên tiếng: “Một ác quỷ đẹp trai, phải không nào? Ý tôi là Andrew ấy. Trong một hai năm tới, cậu ta sẽ trở thành một tay sát gái. Hiện tại, Brand luôn kìm kẹp cậu ta.” Bà ấy thở dài. “Tôi cho rằng Brand không muốn cậu bé lại biến thành một người giống cha của họ. Lão công tước là một người hoang đường, nhưng những cậu trai trẻ của thời ấy cũng vậy mà thôi.”

Marion trầm ngâm. Một cái nhìn ấy giữa chàng công tước trẻ tuổi và Brand đã nói mọi điều. Giữa hai người hẳn là có mâu thuẫn, nhưng đa phần là từ Andrew. Dù sao cũng vậy, cậu ta vẫn muốn có được sự tán dương của Brand. Nàng thở dài, suy nghĩ đến bản thân mình và hai em nàng. Cuộc sống của một người giám hộ không phải luôn được dễ dàng.

Lá cờ được hạ xuống và Andrew và chú ngựa của mình chạy nước kiệu đến cái rào cản đầu tiên. Cậu ta đã vượt qua nó một cách dễ dàng, và cái rào kế tiếp, sau đó gò chú ngựa vượt qua một vùng nước, kiểm chế đà của nó lại, và lướt đi thật dễ dàng qua các rào cản cao nhất. Vào lúc này Andrew đã hoàn thành cả vòng đua, khán giả đều đứng lên vỗ tay hoan nghênh.

Khi những tiếng vỗ tay đã lắng dịu, công tước phu nhân tiến tới phía trước, nặng nề tựa lên cây gậy, để trao dải ruy băng. Bên bà là Phu nhân Theodora, và một người đàn ông tóc đen huyền di chuyển một cách ung dung và duyên dáng. Thật không có gì đáng ngạc nhiên khi dải băng xanh lại được trao cho Andrew.

“Người đàn ông tóc đen đi cùng với Phu nhân Theodora là ai thế?” Marion hỏi.

“Phu quân của bà ấy, Ngài Robert. Ông ấy luôn đến dự buổi lễ hội ở đây. Chúng ta sẽ không gặp ông ấy quá nhiều đâu. Thật ra thì Longbury cũng chẳng có gì để giữ ông ta lại.”

“Có phu nhân của ông ấy mà,” Marion chỉ ra, giọng của nàng có vẻ nghiêm khắc hơn là nàng muốn.

Bà Cutter chỉ đơn giản lắc đầu.

Theodora giơ tay mình lên và ra hiệu cho một ai đó đến gần. Marion nhận ra người đàn ông ấy là John Forrest, người phụ trách các chuồng ngựa của ngôi Nhà dòng Priori. Ông ta trông tuổi độ cuối ngũ tuần, một người đàn ông với một vóc dáng tuyệt vời mà lại có vẻ không mấy thích khi bị chọn ra. Tất cả những thứ ấy đã thay đổi khi Theodora nói chuyện với ông. Ông gật đầu mỉm cười và thừa nhận những tràng pháo tay của khán giả với một cái khom người chào nho nhỏ.

Bà Cutter thử thì: “Ông ấy đã theo cạnh Theodora kể từ khi bà ta còn là một bé gái. Tất cả mọi thứ bà ấy biết về ngựa bà ấy đã biết được từ ông ta.” Marion tìm kiếm Brand. Chàng vẫn còn đứng tại cùng một chỗ, không có ý tham gia những người khác trong sân cỏ. Tất cả như nhau, nàng có thể biết rằng chàng khá hài lòng với sự thành công của Andrew.

Đột nhiên nàng cảm khó chịu nên là một trong những người đầu tiên bước đến để chúc mừng Andrew. Chuyện thật là quá hiển nhiên rằng Andrew muốn có được sự tán dương từ Brand, mà không phải từ Theodora hay là người huấn luyện viên đáng kính của bà.

“Ôi thôi,” Bà Cutter lú lú. “Tôi thấy Công tước nương nương đang rời khỏi sân cỏ. Tôi biết bà ấy sẽ muốn có tôi ở bên cạnh bà ấy. À mà tôi vừa bắt đầu nói gì với cô đây nhỉ? Ồ, phải, giờ thì tôi đã nhớ.” Mây mù trong đôi mắt xanh xám của bà đã tan để lộ một sự hiểu kỳ sống động. “Hãy giải quyết mọi vấn đề trước khi cô đi ngủ. Đó là lời khuyên của tôi cho cô, Marion ạ.”

“Tôi không hiểu ý của bà?”

“Cô và Brand? Mọi người đều có thể thấy được hai người đã cãi vã. Phoebe đã nói với tôi-”

“Phoebe!” Marion sửng sốt.

“Ôi, trời, tôi đã nói quá nhiều.”

“Không, thật là vậy! Tôi nghĩ rằng Phoebe đã nói quá nhiều!” Marion kiềm chế những cảm xúc mạnh mẽ của mình. Bà Cutter đã bắt đầu trông có vẻ cảnh giác, và thực sự, bà là một lão bà vô hại thích tán chuyện mà lại thường khi nói mà không suy nghĩ. Thật là không tử tế khi mất kiên nhẫn với bà ấy. “Tin tôi đi, Bà Cutter,” nàng mỉm cười nói. “Không có gì giữa tôi và Ông Hamilton cả.”

Bà Cutter gật đầu và mỉm cười. “Chúng ta sẽ gặp lại cô tại Nhà dòng Priori cho bữa ăn tối với rượu sâm banh của Công tước nương nương chứ?”

“Tôi sẽ không bỏ lỡ nó vì bất cứ chuyện gì.” Nàng chờ cho đến khi Bà Cutter đã gia nhập vào nhóm của Phu nhân trước khi nghênh ngang đi tìm Phoebe.

Phoebe đang ở trong cái lều vải t lớn, nghỉ ngơi trên băng ghế được xếp ra cho những du khách đã mỏi chân. Cô bé có vẻ đang vui sướng vô cùng. Flora chính là người bạn thân nhất mà cô bé đã từng có. Có một vấn đề nhỏ làm giảm bớt đi vẻ hào nhoáng của niềm hạnh phúc. Flora không thể ngồi yên dù chỉ là hai phút với nhau, và Phoebe cần phải để cái chân không khỏe của mình được nghỉ.

Không phải là Flora không biết, bởi vì Phoebe chưa từng nói với cô ấy. Trong mắt của Flora, Phoebe chỉ là một đứa con gái bình thường, không phải là một người khuyết tật phải cần được nuông chiều. Kết quả là, Phoebe đã trở nên lão luyện trong việc tìm cho họ những chỗ có thể ngồi xuống. Đương nhiên là không được ngồi lâu rồi, bởi vì cô bé cũng thích được chạy đó đây làm chuyện này chuyện kia, nhưng cũng đủ lâu để cô bé có thể lấy hơi và cho cái chân của mình nghỉ ngơi.

Do thám nhóm gipxi là gợi ý của cô. Điều đó đã chứng minh là một chuyện cực kỳ buồn chán bởi Bà Zelda, bà thầy bói, đã nói với tất cả khách hàng của bà cùng một lời tiên tri: Một người lạ mặt đẹp trai sẽ xuất hiện trong cuộc sống của họ. Hai cô bé biết điều này bởi vì sau khi lời tiên đoán của đã được cho biết, với cái giá sáu hào một người, không kém hơn! - cô bé và Flora đã quanh quẩn ở phía sau túp lều của bà Zelda để nghe trộm.

Và cô bé đã rất hy vọng rằng kẻ lạ mặt đẹp trai sẽ hóa ra thành một con chó hoang mà Marion sẽ cho cô bé giữ nuôi.

Sau đó, họ sẽ lang thang xung quanh một hồ, thưởng thức âm nhạc và các vũ công, và cuối cùng đã ở đây với một ly nước chanh tươi mát. Flora đã nói với cô là đừng đi đâu hết, rằng cô bé sẽ trở lại trong giây lát, và Phoebe đã không cãi lại. Bây giờ cô cảm thấy được nghỉ ngơi thật khỏe và đã sẵn sàng để làm bất cứ điều gì.

Cô bé vẫy tay với Flora khi nhìn thấy cô ấy ở lối vào.

Flora đã đội một chiếc mũ rơm lớn để ánh nắng khỏi chiếu lên mặt mình, như vậy cô không bị thêm chút tàn nhang nào. Điều đó dường như đã không giúp ích gì, và Phoebe đã không biết tại sao nó lại khiến Flora phiền lòng. Cô bé thích những nốt tàn nhang.

Khi đã ngồi xuống, Flora cho biết: "Hãy nhìn xem tôi đã tìm được gì nè, Phoebe." Cô ấy lén nhìn quanh để đảm bảo rằng không có ai đang theo dõi họ mở ra một cái túi da đã bị mòn và rút ra một hộp nhỏ bằng gỗ, mà cô bé đặt lên băng ghế giữa hai người.

"Cái gì thế?" Phoebe hỏi trong khi với tay lấy cái hộp.

Flora áp cả hai bàn tay lên trên cái hộp để phòng hờ Phoebe mở nó ra. "Trước hết, bạn phải long trọng hứa rằng sẽ không bao giờ nói cho ai biết về cái hộp này và những gì tôi sẽ cho bạn xem."

"Tôi thề trên danh dự của tôi", Phoebe thề long trọng.

Flora rút tay lại và Phoebe mở chiếc hộp ra. Nàng tìm thấy cái khăn tay có thêu cái tên họ tắt của một quý ông với các chữ đầu R.L.F, một biên lai cho một cái mũ đàn ông được viết cho Ngài Robert FitzAlan, một cái nút, và những thứ linh tinh khác mà không có vẻ gì quá thú vị, ngoại trừ một vài tờ ghi chú và thư từ. Chúng trông cũ kĩ và mùi cũng cũ kĩ như là

những thứ khác trong chiếc hộp, và cô bé nhăn mũi khi cô mở ra một trong những tờ ghi chú.

“Nó viết cái gì vậy?” Flora thì thào hỏi.

Phoebe ngược người bạn của mình. “Bạn chưa có đọc qua nó à?”

Khi sắc hồng biến mất dưới làn da mỏng manh của Flora, Phoebe đã hiểu lý do sự mắc cỡ của Flora và tại sao lại cho cô xem những lá thư này.

Flora không biết đọc.

“Rất nhiều người không biết đọc”, Phoebe nhấn mạnh: “đặc biệt là con gái. Không cần phải xấu hổ vì điều đó. Tôi sẽ dạy bạn đọc nếu bạn muốn.”

Flora nhìn vào chiếc hộp. “Tôi biết chữ nghĩa của mình, nhưng không phải tất cả từ đều phát âm như cách chúng được viết.”

“Thực sự là không,” Phoebe đáp. “Và tôi không chắc rằng tôi biết hết tất cả các từ trong này. Có rất nhiều từ rất là dài.”

Nhúu chặt chân mày, cô bé đọc.

Cô Gunn thân mến, Cảm ơn cô vì những biểu lộ ân cần của sự cảm thông. Tôi vẫn luôn là người đầy tớ trung thành của cô, Robert FitzAlan.

Cô nhìn lên. “Flora, lá thư này thuộc về dì Edwina của tôi. Bạn lấy nó ở đâu vậy?”

“Tôi chắc rằng nó là một bức thư tình”, Flora nói.

“Một bức thư tình?” Phoebe giật mình.

“Ngài Robert gửi cho dì Edwina? Đừng ngó ngán!” Câu trả lời của Flora chính là trở về cái nắp hộp. Các chữ bị mờ nhạt nhưng vẫn còn đọc được: H.G.

“Dì Hannah,” Phoebe thở ra. Cô nhìn vào người bạn của mình. “Lá thư này thuộc về gia đình tôi. Dì Hannah cũng là dì của tôi.”

Flora nhanh chóng tập hợp các thứ linh tinh của mình lại với nhau, bỏ chúng vào hộp, và nhét chiếc hộp vào trong cái túi da. “Kẻ tìm được là kẻ sở hữu,” cô tuyên bố.

“Không phải vậy nếu bạn lấy nó từ ngôi nhà nông thôn của chúng tôi,” lời vặn lại nhanh chóng được thốt ra.

Đôi má Flora đỏ ửng. “Tôi không phải là một kẻ trộm! Tôi chỉ là mượn nó, chỉ vậy mà thôi.”

“Vậy thì hãy cho tôi biết nơi bạn tìm thấy nó.”

“Tôi sẽ không.”

Phoebe hít thở nặng nhọc nói: “Những bức thư của Ngài Robert giờ đã thuộc quyền sở hữu của Marion. Chị ấy nên có quyền quyết định phải làm gì với chúng>

“Để có gì bạn có thể cho chúng trong lịch sử gia tộc của bạn?” Flora trả miếng.

“Có lẽ tôi sẽ làm thế!”

Hai cô bé nhìn trừng trừng nhau xuyên qua cái túi xách đựng chiếc hộp.

“Bạn”, Phoebe đầu đón nói: “là người bạn tồi tệ nhất mà tôi từng có.”

“Và bạn không cũng chẳng phải là bạn bè gì cả!”

Với câu nói đó, Flora nhặt lên chiếc túi và nghênh ngang bỏ đi.

Phoebe ngồi đấy hằm hằm giận. Cô không thể nói với Marion về chiếc hộp vì cô đã hứa bằng danh dự của mình sẽ giữ bí mật. Cô không thể hiểu tại sao nó phải là một bí mật, trừ khi Flora đã đánh cắp chiếc hộp. Ngoài những mẫu thư ngắn, thật không có gì đáng lưu lại. Giờ suy nghĩ lại, bức thư ngắn mà họ đã đọc cũng chẳng có giá trị gì.

Không một ai với tâm trí bình thường sẽ lưu lại những vật rác rưởi như thế, và cô không thể hiểu sao Flora lại phải làm to chuyện như thế.

Bạn gì lại thế! Dòng tư tưởng của cô đang lang thang đây đó khi cô thấy Marion đang tới gần mình. Ôi cô bé đã làm ra chuyện gì nữa rồi?

Emily đang tận hưởng cuộc vui. Cô đã không dự kiến sẽ gặp gỡ nhiều người cùng tuổi với mình tại Longbury, nhưng cô đã kết bạn với một vài người. Đây là một thứ có được từ các buổi lễ nhà thờ. Ngay cả khi các bài giảng đạo thật nhàm chán, mọi người đều tụm quanh sau sau buổi lễ để nói chuyện và quen biết lẫn nhau, mà không cần chờ đợi phải được giới thiệu đằng hoàng chính thức.

Ginny Matthews đang đứng một bên của cô, và Peter Matthews, anh trai của Ginny, đã đứng phía bên kia. Vị mục sư là cha của họ và họ quen biết tất cả mọi người tại Longbury. Họ vừa xem Cước Andrew, người mà Emily cũng đã gặp mặt tại nhà thờ, thắp dải ruy-băng cho buổi trình diễn tuyệt vời của mình và giờ cô đang đợi để chúc mừng cậu ấy.

Victor Malvern, con trai của một chủ đồn điền địa phương đã gia nhập vào nhóm của họ, và nhịp tim của Emily bỗng dưng đập nhanh hơn một chút. Victor là một người rất đẹp trai và có vẻ thành thạo hơn so với những người bạn mới của cô. Cậu ấy trông là một người khá chung diện, và đã gọi lại trong tâm trí của nàng Lãnh chúa Ash Denison.

“Cậu có thấy Ngài Andrew không?” Cô hỏi Victor. “Cậu ấy trông như thể cậu ta được sinh ra trên yên ngựa, phải không nào?”

Victor nhẹ cong môi. “Ngựa là tất cả những gì Ngài Andy biết, ngựa và cừu. Mang cậu ta khỏi ngôi nhà dòng Priori thì chúng ta còn lại gì?”

“Chúng ta còn lại gì?” Emily hỏi. Nhịp tim của nàng đã thôi đập mạnh.

“Một kẻ chẳng ra gì, là vậy đó. Nó khiến dạ dày tôi khó chịu khi nghĩ rằng một trong những ngày trong tương lai chúng ta sẽ phải khẩu đầu với cậu ta, cô biết đấy, Công tước đại nhân, Công tước Shelbourne.”

“Trời”, Emily thốt: “Andrew đã từng động chạm gì tới cậu chứ?”

Peter Matthews nhẹ nhàng nhận xét: “Andrew đã là Công tước Shelbourne, Victor, và chúng ta nên gọi cậu ấy là ‘Công tước đại nhân’. Còn về chuyện Andrew đã làm, cậu ta và Victor đã đưa ngựa qua vùng thung lũng, và Andrew đã thắng.”

Khuôn mặt của Victor đỏ ửng. “Đây không phải là một cuộc đua công bằng. Cậu ta đã đi đường tắt. Cho nên cậu ta vừa là một kẻ gian lận vừa là một kẻ chẳng ra gì. Tôi xin phép.”

Cậu ta ngông nghênh rời khỏi để gia nhập vào hai người đàn ông trẻ tuổi mà cũng nhìn có vẻ là những người có khuynh hướng thích chưng diện. Chuyện gì đó cậu ta nói đã khiến cả đám cười hô hố. Bọn họ theo dõi Andrew khi cậu ta rời khỏi đồng cỏ, dẫn chú ngựa của mình, và sau đó, vẫn còn cười, họ chẳng thèm để ý tới cậu ta nữa.

Ginny thở dài. “Victor là một con thú, nhưng Andrew lại là kẻ thù kinh khủng nhất của bản thân mình. Cậu ấy không có chủ tâm để ra ngoài kết bạn. Cậu hiếm khi tham dự bất kỳ lần hội tụ nào, và khi cậu ấy chịu đi, cậu ấy không bao giờ mời ai cùng khiêu vũ. Tất cả chúng tôi đều rất kính sợ cậu ấy, thực sự, bởi vì cậu ta chính là một vị công tước. Có một số người nghĩ rằng cậu ta cảm thấy mình cao thượng hơn chúng tôi.”

“Tôi nghĩ cậu ấy chỉ là nhút nhát,” Emily giải bày. “Và có lẽ cậu ta chẳng biết khiêu vũ.” Trong tư tưởng của mình, cô ấy nghĩ rằng nếu mình bị cái gánh nặng của gia đình cậu ấy, cô ta cũng sẽ như một con cá mắc cạn khi gia nhập với xã hội thượng lưu.

“Tôi biết rằng cha của cậu ấy qua đời khi cậu ta chỉ mới mười một tuổi,” cô nói tiếp. “Vậy chuyện gì đã xảy ra với mẹ của cậu ta?”

Ginny trả lời. “Ồ, bà ấy đã từ trần khi Andrew còn ẵm ngửa.”

Chuyện này đã lý giải rất nhiều điều. Emily cảm thấy tội nghiệp cho chàng trai trẻ nọ. Nàng nhìn qua Ginny và Peter. “Hãy đi thôi! Hãy biểu hiện cho Andrew thấy chúng ta ủng hộ cậu ta.”

Cậu ta có vẻ giật mình khi ba người họ tiến tới gần, nhưng trong lòng lại cảm thấy có chút thỏa mãn. Emily tự tin với vai trò giữ cho cuộc trò chuyện được tự nhiên, và chỉ có một vài lần bị tạm dừng không thoải mái. Cô ấy cũng biết làm thế nào để lôi kéo một người ra [khỏi cái vỏ của mình]. Vào lúc này thì Andrew đã rời đi để đưa chú ngựa của mình vào chuồng, và lúc này Emily cũng đã quá quyết rằng mình thích cậu bé này vô cùng.

Cậu ta không khiến trái tim của cô rung động hay nhịp tim của cô chạy loạn. Hai người họ khoảng cùng một độ tuổi, nhưng cô tự coi mình là một người phụ nữ. Andrew chỉ là một cậu bé, nhưng chắc chắn rằng cậu ta có cái mã đẹp trai của gia tộc FitzAlan. Điều cậu bé thiếu chính là được mài dũa.

Và bạn bè.

Cậu ta đã có một khởi đầu tốt đẹp với Ginny và Peter. Emily tự tin rằng phần còn lại có thể an tâm giao vào tay

Chương 10

Không phải tất cả mọi người đều ở lại cho đến kết cục. Như tại bất kỳ cái lễ hội nông thôn nào, đám đông phòng lên xẹp xuống theo từng giờ. Marion thật không thích gì hơn là được gác chân lên trước lò sưởi ấm áp tại nhà mình, dù chỉ là một thời gian ngắn ngủi để nghỉ ngơi, nhưng điều này là không thể. Là một trong những vị khách của Phu nhân, nàng cảm thấy bắt buộc phải ở lại đến phút cuối, đặc biệt là khi công tước nương nương đã gửi người báo tin với nàng rằng một trong những cỗ xe của gia đình bà sẽ đưa chị em nàng đến hội trường. Thật sự là một niềm vinh dự, bởi đại đa số các quan khách đã phải cuộc bộ đến hội trường hoặc phải tự đi bằng xe của mình.

Phoebe đã bị chinh phục. Trong một giây phút bất cẩn, cô bé đã ngây thơ nhận xét vu vơ rằng Ông Hamilton đã không đến gần ngôi nhà của họ cả tuần nay, và một hồi xì xào bàn tán đã tự có sức sống của riêng nó. Và giờ đây, Marion sẽ không để cho cô bé rời khỏi tầm quan sát của mình.

Emily thì đang rất cao hứng. Cô đang rất trông mong cái trận chiến giữa quân lực hoàng gia Cavaliers và quân phản kháng Roundheads. Nó nghe có vẻ thật lãng mạn. Cô chăm chú lắng nghe trong khi Clarice đã kể lại một cách rời rạc những màn họ sắp được xem.

Cuối cùng, Clarice trút một hơi thở dài. “Tôi không phải là người để hỏi ba cái chuyện này,” cô nói. “Lịch sử khiến tôi thấy thật buồn chán. Bây giờ, nếu Oswald của tôi có mặt ở đây, chàng đã có thể trả lời tất cả các câu hỏi của em.”

“Lịch sử làm chị buồn chán sao?” Phoebe thốt lên, kinh ngạc bởi cái khái niệm này.

Marion nhanh chóng cắt ngang. “Chúng ta còn phải đi xa không, Clarice?”

“Không xa. Chỉ là phía bên kia ngôi Nhà dòng Priori mà thôi. Nhưng nếu trời đổ mưa, và trời luôn đổ mưa, những người đi trong các cỗ xe có thể đợi mưa tạnh một cách thoải mái.”

Cỗ xe ngựa đã đến đúng lúc, một cỗ xe cổ xưa mà trông như nó được giải cứu từ một viện bảo tàng. *Lúc này Brand đang làm gì?* Marion thắc mắc. Đây không phải là cách quản lý một bất động sản bằng cách bón xén bủn xỉn? Thật không có gì phải lấy làm lạ khi gia tộc này lại cho người ta cái cảm giác khó ưa như thế.

Họ được đưa đến hội trường và đã tìm chỗ hạ trại tại một lưng đồi mà có thể cho bọn họ nhìn thấy khán đài một cách tuyệt vời. Ông Lewis đã đến cùng nhập nhóm với họ tại nơi đây, ông cũng là một người mới đến Longbury không lâu, người mà Marion quen biết sau một buổi lễ nhà thờ vào ngày Chủ Nhật tuần trước. Theo đánh giá của nàng, ông ta không quá cái tuổi bốn mươi, nói chuyện với một sự tự tin thoải mái, và đủ bảnh trai để thu hút sự chú ý từ phái nữ.

Nàng đang chú tâm vào hội trường. Brand đã có mặt, đứng ngay phía trước, đầu đội một cái mũ bằng thép, một chiếc áo chên bằng da, và một chiếc áo choàng ngắn choàng quanh bờ vai. Hiển nhiên chàng là người chỉ huy của quân chống đối Roundheads. Ngài Robert thì ăn vận cầu kỳ hơn đúng như phong cách của một kỵ binh hoàng gia Cavalier. Nón ca-pô của

ông còn có nhiều lông hơn là đuôi của một chú gà trống. Phần lớn quân kỵ sĩ hoàng gia Cavalier đã hoành tráng ngồi trên yên ngựa. Quân chống đối Roundhead, như họ bị dán nhãn một cách nhạo báng, đều đứng trên đất. Marion không cho rằng điều đó là công bằng.

“Sao họ chỉ đứng quanh như thế?” Phoebe hỏi. “Sao họ không đánh nhau đi?”

“Họ đang đứng vào vị trí của mình,” Ông Lewis đáp. “Hãy xem, Ngài Robert đang thủ vai của Vua Charles, và Ông Hamilton đại diện cho Oliver Cromwell. Khi lửa trại được thắp sáng, cuộc chiến sẽ bắt đầu thôi.”

“Đám kỵ binh hoàng gia Cavalier trông giống như những tên công tử bột”, Phoebe nói.

Clarice gật đầu. “Họ trông thật lỗ bịch trong cách ăn mặc cầu kì đó, phải không nào? Nhưng hãy nhớ rằng, Phoebe, chúng mình đang đứng cùng phe với họ đấy, nên em phải cố cổ vũ cho họ.” Quay sang Marion, cô nói thêm: “Gia tộc FitzAlan chúng tôi luôn ủng hộ hoàng gia.”

Nếu một điều mà có thể khơi dậy sự đồng cảm của Marion, nó chính là cuộc đấu tranh của những kẻ dưới cơ. Nàng thừa biết mình đứng về phe nào.

Bởi bầu trời đã trở nên u ám (và có vẻ như lời tiên tri của Clarice có thể trở thành sự thật), họ đã thắp lửa trại sớm hơn, khiến đám đông rất đổi vui mừng. Tiếng trống dập dình và trận chiến đã bắt đầu. Nó có vẻ như là một cuộc múa kịch hơn là một trận chiến. Không có lần nổ súng nào cả, không có một cây giáo nào được hạ xuống, và chỉ có lưng kiếm được dùng để không ai có thể vô tình bị chém phải. Cho tất cả những màn chuẩn bị ấy, cũng có đầy kịch tính trong màn trình diễn. Tiếng trống thu quân của buổi tối đã trở lên; quân kỵ sĩ hoàng gia Cavalier và quân chống đối Roundhead thét lên những tiếng gào khùng khiếp; những con ngựa xung trận và rút lui tấp nập, những quân sĩ đổ chồng lên nhau như thể họ bị thương ngoài chiến trận thật sự. Và trong giai đoạn này, quân kỵ binh hoàng gia Cavalier đang chậm rãi lui binh. Khi đức vua và những trợ thủ của ông đang cố trốn thoát khỏi chiến trường và quân kỵ binh tấn công đám quân chống đối Roundheads để ngăn chặn họ bắt đức vua, đám đông hò hét vang trời.

Marion mắt đã gắn chặt vào Brand và binh sĩ của chàng. Vững chắc, không khuất phục, họ tiến bước. Khi đám đông bắt đầu cười nhạo, Marion đã làm điều trái ngược lại. Phoebe nhìn chị gái của mình, rồi bắt chước làm theo. Những người xung quanh gần đấy ngừng lại hành động chế giễu của mình để trợn mắt nhìn. Và Brand cũng vậy, và cú đâm của thanh kiếm mà chàng lý ra phải đánh bật đi đã đập vào thân chàng và chàng ta ngã quỵ xuống. Marion rất lo lắng sợ hãi cho đến khi hai người đồng đội đến trợ giúp chàng đứng lên.

Đấy là khi màn kịch múa được dừng lại và trận chiến bắt đầu diễn ra một cách chân thật. Kiếm và giáo được ném xuống, các nón ca pô trang trí với các chiếc lông được ném sang một bên, và những người đàn ông đều xuống hoặc bị kéo xuống từ yên ngựa. Bọn họ đánh đấm nhau bằng nắm đấm như thể họ đang ẩu đả tại một quán rượu.

Người chỉ huy của họ chẳng thể làm gì với họ. Brand và Ngài Robert phải chạy đông chạy tây cả hội trường để kéo mọi người ra khỏi nhau ngăn cản cuộc ẩu đả; Andrew, vẫn còn trên lưng ngựa, đang cưỡi ngựa qua một cách cống vào một nơi an toàn với sự trợ giúp

của những tay trợ thủ chăm lo chuồng ngựa của Nhà dòng Priori; và đám đông cứ tiếp cổ vũ cho đám loạn quân.

“Đây không thể là cách mà trận chiến đã diễn ra!” Marion quay sang nhìn Ông Lewis để xác nhận.

Ông ta đã không còn ở đó. Đường như Bà Chandos mảnh khảnh đã trộm đi ông ấy khi nàng không để ý.

Clarice đáp lời câu hỏi ấy. Cô ta phải lớn tiếng để Marion có thể nghe tiếng mình. “Thật sự là không! Quân kỵ binh hoàng gia Cavalier lý ra phải giành chiến thắng trong cuộc giao tranh này, nhưng trong hoàn cảnh này cảm xúc thật là sâu sắc, và kết cuộc lúc nào cũng như vậy.”

“Cảm xúc sâu sắc?” Emily lặp lại, thét lên bên trên tiếng hò hét của đám đông.

“Phải,” Clarice thét. “Longbury được chia thành hai phe kỵ binh hoàng gia Cavaliers và quân chống đối Roundheads vào thời của Vua Charles và đã không có gì thay đổi. Em nghĩ lý do tại sao mà ông ngoại của Brand lại bị mọi người trong gia tộc FitzAlan chúng tôi ghét bỏ như thế?”

“Thật là đáng buồn!” Marion tuyên bố.

“Oswald đã nói thế. Rất may, cuộc tranh cãi xa xưa gần như đã bị lãng quên đi. Và chỉ vào những những dịp như thế này thì nó mới được hồi sinh.”

“Thật là man rợ,” Emily tuyên bố.

Phoebe rít lên: “Nếu nó luôn bị kết thúc như thế này, sao họ không hủy bỏ nó đi?”

“Chúng tôi đã cố gắng. Nhưng dân làng không chịu.”

Trên bãi chiến trường, Brand nghiêng rặng trèo trẹo khi chàng phải lôi kéo đám đàn ông ra khỏi nhau. Chàng cảm thấy thật lố bịch trong cái bộ trang phục quân chống đối Roundhead của mình, và không biết lý do tại sao chàng lại cho phép đám dân địa phương thuyết phục chàng đảm nhận vai trò mà ông ngoại của mình đã từng thủ vai. Lòng trung thành với gia tộc? Lương tâm tội lỗi? Một món nợ ân tình mà chàng cảm thấy có nghĩa vụ để trả dứt chẳng? Chàng cảm thấy mình giống như một cậu bé một lần nữa, cố giành lời tán dương của ông mình.

Chàng đá cậu bé học rèn khỏi chân mình, túm lấy cậu ta ngay gáy cổ và dạy dỗ cho cậu ta một trận. “Hãy giúp Ngài Andrew bắt lại mấy con ngựa bằng không tôi sẽ lấy ruột gan của cậu làm dây treo bít tất!”

Chàng phải rống lên để át những tiếng reo hò cổ vũ, tiếng chế nhạo, và những tiếng huýt sáo từ đám đông.

Cậu bé nuốt ực, gật đầu, và vội vã rời đi.

Brand lắc đầu khi chàng xem xét cuộc tàn sát. Binh lính của chàng đã không thể hiểu bằng cái đầu bướng bỉnh của mình rằng họ đã được xác định phải thua trận này. Đây là lý

do tại sao buổi trình diễn luôn kết thúc bằng một cuộc ẩu đả. Không ai muốn bị ở cùng một bên với quân thua trận, nhất là bản thân chàng.

Rõ ràng là lão thợ rèn Ted Fields đã rất u ám bởi cách cậu học trò của ông bị dàn xếp. Cả trăm kí lô [14] cơ bắp săn chắc áp lên trên người Brand. Chàng giữ vững tư thế của mình (một trong những cái tài của chàng) cho đến thời điểm cuối cùng, sau đó sút ra ra một cú và tổng lão Fields rơi tòm vào trong vũng bùn. Khi người đàn ông vừa ngã ngồi lên, mùi phân ngựa hôi thối tràn đầy không khí.

[14] Stone: 16 cân anh, 2.2 cân anh = 1 kí; 16 stone = 224 cân anh = 102 kí.

“Ồi trời ơi, làm ơn gột rửa sạch mình đi, ông ơi,” Brand thốt, giọng điệu của chàng phản ánh sự kinh tởm trong ánh mắt.

Lão thợ rèn cười. “Ông không biết sao, Ông Hamilton? Phân ngựa là vật may mắn.”

“Hãy nói điều đó với vợ của ông.”

Lão Fields nhăn nhó. “Ừ, đúng đấy. Tôi tốt nhất là rửa ráy cho sạch sẽ.”

Những giọt mưa nặng hạt bắt đầu rơi xuống. Chẳng ai thèm để tâm. Cuộc chiến không chính thức vẫn còn tiếp diễn. Sẽ có thêm một vài chiếc mũi bị đâm vỡ và mấy con mắt thâm đen, nhưng không có thương tích gì nghiêm trọng. Vào cuối ngày, mọi người sẽ được rửa ráy sạch và tận hưởng một vai bia trong kho thóc hoặc sâm banh tại Nhà dòng Priori>

Và để nghĩ rằng chàng đã từ bỏ Brighton bởi chuyện này. Nếu chàng đã không cúi đầu trước trách nhiệm của mình, ngay giờ phút này chàng và Ash đã nên ngồi tại một bàn ăn văn minh tại Khách sạn Lâu đài [Castle Hotel] nơi mà Ash đã dừng chân. Đây là phần thưởng thường lệ của Brand sau một ngày mệt mỏi lội bộ từ nông trại này đến nông trại khác, kêu gọi những cử tri và lôi kéo sự ủng hộ cho đảng của mình.

Ash thật sự biết cách để tận hưởng bản thân. Cậu ta không bao giờ thiếu một người phụ nữ xinh đẹp trong tay hoặc trên giường của mình. Cậu ta có cả đội bạn bè. Cậu ta lại rất dễ dàng cảm thấy vui thú.

Đây chính là cái vấn đề rắc rối. Brand đã chán ngấy với những người đàn bà đẹp. Chàng có thể có hai người chỉ với một xu mà thôi, trong khi đó Marion Dane...

Marion Dane. Chàng vẫn không thể thấu hiểu được nàng. Nàng lúc nóng lúc lạnh. Khi nàng nóng hổi, nàng thật sự rất, rất tốt. Nhưng khi nàng lạnh giá, nàng thật là gai góc.

Chàng mỉm cười quay đi, và trúng ngay vào cú đâm của cậu con trai của chủ quầy thịt. Cú đâm chỉ khiến chàng hơi ngã người ra sau, nhưng chẳng có gì hơn thế. Mặt khác, cậu bé Billy mười sáu tuổi đã tru lên một tiếng kêu đau đớn.

“Tôi nghĩ tôi đã bị gãy cổ tay rồi,” cậu bé thốt lên.

Brand cắn nhần: “Nếu cậu không chịu rời khỏi chiến trường, tôi sẽ bẻ gãy cần cổ chết tiệt của cậu!”

Tiết trời đã chuyển thành kịch liệt và đột nhiên mọi người đều bị ướt đầm trong chỉ vài giây. Mưa sa xuống như một cơn lũ. Một điều tốt đã đến từ cơn mưa này. Nó đã ngưng được cuộc ẩu đả trên chiến trường. Mọi người đều chạy tìm nơi trú mưa.

“Mau lên đi,” Clarice hét. “Hãy chạy đến những cỗ xe. Chúng ta sẽ được an toàn trú qua cơn bão này.”

Marion giương dù của nàng lên chỉ để phải vật lộn với gió bão. Một cơn gió mạnh cướp nó từ tay nàng và cuốn nó bay đi. Nó đã không bay quá xa.

“Mọi người cứ đi đi”, nàng la lên: “và tôi sẽ đuổi kịp.”

Nàng chạy theo sau chiếc dù của mình, nhưng mỗi lần nàng vừa đuổi kịp thì ngọn gió lại cuốn nó đi khỏi tầm tay của nàng. Nàng đã chửi rủa dưới hơi thở của mình khi nàng cuối cùng cũng đã từ bỏ chuyện lấy lại nó, vừa chửi rủa vừa tức giận. Những giọt mưa rơi từ vành nón của nàng vào đôi mắt. Áo choàng của nàng bám sát vào người như mạng nhện. Và hai hàm răng của nàng đang run lập cập. Nàng không biết là nàng nên chửi cơn gió hay là nổi cơn tam bành.

Một tia chớp bất chợt cùng với tiếng sấm gầm rú đến diết tai gần khiến nàng bị hoảng loạn. Nàng vừa chột xoay người và đổ sầm vào vòng tay của Brand. Khuôn mặt chàng cũng dữ dội như bầu trời bên trên.

“Em đang tìm ai đó, tiểu thư Marion?”

“Anh không bị thương chứ?” Nàng thốt ra.

“Tất nhiên tôi không bị thương. Những thanh kiếm chúng tôi sử dụng không thể cắt được bơ mà.”

Khi chàng nói, chàng vác nàng đến cỗ xe gần nhất. Nàng đã quá mệt mỏi và quá biết ơn để chống đối lại cách hành xử thô bạo của chàng và ánh nhìn u ám trên gương mặt ấy. Trong cỗ xe thật là khô ráo; đây là điều quan trọng duy nhất hiện tại.

Chàng theo bước nàng vào trong, gỡ bỏ chiếc nón của nàng và quăng nó lên chiếc ghế băng cạnh cái mũ thép của mình, sau đó choàng chiếc áo choàng ngắn của mình quanh vai nàng. Áo choàng của chàng đã được giữ ấm từ nhiệt của cơ thể của chàng, nhưng không đủ ấm để khiến hàm răng lập cập của nàng dừng lại.

Cỗ xe bắt đầu di chuyển, nhưng chỉ ở tốc độ của một con sên. “Hãy uống thứ này vào,” chàng ra lệnh. Trong tay chàng đưa ra một bình bằng bạc. “Đây là gì?” “Rượu mạnh brandy” Nét mặt nghiêm nghị, chàng đứng trùm lấy nàng và đưa chiếc bình tới môi nàng. Nàng đã bị sặc sụa với ngụm rượu đầu tiên nhưng điều đó đã không ngăn cản được chàng. Chàng vẫn giữ miệng bình sát môi nàng cho đến khi nàng hớp một ngụm đầy.

Chàng ngồi trên băng ghế cạnh nàng và đẩy kín nút bình lại. “Cảm thấy khá hơn không?”

Nàng gật đầu. Ít nhất nàng đã ngừng run rẩy. Nàng cảm thấy lúng túng, nhớ lại cuộc gặp gỡ lần trước của họ, và nàng thắc mắc liệu nàng có nên xin lỗi hoặc để yên chuyện như hiện tại [không khuấy động chú con chó đang ngủ yên]. Tia lóe trong mắt chàng cho thấy rằng chàng chưa tha thứ nàng.

Nàng nhỏ nhẹ: “Tôi nghĩ tôi phải trở lại với nhóm bạn của tôi.”

“Em sẽ không tìm thấy ông Lewis đâu. Ông ấy đã ra về từ lúc mưa bắt đầu rơi.” *[Há, thì ra chàng luôn theo dõi nàng, hé hé]*

“Ai?” Nàng có vẻ mù tịt trong giây lát.

“Em đã quên mất ông ấy rồi sao? Chuyện ấy thật khiến tôi quá đỗi ngạc nhiên. Em dường như uống từng chữ của ông ta.” Một giây trước đây, điều cuối cùng nàng muốn là cãi vã với chàng. Nhưng bây giờ nàng đang lầy bẫy trong cơn phần nộ.

Nàng rực lửa: “Ông Lewis là một nguồn trí thức. Ông ấy đã kể với tôi về trận chiến và những gì sẽ xảy ra tiếp theo.”

“Bậy bạ! Em chỉ cần theo dõi chiến trường là biết cả thôi.” Giờ thì chàng chậm rãi nói, như thể chàng đang dạy dỗ một cô bé không biết gì. “Đấy là lý do tại sao chúng tôi phải diễn lại trận chiến, để mọi người có thể biết được những gì đã xảy ra.”

Lỗ mũi của nàng co lại. “Anh gọi đó là một trận chiến à? Đấy chẳng phải là gì hơn là một cuộc ẩu đả trong quán rượu. Anh đã may mắn là không có viên tư pháp nào có mặt, hoặc là viên cảnh sát. Họ có thể đã còng anh lại từ sớm.”

“Viên tư pháp,” chàng ngắn gọn đáp: “là một trong những kỵ binh hoàng gia Cavaliers, và viên cảnh sát Hinchley là phó chỉ huy của tôi.”>

Điều đó khiến nàng phải dừng lại để suy nghĩ. “Nó không có nghĩa là chuyện ấy là đúng,” nàng cuối cùng nói. “Nó vẫn chỉ là màn để biểu lộ cái tính gây hấn đáng tởm của đàn ông.”

Chàng khoanh tay trước ngực của mình. “Chuyện gì đang xảy ra vậy, Marion? Em đang hơn dỗi vì em mất đi người tán tỉnh mới nhất của em sao?”

Nàng nhe nanh múa vuốt với chàng. “Anh đúng là một đối tượng hoàn mỹ để tiếp chuyện. Tôi chỉ cần quay đi quay lại là lại có một cô đang xun xoe trong vòng tay của anh. Anh chẳng kén cá chọn canh gì cả, phải không nào? Tóc vàng, tóc đỏ, đều như nhau với anh mà thôi.”

Đôi môi chàng bắt đầu co gập. “Đừng quên các cô gái tóc nâu.”

“Làm sao tôi có thể chứ? Có những ba người tóc nâu mà.”

Chàng áp tay lên trái tim mình. “Marion, em làm cho tôi thật mềm yếu. Tôi thật không biết em đã quan tâm.”

Với một tiếng khịt mũi đầy chế nhạo, nàng vói lấy nắm tay mở cửa. Chàng giữ chặt lấy cổ tay nàng, ngăn chặn nàng thoát đi.

Nàng nghĩ chàng vẫn còn ánh mắt vui thú nhưng không phải đang kiêu căng hả hê. Nàng thôi vùng vẫy.

Chàng thổ lộ: “Những phụ nữ đã quàng tay tôi đã có các đảng phu quân hoặc những phụ thân có tầm ảnh hưởng đáng kể. Những tấm phiếu của họ đáng giá. Em nghĩ là tôi đã làm gì suốt cả tuần qua ngoài việc đi thăm viếng những thành viên để thuyết phục họ bỏ phiếu cho bất cứ ai thắng sự đề cử trong đảng của tôi? Đó là công việc cực nhọc. Tôi không hề có

hướng dẫn sai lầm nào với ai. Tôi đã tỏ rõ ngay từ đầu rằng tôi chỉ quan tâm đến chuyện dành phiếu bầu cử.”

“Và chỉ có đàn ông mới được bỏ phiếu.”

“Chính xác.”

“Bà Chandos không có một đảng phu quân hay một người phụ thân nào cả,” nàng nói, chỉ ra một lỗ hổng trong lời lý giải của chàng.

“À.” Chàng sờ tay dọc theo sống mũi của mình. “Con cá nhồng ấy [*Con cá ăn thịt người - người phụ nữ tham*]. Em có thể đã nhận thấy rằng người bạn tốt của tôi, Tom Ruddle, đã đến đúng lúc để giải cứu tôi khỏi hàm răng dữ tợn của bà ta không?”

Nàng nhớ ra người đàn ông ăn nói lưu loát mà không chịu chấp nhận lời từ chối kia.

“Đó là người bạn của anh sao?”

“Ông ấy đã đồng ý chiếu cố cho tôi. Chuyện ông ấy có là bạn hay không thì phải xem sau. Thật không dễ dàng để thoát khỏi con cá nhồng kia, và những thứ ăn thịt người thì đúng là chẳng bao giờ biết thỏa mãn.”

“Vậy thì anh đã không có gì phải lo lắng. Ông Lewis giải cứu người bạn của anh từ con cá nhồng này.”

“Trong trường hợp đó, tôi sẽ cố nghĩ tốt về ông ta.”

Một nhịp lặng thinh trôi qua. “Marion,” chàng nói: “tôi có phải lầm lẫn chăng? Trên chiến trường kia, có phải em đã cổ vũ cho cánh quân chống đối Roundhead không?”

“Không phải.”

Nét mặt của chàng rần lại. “Tôi đã lầm. Xin lỗi vì tôi đã hỏi.”

“Tôi đã cổ vũ cho anh.”

Ánh mắt của họ dán chặt vào nhau.

Một cơn ghen hòng làm khàn giọng nói của nàng. “Brand ạ, tôi có một lời xin lỗi phải nói với anh. Tôi đã để cho anh tin rằng tôi nghĩ rằng anh thấp kém hơn ti, rằng tôi đã quá tốt cho anh. Tôi xin lỗi. Điều đó không phải là thật. Tôi thật không hề nghĩ như vậy.”

Nụ cười của chàng chợt lóe lên rồi tan biến.

“Tôi biết,” chàng khẽ thì thầm.

“Làm sao anh lại biết?”

“Bởi vì tôi biết em.”

Chàng cầm lấy tay nàng và vuốt quanh theo đường viền của bàn tay bằng đầu ngón tay cái của mình. Khi nàng vô thức run lên, chàng ngược nhìn nàng. “Điều đó không có nghĩa là em không khiến tôi bị mịt mờ khó hiểu. Đôi khi lời em nói là một chuyện mà đôi mắt em lại nói khác. Tôi tin những gì tôi thấy được từ mắt em.”

Khi nàng không trả lời, chàng khẽ thở dài và dịu dàng đặt môi mình xuống môi nàng. “Đây chính là những gì ánh mắt của em bảo với tôi.”

Nụ hôn ấy cũng nhẹ nhàng và không đe dọa như là nụ hôn đầu tiên chàng đã hôn nàng, nhưng phản ứng của nàng lại rất khác xưa. Nàng quấn vòng tay mình quanh chàng và ôm chặt chàng lại. Trái tim nàng nhói lên với tất cả những cảm giác mà nàng đã ép buộc bản thân mình để áp chế chúng lại. Nàng biết chàng quá rõ. Những gì nàng cảm giác được không phải là một tình yêu lãng mạn. Chàng không hề là một chàng hoàng tử Charming trong truyện cổ tích và nàng cũng chẳng phải là một cô bé mới bước vào đời với đôi mắt vẫn long lanh như sao trời. Nhưng nàng quan tâm đến chàng. Nàng muốn chàng biết rằng, khi có hay vắng mặt, nàng vẫn luôn quan tâm đến chàng.

Brand nhẹ nhàng lướt vành môi mình qua môi nàng, hầu như không thể tin những cảm giác mà nàng đẩy lên trong chàng. Chàng không phải là kẻ xa lạ với những đam mê xác thịt hoặc là những lạc thú chàng có thể trao hoặc có được từ cơ thể của một phụ nữ, nhưng cảm giác này thật là khác hẳn. Đây chính là Marion. Chàng không muốn vật nàng trong cỗ xe như một cô gái buôn hương ngoài phố mà chàng đón được tại khu vườn Vauxhall. Đây không phải là phong cách của chàng. Marion xứng đáng được... Chàng bị phân tâm bởi cái đầu lười của nàng đang dò dẫm giữa bờ môi mình, nên chàng phải bắt đầu lại. Marion..>

Ôi, trời ạ, chàng không thể chống lại tự nhiên. Nàng đang sẵn sàng đón nhận, và chàng đã ham muốn có được nàng từ rất lâu trước khi Fanny đã giới thiệu hai người họ chính thức trong phòng khách của bà ấy, rất lâu trước khi ở Luân Đôn, rất lâu trước khi chàng biết về sự tồn tại của nàng. Dường như chàng đã chờ đợi nàng cả cuộc đời, chờ đợi một nửa của chàng.

Khi chàng ôm ấp một bên ngực nàng trong tay mình và hôn nàng qua làn vải mỏng manh, một làn sóng nhiệt cuốn trong cơ thể nàng, khiến nàng cảm thấy yếu đuối vì ham muốn. Nàng đã choáng váng bởi sức mạnh của nụ hôn ấy. Nàng cố dành lấy ý chí để trái tim đập loạn của mình đập chậm lại nhưng nó lại chẳng chịu nghe ý chí của nàng. Lời phản đối mỏng manh đã hóa thành một tiếng rên yếu ớt.

Âm thanh của niềm khoái lạc vô thức ấy đã gần như khiến chàng mất đi kiểm soát bản thân. Chàng sững sốt bởi phản ứng của nàng, sững sốt và lâng lâng. Chàng kéo nàng vào lòng và choàng cánh tay mình xung quanh vòng eo của một cơ thể đang run run. Chàng hôn nàng cho đến khi cả hai đều không còn chút hơi thở nào. Chàng hôn nàng cho đến khi nàng đã mất tất cả thận trọng trong niềm đam mê như chàng. Hơn thế, cơ thể nàng đã báo cho chàng biết khi nàng áp đôi bông đào mềm mại chặt vào lòng ngực cứng như vách đá của chàng.

Chiếc áo choàng đang làm vướng víu, nên chàng kéo chiếc áo choàng của mình khỏi bờ vai nàng. Nàng phản ứng bằng quấn quanh cánh tay mình quanh cổ chàng và hôn vào đôi mắt, đôi má, và cổ họng của chàng. Chàng bật cười trong sự phấn khích đầy nam tính của mình.

“Em cảm thấy sao?” chàng thì thầm.

Nàng cảm thấy như thể nàng muốn cứ được như thế này mãi mãi, được ôm trong vòng tay của chàng, trong vùng ẩn trú ấm áp này, xa rời tất cả nỗi sợ hãi và những khó khăn của mình.

“Em cảm thấy - được tự do”, nàng mỉm cười một cách đê mê. “Brand ạ, đừng dừng lại, anh nhé. Xin anh đừng dừng lại.”

Chàng không thể tin vào tai mình. Chàng không thể tin rằng chàng đã để chuyện này đi quá đà như thế. Chàng phải dừng lại ng>

Khi chàng đưa tiểu thư Marion Dane lên giường của chàng, nó sẽ có được vẻ trắng lợt và nghi thức long trọng phù hợp với một cô gái nhà lành.

Chàng nhìn ra ngoài cửa sổ. Cảm ơn trời đất, họ đã đến Nhà dòng Priori.

Đột nhiên, nàng thấy mình được bế lên và đặt xuống bên băng ghế đối diện. Làn môi dưới của nàng run rẩy. “Brand?”

Chàng quàng áo choàng của mình qua bờ vai nàng và cười toe toét với nàng. “Chúng ta đã đến nơi rồi, Marion ạ. Em hãy nên thu vén lại một chút trước khi chúng ta phải gặp mặt những người khác.” Chàng đội chiếc nón của nàng lên đầu nàng và nhìn nàng một cách mơ hồ. “Anh chắc chắn Clarice sẽ rất vui vẻ để cho em mượn một chiếc áo choàng.” Chàng nhanh chóng hôn nàng. “Đừng nhìn quá bất ngờ như thế. Đây chỉ là một nụ hôn.”

Với lời nói ấy, chàng mở cửa cốp xe và nhảy xuống. Marion nhìn ra ngoài cửa sổ. Cánh cổng lớn của Nhà dòng đã được sáng rực bởi một ngọn đuốc treo trên tường. Có người đã đứng trên các bậc tam cấp, một số tụm quanh các nhóm nhỏ đang chào hỏi nhau trước khi bước vào nhà.

Nàng nhìn xuống chiếc váy của mình. Nó gần như là trong suốt, và bám vào người tại những nơi thật chẳng hay ho gì. Nàng không thể gặp mặt những người đó trong tình trạng này.

Manley mở cánh cửa ra. Khi ông giúp nàng xuống xe, đôi mắt mở thật rộng trong giây lát rồi sau lập tức trở nên trống rỗng. Nàng ước gì có một cái lỗ cho nàng chui vào.

Nàng nhìn thấy một nhóm đàn ông bao quanh Brand và bá vào vai chàng. Ồi, trời ạ, nàng đã làm gì? Nàng phải làm gì? Nàng có thể làm gì?

Brand gọi nàng đến. Nàng không có tâm tình để gặp gỡ bạn bè của chàng. Chỉ cần nhìn lướt qua nàng thì họ sẽ biết ngay thôi!

Biết gì chứ? Đó chỉ là một nụ hôn. Đấy không phải là điều chàng đã nói với nàng sao? Bối rối, và chỉ cảm giác một chút bị tổn thương, nàng quay lưng Brand và bạn bè của chàng và bảo với Manley. “Hãy nói cho Ông Hamilton biết tôi đã về nhà để thay chiếc váy của mình.”

“Tôi sẽ đưa tiểu thư bằng cốp xe này, thưa tiểu thư.”

“Không. Đi bộ sẽ tốt cho tôi hơn.” Nàng không đợi để ông ta có thể tranh luận, và quay về hướng bên cạnh để bước về đám bụi cây ngay tại rìa của sân vườn.

Khi nàng vừa ra khỏi tầm nhìn, nàng chạy một cách hoang dại. Brand đã nhìn thấy nàng bỏ đi. “Marion!” Chàng hét lên. Chàng bỏ lại đám bạn của mình và đã đi đến Manley. “Chuyện gì đã xảy ra”, chàng hỏi. “Tiểu thư Marion đã đi về nhà để thay y phục.”

“Chết tiệt mà!” Tức giận và hoảng sợ khiến giọng chàng thô ráp. “Lái xe đến nhà nàng. Tôi sẽ gặp ông ở đây.” Chàng chạy nước rút theo sau Marion, chửi rủa dưới làn hơi thở của mình. Tại sao nàng lại không dùng cổ xe chứ? Cả hai người họ đều đã quá cái tuổi để chạy đua trong rừng. Tại sao nàng luôn phải khiến cho mọi việc khó khăn thêm chứ?

Khi nàng chạy hết sức qua các bụi rậm, nàng bỗng nhớ lại đây chẳng phải là lần đầu tiên nàng đi bằng lối này. Nàng đã không ngần ngại hay phải suy nghĩ về phương hướng nàng cần phải chạy. Đây chính là nơi Clarice và nàng đã từng chơi hồi còn thơ ấu. Ngôi nhà làng của dì Edwina chỉ là nửa đường xuống đồi mà thôi.

Nàng lao người vào một bãi trống và đột ngột dừng lại. Ánh sáng ban ngày đang phai dần và nàng phải chớp mắt lia lịa trong khi cố tìm phương hướng của mình. Đương nhiên rồi, đây là nơi nàng và Clarice đã nằm chờ cho con ma xuất hiện. Chẳng có gì ở đây ngoại trừ các bức tường bị sụp đổ và, đang đứng sừng sững bên trên họ, là cái bực giảng bằng đá. Như nàng nhớ lại các bức tường bị đổ là thứ duy nhất còn lại của ngôi nhà của tu viện trưởng.

Nàng tiếp tục chạy. Có điều gì đó đã khác đi. Đây không phải là cái cảnh nàng nhớ lại. Có thứ gì đó đã biến mất.

Điều ấy có quan trọng gì không nào? chuyện quan trọng hơn để âu lo. Nàng sẽ phải làm gì với Brand đây? Nàng có thể nói gì với chàng sau khi nàng đã có những hành vi như thế trên cổ xe chứ?

Khi nàng lao ra từ đám cây cối và nhìn thấy căn nhà nép mình trong hàng rào của những cây thủy tùng, nàng phát ra một âm thanh dở khóc dở cười. Hoàn cảnh này mới là giống hơn. Đây mới là thế giới của nàng.

Nàng lấy chiếc chìa từ dưới lọ hoa để gần cửa hậu, mở cửa vào nhà, và suy nghĩ mình cần phải làm gì tiếp theo. Nàng gần như có thể nghe thấy giọng nói của mẹ nàng nhắc nhở nàng nên luôn nhớ rằng nàng là con gái của một bá tước và phải cư xử xứng đáng.

Nàng phải thay quần áo, ghim chặt một nụ cười trên khuôn mặt của mình, và tham dự buổi tiếp tân của bá tước phu nhân như chưa có gì đã xảy ra. Và nếu Brand dám đề cập đến chuyện đã xảy ra trong cổ xe, nàng phải phủ nhận, phủ nhận, phủ nhận...

Chân nàng vừa bước đến chân cầu thang khi nàng tưởng nàng nghe thấy có người đang di chuyển đó đây trong căn phòng mà hiện giờ đã là phòng ăn sáng và là nơi Phoebe làm bài vở của mình.

“Phoebe?” Nàng kêu lên. “Emily?”

Không có tiếng đáp lại.

“Ai đó?”

Im lặng.

Nàng gần như phát hoảng nhưng kịp trấn tĩnh lại. Nàng đã quá cuống quýt. Nếu nàng không kiềm chế được bản thân, hẳn là nàng sẽ phải vào nhà thương điên Bedlam mất thôi.

Nàng cân nhắc thêm một khoảnh khắc; sau đó, nghiêng chặt răng, nàng bước đến cánh cửa và mở toang nó ra. Những bức rèm đã được khép chặt và cả căn phòng chìm trong bóng tối. Nàng biết cánh cửa sổ bị mở ra bởi nàng cảm giác được luồng gió lạnh đang thổi vào.

Nàng sửng sốt. Chính nàng đã khóa chặt tất cả các cửa sổ trước khi ra ngoài. Cho nên đã có ai đó đã xâm nhập vào ngôi nhà của nàng. K đã chọn đúng lúc, khi hẳn biết tất cả chị em nàng sẽ được tham dự lễ hội của bà công tước phu nhân. Nàng thắc mắc có bao nhiêu ngôi nhà khác kẻ nọ đã xâm nhập vào trong khi mọi người đang vui vẻ tại lễ hội. Hẳn sẽ chẳng được gì nhiều từ ngôi nhà bé bỏng của nàng.

Đang đầy cảm phẫn, nàng nhanh chân đóng chặt cửa sổ lại. Vừa bước được hai bước vào phòng, nàng đột ngột sững lại. Không có thời gian để cầu cứu. Một cánh tay kẹp quanh cổ họng nàng, cắt đứt hơi thở của nàng, và nòng súng lạnh lẽo của một khẩu súng lục đã ép sát vào thái dương nàng. Kẻ xâm nhập đã đứng ngay phía sau nàng.

“Những bức thư của Hannah ở đâu?” Giọng của một người đàn ông thô bạo hỏi.

Cổ họng của nàng đang cố lên tiếng, nhưng chẳng có âm thanh nào thoát ra từ đôi môi của nàng. Cánh tay của hắn đã kẹp quá chặt quanh cổ họng của nàng, nàng biết chắc rằng mình sẽ bị chết ngạt. Nàng bắt đầu vùng vẫy.

Hắn thả lỏng áp lực trên cổ họng nàng để nàng thoát ra. “Hãy trả lời tôi!” hắn gầm gừ.

Nàng nuốt vào thật sâu từng ngụm không khí. “Không có bức thư nào cả”, nàng nghẹn lời thốt ra. Trái tim nàng đập thình thịch thật mãnh liệt, nàng tưởng rằng mình có thể chết đi vì sợ hãi.

Nàng chỉ cảm giác thay vì thấy được bàn tay của hắn nâng cao lên để tấn công mình, và bản năng sinh tồn thuần túy đã nắm quyền điều khiển nàng. Nàng nhào vào người hắn, cố giật lấy khẩu súng. Nhưng sức của nàng không thể bì lại hắn. Với một cái xô thật mạnh, hắn đẩy ngã nàng xuống sàn. Đây là khi Brand lao vào. Chàng dừng lại trong giây lát trên ngưỡng cửa, nguồn sáng duy nhất chiếu vào phòng khắc họa rõ nét bóng lưng của chàng.

“Hắn có súng,” Marion la lớn.

Khi Brand nhào xuống sàn nhà, một tiếng súng vang lên. “Chạy ra sau lưng anh đi, Marion,” chàng gọi to. “Hãy cho anh được trống đường để bắn hắn.” Chàng đã có một khẩu súng lục trong tay từ lúc nào ấy.

Câu nói đó vừa đủ cho kẻ xâm nhập. Hắn nhảy vọt qua cánh cửa sổ đã được mở và thoát đi.>

Marion nhanh chóng chạy về bên Brand và quỳ xuống trước người chàng. “Anh đã bị bắn trúng”, nàng lên tiếng. Chàng rên rỉ thốt: “Ngay tại đùi anh.” Nàng không lãng phí thời gian nói thêm gì. Nàng tháo chiếc khăn choàng cổ của chàng xuống, xếp nó lại thành một miếng đệm, và bảo chàng hãy ép chặt nó vào vết thương để cầm máu.

“Em khó có thể nhìn thấy gì với một chút ánh sáng trong này,” nàng nói. “Em sẽ đi thấp nển lên.”

Tim nàng vẫn còn đập thành thịch bởi sợ hãi, nàng dò dẫm đến cái bệ bên trên lò sưởi, tìm thấy một ngọn nến, và sử dụng các hộp mồi lửa để thắp sáng nó. Ngón tay nàng run lẩy bẩy nên ngọn lửa nhỏ nhoi bị thổi tắt đi và nàng đã phải mồi lại lửa. Khi nàng trở lại bên cạnh Brand, chàng đã ngồi lên tựa lưng vào một cái tủ trang điểm, một tay cầm khẩu súng lục và tay kia giữ chặt tấm đệm từ chiếc khăn choàng cổ vào đùi mình. Khuôn mặt chàng đã trắng bệch, nhưng chàng không có vẻ như bị thương tích gì quá nghiêm trọng. Cái kẹp đang siết chặt trái tim nàng dường như được thả lỏng đôi phần.

Nàng đặt ngọn nến lên trên đầu tủ trang điểm và quỳ xuống bên cạnh chàng. “Em sẽ đi lấy rượu mạnh.” Giọng nói của nàng cũng run rẩy như những ngón tay của mình. “Anh nghĩ cả hai chúng ta đều có thể làm gì đó để hồi phục lại.”

Chàng bắt lấy cổ tay nàng. “Em không thể ra khỏi tầm mắt của anh được. Manley chắc đã nghe được tiếng súng rồi. Ông ấy sẽ đến đây trong chốc lát. Cho đến khi ông đến, chúng ta sẽ ở bên cạnh nhau.”

“Nhưng kẻ xâm nhập đã biến mất rồi.”

“Em không biết chắc điều đó! Trên thực tế, tên côn đồ ấy có thể đang nạp lại đạn vào khẩu súng lục ngay vào lúc này. Em có thấy được hấn không, Marion? Nếu được gặp lại hấn em có thể nhận diện hấn không?”

Nàng lắc đầu. “Lúc đó tối, và em đã quá sợ hãi để lưu ý bất cứ điều gì ngoài khẩu súng trong tay hấn. Giọng của hấn có vẻ là lạ, khàn đục, nhưng em nghĩ đó là hấn cố ý để em không thể nhận ra nó nếu em nghe lại giọng của hấn.”>

Giọng nói của Brand sắc bén. “Hấn đã nói gì?”

“Hấn hỏi về các bức thư của dì Hannah, nhưng đâu có bức nào. Tại sao lại có người phải đi quá xa để truy tìm những bức thư của một thiếu nữ chứ?”

“Bởi vì hấn ta nghĩ rằng những thứ đó sẽ buộc tội hấn.”

Nàng ngồi lại trên gót của mình. “Chuyện gì đang xảy ra vậy, anh Brand?”

Chàng hơi di chuyển và rên rỉ. “Đây là một câu chuyện dài. Anh sẽ giải thích tất cả mọi thứ sau này, sau khi vết thương của anh được chăm sóc đâu vào đấy. Trong khi chờ đợi, mấy chị em của em không được lưu lại nơi đây. Manley sẽ đưa mấy em đến Nhà dòng Priori, và đó là nơi các em sẽ ở lại cho đến khi anh điều tra rõ chuyện này.”

Nàng trườn qua người chàng để cầm lên một vật tròn nhỏ đang nằm trên sàn nhà.

“Cái gì thế?” Brand hỏi.

“Là một cái khuy.” Nàng đưa cho chàng xem. “Anh có bị mất một cái khuy không?”

Brand lắc đầu. “Chắc nó đã rơi ra từ chiếc áo choàng của hấn khi em đã vật lộn với hấn.”

Chàng bưng nó trong tay trong khi cả hai đều nghiên cứu nó. Chẳng có gì khác thường cả, một chiếc khuy đơn giản được bọc vải với một màu xám khó phân loại mà có thể tiếp màu với chiếc áo khoác hoặc áo choàng của bất cứ người đàn ông nào.

“Vì vậy, chúng ta đang tìm một chiếc áo khoác đàn ông mà bị thiếu đi một chiếc khuy”, Brand nhận xét.

Khi họ nghe tiếng của ông Manley gọi vọng vào từ bên ngoài ngôi nhà, chàng nhét chiếc khuy vào túi. “Hy vọng rằng chúng ta gặp may”, chàng nói.

xuất hiện tại khung cửa. “Tôi nghe được một tiếng súng nổ.” ông ấy thở hỗn hển.

“Ông có thấy ai không?” Brand hỏi.

“Không. Chuyện gì đã xảy ra?”

Marion nói: “Ông Hamilton bị bắn, ông Manley ạ. Hãy đưa ông ấy đến Nhà dòng Prior và cho gọi bác sĩ đến. Sau đó tôi sẽ giải thích mọi việc.”

Trước khi họ có thể đưa Brand vào bên trong cỗ xe, chàng đã ra lệnh, bảo họ cần phải làm những gì. Đây là một vụ xâm nhập đã bị bắt quả tang, lời của chàng dành cho Marion. Đó là điều duy nhất nàng nên báo với nhà chức trách. Trong thời gian này, mấy chị em nàng sẽ ở lại nhà dòng Priori, và chàng sẽ giải thích tất cả mọi thứ sau khi được bác sĩ chữa trị vết thương.

Chương 11

Brand thở phào nhẹ nhõm khi Bác sĩ Hardcastle đến để chăm sóc vết thương của mình. Điều đầu tiên ông bác sĩ thực hiện là đuổi mọi người ra khỏi phòng ngoại trừ ông Manley và một người hầu với vóc dáng của một đô vật. Khi ông bày ra dụng cụ của mình để chuẩn bị lôi viên đạn ra khỏi đùi của Brand, ông ta hỏi một vài câu không mạch lạc về vụ tấn công này, và tắc lưỡi vài lần cho hợp cảnh, nhưng Brand biết rõ đấy là để phân tâm chàng khỏi chuyện sắp xảy ra.

Chàng rên rỉ khi ông Hardcastle bấm nhẹ quanh vết thương. Chàng không thể ngo ngoáy bởi vì chàng nằm trên một tấm ván đặt trên mặt giường. Tấm ván là ý tưởng của ông bác sĩ.

“Cậu uống một giọt thuốc á phiện chứ?”

Brand nhận lấy chiếc ly mà bác sĩ đưa cho, hớp lấy một ngụm, sau đó trả nó lại. Chàng muốn đầu óc tỉnh táo khi nói chuyện với Marion.

Khi kiểm tra vết thương, bác sĩ Hardcastle bắt đầu thết đãi họ với những câu chuyện về những chàng lính chân tay bị rách nát đến nỗi phải cưa bỏ trong khi đạn pháo bay vào vào ngay trên đầu.

“Những chàng trai dũng cảm, mỗi một người trong số đó,” bác sĩ Hardcastle nói.

Ông khoảng độ lục tuần và sống tại Longbury kể từ khi Brand có thể nhớ được, nhưng ông kể lại những ngày tháng làm bác sĩ trong quân đội như thể nó vừa mới xảy ra hôm qua.

“Chúng tôi chẳng có gì để đưa cho họ, chẳng một tí rượu hoặc thuốc phiện, nhưng bọn họ đã ráng chịu đựng việc chăm sóc chữa trị của chúng tôi với nụ cười. Tôi đặc biệt nhớ một người...”

Brand đã được nghe cùng những câu chuyện từ khi chàng còn là một cậu bé và bây giờ đã có thể kể lại lầu lầu. Chàng gần như bị thuyết phục rằng ông bác sĩ cố ý nói như vậy với các bệnh nhân của ông để họ nghĩ rằng mình may mắn ngàn nào để có thể vượt qua thật dễ dàng, và có hành động phù hợp.

Trong khi ông bác sĩ tốt bụng tiếp tục huyền thuyên, nó chọt đến trong tâm trí của chàng rằng nếu có ai đó biết rõ về chị em nhà họ Gunn, thì đấy sẽ là ông bác sĩ này, người mà cũng đã cư trú tại Longbury thật lâu năm. Chàng đợi cho đến khi có một khoảng im lặng trong câu chuyện độc thoại của ông Hardcastle trước khi chàng hỏi về họ.

“Bác sĩ Hardcastle”, chàng nói: “ông có còn nhớ tới Edwina Gunn và hai cô em của bà ấy chăng?”

“Tất nhiên tôi nhớ ra họ. Tôi biết rất rõ những người trong gia tộc Gunn, và tôi rất vui mừng khi biết rằng ngôi nhà của Edwina đã được truyền lại cho các cháu gái của bà ấy.” Ông cầm lên một cây nhíp nhọn hoắt và kiểm tra nó thật kỹ càng. “Hãy chuẩn bị đi, cậu trai trẻ.”

Với một tín hiệu từ ông bác sĩ, Manley đặt đôi tay to lớn của mình lên đôi vai của Brand trong khi người bộ binh nắm chặt lấy mắt cá chân của chàng.

“Chờ đã!” Brand chưa nói xong. “Hannah bây giờ đang ở đâu? Ông có biết chăng?”

Ông Hardcastle có vẻ rất ngạc nhiên. “Cô ấy đã trốn theo trai, phải không nào? Đây là điều mà tôi luôn được hiểu.” Ông mỉm cười vào đôi mắt Brand. “Rồi, bây giờ hãy làm một người quân nhân dũng cảm. Tôi lo rằng việc này sẽ khiến cậu bị đau đớn.”

Đau đớn không phải là cái từ để diễn tả cái cảm giác ấy. Mà là đau đớn cùng cực, thật là cùng cực đến nỗi Brand chỉ có thể hít từng ngụm không khí thật sâu vào phổi của mình. Thân thể của chàng đã cứng ngắc trên tấm ván chàng đang nằm. Ông Manley đã nghiền nát đôi vai của chàng, trong khi đó kẻ đồ vật có vẻ nhất quyết bẻ gãy xương mắt cá chân của chàng, và cái que còi lò nóng rực đang khoan một lỗ xuyên qua đùi của chàng.

“Cậu trai giỏi”, ông Hardcastle cười rạng rỡ nói. “Rồi, nó không quá tệ, phải không nào?”

Những giọt mồ hôi chạy dài từ trên má xuống tai của chàng. Nước mắt đau đớn rơm rớm trên mắt chàng. Nhưng cơn đau đớn nhất đã qua rồi. Một cách chậm rãi, chàng cho phép bản thân được thư giãn.

“Không,” chàng yếu ớt nói. “Không tệ chút nào cả.”

“Và đây là cái viên đạn nhỏ đã gây ra vết thương.” Bác sĩ Hardcastle giơ cây nhíp lên với một viên đạn được kẹp bên trong. Ông ta nghiên cứu nó trong giấy lát và cau mày. “Có một mẩu nhỏ bị mất. Ông Manley ạ, làm ơn đưa cho cậu ấy thêm một chút thuốc á phiện. Tôi e rằng tôi phải trở vào trong đó và chọc ngoáy đó đây một chút cho đến khi tìm ra nó.”

Lần này Brand đã uống sạch đến giọt cuối cùng trong ly. Marion sẽ phải đợi thôi.

Một nhóm người trầm lặng đang chờ ông bác sĩ trở xuống lầu tại phòng khách. Không một ai buồn thay đổi y phục. Ngài Robert và Andrew vẫn còn ăn vận trang phục kỵ binh hoàng gia Cavalier của họ, và duy nhất khác biệt với trang phục của Marion là nàng đang mang một đôi dép và khăn choàng được cho mượn. Emily đã rời khỏi hơn một giờ trước đây để cho Phoebe đi ngủ. Cô vẫn chưa quay trở lại, và Marion đang thắc mắc không biết chuyện gì đã giữ chân cô em nàng.

Lâu lâu họ lại nghe thấy một bước chân vang lên trong hành lang. Trái tim của Marion như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, nhưng đấy không phải là ông bác sĩ, chỉ là một người hầu đi ngang qua thôi. Sau một lần như vậy, Andrew đứng lên và bước đến bên cửa sổ.

“Hardcastle biết ông ấy phải làm gì,” cậu ta nói. “Ông ấy đã từng là một bác sĩ trong quân đội.” Cậu ấy quay người lại đối diện với mọi người. “Và tôi chưa từng nghe qua rằng một vết thương ở đùi lại có thể gây tử vong.”

Đấy là những lời rộn vang trong đầu của Marion trong nửa giờ qua, hoặc những lời tương tự. Lý trí bảo với nàng rằng Andrew đã nói đúng, nhưng có một nỗi sợ hãi nhỏ nhoi mà nàng không thể chế ngự.

Ngài Robert đáp lời nhận xét của Andrew. “Trường hợp này rất khó chết người. Cháu đã không có mặt tại đấy, Andrew, khi người hầu phòng của Brand giúp mang cậu ấy vào nhà.

Brand vẫn ra lệnh như một ông tướng, và tất cả người hầu phải răm rắp thi hành các mệnh lệnh của cậu ấy.”

“Nghe thật giống như Brand,” Phu nhân nói. “Cậu ấy đã ra những mệnh lệnh gì vậy?”

“Để xem nào.” Ngài Robert chăm chú nhìn vào chiếc ly ông đang uống. “Đó là Marion và hai em của cô ta sẽ sống tại đây cho đến khi cậu ấy hài lòng rằng ngôi nhà của họ được an toàn. Bắt nhà chức trách tìm ra thủ phạm-”

Ngay lúc đề cập đến nhà chức trách, Andrew khịt mũi. “Ngài Basil đang ở một tình trạng không thích hợp để làm bất cứ điều gì. Ông ta say bí tỉ và đang ngủ cho qua cơn say tại một phòng trong hầm. Chẳng những thế, viên cảnh sát cũng đang ở cạnh ông ta.”

“Có, chúng tôi cũng nghe như vậy,” Robert đáp. “Dù sao đi nữa, chúng ta cũng đã cho gọi bác sĩ, đưa người hầu và người làm vườn đến để giữ an toàn cho căn nhà của tiểu thư Marion cho đến khi chính quyền có cơ hội đến xem xét. Tôi đã quên những thứ khác mà Brand nói chúng ta phải làm, nhưng cậu ấy còn lâu mới chịu biến thành bóng ma.”

Andrew khúc khích cười. Nét mặt của phu nhân Theodora dịu xuống và Clarice xì mũi. Ở bên kia căn phòng, Bà Cutter chột tỉnh lại sau khi ngủ gục, và Phu nhân nhìn Marion chăm chú với một nét mặt vừa hiểu kỳ lại vừa cảm thông.

Marion nghĩ mình đã hiểu rõ. Nàng không phải là một thành viên trong gia đình, nhưng nàng đang có mặt tại trong Phu nhân như thể nàng có quyền được ở đấy.

Nàng không quan tâm đến những gì họ nghĩ. Nàng sẽ không nhúc nhích cho đến khi nàng nghe từ chính miệng của ông bác sĩ rằng Brand đã vượt qua nguy hiểm.

Chân mày chùng xuống, nàng đáp lại ánh mắt nhìn chằm chằm của Phu nhân và rất đổi ngạc nhiên khi thấy một nụ cười len lỏi trong đôi mắt nhợt nhạt, quý phái và cái-gì-cũng-biết.

Trong im lặng kéo dài, Marion cẩn thận quan sát người thân của Brand, và đây chính là họ, người thân của Brand.

Họ không đáng yêu hay có vẻ yêu thương gì; họ không biết cách thể hiện cảm xúc của mình, nhưng nàng không bao giờ nghi ngờ cho dù chỉ là một thoáng rằng họ quan tâm theo cách riêng biệt và lập dị của người trong gia tộc FitzAlan. Cũng y như cách Brand quan tâm đến họ.

Nếu đây là gia đình nàng, nàng đã ngồi bên cạnh Phu nhân nắm lấy tay bà. Nếu nàng là Theodora, nàng sẽ đến bên cạnh chồng mình và nói đôi lời khích lệ để xóa đi vẻ lo lắng trên khuôn mặt của chàng. Còn với Andrew, nàng sẽ cho cậu ta một thứ gì đó để làm để tận dụng hết năng lượng không ngừng nghỉ, thứ mà nàng có thể cảm giác được dù ở cách tận bên kia phòng.

Khi cánh cửa bất ngờ bật mở, tất cả mọi người đều thẳng người lên.

Ông bác sĩ bước vào, một người đàn ông cao lớn oai vệ với mái tóc đen xen với những sợi bạc đỏ đây và một khuôn mặt khắc khổ được làm dịu đi bằng một nụ cười.

Khi mọi người nhìn thấy nụ cười, tất cả đều thở phào nhẹ nhõm. Ông tiến thẳng đến bên Phu nhân và khom người nắm lấy tay bà chào. “Một vết thương thông thường, thừa công tước phu nhân. Tôi đã cho cậu ấy một liều thuốc á phiện, nhưng cậu vẫn còn tỉnh. Bà có thể vào một vài phút với cậu ta. Không cần phải lo lắng. Cậu ta sẽ ra khỏi giường trong một vài ngày mà thôi.”

Phu nhân nuốt một cục nghẹn nhỏ trong cổ họng. “Cảm ơn ông, Bác sĩ Hardcastle.” Bà đứng lên. “Ông sẽ đỡ tôi chứ?”>

“Cháu cũng muốn đi,” Andrew nhanh chóng xen ngang. “Một ai đó cần có mặt để chăm sóc cho anh ấy trong trường hợp anh ấy tỉnh lại giữa đêm. Ý cháu là ngoài những người hầu ra.”

Bà của cậu mỉm cười gật đầu, và họ xoay người để đi vào phòng.

“Chờ đã,” Marion kêu lên. Nàng lập tức đứng lên. “VẬY còn cháu thì sao?”

Họ định để nàng lo âu về Brand cho đến khi chàng thức giấc vào buổi sáng. Nàng có thể nhìn thấy từ khuôn mặt của họ. Nàng không phải là một thành viên của gia đình. Mặc kệ tất cả các chuyện nàng và Brand đã cùng trải qua, mặc kệ chàng đã cứu nàng một mạng, nàng cũng chỉ là một vị khách trong ngôi nhà này. Mọi người khác trong phòng đều có quyền để vào với chàng hơn là nàng.

Ý nghĩ ấy khiến nàng nổi giận [xù lông nhím].

“Cô thì sao chứ?” Bà Cutter hỏi, phá vỡ sự im lặng kéo dài.

Lời nói được xuất hiện trên môi của Marion như thể chúng có ý chí của riêng của mình. “Tôi”, nàng nói rõ ràng và không chút do dự: “là vợ sắp cưới của Brand.”

Đó là điều kỳ lạ nhất. Khi nàng quì bên cạnh giường của Brand và nhìn tận mắt rằng chàng đang ngủ một cách an bình và huyết sắc đã trở lại trên má của chàng, nàng trở thành một người mau nước mắt. Nàng, một người không bao giờ khóc, đã có hành vi như một đứa trẻ sợ hãi điển hình.

“Chỉ là cảm mạo thông thường,” nàng cúi kính nói với Phu nhân khi nàng hỷ mũi.

Họ đã không được ở lại quá lâu vì ông bác sĩ không cho phép, vì vậy nàng đã không có cơ hội hỏi Brand hoặc báo với chàng rằng bây giờ họ đã đính hôn.

Vì lợi ích của một vài phút ở bên giường của chàng, nàng đã nói dối ấu tả. Làm sao nàng có thể giải thích điều này với Brand khi chàng tỉnh lại?

Nàng đã có một lý do thật tốt để tự xưng là hôn thê của chàng. Nàng muốn tận mắt nhìn thấy chàng được ổn. Và còn có cái chuyện bí ẩn mà chàng đã hứa sẽ giải thích cho nàng biết. Chàng không thể cho rằng nàng sẽ thủ vai một kẻ nhút nhát sau khi tất cả những chuyện đã xảy ra đêm nay.

Đây là những suy nghĩ cứ dồn dập trong tâm trí nàng khi nàng bước dọc theo hành lang tới phòng của Emily. Không có ngọn nến nào được thắp sáng, vì vậy nàng đã để cánh cửa

mở để nàng có thể nhìn thấy đường đến chiếc giường. Cuộn tròn trong chăn với những cánh tay ôm quàng nhau là Emily và Phoebe.

Marion sụt sịt mũi và đổ sụp xuống chiếc ghế gần nhất. Nàng ngồi đó trong một lúc lâu, nhìn chăm chăm vào hai cô em của mình, suy nghĩ, suy nghĩ, suy nghĩ. Điều duy nhất nàng muốn là giữ cho hai em được an toàn và hạnh phúc. Bây giờ một người thứ ba đã luồn lách vào trong cái vòng nho nhỏ của nàng và giờ nàng có đến ba người để lo lắng.

Nàng lại sụt sịt mũi. Một vài tuần trước đây, David Kerr đã là vấn đề cấp bách nhất của nàng. Hiện giờ thì nàng chẳng biết phải nghĩ gì nữa. Hẳn ta hầu như không có khả năng để là người đàn ông đã tấn công nàng. Nàng đã mua đứt hẳn, nàng đã trao cho hẳn những món nữ trang bằng ngọc lục bảo của mẹ nàng. Chuyện đó đã phải nên kết thúc mọi việc. Và các mảnh bằng chứng đáng tin cậy nhất ủng hộ hẳn là hẳn không hề biết gì về dì Hannah.

Những bức thư của dì Hannah ở đâu nhỉ? Nàng chấn động, nhớ lại hơi thở của mình bị bóp nghẹt như thế nào. Nàng không bao giờ quên âm thanh của giọng nói đe dọa ấy. Đây không phải là giọng nói của David. Đây là một chuyện gì mới, một chuyện mới mà Brand đã biết và nàng lại không.

Nàng không biết làm thế nào để kìm chế sự thiếu kiên nhẫn của mình cho đến khi chàng nói với nàng tất cả mọi chuyện chàng biết.

Thở dài, nàng đứng dậy. Nếu giường của hai em nàng còn có chỗ, nàng đã bò lên để nằm cạnh họ. Nàng thắc mắc liệu nàng có bao giờ cảm thấy an toàn một lần nữa được không.

Phòng riêng của nàng chỉ cách vài bước xuô theo hành lang. Nàng thắp sáng ngọn nến bằng những cục than hồng trong lò sưởi và đặt nó lên trên bệ bên trên lò. Một người hầu đã mang đến cho nàng một rương chứa quần áo, và ai đó gõ nhẹ trên cửa phòng khi nàng đang lục lọi để tìm một chiếc áo ngủ.

“Marion?”

Là giọng của Phu nhân. Marion nhanh chóng bước đến mở cửa.

“Công tước phu nhân,” nàng nói, giọng nàng nhỏ đến mức khó có thể nghe được.

“Bà có thể vào không?”

“Xin mời vào.”

Dù phải chống gậy, bà thái hậu vẫn trông oai vệ khi bà bước vào và ngồi vào chiếc ghế bành bên cạnh lò sưởi. Bà ra hiệu cho Marion ngồi vào chiếc ghế đối diện bằng một cử chỉ trang nhã. Marion tuân theo và ngồi thẳng lưng với đôi bàn tay xếp gọn gàng trong lòng nàng. Nàng đã cố không để mình cảm thấy bị đe dọa, nhưng Phu nhân vẫn là một người phụ nữ đáng gờm ngay cả khi bà ấy không phải là một công tước phu nhân.

Phu nhân nhẹ mỉm cười nói: “Bà không thể đi ngủ mà không nói với cháu rằng bà vui ngần nào về chuyện của hai cháu. Bà chắc rằng cháu biết cháu trai của bà là một người đàn ông tốt. Có lẽ sẽ không dễ dàng để chung đụng và không dễ dàng để yêu, nhưng mặc dù thế thì cậu ấy vẫn là một người đàn ông tốt. Nhưng, tất nhiên, cháu cần phải biết điều này.”

Marion trao cho người phụ nữ kia một ánh nhìn với đôi mắt nheo lại. Giọng điệu của bà thái hậu không có vẻ như một người bà yêu thương cháu mình, nhưng ai biết được các người của gia tộc FitzAlan chứ? Cố tạo ra vẻ vui vẻ như nàng có thể, Marion mơ hồ đáp: “Cháu chắc rằng hai cô em của cháu cũng sẽ nói như thế về cháu.”

Phu nhân gật đầu. “Bà hiểu ý cháu. Những người gần gũi nhất với chúng ta đều biết tất cả điểm yếu và khiếm khuyết của chúng ta. Nhưng bà hy vọng cháu sẽ tiếp nhận quan điểm của bà.” Bà hơi nghiêng người về phía trước, dùng cây gậy để đỡ lấy trọng lượng của mình. “Ráng chịu đựng với bà một chút, Marion. Có một số điều về cháu trai của bà mà bà nghĩ cháu nên biết nếu cháu thực sự hiểu được cậu ấy.”

Marion vẫn bất động. Đây không phải là thời điểm để cắt ngang công tước phu nhân. Phu nhân không còn nhìn oai vệ hoặc xa cách. Bà trông thật mong manh, như thể một lời sai lầm có thể khiến bà phải tan nát.

Thở ra chậm rãi, bà thái hậu bắt đầu nói. “Mặc kệ những gì cháu có thể đã nghe được, phụ thân của Brand không phải là một người đàn ông xấu. Ông ấy đã không từ bỏ cháu Brand và mẹ của cháu ấy. Đấy là Ông Hamilton già đầu đã đầu độc tâm trí của Brand để chống lại cha mình. Sự thật là con trai của bà đã yêu sâu đậm Faith Hamilton, khi đó cậu ấy hầu như không lớn hơn Andrew là bao nhiêu. Cậu ta đã muốn cưới cô ấy khi cậu ta đủ tuổi trưởng thành. Mọi việc đã được thỏa thuận giữa chúng tôi. Nhưng chính là cha của Faith, Ông Hamilton già kia, người đã kiên quyết với lập trường của mình. Cô ấy là một vị thành niên, và phải chịu mọi xếp đặt của phụ thân mình, và thậm chí cả khi cô ấy đã mang thai, cha của cô ấy cũng không mủi lòng. Cô ấy đã không thể chống lại cha mình.

“Cô ta đã chết đi khi Brand chỉ được vài tháng tuổi, vì trái tim cô bị tan nát, một số người nói thế. Trái tim của cô không chỉ là trái tim duy nhất bị tan vỡ. Con trai của bà đã không bao giờ buông bỏ mối tình ấy. Nhưng cậu ta cảm thấy bị phản bội, do đó, cậu ấy đã trở nên một chút hoang đường.”

Khi Phu nhân bị tạm dừng để sắp xếp suy nghĩ của mình, Marion mạo hiểm nói: “Cháu đã đoán được rằng câu chuyện phải là tương tự như thế.”

Bà thái hậu nhìn thật ngạc nhiên. “Chuyện gì khiến cháu nghĩ như vậy?”

Marion nhẹ nhún vai. “Con trai của bà đã chỉ định Brand làm người ủy thác tài sản duy nhất của bất động sản của mình. Ông đã cho chàng một gia đình, trả học phí cho chàng. Cháu nghĩ ông ấy chắc phải yêu thương Brand rất nhiều và có lẽ, cảm thấy có lỗi vì mọi việc đã xảy ra.”

“Cậu ấy đã cảm thấy có lỗi. Brand là đứa con trai đầu lòng của cậu ta. Là đứa con trai của Faith. Brand lý ra nên thừa hưởng tước hiệu và di sản của cậu ta, và đã là vậy nếu chẳng phải là vì một lão già cay cú người đã xem thường tầng lớp và sự giàu sang của chúng tôi.”>

Phu nhân mỉm cười nhợt nhạt. “Brand đã bị rơi vào giữa hai thế giới, Nhà dòng Priori và trang viên Grange.”

“Kỵ binh hoàng gia Cavalier và quân chống đối Roundhead,” Marion khẽ trầm ngâm.

“Phải. Nhưng đây còn hơn là phục sinh lại những trận chiến thời xưa. Ông Hamilton là một người Thanh giáo. Trong mắt của ông ấy, đám người gia tộc FitzAlan là một lũ vô thần. Ông ấy không muốn con gái hoặc cháu trai của mình bị chúng tôi làm hỏng.”

Một sự im lặng kéo dài. Cuối cùng, Marion mới nói: “Tại sao bà lại nói cho cháu biết tất cả những điều này?”

“Có lẽ bà đang hy vọng quá nhiều.” Phu nhân nhìn chăm chú Marion một lúc thật lâu, sau đó tiếp tục nói: “Bà không nghĩ rằng cháu trai của bà được an bình với bản thân cho đến khi cậu ấy học được cách nối hai thế giới ấy lại với nhau. Và hơn thế nữa, bà muốn cậu ấy biết sự thật về cha của mình.”

Bà giờ tay lên khi Marion sắp cắt ngang. “Cậu ấy sẽ không nghe lời bà đâu. Bà không cho rằng cậu ấy sẽ nghe lời cháu. Dẫu sao cũng vậy, bà cảm thấy bà phải cố thử, vì hồi ức của con trai bà, và cũng vì lợi ích của Brand. Sẽ chẳng hay ho gì khi phải mang quá nhiều cay đắng trong lòng.”

Marion cảm giác như thể nàng được hiểu rõ con người của Phu nhân lần đầu tiên, không phải là con yêu tinh đáng sợ, biết tất cả, nhìn thấy tất cả mà nàng đã từng tưởng tượng, mà là một người phụ nữ như nàng, mãi mãi trẻ trung, với cùng những nỗi sợ hãi và khát vọng.

Và nàng cảm thấy thật có lỗi bởi đã lừa dối bà ấy. Nàng không bao giờ muốn kết hôn với Brand, không bao giờ kết hôn, chấm hết.

Nàng nhìn xuống ngón tay không đeo nhẫn của bàn tay trái của mình, và khi nàng nhìn lên, ánh mắt nàng bị giữ chặt trong cái nhìn mãnh liệt của Phu nhân. Những lời dường như được lôi ra khỏi nàng ngược lại với ý nguyện của mình. “Công tước phu nhân... Chúng cháu đã không đính hôn. Cháu đã dựng chuyện để được phép vào gặp Brand>

Sự thật đã không khiến Phu nhân khó chịu. Có thể nói lời thú tội của Marion dường như khiến bà cảm thấy thú vị. “Tất nhiên cháu đã làm như thế. Ở vị trí của cháu, bà cũng có thể đã làm ra điều tương tự.”

Marion cắn môi. Rõ ràng, Phu nhân đã không hiểu rõ. “Bà không hiểu đấy. Brand đã không hỏi cưới cháu.”

“Ồ, cậu ấy sẽ hỏi mà. Điều đó bà hoàn toàn chắc chắn. Điều duy nhất cháu Brand cần là một chút khích lệ thôi, và bà nghĩ rằng tuyên bố của cháu ở trước mặt mọi người trong gia đình cũng có thể đã làm nên việc.”

Khi Phu nhân đứng dậy đi ra cửa, Marion nhanh chóng chạy theo để mở cửa.

“Nhưng... Nhưng đã chẳng có gì xảy ra.”

Phu nhân mỉm cười, vỗ nhẹ vào má của Marion, và rời khỏi căn phòng một cách duyên dáng như khi bà đã bước vào.

Marion trở lại ghế của mình và ngồi đó trong nỗi đau khổ giá băng. Có rất nhiều chuyện để suy nghĩ, rất nhiều chuyện để lo lắng. May mắn thay, tâm trí của nàng đã tê liệt, vì vậy nàng không thể suy nghĩ gì cả.

Nàng để lại một ngọn nến còn thấp sáng khi nàng leo lên giường, trong trường hợp Phoebe thức dậy giữa đêm khuya và đi tìm nàng. Nàng lăn qua lăn lại, nàng đập đầu vào gối. Không ăn thua gì. Tung ra khỏi chăn, nàng trượt ra khỏi giường và rón rén bước dọc theo hành lang đến phòng của Emily. Phải lấn ép thật chặt mới có thể luồn lách vào nằm bên cạnh hai em nàng. Hơi ẩm từ cơ thể của họ bị ép sát vào nhau đã khiến nàng cảm thấy an ủi vô ngần. Mặc dù là vậy, cũng cần một lúc lâu trước khi nàng có thể thiếp đi.

Phu nhân Theodora cho phép cô người hầu giúp thay y phục và đưa bà vào giường. “Hãy để yên các ngọn nến,” bà nói.

Người giúp việc rút lui với một cái nhún người chào vụng cười mỉm. Đương nhiên cô nghĩ rằng Ngài Robert sẽ đến gần gũi phu nhân của mình. Theodora không nghĩ rằng đây là điều xảy ra đêm nay. Đôi mắt ông ấy hầu như chưa từng rời khỏi gương mặt của Marion. Ông ta sẽ không nghĩ tới Marion, nhưng mà về cô gái mà Marion rất giống: Hannah.

Bà cứ di chuyển không ngừng nghỉ, ghét bản thân mình bởi cứ hy vọng rằng ông ấy sẽ đến với bà. Bà nên kiêu hãnh hơn. Bà nên rời khỏi căn nhà này rất lâu về trước. Khi bà còn tuổi thanh xuân. Lúc ấy bà vẫn còn thời gian để bắt đầu tạo dựng một cuộc sống mới cho mình.

Bà đã kịp kiểm chế những ý tưởng điên rồ của mình. Cuộc sống không phải đơn giản như thế. Một người phải có lựa chọn của mình và cam chịu hậu quả - đây không phải là những điều phụ thân bà đã nói với bà trong ngày vu quy của bà sao? Robert đã hóa ra lại y như những gì phụ thân bà đã dự đoán, và vì bà đã quyết tâm để kết hôn với ông ấy, bà đã quá kiêu hãnh để cho bất cứ ai biết rằng họ đã nói đúng và bà đã sai.

Bà giật nảy người khi cánh cửa mở ra. Chồng bà bước vào phòng, mặc một chiếc áo choàng ngủ màu nâu sẫm được buộc lỏng lẻo tại thắt lưng. Theo quan điểm của bà thì ông ấy thậm chí còn đẹp trai hơn khi họ mới gặp mặt và kết hôn. Vẻ bảnh bao của một chàng trai trẻ đã chín muồi thành một vẻ đẹp khắc nghiệt. Ông khẽ mỉm cười khi ông đến gần giường.

Ông ngồi tại mép giường, nâng tay của bà lên, và ép đôi môi của mình vào lòng bàn tay bà. “Em vẫn là người phụ nữ đẹp nhất mà anh được biết,” ông nói.

Bà hít vào một hơi không đều đặn. “Em đã không nghĩ anh sẽ đến tối nay.”

“Kẻ nói dối.” Ông ấy đã hôn vào cổ tay bà. “Anh biết khi nào em bị ảnh hưởng bởi anh. Anh có thể cảm giác được nó trong lỗ chân lông của mình.”

“Phải. Anh luôn biết rõ tâm trạng của em.” Bà luồn những ngón tay của mình qua mái tóc của ông. “Cũng như em đã luôn biết rõ tâm trạng của anh.”

Ông không đáp, nhưng nhìn bà với sự thu hút trông mong.

Nụ cười của ông đã không được phản ánh trong đôi mắt của mình. “Anh gần như không biết gì về Hannah cả.”

“Đừng nói dối với em, Robert ạ. Em nhìn thấy cách đôi mắt của anh cứ lạc về hướng của Marion cả đêm.”

“Một phản ứng tự nhiên. Cô ấy đã bị tấn công tại nhà của mình. Anh muốn bảo đảm rằng cô ấy được ổn. Và phải, anh ngưỡng mộ cô ta. Cô ấy đã trải qua một kinh nghiệm khủng khiếp đến thế mà không bị ngã gục. Chỉ có vậy thôi.”

Bà nhắm mắt lại và nghiêng răng. “Tránh xa cô ấy ra! Anh có thể có lựa chọn bất cứ người phụ nữ nào anh muốn.” Bà mở mắt ra và nhìn trừng vào khuôn mặt của ông. “Chúng ta không muốn Marion phải...”

“Phải làm gì?” Giọng ông khẽ đến mức độ đáng sợ. “Em đang nói gì vậy?”

Bà dụ bót lại giọng nói của mình. “Mọi người đều biết rằng cô ấy sẽ kết hôn với Brand. Chỉ cần nhớ điều đó.”

“Phải, nhưng đó không phải là những gì em định nói.”

Ông đứng lên một cách thoải mái, duyên dáng, và khom người chào qua bàn tay của bà, một cử chỉ đúng lễ nghi mà gần như nhục mạ. “Có vẻ như,” ông nói: “là anh đã hiểu lầm các tín hiệu. Xin lỗi em. Nó sẽ không xảy ra nữa.”

Bà không hành động gì để cản ông lại khi ông rời khỏi phòng.

Chương 12

Sáng hôm sau, khi Marion đến buồng của Brand, nàng thấy chàng đang chệch choạng và chỉ đủ sức nhận ra sự hiện diện của.

“Đấy có phải là giọng nói của vợ chưa cưới của anh mà anh nghe được chẳng?” Chàng ngâm nga.

Chàng hỏi câu hỏi ấy mà không mở mắt, nhưng Marion nhận ra giọng điệu thích thú trong giọng nói của chàng, và nàng không khỏi mỉm cười. Chàng sẽ không khiến mọi việc khó khăn cho nàng.

Nàng ngồi với chàng một chút, nhưng họ không bao giờ một mình, và chàng đã quá chệnh choạng không đủ tỉnh táo, vì vậy họ đã không có cơ hội để có một cuộc nói chuyện chân tình. Mãi cho đến ngày hôm sau nàng mới có cơ hội nói chuyện riêng với chàng. Một cô hầu gái đã chuyển một bức thư ngắn thông báo cho nàng biết rằng Ông Hamilton đang ở trong nhà kính, liệu nàng có quan tâm đến gặp chàng?

Chàng đã đứng đợi nàng tại cửa vào nhà kính.

“Anh có chắc rằng anh được rời khỏi giường chẳng?” Nàng hỏi ngay khi vừa bước tới bên cạnh chàng. Chàng đang phải chống gậy để đi lại và có những dấu hiệu của sự cố sức quanh miệng chàng. “Khá chắc chắn. Trên thực tế, anh đang tuân theo lệnh của bác sĩ. Đã từng phục vụ trong quân đội, ông Hardcastle không tin vào sự nuông chiều bệnh nhân của ông ta. Ông hy vọng mọi người đều hành xử như những cậu lính trẻ ngoan ngoãn, em biết đấy, phải trở lại với chiến trường trước khi thua trận.”

Khi nàng bật cười, chàng cũng mỉm cười. “Ngoài ra,” chàng nói tiếp: “trong phòng anh lại có quá nhiều người lui tới viếng thăm. Chúng ta có thể nói chuyện ở đây mà không bị gián đoạn.”

Tuy nhiên, ngôi nhà kính cũng chẳng yên lặng hơn ngôi nhà là bao. Những người chăm sóc vườn tược cứ ra vô khi phải bứng hoa cỏ từ trong nhà kính để chuyển đến các luống hoa bên ngoài. Ngài Robert đang có mặt để hướng dẫn mọi người, nhưng Brand và Marion lần đi trước khi ông ấy có thể nhìn thấy họ.

Marion nói: “Em thật không biết rằng Ngài Robert lại có hứng thú đến chuyện chăm sóc vườn tược.”

Brand giọng khô khốc. “Em có thể nói rằng chú của anh rất đam mê tất cả các loại hoa xinh đẹp, em nên cẩn thận với ông ta.” Chàng cú xuống nhìn nàng. “Anh thật không thích phải thách đấu tay đôi với ông ấy.”

Bởi chàng đang mỉm cười, nàng xem đó như một lời nói đùa. “Em bị bỏ rơi. Ông ấy chưa từng thử tán tỉnh em. Đề tài duy nhất giữa em và ông ta chính là anh và thời tiết.”

“Hãy nghĩ rằng em được may mắn vì nếu ông ấy tán tỉnh em, Theodora đã sớm giương vuốt với em rồi.”

“Cuộc hôn nhân của họ có phải là theo lệnh trưởng bối không?” Nàng hỏi.

“Không. Theo lời của người ba hoa trong nhà anh, Bà Cutter, gia đình của Theodora đã phản đối cuộc hôn nhân này, nhưng tình yêu đã chiến thắng. Ngài Robert, em xem đây, đã nổi tiếng như một gã Tây Môn Khánh [*Lotherio: gã sở Khanh kinh điển trong văn học phương Tây*], nhưng hứa sẽ sửa đổi.” Chàng gượng cười. “Ông ấy đã không giữ lời hứa của mình lâu hơn ngày cưới, và Theodora không phải là một người biết cho người khác cơ hội thứ hai.”

Hai người họ nhìn ra vườn thảo mộc xa hơn ngôi nhà kính một chút, nhưng Bà Cutter đang đảo như chong chóng ở đó, vì vậy Brand chuyển hướng và đưa Marion đến một băng ghế đá được che khuất bởi một rừng cây. Xa xa phía dưới, một dòng sông lượn lờ qua các đồng cỏ. Tiết trời thật ấm áp và những chú ong bay ra từng đàn hút sạch tất cả mật ngọt trong những đóa hoa mơ trên châu trắng toát đang nở thành chùm tại vùng rìa đầy ánh nắng của những bụi cây hoang dại.

Thật khó tin được rằng trong thiên đường nho nhỏ được bảo bọc, nâng niu như thế này lại có ai đó đột nhập vào nhà và chĩa súng vào đầu nàng.

Brand ân cần nhìn nàng. “Lạnh à?”

“Không, là sợ. Trong thời gian anh hồi phục lại, em có rất nhiều thời gian để suy nghĩ tường tận mọi việc, nhưng em không tài nào nghĩ ra được một câu trả lời. Hôm qua, em đã đi cùng với viên cảnh sát trở về nhà. Không có gì bị đánh cắp. Chỉ có phòng ăn sáng nơi Phoebe giữ các sách vở và thư từ là bị xáo trộn. Chiếc hộp chứa những bức thư của gia đình bị lật tung trên sàn nhưng, theo em có thể xác định, chẳng có bức thư nào bị lấy đi. Chuyện thật quá phi l>

“Kẻ trộm làm sao xâm nhập vào nhà được?”

“Hắn đã cạy một cánh cửa sổ tại tầng trệt.”

“Em đã làm gì với các bức thư?”

“Chúng đang ở tại Nhà dòng Priori. Em đã đọc lại tất cả chúng. Không có gì đặc biệt quan trọng trong bất cứ bức nào, và không có bức thư nào gửi cho dì Hannah hoặc do dì viết.”

Nàng chờ đợi chàng nói điều gì đó, nhưng khi chàng cứ mãi đắm chiêu nhìn vào không trung như thể chàng không còn biết đến sự hiện diện của nàng, lòng kiên nhẫn của nàng đã cạn kiệt.

“Anh nói rằng anh sẽ giải thích tất cả mọi việc với em! Nhưng xem ra em không phải là một người có thuật đọc tâm. Hãy bắt đầu giải thích đi. Anh biết được chuyện gì mà em chưa được biết?”

Chàng hơi chuyển người và dang một cánh tay dọc theo mặt sau của băng ghế. “Dì Edwina của em là cội nguồn của tất cả mọi thứ anh được biết, vì vậy anh sẽ bắt đầu với bức thư mà dì ấy đã viết cho anh ngay trước khi bà ấy qua đời.”

Bằng những câu ngắn ngủi, ngắt ngứ, và với nhiều lần gián đoạn bởi Marion khi nàng cố nắm bắt ý tứ của chàng, chàng kể với nàng về chuyện trì hoãn trong việc nhận tới tay bức thư của dì Edwina và sự lưỡng lự của mình để xem đây là một chuyện nghiêm túc. Chàng mô tả nội dung của bức thư, và làm sao dì Edwina lại tự nhiên tin tưởng rằng dì Hannah chưa từng rời khỏi Longbury bởi có ai đó đã sát hại dì ấy. Cuối cùng, chàng giải thích rằng dì

Edwina hy vọng Marion có thể kể với bà ấy chính xác những gì đã xảy ra trong đêm dì Hannah biến mất.

Thật sốc, Marion ngồi thừ ra. Nàng hầu như không thể nắm rõ những lời chàng vừa nói. “Làm sao em biết bất cứ chuyện gì chứ?”

Chàng từ tốn đáp: “Bởi vì dì Hannah đã biến mất khi em và mẹ đến viếng thăm nơi này. Tối hôm đó em đã chạy chơi rong trong khu nhà dòng Priori. Có ai đó đã nhìn thấy em.”>

“Ai đã thấy em chứ?”

Chàng nắm lấy tay nàng trong một cái siết tay an ủi. “Anh không biết. Dì Edwina dự định sẽ giải thích mọi chuyện với anh khi anh đến gặp dì ấy. Anh thật ao ước rằng dì và anh đã có thể hàn huyên; vậy thì anh chắc có lẽ đã nghiêm túc với bức thư ấy. Thẳng thắn mà nói, dì ấy có vẻ bối rối, nhưng không thể nào quên đi cái việc dì Hannah đã mất tích từ hai mươi năm về trước mà không nói lại một lời gì với ai.”

“Và có ai đó đã nói với dì Edwina em đã thấy chuyện gì đã xảy ra với dì Hannah?”

“Là dì Edwina đã nói vậy trong thư của mình.” chàng chăm chú nhìn nàng. “Anh xin lỗi. Anh đã làm em hết hồn. Anh không biết cách để nói ra chuyện này một cách nhẹ nhàng hơn.”

“Không phải chuyện này.” Nàng dừng lại, rồi chậm rãi tiếp: “Em đang suy nghĩ về lần cuối cùng em gặp dì Hannah. Dì ấy thường thích cuộc bộ trong khu nhà dòng Priori với chú chó con của dì. Em thường đi cùng với dì ấy, nhưng hôm ấy dì đã không ra ngoài. Em đã không để tâm vì em biết em sẽ được ra ngoài cùng với Clarice tối hôm đó, để nằm chờ con ma của chúng em xuất hiện.”

Nàng nhìn chàng với vẻ không chắc chắn. “Nếu em có nhìn thấy chuyện gì vào đêm ấy, em chắc đã chạy về nhà để cầu cứu. Clarice cũng đã có mặt. Anh đã hỏi cô ấy xem cô ta có thấy được chuyện gì chưa?”

“Chưa. Edwina đã không đề cập đến Clarice, chỉ có em thôi. Chuyện gì đã xảy ra, Marion ạ? Em có nhớ ra bất cứ chuyện gì về đêm đó không? Trong bức thư của dì, dì Edwina đã viết rằng dì ấy đã cãi nhau với dì Hannah. Em có nghe họ tranh cãi không?”

“Có.” Nàng suy nghĩ một lúc. “Lúc đó mọi người đang có mặt trong phòng dì Hannah - có mẹ em, dì Edwina, và dì Hannah. Em có thể nghe thấy dì Hannah khóc. Em nghĩ lúc ấy em đang ở trên lầu chờ đợi mọi người đi ngủ để em có thể lên ra ngoài với Clarice. Em rất ghét cãi vã. Em thật đau buồn và ước sao Mẹ và dì Edwina sẽ để dì Hannah được yên. Rồi dì Hannah vội vã ra khỏi nhà và em nghe thấy tiếng cửa đóng sầm>

“Và đấy là cái đêm em đi chơi với Clarice?”

“Em nghĩ là vậy, nhưng em không chắc chắn.”

Sau một khoảnh khắc trôi qua, chàng nói: “Clarice đã đề cập nghe một con thú nào đó tru. Em có nghe thấy không?”

Nàng cau mày tập trung suy nghĩ. “Em nghĩ là vậy. Phải. Em nhớ tiếng chó sủa, nhưng không thể chắc chắn. Em xin lỗi.”

“Đừng cố quá sức. Ký ức có thể sẽ trở lại với em. Hãy quên đi lúc ấy. Cho anh biết những chuyện đã xảy ra khi em đang còn ở trong bụi giăng.”

Nàng nhìn xuống đôi tay của mình. “Nó y như là Clarice đã nói với anh. Chúng em đã thấy một thứ mà chúng em cho rằng là hồn ma của tu viện trưởng, và chạy về nhà.” Nàng lắc đầu. “Những ký ức của em rất là mơ hồ. Chuyện đã xảy ra một thời gian dài trước đây, và nếu dì Hannah bị sát hại, vậy thì thi thể của dì đã ra sao rồi?”

“Anh không biết. Dì ấy có thể đã bị đẩy xuống sông hoặc bị chôn vùi đâu đó.”

Ý tưởng ấy khiến nàng phải rùng mình.

Sau một thời gian im lặng trôi qua, nàng khẽ nói: “Em thật muốn nghĩ rằng dì Edwina đáng thương đã nhầm lẫn khi viết bức thư ấy, nhưng em không thể bỏ qua sự thực là anh đã bị bắn bởi một kẻ xâm nhập vào nhà em, truy tìm những bức thư không tồn tại.” Nàng nhìn lên chàng, đôi mắt thật lo lắng phiền muộn. “Nó khiến em thắc mắc về dì Edwina. Hãy nói cho em biết sự thật, Brand ạ. Anh nghĩ sao? Cái chết của dì Edwina có phải là một tai nạn?”

Chàng nói một cách từ tốn nhất mà chàng có thể: “Anh muốn nghĩ đó là một tai nạn, nhưng hiện giờ thì “- chàng chống một tay lên đùi mình -”anh nghĩ hoàn toàn có thể là không phải.”

Chàng nhìn ra phía cánh đồng và đồng cỏ xa xa với dòng sông uốn khúc bên dưới. “Theo bà Ludlow cho biết thì dì Edwina đã bị chuyện của quá khứ khuấy nhiễu dì Hannah, và dì đã quyết tâm tìm hiểu chuyện gì đã xảy ra với dì Hannah. Anh nghĩ dì ấy bắt đầu đặt những câu hỏi mà ai đó không muốn trả lời.”

“Nhưng tại sao hai mươi năm sau khi dì Hannah mất tích? Chuyện gì đã khơi ngòi cho dì Edwina chứ?”

“Đầu mối duy nhất trong bức thư của dì là người nhân chứng đã nhìn thấy em vào đêm ấy. Anh đã nghĩ tới nhân chứng đó cho đến khi đầu óc đã tê liệt suy đoán. Ông hay bà ấy nhất định phải có lý do để giữ im lặng suốt những năm qua.”

Nàng rùng mình. “Nếu em là người đó, chắc hẳn hiện giờ em đang run lấy bầy. Gã đàn ông đã bắn anh sẽ không cần suy nghĩ nhiều về việc bịt miệng một kẻ biết quá nhiều [chuyện của hắn].”

Sau một hồi im lặng ngắn ngủi, chàng thở dài và nói tiếp: “Anh tự trách bản thân đã chẳng quan tâm đến việc này, nhưng cái bí ẩn đã bị chôn vùi những hai mươi năm và anh đã không thấy cần thiết phải nhanh chóng giải quyết nó. Em vẫn được ổn định ở Huyện Lake, hoặc anh đã nghĩ vậy. Anh nghĩ rằng trước sau gì anh cũng sẽ lên phương bắc để nói chuyện với em, nhưng em đã giúp anh khỏi phải làm việc ấy. Khi anh nghe nói rằng em đã đến với Luân Đôn để qua mùa giải, anh nắm lấy cơ hội để tìm hiểu em, hy vọng rằng nếu em biết bất cứ điều gì, em sẽ kể lại hết với anh.” Chàng nhún vai. “Một là em chẳng biết gì, hoặc là em đã không muốn kể lại với anh. Theo thời gian trôi qua, và anh tin rằng chắc em không phải là mối đe dọa cho ai đó, anh đã thả lỏng sự cảnh giác của mình.”

“Tại sao anh không nói rõ mọi chuyện với em khi còn ở Luân Đôn về lá thư của dì Edwina? Tại sao lại che giấu mục đích thực sự của anh khi kết bạn với em và gia đình em?”

“Anh đã nói với em. Anh đã không chắc rằng anh có thể tin tưởng phán đoán của dì Edwina. Đôi khi những người lớn tuổi có những tưởng tượng kỳ cục. Anh đã thăm dò em xem em có thể làm sáng tỏ về chuyện đã xảy ra với dì Hannah chẳng.”

Một mảnh vỡ thủy tinh chọt như xuyên thấu tim nàng, và nàng gần như không thể thở nổi. Nếu nàng không phải là cháu gái của dì Edwina, chàng đã chẳng thèm để ý đến nàng. Những chuyến viếng thăm đến nhà hát, các buổi đi chơi trong cỗ xe của chàng, nét duyên dáng của chàng, những nụ hôn của chàng-chúng đều là có cùng chung một mục đích, và đó là hiểu xem nàng nhớ được bao nhiêu về dì Hannah. Chàng đã không tán tỉnh nàng với hy vọng sẽ bắt được con gái của một bá tước. Tư tưởng đó đã được đưa vào đầu nàng bởi bà Cô họ Fanny và Emily và Clarice, và những người đã gợi ý rằng hôn nhân với nàng sẽ gia tăng thanh thế của chàng. Chàng đã chẳng hề muốn cưới nàng bao giờ. Sao nàng lại có thể quá đại dốt như thế.

Chuyện ấy đã gợi lại trong nàng về vụ hứa hôn giả tạo của họ. Tất nhiên, ý tưởng đã đến từ bản thân nàng. Chàng chưa bao giờ gợi ý rằng chàng đã nghĩ đến chuyện hôn nhân một lần nào cả, mà là do nàng. Nàng chính là người đã đề cập đến chuyện ấy.

Không còn cách để cứu vãn lòng kiêu hãnh của mình vì vậy nàng bất ngờ nói: “Em xin lỗi, em đã nói với gia đình anh rằng chúng ta đã đính hôn. Em đã hành động một cách bốc đồng, bởi vì em không thể tìm một cách khác để được phép đến gần anh, và em thật rất muốn biết lý do tại sao ai đó muốn đột nhập vào nhà mình.”

“Đừng xin lỗi. Đó là một ý tưởng tuyệt vời.”

“Vậy à?”

Chàng gật đầu. “Giờ đây, những bà ngồi lê đôi mách sẽ không còn gì để đồn đãi nữa. Chúng ta đã lấy đi cơn gió đang thổi thuận buồm của họ.” *[ý là hết xăng để đốt, hết chuyện để 8]*

“Chúng ta đã làm được sao?”

“Hãy thử nghĩ xem. Mọi người sẽ cho rằng chúng ta sẽ dành tất cả thời gian ở bên nhau. Đó là những gì các cặp đã đính hôn thường làm. Chúng ta lại có một bí ẩn để giải quyết. Không ai sẽ nghĩ có gì kỳ lạ khi họ nhìn thấy chúng ta ở bên nhau. Họ sẽ không biết chúng ta đang thực sự làm gì. Mặt khác”-chàng vuốt sống mũi mình-“một người đàn ông không thể quá cẩn thận.” Đôi mắt chàng rót nụ cười vào ánh mắt nàng. “Một bước sai lầm và anh có thể thấy bản thân mình đã kết hôn với em.”

Nàng bắn trả lại cho chàng một ánh nhìn coi thường. “Em không nghĩ đến chuyện kết hôn với anh nhiều hơn là chuyện em phải bơi qua eo biển Măng-sơ để sang Pháp.”

nhìn vào đôi mắt hiểm ác của nàng. “Nếu chúng ta phải thuyết phục cả thế giới rằng chúng ta đã đính hôn, em sẽ phải kiềm chế cái lưỡi sắc bén của mình.”

Nàng lục lọi trong tâm trí để tìm một lời đáp chất hoàn mỹ nhưng chỉ có thể lạnh lùng nói: “Bữa trưa đã được chuẩn bị sẵn sàng. Chúng ta hãy nên cùng tham gia với những người khác chứ?”

Brand phải giảm tốc độ của nhịp bước đầy tức giận của nàng bằng cách yêu cầu nàng giúp chàng một tay. “Anh chưa bình phục hẳn,” chàng vừa nói vừa nhấn nhó chạm một tay vào cái chân bị thương của mình.

Nàng lập tức cảm thấy ần ần. “Em xin lỗi! Em đã không suy nghĩ. Sao anh không quàng tay qua vai em để vịn.”

Chàng nhanh nhẩu chấp nhận đề nghị của nàng, không chỉ bởi vì chàng cần được giúp sức, mà còn là vì chàng muốn ôm nàng. Chàng cứ nghĩ mãi về những điều có thể đã xảy ra tại ngôi nhà của nàng nếu chàng đã không theo gót nàng, và một cơn sợ hãi không tên động lại tại đáy lòng của chàng. Chàng sẽ là người đầu tiên thừa nhận rằng nàng không thiếu can đảm, như nàng đã chứng minh khi nàng cố vật lộn với kẻ xâm nhập để giết đi khẩu súng. Nhưng nàng thật nhỏ người lại mỏng manh, và sức mạnh của một người phụ nữ không thể bì với một người đàn ông.

Vụ hứa hôn giả tạo của họ đã cho chàng cái lý do hoàn hảo buộc sợi dây dẫn lối vào người nàng [*leading strings: dây giúp trẻ thơ tập đi*]. Chàng không muốn nàng đi quá xa khỏi mình cho đến khi họ bắt được gã côn đồ đã đột nhập vào nhà nàng. Giờ đây, những vụ tai họa tại khu vườn Vauxhall và Nhà hát Đế Vương dường như có liên quan với cuộc tấn công của nàng tại nhà, nhưng chàng không muốn đề cập đến chúng. Nàng đã trải qua đủ chuyện rồi, và chàng không muốn tăng thêm vào gánh lo lắng của nàng.

“Marion,” chàng nói: “Anh không muốn em quay trở về căn nhà của em cho đến khi chúng ta được hài lòng rằng em không còn bị nguy hiểm gì nữa. Không ai nghĩ rằng chuyện có gì bất bình thường nếu em ở tại Nhà dòng Priori trong một vài tuần.”

Nàng bật một tiếng cười run rẩy. “Em chính xác cũng cảm thấy như vậy. Nên em cũng bảo Emily và Phoebe phải tránh xa ngôi nhà. Em cứ suy nghĩ về những chuyện đã xảy ra nếu một trong hai người đã bắt gặp kẻ xâm nhập ấy và không có ai có mặt để giúp ỡ họ.”

Chàng rút cánh tay khỏi vai nàng và quay người nàng để đối mặt với chàng. “Nếu họ có chút gì giống như chị của họ, anh chắc chắn hẳn đã rất vui mừng để có thể thoát khỏi hai đứa.”

“Hắn có một khẩu súng.”

“Hắn chỉ muốn những bức thư mà thôi. Hắn chỉ bắn vào anh bởi anh cũng có một khẩu súng, và hắn thừa biết rằng anh sẽ sử dụng nó.”

Chàng đã không tự thuyết phục bản thân bởi lời nói của mình, nhưng chàng muốn giảm bớt những nỗi sợ hãi của Marion.

Họ cứ tiến bước, nhưng chậm rãi, với Brand dựa vào cánh tay của Marion để được giúp đỡ. Sau một lúc, chàng nói: “Em không có bất kỳ bức thư nào từ dì Hannah sao?”

“Em chưa từng thấy qua một bức nào cả. Như em đã nói với anh, tất cả những bức thư mà em có là một vài bức mà dì Edwina đã viết cho mẹ em, và em đã mang những bức thư ấy theo cùng từ Keswick. Nội dung của chúng chẳng có nói gì nhiều.”

“Sao cũng được, anh muốn đọc chúng.”

“Được thôi.”

Họ nói chuyện qua lại, suy đoán về việc này việc kia, sau đó Marion nói: “Em nghĩ chúng ta nên bắt đầu cuộc điều tra của mình với dì Hannah. Bạn bè của dì là những ai? Dì đã có những kế hoạch tương lai gì? Em biết dì ấy là một cô giáo bảo mẫu ở Brighton. Có lẽ người chủ sau cùng của dì sẽ biết-nếu chúng ta có thể tìm thấy được bà ấy.”

Chàng mỉm cười với nàng. “Có vẻ như chúng ta có cùng một dòng suy nghĩ. Anh biết ai là người chủ sau cùng của dì: Bà Love của phố Ship. Và bà ấy vẫn còn cư ngụ tại đấy.”

Nàng bắt ngờ như bị sét đánh. “Làm sao anh lại biết điều này?”

“Anh có được mảnh thông tin này từ vị bác sĩ tốt bụng. Hóa ra là ông Hardcastle nhớ dì Hannah và tất cả những người gia tộc Gunn rất rõ. Ông nói với anh về bà Love khi đang chữa trị cho anh. Dì Hannah đã nhờ ông ta làm người chứng nhận nhân cách của dì, em biết đấy.”

“Và Bà Love vẫn còn ở cùng địa chỉ đó?”

“Hiển nhiên là vậy.” Chàng liếc ngang nhìn nàng. “Ông ấy cũng bảo với anh rằng dì Edwina đã quá nghiêm ngặt đến nỗi dì Hannah đã không có cuộc sống gì cả. Ông đã chấp nhận cái tin đồn rằng dì Hannah đã bỏ trốn theo trai vì dì ấy đã quá quẫn bách để thoát khỏi bàn tay của dì Edwina.”

Nàng trút một tiếng thở dài nho nhỏ. “Em nghĩ dì Edwina và mẫu thân của em đã chia sẻ nhiều quan điểm chung. Cả hai đều là những phụ nữ cứng cỏi và kiên quyết.”

“Giống như em?” Chàng hỏi đùa.

Nàng nhìn chàng với vẻ mặt cứng đờ. “Đấy có phải là cách anh đánh giá em không?”

“Anh có ý nói đấy là một lời tán dương. Chỉ có một phụ nữ cứng cỏi và kiên quyết,” chàng tiếp tục: “mới tấn công một người đàn ông đang cầm súng và cố giật nó khỏi hắn. Em là một người phụ nữ đáng gờm, tiểu thư Marion Dane ạ.”

Mặc dù không đáp một lời nào, đôi má nàng đã đỏ rực. Chàng cảm thấy xúc động một cách kỳ quặc, ngạc nhiên rằng một nhận xét bất cẩn như thế lại gây nên ảnh hưởng với nàng như vậy. Nàng ấy là một người phụ nữ thông minh, đáng yêu, và đầy năng lực. Bây giờ, nếu duy nhất nàng có thể nhìn thấy chàng là một người đàn ông đẹp trai thông minh có năng lực, họ có thể thôi đấu khẩu và... và gì chứ?

Chàng không thể tưởng tượng đến hôn nhân, nhưng chàng có một hình ảnh rõ rệt về chuyện đưa nàng lên giường. Chàng cảm giác được thỏa mãn hoàn toàn một cách thật nam tính và nguyên thủy khi chàng nhớ lại nàng đã phản ứng thế nào với từng cái va chạm nhẹ nhàng của mình, chưa kể tới chàng ngày càng khó có thể giữ đôi tay mình cạnh bản thân [không động chạm đến nàng].

Vậy thì chàng còn lại gì nào?

Marion làm gián đoạn dòng tư tưởng của chàng. “Anh biết không, anh Brand, em thật thấy khó hiểu về chú chó con của dì Hannah. Cô giáo bảo mẫu thường không có chó, phải không nào?”

“Không có cô giáo bảo mẫu nào mà anh được biết.”

“Vậy thì chú chó ấy đã thuộc về ai và chuyện gì đã xảy ra với nó?”

“Có lẽ ông Hardcastle biết.”

“Hoặc có lẽ Bà Love. Anh sẽ đưa em đến Brighton để hỏi chuyện bà ấy chứ? Dù gì đi nữa, em cũng là cháu gái của dì Hannah. Bà ấy có thể sẽ nói cho em biết nhiều hơn là bà ấy sẽ nói với anh.”

“Anh sẽ suy nghĩ lại.”

Nàng thường cho chàng một cái nhìn phần nộ. Chàng luôn có ý định đưa nàng cùng tới Brighton. Đây là cách sử dụng sợi dây tập đi. Nơi chàng đến, nàng phải đến, và ngược lại. Nhưng chàng đang tận hưởng cái thú đấu khẩu với nàng.

“Em mới là người với những ký ức!” Hơi thở của nàng phì phò. “Bà Love có thể nói điều gì đó mà có ý nghĩa với em mà chẳng là gì với anh. Em có thể giúp ích vô cùng trong việc điều tra của chúng ta.”

“Đúng là vậy. Nhưng chúng ta không muốn tên côn đồ của chúng ta nghe phong thanh chuyện chúng ta đang thực hiện. Bất cứ chuyện gì chúng ta làm cũng phải có vẻ vô tư và không có vẻ đe dọa.”

“Em biết mà. Em không phải là một kẻ với đầu óc đơn giản!”

Chàng không thể tranh luận với điều ấy.

Brand đã chính thức thông báo việc đính hôn của họ khi dùng bữa trưa. Hai cô em nàng rất đổi vui mừng. Gia đình của chàng, như đã dự kiến trước, đón nhận lời thông báo với sự điềm tĩnh như mọi thường, ngay cả bà công tước phu nhân, người mà Marion biết sẽ rất hài lòng với cái tin này.>

Marion tự nhủ rằng mọi thứ đều là cho điều tốt nhất. Nàng không cần phải cảm thấy tội lỗi khi đến ngày phải báo rằng nàng và Brand đã đôi lứa đôi đường. Sẽ không có nước mắt, không có thất vọng. Nàng sẽ coi như là may mắn nếu, một tuần sau đó, họ còn nhớ đến tên mình.

Emily quay lại bên Andrew ngay sau khi họ được một mình. Hai người họ đang tiến đến khu chuồng ngựa để ngắm cỗ xe hai bánh mới toanh của cậu ta.

“Gia đình của cậu bị sao thế?” cô hỏi. “Chẳng nhẽ họ không có cảm xúc? Trong máu của họ có bằng đá sao? Bọn họ không biết vui vẻ à? Rượu sâm banh để chúc mừng một cặp hạnh phúc ở đâu chứ?”

Cậu ấy có vẻ giật mình. “Bọn họ đã vui vẻ mà,” cậu ấy nói. “Chúng tôi chỉ không biểu lộ cảm xúc của mình dễ dàng như một số gia đình khác.”

“Tại sao lại không? Cậu đáng lý ra là một kỵ binh hoàng gia Cavaliers, phải không nào, và kỵ binh hoàng gia phải có nghĩa vụ phải hào hiệp và vui vẻ và... và như một thần thoại, phải không?”

Môi cậu ấy cong lên. “Cậu mới là kỵ binh hoàng gia đấy, Emily.”

Cô bật cười một cách ý thức. “Cậu không nghĩ rằng tôi luôn như thế này với mọi người chứ? Tôi cảm thấy tôi có thể nói những gì tôi thấy thích với cậu thôi, Andrew ạ. Và tôi nói rằng chúng ta đã nên làm một chuyện gì đó đặc biệt cho Marion và Brand.”

Khi họ đến khu chuồng ngựa, họ đã tìm thấy Manley đang trò chuyện với người quản lý công việc cho Theodora. Ông Forrest đang tự hào khoe chiến lợi phẩm mới nhất của mình, và ông Manley hiển nhiên là rất ấn tượng.

Manley ngược lên khi nhìn thấy Andrew và Emily.

Emily nói: “Ngài Andrew định chở tôi đi dạo trong cỗ xe hai bánh mới của cậu ấy, ông Manley.”

“Phải không nào? Vậy thì, tôi cũng đang rảnh rỗi. Tôi sẽ thủ vai người chăm ngựa.”

“Điều đó sẽ không cần thiết,” Andrew đáp, không lạnh lùng, nhưng cũng không nồng nhiệt. “Tôi có thể tự xoay sở chuyện này khá tốt.”

Nụ cười của Manley rộng hơn. “Tôi chắc chắn rằng cậu có thể, Công tước đại nhân. Nhưng tôi có những mệnh lệnh phải tuân thủ. Tôi sẽ chuẩn bị mọi thứ cho cậu, được không?”

Khi Andrew cứng đờ ra, Emily lén huých khuỷu tay vào sườn cậu ấy. “Cảm ơn ông, ông Manley,” cô nói. “Chúng tôi sẽ chờ đợi bên ngoài.”

Trong khi họ đứng bên ngoài chờ đợi, Emily nói: “Không thể tranh cãi với Manley. Ông có bản năng của giống chó chăn cừu và, tôi sợ, ông ấy xem tôi như là một trong những con cừu của mình. Chúng ta sẽ phải ráng cười chịu đựng thôi.”

Andrew lắc đầu.

“Chuyện gì?” cô hỏi.

“Ông ta chỉ là một hạ nhân.”

“Càng là lý do để cậu phải đối xử với ông ấy như là một ông hoàng!”

Cỗ xe hai bánh và một đôi ngựa màu nâu đỏ rất đẹp đôi được đóng yên phía trước. Andrew nắm lấy dây cương, Manley giúp Emily lên cỗ xe, sau đó ngồi vào vị trí của mình ở phía sau. Chỉ một cái giật giây cương và họ đã ra ngoài.

Chỉ trong vài phút thì Emily đã biết Andrew là một người đánh ngựa tài giỏi, bởi vì khi cô liếc nhìn qua bờ vai mình, cô đã bắt gặp Manley đang mỉm cười. Sau đó, cô tựa người ra sau và tận hưởng. Cỗ xe hai bánh nhanh chóng lăn xuống con đường và sớm đã chạy theo con phố High.

“Hãy nhìn kia, Andrew,” trong một lúc nào đó cô nói. “Victor Malvern ở bên kia.”

Cô vẫy tay với Victor khi đi ngang qua. Andrew nghiêng nón của mình chào. Khuôn mặt của Victor đỏ rực như lửa. Tuy nhiên, cũng có những người khác đang có mặt mà đã có phản ứng tương tự và hô to ra một lời chào.

Emily đã vui lòng vì cuối cùng Andrew cũng tự biết phép xã giao.

Andrew cảm thấy vui lòng bởi Emily đã được vui lòng.

Gần cả tuần đã trôi qua trước khi Brand đủ sức để thực hiện chuyến viễn trình đến Brighton. Trong thời gian đó, chàng và Marion đã thực hiện một chút chuyện thám tử kín đáo nho nhỏ. Nhiều người đã nhớ đến một con chó trắng, nhưng nó đã thuộc về Theodora và tên của nó là Snowball [Quả Cầu Tuyết]. Một số ít cư dân nhớ đến dì Hannah, nhưng không ai quen thân với dì ấy.

Tất cả bọn họ dường như cùng chia sẻ một quan điểm với Bác sĩ Hardcastle, rằng bà Edwina Gunn đã trông chừng cô em mình quá chặt chẽ nên dì Hannah đáng thương đã rất vui mừng khi có một chân việc tại Brighton và thoát khỏi cảnh kín cổng cao tường của dì Edwina.

Còn về Clarice, cô ấy chẳng nói thêm gì ngoài câu chuyện mà cô đã kể với Marion: là khi bóng ma của họ xuất hiện, và cô nghe một con vật tru lên, cô đã chạy lên đồi trở về Nhà dòng Priori, trong khi Marion đã chạy xuống đồi về lại căn nhà nông thôn của dì nàng.

“Anh ngày càng nghĩ rằng chỉ có một chú chó thôi,” Brand nói. “Chú chó của thím Theo.”
[Theo: tên gọi thân mật của Theodora]

Marion gật đầu. “Khi em nghĩ về nó, em không có những ký ức về Scruff trong ngôi nhà của dì Edwina. Chưa nói đến,” nàng nhanh chóng nói tiếp: “rằng nó đã không có mặt. Như em luôn nói với anh, trong trạng thái tốt nhất thì những ký ức ấy cũng chỉ là mơ hồ mà thôi. Vậy còn các bức thư của dì Edwina? Chúng có báo cho anh biết bất cứ điều gì mới mẻ không?”

“Chỉ là phần được bỏ sót. Tên của dì Hannah chẳng bao giờ được đề cập đến. Anh thắc mắc lý do vì sao lại vậy.”

Marion thở dài. Hai người họ dường như đã chẳng đi đến đâu. Bà Love là đầu mối duy nhất mà họ có, và Marion đang sốt ruột để gặp bà ấy.

Nàng đã biết được rằng có nhiều lý do để thực hiện cuộc hành trình này hơn là nói chuyện với Bà Love. Brand đã được dự kiến sẽ phải xuất hiện tại một số buổi hội họp chính trị quan trọng sắp diễn ra trước ngày bầu cử và, với thân phận là hôn thê của chàng, nàng cũng bị yêu cầu phải xuất hiện.

Nàng đã không phản đối. Đầu tiên là một thông báo về cuộc đính hôn của họ đã xuất hiện trong một tờ báo địa phương. Thứ hai, đây là một phần trong kế hoạch của Brand để tung hỏa mù với tên côn đồ. Không ai biết mục đích thực sự của chuyến đi Brighton của họ. Mọi người đều nghĩ rằng họ đến đó vì cuộc bầu cử.

Đó là một sắp xếp khôn khéo và nàng đã quyết tâm không để Brand thất vọng.

Điều đó không có nghĩa là nàng đã không suy nghĩ đến hai em của nàng. Tuy nhiên, như Brand đã chỉ ra, hai cô em nàng không phải là mối đe dọa cho bất cứ ai, bởi khi dì Hannah mất tích thì họ thậm chí còn chưa được chào đời. Dầu sao đi nữa, Andrew đã đồng ý chăm sóc hai người họ, và những người canh gác đã được hướng dẫn để theo dõi căn nhà nàng thật sát trong trường hợp kẻ trộm lại xuất hiện.

Chương 13

David Kerr đứng cách khá xa khung cửa sổ được che rèm tại phòng ăn của Khách sạn Castle và theo dõi Ông Hamilton giúp tiểu thư Marion bước lên cổ xe. Hắn vẫn tiếp tục nhìn dõi theo cổ xe cho đến khi nó đi khỏi. Khi nó quẹo cua lên phố Marine Parade, hắn quay lại bàn của mình và búng ngón tay để gọi một người phục vụ đến.

“Rượu đỏ Claret,” hắn gọi: “và loại tốt nhất trong nhà.”

Hắn mỉm cười thích chí, nghĩ rằng vận may của mình sắp>

Hắn đã không đến Brighton với mục đích để tìm Marion. Khi hắn rời khỏi Luân Đôn, hắn cho rằng nàng đã gần như bị phá sản bởi vụ dùng tiền bịt miệng hắn, và tiền thì không thể mọc ra từ đất đá. Mặc dù đã từng thấy nàng đi cùng Hamilton trong trấn, nhưng chưa bao giờ hắn có ý nghĩ sự hứng thú của Hamilton là nghiêm chỉnh. Sao lại có thể? Chàng là một trong những người đàn ông giàu sang nhất Anh quốc. Chàng có thể chọn lựa phụ nữ của mình, và Marion thì lý thú như một con búp bê bằng gỗ.

Ít ra đây là cách mà hắn đã thường nghĩ về nàng, khi hắn còn đính hôn với nàng. Không phải là hắn đã muốn kết hôn với nàng. Có thể bởi vì phần của hồi môn của nàng quá nhỏ. Ngoài ra nàng không phải là loại phụ nữ hấp dẫn đối với hắn. Nàng được giáo dục quá đàng hoàng, một đứa con gái quá hiếu thảo, và quá rụt rè nhút nhát. Ngay cả bề ngoài của nàng cũng quá khiêm nhường. Nàng chỉ là một con tốt hắn đã sử dụng để tiếp cận cha nàng.

Cuộc sống vẫn luôn đầy ắp bất ngờ. Khi hắn theo dấu được nàng tại Luân Đôn, hắn hầu như không còn nhận ra nàng. Nàng đã học được cách chung diện. Nhưng bản tính thì khó có thể thay đổi. Nàng vẫn chỉ là một con tốt mà hắn có thể điều khiển tùy thích.

Khi hắn đọc được thông báo về chuyện đính hôn của nàng trong tờ Gazette của tuần trước, hắn há hốc mồm. Hắn ước sao hắn đã đòi nhiều tiền bịt miệng hơn. Tuy nhiên, hắn càng nghĩ thì càng thấy vụ đính hôn này có lợi với hắn. Số tiền có được từ di sản của dì nàng chỉ là giọt nước so với số tiền có được từ đẳng phu quân giàu nứt đổ đổ vách của nàng. Hắn có thể thấy được tương lai hạnh phúc của mình cận kề ngay trước mắt, với một số thu nhập thường xuyên - tất cả đều nhờ vào Marion.

Người phục vụ mang đến một chai rượu đỏ và rót một ít vào ly của hắn. Hắn nhắm nhấp chậm rãi, thưởng thức hương vị, đẩy nó quanh lưỡi của mình như là một kẻ sành điệu. Hương vị nhẹ nhàng và tinh khiết đúng như kiểu rượu vang phải có. “Tuyệt vời,” hắn vừa nói vừa đưa chiếc ly của mình ra cho người phục vụ rót vào.

Hắn rất yêu thích rượu đỏ, yêu thích Khách sạn Castle với những khung cửa sổ cao, dài và thanh nhã và những phòng cư ngụ thật đẹp đẽ. Mọi thứ đều là chất lượng tốt nhất. Thật đáng tiếc là nó vượt khỏi tầm khả năng của hắn, nhưng hắn lại thích thơ thẩn trong tiền nh hoặc tầu quán và đôi khi ngồi dùng bữa tối. Khách sạn của hắn cũng đủ tiện nghi nhưng không thể cùng đẳng cấp. Vấn đề của hắn là tay hắn không giữ được tiền và tài sản duy nhất của hắn là trí thông minh của mình.

Nó đã giúp hắn trông giống như một quý ông người Anh điển hình, bảo thủ, dễ nhìn hơn là đẹp trai, với loại khuôn mặt mà cả nam lẫn nữ đều có thể tin cậy. Cách cư xử của hắn thật

hoàn hảo, không tì vết; hẳn có thể khiến người ta ban tặng những lời khen thanh nhã; hẳn là một đối tượng biết lắng nghe. Và cũng tốt cho hẳn bởi không ai có thể đọc được ý nghĩ của hẳn hoặc họ sẽ biết rằng trí thông minh nhanh nhẹn của hẳn chỉ dùng để tính toán tỷ lệ đặt cược, quyết định con mồi cả tin ngốc nghếch nào sẽ là nạn nhân tiếp theo của mình.

Giá như vận mệnh ban cho hẳn ta cái may mắn được làm một kẻ giàu có, hẳn sẽ không phải tìm cách để gạ gẫm những “món quà” và “vay mượn” từ những người “bạn” giàu có hơn. Bọn họ gọi nó là “tống tiền”, nhưng đây là hành vi phạm tội và hẳn không xem bản thân là một tội phạm. Hẳn không phải kẻ có điều gì đó phải che giấu.

Hẳn gọi thêm một phần phi lê cá bơn vùng Torbay với tất cả những món kèm, rồi ngã người vào lưng ghế, nhắm nháp ly rượu đỏ của mình, suy tính xem phải làm thế hẳn mới có thể tận dụng cái lợi thế của cái vận may bất ngờ đã đến với hẳn.

Lần đầu tiên là do phụ thân của nàng đã trả tiền để bịt miệng hẳn, con số thật nhỏ nhoi và cũng chỉ đủ cho hẳn sống thoải mái tại Tân Thế giới, hẳn đã tưởng là vậy. Trên thực tế, cái kinh nghiệm đó lại hóa ra là một thảm họa. Quý ông tại Upper Canada [15] đã không có cuộc sống vui chơi giải trí. Họ phải làm việc trong đồn điền của họ như những nông dân, vai kề vai với người làm thuê. Tất nhiên hẳn đã không biết chút gì về nông nghiệp và đã mất vốn đầu tư của mình trong thời gian ngắn.

[15] Upper Canada: thuộc địa của Đế quốc Anh bên Canada, nằm ngay phía bắc của Ngũ hồ.

Trong vài năm sau đó, hẳn đã phải sống trong tình cảnh eo hẹp, nhưng luôn tồn tại trong tâm trí của hẳn là cái ý tưởng nếu tình cảnh quá tồi tệ thì hẳn có thể trở lại Anh quốc và ép ra một “món quà” từ phụ thân của Marion. Nhưng chuyện đã không xảy ra như hẳn muốn, mãi cho đến khi hẳn kiếm đủ tiền để quay về Anh, hẳn thất vọng tràn trề khi phát hiện rằng vị bá tước đã chết và Marion thì gần như là một kẻ ăn xin. “Món quà” duy nhất mà hẳn có thể ép ra từ nàng là một khoản tiền ít ỏi.

Mọi việc đã thay đổi khi hẳn phát hiện ra là nàng đã thừa hưởng một di sản từ một người dì. Giờ hẳn đã có đủ phương tiện để tận hưởng tại Brighton vào thời điểm cao trào giữa mùa giải, khi những kẻ thông minh từ Luân Đôn lũ lượt đến đây để hưởng thụ không khí ấm của biển. Xã hội thượng lưu tại Brighton phóng túng hơn tại Luân Đôn. Lúc ấy hẳn nghĩ, nếu hẳn chọn đúng nước đi của mình [đi đúng lá bài], hẳn có thể tóm lấy một nữ thừa kế hoặc một góa phụ giàu sang.

Đây chính là điều hẳn toan tính, nhưng lời công bố về vụ đính hôn của Marion đã thay đổi kế hoạch của hẳn. Tại sao phải vướng víu với một bà phu nhân trong khi hẳn có một thùng châu báu của riêng mình có thể cung cấp tất cả các thứ hẳn muốn?

Marion.

Hẳn biết rằng Hamilton sẽ đến Brighton khi hội nghị của đảng [tự do] Whig bắt đầu. Hẳn đã đọc về nó trong tờ Gazette. Tất cả các nhân vật quan trọng sẽ đều có mặt, ít nhất là những ai được cho là nhân vật quan trọng trong các quận phía Nam. Hẳn đã không mất nhiều thời gian để khám phá ra đây chính là khách sạn ưa thích của họ. Hẳn hy vọng sẽ tạo ra ấn tượng với Hamilton và được mời đến Longbury, nơi hẳn có thể tiếp cận với Marion

một cách công khai với thân phận là một người bạn của chồng nàng. Nàng sẽ biết rằng một lời từ hấn sẽ xóa tan tất cả niềm hy vọng của nàng. Một người đàn ông như Hamilton với một tương lai tươi sáng trong nền chính trị sẽ không muốn dính líu tới tiểu thư Marion Dane.

Một lần nữa, kế hoạch của hấn bị thất bại. Hiển nhiên là Hamilton không phải là loại đàn ông dễ gây ấn tượng bởi một khuôn mặt trung thực, hoặc những lời xu nịnh, hoặc một khả năng lắng nghe tốt. Hấn biết được điều này bởi vì đêm trước, khi Hamilton vào tửu quán gọi một vai bia, hấn đã cố bắt chuyện với chàng. Điều duy nhất hấn nhận được từ đoạn mở màn thân thiện ấy là một ánh mắt nhìn trừng trừng đã cảnh báo hấn rằng người đàn ông này sẽ không chịu thua thiệt làm một kẻ khờ khạo [bị gạt] một cách vui vẻ. Đối với hấn, chuyện có vẻ hoàn toàn điên rồ bởi một gã đàn ông như thế lại bước lên con đường chính trị, trừ khi chàng có ý định làm những cử tri của mình phát sợ để bỏ phiếu cho mình.>

Tuy nhiên, không phải đã hoàn toàn thua cả bởi Hamilton đã đưa tiểu thư Marion đến Brighton. Kerr đã có mặt tại tiền sảnh của khách sạn khi hai người họ vừa đến sáng hôm qua và đã nhanh chóng quay sang một bên để Marion không bắt gặp hấn. Sẽ có nơi, có lúc để hấn để tự xuất hiện trước mặt nàng, đấy là lúc mà vị hôn phu cừ khôi của nàng bị giam chân ở đâu đó. Người hộ tống của nàng, một cô hầu gái, sẽ chẳng khiến hấn sồn lòng. Hấn biết cách để luồn lách khỏi những cô hầu gái.

Người phục vụ mang bữa tối của hấn đến, một miếng phi lê cá bơn mọng nước trong nước sốt kem, khoai tây mới kiểu Pháp, và một loạt các loại rau quả tươi. Hấn đã tận hưởng từng miếng một và cũng chẳng chớp mắt khi nhìn thấy hóa đơn chất chúa mà người phục vụ đã đưa đến sau bữa ăn.

Marion cũng sẽ thanh toán nó thôi.

Ash Denison nhìn theo một quý ông với mái tóc vàng nhạt rời khỏi phòng ăn, sau đó anh gọi người phục vụ qua để lấy hóa đơn của mình. Anh ta lấy làm khó hiểu bởi hành vi của người đàn ông ấy. Anh đã có mặt trong quán rượu cùng với Brand vào tối hôm qua khi một kẻ lạ mặt đã cố xen vào cuộc nói chuyện của họ. Tuy nhiên, hấn đã làm một chuyện sai lầm khi hấn cố tăng bốc Brand. Brand chán ghét xu nịnh bợ đỡ dưới mọi hình thức, và chàng đã sớm khiến kẻ lạ mặt ăn nói lưu loát ấy sợ hãi mà rút lui. Rồi hôm nay, cùng một kẻ lạ mặt này đã theo dõi Brand và Marion khi hai người họ rời khỏi khách sạn để đi đến một cuộc mít tinh chính trị tại sân cỏ của Brighton.

Gã này đang có ý định gì chứ?

Khi người phục vụ đưa đến hóa đơn của anh, anh nói: “Người đàn ông vừa rời khỏi phòng ăn? Tôi dường như đã gặp ông ta ở một nơi nào đó.”

Người phục vụ nhìn qua cánh cửa mở đến tiền sảnh, sau đó quay lại với Ash. “Ý ông là Ông Kerr phải không, thưa ông?”

“Có phải ông ấy là một quý ông trẻ tuổi với mái tóc vàng nhạt?”>

Người phục vụ gật đầu. “Ông David Kerr. Ông ấy đã làm nông nghiệp tại Upper Canada, hoặc là ông ấy đã từng làm.”

“Không,” Ash nói: “đó không phải là người đàn ông tôi đang nghĩ đến.”

Anh thanh toán hóa đơn của mình, đứng dậy mà không vội vàng, và nhàn tản vào tiền sảnh của khách sạn. Kerr chỉ vừa mới rời đi. Ash liền theo gót hần nhưng vẫn giữ một khoảng cách kín đáo giữa họ.

Marion chưa từng đặc biệt quan tâm đến chính trị bao giờ, và sau khi nghe các ứng cử viên đọc diễn văn với quần chúng đang đứng xung quanh bục của người phát ngôn, nàng không nghĩ nàng sẽ có hứng thú. Không ai màng đến chuyện có cả một thế giới rộng lớn ngoài kia đang khẩn thiết cần một bàn tay giúp đỡ. Mỗi quan tâm cấp bách nhất của những người dân địa phương dường như là những con đê chắn sóng lớn hơn và tốt hơn để bảo vệ bờ biển. Đê chắn sóng, cầu cống, và đường giao thông - đấy là những vấn đề mà có thể dao động đám đông này.

Như những phụ nữ khác, nàng vẫn theo dõi những hành động từ bên trong một trong những cỗ xe ngựa đang đậu tại rìa của sân cỏ. Nàng đang ở trong cỗ xe của Brand, ở cùng với nàng là Bà Monteith, phu nhân của một trong những quan chức của đảng, và hai cô con gái đáng yêu của bà. Không có một phụ nữ nào trong sân. Đám đàn ông không thể cho phép chuyện đó. Họ dường như nghĩ rằng sự hiện diện của phụ nữ sẽ ngăn cản cuộc tranh luận; là vậy, hoặc là họ sẽ phải để ý đến ngôn ngữ và hành vi của họ.

Bà Monteith dường như hiểu được sự thiếu nhiệt tình của Marion. Đôi mắt sáng như chim của bà lóe lên ánh hài hước. “Đây không phải là cuộc bầu cử,” bà nói. “Đây chỉ là một buổi diễn tập, cô biết đấy, để các ứng cử viên có triển vọng của chúng ta thực tập lời hoa mỹ của họ. Họ sẽ khá lên theo thời gian thôi. Tất cả bọn họ đều như vậy. Hãy nhìn kia! Đã đến lượt của Ông Hamilton. Xem kia, cậu ấy là một nhà hùng biện thật sự.”

Marion nhìn theo khi Brand bước lên bục. Chàng có vẻ vừa tự tin lại vừa thông dong thoải mái. Marion thì không. Thần kinh của nàng bị kéo căng như thể nàng là người phải đứng đấy diễn thuyết. Nàng đã quên bẵng đi chuyện lo sợ khi nàng bắt đầu lắng nghe. Brand đã không đọc một bài diễn văn. Chàng nói như thể chàng đang nói chuyện người một trong đám đông, ngay cả những phụ nữ. Chàng thừa nhận sự đóng góp của những người phát ngôn khác và tầm quan trọng của những vấn đề địa phương, sau đó chàng đã đưa những thính giả của mình đi thêm một bước nữa. Chàng đã nói về sự cần thiết phải thu hẹp khoảng cách giữa người giàu và người nghèo để không có trẻ em trong nước sẽ phải đi ngủ với cái đói và rét.

Chàng đã không nói đến một điều nào mà Marion đã không đọc chúng trong một trong những tờ báo của chàng. Nàng đã biết rằng chàng đại biểu cho chuyện giáo dục cho mọi người và chấm dứt lao động trẻ em, nhưng lời nói của chàng dường như mang theo nhiều sức mạnh hơn. Trái tim nàng đang bùng cháy. Chàng khiến nàng cảm thấy rằng bất cứ điều gì cũng có thể, chỉ cần mọi người đều quyết chí thay đổi chúng.

“Anh ấy quả là tuyệt vời, phải không nào?” Giọng nàng thì thào.

Nữ nhân gia tộc Monteith đều cười. Bà Monteith nói: “Tất nhiên cậu ấy là vậy. Nhưng có nhiều điều hơn thế. Ông Monteith nói rằng đó là niềm đam mê của cậu ấy khiến cho Ông Hamilton biến thành một người phát ngôn hấp dẫn. Cậu ấy quan tâm đến những người sống tại bên rìa của xã hội bởi vì bản thân cậu ta cũng đã từng ở đấy.” Bà vỗ nhẹ vào tay Marion. “Ông Monteith và tôi rất đổi vui mừng vì Brand đã tìm thấy một người để chia sẻ cuộc sống của mình. Là một cuộc sống cô đơn mà tôi chắc rằng cô cũng biết.”

Một cuộc sống cô đơn. Lời ấy đã chạm vào một nốt nào đấy sâu trong tâm khảm của Marion. Nỗi sợ hãi bởi bị bộc bạch đã khiến nàng giữ khoảng cách với mọi người. Với Brand, nàng đoán đó là nỗi sợ bị ruồng bỏ. Nhưng đó là chuyện trong quá khứ, ít ra là với chàng. Bất cứ ai có mắt để nhìn đều thấy được rằng chàng rất được ngưỡng mộ và kính trọng. Chàng còn muốn gì hơn nữa chứ?

Khi nhóm phụ nữ gia tộc Monteith nói chuyện với nhau, nàng để dòng suy nghĩ của mình trôi dạt. Nàng ngẫm nghĩ, người phụ nữ nào kết hôn với Brand Hamilton sẽ phải quan tâm đến những gì chàng cảm thấy hứng thú. Chàng không phải là một quý ông người Anh điển hình mà không có gì quan trọng trong tâm trí hơn là làm một nhân vật cao quý trong xã hội hoặc lãng phí thời gian với những cuộc mua vui.

Chàng có tham vọng. Chàng muốn có được một ghế ngồi trong Quốc hội. Phu nhân của chàng nên có ích cho chàng.>

Ý nghĩ đó thật là đáng buồn thay.

Nàng có một viễn cảnh thật rõ ràng là được cùng ngồi ăn sáng với Brand và bày con thơ - tất cả đều là những đứa trẻ tinh quái với hình ảnh của cha chúng - và ở đấy, cho cả thế giới đều được thấy, trong tờ báo buổi sáng, sẽ ca ngợi câu chuyện của cuộc đời nàng.

Chỉ cần suy nghĩ đến nó đã khiến nàng rung mình.

“À,” Bà Monteith nói: “giờ thì Ông Hamilton đã ở đây rồi.”

Marion ngồi thẳng lên và ghim một nụ cười lên khuôn mặt của mình, ngay khi Brand xuất hiện tại cửa sổ xe.

“Vâng, em nghĩ sự kiện đã tiến triển ra sao?” Đôi mắt chàng nhìn vào Marion.

Nàng không muốn nghe có vẻ như một nữ trầm trồ khi nhóm phụ nữ Monteith đang lắng nghe từng lời nàng nói, nhưng nàng cũng không muốn phá hỏng đi khoảnh khắc huy hoàng của chàng “Anh đã rất thuyết phục,” nàng ầm áp nói.

“‘Tuyệt vời’, cô ấy đã kêu anh là thế”, một cô gái trẻ cười khúc khích nói thêm: “nhưng nó không kém hơn những gì chúng tôi dự kiến từ hôn thê của anh.”

Một nụ cười làm rạng rỡ khuôn mặt chàng.

Bà Monteith đẹp yên đưa con gái của mình với một cái cau mày chóng vánh. “Thêm một lời nhận xét lơ là như thế nữa, Sally ạ, thì con có thể ở nhà bầu bạn với bà của con trong khi mọi người đến nhà hát nhé.”

“Mama! Con đâu có... con sẽ không...”

“Đủ rồi!” Quay sang Brand, bà Monteith nói: “Nếu cậu không dành được sự đề cử, tôi sẽ trở thành một người của đảng [bảo thủ] Tory.”

Sau đó bà nói với Marion: “Chúng ta sẽ gặp lại cô tại buổi tiếp tân của Phu nhân Hove vào đêm mai chứ?”

“Tôi mong chờ điều đó”, Marion đáp.

Nàng có hơi nói quá. Phu nhân Hove là mẹ của Tiểu thư Veronica, và tất cả các đảng viên trung thành sẽ có mặt, không chỉ để xem qua các ứng cử viên lần này, mà cũng để xem những cô dâu tương lai của họ. Nàng phải tạo ra ấn tượng tốt có lợi cho Brand.

Những người phụ nữ đã rời đi để trở lại cỗ xe của họ, nhưng Brand đã không ở lại bầu bạn với Marion.

“Vẫn còn chưa xong,” chàng nói, liếc ngang qua vai của mình. “Tại những sự kiện này, các ứng cử viên được dự kiến sẽ phải kết thân với những người địa phương, em biết đấy, đãi bọn họ một chén thức uống.”

Nàng nhìn qua vai đến cụm nhà ở phía đối diện sân cỏ. Hiển nhiên là những người đàn ông đang lũ lượt kéo nhau vào quán Cat & Fiddle [Mèo & Vi-ô-lông].

“Em nghe như là hối lộ,” nàng nói, nhưng có một nụ cười trong giọng nói của nàng.

“Không hề. Anh không nghĩ có hơn hai mươi người đàn ông trong đám đông ấy hội đủ điều kiện để bỏ phiếu.”

Nàng ngạc nhiên “Sao?”

“Họ không kiếm đủ tiền để hội đủ điều kiện.”

“Em thấy chuyện này không có vẻ dân chủ gì cả!”

“Đúng là thế.” Chàng nhún vai. “Khi đàn ông trở nên có giáo dục, họ sẽ yêu cầu được bỏ phiếu. Đây là khi mọi thứ sẽ thay đổi. Trong lúc này, điều duy nhất tại anh làm là khiến họ dễ tiếp thu các ý kiến của bọn anh.”

“Bằng bia sao?”

Ánh mắt nàng lướt qua sân cỏ. “Em không thấy tiểu thư Veronica hoặc Ông Coyne.”

“Đây không phải là những chuyện thích hợp với họ. Như anh đã nói với em, trong số những người này, rất ít người hội đủ điều kiện để bỏ phiếu, và những người có thể thì đều là người của đảng bảo thủ mà thôi. Elliot có nhiều chuyện tốt hơn để làm với thời gian của mình.”

“Anh thì không?”

“Không, anh bất đồng ý kiến với Elliot. Anh muốn biết mọi người nghĩ gì và có cảm giác ra sao. Họ có thể không có tư cách để bỏ phiếu, nhưng họ có thể ảnh hưởng đến lối suy nghĩ của anh, và anh có thể lên tiếng dùm họ nếu anh được bầu vào Quốc hội.” Đôi mắt chàng đột nhiên xoáy vào vào đáy mắt nàng. “Anh để lại em dưới sự chăm sóc của Manley. Nếu em

bước chân ra ngoài khách sạn, ông ấy phải đi cùng em. Dù ông ấy bảo em làm gì, em sẽ nghe theo. Em có hiểu không?”

Sự thay đổi chủ đề đột ngột này khiến nàng bị bất ngờ. “Được, nhưng -”

“Không có nhưng gì cả.” Chàng nhìn lên chỗ phu xe ngồi. “Manley, mang tiểu thư Marion trở về khách sạn. Ông đã có những chỉ thị của tôi.”

“Vâng, thưa ông!”

Khi cỗ xe chuyển bánh, Marion khoanh tay trước ngực mình và trút một hơi thở giận dữ. Thật là mất thể diện khi bị đối xử như một đứa trẻ. Nàng đã phải trưởng thành khi mẹ nàng qua đời, nàng đã phải chăm sóc gia đình nàng. Nàng đã phải vượt qua biết bao giông tố mà Brand không thể tưởng được. Nhưng chàng nên biết dũng khí của nàng, nên nhớ là nàng đã làm sao để cố gạt lấy khẩu súng từ tay của kẻ tấn công họ.>

Nếu nàng thật rất dũng cảm, tại sao nàng không thể nói cho Brand sự thật về bản thân mình?

Nàng mãi suy nghĩ đến chuyện ấy suốt đoạn đường trở về khách sạn.

Gã đàn ông có mái tóc vàng nhạt vẫn theo dõi cỗ xe của Marion chạy theo chiều dài của bãi cỏ, sau đó hắn bước vào quán rượu. Hắn đã hy vọng được tiếp cận Marion trong khi sự chú ý của mọi người đều đặt vào các phát ngôn viên, nhưng không có cách nào vượt qua đôi mắt đại bàng của gã phu xe đứng trông chừng nàng, hoặc những người phụ nữ đã cùng ngồi trong xe của nàng. Nhưng đó chỉ là một trở ngại nhỏ. Những gì hắn phải làm bây giờ là có được thiệp mời đến buổi tiếp tân của Phu nhân Hove. Điều đó không quá khó khăn. Hắn trông cũng lịch sự và dễ làm quen. Và những tấm phiếu thì thật là khó có được trong đám người đảng bảo thủ này. Điều duy nhất hắn cần làm là tự giới thiệu mình với một vài nhân vật chính yếu, hỏi một vài thông tin về những bất động sản đang bị bỏ trống ở khu vực mà hắn có thể thuê, và kết quả sẽ là chuyện chắc chắn.

Hắn tình cờ gặp một người đàn ông đang mang hai ly bia trong hai tay, mặc dù không đủ mạnh để đổ tràn bia ra ngoài. “Tôi biết anh!” hắn nói, tiêm thêm vào một lượng lớn nhiệt tình vào giọng nói của mình. “Anh là người đàn ông đã nói rất hùng hồn về chuyện tái kiến lại các con đê chắn sóng. Bài diễn văn của anh được thực hiện rất khá. À phải, tôi là David Kerr.”

“Michael Graves. Chào anh.”

Một quý ông khác đã tham gia với họ. “Xin chúc mừng,” ông ta nhìn vào Graves nói. “Anh đã làm rất tốt.”

Graves cười rạng rỡ. “Cảm ơn anh. Mà này, sao hai anh không đến ngồi tại bàn của tôi và tôi sẽ đãi hai người một ly bia?”

“Cám ơn,” người mới đến nói. “Tôi là Denison, Ash Denison.”

Họ khom người chào nhau theo lễ nghi, rồi cả ba người đàn ông tiến đến cái bàn nằm trong góc của tửu quán>

Chương 14

Brand đã gửi một người hầu đến nhà Bà Love yêu cầu một cuộc nói chuyện, và sáng hôm sau, chàng nhận được một câu trả lời vừa ý. Bởi chàng và Marion đã không cần có mặt cho đến buổi chiều, chàng gợi ý rằng họ nên dành một chút thời gian tại văn phòng tờ Gazette để Marion biết một chút về chuyện phát hành của một tờ báo.

“Em cho rằng anh sở hữu tờ Gazette?” nàng liếc ngang một cái rồi hỏi. “Phải, là tờ báo đầu tiên anh sở hữu.” “Vậy thì tất nhiên em muốn xem nó.” Phản ứng nhiệt tình của nàng khiến chàng cười toe toét như một cậu học sinh. Đầu của nàng quay mòng mòng khi chuyển tham quan kết thúc, việc cố nhớ tên tất cả nhân viên của Brand đã vượt quá sức của nàng. Điều khiến nàng kinh ngạc là Brand dường như được thoải mái với người lao động khiêm tốn đang hì hục khiên từng chồng báo lên xe đẩy để đưa đi phân phối tại Brighton và các vùng phụ cận cũng như chàng được thoải mái với viên quản lý biên tập và nhân viên của mình.

“Đây là văn phòng của anh khi anh còn là một phóng viên,” chàng nói. Họ bước vào một căn phòng không lớn hơn một cái tủ quần áo. Brand xòe tay mình áp lên mặt bàn làm việc như thể chàng chào hỏi một người bạn cũ. Ở đây chàng có vẻ thoải mái như được ở nhà khiến nàng thắc mắc không hiểu vì sao chàng lại nghĩ đến con đường chính trị. Khi chàng ngồi vào bàn làm việc và nhặt một cây bút, nàng nói: “Mấy tờ báo của anh sẽ ra sao nếu anh được bầu vào Quốc hội?”

“Ý em là gì?”

“Liệu anh có bán chúng không?”

Câu hỏi có vẻ khiến chàng cảm thấy bất ngờ. “Không hề. Ngay cả nếu anh được bầu vào Quốc hội, anh có thể bị đẩy ra trong cuộc bầu cử kế tiếp. Lúc ấy anh sẽ làm gì chứ? Anh chưa sẵn sàng về hưu đâu.”

Nàng rất có thể sẽ tin vào điều đó. “Nhưng giả sử anh phải có một sự lựa chọn, anh sẽ làm gì?”

Chàng nhìn nàng một cách kỳ quặc. “Này, tự nhiên sao em lại hỏi như thế?”

Đó là một câu hỏi hay. Nàng nhìn chiếc bàn trà trụi trụi và căn phòng chật chội mà đã từng dùng làm văn phòng của chàng và nàng biết, nàng chợt biết, rằng nàng là một trong số ít người được ân sủng để được gần gũi chàng.

Nàng khẽ nhún vai. “Chỉ là một câu hỏi thuận miệng.”

Chàng suy nghĩ một lúc. “Em đang hỏi anh thứ nào mang đến sự thỏa mãn với anh. Vậy thì đó là một câu hỏi không thể trả lời. Hãy hỏi lại anh một lần nữa khi anh đã làm việc được một nhiệm kỳ với thân phận của một thành viên trong Quốc hội.

“Tuy nhiên,” chàng nói tiếp: “cơ hội của anh bước vào quốc hội thật rất mỏng manh. Anh nghĩ anh đã nói rằng đây là một thành trì của đảng bảo thủ mà?”

“Lời anh không có vẻ như thể trái tim anh sẽ tan nát nếu anh phải từ bỏ chính trị.”

“Nó sẽ không bị vỡ.” Chàng đứng dậy. “Nhưng anh ghét bị thua.”

Nàng bật cười. Nàng cảm thấy vui vẻ như thể cất được tảng đá trong lòng. “Anh nói gì,” nàng hỏi: “về một bữa ăn trưa dã ngoại trên một trong những băng ghế nhìn ra bến cảng trước khi chúng ta đến gặp Bà Love?”

“Dẫn đường đi.”

“Tôi nhớ Hannah rất rõ,” Bà Love nói. Một nét mặt đau khổ làm mờ đi đôi mắt xanh của bà. “Hai người muốn biết điều gì?”

Brand dễ dàng đáp: “Chúng tôi nghĩ rằng bà có thể giúp chúng tôi tìm thấy dì ấy, đó là, nếu dì ấy vẫn còn sống.”

Marion nói thêm: “Không ai có vẻ biết đã xảy ra với người dì của tôi khi dì ấy đã bỏ công việc với bà.”

Cuộc đối thoại được ngừng lại khi một cô hầu gái bước vào với khay trà, và bà chủ nhà lại bận rộn với những ly tách và đĩa để tách, Marion lặng lẽ nhìn chăm chú bà ta. Theo ước lượng của Marion, Bà Love phải ở độ tuổi giữa ngũ tuần. Bà ấy tròn trĩnh một cách ưa nhìn, với mái tóc vàng nhạt đang chuyển bạc một cách duyên dáng, khuôn mặt càng thêm quyến rũ với khóe mắt cười. Bà mặc một chiếc váy muslin eo cao màu trắng được đính bởi những đường thêu thùa, và một khăn choàng ren được choàng một cách thờ ơ quanh vai bà.

Với Marion thì Bà Love hẳn là một bà chủ đáng yêu. Bà ấy là loại người hiếu khách, đã mời Brand và nàng vào nhà bà như thể họ là quý khách, mặc dù sự tiếp đãi nồng hậu này có thể là nhờ vào sự quen biết của Brand với Bác sĩ Hardcastle.

“Cám ơn,” nàng nói khi nhận lấy tách trà Bà Love đưa cho.

Sự chú ý của nàng giờ đã chuyển sang khung cảnh xung quanh nàng. Đó là một căn phòng thanh lịch nhưng thoải mái, giống như chủ nhân của nó. Mọi thứ được trang trí với màu xanh lơ và vàng kim được nổi bật với màu trắng. Tuy nhiên có những chi tiết trong phòng đã tạo ra vẻ đặc sắc - một giỏ chứa đồ đan len được nhét dưới gầm một bàn viết, một cái khung thêu với một cây kim vẫn còn ghim trên đấy, và một tờ báo Gazette buổi sáng đã được gấp gọn gàng và đặt tại một đầu ghế sofa mà bà chủ nhà đang ngồi.

Marion nhìn Brand, chờ đợi chàng, vì họ đã hội ý từ trước, để chàng dẫn dắt cuộc nói chuyện. Chàng đã chỉ ra vì là một nhà báo nên chàng biết phải làm thế nào để thực hiện một cuộc phỏng vấn, khi nào nên hỏi dồn và khi nào nên giữ mồm giữ miệng.

Brand đang tập trung vào cách xoay xở tách và đĩa của mình. Chàng cố không phải nhăn mặt khi hóp tách trà của mình. Chàng không muốn xúc phạm người phụ nữ này, đặc biệt là khi bà ấy đang đọc một trong những tờ báo của chàng khi họ được mời vào nhà.

Một hóp là tất cả mà chàng có thể chịu đựng trước khi chàng đặt tách trà của mình xuống mặt bàn sofa. “Chúng tôi hy vọng bà có thể cho chúng tôi biết về bạn bè của dì Hannah. Phải có người biết một điều gì đó.”>

Bà Love tập trung vào việc khuấy trà của bà. “Tôi thật muốn giúp hai người,” bà nói: “nhưng tôi thật không biết Hannah đang ở đâu. Cô ấy không viết thư cho tôi sau khi cô ta rời khỏi đây và tôi đã không đòi hỏi cô ấy phải làm thế.” Bà nhìn Marion. “Hannah đã không phải là một nhân viên gương mẫu cho lắm. Chúng ta không thể để câu chuyện chấm dứt nơi đây sao?”

Marion giật mình. Không một ai từng gợi ý rằng dì Hannah đã rời khỏi Brighton dưới một hoàn cảnh không lý tưởng [*dưới một đám mây*]. Longbury thì đúng, nhưng không phải là Brighton.

“Không, chúng tôi không thể,” Brand đáp. “Bà hiểu cho, tôi đã hứa với chị của dì ấy, bà Edwina Gunn, trong lúc lâm chung rằng tôi sẽ cố khám phá chuyện gì đã xảy ra với dì Hannah bấy nhiêu năm về trước, và tôi có ý muốn giữ lời hứa của tôi.” Chàng từ tốn nói. “Tôi e rằng dì Edwina đã lo sợ điều tồi tệ nhất [đã xảy ra với dì Hannah].”

“Lo sợ điều tồi tệ nhất?” Bà Love lặp lại, trán bà nhíu tít lại trong bối rối.

“Rằng dì Hannah đã tự vận.”

Lời của chàng khiến cả hai người phụ nữ cùng giật nảy. Chiếc tách của Marion kêu lách tách trên chiếc đĩa của nàng. Miệng của Bà Love há hốc.

Nhanh chóng bình tĩnh trở lại, Bà Love nói: “Tôi không tin điều đó dù chỉ là một khoảnh khắc! Hannah có thể là một cô gái bất thường - có nghĩa là [cô ta] quá lãng mạn và ngây thơ, nhưng cô ta không có bị mất tinh thần hoặc chán nản. Cô ấy sẽ không bao giờ kết thúc cuộc sống của mình.”

“Bà có nghĩ rằng có thể là dì ấy đã bỏ trốn theo ai đó không?” Brand hỏi.

“Ô, chuyện này có nhiều khả năng hơn, bởi đầu óc quá lãng mạn của cô ta.”

Hai tay khế siết lại, Brand nghiêng người về phía trước trong ghế của mình. “Bà thấy tình trạng khó xử của chúng tôi chẳng? Tiểu thư Marion và tôi không biết phải tin điều gì nữa. Sao bà không kể cho chúng tôi về dì Hannah đi, về công việc của dì ấy ở đây với vai trò của một cô giáo bảo mẫu. Bạn bè của dì là ai? Dì đã đi đâu trong thời gian rảnh rỗi? Và tại sao dì ấy lại bỏ công việc này?”

Bà Love cau mày nhìn vào tách trà của mình. “Thầy kệ tất cả”, bà cuối cùng đã tuyên bố. Bà mỉm cười với Brand. “Ông Hamilton, có một chai [rượu] Madeira tại tủ búp phê. Tôi nghĩ rằng tất cả chúng ta cần một chút gì đó mạnh hơn trà, cậu có nghĩ vậy không nào? Cậu làm ơn tiếp đãi rượu dùm tôi trong khi tôi sắp xếp lại dòng suy nghĩ của mình?”

Brand rất vui vẻ để tuân theo.

“Mấy đứa trẻ đều thích cô ta ngay từ giây phút cô ấy bước vào phòng trẻ con. Tôi đã từng nghĩ rằng Hannah có trí tưởng tượng của một đứa trẻ.” Bà Love dừng lại để nhắm nháp ly rượu của mình. “Cô ấy có thể nghĩ ra những câu chuyện về mọi thứ - một món đồ chơi yêu thích nhất, một mảnh đồ nội thất. Cậu bé con hàng thịt không phải là cậu bé con hàng thịt. Cậu ta là một vị hoàng tử mà mụ phù thủy độc ác đã bỏ bùa nguyên rửa. Chồng của tôi đã không lấy làm cảm kích, ông ấy nghĩ rằng Hannah đã nhồi vào đầu mấy đứa con gái những chuyện vô lý. Nhưng ông ấy lại không thể phủ nhận rằng bọn chúng đã có tiến bộ.

Hannah đã bắt chúng viết những câu chuyện riêng của mình, và chúng đã trở thành những người ham đọc sách. Không chỉ có vậy, bọn chúng lại còn rất vui vẻ. Vì vậy tôi cũng đã rất vui.”

Khi Bà Love kể lại câu chuyện, Marion đã được mang trở lại kỳ nghỉ xa xưa ấy tại Longbury. Đây đúng là phong cách của dì Hannah mà nàng nhớ. Một chuyến thả bộ trong rừng không phải là một chuyến thả bộ. Hai người họ là những nhà thám hiểm trong rừng Amazon. Nó giống như là được đi chơi với Clarice.

Bà Love nhâm nhi thêm một ngụm rượu Madeira để tỉnh táo thêm ra. “Những gì chúng tôi không nhận ra vào thời điểm đó là trí tưởng tượng của dì Hannah không dừng lại với các trẻ em. Sao tôi có thể nói điều này mà không làm ra vẻ Hannah đáng thương là một con hồ ly? Hai người đã hỏi về bạn bè của cô ấy. Ông Love và tôi đã mời cô ấy tới tất cả các buổi yến tiệc của mình và khuyến khích cô ấy kết bạn với những cô gái cùng tuổi. Họ là những cô gái đẹp nết, nhưng Hannah đã không cố sức kết bạn với họ. Hứng thú của cô nàng được đặt vào hết chàng trai này tới chàng trai khác. Nếu chàng trai ấy mỉm cười với cô nàng thì hẳn là chàng ta đã yêu cô nàng say đắm. Nếu chàng trai mời cô ấy khiêu vũ thì hẳn là chàng ta đã có ý kết hôn với cô nàng. Cô ấy là nữ anh hùng của tất cả những câu chuyện được dàn dựng, và tôi đã tin cô ấy.”

“Bà đã làm gì?” Brand hỏi.

“Tôi đã ngưng mời những chàng trai trẻ ấy đến những yến tiệc của tôi, và cảnh báo bạn bè của tôi về hành vi của họ. Tôi cảm thấy có lỗi khi phải nói rằng tôi đã bắt công với họ. Ồ, tôi không nói rằng họ đã hoàn toàn vô tội, nhưng Hannah đã đưa họ đến sai lầm.”

Marion lắc đầu. “Đây không giống là dì Hannah của tôi.”

“Phải không nào?” Bà Love cười nhạt. “Tất nhiên lúc ấy cô chỉ là một đứa trẻ, và, như tôi đã nói, mấy đứa con gái của tôi rất yêu mến cô ta. Cô ta có thể hòa nhập vào tất cả các trò chơi của chúng. Giờ bọn chúng đã kết hôn, có gia đình riêng của chúng, nhưng bọn chúng vẫn còn nhớ Hannah một cách thật thân thiết. Bọn chúng không biết rằng sự việc đã kết thúc như thế nào.”

“Chuyện đã kết thúc ra sao?” Brand hỏi.

Bà Love lắc đầu buồn bã. “Một chàng thanh niên đã gây lộn chuyện tại đây ngay trong căn phòng này. Cậu ấy đã yêu Hannah một cách say đắm và muốn cưới cô ấy, nhưng Hannah không muốn chuyện ấy chút nào.”

Bà rùng mình thấy rõ. “Một hoặc hai người bị thất tình thì tôi có thể chấp nhận, nhưng lúc ấy tôi bắt đầu có những nghi ngờ của mình, và khi Ông Robson đưa cho chúng tôi xem một trong những bức thư của Hannah, nỗi nghi ngờ của tôi đã tiêu tan. Không những cô ta đã dẫn dụ cậu trai này sai lầm, cô ấy còn tô vẽ vợ chồng chúng tôi thành những con yêu tinh [ăn thịt người]! Cậu ta tưởng rằng cậu ấy đang làm anh hùng cứu mỹ nhân ra khỏi cuộc sống lầm than.

“Cô ấy phủ nhận tất cả mọi thứ, cho biết bức thư là giả mạo và rằng Ông Robson đã nhằm lẫn sự quan tâm của cô với một thứ [tình cảm] mãnh liệt hơn.”

Bà nhìn lên bức chân dung đặt trên kệ phía trên lò sưởi. Một quý ông trong thời kỳ huy hoàng nhất của cuộc đời đang lãnh đạm chăm chăm nhìn lại nàng. “Người chồng quá cố của tôi,” bà nói, như thể để xác định người trong bức chân dung. “Tôi tưởng ông ấy sắp bị đứt mạch máu. Khuôn mặt của ông ta trở tím khi ông đọc lá thư của cô ấy.”

Buông một tiếng thở dài, bà nhìn vào hai người khách của mình. “Hannah là người bình tĩnh duy nhất trong căn phòng này. Cô ấy thật trang nghiêm. Người ta gần như có thể gọi đó là uy nghi.”

Sau một hồi im lặng, Brand cả gan nói: “Vì vậy bà đã sa thải dì ấy?”

“Chuyện chưa bao giờ tới mức đó. Cô ta tự sa thải bản thân. Tôi sẽ không bao giờ quên lời nói của cô ta. Tình yêu vĩ đại của cuộc đời cô ấy đang chờ đợi cô ấy tại Longbury. Cô ta chỉ chấp nhận vị trí này để thử thách tình yêu của họ mà thôi. Và bây giờ cô ấy đã được biết.”

Bà nhìn Marion. “Tôi đã viết cho dì của cô chỉ để thông báo về tình hình nơi đây. Dù sao đi nữa, Hannah vẫn còn rất trẻ, và chị gái của cô ta thì khá lớn tuổi hơn. Tôi không phải là cố gây rắc rối cho Hannah, nhưng tôi nghĩ rằng cô ấy cần được giám sát chặt chẽ.”

Marion không biết phải nói gì. Nàng không biết bản thân mình nên tin những gì. Hình ảnh của dì Hannah mà nàng đã giữ lại trong tâm trí mình bấy lâu nay đã không phù hợp với người thiếu nữ mà Bà Love đã mô tả.

Brand chậm rãi nói: “Dì Hannah có cho bà biết tên của người đàn ông mà dì ấy đã bỏ lại tại Longbury không?”

Một vẻ nhìn bất ngờ thoáng qua mặt Bà Love. “Không. Thành thật mà nói, vào thời điểm đó, tôi sẽ không có tin bất cứ điều gì cô ta nói. Lúc ấy tôi nghĩ và giờ vẫn nghĩ đây là một điều tưởng tượng trong trí của cô ta.”

Tâm trí của Marion vẫn còn hướng về người dì Hannah mà nàng đã biết và ngưỡng mộ từ hồi thơ ấu. “Dì ấy đã có một con chó,” nàng nói. “Tên của nó là Scruff. Bà có biết chuyện gì đã xảy ra với nó chẳng?”

Bà Love lắc đầu. “Cô ấy chắc đã có được chú chó tại Longbury.” Bà ấy nghiêng người ra phía trước và trực tiếp nói với Marion. “Ngoại trừ người dì Edwina của cô, chúng tôi không nói với ai về Hannah. Cô có thể hình dung, chúng tôi không mong muốn bị dính líu tới một vụ xì-căn-đan hay gây ra tin đồn. Chúng tôi để nó lại cho người dì của cô để ứng phóem gái mình.”

“Cảm ơn bà”, Marion nói, không biết phải nói gì khác nữa.

Không lâu sau đó, hai người họ đã đứng lên từ ghế.

“À phải rồi,” Brand nói: “chuyện gì đã xảy ra với Ông Robson?”

“Ồ, cậu ta đã kết hôn hạnh phúc và sống ở phía bắc nước Anh. Cậu ấy đã rụng rụng nước mắt tối hôm đó. Cậu ấy nói cậu ấy không thể tin vào sự thay đổi của Hannah, rằng cậu ấy không hề biết gì về cô ta cả. Phải, tôi cũng cảm thấy như vậy. Còn lời của chồng tôi đã nói không nên được lặp lại.”

“Và các bức thư dì Hannah thư viết cho Ông Robson?”

“Tôi chân thành hy vọng cậu ấy đã giữ lời hứa và ủy thác chúng vào ngọn lửa. Mà cậu ta sẽ làm như vậy, phải không? Không có người đàn ông nào lại lưu lại những vật kỉ niệm từ một người phụ nữ đã biến mình thành một kẻ ngu ngốc.”

Sau khi bày tỏ sự biết ơn vì lòng kiên nhẫn và thẳng thắn của Bà Love, Brand và Marion rời đi.

Ngay sau khi cỗ xe chuyển bánh, Brand nhìn vào đồng hồ. “Chúng ta còn mấy tiếng đồng hồ trước buổi tiếp tân.” Chàng hạ cửa sổ và lớn tiếng nói với Manley trên chiếc ghế của phu xe: “Hãy cho chúng tôi đi tham quan các thắng cảnh, Manley ạ. Đây là chuyến viếng thăm đầu tiên của tiểu thư Marion đến Brighton. Hãy đưa chúng tôi đến ngôi đình Pavilion [hoàng gia].”

Marion đã không màng đến chuyện tham quan thắng cảnh. Sự thiếu kiên nhẫn của nàng đã bộc lộ ra, nàng nói: “Anh tin bao nhiêu phần câu chuyện Bà Love kể với chúng ta?”

Brand thở dài và giữ lấy tay nàng trong tay mình. Chàng biết nàng sẽ không kéo hoặc cố rút tay khỏi chàng. Trong những ngày chàng nghỉ dưỡng sức, nàng đã làm quen với chuyện chàng đụng chạm nàng. Nàng sẽ cho chàng mượn cánh tay để giúp nâng đỡ chàng. Thỉnh thoảng, nàng sẽ đi xa tới mức quàng một tay quanh eo của chàng khi họ tản bộ. Giờ đây chàng đã bình phục từ vết đạn ấy, tuy nhiên, chàng luôn cố gắng tìm cách để chạm vào nàng hoặc khiến nàng chạm vào chàng.

Bàn tay đeo găng của nàng nằm yên một cách tin tưởng trong tay chàng, và chàng thắc mắc nàng sẽ làm gì nếu chàng lột chiếc găng đi khỏi tay nàng và hôn vào lòng bàn tay rộng mở của nàng.

“Brand?” Đôi mắt lo lắng của nàng nhìn chằm vào chàng. “Anh có cảm thấy ổn không? Chuyện này không phải là quá sức [chịu đựng] của anh chứ?” Nàng tháo găng tay xuống và sờ ngón tay vào chân mày của chàng. “Anh không bị nóng [sốt]”.

Chàng tưởng chàng cảm thấy những ngón tay của nàng đang nhẹ run và thắc mắc không biết, giống như dì Hannah, chàng đã cho phép trí tưởng tượng của mình chạy loạn. Thời gian sẽ trả lời. Chàng có cả một tuần thời gian với Marion cho riêng mình. Không người thân chạy quanh họ, không có kẻ rình mò nào rình rập họ, chỉ có mình và Marion để tìm hiểu lẫn nhau tốt hơn.

Tất nhiên ngoại trừ việc họ có một bí ẩn để làm sáng tỏ, và chàng có nhiệm vụ phải có mặt tại các cuộc họp của đảng để làm quen với những cử tri của mình.

“Brand?”

Chàng tự thả lỏng tình thân. Sau khi suy nghĩ về câu hỏi của nàng, chàng nghiêm túc nói: “Anh tin rằng Bà Love là một người phụ nữ đứng đắn và trung thực. Bà ấy chắc chắn đã tin tưởng những điều bà ấy kể với mình.”

“Nhưng thanh danh của dì Hannah? Em không thể tin dì ấy là một người mưu mô hay đã nói dối nhiều như thế.”

“Có thể dì ấy đã không nhận ra những gì dì ấy đã làm.” chàng siết tay nàng. “Hãy nghe anh nói, Marion ạ. Chúng ta không thể luôn luôn biết được tâm trí của người khác đang nghĩ gì. Chúng ta có thể nghĩ rằng chúng ta biết người đó, nhưng thật sự thì không. Anh từng biết một cậu bé ở trường như thế. Cậu ta kể lại những câu chuyện sinh động nhất về ngày nghỉ lễ của mình với cha cậu ấy. Mỗi mùa hè, họ đi một chuyến săn thú lớn tại Phi châu, và bọn anh đều tin cậu ấy. Hóa ra, mẹ cậu ấy là một góa phụ và sống rất khiêm tốn tại một ngôi làng tại bờ biển phía đông của Tô Cách Lan [Scotland], và đó là nơi Nigel đã trải qua những ngày nghỉ lễ của mình.” > “Chuyện gì đã xảy ra với cậu ấy? Cậu ấy có bỏ trốn khi bị phát hiện ra không?”

“Trời ạ, không! Cậu ấy nói rằng mẹ của cậu ta đã nói dối bởi vì bà đã ghen tị với cha cậu. Vấn đề là cuộc sống ảo tưởng của cậu ấy tốt hơn so với cuộc sống thực tế của cậu ấy và anh tin rằng cả hai cuộc sống đã trở nên hỗn loạn trong tâm trí của cậu ta.”

Nàng nhìn chàng sắc lẻm. “Có phải đó là điều anh nghĩ về dì Hannah? Rằng dì ấy đã nhầm lẫn về những chuyện thực tế và những gì không thực tế?”

Chàng phải mất một hồi để cân nhắc lời nói của nàng. “Anh nghĩ rằng,” chàng nói một cách cẩn thận: “rằng dì ấy thích kịch hóa [mọi chuyện]. Em đã nghe Bà Love nói. Dì Hannah đã là người thích lăng mạn và ngây thơ. Đôi khi có những chuyện vượt quá tầm kiểm soát, như với Ông Robson. Dì ấy đã chơi một trò chơi nguy hiểm.”

Nàng gật đầu và nhìn xuống đôi bàn tay siết chặt vào nhau của hai người. “Em cũng nghĩ như thế. Có lẽ dì Edwina cũng đã biết. Có lẽ đó là lý do tại sao dì ấy vẫn quan sát dì Hannah kỹ lưỡng, ngay cả trước khi dì ấy nhận được bức thư của Bà Love.”

Nàng nhìn lên chàng. “Tuy nhiên, ở cạnh dì Hannah thật là vui.”

“Ừ, trẻ con sẽ nghĩ như vậy.” Chàng đã không nói thêm rằng một có một vài gã tội phạm đòi truy nhất mà chàng đã từng gặp phải trong thời gian còn làm phóng viên đã có thể quyến rũ chim chóc từ trên cây. “Bản thân dì ấy cũng giống như một đứa trẻ”, sau cùng chàng cũng đã nói. “Chúng ta nên thương hại dì.”

Giọng của nàng hơi run run khi nàng nói. “Anh có nghĩ rằng dì Hannah đã tự sát? Dù sao đi nữa, dì ấy đã về nhà tới Longbury trong nhục nhã.”

Giọng chàng rất cứng rắn. “Tuyệt đối là không! Thứ nhất, những người tự tử luôn để lại một bức thư ngắn, thứ nhì, bí ẩn này còn chưa kết thúc, nhất là khi ai đó đã chĩa súng vào đầu em và bắn một viên đạn vào đùi anh.”

“Vậy tại sao anh lại nhắc nó với Bà Love? Ý em là chuyện tự tử?”

“Bởi vì, theo kinh nghiệm của anh, người ta trở nên kín tiếng khi từ 'giết người' được đề cập đến, vì họ sợ rằng họ có thể đổ tội cho một người vô can.”

Ngưỡng mộ lóe lên trong mắt nàng. “Thật là khôn ngoan,” nàng nói.

“Ừ, phải không nào?”

Nàng bật cười, nhưng nụ cười của nàng sớm phai nhạt. “Chúng ta đã không tiến xa thêm một bước nào, phải không Brand?”

“Ồ, anh không nói như vậy. Giờ chúng ta được biết rằng có ai đó tại Longbury mà dì Hannah đã coi là tình yêu vĩ đại của cuộc đời dì ấy.”

“Nếu như đó là điều tưởng tượng trong tâm trí của dì thì sao?”

Chàng lắc đầu. “Dì ấy đã không hư cấu ra bất kỳ người đàn ông nào khác trong cuộc sống của dì. Theo Bà Love, dì ấy đã dẫn dụ họ một cách sai lầm. Có lẽ tình yêu của cuộc đời dì đã không vị tha như Ông Robson. Hãy hy vọng rằng dì ấy cũng đã viết thư cho ông ta, và ông ấy đã giữ lại chúng. Có lẽ đấy là những bức thư kẻ trộm của chúng ta truy tìm.”

Sau một hồi, nàng nói: “Có lẽ dì đã bỏ trốn theo tình yêu vĩ đại của cuộc đời dì.”

“Và đã không để lại một bức thư?” Chàng trở nên im lặng trong khi tâm trí chàng sắp xếp lại những mẩu thông tin chàng được biết về dì Hannah cho có vẻ trật tự. Cuối cùng chàng nói: “Không, dì Hannah đã diễn kịch cho một đám khán giả. Dì chắc sẽ để lại một bức thư.”

“Vâng,” nàng chậm rãi nói: “Em nghĩ rằng anh cũng nói đúng về điều đó. Nhưng làm sao chúng ta sẽ tìm được ông ấy sau bấy nhiêu năm?”

“Chúng ta sẽ làm những gì mà mỗi nhà báo tốt phải làm. Chúng ta sẽ đặt câu hỏi, nhưng chúng ta sẽ phải rất kín đáo. Và anh đã không từ bỏ hy vọng với chuyện ký ức của em sẽ hồi phục. Anh không bắt em phải nhớ tất cả mọi thứ theo ự hợp lý của chúng, nhưng một chuyện nhỏ nhặt nào đó có thể sẽ trở lại trong em và sẽ phá được vụ án này. Bây giờ chúng ta có thể quên đi dì Hannah một chút để tận hưởng các thắng cảnh của Brighton không?”

Chàng hạ cửa sổ xe xuống để nàng có thể nhìn quang cảnh được tốt hơn. Hôm nay là một ngày hè đẹp trời với một làn gió ấm thoảng qua từ Eo biển [Măng-sơ]. Đây là lần đầu tiên trong thời gian gần đây, Marion đã không thể kéo dòng suy nghĩ của nàng khỏi chuyện của dì Hannah, nhưng khi họ đến quảng trường và nàng bắt gặp được quang cảnh của ngôi đình Pavilion, cung điện mùa hè của Hoàng tử nhiếp chính, nàng thở ra một hơi. Nàng chưa từng nhìn thấy quang cảnh nào như thế này bao giờ. Những mái vòm khổng lồ của các chuồng ngựa, nổi cao bên trên dinh thự của hoàng tử, có vẻ như một cái gì đó trong giấc mơ Ả Rập.

Nàng bị hấp dẫn bởi các cửa hàng, ngạc nhiên bởi đoàn phụ nữ và quý ông hợp thời trang đang tản bộ trên con phố đầy lá của trấn Brighton, và kinh ngạc bởi những người phụ nữ đánh cỗ xe ngựa bốn bánh thật cao như là những tay đánh xe dày dạn.

Nàng mỉm cười quay sang Brand. “Không khí thật giống Luân Đôn, chỉ là tự do và vui vẻ hơn nhiều.”

“Đấy là bởi vì Hoàng tử nhiếp chính đang cư ngụ nơi đây. Khi ông ấy trở về Luân Đôn, Brighton sẽ trở thành một thị trấn miền quê buồn chán, rất giống Longbury.”

“Có những số phận tồi tệ hơn mà,” nàng nói chua chát, như thể chàng đã làm nhục Longbury, và nàng lại thò đầu ra cửa sổ một lần nữa.

Brand thoải mái dựa vào băng ghế. Chàng đã nhìn thấy những quang cảnh này trước đây nhiều lần, và chàng không muốn thấy chúng nữa. Niềm vui của chàng đến từ chuyện theo dõi Marion. Chàng đang nhớ lại những gì chàng biết được về nàng tại Luân Đôn, rằng nàng đã không bao giờ được trình diện tại Hoàng cung hoặc được hưởng các chuỗi tiệc tùng và

buổi khiêu vũ mà những thiếu nữ cùng tầng lớp với nàng đòi hỏi như là quyền lợi của họ. Nàng đã dành cả cuộc đời mình trong một quận chán ngắt trong vài năm qua, đã cố gắng hết sức để nuôi nấng hai cô em mồ côi mẹ của mình.

Một thứ gì đó, một phần nhỏ nhỏ của bức tranh, đã bị thiếu đi. Marion, chàng phát hiện ra, không phải là một người nhát không có bạn nhảy như khi mới nhìn qua. Nếu nàng muốn có một mùa giải tại Luân Đôn - có cô thiếu nữ nào lại không? - thì cô họ Fanny của nàng đã rất vui mừng được tài trợ cho nàng.

Vậy thì chàng đang thiếu thông tin gì chứ? Nàng đang giấu giếm gì với chàng?

Những ý tưởng về người theo đuổi lúc xưa của nàng đã không bao giờ xa tâm trí của chàng. Kẻ lừa gạt đó đã làm gì mà khiến nàng trở nên cảnh giác với đàn ông như thế? Có phải hẳn đã cảm dỗ nàng có quan hệ xác thịt, rồi ruồng bỏ nàng? Tại sao nàng đã không thổ lộ với chàng?

Chàng ngồi thẳng lên khi Marion đột nhiên há hốc miệng và mạnh mẽ thu mình trở lại tựa vào băng ghế.

“Marion, chuyện gì thế?” Chàng đứng lên và đến đứng cạnh nàng.

“Mất trái của em,” nàng khóc. “Có một mảnh sạn trong đó, ôi, em không biết nó là gì, nhưng nó sồn như là gì ấy.”

Nước mắt chảy dài trên má nàng, nàng cọ vào mắt.

“Đừng chà mắt của em.” Giọng chàng nghiêm khắc. “Mở rộng chúng ra. Anh sẽ lấy nó ra. Phải rồi. Thả lỏng đi.”

“Nói như anh thì dễ,” nàng cầu nhàu, và sụt sịt mũi.

Chàng tháo chiếc mũ của nàng xuống, rồi đặt một đầu gối lên băng ghế để ổn định thân mình, bằng ngón tay cái và ngón trỏ, chàng giữ mí mắt nàng mở rộng. “Anh thấy nó rồi. Giữ yên nhé.” Chàng dùng sóng gấp của chiếc khăn tay của mình và khéo léo đẩy mảnh sạn đến khóe mắt nàng. Và một cái chấm nhẹ là đã làm nó bật ra, và chàng đã giải quyết nó. “Rồi. Anh đã lấy nó ra rồi,” chàng nói.

Nàng nhắm mắt lại và trút ra một hơi thở dài. “Cảm giác thật là tuyệt vời.” Mỉm cười, nàng mở mắt ra và nhìn lên chàng. “Cảm ơn anh.”

Chàng bị thu hút bởi làn mi dài của nàng, bị bắt bởi nụ cười trong đôi mắt long lanh của nàng mà đã gi ánh mắt của chàng khiến chàng không cách nào nhìn đi nơi khác. Chàng cảm giác được sự thay đổi trong hơi thở của nàng, đôi môi nàng hé mở.

“Brand?” Nàng thì thầm.

Nàng đã không thể biết nàng đã khiến chàng ra sao khi đôi mắt nàng khoác lên ánh mắt mỏng manh, quyến rũ ấy. Chàng biết chàng có thể mang đến cho nàng niềm đam mê dục vọng. Điều chàng không biết là liệu chuyện ấy là điều khôn ngoan nhất mà chàng có thể làm ra. Chàng không muốn nàng ấy nghĩ về chàng như một David Kerr thứ hai.

Chàng chống người mình lại bằng cả hai tay đặt lên băng ghế và cúi đầu xuống để đôi môi của mình chỉ cách môi nàng một inch [2.54 cm] thôi. “Em lại chơi với lửa nữa rồi, Marion ạ,” chàng thì thào.

Với một nỗ lực tột cùng của ý chí, chàng đẩy bản thân ra xa băng ghế và ngồi xuống cạnh nàng. Chàng cho bản thân một giây phút để bình hòa hơi thở của mình. Đôi tay khoanh trước ngực, chàng quay đầu nhìn vào nàng. Có những sợi tóc vàng nhạt đã trượt khỏi sự giam cầm của cây ghim và phất phơ bay trước mặt nàng một cách hoang dại. Gương mặt nàng ửng đỏ, và đôi mắt xám đáng yêu ấy, nét đặc trưng tốt nhất của nàng theo quan điểm của chàng, đang nhìn chằm vào chàng như thể nàng không thích chàng chút nào.

Kỳ lạ thay, khả năng của chàng để thêm lửa vào cơn tức giận của nàng chỉ làm tăng lên vẻ thu hút của nàng. Chàng chưa từng thấy nàng mất bình tĩnh với bất cứ ai khác.

Nhìn cười, chàng nói: “Đây là lần thứ hai em đã làm tình với tôi trong một cỗ xe đang di chuyển đấy. Em là một người phụ nữ thật nguy hiểm, tiểu thư Marion Dane ạ. Lần sau-”

“Lần sau, em sẽ đảm bảo rằng người hộ tống của em sẽ ở cùng với em!”

Chân mày của chàng nhướng lên. “Chuyện đó sẽ khiến em cư xử đàng hoàng à?”

Nàng khiến chàng bất ngờ khi nàng đặt bàn tay đang mở rộng lên đùi chàng. Cơ thể chàng nhảy vọt nhanh lên, rồi chậm lại khi nàng gia tăng áp lực. Ngón tay nàng áp vào vết thương của chàng, không đủ để làm chàng cảm thấy đau đớn, nhưng đủ để giải thích ýspan>

Nàng mỉm cười nhìn vào mắt chàng. “Em hy vọng là vậy, bởi vì nếu em đặt tay mình lên người anh một lần nữa, anh sẽ cần Bác sĩ Hardcastle đấy.”

Nàng rút tay lại và nhìn quanh tìm chiếc nón bê rê của mình. Khi nàng buộc các dải ruy-băng dưới cằm mình bằng những ngón tay nhanh chóng và hiệu quả, chàng lại thấy mình mỉm cười một lần nữa, và chàng chợt nhận ra rằng, khi ở cạnh Marion, mỉm cười đã trở thành một thói quen của mình.

Bây giờ, chàng đã được nghe câu nói đó từ đâu đây?

Chân mày nàng nhướng cao, vương giả, ra lệnh, đặt chàng vào vị trí của mình. “Anh định cho em xem những thắng cảnh mà. Chỉ có vậy thôi sao?”

Chương 15

Marion chải chuốt tỉ mỉ chuẩn bị đi dự buổi tiếp tân ấy. Đôi vớ trắng của nàng được làm từ tơ lụa thượng hạng. Chiếc áo bó thân mới toanh thu gọn lại vòng eo của nàng và nâng ngực nàng lên để tạo ra cho nàng một vóc dáng thật thời trang. Chiếc váy đầm nàng chọn đã được mặc qua một lần, chỉ một lần duy nhất, bởi đây là chiếc váy đầm dành cho những dịp đặc biệt, và lớp vải gạc mỏng manh khoác bên ngoài chiếc váy đầm màu tím hường của hoa oải hương tôn lên vẻ đẹp của đôi mắt xám tro và mái tóc vàng nhạt của nàng vô cùng.

Nhưng chính là đôi giày mới của nàng đã đưa nàng nhẹ gót như đang đi trên mây. Là một đôi giày bằng lụa màu tím hường của hoa oải hương được cột với những sợi ruy-băng và đôi gót cao khiến chiều cao thướt tha của nàng tăng lên cả tấc [vài inch]. Ash Denison đã tìm thấy chúng thay trong một cửa hàng trên phố Ship khi nàng bảo với anh ta rằng nàng chẳng có ý phục nào phù hợp để mặc. Dù là chúng kẹp lại ngón chân của mình và khiến chuyện đi lại có khó khăn cũng không khấu đi niềm vui của nàng chút nào.

Chính là cái viễn cảnh của Tiểu thư Veronica và những mỹ nhân khác đã ban cho Brand cái điểm phúc khi được quàng tay tại lễ hội của bà chàng khiến nàng phải chịu khó hy sinh để được mỹ miều. Bà Chandos sẽ có mặt, và không hề nghi ngờ nào, Cô Lacey, Cô Byrd, và cũng như Cô Stead. Marion giờ đã là hôn thê của Brand, mặc dù chỉ là diễn kịch, nàng vẫn có ý muốn chàng được kiêu hãnh vì mình.

Diễn kịch khiến nàng nghĩ đến dì Hannah, rồi nàng thở dài.

“Tôi xin lỗi, thưa tiểu thư.” Doris, cô gái hầu của nàng, đặt chiếc lược mà cô vẫn dùng để chải gọn lại những lọn và sợi tóc buông lơi quanh khuôn mặt nàng xuống. “Tôi có phải đã làm tiểu thư đau không?”

“Không hề.” Marion mỉm cười trấn an ánh mắt lo lắng của Doris. “Tôi đang tập trung vào chuyện hít thở. Có lẽ cô có thể thả lỏng chiếc áo bó thân của tôi ra một chút?”

Doris, cô gái nhìn không quá mười tám, lắc đầu. “Không thể trừ khi tiểu thư mặc một chiếc váy khác. Vòng eo [của chiếc váy này] rất là nhỏ.”

“Mmm,” Marion thủ thỉ. “Tôi đã quên rằng thói phù phiếm [làm đẹp] của phụ nữ cũng cần phải trả một cái giá.”

“Tôi có nên chọn một chiếc váy khác không?”

“Chắc chắn là không!” Marion đứng lên để xem xét lại vóc dáng mình trong gương từ mọi góc độ. Đôi mắt nàng dường như phản ánh một một ít sắc màu hường tím từ chiếc váy đầm của mình; làn da nàng có vẻ mềm mại hơn. Đôi hoa tai bằng ngọc thạch anh tím, món trang sức duy nhất của nàng, hoàn hảo phù hợp với những lọn tóc nhỏ nhỏ đóng khung khuôn mặt của nàng. Và vòng eo của nàng lại bé tí cỡ chu vi của hai gang tay của một nam nhân.

“Tôi sẽ nổi cơn thịnh nộ nếu cô cố cởi chiếc váy này khỏi người tôi,” nàng nói.

Doris bật cười. “Tiểu thư nhìn thật duyên dáng, thưa tiểu thư. Tôi chắc chắn rằng Ông Hamilton sẽ không thể rời ánh mắt khỏi tiểu thư cả tối nay.”

Marion không muốn làm xói hơi sự nhiệt tình của cô hầu gái, nhưng nàng tự biết chuyện hơn. Sẽ không có khiêu vũ trong buổi tiếp tân này, vì mục đích chính của nó không phải là vui chơi. buổi tập hợp chính trị của những thành viên trung thành, và Brand sẽ phải giao tế với đám đông này.

Nàng mang lên đôi găng dài màu trắng của mình khi có ai đó gõ cửa. Doris chạy đến mở ra và Brand đã bước vào phòng. Chàng nhìn đồng hồ. “Chúng ta đã trễ rồi đấy,” chàng nói.

Marion trao một nụ cười mỏng manh. “Và anh cũng nhìn rất bảnh bao,” nàng nói.

Trên thực tế, chàng nhìn tuyệt đẹp với chiếc vét sẫm màu vừa vặn người của mình, và vết sẹo nhỏ bên dưới lông mày của chàng tạo nên một vẻ ngang tàng rõ rệt.

Khi chàng nhìn nàng, thật sự nhìn nàng, chàng đã không mỉm cười, không nói lấy một lời. Chàng nhìn như thể chàng bị hớp cả hồn, và đó là những lời khen tặng tốt nhất.

“Doris,” nàng nói: “nếu cô thấy chán thì hãy xuống phòng của Bà Barton.” Bà Barton là phu nhân của ông quản lý. “Bà ấy nói rằng bà sẽ thấy cô đơn tối nay và có thể dùng một người bầu bạn.”

“Cảm ơn tiểu thư, thưa tiểu thư. Tôi chắc sẽ làm thế một khi mọi việc được hoàn tất ở đây.”

“Và không cần thức chờ tôi. Tôi có đủ khả năng tự chăm sóc bản thân.”

Marion cầm lên chiếc ví đẹp màu hoa oải hương của mình, choàng một miếng chiếc khăn choàng bằng vải gạc mỏng qua vai mình, và lướt ra khỏi phòng. Brand theo sau chân nàng.

Nàng chệnh choạng một chút khi nàng bước xuống cầu thang, nhưng đấy là điều đương nhiên khi nàng mang một đôi giày mới.

Khi Brand giúp nàng bước lên cỗ xe, có một nếp nhăn nhỏ trên trán chàng. “Em nhìn thật duyên dáng,” chàng nói: “và anh chắc rằng anh sẽ là điểm ganh tị của từng nam nhân có mặt tại đây. Tuy nhiên, em khó có thể đi đứng trong đôi giày đó. Chúng thật không thực tế. Vẫn còn thời gian để thay đổi chúng ra.”

Ơi, hớp hồn chàng lại có tác dụng gì chứ.

Nàng quay đầu và nhướn mày một cách hống hách. “Em sẽ cho anh biết được một bí mật nho nhỏ, Brand ạ. Phụ nữ không phải ăn mặc để làm hài lòng đám nam nhân mà để gây ấn tượng với phụ nữ khác. Mỗi người phụ nữ tại buổi tiếp tân đêm nay sẽ chẳng màn một mảy may rằng giày của em không được thực tế. Cô nàng sẽ muốn chết để biết em đã mua chúng ở đâu.”

“Và em đã mua chúng từ đâu chứ?”

Nàng nhún vai. “Em không biết. Cậu Ash đã mua chúng từ em. Anh ta dường như biết rất nhiều về thời trang của phụ nữ.”

Brand khom người xuống băng ghế. “Ash,” chàng nói. “Anh phải nên biết từ trước.”

Hove Hall nằm tại phía đông của thành Brighton, hướng về phía ngôi làng Hove, và phải đi qua một đại lộ với những cây du hình thành một mái vòm cây ngay trên đầu. Ngôi nhà

được thiết kế theo kiểu tân cổ, một phiên bản lớn hơn, sang trọng hơn của mái nhà của Marion tại Huyện Lake, là ngôi nhà đã được truyền lại cho người bà con của nàng sau khi phụ thân nàng qua đời. Còn có một khác biệt khác. Ngôi nhà của nàng đã dần trở nên tồi tàn theo số tiền ngày càng ít ỏi của phụ thân nàng. Thật hiển nhiên với Marion rằng nơi đây đã không có chuyện thiếu hụt tiền bạc.

Khi họ bước lên bậc tam cấp tại ngoài hiên, họ đã nghe tiếng nói lảm nhảm trên các âm thành của dàn nhạc. Đâu đâu cũng là người-trên cầu thang, trong hội trường, trong đại sảnh và các bộ binh trong đồng phục và những bộ tóc giả được nhuộm bởi bột trắng di chuyển trong nhóm ấy, rót rượu sâm banh vào những chiếc ly chân dài.

“Nếu chỉ có phân nửa nửa người nơi đây là thành viên đảng tự do Whig,” Marion thì thào vào tai Brand: “Em sẽ rất ngạc nhiên nếu anh không giành lấy vị trí [trong Quốc hội] từ tay của đảng bảo thủ Tory trong cuộc bầu cử bổ sung.”

“Anh chỉ có thể ước vậy! Không, những người này đại đa số là kẻ đứng đôi đảng hoặc là kẻ giả mạo; em biết đấy, họ tuyên bố lòng trung thành chỉ khi dòng rượu được tiếp tục chảy. Khi dòng rượu khô đi, họ cũng vậy thôi.”

“Và chuyện đó chẳng làm phiền anh sao?”

“Anh đâu có phải chi tiền mua rượu đâu.”

“Kẻ cay cú,” nàng thì thầm, nhưng ánh mắt nàng đang cười.

Chàng kéo tay nàng quàng qua cánh tay mình. “Hãy đến đây, anh sẽ giới thiệu em với mọi người.” Giọng chàng trở nghiêm túc. “Hãy nhớ đấy, không phải tất cả mọi người ở đây đều muốn anh giành được sự đề cử. Nếu họ nói những lời sỉ nhục, hãy mặc kệ đi. Đây là bản chất của chính trị.”

Nàng không thể tưởng tượng được Brand Hamilton cho phép bỏ qua một sỉ nhục. Ông đã không có một tính khí, nhưng chàng là một người đàn ông tự hào. Hoặc có thể là chàng là một người nhạy cảm. Chàng đã không kể nhiều về cuộc sống của mình với ông ngoại của chàng, nhưng nàng biết nó đã không được thoải mái, dễ dàng. Chàng được thoải mái hơn nhiều khi nói về báo chí của mình hoặc chính trị.

“Sao lại nghiêm túc vậy?”

Nàng thả lỏng những nếp nhăn trên trán của mình. “Em không nghĩ rằng,” nàng nói bông đùa: “rằng anh đã có vết sẹo ấy bởi đã cho phép bỏ qua những lời sỉ nhục.”

Chàng vỗ nhẹ vào tay nàng. “Đây là thời anh còn đấu tay đôi. Giờ anh đã cải cách rồi.”

Một giọng nói khiến họ dừng trên đường đến đại sảnh. “Brand!”

Bà Chandos, tuyệt đẹp trong chiếc váy lụa đỏ sát người, mỉm cười với Brand, sau đó mỉm cười rộng hết cỡ với Marion. “Tiểu thư Marion”, nàng thừa nhận với một cái gật đầu. “Tôi vừa nghe được tin. Nếu tôi biết rằng điều này kẻ độc thân già cũ rít này”-bà chỉ vào Brand-“xuất hiện trong thị trường hôn nhân, tôi đã có thể tóm lấy anh ấy khi tôi vẫn còn cơ hội.”

Đó là một lời nói đùa, vì vậy mọi người đều bật cười, mặc dù những tiếng cười của Marion có chút gượng gạo. Brand vẫn còn thị trường để kết hôn, chỉ là Bà Chandos không hề biết điều đó.

Bà Chandos giờ đang ngó quanh đám người đông đúc. “Sẽ có một vài trai tim tan nát tối nay, tôi tự nghĩ.”

“Amelia luôn thối phồng”, Brand nói, rờ ngón tay mình dưới cổ áo.

Marion chỉ mỉm cười.

“Tiểu thư Marion Dane,” Bà Chandos trầm ngâm nói. “Có quan hệ gì với Morley Dane, người gần đây đã được thừa kế danh hiệu của chú anh ta không?”

“Morley là người bà con của tôi. Cha tôi là chú của anh ấy.” Nụ cười của Bà Chandos tắt ngấm. “Thật đáng tiếc cô sinh ra không phải là một nam nhân!”

“Theo quan tâm của tôi thì không phải thế.” Brand choàng tay quanh vai nàng và kéo nàng sát vào mình. “Cô đã quên rồi, Amelia, Marion đã đính hôn với tôi.”

“Tôi thật khờ khạo.” Bà kiềm chế tiếng cười khúc khích. “Điều tôi muốn nói là thật đáng tiếc tiểu thư Marion không thể kế thừa tước hiệu và của cải. Không mệnh hệ gì, cô ấy có địa vị [qua cái họ của một quý tộc].” Lời lảm nhảm của bà ta đã bị cắt ngang khi bà bị vồ bởi một chàng trai trẻ mà đã khiêng bà ấy đi mất.

Sau một hồi im lặng, rồi Marion mới nói: “Hãy chỉnh em nếu em nói sai, nhưng khuôn mặt của quý ông ấy có vẻ khá quen thuộc. Cậu ấy không phải là người đã giải cứu anh khỏi Bà Chandos tại buổi lễ hồi của bà nội anh sao?”

Brand gật đầu. “Tommy Ruddle. Cậu ấy luôn sẵn lòng giúp đỡ bạn bè. Bên cạnh đó, anh nghĩ rằng cậu ta đã mất Amelia. Anh biết cô ấy là một người phụ nữ ngò nghêch, nhưng cô ấy không có thâm độc. Trái tim của cô ấy đã đặt để đúng nơi đúng chốn.”

“Lời ấy có nghĩa gì?”

“Đương nhiên là cô ấy là một thành viên đảng tự do Whig.” Nàng cười bởi nàng phải cười, nhưng tận trong tâm trí của mình, nàng vẫn suy nghĩ tới lời nói của Amelia.

Brand ở lại bên cạnh Marion thêm khoảng nửa tiếng, như nàng đã biết trước. Chàng đã sớm trở lại giữa đám đông, được chào mời bởi các những cử tri hoặc người ủng hộ mà muốn có những lời nói riêng vào tai chàng. Nàng vẫy tay chào chàng khi chàng rời đi với đảm bảo rằng nàng rất có khả năng để tự lo liệu.

Đôi chân nàng đã chào thua trước nụ cười của nàng. Phòng chứa áo khoác của phụ nữ nằm trên lầu. Điều duy nhất nàng ao ước là tìm được một nơi yên tĩnh để nàng có thể tháo bỏ giày mình ra và thư giãn những ngón chân bị gò bó của mình. Nếu có những phụ nữ khác ở đó, họ đã quá hiểu rõ.

Trên băng công, nàng đã mặt đối mặt với Tiểu thư Veronica. Marion không có gì phật lòng với cô gái này ngoại trừ việc cô ấy là cô con gái của một Hầu tước và có vẻ rất chắc chắn với bản thân: tự tin, cách biệt, và kên kiệu. Nàng chưa từng thấy Tiểu thư Veronica xã giao với ai cả.

Cô gái trẻ tuổi hơn ấy đang đứng ở lan can nhấm nháp rượu sâm banh. Marion đang lục lọi trong tâm trí để tìm một lời thích hợp ngoại trừ những lời ngớ ngẩn vô nghĩa khi Tiểu thư Veronica đã lên tiếng.

“Tôi thật là ganh tị với cô”, cô ấy nói. “Cô đã mua đôi giày đẹp tuyệt trần ấy ở nơi nào?”

Miệng của Marion mở há hốc. Trong giây phút ấy, nàng đã hoàn toàn bị thuyết phục. Nàng nâng chiếc váy của mình lên và nhìn xuống đôi giày. Chúng nó quả thật là đẹp tuyệt trần.

Nàng mỉm cười một cách thâm nảo. “Ngày mai mấy ngón chân của tôi sẽ bị phỏng dập.”

“Một giá nhỏ phải trả cho sự hoàn hảo.”

“Vâng, phải không nào?” Lạ lùng thay, giày của nàng đã không bó chặt như chúng đã làm một vài phút trước. “Lãnh chúa Denison đã tìm chúng dùm tôi. Tại một c trên phố Ship. Anh ấy biết phụ nữ thích những gì.”

“Tôi có thể thấy được điều đó.” Tiểu thư Veronica ra hiệu cho một bộ binh mang đến một khay thức uống, và khi anh ta đến nơi, nàng lấy một ly sâm banh từ đấy và đưa nó cho Marion. “Chúng ta uống một ly vì chuyện gì nào?”

“Vì chúng ta,” Marion hóm hỉnh nói: “bởi vì... à... không có chúng ta, thì nam nhân của chúng ta sẽ ở đâu chứ?”

Đó là một phản ứng liếng thoảng lẫn ra từ đầu lưỡi của nàng, nhưng nó có một tác động mạnh mẽ với cô gái kia. Môi dưới của nàng run lên. Đôi mắt nàng xuyên thấu vào mắt của Marion. “Cô nói thật là dễ dàng. Cô không hề bị bồn chồn bất an [tại chốn đông người]. Tôi đã theo dõi cô cả nửa giờ qua. Mọi người thực sự thích cô. Còn tôi thì như một con cá mắc cạn. Phụ thân tôi nói rằng tôi không có giúp đỡ gì cho Elliot, rằng trên thực tế, tôi là một trách nhiệm. Ông ấy nói Elliot sẽ mất sự đề cử bởi vì tôi. Tuy nhiên, phụ thân tôi càng quát mắng thì tôi càng cứng nhắc.”

Marion nhìn xuống đôi giày của mình, thắc mắc làm sao mà cuộc nói chuyện lại chuyển qua một hướng thật kỳ quái thế này. Rồi nàng nhìn vào chiếc ly của Tiểu thư Veronica. “Cô nghĩ rằng tôi đã uống quá nhiều chẳng?” Tiểu thư Veronica hỏi trong khi suy đoán ý nghĩ của Marion. “Có phải tôi đã tự biến mình thành một trò hề chẳng?”

Marion lắc đầu. “Tôi nghĩ rằng phụ thân của cô đã tự hóa bản thân ông ấy thành một trò hề. Tất nhiên cô cảm thấy như một con cá mắc cạn. Tôi cũng cảm thấy vậy mà. Đó là bởi vì chúng ta đều là những người mới trong trò chơi này. Chúng ta thực hành nhiều hơn thì sẽ càng ngày càng thoải mái trong những khung cảnh như thế này mà thôi.”

“Tôi đã trông thấy cô! Cô trông như thể cô đang tận hưởng bản thân.”

“Hãy nhìn tôi đi, Veronica ạ”, Marion nói. “Cô có thể đoán được rằng đôi chân của tôi đang hạnh hạ tôi thế nào không?”

Một tiếng cười bật ra từ “Không. Tôi hiểu ý của cô.”

“Tốt.” Marion đặt chiếc ly của mình lên mặt bàn bên cạnh. “Hãy quên đi đôi chân của tôi. Hãy đi xã giao với khách khứa của phụ thân cô và cho họ chứng kiến được dũng khí của chúng mình.”

“Oh... Tôi không biết. Tôi chưa có chuẩn bị để làm chuyện đó.”

“Chúng ta sẽ cùng đi chung.”

“Cô sẽ không bỏ tôi một mình sao?”

“Tôi sẽ không rời khỏi cô,” Marion hứa.

Cuối cùng nàng đã được để đôi chân của mình nghỉ ngơi trong khi dùng bữa tối. Mặc dù nàng đã không được gặp Brand gì nhiều, nàng cảm thấy thoải mái và vui vẻ. Buổi tối đã tiến triển khá hơn so với nàng dự định. Nàng đã thủ diễn khá hơn là nàng tưởng. Nàng đã có thể cảm ơn Tiểu thư Veronica bởi điều đó. Sau khi nói những lời dũng cảm của mình về chuyện chứng minh cái dũng khí của họ, nàng đã không có lựa chọn nào ngoại trừ làm một tấm gương thật tốt.

Sự nhút nhát của Veronica đã dần dần tan chảy, và bây giờ nàng ấy và Ettie Monteith đã đi, tay trong tay, để tìm lấy Ash Denison để họ có thể biết được tên của cái cửa hàng nơi anh ta đã tìm thấy đôi giày đẹp tuyệt trần của Marion.

“Em đang cười tự mãn.” Brand đặt một chiếc đĩa đầy với những món ngon trên bàn trước mặt nàng. “Là thế hoặc là em đã uống quá nhiều rượu sâm banh.”

“Em đang cười tự mãn,” nàng nói: “bởi vì, như em đã nói với anh, đôi giày mới của em đã khiến em trở thành điểm ghen tị của mỗi phụ nữ ở đây.” Ngón tay của nàng chần chừ trên đĩa thức ăn trước khi nàng cuối cùng đã chọn một chiếc bánh atisô. Nàng cắn một mảnh nhỏ và tạo ra một âm thanh khoái lạc trước khi nuốt nó vào. “Và bây giờ Tiểu thư Veronica và con gái lớn của Bà Monteith đã đi truy tìm Ash để tìm ra nơi cậu ta đã mua đôi giày cho em.”>

Nàng nhìn lướt qua xung quanh Long Gallery mà giờ được dùng làm phòng ăn trong dịp này, nhưng nàng không thể tìm ra Ash ở nơi nào trong biển người ấy.

Brand cười giòn tan. “Em sẽ không tìm thấy Ash ở đây đâu. Lần cuối anh nhìn thấy cậu ta, cậu ấy đã được dẫn đi bởi một phụ nữ rất kiên định vào trong nhà kính.”

“Nhưng ở đây ko có ánh đèn đuốc gì cả. Tại sao họ lại tới đó?”

Chàng nhướn chân mày. “Sử dụng trí tưởng tượng của em đi.”

Chợt hiểu ra mọi chuyện. Ash chưa từng tỏ ra có hứng thú gì với chính trị, nhưng anh ta đã tiếp nhận thiệp mời để đến dự buổi tiếp tân của Lãnh chúa Hove. Tất nhiên, phải có một người phụ nữ đứng phía sau chuyện này! Mọi người đều biết danh tiếng của Ash, và không ai nghĩ xấu đi cho anh ta bởi chuyện ấy.

Nhưng đây là một buổi tiếp tân đảng hoàng. Không có những vũ nữ hoặc nữ diễn viên ở đây.

Nàng nghiêng người về phía Brand và thì thầm: “Người phụ nữ ấy là ai?”

“Anh không mang những câu chuyện ra khỏi trường học [không léo mép].” Chàng nở một nụ cười lười biếng với nàng.

Nụ cười ấy khiến nàng nổi giận. “Nếu cô ấy là một cô gái hầu hoặc một nhân viên-”

“Đừng có đại dốt. Ash sẽ không bao giờ lợi dụng một cô gái không phòng bị, hay là một cô gái nhà lành. Em có nghe anh nói không? Người phụ nữ đã dẫn cậu ấy đi.”

“Vậy thì cô ấy đã kết hôn.”

Đôi mắt của chàng ánh xuống đôi giày nàng. “Môi anh đã bị niêm phong.”

Nàng nhìn xuống chiếc đĩa của mình và chọn một miếng bánh khác. “Bà Milford là một góa phụ, phải không nào?”

“Chuyện gì?” Chàng có vẻ giật mình.

“Bà Milford, anh biết mà, là người phụ nữ đã dẫm lên chân của em bại ban khiêu vũ tại nhà của cô họ Fanny.”

“Anh biết Julia Milford là ai mà!” Thở dài, chàng với lấy tay nàng. “Bà ấy là một góa phụ, nhưng đã có rất nhiều người khác mà không phải. Họ không còn quan trọng. Trên thực tế, phụ nữ chưa bao giờ đóng một phần quan trọng trong cuộc sống của anh. Cho đến bây giờ.”

Ngón tay cái của chàng viền theo lòng bàn tay nàng, và nàng không biết có phải là sự ấm áp từ cái chạm của chàng hay là lời chàng nói đã khiến hơi thở của nàng dồn dập. *Cho đến bây giờ.*

Ánh mắt chàng dán chặt vào mắt nàng. “Anh sẽ làm lại cuộc đời.” chàng bị tạm dừng, rồi tiếp tục: “Em có thể nói cùng như vậy không?”

Nàng muốn nói được, nhưng nàng không thể để lời nói dối thoát qua môi mình. “Không,” nàng vội nói trước lòng can đảm của nàng tan biến. “Em không nghĩ cuộc đời em có thể bắt đầu lại một cách sạch sẽ.”

“Vì David?”

“Phải. David Kerr.”

“Chuyện gì đã xảy ra, Marion ạ? Em không thể kể với anh sao?”

Nàng gượng gạo một nụ cười. “Chúng ta đã không thực đính hôn, Brand ạ, do đó anh không có quyền hỏi em câu đó. Và đừng nghĩ rằng em đang cố câu một lời cầu hôn. Hiện giờ là thời điểm sai lầm để bàn thảo chuyện này.”

“Và khi nào mới là thời điểm đúng?”

Nàng không đành nhìn vào ánh mắt chăm chăm của chàng nên đã quay mặt đi. “Em không biết”, nàng thì thầm. “Có thể...” Nàng lắc đầu. “Em không biết.”

Khuôn mặt chàng nhăn nhó và chàng đã bỏ tay nàng xuống. “Anh xin phép.” Chàng đứng dậy. “Anh nghĩ anh cần một thứ mạnh hơn là rượu sâm banh.”

Trước khi nàng hiểu được ý tứ của chàng, chàng đẩy chiếc ghế của mình tránh đường và để nàng lại đấy.

Nàng nhìn theo chàng với một cảm giác rỗng tuếch trong lòng. Làm một chuyện đúng đắn không nên khiến nàng có cảm giác tội tệ như vậy. *Đó có phải là điều đúng đắn phải làm không?* Nàng ấy cần thời gian để suy nghĩ.

Nàng nhìn xuống chiếc đĩa của mình và đẩy nó sang một bên. Tất cả các món nàng yêu thích đều có ở đấy, nhưng nàng đã mất đi khẩu vị.

“Marion?”

“Brand?” Nàng nhìn lên với một nụ cười.

Nhưng đấy không phải là Brand đã cúi đầu hôn tay nàng. Đó là người đàn ông nàng căm ghét và sợ hãi hơn tất cả, là người đàn ông mà nàng đã gặp mặt lần cuối tại hiệu sách Hatchard tại phố Piccadilly khi nàng đã đưa cho hắn những nữ trang bằng ngọc lục bảo, di vật của mẫu thân nàng, là món có giá trị duy nhất có mà nàng còn lại để bịt miệng hắn.

Đôi môi của hắn vẫn mấp máy, nhưng nàng đã không thể nghe thấy lời hắn nói bởi tiếng gầm rú trong tai mình. Máu huyết của nàng đang tuông thật nhanh và mãnh liệt trong các tĩnh mạch toàn thân nàng. Nàng nắm chặt vào mặt bàn khi đầu óc nàng bắt đầu choáng váng.

“Ôi, ôi,” giọng nói đáng ghét đó vang lên: “Anh nghĩ rằng em đang lấy làm ngạc nhiên khi nhìn thấy anh.”

Sự tự tin không thể chịu đựng được của hắn giúp nàng bình tĩnh trở lại, và nàng bắt đầu hít thở sâu vào để có thể tự chủ được bản thân. Khi nàng nhìn lên hắn, nàng đã không cố che giấu lòng căm ghét của mình. Hắn còn ý thức đủ để lùi bước xa chiếc bà>

“Điều duy nhất anh muốn,” hắn vui vẻ nói: “là được nói một vài lời riêng tư với em. Sao chúng ta không đi dạo một vòng trong vườn nào?”

Một giọng nói vui vẻ, một nụ cười dễ mến, một vẻ vẻ ngoài thân thiện-đấy là David. Nàng muốn nhổ vào mặt hắn.

Nàng buộc đầu gối của mình thẳng ra khi nàng đứng người dậy. Hắn đưa cánh tay ra cho nàng quàng vào, nhưng nàng đã né đi như thể nó là một con rắn độc. Cột sống thẳng đứng, nàng không một lời lướt qua người hắn và bước đến cầu cầu thang.

Khuôn mặt cứng như đá, Brand cứ lướt qua những người đang chúc mừng chàng trong phòng trong, khiến nhiều cặp chân mày phải [bối rối] nhướng lên. Đây là Brand của ngày xưa, nghiêm ngặt và khó gần.

“Chắc đang khớp, tôi không nên thắc mắc,” một ông lão lớn tuổi uyên bác nhận xét với người đứng cạnh mình. “Sự hồi hộp trong khi chờ đợi quyết định sau cùng hắn sẽ có ảnh hưởng của nó.”

“Tôi hy vọng chỉ là vậy thôi,” câu đáp lại: “bởi tôi đã bỏ phiếu cho cậu ấy.”

Brand tiến thẳng đến thư viện, nơi mà chàng biết chủ nhà đã giữ loại rượu brandy tốt nhất của mình. Có những người khác cũng có cùng một ý tưởng, nhóm người thân [của chủ nhà], đang hút thuốc và rất thoải mái với chai chứa rượu trên tủ búp phê.

Chàng đáp lấy lệ với nỗ lực của họ để lôi cuốn chàng vào cuộc hội thoại, và sau khi rót cho mình một ly brandy thật đầy ắp, chàng xin kiếu và bước qua cánh cửa to [kiểu Pháp] mở ra ngoài bằng công hướng ra sân.

Đây là nơi mà Ash đã tìm thấy chàng một vài phút sau đó khi anh ta cũng thế - vào tìm một thứ gì đó mạnh hơn sâm banh. “Sao lại cau có vậy?”

“Marion!” Brand đáp ngắn gọn. Chàng nốc cạn ly mình. “Thôi, tôi tốt hơn nên trở lại trước khi nàng nghĩ rằng tôi đã bỏ rơi nàng.”>

“Ah, là một vụ bất hòa của uyên ương. Tôi tưởng đây là vụ đính hôn giả tạo?”

Brand ước gì chàng đã không đề cập tên của Marion. Chắc chắn một điều là: Chàng sẽ không giải thích gì cả. Ash chẳng thích gì hơn là đá bạn mình khi đã bị ngã, có nghĩa là một người phụ nữ nào đó đã làm họ rối trí đến nỗi họ nguyện ý bước lên con đường dài lê thê tại giáo đường. Và có lẽ Ash đã nói đúng. Có lẽ trí tuệ của chàng đã rối bời. Giây phút trước chàng đang vui vẻ rồi giây phút kế thì chàng lại sầu não. Hồn ma của tình yêu đã mất của nàng cứ lảng vảng giữa hai người họ.

Chàng đã chịu hết nỗi rồi. Chàng đã tán tỉnh nàng với thật nhiều hạn chế còn hơn là một thánh nhân đáng kiếp có thể có. Chàng biết rất rõ ràng rằng nàng không phải xa cách chàng bởi nàng nghĩ rằng chàng thấp kém hơn nàng. Và chàng biết rằng nếu chàng cố đẩy nàng chàng đã có thể có nàng trên giường của mình. Nhưng David Kerr? Làm sao chàng có thể đấu lại một chiếc bóng chứ?

Chàng liếc nhìn sang Ash để thấy bạn mình đang nhìn mình với một ánh suy đoán trong mắt.

“Tốt nhất là tôi quay trở lại”, Brand nói, và khép chặt đôi môi mình.

Ash cười toe toét và đặt một tay lên vai Brand. “Quá muộn rồi. Cô nàng đã đi ra ngoài với người đàn ông khác. Đừng cau có với tôi. Nó có vẻ hoàn toàn thanh bạch. Họ đang đi bộ trong vườn. Tôi đã đi ngang hai người họ trên đường đến đây. Tôi tin rằng hấn đã biết Marion tại Keswick, mặc dù hấn đã dành những năm qua làm nông nghiệp tại Canada.”

“Tên của hấn?”

Vẻ danh thép trong giọng nói của Brand xóa đi nụ cười trên mặt Ash. “David Kerr. Xem đây, tôi đã điều tra hấn sau khi tôi gặp hấn tại khách sạn của cậu. Hấn chính xác là người và thứ mà hấn bộc lộ ra ngoài.”

Điều gì mà Brand định nói đã tiêu tán khi người chủ tiệc đã vỗ vào vai chàng. “Cuộc họp sắp bắt đầu đây”, Lãnh chúa Hove nói. “Hãy nhanh chân đi, Brand ạ. Chúng tôi đang tụ tập trong thư viện.” Ông ta cau mày với biểu hiện của Bra. “Cậu còn nhớ về buổi họp chứ?”

“Đương nhiên,” Brand đáp.

Brand nhìn Ash một cách vô vọng.

“Tôi sẽ tìm tiểu thư Marion,” Ash nói, lý giải ánh mắt đỏ một cách chính xác: “và sẽ xin lỗi thay cậu.” Khi Brang vẫn còn trù trù chưa nhất quyết, anh nói thêm: “Hãy để mọi chuyện cho tôi [lo liệu].”

Chương 16

Cú sốc của nàng đã bắt đầu tiêu tán, và tất cả huyết sắc trên má nàng đã khô cạn cũng từ từ trở lại khi nàng nhận ra rằng David đã toàn lực ào vào cuộc sống của nàng với. Và với sự sắc huyết đã trở lại trên gương mặt, quyết tâm của nàng để vĩnh viễn tống khứ hẳn khỏi cuộc sống của nàng cũng trở về.

Nàng không thể tiếp tục thắc mắc khi nào và nơi đâu thì hẳn sẽ lại xuất hiện, hoặc là hẳn sẽ có hành động gì. Nàng đã sống trong thế giới của những kẻ ngốc để tin rằng lần này nàng có thể hoàn toàn thoát khỏi tay hẳn. Hẳn sẽ không bao giờ để thả nàng đi.

Hẳn sẽ có vài lời nói riêng với nàng như hẳn đã yêu cầu, nhưng lần này sẽ là cuối cùng.

Khu vườn được thắp sáng bởi những ngọn đèn lồng được treo từ những cây cột được xếp từng chặng một quanh một hồ nước nhân tạo. Nàng đã cố tình đi trước, xem như đó là hành động thách thức nho nhỏ để khiến nàng có thể làm chủ tình hình. Nàng dẫn hẳn cách xa ngôi nhà nhất mà nàng có thể, tách xa khỏi những ánh mắt tò mò, nhưng trên hết là tách xa khỏi Brand.

Tại bờ hồ, có một bến tàu với một chiếc thuyền được cột vào đấy. Lúc này nàng quay mặt đối diện với người đàn ông mà nàng đã từng nghĩ mình đã yêu say đắm một thời. Lúc ấy nàng đã cho rằng hẳn thật đẹp trai, ân cần, lịch sự, mẫu mực của bao ước ao lãng mạn của mỗi cô gái ở tuổi dậy thì. Bây giờ nàng xem hẳn như là hiện thân của một ác quỷ.

Hẳn đã hết hơi và nàng đã hết kiên nhẫn.

“Nói những gì anh cần nói cho nó xong cho rồi,” nàng nói.

Hẳn lắc đầu. “Marion ơi, Marion à, đấy đâu có phải là cách để chào hỏi một người bạn thân niên?”

Nàng trả lời câu hỏi mà hẳn đã không hỏi. “Lần này anh đã hết vận may rồi, anh bạn cũ.” Nàng ném những lời trở lại vào chàng như một lời sỉ nhục. “Cái hòm đã rỗng tuếch.”

Hẳn mỉm cười và gãi cằm của hẳn. “Anh không phải yêu cầu em cho tiền. Anh cho rằng em cần phải giới thiệu anh với đảng phu quân tương lai của em, em biết đấy, thuyết phục anh ấy để tìm cho anh một vị trí sinh lợi trong một những doanh nghiệp của anh ấy.”

Nàng nắm chặt bàn tay của mình thành một nắm đấm. Nàng thừa biết rõ rằng làm việc để mưu sinh là chuyện cuối cùng trong tâm trí của David. Hẳn đã nhắc đến tên của Brand thật trôi chảy, gián tiếp, nhưng nàng hiểu ý hẳn. Nàng đã quá quen thuộc với cách vòng vo của hẳn với mọi thứ. Hẳn sẽ không bao giờ thừa nhận đấy là tổng tiền.

“Tôi không có ảnh hưởng gì với Ông Hamilton,” nàng nói.

Chân mày của hẳn nhăn tít trong cái vẻ khó hiểu, như thể nàng đã nói trong một tiếng nước ngoài, sau đó hẳn mỉm lại cười, như là một trưởng thành có thể mỉm cười với một đứa trẻ bất trị. “Em đã đánh giá thấp bản thân mình đấy, Marion ạ. Anh đã quan sát và lắng nghe mọi chuyện cả đêm nay rồi. Những gì anh nghe được là hôn nhân với đứa con gái của một

bá tước - trên thực tế là với emm -sẽ tăng lên cơ hội của Ông Hamilton chiến thắng vụ đề cử này một cách đáng kể.”

Hắn dừng lại để điều chỉnh lại một cổ tay áo, sau đó dễ dàng nói tiếp: “Anh ta có một tương lai tươi sáng phía trước mình, và với em ở bên cạnh anh ấy, anh ta nên được thuận buồm xuôi gió. Nó sẽ không khiến anh ngạc nhiên, nếu anh ta sẽ trở thành thủ tướng một ngày trong tương lai. Dù sao thì đây là những gì anh nghe được.”

Khi nàng vẫn giữ im lặng, thái độ dễ dãi của hắn đã tan biến, và giọng nói của hắn trở nên sắc bén như lưỡi dao. “Em nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra với cái tương lai sáng lạng ấy nếu chuyện được phanh phui rằng người thiếu nữ mà anh ta đã đính hôn không có quyền sở hữu cái tước hiệu ấy, cũng như hai cô em của em bởi song thân của họ chưa bao giờ kết hôn?”

“Họ đã kết hôn!”

Hắn trút một hơi thở dài vờ vịt. “Nếu họ đã kết hôn vậy thì chứng minh điều ấy đi.”

Nàng kiên trì nhìn chăm chăm hắn, im thinh thít.

“Em không thể, phải không nào? Và nếu họ đã kết hôn, thì họ đã phạm tội song hôn. Song thân của em đã sống chung với nhau khi hôn phối của phụ thân em vẫn còn tại thế. Em đã được bảy tuổi khi Phụ nhân Penrith từ trần, Marion ạ. Là Phụ nhân Penrith chính thức đẩy em. Điều đó khiến em trở thành-”

Hắn nhìn xung quanh để đảm bảo rằng hai người họ đang được ở một mình, sau đó quay trở lại với một nụ cười bên lề. “Anh sẽ không nói một lời. Điều đó sẽ khiến anh trở thành một kẻ vô lại, nhưng em biết ý anh mà. Vui lên nào. Hãy nghĩ đến vận may của em. Một khi em đã kết hôn với Hamilton, em sẽ có nhiều tiền hơn là em từng mơ ước. Hãy nghĩ đến những chuyện em có thể làm cho hai cô em của em. Không phải sự im lặng của anh có một giá trị nhất định sao?”

Hơi thở của nàng trở nên hì hục. “Tôi đã trả tiền để giữ sự im lặng của anh rồi, không chỉ là một lần, mà những hai lần. Những di vật bằng ngọc lục bảo đã nên quá đủ cho anh rồi.”

“Marion, anh chỉ được một số tiền còi còm từ chúng.”

Tâm trí của nàng phóng ngược xuôi, nhưng nàng biết đã không có lối thoát. Phụ thân của nàng đã trả giá để bịt miệng người đàn ông này, và khi tiền đã cạn, hắn sẽ trở lại đòi thêm. Nàng đã gánh lấy trọng trách này nơi phụ thân nàng đã để lại. Đã không còn gì có thể đưa cho hắn, và thậm chí nếu còn, thì nó sẽ không bao giờ đủ. Chỉ có một cách để được thoát khỏi tay hắn.

Những niềm hy vọng của nàng về một tương lai với Brand đã không bị phá vỡ nhiều hơn là bị hòa tan trong con lũ tạo thành bởi dòng nước mắt chảy vào tim. Nàng tự nói với lòng rằng những niềm hy vọng của mình cũng chẳng hơn gì là những giấc mơ hảo huyền. Sâu tận tâm trí nàng, sẽ luôn sợ hãi rằng một ngày nào đó bí mật của song thân nào sẽ bị phanh phui, nếu không phải bởi David Kerr, thì là bởi một ai khác.

Nếu có điều gì mà nàng đã học được đêm nay, thì đây là Brand đã thuộc về Quốc hội. Đây là nơi mà luật pháp của nơi này được tạo ra hoặc thay đổi. Chàng đã trút hết tâm huyết

vào chuyện phân đấu cho mọi thứ bất công mà đã chia rẽ kẻ giàu sang với người bần hàn, kẻ có đặc quyền với những người kém may mắn. Chàng không nghĩ tới một tương lai tươi sáng cho bản thân. Chàng muốn hết sức phục vụ với khả năng tốt nhất của mình.

Kết hôn với nàng sẽ là một gánh nặng. Đây không phải là những từ mà Tiểu thư Veronica đã sử dụng sao?

Nàng cảm giác được một bàn tay úp lên bờ vai của mình và nhìn lên. Một nụ cười tự mãn đọng lại trên môi David.

“Như vậy là khá hơn rồi,” chàng nói. “Hiện giờ thì em đã bắt đầu hiểu rõ lý do. Tin anh đi, Marion ạ. Em sẽ tóm được Hamilton quanh ngón tay nhỏ bé của em trong khoảnh khắc mà thôi. Người đàn ông ấy đã quá mê mết với em rồi. Ai cũng đều nói như vậy.”

Mỗi lời hắn nói đâm thấu xuyên tim nàng như là một mảnh miếng nhỏ. Mỗi từ khiến nàng nhận biết nàng phải từ bỏ bao nhiêu thứ. Với nàng, đây không phải là những suy tưởng hảo huyền. Tất cả mọi thứ nữ tính trong nàng cho nàng biết rằng Brand đã quan tâm đến nàng nhiều như nàng quan tâm đến chàng ấy. Nhưng với David thì điều đó chỉ là một yếu điểm để hắn có thể khai thác vì mục đích riêng của hắn.

Nàng đã dành ba năm qua để chăm sóc gia đình mình, cố hết sức để giữ mọi người được an toàn. Và ngay khi nàng nghĩ rằng mình đã thành công thì quá khứ lại một lần nữa đuổi kịp theo nàng.

Đã quá mức chịu đựng của nàng.

B của nàng nắm chặt thành nắm đấm và trước khi nàng biết mình đang làm gì, nàng đã dốc hết sức vào cú đấm vào hắn. Cú đấm của nàng đâm ngang miệng hắn và hắn ngã ngửa ra phía sau trong một tiếng rú đau đớn. Hắn đã ngã quá xa, ngay tới bên cạnh mép của bến tàu. Đôi tay quờ quạng chới vơi đã không giúp hắn lấy lại thăng bằng, và ngay sau đó, hắn đã đổ ầm xuống hồ.

Marion chăm chú bàn tay đang đau của mình, nhưng cơn đau đã bị lãng quên khi đầu của David nhú lên trên mặt nước.

“Em đã đánh gãy một chiếc răng của anh rồi,” hắn lắp bắp. “Đâu có cần phải dùng bạo lực.”

Lời hắn nói khiến cơn thịnh nộ của nàng sôi sục. “Anh có thể nói điều đó với tôi sau khi anh đã tấn công tôi tại Luân Đôn?”

Hắn hết lắp bắp. “Em đang nói gì vậy? Anh không có tấn công em.”

“Đừng nói dối với tôi, David ạ! Còn ai khác để chặn đường tôi tại khu vườn Vauxhall? Còn ai khác đã xô tôi xuống cầu thang tại Nhà hát Đế vương? Tôi đã có thể bị gãy cổ rồi.”

Hắn đã cố kéo mình lên lại bến tàu, nhưng trọng lượng của nước thấm trong quần áo của hắn khiến nỗ lực của hắn hoàn toàn vô dụng. “Thật là vô lý. Nếu em đã bị gãy cổ, em sẽ không còn giá trị gì đối với anh. Hãy đưa tay giúp kéo anh ra khỏi đây trước khi anh bị chết đuối.”

“Tôi có nhiều khả năng để đá anh xuống [hơn là giúp]!” Nàng đã tránh xa dần hắn trước khi hắn có thể tóm lấy cổ chân nàng. “Anh đã cố dùng xếp để có người đứng sẵn đỡ tôi và không bị ngã hết trơn.”

Hắn chớp mắt nhìn lên nàng. “Em đang nói cái quái gì thế?”

Vẻ mặt vô tội của hắn đã gần thuyết phục, gần như, nhưng chưa hẳn. Nàng cúi xuống để có thể nhìn thấy hắn rõ hơn. “Đừng quên những bức thư anh đã để lại.”

“Bức thư g>

“‘Im lặng là vàng’. ‘Hãy để con chó đang ngủ’. Những thứ đó không gọi lại gì trong ký ức anh sao?”

“Không. Không có! Nhưng nếu những gì em nói là đúng sự thật, anh cho rằng có ai đó đang cố khiến em sợ hãi. Rồi hãy đưa một tay giúp anh với?”

“Tôi không quan tâm nếu anh bị chết đuối!”

Khi đứng thẳng lên, hắn cau có. “Em đi đâu thế?”

“Để nói với Ông Hamilton rằng tôi sẽ không lấy anh ta.”

“Anh không tin em! Không có người phụ nữ có đầu óc nào sẽ để Hamilton vượt khỏi tay mình. Marion ơi, trở lại đây đi! Anh sẽ khiến cho em phải hối hận! Anh thề rằng anh sẽ khiến cho em phải hối hận!”

Nàng có thể nghe thấy tiếng hắn nguyên rửa và chửi thề khi nàng chệch rãi đi trở lại vào nhà. Bất chấp những lời can đảm của nàng, Brand là người cuối cùng mà nàng muốn gặp phải. Và nàng cũng không có tâm trạng để tiếp chuyện xã giao với bất cứ người hoàn toàn lạ nào. Nàng chỉ muốn có một nơi yên tĩnh, nơi nàng có thể chăm sóc bàn tay đang đau của mình trong riêng tư.

Mọi chuyện đã kết thúc. Sự thật sẽ được phơi bày, và nàng sẽ không bao giờ phải sợ hãi David Kerr nữa.

Ý tưởng ấy khiến nàng rùng mình.

Khi nàng đến gần nhà, bước chân nàng chậm lại. Nàng đã chưa sẵn sàng để đối mặt với bất kỳ ai. Sau khi liếc quanh, nàng đi khỏi con đường mòn và hướng qua một băng ghế đá được che khuất bởi những cành hoa kim tước. Nàng ngồi ở đấy, tự ôm mình để khỏi phải run rẩy. Sau một lúc, nàng mới nghĩ ra rằng bữa ăn tối chắc đã kết thúc, bởi vì mọi người đang bước ra khỏi nhà để tham quan khu vườn. Nàng thu người lại, hy vọng rằng sẽ không ai nhìn thấy nàng.

Có một cục gì đó trong cổ họng nàng mà nàng không thể nuốt xuống. Tâm trí nàng từ chối để suy nghĩ. Thậm chí cảm giác của cũng đã đông cứng.

Một chiếc bóng đã chặn lại ánh sáng của nàng và nàng nhìn lên để thấy Ash Denison.

“Nãy giờ cô đã ở đâu vậy chứ?” Cậu ta mở lời một cách giận dữ, sau đó giọng nói [giận dữ] của anh đã phai nhạt. Anh ta chăm chú nhìn xuống nàng.

“Chuyện gì đã xảy ra, Marion? Cô trông như thể cô đã gặp phải một bóng ma.”

Vẻ đờ đẫn của nàng sẽ lộ ra ngoài, nàng biết nó sẽ như vậy, nhưng trong giây phút này, điều duy nhất nàng ao ước là được để yên một mình.

“Tôi muốn về nhà,” nàng nói. “Ý tôi là trở lại khách sạn. Anh có thể sắp xếp nó không, Ash?”

Đôi mắt anh ta trở nên hiền hòa, cũng như giọng nói của anh ấy. “Hãy để tôi kêu Brand. Hiện giờ cậu ấy đang ở trong một buổi họp, nhưng tôi biết cậu ấy sẽ muốn tận mắt nhìn thấy rằng cô được ổn.”

“Không,” nàng nói. “Hãy để anh ấy yên. Chỉ là một chút nhức đầu. Tôi sẽ cảm thấy tốt hơn sau một đêm an lành.”

Anh ta nhìn nàng một cách soi mói, rồi gật đầu. “Cô có thể trở về với cỗ xe của tôi. Tôi sẽ báo cho Brand biết về chuyện cô bị nhức đầu.”

“Cảm ơn anh.”

Nàng cảm thấy hơi choáng váng trên chặng đường đi bộ ra đường nơi mà cỗ xe của Ash đã đứng chờ sẵn, và bỏ lỡ ánh mắt người phụ xe của Ash đã nhìn ông chủ mình, nhưng Ash đã nhận thức được nó. Hawkins đã dự kiến sẽ gặp phải một người phụ nữ khác mà không phải là vị hôn thê của cậu bạn thân của anh ta.

Ash đáp lại cái nhìn chăm chăm lạnh buốt của người phụ xe. Như thể anh sẽ hạ thấp tiêu chuẩn đạo đức đến mức đùa bỡn với một người phụ nữ đang hoang, chưa kể đến đây là vị hôn thê của cậu bạn thân nhất của anh ta! Danh tiếng của anh là một tên trác táng đã bị hết sức phóng đại. Anh cũng có đạo lý làm người.>

Một từ rút trong tai của Hawkins sớm đưa gã phụ xe trở lại với hiện thực, và ông ta lại mỉm cười vui vẻ khi Ash giúp Marion lên xe và đóng cửa lại.

“Tôi sẽ báo cho Brand biết là cô đã trở về để nghỉ ngơi bởi bị đau đầu,” anh ta nói.

“Cảm ơn anh.”

Anh ta không muốn rời khỏi nàng. Nàng có vẻ... thu hẹp bản thân, mệt mỏi. Cái gã David Kerr đã nói điều gì với nàng mà khiến nàng phải mang cái khuôn mặt ấy chứ?

Trong cùng một giọng nói ôn tồn, anh nói: “Tôi sẽ đi cùng cô, chỉ là để bảo đảm cô trở về khách sạn được an toàn.”

Nàng trao cho anh ta một nụ cười rưng rưng nước mắt. “Cảm ơn anh, Ash ạ, nhưng điều này thật không cần thiết. Tôi sẽ cảm thấy có nghĩa vụ để phải trò chuyện với anh.” Nàng lấy một tay sờ nhẹ lên chân mày. “Anh có không hiểu?”

Bởi anh ta không thể thuyết phục được nàng, anh đành siết lấy bàn tay đang nằm trên khung cửa sổ. “Tôi hiểu mà.” Quay sang Hawkins, anh ta nói: “Tôi sẽ tìm cách tự về nhà. Hãy bảo đảm rằng cô gái hầu của tiểu thư Marion sẽ có mặt để đón tiểu thư của mình.”

“Vâng, thưa cậu.”

Ngay sau khi cỗ xe chuyển bánh, Ash đã lộn lại nơi mà anh ta đã tìm thấy Marion. Khi anh ta nhìn thấy Marion lần đầu [khi anh vào nhà tìm rượu], nàng có vẻ đến từ hướng của cái hồ. Không có ai ở cùng với nàng.

Vậy thì David Kerr đã ở đâu?

Anh ta bước nhanh chóng đi, không thực sự dự định sẽ tìm thấy Kerr, nhưng khi anh gần đến bờ hồ, anh ta thấy một nhóm nam nhân, mọi người đều đang hì hục kéo một người đàn ông ra khỏi chiếc thuyền. Là David Kerr. Ash chạy nhanh về phía trước và ngay lập tức nắm lấy chủ quyền. “Ôi ông Kerr yêu dấu,” anh ta nói: “Tôi đã cảnh báo Lãnh chúa Hove căn giây rào con đường mòn này sau khi trời tối. Đây là một địa điểm nguy hiểm. Cậu có thể bị chết đuối đấy.”

“Mặt nước chỉ cao khoảng một thước hơn,” một giọng nói chế giễu phát lên từ phía sau Ash. David Kerr chớp mắt lia lịa. “Lãnh chúa Denison? Làm ơn nói cho các quý ông biết rằng tôi có mọi quyền lợi để được ở đây. Họ dường như nghĩ rằng tôi là một người khách không được mời.”

Ash đưa ra một ánh nhìn đánh thép lướt qua mọi người. “Ông Kerr là bạn của tôi,” anh nói. “Tôi có cần phải nói thêm gì không?” Có một vài lời cần nhắc nhưng các quý ông đã lùi bước và từng người một rời đi.

Một chân của Ash quỵ xuống. “Cậu bạn thân yêu của tôi, cậu đang run kìa.” Anh ta vui vẻ nói, nhưng tính khí của anh ta lại chẳng vui vẻ chút nào. Anh ta chắc chắn rằng David Kerr là người đã mang đến vẻ mặt sợ hãi trắng bệch của Marion, và anh ta muốn tóm lấy cổ hắn để ép ra sự thật từ hắn.

“Hãy giúp cậu thay một bộ y phục khô ráo này,” anh ta nói: “sau đó chúng ta sẽ nói chuyện.” Gã đàn ông sắp chết đuối như chợt nhớ ra lòng tự trọng của mình. Hắn tự kéo mình lên. “Những điều tôi có thể nói,” hắn trang trọng nói: “chỉ dành cho đôi tai của Ông Hamilton thôi.”

“Tôi vui mừng khi biết được điều đó vì Ông Hamilton, tôi biết, cũng có một vài điều cậu ta muốn nói với cậu. Nhưng trước tiên, chúng ta hãy giúp bạn thay một bộ y phục khô ráo đã.”

Brand đã quá bồn chồn để tập trung chú ý của mình hoàn toàn vào các phát ngôn viên đã lần lượt từng người một bước lên công nhận ứng cử viên đã được chọn. Có sáu ứng cử viên trong cuộc đề cử này, nhưng cho đến khi cuộc họp đã gần chấm dứt thì có bốn người đã rút lui, để lại Elliot Coyne và bản thân chàng trong cuộc.

Lãnh chúa Hove đang bao sán, và tiếng nói của ông ấy cứ vo ve liên miên, ý tưởng của Brand cứ hướng về Marion, thăm dò, cân nhắc, cố tìm câu trả lời cho lý do tại sao nàng đã cùng ra ngoài với người đàn ông đã bỏ rơi nàng. Đương nhiên là chàng đang nổi ghen và phiền muộn. Chàng tưởng rằng Marion đã là của riêng mình, chỉ cần vươn tay ra là được, nhưng hiện giờ thì chàng đã không quá chắc chắn, và chàng thắc mắc không biết chàng có thực sự biết nàng chút nào không.

Chàng không hề kết bạn một cách dễ dàng, nhưng phần lớn là vì chàng thích vậy. Đa phần tình bạn của chàng là được kết dưới mái trường hoặc tại đại học. Chàng không thích giao du như Ash, và cũng chẳng muốn thế. Chàng không tùy tiện chấp nhận một người bởi vẻ ngoài của họ, mà luôn luôn dành một ít thời gian để đánh giá và cân nhắc trước khi chàng có thể tín nhiệm họ.

Tất cả những chuyện ấy đã thay đổi khi tiểu thư Marion Dane dồn ánh mắt trầm tĩnh của nàng vào chàng, và chàng nhận ra rằng chàng là người đang bị đánh giá và đo lường. Cái ý tưởng mới mẻ đó đã quyến rũ chàng. Marion đã quyến rũ chàng. Và nàng càng cố xa cách chàng thì chàng càng quyết tâm thâm nhập vào cái lớp ngoài bảo thủ mà nàng dùng như một lá chắn.

Và chàng đã thành công, với một ngoại lệ chủ yếu: David Kerr. Tại sao nàng lại quá bí mật về một người đàn ông mà lý ra chẳng nên có ý nghĩa gì với nàng? Và hẳn ta lại làm gì ở nơi này?

Chàng vẫn còn nghiến ngấm về David Kerr khi một tràng pháo tay đã kéo chàng lại với khung cảnh của hiện thực. Mọi người đều nhìn vào chàng, bước đến gần để chúc mừng chàng. Trong khi chàng đang suy nghĩ hão huyền thì Elliot Coyne dường như đã quyết định ủng hộ chàng, và chàng đã giành được sự đề cử.

Ngay sau khi chàng có thể xử lý mọi chuyện được tương đối, chàng đã lẩn trốn. Ash đã chờ chàng sẵn ở chân cầu thang.

“Tôi đã tìm thấy cô ấy,” Ash lập tức nói: “và cũng như David Kerr. Và không, họ đã không phải ở cùng với nhau, mặc dù không có nghi ngờ gì là họ đã cãi vã. Tôi đã cho người đưa Marion trở về khách sạn trong cỗ xe của tôi, và cỗ xe của cậu thì đang chờ cậu. Tôi sẽ đưa bạn đến đây và cho bạn biết tình hình mọi chuyện.”

Khi họ đã đi xa khỏi căn nhà, Ash đã kể lại một cách ngắn gọn về những gì đã xảy ra trong khi Brand có mặt trong phiên họp, kết thúc bằng: “Có điều gì đó kỳ lạ đang xảy ra. Marion có vẻ... chán nản... một mối-tôi không biết làm thế nào khác để diễn tả cô ấy, và Kerr...”

Anh nhún vai khi cố tìm những từ ngữ: “Kerr thì rất ôn áp lòng tự trọng của mình, như thể hẳn là kẻ bị tổn thương. Tuy nhiên, tôi cảm thấy rằng hẳn ta hả hê về một chuyện gì đó. Ở mức độ nào đi nữa, hẳn ta dường như nhẹ nhõm ra khi biết rằng Marion đã quay trở về khách sạn trong khi cậu vẫn còn có mặt trong cuộc họp. Tôi nghĩ rằng hẳn muốn báo cho cậu biết câu chuyện phần của hẳn trước khi cô ấy có thể. Hẳn đang chờ cậu trong cỗ xe của cậu. Tôi nghĩ cậu có thể một đá giết hai chim, nói như thế, cậu biết đấy, nghe câu chuyện của hẳn trong khi cậu quay trở về khách sạn.”

Một ngàn câu hỏi được bao vây tâm trí của Brand, nhưng câu hỏi mà khiến lửa giận của chàng bùng cháy là David Kerr đã nói hoặc làm gì để khiến Marion đau khổ.

Chàng nhanh chân bước khi nhìn thấy cỗ xe, nhưng cái siết bởi Ash quanh tay chàng khiêng chàng phải chậm lại.

“Hãy nghe tôi!” Ash thô lỗ nói. “Nếu cậu bước vào đó thì hãy sẵn sàng để chiến đấu, cậu sẽ không bao giờ moi được gì từ Kerr. Hãy để lý trí của cậu làm chủ mình, mà không phải là trái tim. Hãy suy nghĩ tới Marion và những gì tốt nhất cho cô ấy.”

Một giạt đã trả tự do cho cánh tay của Brand. “Tôi suy nghĩ về Marion, đồ chết tiệt!”

“Không, cậu không phải! Cậu đang nghĩ đến sự thỏa mãn cậu sẽ có nếu cậu có thể đập Kerr như cái mền rách bằng nắm tay của mình. Hãy tìm hiểu ra những gì hắn biết trước cái đã, trời ạ.”

Brand đứng đó, thở hồng hộc. Cuối cùng, chàng gật đầu. “Cậu nói đúng,” chàng nói. “Tôi sẽ nhu mì như một con cừu bé nhỏ- rồi sẽ giết chết hắn.”

Ash bật cười. Với đôi tay đang chống hông, anh đưa mắt nhìn những người bạn mình bước vào cỗ xe. Không có nghi ngờ gì trong tâm trí của chàng rằng một người bạn độc thân khác của mình đã bị đổ. Nếu cứ tiếp tục như thế, anh sẽ là kẻ độc thân cuối cùng. Hôn nhân lại có gì đáng hấp chứ, anh trầm ngâm, mà lại có thể gây ra nhiều phiền toái giữa bạn bè của mình như vậy>

An ta thích Marion, thật sự thích cô ấy. Anh có thể nói như vậy về bất kỳ một số phụ nữ nào. Nhưng anh càng thích cuộc sống độc thân hơn.

Anh huyết sáo khi quay trở lại ngôi nhà, nhưng anh đã dừng lại khi nhìn thấy Phu nhân Griselda Sneathe đang đuổi đến anh ta, đường nét quyến rũ trên mặt cô đang méo mó trong phần nộ. Anh phải lùi lại khi cô ta đến trước mặt mình.

Đôi vai của cô lên xuống đều đặn khi cô cố lấy lại quyền tự chủ của bản thân. “Anh có biết nơi này giờ em ở đâu không, Ash?”

Anh ta nhăn mặt. Anh ta đã quên khuấy đi cô nàng trong khi bận tíu tít giúp Brand xử lý mọi việc. “Trong nhà kính?”

“Nơi mà anh đáng lý ra phải đón em khi cỗ xe của anh được gọi đến! Anh đã hứa sẽ gặp mặt sau bữa ăn tối.”

“Ah. Cỗ xe của anh.” Anh ta trao cho cô nàng một nụ cười hiền hòa, loại mà không bao giờ thất bại trong việc dụ dỗ một người phụ nữ khỏi cơn thịnh nộ chính đáng của mình. “Anh sợ rằng anh đã đưa nó một người phụ nữ đang gặp phải tình cảnh khó khăn. Em hiểu không, Griselda-”

Lời của anh đã cắt ngang khi bàn tay của cô ta hươ ra và tán ngay vào mặt anh ta, khiến quai hàm phải trệu trạo. “Ồ...ỒỒ trác táng vô liêm sỉ!” Cô tuyên bố, rồi nghiêng ngang rồi khỏi.

Ash vò vò quai hàm đau đớn của mình, tự nghĩ rằng chắc cần có một thời dài trước khi anh có thể chu môi huyết sáo.

Brand đang thầm vui mừng vì không khí trong cỗ xe thật u ám, bởi nó ẩn giấu đi cơn giận dữ đến có thể giết người mà đang sôi sục trong lòng. Chàng đã cố nghe theo lời khuyên của Ash: Mình chỉ nên nghĩ đến điều tốt nhất cho Marion.

Ash đã đứng về một chuyện khác. David Kerr lại có vẻ mặt của kẻ bị ủy khuất. Là bên bị tổn thương, như Ash đã gọi>

“Hãy xem tôi có hiểu đúng câu chuyện này hay không”, Brand nói, điều chỉnh giọng nói của mình cho được khách quan. “Ông nói rằng Marion đã tấn công ông?”

Kerr thở dài. Ánh sáng mờ ảo từ một trong những lồng đèn của cỗ xe đã len lỏi vào bên trong ánh sáng cho thấy rằng hắn đang cầm một tấm khăn mùi soa được xếp gọn và áp nó vào môi mình. Và đang đóng bộ trong một bộ chế phục của một người bộ binh-Brand cho rằng đây là công cán của Ash.

Kerr lại trút thêm một tiếng thở dài. “Tôi không nên lấy làm ngạc nhiên. Chúng tôi đã từng đính hôn lúc trước, anh biết đấy, nhưng tôi đã hủy bỏ nó bởi tính của cô nàng thật khó lường. Tính khí của cô nàng thật không đáng tin. Không có lý do gì để tấn công tôi cả. Cô nàng đã đánh gãy răng của tôi - cô ta hung tợn như thế đấy.”

Với cực điểm của sự kiên nhẫn mà Brand có thể tích tụ, Brand nói: “Nhất định phải có một lý do gì đó cho vụ tấn công.” Chàng không khỏi nói thêm: “Tôi biết nó không phải là vì anh đã hủy bỏ hôn ước với cô ấy. Marion không phải là người nhớ thù. Vậy tối nay đã xảy ra chuyện gì?”

“Tôi sẽ kể cho anh nghe chuyện gì đã xảy ra.” Giọng của Kerr đã mất đi một chút bình tĩnh. “Cô nàng đã buộc tội tôi đã chặn đường cô ta tại khu vườn Vauxhall, à phải, và còn đẩy cô ta xuống cầu thang tại nhà hát! Khi tôi phủ nhận điều ấy, cô ta đã tấn công tôi và đẩy tôi ngã xuống mép bến tàu.”

Brand tựa lưng vào ghế và nhìn chăm chăm vào người đàn ông ngồi phía bên kia toa xe. Trong nội tâm chàng đã xác định rằng ba vụ tấn công Marion đều có dính líu đến vụ bí ẩn xung quanh dì Hannah. Trong khoảnh khắc này, chàng cân nhắc cái khả năng Kerr là bàn tay đen phía sau tất cả những sự kiện.

Nhưng nó không phù hợp với cách chàng tổng kết về người đàn ông này-một trái mít ướn. Gã đàn ông trong căn nhà làng [của Marion] đã không thiếu dũng khí. Bên cạnh đó, Kerr nào biết gì về dì Hannah hoặc những bức thư của dì ấy-hay là hắn đã biết?>

Kerr tiếp tục sôi trào: “Cô ấy có nhiều khả năng để chặn đường tôi còn hơn là tôi với cô ấy.”

“Và tại sao lại vậy, Ông Kerr ạ?”

Kerr thẳng người và nguýt cằm lên. “Bởi vì tôi biết một chuyện mà có thể sẽ hủy hoại cô ấy nếu nó được tung ra ngoài.” Hắn trút ra một hơi thật dài. “Đây là lý do tại sao tôi muốn được nói chuyện với cô nàng tối nay. Khi tôi được biết cô nàng đã đính hôn với anh, một người đàn ông với một tương lai tươi sáng trên con đường chính trị, tôi đã biết tôi không thể nào còn giữ im lặng của mình nữa. Nếu anh kết hôn Marion, anh cũng sẽ bị hủy hoại.”

“Thật vậy sao?”

Kerr gật đầu.

“Nào, đừng dừng tại đây chứ. Anh đã biết chuyện gì về về Marion mà có thể hủy hoại cô ta?”

Brand đã không có băn khoăn gì về chuyện tọc mạch vào chuyện riêng tư của Marion. Bất cứ thứ gì động chạm tới nàng cũng động chạm tới chàng. Ít nhất là gã Kerr này đã hiểu đúng điều đó.

Hiện giờ thì Kerr đã không còn chắc chắn như vậy. Hắn chậm chậm chiếc khăn mù xoa vào trán của mình. “Nó khiến tôi thật đau khổ khi phải nói với anh, Ông Hamilton, rằng anh đã bị lừa. Anh thấy đấy-” Một thoáng ngưng đọng tiếp diễn sau đó. “Anh thấy đấy, song thân của Marion đã chưa từng hợp pháp kết hôn, vì vậy cô nàng và các em của cô là, um, những đứa con ngoài giá thú.”

Đây không phải những gì Brand dự định sẽ được nghe và chàng không thể che giấu sự ngạc nhiên của mình.

Kerr mỉm cười, hài lòng bởi hiệu ứng từ lời nói của mình. “Đấy là sự thật. Và tôi có thể chứng minh điều ấy. Vì vậy, a thấy không, không những Marion mà còn hai cô em của cô ta cũng không có quyền với xưng hào là Tiểu Thư. Bọn họ chỉ là các Cô.”

Đó là nụ cười tự mãn đã đưa Brand ra khỏi vùng sờ của ông.. Ông kéo dài ngón tay căng để ngăn chặn chàng ta từ sử dụng nắm đấm của mình để lau nụ cười trên khuôn mặt của Kerr. Ông đã phải giữ bình tĩnh nếu ông muốn nhận được để cuối này.

“Và anh nói Marion biết điều này?”

Kerr gục gặt đầu rồi nhanh chóng nói thêm: “Không phải tôi là người đã nói điều ấy với cô nàng. Tôi nghĩ rằng cô ấy đã biết được cũng cả một thời gian dài. Có lẽ song thân của cô nàng nói với cô ấy khi tôi hủy bỏ hôn ước.”

Brand để mặc cho lời tuyên bố xuyên tạc ấy mà không phản bác gì, nhưng chàng nhận thức rõ ràng rằng có nhiều chuyện sâu xa hơn là thế.

“Tôi thật thất vọng với Marion,” chàng nói đều đều. “Cô ấy đã nên kể chuyện ấy với tôi.” Và đó là sự thật.

“Đó là những gì tôi đã nói với nàng ấy.” Kerr gục gặt đầu mình. “Tôi cho rằng cô ấy đã sợ bạn sẽ thu hồi lời cầu hôn của anh. Kết hôn với một người đàn ông giàu sang như anh, Ông Hamilton ạ, nhất định là rất hấp dẫn.”

Brand đã bắt đầu hiểu những ẩn ý trong lời nói của hắn. Nó thật khá tinh tế, nhưng nó đã ẩn hiện. Hắn có thể được mua đứt nếu trả đúng giá.

“Anh đã đề cập tới bằng chứng?” Brand nhắc.

“Hồ sơ của giáo xứ là một. Anh thấy đấy, cha tôi đã chăm sóc việc hậu sự cho người vợ chính thức của Lãnh chúa Penrith. Trước khi ông ta qua đời, ông ấy là cha xứ ở nơi mà bà cư trú. Bà ấy từ trần khi Marion vừa mới bảy tuổi. Trong các hồ sơ, tên của bà là Bà Rose Dane, trước kia được gọi là Sellars. À phải rồi, đấy là tên thật của bà, nhưng bà cũng là Phu nhân Penrith.”> David Kerr là con trai của một cha xứ? Phụ thân đáng thương của hắn chắc

không yên trong nắm mồ của mình. Cố che giấu sự khinh thường của mình, Brand nói: “Chuyện này xảy ra ở đâu, và tại sao bà ta đã không chung sống với phu quân của mình?”

“Bà ấy bị loạn trí và bị nhốt trong một bệnh viện. Phụ thân của tôi đã thường đến thăm với ai trò của một mục sư. Ông ấy bảo rằng Bà Dane đáng thương đã quá lú lẫn, ba ta tưởng tượng rằng mình là Phu nhân Penrith.”

“Chuyện này xảy ra ở đâu chứ?”

“Trong giáo xứ tại Lonsdale, gần Berwick. Oh, trong trường hợp anh đang thắc mắc, bệnh viện ấy đã bị phá hủy bao nhiêu năm về trước và tất cả các hồ sơ đã chuyển tới tay phụ thân của tôi.” Nụ cười của hắn gần như tỏ vẻ có lỗi. “Và khi phụ thân của tôi mất, chúng được chuyển đến tay tôi.”

“Hồ sơ của giáo xứ có thể bị giả tạo.”

“Còn có thứ khác. Tôi đang giữ trong tay một bức thư từ phụ thân của Marion gửi đến cho phụ thân tôi để cảm ơn ông ấy về chuyện hậu sự mà ông ta đã thực hiện cho người bà con thân yêu của mình, bà Rose Dane. Vấn đề là Lãnh chúa Penrith không người bà con nào với cái tên ấy.”

Brand khẽ kinh hô một tiếng. “Làm thế nào anh có thể biết điều ấy?”

Nụ cười tự mãn ấy lại cô đọng trên môi của ông Kerr thêm một lần nữa. “Tôi đã cố tâm tìm hiểu chuyện này đến nơi đến chốn.”

“Anh đã đính hôn với Marion vào lúc nào thế?”

“Đương nhiên. Một người đàn ông chắc hẳn phải có toàn quyền để tìm hiểu tất cả những gì mà anh ta có thể về những thân quyến của cô dâu tương lai của mình chứ?”

Cũng nhả nhận như người đồng hành điềm tĩnh của mình, Brand nói: “Ông Kerr, bằng chứng anh nêu ra trong trường hợp khả quan nhất thì cũng rất mỏng manh. Tôi không nghĩ nó sẽ khiến một ai tin>

“Bức thư viết rất thẳng thắn”, Kerr nhanh chóng nói tiếp: “vì vậy có chữ ký Lãnh chúa Penrith ở bên ngoài, và dấu ấn của ông ấy bên trong.”

“Tôi chắc rằng một luật sư khôn khéo có thể chứng minh đấy là giả mạo. Có lẽ ai đó đang cố hủy đi uy tín của vị bá tước.” *Như mây đó, đồ nghiệp chướng!* Brand tự nghĩ.

Chàng rõ ràng là đã không lay động tới lòng tin của Kerr, bởi nụ cười tự mãn ấy đã không suy xuyến.

Kerr thấp giọng xuống tới mức thì thầm kín đáo. “Cho tôi xem bằng chứng để chứng minh rằng Lãnh chúa Penrith đã kết hôn với mẹ của Marion. Không có cái nào. Oh, tôi biết Marion nói rằng họ đã kết hôn, nhưng nếu họ đã làm thế, đấy là tội song hôn. Tôi không nghĩ rằng vị bá tước này ngốc nghếch tới độ phạm tội, anh nghĩ sao? Không. Mẫu thân của Marion chỉ là tình nhân của Lãnh chúa Penrith, bình dị và đơn giản như thế.”

Brand đầu đầu ngón tay của mình với nhau và dành một chút thời gian để nghĩ ra câu đáp của mình. “Tôi nghĩ rằng anh cũng biết, ông Kerr, rằng tôi rất gắn bó với Marion. Và

chuyện song thân của cô nàng đã chưa từng kết hôn không có nghĩa lý gì với tôi. Câu chuyện xuất xứ của tôi chẳng có gì là bí mật và cũng không có gì đáng để tự hào. Tuy nhiên, tôi sẽ làm bất cứ điều gì cần thiết để giúp Marion và hai em của nàng khỏi bị xấu hổ.”

Chàng nuốt lấy cục mật đắng trong cổ họng. “Cho tôi biết tôi phải làm gì để thuyết phục anh quên đi Bà Rose Dane của giáo xứ tại Lonsdale.”

Kerr thẳng người lên, tự hào đến tận xương tủy. “Bạn thấy đây này,” hắn nói: “một quý ông đã bị rơi vào thời kỳ khó khăn. Nếu tôi không trả dứt khoản nợ của mình, tôi có thể có một kết cục trong nhà khám của các con nợ. Bạn bè tôi đã làm tất cả mọi thứ mà họ có thể làm để giúp đỡ tôi, nhưng các khoản nợ của tôi khá đậm, do đó, nó cũng chẳng bao giờ đủ cả. Tôi thật không thích khi phải nhờ vả người khác, nhưng nếu anh có cách để cho tôi một số tiền để trả hết các khoản nợ của tôi, tôi sẽ vô cùng biết ơn.”

“Biết ơn như thế nào?”

“Bí mật của Marion sẽ được an toàn với tôi.”

Brand nhướn chân mày. “Thôi đi, ông Kerr, đấy còn chưa đủ. Tôi đã không có được vị trí hiện tại của mình bằng cách mua hàng mà chẳng được xem trước. Trước tiên, tôi muốn kiểm tra bằng chứng của anh, sau đó tôi mong muốn anh đưa nó ra để đổi lấy tiền tôi sẽ trao cho anh.”

Kerr dường như quá đỗi ngạc nhiên, như thể sự trung thực của hắn bị suy xét. Hắn lắc đầu. “Tôi e rằng tôi không thể làm điều đó. Anh có thể nói rằng bằng chứng đấy là bảo hiểm của tôi, trong trường hợp có chuyện gì xảy ra với tôi. Tôi không phải là một kẻ ngốc. Nếu có chuyện gì đã xảy ra với tôi, bản khẩu cung được tuyên thệ cùng với các bằng chứng sẽ được chuyển qua tay của luật sư của tôi, và ông ấy sẽ biết làm thế nào để tiến hành.”

Brand bật cười. “Vậy thì điều duy nhất tôi có thể nói là ‘Thách anh làm điều tồi tệ nhất đấy!’ Tôi sẽ cru mang trọng trách của Marion nếu cô ấy sẽ chấp nhận tôi.”

Kerr nhìn chằm chằm. “Và sự nghiệp chính trị của anh thì sao?”

“Tôi đã vượt qua bão táp còn tồi tệ hơn. Tuy nhiên, tôi vẫn muốn giúp Marion khỏi phải bị sự xấu hổ nào, nhưng phải theo điều kiện của tôi.”

Sau đó cuộc mặc cả đã trở nên nghiêm trọng, bởi một điều mà Brand không chịu lay chuyển. Chàng đang đòi mua các chứng cứ cũng như sự im lặng của David Kerr. Tuy nhiên, tận trong tâm trí của mình, chàng đang lập kế để trừng phạt người đàn ông này. Có những khoảng trống thật rộng trong câu chuyện của hắn mà chưa được kể lại. Brand cũng chưa cáo buộc hắn bất cứ chuyện gì bởi vì Kerr vẫn còn ở tại một vị trí [mà có thể] làm tổn thương Marion.

Tuy nhiên, một khi nguy cơ đã qua rồi, thì quả báo sẽ theo sát phía sau. Trong khi đó, điều duy nhất mà chàng muốn có từ Marion là những câu trả lời thẳng thắn.

Chương 17

Marion nằm yên trên giường, vẫn còn thượng y nguyên bộ y phục đi phố, lắng nghe tiếng mưa róc rách không ngớt đổ từ mái hiên và bắn tung tóe lên mái nhà ở cổng phía trước của khách sạn bên dưới cửa sổ mình. Nàng đang chờ cô hầu gái mang lại một vại nước nóng để tẩy trần và một ly rượu thuốc mạnh để làm tê dại các giác quan của mình.

Điều cuối cùng nàng muốn là ngắm soi vào những vấn đề khó khăn của mình, vì thế nàng hình dung quan cảnh bên ngoài- những mái nhà và cửa sổ sáng bóng dưới mưa; những mái hiên đang nhỏ giọt; những cỗ xe ngựa làm tung tóe các luồng nước khi chúng chạy ngang một vũng nước; những chú ngựa lắc lắc đầu qua lại và hí vang; Brand dùng những ngón tay của mình để vuốt xuyên mái tóc ẩm ướt-

Nàng rên rỉ. Giờ thì nàng đã thấy được sức cám dỗ của rượu. Lãng quên - đó là điều nàng muốn.

Bởi thủ đoạn nàng dùng để tránh phải suy nghĩ về những vấn đề phiền phức của mình đã không hữu hiệu, nàng lôi mình dậy và bước xuống giường. Lửa trong lò đã không được đốt lên bởi vì bây giờ là tháng Sáu, đầu mùa hè, và chỉ có người lớn tuổi hoặc yếu đuối mới không bị mất mặt khi đốt lò sưởi. Những người còn lại chỉ biết thầm lặng rùng mình. Người chàng thích nghĩ rằng họ là một dân tộc cứng cáp, tráng kiện.

Đây là cách nàng thích nghĩ về bản thân: cứng cáp, có năng lực, luôn làm chủ mọi tình huống. Và nàng đúng thật là một kẻ gạt người gạt mình! Kỳ lạ thay, ý tưởng để kể cho Brand biết về chuyện của song thân nàng đã không khiến nàng cảm thấy bối rối nhiều như là kể với hai cô em nàng. Chàng đã phải chịu đựng mọi sỉ nhục cả cuộc đời bởi xuất thân của mình. Chàng chắc sẽ hiểu [được nàng]. Nhưng các em của nàng sẽ bị ảnh hưởng, cuộc sống an toàn và thoải mái của họ sẽ bị tan nát. Họ sẽ trở thành đối tượng của sự hiếu kỳ, đối tượng của những khinh khi và tiếng cười nhạo báng.

Nàng đã cố diễn tập trong đầu mình những điều mà nàng sẽ nói với họ, nhưng điều duy nhất nàng nghĩ ra cho đến bây giờ là bọn họ đã không làm gì sai trái nên không có gì phải xấu hổ cả. Nói thì dễ, nhưng khi những ngón tay bắt đầu chỉ chỗ-như chúng nhất định sẽ-các chị em nàng s phải cùng nhau gánh chịu nỗi ô nhục của song thân mình.

Trời ạ, làm sao nàng lại cho phép bọn họ tham gia vào Mùa giải tại Luân Đôn chứ? Làm sao nàng lại tin tưởng David Kerr sẽ giữ lời? Làm sao nàng lại cho phép bản thân dính hôn với Brand? Trước kia, nàng và các em mình đã từng là những người nhà quê bình thường. Bây giờ thì cả thế giới biết đến họ. Danh tánh và mặt mũi của họ sẽ được nhận biết tại bất cứ nơi nào mà họ đến.

Và tất cả đều là lỗi của nàng.

Nàng lại bắt đầu run lên một lần nữa. Nhìn trừng trừng vào cái lò sưởi lạnh ngắt kia một lúc thật lâu, rồi đi đến một quyết định, cầm lấy chân nến từ bộ lò sưởi rồi thắp sáng nó từ một cây củi mồi. Khi ngọn lửa rực rỡ sống lại, nàng gật đầu một cách đầy bất phục. Thì ra nàng là một kẻ nhu nhược. Chẳng có ai đang hiện diện để nhìn thấy nàng.

Trên đường đến bàn trang điểm để tìm chiếc áo choàng ấm áp của mình, nàng vấp phải đôi giày cao gót sang trọng của mình và dừng lại để cầm chúng lên. Chúng không có đến một vết xước. Nàng sụt sịt đầy nước mắt, nhớ lại cái cảm giác của mình khi nàng mang chúng vào để đi chơi cùng với Brand. Rất nhiều điều đã có thể xảy ra trong khoảng không gian chỉ một vài giờ đồng hồ.

Một tiếng gõ dè dặt trên cánh cửa vang lên khiến nàng ngẩng đầu lên. Cuối cùng thì cô hầu gái đã trở lại. Ném đôi giày lên trên giường, nàng ra mở cửa cho cô hầu gái vào.

Tuy nhiên, khi nàng mở cửa ra, người đứng trên ngưỡng cửa không phải là Doris, mà là Brand. Trong thời điểm rối tung này, nàng tưởng rằng chàng đã hiện ra từ trong trí tưởng tượng của mình. Mái tóc của chàng bị gió thổi tung và sáng lấp lánh dưới những hạt mưa. Áo khoác của chàng bị mở tung, chẳng có gài khuy, và khăn quàng cổ chàng lệch xéo xẹo. Nhưng chính đôi mắt của chàng đã giữ lại ánh mắt nàng, đôi mắt xanh thẳm đang rực cháy bởi một loại cảm xúc mạnh mẽ đã tóm chặt lấy chàng.

Chàng đã biết tất cả.

Nàng muốn có được tôn trọng và ngưỡng mộ của chàng chứ không phải là thương hại. Một ánh nhìn từ chàng, một câu nói, sẽ phá vỡ cái đập mảm xúc của nàng đã được dồn nén. Nàng sẽ đối mặt với chàng vào ngày mai, chứ không phải đêm nay.

“Anh...” Nàng hắng giọng. “Anh không nên đến đây. Người ta sẽ chỉ nghĩ đến điều tồi tệ nhất.”

“Tối nay chàng đã gặp một người bạn cũ của em”, chàng nói: “David Kerr. Vì vậy, chàng đã biết điều tồi tệ nhất rồi.” Chàng tạm dừng, rồi tiếp tục với cùng cùng một giai điệu vui vẻ: “Anh đã gặp cô hầu của em trên cầu thang và cho cô ấy đi ngủ rồi.”

Thoáng mỉm cười, chàng bước vào phòng và đá cánh cửa đóng lại. “Anh sẽ phải làm gì với những thứ này?”

Chàng đang cầm một chiếc bình trong một tay, và một ly rượu brandy trong tay kia. Trong khi nghiên cứu chàng một cách thận trọng, nàng nhận ra rằng chàng đang kiểm tra chuyện gây gổ, và đây là điều cuối cùng nàng trông mong. Chàng nhất định biết được những gì nàng đã phải chịu đựng trong một giờ vừa qua—những niềm hi vọng đã tiêu tan, những nỗi thống khổ, sợ hãi bởi chuyện bị vạch trần sắp xảy ra. Nàng hy vọng có được sự an ủi, cảm thông, hoặc bất cứ điều gì chứ không phải là kẻ xa lạ quyền uy này đang hỏi nàng hẳn phải để ly rượu thuốc của nàng và bình nước nóng ở đâu.

Nàng không muốn sự thương hại, nhưng sự bất công trong kiểu cách vô tâm của chàng đã bắt đầu rang rít. “Em sẽ cầm lấy ly rượu,” nàng nói, lạnh lùng như băng đá: “và chàng có thể đặt cái bình vào bồn tắm.”

Chàng đưa cho nàng chiếc ly và để cái bình trên giá rửa mặt. Làm xong, chàng trở lại bên nàng. Chàng ói với một nụ cười trông không giống một nụ cười: “Uống rượu nào.”

Vẫn giữ ánh mắt thận trọng nhìn về phía anh, nàng uống một ngụm nhỏ, rồi một ngụm nữa. Chất lỏng cay nồng khiến mũi nàng có một cảm giác say say dễ chịu và mang một làn nhiệt ấm áp đến các xương khớp lạnh giá của mình. Nàng uống thêm một ngụm khác, rồi

một ngụm nữa, mỗi ngụm lại nhỏ hơn ngụm trước, hi vọng trì hoãn được cái thời điểm không thể tránh né, khi nàng phải tự biện hộ cho bản thân.

Nàng không thể uống thêm nữa. Nàng không quen uống các loại rượu mạnh; một ngụm nữa sẽ làm nàng bị nghẹt thở.

Như thể đọc được tâm trí của nàng, chàng cầm lấy chiếc ly khỏi nàng và đặt nó trên bệ lò sưởi. “Trong lúc này, như thế cũng được rồi,” chàng nói. “Cảm thấy tốt hơn chưa?”

Nàng gật đầu.

“Tốt.” Nụ cười trên môi chàng tan biến và giọng nói trở nên mạnh mẽ. “Em có biết những gì em làm đã khiến chàng phải đau đớn, không chỉ trong vài giờ qua, mà là mấy tuần nay rồi?”

Trong thực tế, chính là trong thời gian nửa giờ vừa qua, cảm xúc của chàng đã quay một trăm tám mươi độ, từ phần nộ bởi tính tự phụ của David Kerr đến cảm giác bị phản bội bởi Marion đã thể hiện sự thiếu tin tưởng [với chàng]. Chàng đã bỏ Kerr tại khách sạn của hắn, khi trời vừa bắt đầu mưa, và quyết định chuyển cuộc bộ trở về khách sạn Castle sẽ cho chàng thời gian để phản ánh về những việc chàng nên làm tiếp theo. Dòng suy nghĩ của chàng có tầm xa và rộng, nhưng chúng vẫn luôn trở lại đến cho một kết luận không thể thay đổi: Marion đã không đủ tin tưởng chàng.

“Anh đã phải đau thương vì chuyện gì chứ? Đợi một chút đã-”

“David Kerr!” Tiếng của chàng đã lớn hơn một cách đáng kể. Chàng quay lưng lại với nàng và bắt đầu bước tới bước lui. “Khi em nói đến tên của hắn tại nhà hát, chàng đã nghĩ rằng em sợ hắn.”

“Em đã-”

“Nhưng sau đó, khi em không thể giải bày tâm sự với anh, chàng thắc mắc phải chăng em vẫn còn yêu hắn.” chàng dừng chân và ghim ánh mắt chằm chằm vào nàng. “Em thậm chí đã nói với chàng như thế. Làm sao chàng có thể quên những lời của em? Em đã nói: ‘Em sẽ luôn dành một phần tình yêu của mình cho David’.”

Nàng khịt mũi chế giễu chỉ có vẻ khiến chàng bị trêu tức hơn.

“Anh làm sao mà phân biệt được?” chàng gặng hỏi. “Điều duy nhất chàng biết là mỗi lần chàng tiếp cận em thì em lại đẩy chàng ra.”

Sự tức giận của chàng cũng đang bắt đầu khuấy động những cảm xúc mạnh mẽ trong nàng. Nàng hét: “Là để tốt cho chính chàng mà thôi!”

Chàng ta bật cười bởi câu nói ấy, nhưng đấy là một tiếng cười chua chát. “Và chàng đã để em đẩy chàng ra, bởi vì chàng tưởng rằng Kerr đã cám dỗ được em, hoặc tệ hơn, hãm hiếp em.”

Nàng há hốc miệng ghen ngào.

Chàng tiếp tục như thể chàng không nghe thấy nàng. “Vì vậy, chàng đã kìm nén bản thân chỉ vì chàng lo ngại sẽ khiến em sợ hãi. chàng không muốn em nghĩ rằng chàng là một kẻ vũ

phu, chỉ suy nghĩ cho niềm vui của riêng mình. chàng đã để cho em được tự do thoải mái. Và hãy xem kết quả mà chàng nhận được là gì? Một bờ vai gầy lạnh.

Điều đó khiến nàng phải ngập ngừng. Trong tâm trí mình, nàng đã đáp lại nụ hôn của chàng nồng nhiệt hơn nàng tưởng bản thân mình có thể.

Tự ái, nàng vặn lại: “Anh đã để cho em được tự do thoải mái? Đó đúng là cái ngày [trời sập]!”

“Hãy cho anh một ví dụ khi nào anh đã không làm như thế!” Chàng hít một hơi dài và bình tĩnh. “Anh nghĩ... Chỉ có trời mới biết anh đã nghĩ gì. Cũng rất có thể em đã có một đứa con bí mật mà em đã giấu tại một nơi hoang vắng của huyện Lake.”

Nàng há hốc miệng. “Một đứa con bí mật? Một ý nghĩ thật tốt đẹp anh có về em!”

“Ồ, anh đã sớm loại bỏ ý nghĩ ấy. Em là tiểu thư Marion Dane, với cái phong cách ỏi ảnh kiêu kì của một tiểu thư mà em có được với thân phận của đứa con gái của một bá tước. Anh chắc rằng phụ thân của em đã tặng một viên đạn vào não của Kerr nếu hắn ô nhục em.”

Nàng đã nghe được một sắc thái gì đó trong giọng nói của chàng khiến nàng dịu mềm lại. “Em không có tự ra vẻ ỏi ảnh kiêu kì. Em chưa bao giờ nghĩ rằng mình tốt hơn anh hoặc bất cứ ai khác. Em đã dè dặt. Em đã không muốn hoặc cần một người bạn thân để chia sẻ tất cả bí mật của mình, và nếu anh đã nói chuyện với David, anh sẽ hiểu tại sao.”

“Anh đã không nên cần phải nói chuyện với David!”

Chàng tóm lấy ly rượu brandy của nàng từ bệ lò sưởi, uống cạn bằng một hơi, và đặt nó xuống một cái kệch.

Giọng chàng gay gắt. “Em và anh là bạn bè, còn thân thiết hơn là bạn bè. Và có ai biết tốt hơn là anh để cho em ý kiến? Em nghĩ rằng em là người duy nhất có song thân mà chưa từng kết hôn sao? Em cần phải tỏ rõ tâm sự với anh.”

Nếu chàng nói những lời đó với một giọng điệu khác, nàng sẽ dễ chấp nhận hơn. Nhưng chàng đã tấn công nàng, và theo bản năng nàng đã ngược cầm lên. “Em phải tỏ rõ tâm sự với anh sao?”

“Đúng là phải như thế.”

“Giống như anh đã tâm sự với em?”

“Em nói cái quái gì vậy?”

Nét cau mày của chàng đã không dọa được nàng. Nàng vẩy ngón trỏ dưới mũi anh: “Nếu em kín đáo, thì anh giống như là một khối đá granit. Thu thập thông tin từ anh giống như vắt một hòn đá. Nếu em phải viết một quyển sách về anh, em có thể làm điều đó trong vài ba câu.” Nàng thay đổi giọng nói như thể nàng đang đọc từ cuốn tiểu sử của anh. “Ông Hamilton, con rơi của một công tước, được nuôi dưỡng bởi ông ngoại của mình ngay trước mắt của trang viên của vị công tước’- và ai biết được phải nghĩ gì về những thông tin này?” Nàng trở lại giọng nói lú lo của mình trước khi chàng có thể gián đoạn. “Phụ thân của ông ấy, vị công tước đã trả tiền cho nền giáo dục của con trai mình, để đảm bảo rằng ông Hamilton sẽ có một tương lai sáng lạn trong bất cứ lĩnh vực nào mà hắn muốn theo đuổi. Và

đừng quên rằng ông ấy đã cố nài rằng con trai ông của ông phải mang họ FitzAlan. Nhưng hai phụ tử chưa bao giờ làm lành. Không ai biết tại sao.”

Nàng dừng lại và dành cho chàng một nụ cười hiểm hoi. “Anh có hiểu ý của em không? Em biết một vài điều về anh, nhưng chàng không bao giờ kể tí mả.”>

“Đó không phải là phong cách của anh.”

“Em hiểu. Điều em muốn nói là đây cũng chẳng phải là phong cách của em.”

Đôi mắt của chàng chăm chú như sắp bốc lửa. “Bản năng của em đáng lý nên với em rằng em có thể tin tưởng anh. Lý ra em đã nên kể với anh về Kerr.”

Nàng phát tay thiếu kiên nhẫn. “Em không thấy nó cần thiết. Em tưởng rằng em đã thu xếp vấn đề ấy chu đáo và rằng em sẽ không bao giờ nghe từ hần một lần nữa.”

Điều đó không hoàn toàn đúng sự thật. Nàng chỉ hy vọng nàng sẽ không bao giờ nghe từ hần ta nữa.

Khuôn mặt chàng mang một vẻ buồn bã, và nàng không hiểu tại sao nàng phải cố biện minh cho mình, ngoại trừ khi ý kiến của chàng lại quan trọng với nàng.

“Xem nào,” nàng nói: “Nếu như anh đã nói đúng về chuyện đứa con bí mật? Nếu như em đến nói với chàng rằng David đã tố giác em vì chuyện đó. Thì anh sẽ nói gì hoặc làm gì?”

“Đó là một câu hỏi giả thuyết.”

Nàng đã dồn dập về điều đó. “Anh thấy không? Anh không biết anh sẽ nói hoặc làm gì. Anh có thể thắc cái lý do sao em lại e sợ khi phải tin tưởng bất cứ ai không?”

“Marion,” chàng nhẹ nhàng nói: “Anh nghĩ là em biết rõ anh hơn thế. Tất nhiên là anh biết những gì anh sẽ làm. Anh sẽ nhận đứa bé đó là con của anh. Chúng mình sẽ kết hôn và cho đứa trẻ một mái ấm gia đình.” Đôi tay chàng ôm lấy bờ vai nàng. “Chỉ là nếu em sẽ chịu lấy anh.” Đôi mắt chàng nhìn nàng thăm dò. “Có một đứa bé không, Marion? Có phải đó là điều em đang cố nói với anh?”

Hơi thở nàng nghẹn lại. Trong khi nàng nhìn vào mắt chàng, môi nàng hé mở, nhưng không nói được gì. Nàng không thể tìm thấy tiếng nói của mình. Tuy nhiên tâm trí nàng thì sáng suốt như thủy tinh. Từng lời nói của chàng là thành tâm thành ý.

Và nàng bị bao trùm trong hối hận. Ma quỷ nào đã xuôi khiến nàng nói bậy bạ gì về những năm thơ ấu của chàng chứ? Chàng hơn hẳn, hơn hẳn một đứa con trai cô đơn trưởng thành trong cái bóng của hai kẻ thù cay cú. Vì vậy, chàng đã không mở lòng của mình với cả những người gần gũi nhất với mình. Không có không cần thiết ấy. Chàng đã không để cho quá khứ đau đớn của mình kéo chàng xuống, nhưng nó đã định hình cho chàng trở thành người đàn ông của ngày hôm nay. Và nàng sẽ không chịu có chàng bất kì kiểu dáng nào khác.

Mặc dù cổ họng nàng như bị siết chặt, nàng vẫn buộc mình nói. “Cho đến khi em trút hơi thở cuối cùng, em cũng sẽ không quên rằng anh đã nói những những lời này với em. Brand ạ, không có đứa bé nào cả.” Nàng cười giòn trong nước mắt. “Anh đã đúng, em sai rồi. Em đã nên giải bày tâm sự với anh.”

Khi chàng nhìn chăm chăm vào nàng với cùng một biểu hiện nghiêm trọng như thế, không một lời, nàng vươn tay lên và chạm vào má chàng. “Không có đứa bé bí mật nào”, nàng khẽ nói. “Em hứa.”

“Cảm ơn trời đất.”

Nụ cười của chàng đã giải thoát cho nàng. Nàng cảm thấy những giọt nước mắt đau nhói và những mảnh ngọt ngào lan rộng xuyên qua mình. Không có điều gì mà người đàn ông này sẽ không làm để bảo vệ nàng. Bất chấp hậu quả, nàng kiễng chân lên và hôn chàng.

Nụ hôn của nàng là giải thoát của anh. Mặc dù áp lực của đôi môi nàng nhẹ nhàng như lời thì thầm, một làn sóng khát khao gầm lên qua toàn thân chàng, khiến chàng run rẩy. Chàng đã không biết phải làm gì với đôi tay của mình. Chàng không biết phải làm gì với phần hạ thân đang đâm chồi [há há, anh tìm từ nào khác dùm em, căng cứng?]. Nhưng chàng biết chàng muốn làm gì, và ý nghĩ đó khiến chàng kinh hoàng.

Chàng sẽ không bao giờ tự coi mình là một người yêu mãnh liệt mà là một mẫu người biết kiềm chế. Và chỉ khi chàng vô cùng cần phải kiềm chế, nó lại lượn lờ một cách trêu người ngoài tầm với của chàng. Vài giây trôi qua khi chàng vật lộn với bản tính tốt hơn của mình. Chính là cái suy nghĩ về Marion đã trao cho chàng lại quyền kiểm soát mà chàng cần có. Nàng không được tỉnh táo. Sẽ là một việc sai lầm khi chiếm lấy nàng trong một thời khắc yếu mềm này.

Nàng ngửa người ra phía sau để có thể nhìn chàng rõ hơn. “Em nghĩ,” nàng nói: “một trong hai chúng ta ta nên đi khóa cửa lại.”

Nàng có biết mình đang nói gì không, nàng có ngụ ý gì chứ? Chàng nhìn sâu sắc vào mắt nàng, và những gì chàng nhìn thấy khiến chàng quên luôn cả hít thở. Nàng hoàn toàn, trọn vẹn là của chàng. Người thiếu nữ dũng cảm, đáng yêu này sẵn sàng dâng hiến cho chàng.

Đây là khi chàng đã do dự, và cũng là lúc Marion biết rằng nàng không thể để đạo lý làm người của chàng đứng cản lối bước của mình tới điều nàng ao ước với cả trái tim mình. Nàng không biết những gì ngày mai có thể mang lại. Xấu hổ. Tang thương. Sự xỉ nhục của những cái nhìn thương cảm. Ngày mai nàng sẽ vượt qua bao bão táp. Nhưng đêm nay là thuộc về của Brand.

Nàng rùng mình khỏi đôi tay của chàng, được ra cửa và khóa nó lại. Khi nàng trở lại, chàng ngẩng nhìn nàng với một điều gì đó giống như ánh hài hước vui cười trong mắt chàng, đôi cánh tay được khoanh trước ngực.

Hài hước đã không còn hiệu quả với nàng nữa, bởi nàng biết hiện giờ chàng dùng nó như là hàng rào phòng thủ cuối cùng.

“Marion ạ,” chàng mỉm cười nói: “Anh thật lấy làm mãn ý. Trên thực tế thì còn là vinh hạnh, nhưng anh không nghĩ rằng em đã nghĩ thông điều này.”

“Em đã nghĩ thông và em đang thực hiện chính xác những gì anh đã bảo em, em luôn làm nghe theo anh.”

“Đó là?”

“Em sẽ dẫn đạo.”

Chậm rãi, ông ẹo, trong tiếng sột soạt của những lớp váy, nàng di chuyển về phía chàng và dừng lại khi nàng đến sát trước người chàng. “Em đã xong với phần trò chuyện,” nàng nói.

Với một âm thanh nhỏ thiếu kiên nhẫn, nàng vòng tay qua cổ chàng và bóp nghẹn lời nói của chàng bằng một nụ hôn nóng bỏng. Chàng yếu ớt giơ đôi tay lên để im lặng phản kháng, nhưng chàng đang trong bị tóm phải bởi những cảm xúc mạnh mẽ. Từ trước đến nay nàng là người phụ nữ duy nhất có tầm quan trọng với chàng, nàng dịu dàng và nữ tính và mềm mỏng. Chàng chẳng có một chút cơ hội nào để chống cự.

Hiện giờ nàng đang thực tập tất cả những gì nàng học được từ chàng. Dùng lòng bàn tay giữ vững đầu của chàng, nàng dùng đầu lưỡi của mình để tách mở đôi môi chàng. Những tiếng rên khê của khoái lạc từ trong cổ chàng khiến nhịp đập của nàng tăng vọt. Cảm hứng nhảy múa dọc theo làn da nàng.

Những nụ hôn dần trở nên nóng bỏng hơn, ẩm ướt hơn, mỗi lúc một phóng đảng hơn. Nàng xoắn chặt đôi cánh tay quanh cổ chàng. Chàng vòng tay ôm nàng và siết chặt nàng vào cơ thể săn cứng của mình.

Lần đầu tiên hơn bao giờ hết, Marion cảm nhận được mình chứng về sự khát khao của một người đàn ông tiếp xúc mật thiết với cơ thể mình. Nàng đã không cảm thấy sốc. Nàng là một cô gái đồng quê và cũng đã nhận thức được những thói quen giao phối của những động vật trong trang trại. Nhưng chuyện này thì khác. Nàng đã mất hết tinh thần. Mặc kệ những lời tào bạo về chuyện nàng dẫn đạo, nàng không biết phải làm gì tiếp theo.

Brand cảm thấy sự thay đổi trong nàng, nhưng chàng không biết liệu chàng có thể để nàng rời đi. Đã nhiều tuần qua, chàng đã ảo tưởng về việc đưa nàng lên giường và yêu thương nàng theo cách mình ao ước. Chàng đã kiềm chế những ảo tưởng của mình bởi Marion là một thiếu nữ tao nhã với học thức, người mà chàng nghĩ phải được cẩn thận đối xử thật mềm mỏng, nhẹ nhàng. Tất cả như nhau, chính là người phụ nữ đam mê chàng đã phát hiện phía sau vẻ bề ngoài của một người có học thức đã quyến rũ chàng.

Có nhiều điều hơn nữa để chàng say mê nàng hơn là niềm đam mê, nhưng chàng thật không biết nó là cái gì, ngoại trừ việc nàng đã lén vào cuộc sống của chàng để chàng không thể tưởng tượng không có nàng để cãi vã, tranh luận, cần nhắc chàng những khi chàng lầm lỗi hoặc thu rút mình lại. Và chàng hoàn toàn chắc chắn rằng với nàng thì cũng vậy.>

Họ là hai người cùng một loại, cả hai đều bị cuộc đời chao đảo một chút, nhưng vẫn còn có tinh thần đấu tranh cho dù là thế. Chỉ là, trong đoạn thời gian ngắn vừa qua, Marion đã phải chịu vài cú mạnh hơn là người ta đã nghĩ nàng có thể chịu được.

Có phải là nàng đang do dự? Chàng có thể dễ dàng dụ dỗ nàng, nhưng điều đó không hợp với bản chất của chàng, không phải tại đây, không phải trong một phòng khách sạn, trong một chiếc giường lạ lẫm, không có chiếc nhẫn trên ngón tay nàng. Khi tất cả những chi tiết này được giải quyết, lúc ấy chàng sẽ chiếm hữu nàng. Và chàng sẽ không phải chờ đợi lâu. Nếu chàng kiếm được một tờ giấy phép đặc biệt, họ sẽ có thể đã kết hôn xong vào cuối tuần.

Chàng giữ nàng ở khoảng cách của một cánh tay xa khỏi mình. “Anh sẽ thông cảm nếu em đổi ý.”

Có chút vết tích của sự bất ngờ trong giọng nói của nàng. “Em đâu có đổi ý đâu. Chỉ là đầu óc của em đang rối tung. Hôn hít là tất cả những gì em biết.” Nàng quay mắt đi và vâng vâng áo của chàng. “Nếu anh không dẫn đạo, em cho rằng em sẽ mãi là một xử nữ cho hết khoảng đời còn lại của em.”

Khóe môi nàng cong lên và nàng lén nhìn chàng.

Ý định tốt đẹp của chàng lặng lẽ tan biến. Dù gì đi nữa thì chàng cũng chỉ là một người đàn ông, không phải một thánh nhân. Chàng vòng tay qua đôi bờ vai nàng và đan những ngón tay của mình lại với nhau phía sau gáy nàng. “Một định mệnh bi thảm mà sẽ không bao xảy ra, nhất là khi anh có liên quan.”

Nàng cười khúc khích.

Chàng nói: “Nào hãy bắt đầu bằng việc tước bỏ những trang phục luộm thuộm này, được không nào? Chúng chỉ cản đường cản lối.”

Rồi chàng làm y theo lời của mình, có người thoát khỏi chiếc áo khoác của mình ra và ném nó lên trên ghế, sau đó cũng làm thế với khăn quàng cổ của mình. “Rồi, đến lượt em.”

Giờ nàng đang ao ước sao nàng đã để cô gái hầu giúp nàng cởi bỏ y phục để đi ngủ. Nó dường như thật phóng đảng khi phải cởi y phục nàng trong lúc chàng đang ngắm nhìn mình. Khi nàng nghĩ đến từng món trang phục mà nàng phải cởi, đôi má nàng nóng rực lên. Nàng xuýt nữa đã rên rỉ khi nàng nghĩ đến chiếc áo bó thân của mình. Làm sao nàng có thể cởi bỏ chúng xuống? Ngay cả cô gái hầu của nàng cũng cảm thấy chiếc áo bó thân ấy của nàng thật khó cởi.

Thật là biết chọn thời khắc để cảm thấy xấu hổ! Nàng phải dạn dĩ hơn thế chứ.

Nàng nhìn chàng với một ánh mắt trong suốt và bình thản. “Anh sẽ phải giúp em cởi mấy cái nút.” Và nàng quay người lại để cho chàng tiếp cận với hàng nút ấy sau lưng nàng.

Nàng then thùng thật đáng yêu, chàng nghĩ, và khiến chàng càng thêm quyết tâm để dịu dàng với nàng hơn. Tuy nhiên khi mép vải của chiếc váy đầm của nàng tách rời, và trước là một bờ vai thon thả lộ ra, rồi một bờ vai khác, chàng không thể kháng cự việc lướt nhẹ các đầu ngón tay của mình trên làn da mềm mại của nàng. Chùng đó vẫn chưa đủ. Chàng phải nếm thử. Mùi nước hoa tràn ngập miệng, mũi, cổ họng, phổi, và dừng lại tại hạ bộ của mình. Chàng nghiêng chặt răng, vật vả nhớ đến sự trong trắng thơ ngây của nàng.

Marion khó khăn hít hà thở. Những cái chạm nhẹ và những nụ hôn mơn trớn đã kích thích sự tò mò trong nàng trỗi dậy. Cơ thể nàng đã mềm nhũn, xương cốt nàng như tan chảy, nàng khó có thể giữ đầu mình ngẩng lên. Trong một phút, nàng sẽ bị hòa tan, và thứ duy nhất còn lại của nàng là một vũng nước nằm dưới chân chàng.

Hàm răng vẫn còn nghiêng chặt, Brang một nhọc cời từng chiết nút một ra cho đến cái cuối cùng. Khi chiếc váy của nàng được tụt xuống chân, chàng thật không vui khi nhìn thấy một lớp cản trở khác. Nàng vẫn còn được bó trong chiếc áo lót bó thân!

Ngay lập tức, nói lỏng mấy sợi dây, chàng kéo chiếc áo bó thân của nàng qua khỏi đầu nàng ra và ném chúng đi. Nàng chỉ còn lại chiếc áo lót sát thân và cái quần lót và đôi vớ lụa trắng của mình. Đầy đọa!

Chàng hơi thoáng ngạc nhiên khi nàng đã nhích ra xa chàng, nhưng chỉ là để nhặt lên những món trang phục được cởi bỏ và khoác nó lên trên chiếc ghế.

Sau khi đã ổn định trên mép giường, nàng nói: “đường như em thấy anh không có lạ lắm gì với đồ lót của phụ nữ.”

“Sao?”

Chàng vẫn còn đang thưởng thức ngon lành cái hình ảnh của Marion trong bộ đồ lót. Chiếc áo lót bằng lụa gần như là trong suốt, lộ ra những đường cong căng tràn của nàng và những nét cong huyền ảo.

Nàng hất cằm lên và cử chỉ nhỏ ấy đã gây sự chú ý của chàng. “Em đã nói gì?” chàng thận trọng hỏi.

“Cô hầu gái của em đã gặp phải nhiều khó khăn hơn khi cởi chiếc áo bó thân của em hơn là anh.”

Chàng nghiêng đầu sang một bên. “Marion ạ, em đang hờn dỗi à?”

Khi nàng trừng mắt nhìn chàng, chàng bật cười và đến ngồi cạnh nàng trên giường. Nâng tay nàng lên, chàng đưa nó đến môi mình và áp một nụ hôn nhẹ vào lòng bàn tay nàng. “Một trong chúng ta cần phải có một chút ít kinh nghiệm chứ”, chàng chỉ ra: “hoặc nó sẽ trở thành tình huống người mù dẫn người mù.”

Nàng hạ cằm xuống một chút. “Chỉ có một ít kinh nghiệm?”

Đây là một cuộc thảo luận mà chàng không có ý định tham gia vào. Sát vào môi nàng, chàng thì thầm: “Còn ít hơn là một chút, một chút tí, một chút nhỏ xíu, một chút xíu xiu...”

Cả cơ thể chàng áp người nàng xuống tấm nệm. Chàng cảm thấy nàng mỉm cười khi môi chàng chạm môi nàng, nhưng nụ cười đã trở nên run rẩy khi chàng áp tay vào ngực nàng. Chàng khẽ chuyển nàng trong vòng tay mình để cơ thể nàng được cởi mở với chàng, một quyền tự do mà chàng chỉ có thể có được trong giấc mơ của mình. Chàng đã khát khao có nàng đã thật lâu rồi.

Chàng tựa mình trên một khuỷa tay và cúi nàng. Làn da của nàng đã đỏ ửng trong rạo rức, đôi mắt nàng đờ đẫn. Một thứ gì đó di chuyển dữ dội trong chàng, một thứ gì đó hoàn toàn thô sơ trong bản chất của chàng.

Chàng che đậy cái nhìn ấy khi nàng nhìn lên chàng một cách tin tưởng. “Cởi đồ cho anh đi,” chàng nói.

Nàng bắt lấy những nút trên áo chàng và mở từng cái một, hơi thở của nàng trở nên cạn và lớn tiếng hơn. Nàng không hiểu vì sao chàng lại mỉm cười.

Chàng kéo áo qua đầu và ném nó xuống sàn nhà, sau lại dang mình nằm xuống cạnh nàng. Chàng thật cực kỳ thoải mái khi ánh mắt nàng ko hề tỏ vẻ tránh né hoặc trở nên e thẹn, nàng xòe rộng những ngón tay và chạm vào lồng ngực chàng. Sự thỏa mãn của chàng đã hóa thành một thứ khác khi ngón tay nàng chạm chạy dọc theo làn da trần của chàng, từ thắt lưng lên đến vai và rồi xuống đến hai bên hông chàng.

Marion vừa mê hoặc vừa tò mò. Những cơ bắp nàng chưa từng thấy được che dấu bên dưới những lớp quần áo của chàng đang siết chặt và cuộn cuộn khi nàng chạm phải. Lồng ngực của chàng phập phồng theo từng hơi thở gấp gáp. Chàng là một con dã thú giống đực mạnh mẽ mà nàng đã thần kỳ thuần hoá trong bàn tay mình. Kiến thức này khiến nàng cảm thấy vui vẻ.

Nàng vươn đến chàng. “Hãy yêu em, Brand ơ, hãy yêu em.”

“Ồ, anh sẽ,” chàng thì thầm khàn khàn trước khi bao lấy đôi môi của nàng với môi chàng.

Xuyên qua làn vải của bộ quần áo lót, chàng đã hôn lên ngực nàng, rốn nàng, bụng nàng, lưu luyến tại khoảng trống giữa đùi nàng. Sự vuốt ve của chàng trở nên âu yếm và gấp gáp hơn, và nơi chàng dẫn đến, nàng theo ngay sau, đáp lại từng nụ hôn một, từ cái chạm một. Nàng đã quá chìm đắm trong cảm giác để quan tâm đến sự e lệ khi chàng cởi bỏ chiếc đôi vớ của mình trước, rồi chiếc áo lót, quần lót của mình, bản thân nàng đã quá bị thu hút vào khoảnh khắc này để nghĩ về sự táo bạo của mình khi nàng giúp chàng cởi bỏ y phục của chàng.

Với tiếng rên r thở dài khe khẽ, họ ôm sát vào nhau, hơi ấm da thịt quện vào nhau. Chàng bảo nàng được tạo ra vì chuyện này, vì chàng. Nàng bảo chàng rằng chàng đang quá chậm chạp với nàng. Chàng làm theo gợi ý của nàng.

Hơi thở của chàng rít lên một cách đau đớn trong lồng ngực khi chàng dạng đùi nàng ra. Nhắc nhở chính mình cả trăm lần rằng nàng là một trinh nữ và chàng phải thật nhẹ nhàng, chàng chậm rãi tiến vào nàng, cho nàng thời gian để thích nghi với sự xâm nhập của mình.

Nàng thở hổn hển và căng cứng như dây cung. Sau một một vài khoảnh khắc, hơi thở của nàng trút ra trong một tiếng rên và nàng thả lỏng người bên dưới chàng. “Cũng không tệ như em tưởng,” nàng nói.

Trinh nữ duy nhất của mình, chàng tự hứa với lòng. Chàng không thể trải nghiệm qua chuyện này thêm một lần nữa. Chàng lui người lại và đẩy xuyên cái rào cản cuối cùng, hoàn toàn chìm mình vào nàng, và lưng của Marion đã bật khỏi mặt giường. Nước mắt đau đớn đọng trên mi nàng. Những giọt mồ hôi dính cuồn trên trán chàng. Khi nàng nhút nhát bật cười, nút căng thẳng trong lồng ngực chàng lặng lẽ tan đi.

“Sẽ không còn đau đớn gì,” chàng áp sát môi nàng hứa hẹn.

“Anh đã nên báo trước với em.”

“Làm sao anh biết được? Em là trinh nữ duy nhất...” chàng dừng lại, hoảng sợ.

Nàng đã không cho đấy là lời xúc phạm, hoàn toàn ngược lại. Niềm vui nở rộ trên má nàng và nàng ôm lấy chàng trong vòng tay. “Và anh là người yêu duy nhất của em, hoặc anh sẽ là như vậy nếu anh có bao giờ hoàn tất chuyện này.”

Ánh mắt nhìn nhau, mỉm cười, họ hòa với nhau trong nhịp điệu hoàn hảo. Mắt đờ đẫn, nụ cười trôi qua, những chuyển động của họ trở nên nhanh hơn, rồi điên cuồng. Cơ thể nàng bắt đầu run lên. Chàng vùi mặt vào trong mái tóc của nàng. Cuối cùng, khi nàng đạt đến đỉnh cao khoái cảm và tan vỡ thành hàng ngàn mảnh vụn, Brand chỉ là một nhịp sau gót nàng.

Choáng váng và yếu mềm như một chú mèo con, nàng khẽ gừ lên một tiếng và gục vào người chàng. Vào lúc này, Brand đã trùm chăn lên cả hai người họ, nàng thiếp đi.

Chương 18

Bầu trời bên ngoài vẫn còn âm u. Cơn mưa đã dứt. Ánh nến chập chờn phía sau rèm mi nàng. Nàng đã dần tỉnh dậy, uể oải, rồi giật mình khi nhận ra rằng thân mình không còn một mảnh vải. Ráng ngồi lên, nàng nhìn chăm vào một vóc người đang ngồi tại một chiếc bàn nhỏ bóng bẩy nháy nháp một ly rượu.

“Xem ra, em đã tỉnh,” Brand nói. “Anh sẽ đi lấy một chai rượu vang từ quầy bar và hai chiếc ly đi cùng.” Chàng đứng dậy và tiến đến bên giường. Chàng đã mặc vào chiếc áo và cái quần ống túm của mình, và đặt để nàng, nàng cảm thấy, ở một thế bất lợi. Tay bám chặt tấm chăn, nàng kéo nó lên để khiêm tốn che vùng ngực của mình.

Một nụ cười lóe lên trong mắt chàng. “Hãy mặc chiếc áo choàng vào đi. Chúng ta có rất nhiều chuyện để thảo luận, nhưng chúng ta sẽ làm điều đó trong khi nháy nháp ly rượu vang và tránh xa sự cám dỗ của chiếc giường.”

Nàng nhận lấy chiếc áo choàng chàng đưa cho mình trong khi vẫn cố giữ lấy tấm chăn che thân. “Cảm ơn anh” là lời duy nhất nàng có thể nghĩ để thốt ra, bởi vì nàng cảm thấy ngượng ngùng. Nàng không thể làm cân bằng giữa người phụ nữ điên cuồng đã cám dỗ chàng ngay trên chiếc giường này chỉ khoảng một giờ trước đây với một thiếu nữ bảo thủ mà nàng từng biết.

Thở dài, chàng phũ lấy đôi môi nàng với một nụ hôn chậm rãi và rất thuyết phục. Khi chàng hôn xong, chàng không nở nụ cười, không cười và có hơi không chắc chắn.

“Hãy nói với anh rằng em không phải đang hối hận những gì đã xảy ra giữa chúng ta,” chàng nói.

Sự không chắc chắn của chàng đã khiến sự ngượng ngùng của nàng bay mất. Nàng mỉm cười nhìn vào mắt chàng. “Chuyện ấy,” nàng nói: “là một trải nghiệm tuyệt vời nhất trong đời em, cho nên đừng nói với em những hối tiếc gì.”

Chàng lại hôn nàng một lần nữa, lần này sâu sắc và sâu đậm hơn. Khi nàng phản ứng lại với sự mãnh liệt tương tự, chàng ngã người lại với một chân mày được nhướng lên. “Nếu chúng ta không rời người khỏi chiếc giường này, trước khi anh biết gì cả thì em lại được nước của em với anh một lần nữa. Vì vậy em hãy mau mặc áo choàng của mình vào trong khi anh đi đốt lò sưởi.”

Khi nàng khoác lên chiếc áo choàng và buộc nó lại, nàng nhìn chàng đang đứng bên cạnh lò sưởi. *Mình yêu anh ấy*, nàng nghĩ. Nàng đã không ngạc nhiên hoặc kinh ngạc, bởi vì nàng đã được biết điều ấy đã thật lâu rồi, nhưng đây là lần đầu tiên nàng lại dám thừa nhận với chính mình. Chàng có lẽ không phải là một hoàng tử bạch mã, nhưng chàng là người đàn ông xứng đáng với nàng. Nàng hy vọng mình là người phụ nữ xứng đáng với chàng.

Một bóng tối bao phủ lấy trái tim nàng và nàng hất tung nó đi. Không có gì sẽ làm ảm đạm đi hạnh phúc của mình, nhưng không phải đêm nay.

Nàng đã ngồi tại bàn, nhắm nháp từ ly rượu vang của mình, khi chàng đến cạnh nàng. Trông chàng giống một con mèo to lớn, tự thỏa mãn và no nê sau khi sức lấy một bữa ngon lành, nàng thắc mắc không biết mình có trông giống như thế không.

“Anh quên nói với em,” chàng nói. “Anh đã giành được sự đề cử của đảng mình. Anh sẽ ứng cử trong cuộc bầu cử phụ sắp đến.”

Lời nói của chàng khiến nàng bị chấn động. “Em tưởng anh nói anh chỉ có một cơ hội mong manh ngoài lề để giành chiến thắng trong cuộc đề cử này.”

“Dường như anh đã sai. Các ứng cử viên khác đã rút danh khỏi cuộc ứng cử. Họ không thể giành được đủ sức ủng hộ và đã có hành động lịch thiệp không cần phải gọi bầu phiếu.”

Hiện giờ nàng đã hiểu vì sao chàng trông rất đầy đủ. Chàng vừa giành được một chiến thắng lớn lao. Nàng nên cảm thấy vui vẻ cùng với chàng, chứ không phải là mờ mịt. Nhưng đây chính là một việc mà nàng đã không bao giờ dự kiến. Elliot Coyne chính là người ưa chuộng để giành lấy chiến thắng lần này.

Cố gượng ép một nụ cười, nàng nói: “Thật là tuyệt vời. Anh nghĩ sao về cơ hội anh giành lấy chiến thắng trong cuộc bầu cử bổ sung sắp tới?”

“Trung bình tới khá.”

“Còn Lãnh chúa Hove thì nghĩ sao?”

Chàng nuốt một ngụm rượu và cười toe toét. “Ồ, anh ta nghĩ rằng không có gì có thể ngăn cản đà tiến của anh. Anh đang trên đà chiến thắng.”

Nàng cố không cho chàng thấy rằng nụ cười của mình là giả tạo. “Hãy uống một ly chúc mừng điều đó.”

Họ cụng ly và nhắm nháp.

Tâm trí của nàng đang tràn ngập với toàn những chuyện dính líu tới việc Brand thành công trong việc giành được chiến thắng tại cuộc bầu cử bổ sung, nên nàng đã bỏ lỡ câu nói tiếp theo của chàng. Nàng co lại trong chiếc áo choàng của mình khi cơn ớn lạnh phủ lấy mình. Hạnh phúc của nàng thật là quá ngắn ngủi.

Bàn tay ấm áp của Brand áp lên đôi tay nàng. “Không cần phải có vẻ như thế. Anh đã nên nói với em ngay lúc ấy rằng anh đã tiến hành các bước cần thiết để đảm bảo rằng hẳn sẽ không bao giờ cố tổng tiền em thêm một lần nữa.”

“Sao?”

“David Kerr. Đó là lý do tại sao anh đến phòng của em đêm nay, để nói về Kerr. Hẳn nghĩ rằng anh đang mua các chứng cứ chứng minh rằng người hôn phối của phụ thân em vẫn còn sống khi mẫu thân và phụ thân của em cùng thành lập gia đình. Anh còn có kế hoạch khác cho David Kerr mà không cần em phải quan tâm. Em được an toàn, Marion ạ. Em và hai em của em đều được an toàn. Đây là chuyện duy nhất em cần biết.”

Nàng tựa lưng vào ghế và nhìn chằm chằm vào chàng với đôi mắt rất mở thật to chưa lĩnh hội hết những gì chàng vừa nói. Giờ chàng đã có toàn bộ chú ý của nàng. “Làm sao anh

có thể chắc chắn như vậy được? Anh không hiểu biết David như em. Đừng để bề ngoài của hắn lừa anh. Hắn ta xảo quyệt như một con rắn độc. Anh có thể nghĩ anh trên cơ hắn, nhưng hắn sẽ vượt khỏi siết tay của anh và tấn công khi anh không ngờ.”>

Chàng bật một tiếng cười ngắn ngủi. “Hắn sẽ không đứng ở một vị trí mà có thể tấn công vào anh hoặc em. Anh sẽ nhớ đi rằng nanh của hắn, Marion ạ. Điều duy nhất cần thiết là phải quyết định thời gian và như thế nào. Trong lúc này, bọn anh đã thực hiện một thỏa thuận. Anh không chỉ mua lấy sự im lặng của hắn. Anh sẽ mua đứt những bằng chứng hắn có để chứng minh song thân của em đã chưa được kết hôn.”

Nàng thật khó tin. “Anh lại trả tiền cho hắn à? Chuyện đó sẽ có hiệu quả gì? Chỉ khiến hắn trở lại đòi thêm thôi.”

“Hắn không thể tống tiền anh nếu anh có những bằng chứng mà hắn đã dùng để dọa em.”

“Làm sao anh có thể chắc chắn anh sẽ có tất cả các bằng chứng?”

“Nó sẽ không hề hấn gì.” Chàng cười một cách thâm nảo nửa chế giễu. “Em thấy đấy, Marion ơi, anh không phải là tốt đẹp như em nghĩ. Khi anh phải đối phó với cận bã, anh có thể là một hung thần ác ôn nhất trên đời, theo đúng nghĩa đen của nó.”

Chàng dự kiến câu nói đùa của mình chắc sẽ mang đến một nụ cười từ nàng. Thay vào đó, nàng rút tay mình lại. “Marion ạ, anh đã nói gì chứ?”

“Chắc anh không phải nghĩ đến việc thách thức đấu tay đôi với hắn chứ?”

“Không. Chuyện đó là trái luật pháp, và đồng nghiệp của anh có thể có một cái nhìn tồi tệ về anh. Nhưng anh hứa với em rằng tên Kerr ấy sẽ nhận lãnh được vùng đất chết đáng có của hắn.”

Nó đại loại là một thời gian nghỉ ngơi, nhưng cũng chỉ là vậy thôi. Ngay cả khi chàng đã lo liệu xong David, nó cũng chưa có đủ. Nếu có một ai bao giờ quyết định điều tra về chị em của gia tộc Dane, sự thật sẽ bị phanh phui.

Đấy không phải là điều nàng đã tự nói với chính mình kể từ khi nàng gặp gỡ David tối nay sao? Sự thật bị phơi bày, và đồng nghiệp của Brand sẽ nghĩ gì về nó chứ?>

Chàng khẽ nói: “Marion ạ, sẽ rất hữu ích nếu anh được biết tường tận về mọi việc tất thiết về song thân của em và làm thế nào Kerr lại biết rằng họ sẽ dễ bị hắn tống tiền như thế. Em có chuẩn bị đầy đủ tinh thần để kể với anh không?”

Nàng thừa biết rằng cho dù nàng có chuẩn bị hay không, chàng sẽ kiên trì cho đến khi chàng nghe toàn bộ câu chuyện. Vậy thì sao nàng không nói rõ một lần cho xong.

“Em hầu như không biết phải bắt đầu từ đâu.”

Chàng siết nhẹ tay nàng. “Hãy kể cho anh nghe khi lần đầu tiên biết được rằng phụ thân của bạn... đã không có kết hôn với mẫu thân của mình. Đừng vội, hãy từ từ kể lại.”

Nàng ngồi im lặng qua một thời gian dài, ánh mắt nhìn chằm vào ly rượu trong tay, sau đó nàng bắt đầu kể. “Mẹ em đã nói cho em nghe. Em không nghĩ rằng mẹ biết em là ai. Mẹ

đã bị gây mê rất nặng với chất á phiện. Lúc đó cũng đã gần kết cuộc của mẹ.” Nàng nuốt nước bọt. “Mẹ nói rằng mẹ đã làm việc sai trái to tát với Phu nhân Penrith và càng sai trái hơn cho các cô con gái của mẹ. Mẹ muốn em tha thứ cho mẹ.” Nàng nhìn lên chàng. “Em không thể nhớ tất cả những gì mẹ đã nói, nhưng em hiểu ý tứ của mẹ. Chuyện ấy được diễn ra qua nhiều ngày. Bất cứ khi nào phụ thân em bước vào phòng, nó có tác dụng khiến mẹ dịu lại. Họ thực sự yêu nhau.”

Nàng thở dài. “Em đã quá hèn nhát để đề cập chuyện này với phụ thân em. Cha đã phải chịu đựng đủ rồi, và hơn một nửa đã tin, đã hy vọng, rằng mẫu thân của em bị mê sảng. Em đã do dự quá lâu. Phụ thân em bị đột quỵ mạch máu và lúc đó em không thể hỏi ông ấy.”

Nàng đã thốt ra một âm thanh nhỏ, đau buồn hay thiếu kiên nhẫn với chính mình. “Khi cha qua đời, em đã xem qua tất cả các giấy tờ của cha, hy vọng là tìm được các hồ sơ, hôn thú, hoặc bất cứ điều gì để chứng minh rằng song thân của em đã kết hôn. Đã không có gì. Lúc ấy em cảm thấy nhẹ nhõm bởi không có nam nhân trong gia đình để kế thừa tước hiệu. Phải cảm ơn trời vì có người bà con Morley! Anh có thể tưởng tượng hoàn cảnh khó khăn của các chị em của em phải đối mặt bây giờ nếu một trong chúng em đã trở thành bá tước? Chẳng phải Quốc hội lưỡng điều tra tất cả các thỉnh cầu với tước hiệu say>

Nàng nhìn vào đôi mắt chàng. “Em nghĩ rằng chúng em đã được thoát một cách may mắn, và đấy là khi em mở một lá thư gửi đến phụ thân em từ David Kerr. Hẳn đã không biết rằng phụ thân của em đã qua đời. Nhưng hẳn đã để lại cho em không chút nghi ngờ về chuyện gì đã xảy ra những năm trước khi hẳn hủy bỏ hôn ước. Mọi thứ đều có tại đây, trong bức thư. Sự quan tâm duy nhất của hẳn với em đã dùng để tính toán bao nhiêu tiền hẳn có thể bóp ra từ phụ thân em. Nhưng tiền của hẳn đã cạn túi và hẳn đang rất cần thêm tiền.

“Cho đến bây giờ em vẫn không tưởng nổi rằng em đã từng trao trái tim của mình cho một con rắn độc như thế.” Nàng nuốt một ngụm rượu mà không nhận thức ra nó. “Em đã rất thống khổ khi hẳn rời khỏi Keswick. Phải mất một thời gian thật lâu dài để em bình phục lại. Nhưng em lại không cảm thấy gì khi hẳn trở lại trong cuộc sống của mình yêu sách tiền để bịt miệng hẳn. Em đã quẫn trí. Em không biết phải làm gì hoặc cầu cứu nơi đâu. Song thân của em, phụ thân em...” Nàng lắc đầu. “Chúng em vẫn còn trong tang tóc, hai đứa em của em trông vào em để em bước vào vai trò của song thân của em để chăm sóc họ’. Vì vậy, em đã làm những gì phụ thân em đã làm. Mặc dù chúng em hầu như không có đủ để tự lo lấy thân, em đã trao tiền cho hẳn.”

Brand cảm giác được nắm tay của mình siết lại, và hạ thấp nó xuống khuất sau đầu gối của mình nơi mà nàng không thể nhìn thấy nó. Chàng không muốn làm gián đoạn dòng tư tưởng hoặc để sự giận dữ của mình phân tâm nàng. Một điều mà chàng biết chắc chắn: Khi chàng kết thúc với David Kerr, Kerr sẽ phải hối hận rằng hẳn đã từng nghe đến tên của tiểu thư Marion Dane.

“Chuyện gì xảy ra sau đó, Marion?”

Nàng ngậy người nhìn chàng, như thể nàng đã quên rằng chàng có mặt tại đây, do đó, chàng lại câu hỏi ấy.

“Không lâu sau đó, dì Edwina lại từ trần. Em nhớ cái cảm giác có lỗi bởi vì di sản của dì đã cứu chúng em và cho em có hy vọng. Vì vậy, chúng em đã đến Luân Đôn để qua mùa giải.

Anh có thể tin không? Em là một kẻ ngốc nghếch dường nào! Em tưởng mình đã xong với David, nhưng hắn lại hiện ra tại Luân Đôn và yêu sách thêm tiền.”

Ánh lửa lại bùng cháy lên trong mắt nàng và giọng nàng được mạnh mẽ và cứng rắn. “Em định vạch ra trò bị của hắn, nhưng lại bị tấn công trong khu vườn Vauxhall và sau đó tại nhà hát. Em lại có thể làm gì chứ? Em sợ hắn sẽ trở tay với hai em của em. Vì vậy, em đã đồng ý gặp hắn tại hiệu sách Hatchard, và em cho hắn món duy nhất có giá trị còn lại, đôi hoa tai và chiếc nhẫn ngọc lục bảo mẫu thân đã để lại. Em biết chúng trị giá rất nhiều tiền, nhưng hắn nói với em tối nay rằng hắn đã được một chút tiền còm từ những món nữ trang ấy.”

Chàng đã ghi nhớ lại điều ấy. Hiệu sách Hatchard. Đó là lý do tại sao nàng đã rất miễn cưỡng để nói về nó. Sẽ có một toan tính, chàng tự hứa với lòng.

“Hắn phủ nhận rằng hắn có bất cứ liên quan gì đến các vụ tấn công em,” chàng nói.

Tiếng cười của nàng sắt bén với mĩa mai: “Ồ, hắn sẽ thế mà. Vậy anh làm sao giải thích những bức thư hắn để lại sau những vụ tấn công chứ? ‘Hãy để con chó đang ngủ được nằm yên’? ‘Im lặng là vàng’? Chúng phải phải đến từ David.”

Brand đã không tranh luận về câu hỏi ai là tác giả của các bức thư. Chút nữa họ sẽ bàn đến việc ấy khi họ xem xét lại từng điểm một. “Hãy kể cho anh nghe về vị phu nhân đầu tiên của phụ thân em,” chàng nói.

Nàng cay đắng đáp: “Ý anh là phu nhân thật sự phụ thân em?” Khi chàng im lặng, nàng nâng vai lên rồi thở dài. “Không một ai trong Keswick biết bà ấy, bởi vì phụ thân em đã không kể thừa tước hiệu cho đến sau khi phụ thân và mẫu thân của em đã được cho là kết hôn. Trước đó, hai người họ đã sống tại Leeds. Mọi người đều biết ông đã từng kết hôn, nhưng họ nghĩ rằng ông là một người góa vợ.”

“Bạn có biết ông đã kết hôn chưa? Tôi có nghĩa là, bạn có nghĩ rằng ông là một góa vợ?”

“Có. Nhưng gia đình em đã không bao giờ đề cập đến chuyện của... vị phu nhân đầu tiên của người. Hầu hết những gì em biết là được nghe từ Cô họ Fanny, và cô ấy tin tưởng vào những chuyện mình đã nghe kể, rằng phụ thân em là một người góa vợ khi ông kết hôn với phụ mẫu em. ‘Rose đáng thương,’ cô thường nói, ‘phải bị nhốt lại để tốt cho bản thân’. Và em lấy đó để tin rằng bà ấy là một mối nguy hiểm cho tất cả mọi người xung quanh bà.”

K nàng tạm dừng lại, chàng nói: “Kerr kể với anh rằng em đã được bảy tuổi khi phu nhân đầu tiên của phụ thân em qua đời.”

“Phải không? Ô, em cho rằng hắn đã biết được từ giấy khai tử trong hồ sơ của giáo xứ. Điều duy nhất em nhớ là em đã được sinh ra từ lâu trước khi bà ấy qua đời. Anh đang nghĩ gì thế?”

“Anh đang cố đặt mình cương vị của phụ thân em. Anh không thể xếp đặt mọi thứ đích đáng cho em, nhưng anh muốn thật đảm bảo rằng các em bé nào mà anh có được sẽ là các đứa con hợp pháp. Anh sẽ đã kết hôn với mẫu thân của em nếu anh là ông ấy. Đây là điều mà bất kỳ người đàn ông tỉnh táo nào sẽ làm.”

“Phải, em cũng đã từng nghĩ đến chuyện ấy. Nhưng đã không có bằng chứng. Em đã nói với anh, em đã xem qua tất cả các giấy tờ của phụ thân em. Em đã đến luật sư và hỏi liệu phụ thân em đã đưa cho ông ấy một vật gì để giữ lại cho em. Đã không có gì cả.”

“Tuy nhiên, Kerr đã nói với anh rằng song thân của em đã kết hôn.”

Ánh nhìn đầy hy vọng trong mắt nàng đã tàn lụi. “Đấy là lời khoác lác, mơ tưởng hảo huyền, dựa trên không có gì đáng kể hơn là chiếc áo cưới mẫu thân em đã giữ được bọc trong khăn giấy trong chiếc hộp riêng của nó. Mẫu thân cho biết đấy là chiếc áo cưới của mẹ và bà hy vọng rằng các cô con gái của mình sẽ mặc nó khi họ kết hôn.” Nàng hớp một ngụm rượu mạnh thật to. “Mẫu thân đáng thương của em. Thật là đáng buồn, phải không anh? Em đã bắt đầu hiểu ra những gì mà mẹ phải gánh chịu để tiếp tục diễn tuồng ấy, ngay cả với các đứa con gái của mình.”

Và chàng đã bắt đầu hiểu lý do tại sao Marion đã phải từ bỏ một mùa giải tại Luân Đôn và lần trình diễn trước Cung Đình. Phụ thân nàng phải gánh những trách nhiệm ấy. Tuy nhiên, chàng đã không thể ước sao vị bá tước đã đợi cho đến khi mình là một người đàn ông góa vợ trước khi ông ta gặp được và kết hôn với mẫu thân của nàng, bởi vì thế sẽ không có sự tồn tại của Marion.

Đấy là một câu đố cho các nhà triết học tranh luận.

Chàng lặng lẽ nói: “Anh nghĩ em đã sai, Marion ạ. Anh nghĩ rằng song thân của em đã kết hôn. Anh không biết chuyện đã xảy ra với tờ hôn thú của họ, nhưng anh nghĩ rằng anh biết nơi mà họ có thể đã phát lời hứa hẹn trăm năm. Anh nghĩ nó cũng ở gần đây thôi. Ô, không phải tại Longbury. Tên của mẫu thân em đã quá có tiếng tại đấy. Có lẽ tại một trong những giáo xứ khác, có lẽ.”

Nàng ép một bàn tay vào chân mày của mình. “Em không thấy cách nào-”

“Không. Hãy nghe anh nói. Em đã được bảy tuổi khi phụ thân của em đã được tự do để kết hôn với mẫu thân em. Em đã được bảy tuổi khi em đến thăm dì Edwina. Longbury thì thật xa tít khỏi Huyện Lake mà có thể để đi lại trong Anh quốc. Họ có thể kết hôn, rất lặng lẽ, và sẽ không một ai được biết.”

“Anh đã quên một điều. Phụ thân của em đã không có đến Longbury. Ông ấy và dì của em đã không được hòa thuận.”

“Có lẽ ông ấy đã ở Brighton.” Chàng quơ tay lên trời khi nàng bắt đầu phản đối. “Thôi được rồi. Anh có thể đã quá đà với quan điểm ấy, nhưng anh vẫn nói rằng họ đã kết hôn. Em là đứa con duy nhất của họ. Phụ thân của em đã có được tước hiệu và bất động sản để truyền lại hậu thế. Ông ấy nhất định đã muốn có một mụ con trai.”

Nàng chớp mắt đáp: “Nếu là trường hợp ấy, thì thật là đáng cho phụ thân khi có thêm hai mụ con gái nữa!”

Tay nàng đã vùi bụm miệng mình rồi lắc đầu. “Thật là một hình ảnh thật tốt đẹp anh nhất định đã có về song thân em! Họ là những người tốt. Họ cũng được tôn trọng tại Keswick. Họ không sống một cách xa hoa và họ luôn rộng rãi giúp đỡ những ai gặp phải khó

khăn. Gia đình em là một gia đình hạnh phúc. Mặc kệ thế nào, gia đình em vẫn là một gia đình hạnh phúc.” Giọng nói của nàng run rẩy. “Em không có quyền để phán xét họ.”

Chàng đi qua phía bên kia chiếc bàn và nắm lấy tay nàng. “Anh biết họ là những người tốt.”

“Làm sao anh có thể biết chứ?”

“Bởi anh biết em và các em của em. Các em sẽ không được tốt như thế này nếu không có song thân phụ mẫu hiền lành để chỉ dẫn các em. Và đó là lý do tại sao anh biết rằng song thân của em đã cải thiện ngay [và kết hôn] vào cơ hội đầu tiên mà họ có được.”

“Vậy thì tờ hôn thú của họ ở đâu chứ?”

“Anh không biết, nhưng anh biết làm thế nào để tìm ra chúng. Em đã từng nộp đơn đến các giáo phận khác nhau để được xem Bảng ghi chép của Giám mục chưa?”

“Chúng là những thứ gì chứ?”

“Hồ sơ giáo xứ mà giáo sĩ phải gửi đến cho các giám mục của họ hàng năm. Em không cần phải đến viếng từng giáo đường một. Điều duy nhất em cần biết là năm mà họ đã kết hôn và đã thực hiện tại giáo xứ nào. Một nhân viên sổ sách có thể tra cứu được thông tin này.”

Nàng tựa vào ghế. “Có thể dễ dàng thế sao?”

Chàng sờ vào cằm. “Anh không nói rằng nó sẽ dễ dàng như thế. Chúng ta phải nộp đơn xin với đúng người giám mục và biết được năm mà họ đã kết hôn. Nó có thể phải mất một thời gian. Tôi sẽ cho người phóng nước đại ngay vào sáng sớm ngày mai.”

Nghe có vẻ như một nhiệm vụ khó có thể hoàn tất đối với nàng, nhưng nàng che giấu sự thất vọng của mình bởi vì chàng đã bỏ khá nhiều công sức bởi vì nàng. Nàng nhích người nói: “Anh sẽ làm gì về chuyện David Kerr?”

Nụ cười của chàng thật là ma quái. “Ông Kerr sẽ bị một cú gậy ông đập lưng ông!”

“Gậy ông đập lưng ông?”

“Em biết mà, bị nổ tan tành bởi thùng thuốc nổ của mình.”

“Em hiểu ý nghĩa của nó mà. Nhưng bằng cách nào?”

“Em sẽ được vui vẻ khi biết rằng em đã cho tôi một ý tưởng. Không. Anh sẽ không nói cho em biết nó là gì cho đến khi anh bắt đầu mọi việc. Nhưng trước tiên phải làm các bước cần thiết. nh phải trả giá để mua cái được gọi là bằng chứng ấy.”

“Em nên cảnh báo anh, tính chân thật của nó.”

“Anh chắc chắn nó là vậy, nhưng nó hiện không có ở đây. Khi Kerr lấy nó lại từ luật sư của hắn, anh sẽ sắp xếp để đáp ứng những điều khoản tối hậu của hắn. Chuyện ấy sẽ cho anh thời gian để sắp xếp một bất ngờ nho nhỏ cho ông Kerr.”

Chàng rót đầy ly rượu cho cả hai, chờ cho đến khi nàng hớp lấy một ngụm, sau đó tiếp tục: “Hãy trở lại chuyện em đã đề cập lúc này, những sự cố mà có các bức thư được để lại cho em. Kể lại chuyện gì đã xảy ra tại khu vườn Vauxhall và tại nhà hát.”

Nàng gọn ghẽ kể cho chàng nghe trong một vài câu ngắn ngủi chuyện chàng muốn biết, nhưng chính là các bức thư được nhét vào trong túi xách của nàng gây hứng thú với chàng nhất.

“Và em cho rằng Kerr là người làm ra những chuyện này”, chàng nói.

“Đương nhiên không phải là đích thân hắn. Hắn không có đủ gan để làm công việc bẩn thỉu như thế. Nhưng hắn có thể thuê những tay khác làm hộ hắn.”

“Anh không chắc cho lắm. Anh nghĩ đấy là kẻ đã tấn công chúng ta tại Yew Cottage [Thủy Tùng Cư].”

Nàng nhìn chăm chăm vào chàng, không biết nói gì trong một hồi thật lâu, rồi bật thốt: “Chuyện đó có nghĩa là hắn đã theo gót em từ Luân Đôn đến tận Longbury, phải không?”

“Anh không biết. Đấy chỉ là một ý tưởng. Nhưng có một điều anh chắc chắn, là David Kerr không phải là bàn tay phía sau những cuộc tấn công em. Hắn là một kẻ tổng tiền, Marion ạ, và các tên tổng tiền sẽ không để cho nạn nhân của mình gặp phải nguy cơ. Và nếu hắn thuê người khác thì chính hắn tự đặt mình vào vị trí có nguy cơ. Các tay thuê có thể quay lại và tổng tiền hắn, hoặc nhận diện hắn nếu họ bị bắt.”

“Nhưng>

“Anh đang nghĩ về các bức thư ấy, và điều chúng báo với anh là một ai đó sợ rằng em có thể nhớ lại các chuyện đã xảy ra trong cái đêm mà dì Hannah biến mất. Hắn cố cảnh báo em, cho thấy em thật dễ bị làm tổn thương thế nào nếu có bao giờ hắn quyết định rằng em đã trở nên một mối mối đe dọa quá lớn lao đối với hắn.”

“Tại sao lại không giết em đi? Tại sao lại để em sống sót chứ?”

Chàng lắc đầu. “Anh thật sự không biết. Tất cả như nhau, đừng tự mình đi điều tra chuyện này. Hãy từ từ cân nhắc chuyện này thật cẩn thận.”

Nàng bật cười một tiếng ngắn ngủi. “Điều tra chuyện gì chứ? Vụ mất tích của dì Hannah à? Tôi Em đâu có biết chuyện gì đâu chứ, em không nhớ ra chuyện gì cả, và, thẳng thắn mà nói, những vấn đề nan giải của em là những chuyện duy nhất mà em có thể bận tâm đến ngay trong lúc này, chứ nào có phải chuyện đi giải đáp một bí ẩn nhiều thập niên qua.”

Chàng nhìn theo nàng trong khi nàng đứng lên và bắt đầu đi qua đi lại trong phòng. Khi nàng dừng lại với một bàn tay đặt trên bệ lò sưởi và nhìn chăm vào ngọn lửa, chàng đứng lên khỏi bàn và đến cạnh nàng bên lò sưởi.

Chậm rãi xoay người nàng để đối diện với chàng, nhẹ nhàng cầm nàng lên và áp một nụ hôn nhẹ như lông hồng lên môi nàng. “Hãy nghe anh lời anh, Marion ạ,” chàng nói. “Anh đã phải đối phó với những tên đầu trộm đuôi cướp còn ác hơn là David Kerr. Hãy đọc các tờ báo của anh. Anh đã điều tra và lật đổ những tên bộ trưởng tham nhũng của hoàng gia. Anh đã khiến những tên địa chủ háms lợi phải phá sản và đóng cửa các quặng mỏ bởi chúng đã

làm giàu từ sức lao động của trẻ em. Anh đã không thực hiện điều đó bằng một cách công bằng. Anh đã chơi theo quy tắc của chúng. Và nếu cần thiết, thì anh sẽ lặp lại chuyện ấy một lần nữa.”

Bởi nàng có vẻ không quá thuyết phục, chàng ôm lấy đầu vai của nàng và nhẹ lay nàng. “David Kerr là một kẻ ti tiện, một ký sinh trùng, và anh sẽ nghiền nát hẳn dưới gót chân của mình.”

Nàng đã tìm lại giọng nói của mình. “Em ước sao anh làm được! Điều duy nhất mà đã ngăn cản em đã không giết hẳn với một khẩu súng chính là em không biết sử dụng nó.”

“Anh sẽ dạy cho em.”

“Đấy không phải là một điều khôn ngoan. Họ cũng treo cổ phụ nữ nếu phạm tội giết người, vậy thì chuyện gì sẽ xảy đến với Emily và Phoebe?”

Khoảnh khắc vui vẻ đã không được lâu dài. Chàng kéo nàng lại gần, và nàng rất vui vẻ được đứng tại đấy, hấp thụ cái nam tính của chàng, thưởng thức sức mạnh của chàng. Nàng tiến tới gần hơn, vùi người vào sự ấm áp từ cơ thể của chàng. Nàng chưa từng cảm thấy thật an toàn và được yêu chuộng như thế, nhưng nàng biết nó không thể lâu bền. Ngay cả khi chàng đã ứng phó với David, thì vẫn luôn tồn tại nỗi lo âu sẽ có ai đó sẽ tiếp tục diễn vai trò của David, một ai mà đã biết đến vị phu nhân Penrith duy nhất trên đời. Nàng sẽ luôn đề cao cảnh giác, thắc mắc khi nào lưỡi rìu sẽ chém xuống. Và nó sẽ không chỉ rơi vào bản thân nàng. Brand còn có nhiều thứ để mất mát hơn là nàng.

Chàng đã phải lao lực để có được địa vị ngày hôm nay, khắc phục những rất nhiều các trở ngại. Nàng không muốn bản thân mình lại trở thành một trở ngại khác trên con đường của chàng.

Nàng cần thời gian để suy nghĩ thông suốt mọi việc.

Chàng giữ nàng cách một cánh tay của mình. “Chuyện gì thế, Marion ạ? Tại sao em lại trông như thế?”

“Em cảm thấy mệt mỏi. Chỉ là vậy thôi.”

“Không. Phải còn có gì khác.” Nàng cố tránh ánh mắt của chàng, nhưng cuối cùng cũng để chàng bắt phải. “Anh muốn biết em đang suy nghĩ gì, có cảm giác gì.”

Chàng nhẹ lay nàng, và nó đã khiến nàng mở miệng. “Em đang thắc mắc mọi chuyện sẽ kết thúc ra sao. Em đã dành ba năm thời gian vừa qua thắc mắc không biết nó sẽ kết thúc thế nào. Không chỉ là David. Nếu anh có thể ngăn cản hẳn, vậy thì quá tốt rồi. Nhưng một kẻ khác lại có thể thay thế hẳn. Em đang suy nghĩ có lẽ cũng đã đến lúc để bắt đầu lại ở một nơi khác, nơi không ai biết chúng em.”

Chàng cau mày nhìn nàng. “Một nơi nào khác?”

“Không phải anh đã có lần gợi ý rằng em có thể bán đi Thủy Tùng Cư sao? Không ai sẽ cảm thấy ngạc nhiên nếu em làm thế, nhất là sau khi sự cố đã xảy ra tại đấy. Dù sao thì chúng em hiện đều sống tại Nhà dòng Priori. Cũng đã đến lúc chúng em tìm một mái nhà khác. Tất nhiên là em sẽ phải giải thích mọi việc với Emily trước, nhưng -”

“Vậy còn chúng ta thì sao? Em biết rõ tình hình của anh. Nếu anh được bầu vào Quốc hội, anh sẽ phải dành nửa thời gian tại Luân Đôn và một nửa khác tại đây. Hay là em đã nghĩ đến điều ấy khi em toan tính chuyện của mình?”

Đây là chuyện khiến nàng sợ hãi. Nàng lặng lẽ nói: “Em có nhiều quyền lựa chọn lối sống của mình cũng như anh. Em đã không hứa hẹn gì với anh và anh cũng đã chẳng hứa hẹn gì với em.”

“TRỜI A!” Chàng giận dữ chỉ vào giường. “Vậy thì chuyện gì đã xảy ra trên chiếc giường này thế? Đây không phải là một lời hứa hẹn từ bản thân em sao? Cùng là một lời hứa của anh? Chúng ta đã gần gũi như vợ chồng! *[anh ới ới, chẳng biết dịch đoạn này ra sao - Anh đã xuất tinh vào trong em??? Google: đổ hạt giống của tôi vào bạn!]* Em nghĩ rằng anh làm điều đó với mỗi người phụ nữ anh cùng lên giường à? Tâm tư em đang nghĩ đến cái quái gì chứ? Em nghĩ rằng anh lại giống như cha của anh à? Em nghĩ rằng anh sẽ mạo hiểm mang một đứa con hoang tới thế giới này sao?”

Chàng ray rức vuốt bàn tay qua mái tóc của mình và ngông ngang đi đến bên bàn. Khi chàng xoay người lại nhìn nàng, ánh mắt chàng rực sáng với lửa giận. “Em đã phải chịu đựng ba năm qua với cái gánh nặng khi biết được em là một đứa con ngoài giá thú. Em phải ghi nhớ, hiện giờ anh đã dùng ngôn ngữ mềm mỏng hơn bởi anh còn nhớ đang có mặt của một người phụ nữ. Vâng, để anh nói cho em biết, anh đã phải chịu đựng nó cả cuộc đời. Em nói rằng em có thể kể cả tiểu sử của anh chỉ trong một vài câu. Rất đúng. Đây là bởi vì anh không muốn áp đặt chuyện đau thương của mình lên người bạn bè của anh. Anh đã vượt qua nó. Anh đã không đi theo con đường của kẻ hèn nhát và trốn chạy. Hãy đối diện với David Kerr! Hãy thắng hắn trong trò chơi của hắn! Và nếu sự thật bị tiết lộ ra ngoài, thì mặc kệ nó.”

Bình tĩnh theo nàng có thể ứng xử, nàng nói: “Em sẽ có cuộc sống như thế nào nếu em lấy một người của cô Không phải là anh đã màng để cầu hôn với em-”

“Hãy xem như là em đã được cầu hôn đi,” chàng vặn lại.

Nàng cúi đầu, không thể đối diện ánh mắt của chàng. “Em cũng sẽ bị công chúng theo dõi. Kẻ thù của anh sẽ luôn đánh hơi đây đó, cố gắng để ngửi ra những thông tin có tính cách xì-căn-đan để có thể hủy hoại sự nghiệp của anh. Em sẽ không bao giờ có được bất kỳ sự an tâm nào. Làm sao em có thể đối diện nếu em là người phải gánh vác trách nhiệm hủy hoại sự nghiệp của anh chứ?”

“Có phải em đang yêu cầu anh từ bỏ sự nghiệp chính trị không?”

Ánh mắt nàng nhanh chóng nhìn vào mắt chàng. “Tất nhiên là không. Đây là nơi anh nên hiện diện. Đó là niềm đam mê của anh.”

“Ồ, anh dư biết mà. Anh chỉ là không chắc chắn rằng em có biết không.”

“Phải, em cũng biết.”

Sau một hồi im lặng bị dài lê thê. Chàng có vẻ khó hiểu khi chàng nghiên cứu nàng. Các nét hằn sâu trên gương mặt chàng đã dần khá nhiều. “Đừng nói với anh rằng em làm chuyện này bởi muốn tốt cho anh?”

Nàng đã không đáp trả lại nụ cười của chàng. “Em đang thực hiện những gì em nghĩ là tốt nhất cho mọi người.”

“Anh hiểu rồi. Trong trường hợp này, chúng ta không nên đưa ra bất kỳ quyết định vội vàng nào. Hãy theo sát kế hoạch của chúng ta cho đến khi cuộc bầu cử bổ sung kết thúc.”

“Em sẽ không làm bất cứ điều gì để tổn thương đến cơ hội thắng của anh.”

“Ồ, anh không nghĩ rằng em sẽ làm thế.”

Nghे giọng chàng rất hớn hỏ. Chàng bước ra cửa và tạm dừng lại. Quay người lại nhìn nàng, chàng nói: “Em sẽ không làm bất cứ điều gì liều lĩnh mà không hỏi qua ý anh trước chứ?”

“Tất nhiên là không.”

Chàng gật đầu rồi bước ra khỏi phòng.

Chàng nở một nụ cười rộng tới mang tai khi chàng gặp thấy Ash tại đầu cầu thang. Ash nói: “Tôi rất vui vì cậu vẫn còn thức. Cậu đã nên báo với tôi cậu đã giành được sự đề cử! Chúc mừng cậu.”

“Cám ơn cậu”, Brand nói. “Hãy đến phòng của tôi và khui một chai. Có chuyện này tôi muốn cậu làm hộ tôi.”

“Cậu biết cậu chỉ cần yêu cầu.”

“Là chuyện của David Kerr.”

Khi họ đi dọc theo hành lang đến phòng Brand, Ash chăm chú lắng nghe bản tóm tắt về kế hoạch trừng phạt dành cho David Kerr.

Chương 19

Ba ngày sau, hai người họ về đến Nhà dòng Priori dưới nắng hè ấm áp và mùi hương hoa oải hương, hương thảo, và kinh giới ngọt ngào thổi đến từ khu vườn thảo mộc. Cả gia đình đều ở bên ngoài bãi cỏ, nằm, ngồi thoải mái trên những chiếc ghế mây trong khi những cậu trai hầu rót trà và đưa bánh đến. Không có vết tích của Emily hoặc Phoebe, và người nam nhân duy nhất có mặt lại là một người xa lạ với Marion.

Clarice là người đầu tiên nhìn thấy hai người họ. Cô nhảy dựng lên và đi thẳng đến bên Marion. Quàng lấy tay của nàng, cô bắt đã bắt đầu dẫn Marion đến trước người lạ kia, người mà đã đứng lên khi hai cô nàng tiếp cận anh.

Clarice rạng rỡ trong thỏa mãn nói: “Đây là đấng phu quân của tôi, Oswald. Anh ấy chỉ vừa về đến vào ngày hôm qua.”

Từ những gì Clarice đã kể với nàng, Marion đã hình thành một đối với Oswald trong tâm trí nàng. Uyên bác, nàng nghĩ, bởi vì ông đã xuất bản một cuốn sách về Hannibal; cao ráo và đẹp trai, bởi vì Clarice cũng cao và đẹp người, và là thông thái như Solomon, bởi vì phu nhân của anh luôn ca ngợi anh. Người đàn ông tếu lâm nhỏ nhắn này với mái tóc đen vừa cứng vừa thô, nụ cười rộng vành, và một đôi mắt nâu vô tội mà đã không phù hợp với ấn tượng của nàng gì cả.

Nàng không khỏi đáp trả lại nụ cười đó. Nàng nhún người chào, anh ta thì khom người chào lại, và các lời chào hỏi sáo rỗng đã được trao đổi.

Bà thái hậu nhìn Brand. “Các cháu về nhà sớm đây. Mọi người không tưởng các cháu sẽ trở về cho đến khi... chắc là... vào bữa tối.”

Brand nhún vai. “Hãy trách Marion. Cô nàng quá nôn nóng để được về nhà với các em của mình.”

Bà thái hậu mỉm cười với Marion. “Hãy đến đây ngồi cạnh bà và kể cho bà nghe mọi chuyện về Brighton. Các tinh đồn mới nhất là những gì nào?”

Marion thật quá kinh ngạc. Gia đình của Brand thừa biết rằng chàng đến Brighton để dành lấy sự đề cử. Đây là điều mà bà thái hậu nên hỏi nàng. Nàng nhìn Brand.

Chàng đang tựa người vào vách nhìn ra sân. Chàng từ chối tách trà anh chàng hầu đã dâng mời, nhưng lại nhận lấy đĩa bánh. “Những người khác đâu rồi?” Chàng băng quơ hỏi.

Marion không khỏi thắc mắc là không biết có phải là do trí tưởng tượng của nàng khônghay là mọi người tự nhiên trông có vẻ có tội?

Bà thái hậu trả lời câu hỏi của Brand. “Phoebe và Flora đang ở trong nhà, và Andrew đã đi cưới ngựa với Emily.”

“Bà có chắc chắn về điều đó chẳng?” Bà Cutter hỏi. Một ánh nhìn tự biểu đạt từ bà thái hậu khiến bà Cutter cảm thấy hồi hộp. “Tôi chỉ hỏi bởi tôi tưởng tôi đã nhìn thấy bọn họ trong phòng sưu tập cây cỏ.” Quay sang Marion, bà nói thêm: “Cô biết những người trẻ tuổi...”

Theodora xen ngang một cách thẳng thừng. “Còn Robert thì ai mà biết được? Anh ấy tùy y đi đi về về.”

Lời quan sát này đã khiến không khí trở nên âm đảm, mà phu quân của Clarice chỉ thành công đôi chút khi cố xua tan đi nó. “Lúc này tôi thấy chú ấy cười ngượng,” anh ta nói nhẹ hơn: “không hơn một giờ trước đây. Tôi nghĩ rằng chú ấy cũng đang cười về hướng vùng đồi.”

Giây phút ngược ngùng đã qua và mọi người bắt đầu tán ngẫu với nhau. Marion liếc nhìn sang Brand để thấy chàng nhìn chăm chăm vào nàng với ánh mắt tự biểu đạt vô vàn. Vấn đề là, nàng không biết được ánh mắt tự biểu đạt ấy đang muốn câu thông với nàng điều gì. Nàng nhìn đi và đáp lời một cách máy móc về một điều gì mà bà thái hậu nói, nhưng tâm trí nàng vẫn còn vương vấn đến Brand.

Trong vài ngày qua, họ thật hiếm khi được ở riêng một mình. Sau khi giành được sự đề cử, chàng đã trở thành người đàn ông được mọi người chú ý, và cả hai cứ bị muốn cả hai bị buộc phải tham gia những buổi tiệc mà các phụ nữ phải tự vui vẻ với nhau trong khi nhóm mầy râu đục đẻo ra chiến lược của mình trong trường hợp họ giành đủ ghế để thành lập chính quyền. Nàng tham gia vào tất cả mọi thứ, luôn thể hiện những thứ tốt nhất trong đời mình, nhất quyết không làm hoặc nói gì mà có thể khiến Brand bị đoạt mất mộng tưởng của chàng.

Nàng bắt đầu nghĩ rằng Lãnh chúa Hove đã nói đúng. Brand đang được ngon trớn và sẽ giành được thắng lợi. Một phần trong nàng sợ hãi cái ý tưởng về việc đó có nghĩa gì, nhưng một phần khác, phần tốt nhất trong nàng thì đang tung bừng với lòng tự hào.

Bà Cutter đang tản bộ quanh khu vườn thảo mộc, than thở về việc các chú sâu đã ăn vào các quả tầm xuân của bà, nhưng chả có ai thèm nghe. Clarice và Oswald thì đang thì thầm như một đôi uyên ương, và thái hậu và Theodora thì trông như thể họ đang trao đổi.

Nếu đây là gia đình của nàng, Marion nghĩ một cách phẫn nộ, nàng đã từ họ từ lâu rồi. Gia đình nàng thì chẳng hoàn hảo gì, nhưng ít nhất họ biết cách ăn mừng sự chiến thắng của người khác. Mọi người ở đây đều biết rằng Brand đến Brighton để truy cầu sự đề cử, nhưng chẳng một ai từng hỏi han xem chàng ra sao.

Điều ấy, như cha nàng thường nói, sẽ được nhanh chóng khắc phục.

Nàng uống hợp trà cuối trong tách của mình ngoại trừ những cặn bẩn, sau đó khá cố tình đánh rơi chiếc tách lên sân vườn, tan vỡ thành từng mảnh nhỏ. Nó đã gây ra hiệu quả được mong muốn. Cuộc trò chuyện đã đột ngột chấm dứt và mọi ánh mắt đều quay về hướng nàng.

“Tôi xin lỗi”, nàng nói. “Tôi không thường bất cẩn như thế.” Sau đó, trước khi bất cứ ai có thể làm gián đoạn: “Thưa thái hậu, bà hỏi về tin đồn mới nhất từ Brighton. Cháu thật lấy làm ngạc nhiên khi chuyện đã không đến tai bà. Brand đã giành được đề cử từ đảng mình và sẽ được vào vòng bầu cử bổ sung sắp tới. Bà nên cảm thấy rất tự hào về anh ấy.”

Một ánh nhìn bất ngờ hiện lên khuôn mặt của bà thái hậu.

“Marion”, Brand nói “, họ-”

“Và,” Marion lại tiếp tục nói theo đà của cơn phẫn nộ: “anh ấy đã giành được nó với bản lãnh của riêng mình, mà không phải vì anh ấy có liên quan đến gia tộc FitzAlan.”

“Ah, nhưng cậu ta cũng là một thành viên của gia tộc FitzAlan,” bà công tước phu nhân với ánh mắt sáng rực đáp.

Bà Cutter nói thêm: “Gia tộc FitzAlan luôn ủng hộ nhau.” Bà ấy nghiêm túc đấy.

Marion cũng thế. “Chuyện có thể khiến mọi người có hứng thú để biết rằng Lãnh chúa Hove đã dành cho Brand một vị trí trong nội các.”

“Phải, cháu gái đáng yêu,” bà thái hậu đáp với ánh mắt lấp lánh mà đã trở nên khó có thể kiềm hãm: “nhưng chuyện đó chỉ có thể được khi đảng tự do Whig chiếm đa số ghế trong Quốc hội, và chuyện đó có thể phải mất một vài năm.”

Khi Marion mở miệng trả lời, nàng ấy ra hiệu cắt. “Marion!” Chàng thấp giọng nói. “Bọn họ đều biết anh đã giành được sự đề cử. Anh không biết làm thế nào họ biết được, nhưng họ đều biết.”

Clarice bậc một tiếng cười vui vẻ v đứng dậy. “Tôi đã nói với cô điều này thật vô vọng. Các cô gái nhất định sẽ rất thất vọng.”

Marion nhìn vào Brand nhưng nàng chỉ nhận được một cái nhún vai bất lực từ chàng. Chàng cũng chẳng biết gì hơn nàng.

Từng người một, tất cả mọi người đều đứng dậy. “Hãy đưa cho bà cánh tay của mình đi, Marion ạ,” bà thái hậu yêu cầu. “Đôi chân bà không được vững lắm.” Marion nhanh chóng tuân lệnh. “Tất cả sẽ trở nên rõ ràng cho cháu khi chúng ta bước vào nhà.” Quay sang Brand, bà thái hậu bảo: “Cô ta là một đứa con gái nóng tính, phải không nào?”

“Bà bà,” chàng phản đối.

“Không, không, bà chấp thuận mà. Cô ta sẽ làm một người mẹ thật tốt, nhưng bà không thấy chiếc nhẫn cưới trên ngón tay của cô ấy.”

Phản ứng của Brand thật gọn lỏn. “Đấy là bởi vì chúng cháu chưa kết hôn.”

“Trong thời của bà, tụi bà đâu có lãng phí thời gian,” câu đáp lại vui vẻ.

Clarice tinh nghịch thêm vào: “Ông giám mục sẽ có mặt trong bữa tối. Anh nên nói chuyện với ông ấy, anh Brand ạ.”

Marion ném cho người bạn của mình một cái trừng mắt héo hắc. Nàng hiểu được hàm ý nói đến ông giám mục. Chỉ có ông ta mới có thể cấp hôn thú đặc biệt để các cặp uyên ương có thể nhanh chóng kết hôn, mà không cần phải công bố tại nhà thờ. Nàng ước gì mình có thể trừng mắt nhìn tất cả mọi người. Nàng cảm thấy giống như một cô giáo bảo mẫu cố giữ gìn trật tự trong một nhóm trẻ em ngang bướng.

Có một bước xuống nấc vào nhà mà thái hậu đã dò bước cẩn thận, và chỉ có một vài bước vào Đại Sân Đường.

“Xem,” nói rằng thái hậu: “chúng tôi đã đối xử đúng đắn với cậu bé [Brand] hay là không nào?”

Marion chỉ có thể trợn mắt nhìn nhìn. Những lan cphòng triển lãm được trang trí với dải ruy băng đầy đủ màu sắc. Một đội các chàng người hầu đang di chuyển các đồ nội thất và cây kiểng dưới chỉ đạo của Emily và Andrew. Các cô hầu gái đang chà và đánh bóng bất cứ bề mặt [mặt bàn, mặt sàn, v.v.] mà có thể. Khi thái hậu chỉ nàng theo hướng khác, nàng quay đầu lại. Một băng rôn được trải dài ngang qua đầu bên kia của căn phòng. Nét chữ thật không chút gì khéo léo, cầu kỳ, nhưng lời nhắn tin thì rất rõ ràng và khiến cổ họng Marion bị thất lại một cách lạ lùng.

CHÚNG TÔI BẦU CHO BRAND VÀ MARION

Bà thái hậu nói: “Gia đình đã kế hoạch một bữa ăn tối nho nhỏ, nhưng Emily và Andrew đã tự tác chủ và đây là kết quả. Sẽ có một bữa tiếp tân tối nay mà tất cả mọi người đều được mời.”

Clarice giải thích tỉ mỉ hơn với một tiếng cười. “Anh chị khiến cho chúng tôi rất bất ngờ khi bọn chị đã đến sớm hơn. Không ai biết phải nói và làm gì.”

Cô ta dừng lại khi Phoebe và Flora ù té chạy vào đại sảnh, trong vòng tay của hai đứa đầy ắp những đóa hồng thơm phức. Hai cô bé khựng lại khi họ nhìn thấy Marion. Mặt Phoebe xù xuống. “Chị lý ra không được có mặt tại đây”, cô bé than vãn. “Chuyện này lý ra là một [món quà] bất ngờ!”

Marion trao đổi một ánh nhìn nhanh chóng với Brand. Nàng nghĩ chàng rất cảm động. Chàng thực sự rất cảm động. Nàng phải quay mặt đi vì cái thắt trong cổ họng bắt đầu nóng rát và mắt nàng bắt đầu cay cay.

Nàng quyết liệt nghĩ, điều mà người nam nhân này cần là một ít nuông chiều thật sự. Tại Brighton, chàng được đồng nghiệp khoán đãi, nhưng chuyện ấy lại là khác. Như nàng đã nói với bà nội của chàng, những gì chàng có được là đã giành được với những điều xuất sắc của bản thân. Nuông chiều thì như là tình thương. Xuất sắc không có liên quan vào đấy.

Nàng dừng lại ngay tại đấy. Những ý tưởng như thế này sẽ khiến nàng trở nên một trái mít ứot.

Hai cô em hiện giờ đang đứng trước mặt nàng. Flora nheo mắt nhìn lên nàng. “Có phải chị đang buồn không, tiểu thư>

Hai hàng nước mắt của nàng lập tức bốc hơi. “Không,” nàng nói. “Chị không có buồn.”

Phoebe nói: “Chị ấy luôn khóc khi chị ấy hạnh phúc.”

“Bà không cảm thấy buồn,” bà thái hậu cho biết. “Tôi cảm thấy như muốn khiêu vũ một điệu jig.” Đôi mắt của bà lướt qua khắp nơi trong đại sảnh và bà gật gật đầu tỏ vẻ tán thành. “Điều mà ngôi nhà này cần chính là càng có thêm các buổi yến tiệc, nhiều tiếng cười hơn, và nhiều trẻ con hơn, rất nhiều trẻ con hơn nữa. Bà đã sống trong một ngôi mộ những năm vừa qua, chỉ là bà đã không biết đến điều ấy.”

Marion cười cùng với mọi người, nhưng đôi mắt của nàng vô tình lạc theo hướngTheodora. Người phụ nữ lớn tuổi nở nụ cười gượng ép, mắt bà rỗng tuếch, nhưng bà vẫn ngẩng cao đầu một cách tự hào.

Marion nhanh chóng dời ánh mắt đi nơi khác, và khi nàng nhìn lại, đã không còn chút vết tích của Theodora.

Brand cảm thấy thư giãn thoải mái khi chàng luồng lách giữa đám khách khứa. Chàng đã luôn luôn tưởng ngôi Nhà dòng Priori như là một đài tưởng niệm của một thời đã qua. Một ngôi cổ mộ, bà của chàng đã gọi nó. Các buổi tiếp tân duy nhất được tổ chức tại đây mà chàng có thể nhớ lại đều được bắt nguồn từ một truyền thống ngọt ngào. Đêm nay, bốn thanh niên - Emily, Phoebe, Flora, và Andrew - đã lật đổ truyền thống này, và kết quả là hết ý. Chuyện này khiến chàng thắc mắc không biết Marion sẽ có những ảnh hưởng gì trong ngôi nhà của ông ngoại chàng.

Hiện giờ chàng cảm thấy rất chắc chắn về nàng. Có người có thể cho rằng chàng quá tự tin, nhưng họ không hiểu rõ Marion như chàng. Trong thực tế, chàng biết nàng rõ hơn chính bản thân nàng. Nàng tưởng rằng mình vẫn còn có một sự lựa chọn, nhưng chàng biết rõ hơn. Trước đó khi còn ở ngoài sân vườn, khi nàng nhanh chóng lao đến để bảo vệ chàng như một đội kỵ binh phóng đến ứng cứu, nàng đã bị lộ tẩy.

Đây là một trải nghiệm mới với chàng. Chàng vẫn luôn tự tranh đấu trong những trận đấu của riêng mình, và vẫn còn có những vết sẹo để chứng minh điều ấy. Bây giờ chàng đã có một chiến binh; chàng, Brand Hamilton, một chiến binh trong trang phục của quý ông một nữ chiến binh giúp chàng phòng bị.

Nàng cũng là một chiến binh cho các cô em của nàng, và đây là nơi có mâu thuẫn. Nàng không bao giờ làm bất cứ điều gì để gây tổn thương đến hai em của mình, và chàng sẽ không yêu cầu nàng làm điều ấy. Ash đã trở lại Luân Đôn để lo liệu một vấn đề; chàng sẽ nói chuyện với giám mục đêm nay, với vận khí tốt thì sẽ lo liệu xong vấn đề kia.

Chàng tìm kiếm nàng giữa đám đông. Nàng đang ở bên cạnh Emily, và họ dường như có một cuộc trò chuyện nghiêm túc. Emily thật đáng yêu, nhưng chính là Marion đã giữ lấy ánh mắt của chàng. Phẩm chất, đấy là điều mọi người thấy được khi họ nhìn Marion. Khi chàng nhìn thấy nàng chàng thấy được một chiếc áo lót ren trắng ôm sát eo của nàng, chiếc quần lót cùng màu xếp nếp, và một đôi vớ bằng lụa trắng. Trong đôi mắt trong tâm trí chàng, chàng bắt đầu lột trần nàng. Khi chàng vừa định cởi bỏ chiếc vớ lụa trắng thì nàng quay đầu lại và ánh mắt của họ chạm nhau.

Nàng chăm chú nhìn chàng trong một khoảnh khắc khó hiểu, sau đó bàn tay nàng khẽ phe phẩy quạt cổ họng mình và đôi má nàng nhuộm hồng. Chàng cầm lên một ly sâm-banh từ khay của một chàng người hầu vừa đi ngang qua và nâng nó lên trong một cử chỉ tôn kính thầm lặng. Khi nàng nuốt cái ực và quay đầu đi, chàng mỉm cười.

Hai người họ chắc được sanh ra vì nhau nếu nàng có thể đọc được ý nghĩ của chàng mà không cần thốt lên lời nào. Thông điệp đã thật rõ ràng. Trong hai đêm vừa qua tại Brighton, chàng bị bắt phải thức khuya khoắc bởi những buổi yến tiệc của công vụ. Trên đoạn đường dài đến Longbury trong cỗ xe, sự hiện diện của cô gái hầu khiến chàng phải tỉnh táo. Đêm nay sẽ không có gì bắt chàng phải xa cách nàng.

Ngoại trừ Marion, và chàng sẽ không cho nàng sự lựa chọn nào. Chàng biết làm thế nào để vượt qua [rào cản] của nàng.

Dàn nhạc, một ban tứ thành lập từ những nhạc sĩ địa phương, lên dây cho vũ điệu đầu tiên của đêm nay, một bản với điệu van. Với tư cách của khách danh dự, chàng và Marion được yêu cầu bởi Andrew để mở đầu chương trình khiêu vũ. Chàng đặt ly rượu trong tay xuống tại mặt bàn gần nhất và tiến đến mời nàng.

Marion rạo rức nhận thức ra rằng chàng đang tiếp tiếp cận mình, và nàng tự rửa bản thân bởi đã bắt đầu với Emily. Điều duy nhất nàng muốn làm là tình cờ trông mằm mống trong tâm trí của cô em gái rằng cuộc hôn nhân với Brand có thể bị hoãn lại vô thời hạn. Điều nàng nhận thay vào đó là một bài giảng kinh về những âu lo của một cô dâu mới.

Giọng của Emily vừa thấp vừa mạnh mẽ. “Là do tuổi tác của chị,” cô ta nói. “Chị càng hoãn nó lại, thì chị càng lo sợ nó. Đây là những điều chúng ta không tài nào biết trước được khiến mình lo sợ. Tin em đi. Không có gì phải sợ.” Cô ấy cười khúc khích. “Không phải là em đang nói từ kinh nghiệm, nhưng em đã nói chuyện với một số bạn của em, những người có chị gái đã kết hôn. Nếu chị có một người chị, thì chị ấy có thể kể cho chị biết. Thật dễ như cơm sườn.” Cô ta rón nhẹn lại tiếng cười khúc khích theo sau. “Một số các bà sẽ nói họ thà ăn cơm sườn. Bởi nó không mất nhiều thời gian [như hôn nhân].”

Nếu má của đã nhuộm hồng trước đây thì bây giờ chúng trở nên đỏ rực. Một ngày nào đó, nàng sẽ cho Emily biết vị trí của mình, nhưng không phải đêm nay. “Cám ơn,” nàng nói: “nhưng chị không cần một người chị khi có em hướng dẫn cho chị. Sao cũng vậy, em đã giúp chị bớt căng thẳng. Đương nhiên ý của chị là khi em nói rằng em không phải nói từ kinh nghiệm cá nhân của em.”

Emily ríu rít. “Chị thật là một người biết nói đùa!”

Nàng biết chàng đã đến ngay phía sau của mình trước khi chàng kêu tên mình. Thật là kỳ diệu không biết sao nàng lại có thể cảm nhận chàng. Làn da của nàng dường như tăng nhiệt lên, hơi thở của nàng bắt đầu ngân nga, và những hình ảnh kỳ lạ tràn đầy tâm trí nàng. Nàng phải trục xuất những hình ảnh hảo huyền [nóng bỏng] và cố nghĩ đến chuyện đi tắm với nước lạnh.

Chàng cuốn lấy thân nàng khi dàn nhạc khởi xướng. Mọi ánh mắt đều hướng về hai người họ, do đó họ phải hành xử cẩn trọng. Đêm nay, chàng có dáng vẻ của một Ash Denison, giản dị, đẹp trai như quý sứ, và, tất nhiên, lêu lổng, phóng đãng.

“Hãy đọc tâm của anh đi,” chàng nói.

“Sao?”

“Anh đang thử nghiệm một lý thuyết. Hãy đọc tâm của anh. Nhìn vào mắt anh, Marion ạ, và đọc những ý nghĩ trong chúng.”

Nàng biết chuyện này khởi đầu từ đâu. Là bởi vì chàng đã khiến đôi má nàng ửng hồng từ tuốt bên kia phòng. Chàng đã bắt gặp nàng đang mơ tưởng về cái đêm mà chàng đã yêu nàng thật hoang dại và nồng nhiệt, và nàng biết rằng đó là điều chàng cũng đã nghĩ đến.

Chàng lại làm chuyện đó nữa rồi, khiến nàng đỏ mặt.

“Em sẽ đọc ý nghĩ của anh,” nàng nói: “nếu anh cũng đọc ý tưởng của em.”

“Được!” Chàng nói.

Ánh mắt nhìn chăm vào nhau, họ xoay vòng xung quanh sàn nhảy.

“Vậy thì,” chàng nói cuối cùng: “nói cho anh biết điều em đọc thấy.”

Nàng đáp với một thái độ thật chững chạc: “Nếu anh có thể đọc được ý nghĩ của em, anh sẽ không phải hỏi. Anh không cảm nhận được cái tát em tát anh à?”

Đôi vai chàng bắt đầu rung rinh. Đôi môi của bắt đầu co giật, nhưng không lâu. Nàng đã yêu mất người đàn ông này một cách vô vọng và bất lực, và nàng không thể thấy được kết quả là thế nào.

Trên sàn nhà, Andrew thắng vai và đi men theo sàn nhảy tiến đến cạnh Emily. Với thân phận của người nam nhân có địa vị cao nhất hiện diện, cậu ta lý ra nên là người được làm bạn nhảy của Marion cho điệu vũ đầu tiên. Những quy tắc lại được thả lỏng đêm nay bởi đây là một buổi tiếp tân được ngẫu hứng bố trí bởi đám thanh niên. Cách thông thường của cậu ta là trốn vào trong khu chuồng ngựa và để cho chú Robert của mình có được vinh dự tiến hành việc này [điệu vũ đầu].

Emily đang chờ đợi cậu ấy. Đôi mắt cô nàng long trọng kiểm tra cậu ta, sau đó cô mỉm cười nhìn lên cậu. “Anh đúng thật là một quý ông điển trai nhất có mặt, và em sẽ là điểm để mọi cô gái phải ghen tị bởi anh đã chọn em làm bạn nhảy của mình.” Nàng chớp chớp đôi rèm mi>

Cậu ta rên rỉ. “Đừng trêu anh, Emily ạ. Chuyện như vậy đã đủ khó khăn rồi.”

“Em đâu có trêu chọc đâu. Đó là sự thật. Ngoài ra, em đang ve vãn anh đấy. Giờ thì đến phiên anh.”

Cậu ta đã luyện tập phần này. “Chiếc váy rất thành đấy. Nó làm những điều thật tuyệt vời cho mắt của em.”

“Anh bắt đầu tóm nắm được rồi đấy. Nó thật là hay. Sẵn sàng chưa nào?”

Khi cậu ta dang một bàn tay mang găng ra, cô nàng đặt bàn tay đeo găng của mình vào đấy và cậu ta dẫn cô bước lên sàn nhà. Cô nàng đếm nhịp cho cậu ấy, và ngay vào tiếng đếm một kế tiếp, cậu ta đưa cô nàng vào điệu vũ.

“Nếu anh phải đếm,” cô nói: “đừng chuyển động môi của mình. Tưởng tượng rằng anh đang đọc sách.”

“Anh luôn di chuyển môi mình khi anh đọc sách.”

Cô tươi cười với cậu ta. “Andrew, đấy là một lời đốp chát. Anh ngày càng hay như Lãnh chúa Denison.”

Cậu ta mỉm cười với lời khen ngợi của cô nàng. “Em là một gia sư tuyệt vời.”

“Đúng vậy, phải không nào? Ngoại trừ khi nói đến cuộc tâm sự. Chúng ta thực sự phải thực tập điều đó.”

“Anh khởi đầu đi.” Khi cô nàng trao cho cậu ta một ánh mắt khiển trách, cậu ta mau mắn nói: “Anh vẫn còn đang đếm nhịp bước của mình.”

“Rất tốt.” Brand và Marion xoay ngang qua họ, và Emily quên mất về cuộc tâm sự kia. “Andrew,” cô nói: “anh có nhận thấy một thay đổi trong Brand chẳng? Anh ấy vẫn còn muốn cưới Marion, đúng không?”

“Em đang đùa à? Anh ta đang điên cuồng vì chị ấy.”>

Emily gật đầu. “Em cũng nghĩ vậy. Vậy thì nó nhất định là những mối lo âu của cô dâu mới.”

“Là gì?”

Bởi Andrew là người bạn thân nhất của cô nàng, Emily không cảm thấy ngần ngại gì khi kể cho cậu ta nghe về cuộc trò chuyện kỳ lạ cô đã có với chị mình trước khi cuộc khiêu vũ bắt đầu.

Cuộc tiếp tân, ban khiêu vũ, dạ tiệc - Marion hầu như không biết phải gọi nó là gì - đã nên kết thúc từ lâu rồi, nhưng chưa có ai có vẻ muốn ra về. Marion ngồi trên bậc trên cùng của phòng triển lãm, lấy lại hơi thở của mình, chờ đợi Brand đến hội họp cùng nàng. Hai người họ có những chuyện để thảo luận, chàng nói, vì vậy nàng không thể lang thang đó đây cho đến khi chàng có một cơ hội nói chuyện với nàng.

David Kerr hoặc dì Hannah, nhất định phải là chủ đề của một trong hai, và nàng ấy dường như không thể tập hợp được bất kỳ sự hứng thú nào. Sau điệu vũ đầu tiên ấy với Brand, nàng đã quyết tâm để sống hưởng thụ giây phút hiện tại, ít nhất là cho đến hết buổi tiệc này. Nàng còn nợ hai cô em nàng và tất cả mọi người người tốt bụng tại Longbury mà đã đích thân đến chúc nàng mọi điều tốt lành trong đêm nay.

Triết gia Socrates đã sai khi ông ấy nói rằng cuộc sống không được xem xét thật không đáng sống. Ông đã không biết nàng. Quá nhiều nội quan có thể làm cho một người phát điên.

Phoebe và Flora bắt đầu leo lên cầu thang tiến về phía nàng, đầu hai cô bé chụm vào nhau thì thầm. Hai cô bé dừng lại khi họ nhìn thấy nàng. Nàng lập tức biết rằng hai đứa đang giở trò gì đó, nhưng nàng cảm thấy, trong đó tâm trạng lạ lùng mà đã tóm nắm lấy nàng, rằng hai cô bé cũng có quyền được sống cho hiện tại. Bên cạnh đó, đây là một dấu hiệu tốt khi Phoebe đang định giở trò gì đấy. Cô bé là một người cô đơn, nhút nhát đã quá lâu rồi. Một Flora năng động, dũng cảm cũng tốt như một loại thuốc bổ nào.

Nàng mỉm cười một cách vô hại khi hai cô bé đến trước mặt nàng. “Hai cô đang định giở trò gì đấy?”

Flora trả lời. “Chúng em vừa ăn tối xong

Đứa trẻ đó có một đôi mắt trong sáng nhất trong tất cả các trẻ con Marion biết đến.

“Ừmm,” Marion nói. Nàng hướng sự chú ý của mình đến Phoebe. Cô bé đã khoác lên một làn da ngâm bánh mật thật khỏe khoắn và leo lên cầu thang như thể cô bé đã chạy lên xuống cầu thang cả cuộc đời mình. Có một túi xách dưới một cánh tay.

“Có gì trong túi xách không?”

Phoebe nhún vai. “Không có gì mà chị nghĩ là quan trọng. Chỉ là bảo vật của chúng em.”

Và đứa bé này có đôi mắt trung thực nhất của tất cả trẻ con nàng được biết đến.

“Đừng có thức khuya quá đấy.”

“Chúng em sẽ không”, Phoebe đáp.

Marion nhìn hai đứa đi về hướng căn phòng của Flora. Như là một khoản đãi, Phoebe được phép ngủ cùng phòng với Flora đêm nay, do đó, Marion không nghĩ rằng hai cô bé sẽ ngủ ngủ gì nhiều.

Nàng ngồi đấy đợi Brand, vu vơ quan sát những khách khứa xuyên qua hàng rào sắt của chiếc lan can. Nàng sắp sẽ phải xuống lầu chỉ để nói lời tạm biệt với khách khứa của họ, do đó, Brand sẽ phải hoãn lại cuộc nói chuyện mà chàng đã yêu cầu. Chàng đang đứng bên một trong những khung cửa sổ, có vẻ như đang nói chuyện với vị giám mục. Ngài Robert và Theodora cũng có mặt tại đấy, mặc dù họ hầu như chưa hề để mắt tới nhau cả buổi tối. Bất cứ ai cũng có thể nghĩ rằng John Forrest, người đàn ông trợ tá của Theodora, chính là người hộ tống của bà. Bà Cutter đang nói chuyện với ông ấy, và người đàn ông đáng thương nhìn có vẻ rất khó chịu. Và ai có thể trách ông ấy chứ? Bà Cutter đang thương ngày càng trở nên rối trí.

Marion đứng dậy và bắt đầu xuống cầu thang với một số ý tưởng để giải cứu ông Forrest, nhưng chồng của Clarice, trời hãy ban phước cho ông ấy, đã đến đấy trước nàng. Oswald Brigden có một sở trường vui vẻ khiến mọi người được thoải mái của họ. Về mặt nhẹ nhõm của ông Forrest gần như là hài hước.>

Bà Cutter nhìn có vẻ lạc lõng, vì vậy Marion đã tiến đến bên bà ấy.

“Tôi đã không có cơ hội để nói chuyện với bà cả buổi tối”, Marion nói với một nụ cười ảm áp.

Bà Cutter um sùm với mặt dây chuyền ngọc trai tại cổ họng. “Ồi trời, con bé, tôi không trông mong điều ấy từ cô. Cô còn trẻ. Cô nên tụ họp với những người trẻ trung” Bà ấy trao Marion một cái liếc ngang. “Cô được di truyền từ người dì của mình, vì vậy tôi không nên quá ngạc nhiên. Tôi chưa từng gặp một cô gái nào tốt bụng hơn.”

Marion thừa biết bà Cutter đang đề cập đến dì Hannah. Hai người họ từng có cuộc trò chuyện này trước đây. Khi dì Hannah trở về Yew Cottage vào dịp lễ, dì ấy thường xuyên viếng thăm bà Cutter tại Nhà dòng Priori. Cho đến thời điểm ấy, Marion chưa từng nghi ngờ những chuyến viếng thăm của dì Hannah là vô tội. Bây giờ nàng nhớ lại những gì bà Love đã kể với nàng, rằng dì Hannah đã về nhà đến Longbury lần cuối ấy để được kề cạnh người tình vĩ đại của dì.

Có thể nào dì Hannah đã tâm sự với bà Cutter không? Có thể nào bà Cutter biết điều gì đó mà chính bà cũng không biết đấy là một chuyện quan trọng? Và một người phải làm thế nào để có được một chút thông tin hữu dụng từ một phụ nữ lớn tuổi với một tâm trí cứ lang thang đó đây?

Nàng giật nảy mình khi một bàn tay luồn quanh eo mình, nhưng đấy chỉ là Emily. Một chiếc khăn choàng được choàng quanh vai cô nàng.

Emily nói: “Andrew và em... chính là, một nhóm người chúng em sẽ ra ngoài ngắm sao. Andrew khá là một nhà thiên văn. Chúng em sẽ không đi xa.”

“Ai sẽ là người theo hộ tống em?”

Emily cười. “Đừng ngó ngẩn. Nếu chúng em có những người hộ tống, thì nó sẽ chẳng thú vị gì. Marion ơi, chị lo lắng quá nhiều.”

Peter Matthews và cô em gái Ginny, gia nhập với họ. “Sẵn sàng chưa, Emily?” Ginny hỏi.

Emily nói: “Nếu chị tôi cho phép.”

Marion thả lỏng. Nàng thích Peter Matthews và em gái của cậu ấy và không thể thấy được điều hại gì trong việc đi ngắm sao nếu hai anh em họ cũng sẽ có mặt. “Đi đi”, nàng nói: “và hãy tận vui vẻ nhé.”

Khi Emily và bạn bè của cô nàng di chuyển đến lối vào, bà Cutter nhích đến gần Marion. “Trước là cô và Brand, sau đó là Emily và Andrew,” nàng nói. “Hãy nhớ lời tôi nói.”

Marion nhìn chăm chăm vào người phụ nữ lớn tuổi. Andrew và Emily? Ý tưởng là chuyện rất buồn cười. Andrew chỉ là một cậu bé. Emily là một phụ nữ. Chính là Ash Denison, người đã khiến cô em gái của nàng rung động.

“Bà Cutter,” nàng nói: “Andrew và Emily còn quá trẻ để có sự gắn bó nào. Bọn họ chỉ là bạn, không có gì hơn.”

Bà Cutter gật đầu. “Bạn bè”, bà nói. “Phải, điều đấy có thể lý giải vì sao hai người họ lại dành rất nhiều thời gian với nhau. Nhưng cô đang sai lầm về Andrew. Cậu ấy không phải là một cậu bé. Cậu ấy sẽ được mười chín trong một vài tháng. Bà bá tước thái hậu rất tự hào về cậu ấy.” Và với một nụ cười tự mãn, bà chuyển người đi.

Marion nghĩ đôi khi bà Cutter cũng có thể nghe có vẻ tỉnh táo như bất cứ ai khác. Sao cũng vậy, nàng biết rõ em gái của mình. Emily đã cuu mang Andrew dưới đôi cánh của mình. Hai người họ chỉ như anh trai và em gái. Và hai người họ chưa từng đi riêng rẽ. Bọn họ luôn có mặt với một đám bạn bè đông đảo.

Bà Cutter đáng thương lại nhầm lẫn một lần nữa.

Nàng thực sự phải thôi gọi bà ấy là “Bà Cutter đáng thương.”

Nàng nhìn quanh tìm Brand, đã tìm thấy chàng, và bước đến nhập nhóm với chàng.

Du khách bắt đầu ra về, và vài người thừa thớt giờ đã trở nên một cuộc di tản. Đại Sảnh Đường đã gần như trống vắng khi Manley bước vào. Ông ấy tiến thẳng đến Brand và nói khẽ vào tai chàng. Một giây lát sau, Brand kéo Marion sang một bên và nói chuyện với nàng.

“Manley vừa báo với anh,” chàng nói: “rằng một nhóm thanh niên từ ngôi Nhà dòng Priori, trong đó có em trai của anh và em gái của em, đã gây loạn đáng kể tại quán Hoa Hồng và Vương Miện [*Rose & Crown*].”

“Bọn họ lý ra là đi ngắm sao mà,” Marion nói. “Bọn họ làm gì tại quán Hoa Hồng & Vương Miện?”

“Ngắm sao?” chân mày của Brand nhướng hằn lên. “Đấy có phải là cách mọi người thời nay gọi chuyện này?”

“Đừng để em cứ hồi hộp. Cho em biết chuyện gì đã xảy ra.”

“Có một cuộc ẩu đả,” chàng nói. “Các cậu trai đã bị nhốt trong nhà tạm giam cho đến khi ai đó bồi thường thiệt hại và bảo lãnh các hành vi tốt của họ”.

“Nhà tạm giam?” Đôi chân của Marion trở nên yếu ớt. “Đừng nói với em Emily đã bị nhốt trong nhà tạm giam nhé?”

“Không. Em ấy được tự do rời khỏi, nhưng em ấy không chịu rời khỏi mà không có Andrew. Anh sẽ đến đấy ngay bây giờ.”

Marion đã bắt đầu hồi phục từ cú sốc lúc đầu của mình. “Em sẽ đi cùng anh.”

Khi nàng ấy bắt đầu bước về phía trước, Brand nắm lấy cổ tay nàng và giữ chặt lại. “Em sẽ không làm điều đó. Điều anh phải nói với Andrew tốt nhất là trong riêng tư. Anh không nghĩ rằng ngôn ngữ của anh sẽ thích hợp với lọt vào tai của một người phụ nữ. Anh sẽ gửi Emily về nhà cùng với Manley. Em có thể ứng phó với em ấy. Hãy chuyển lời cáo lỗi của anh đến bà nội nhé.”

Trong khi chàng theo gót Manley ra khỏi đại sảnh, nàng có một cảm giác kỳ lạ nhất rằng, mặc kệ các lời nói của chàng, chàng có vẻ âm thầm hài lòng.

Chương 20

Nhà tạm giam là ngôi nhà tù duy nhất tại Longbury, và chỉ cần xuyên cách một công trường lát đá ngay bên cạnh phố High. Những tên tội phạm trọng hình đều bị chuyển tới thành Brighton, nơi có một ngục tù với thiết bị thích hợp để giam giữ họ và có những anh lính gác tù để trấn áp chúng nếu cần thiết. Những phạm nhân bị nhốt trong nhà tạm giam hiếm khi nào bị nhốt lâu hơn một đêm. Hành vi phạm tội của họ chỉ là những điều vặt vãnh, và những người canh gác bọn họ lại chẳng hơn gì những anh gác gian.

Đều như nhau, một đêm bị nhốt trong tù không phải là một kinh nghiệm mà có ai đó muốn phải đối mặt lại, như Brand có thể nhớ rất rõ ràng.

Jennings, ông lính gác chào Brand, thật quá quen thuộc với Brand. Ông ấy cũng khá đứng tuổi rồi, đỉnh đầu cũng đã nhẵn thín, nhưng ông vẫn sở hữu vóc dáng của một lực sĩ đô vật, một loại thiên phú luôn khiến những tên phạm tội cứng đầu cứng cổ lánh né không muốn đo sức với ông.

Jennings nói: “Ơ, Ông Hamilton, thưa cậu, thời buổi đã thay đổi, phải không nào, giờ thì cậu đến để bảo lãnh cho ngài công tước chứ không phải ngược lại?”

Brand không lãng phí thời gian với những mẩu chuyện xa xưa. “Đúng thế, Jennings. Tiểu thư Emily đâu?”

“Ồ, không phải trong phòng giam, thưa cậu, nhất là một tiểu thư gia giáo như thế. Cô nàng đang ở cùng với bà nhà tôi trong nhà của chúng tôi. Tôi không thể để cho cô ấy rời đi, cậu thấy không, bởi vì cô ấy đã chống lại cảnh sát khi bị bắt giữ, và Cảnh sát viên Hinchley muốn tôi dạy cho cô bé một bài học. Không bị tố tụng gì cả, thưa cậu, nhưng cô nàng nên biết tốt hơn là can thiệp chuyện của một cảnh sát viên khi người ấy chỉ thi hành nhiệm vụ của mình.”

Trời thần ạ! Chuyện này còn tồi tệ hơn là chàng tưởng. “Kể cho tôi biết những gì đã xảy ra.”

“Một cuộc đua cỗ xe hai bánh là cội nguồn của vụ rắc rối”, Jennings nói: “ngay tại giữa phố High.” Ông quơ tay một cách mơ hồ. “Cậu có thể tin được không? Những người dân hiền lành đều cảm thấy tánh mạng bị đe dọa. Bọn họ nhờ Cảnh sát viên Hinchley truy theo những thanh niên bất trị mà đã gây ra vấn đề rắc rối ấy. Ông ta đuổi kịp theo bọn họ ngay bên ngoài quán Rose và Crown, Andrew của cậu và con trai của Ngài Giles Malvern và một đám bạn bè xoi thịt của họ. Chuyện khởi đầu là một cuộc chúc mừng được kết thúc bằng một hồi ẩu đả. Andrew của cậu đã đánh cậu bé Malvern đến xệt khói, và khi Cảnh sát viên Hinchley cố bắt giữ cậu ấy, Tiểu thư Emily đã đứng giữa ngăn cản.”

“Cô ấy có phải được thả tự do không?”

Jennings nhìn sững sốt. “Đương nhiên là vậy, một vị tiểu thư gia giáo như thế! Bà nhà của tôi rất là thích cô bé. Nhưng cô ta nên được dạy một bài học đích đáng, cậu hiểu không?”

Brand hiểu, và chàng bày tỏ lòng biết ơn của mình với Jennings bằng những lời bồi mở tron tru hơn là thường lệ. Chuyện luôn tốt đẹp hơn khi mình đứng cùng phe với luật pháp,

hoặc ít nhất là tạo ra vẻ như thế. Đây là một trong những quy tắc chính yếu chàng học hiểu với thân phận một nhà báo.

“Rồi, hãy kể tôi nghe về Andrew,” chàng nói.

Jennings gãi gãi cằm. “Trường hợp của cậu ấy thì lại khác,” ông nói. “Ngài Giles và cậu Malvern đang có mặt trong văn phòng của tôi, và Ngài Giles muốn kiện tụng Andrew. Ông ta đang đợi để gặp mặt cậu.”

“Thương thế cậu bé trầm trọng ra sao?”

“Cậu ta gào như một con mèo mắc mưa, nhưng tôi không hề thấy vết tích gì cả. Tôi nghĩ cậu ấy đang cố khiến cho sự kiện tồi tệ hơn cho cậu Andrew.”

Brand suy nghĩ một lúc. “Ông đã cho người mời bác sĩ>

“Chưa. Cha cậu ấy nói rằng ông ta sẽ lo liệu thương tích của cậu ấy sau khi họ về nhà.”

“Nếu ông ấy muốn kiện tụng, tôi sẽ muốn vị bác sĩ tư nhân của tôi kiểm tra cho cậu bé.” Brand nhá một nụ cười sắc bén. “Cho gọi Bác sĩ Hardcastle. Và báo danh của tôi với ông ấy. Vậy thì ông ấy sẽ xuất hành ngay.”

“Có một bác sĩ ở ngay đây trên phố High, chỉ cách đây một vài cánh cửa.”

“Nhất định phải là bác sĩ Hardcastle”, Brand nói. “Nếu tôi phải chi, tôi muốn sự hiện diện của bác sĩ riêng của mình. Ồ, và ông chắc chắn phải báo cho Ngài Giles biết.”

Jennings gật đầu. “Vậy còn Tiểu thư Emily?”

“Manley sẽ đưa cô ấy trở về. Cỗ xe của chúng tôi ở ngay bên ngoài. Ông nghĩ rằng mình có thể mau chóng mang cô bé rời khỏi đây mà thần không biết quỷ không hay chăng?”

“Cứ để đấy cho tôi.”

“Làm rất tốt. Giờ thì tôi sẽ gặp mặt Andrew.”

Các hạ nhân đang dập tắt những ngọn nến trong Đại sảnh Đường khi Marion leo lên cầu thang hướng về phòng ngủ của mình. Tâm trí của nàng rối tung với toàn là phỏng đoán, nhưng nàng đã không quá lo lắng. Anh người hầu trao cho nàng ngọn nến soi đường đã thì thầm rằng chuyện ác quái của Andrew không có gì nghiêm trọng hơn là một cuộc đua cỗ xe hai bánh và rằng Tiểu thư Emily đang bầu bạn chung với Ginny Matthews và các bạn của cô ta. Ông cảnh sát viên chỉ là hù dọa bọn họ một chút, nhưng không gì hơn.

Trước khi vào phòng mình, nàng lách người vào buồng Flora để kiểm soát hai cô bé. Căn phòng chìm trong bóng tối, vì vậy nàng phải giơ cao ngọn nến khi bước đến gần chiếc giường nóc to ấy [16].

>[16] tester bed: loại giường có bốn trụ ở bốn góc và có nóc.



Tóc cô em gái nàng đã được cuộn lại trong giấy để cho nó có một ít nét cong, đây là một trò mới cô bé đã bắt đầu từ tuần trước trong nỗ lực để bắt chước những lọn tóc to phồng của Flora. Ngược lại thì Flora rất hâm mộ làn da không bị chút tàn nhang nào của Phoebe nên cũng đã thoa một ít nước chanh lên mặt mình hằng đêm trước khi đi ngủ để làm phai dần những dấu đốm kinh khủng kia. Marion có thể ngửi thấy hương nước chanh.

Tất cả điều này Marion đã được nghe từ cô gái hầu nhỏ mà đã trở thành thân tín của hai cô bé kiêm vai tòng phạm. Hằng đêm Mattie đã phải để những miếng giấy vào trong tóc Phoebe và tìm ra nước chanh để thoa lên làn da cho Flora.

Marion thở dài, thắc mắc, và cũng không phải lần đầu tiên, đến hai cô bé sẽ ứng xử ra sao khi đến lúc phải chia tay. Theo ý của nàng thì phương pháp dưỡng dục Flora bị phân phối

giữa hai người dì của cô bé thật là độc ác và ích kỷ. Chuyện ấy đã không mang đến Flora sự ổn định cần thiết. Theodora để cháu gái của mình dưới sự chăm sóc của những hạ nhân và người lạ. Cô bé ấy xứng đáng có những điều tốt hơn.

Nàng biết nàng nên tội nghiệp cho Theodora bởi bà là một người vợ bị lãng quên, nhưng nàng chưa bao giờ cảm thấy thân thiết với người phụ nữ ấy. Bà ta rất lạnh lùng và tự kiêu, và không có một chút dấu vết của một hiền mẫu, ngoại trừ khi nói đến đám ngựa của bà.

Còn về Ngài Robert, ông ta thật xa cách, nhưng không lạnh lùng. Một mối, bại trận-điều gì lại khiến nàng cảm thấy khó chịu một cách lạ lùng thế? Có những làn sóng ngầm đâu đây mà ngay cả nàng cũng không hiểu nổi. Gió từ cánh cửa sổ hé mở khiến một số giấy trên chiếc bàn con bị thổi bay lất phất, phân tán chúng lung tung trên sàn. Marion tiến đến để thu xếp chúng lại. Khi nàng nhìn thấy chiếc hộp nằm trên bàn, nàng đoán đấy nhất định là bảo vật của hai cô bé. Những bảo vật kỳ lạ, nàng vừa nghĩ vừa lật lại trang giấy trong tay mình. Trái

tim nàng lữ một nhịp khi nhìn thấy một số tờ giấy chính là những bức thư gửi cho dì Hannah, và chúng được viết bởi Ngài Robert.

Khi xem xét chúng kỹ lại thì càng nàng càng lờ mờ khó hiểu. Không có gì có vẻ như là của một đôi uyên ương. Một hóa đơn bán hàng, một bức thư cảm ơn, một công thức giúp chăm sóc cho một chú ngựa bị đau bụng, và những bức thư vô hại gửi đến những người khác trong một giọng điệu không chút gì khách sáo.

Giờ Marion chuyển sự chú ý của mình tới chiếc hộp. Đây là một chiếc hộp được làm bằng tay điển hình mà có thể thấy được trong mọi hộ gia đình, đồ vật khảm và chiếc nắp thật khít. Trong phòng khách của nàng tại ngôi nhà làng, nàng cũng có một chiếc hộp tương tự mà nàng dùng để chứa các vật thêu thùa may vá.

Mặc dù ánh sáng thật èo uột, nhưng nàng vẫn nhìn ra được những chữ hoa được khắc trên nắp gỗ. H. G. Nó rất có nhiều nhiều khả năng là chiếc hộp của dì Hannah. Có một vài bức thư được gửi đến cho dì ấy, mặc dù không phải là mọi bức đều thế. Nàng mở nắp hộp và lục soát những thứ bên trong. Món đồ duy nhất có sức hút là một chiếc khăn tay với tên viết tắt của Ngài Robert.

Nàng bắt đầu suy đoán, nhưng không có một giả định nào khiến nàng hài lòng. Thứ nàng muốn có được là những bức thư tình, một cái gì đó mà có thể cho thấy dì Hannah đã có kế hoạch trốn đi với tình yêu vĩ đại cả đời dì. Có khi nào có ai đó đã lấy đi những bức thư ấm áp hơn?

Nàng liếc sang chiếc giường. Phoebe và Flora sẽ phải giải thích không ít, nhưng không phải là bây giờ. Sáng mai, nàng sẽ hỏi cho ra lẽ làm sao mà hai cô bé lại có được chiếc hộp này, và còn có những gì trong đấy khi họ tìm thấy nó.

Kẹp gọn chiếc hộp dưới nách, nàng rón rén bước ra cửa và rời đi. Sẽ có một sự kinh ngạc vào buổi sáng khi họ phát hiện chiếc hộp báu vật của mình đã biến mất. Tốt. Những cô bé này đã trở nên quá độc lập để nàng cảm thấy ổn. Một chút kỷ luật sẽ không có hại

Nàng đặt chiếc hộp trên đầu bàn trang điểm của mình, sau đó chuẩn bị đi ngủ. Không phải là nàng có ý định đi ngủ trước khi được nói chuyện với Brand cũng như hy vọng được nói với Emily luôn thể. Đang cố dần xuống lòng thiếu kiên nhẫn của mình cho đến khi họ trở về, nàng ngồi xuống cùng chiếc hộp báu vật ấy, nhưng lần này, nàng cố tìm xem có ngăn ẩn nào không. Thật khiến nàng ê chề, bởi không có ngăn ẩn nào cả.

Bồn chồn cả người, nàng trả chiếc hộp trở lại trên mặt bàn trang điểm và bắt đầu đi tới đi lui trong phòng. Khi nàng nghe tiếng bánh xe lăn trên con đường bên ngoài, nàng mở hé cửa mình một chút và chờ đợi. Cuối cùng Emily cũng đã xuất hiện trong hành lang, tiến vào phòng riêng của cô ấy, và đóng cửa lại.

Marion nắm lấy cây nến từ kệ lò sưởi rồi theo gót Emily.

Emily quay người lại ngay tại cửa vào phòng mình và trao cho chị mình một nụ cười thật rộng. “Em tưởng chị đã ngủ,” cô nàng nói: “và em không muốn đánh thức chị. Hãy đặt ngọn nến xuống rồi em sẽ kể cho chị nghe tất cả mọi chuyện.”

Thái độ vui vẻ đầy tự tin này không phải là điều mà Marion dự tính, và nàng không biết cảm giác của mình là nhẹ nhõm hay bức bối. Đường như Flora và Phoebe không phải là những người duy nhất cần có một chút kỷ luật.

Nàng đặt ngọn nến xuống và ngồi lên giường cạnh Emily. “Thế nào?” Nàng nhắc.

“Đêm nay,” Emily tuyên bố như thể nàng đang thủ một vai trên sân khấu: “Andrew xử sự như một quý ông điển hình, chị ạ. Cậu ấy là một người hùng, chị Marion ơi, ô, không phải trong phong cách Hy Lạp, nhưng trong một phong cách mà người Anh chúng ta có thể ngưỡng mộ, chị biết đấy, khiêm tốn, cao thượng, và một người đàn ông biết hành động nếu cần thiết. Phải chi cậu ta được lớn hơn một vài tuổi,” cô nàng tiếp tục một cách vui vẻ: “em có thể đã bị cám dỗ để đặt để cuộc đời mình trong tay cậu ta.”

Sự báo động đang tăng trưởng trong lòng Marion dịu lại một chút. “Em không phải đang yêu cậu ta hay sao?”

Emily cau mày ngớ ngẩn chứ. Cậu ta chỉ là một cậu bé. Em là một người phụ nữ hoàn toàn trưởng thành.”

Marion thận trọng kiềm chế để khỏi đề cập đến cuộc trò chuyện giữa nàng với Bà Cutter. “Emily,” nàng kiên nhẫn nói: “đừng bắt cứ chị phải hồi hộp chứ. Kể cho chị biết chuyện gì đã xảy ra đêm nay.”

“Chị có thể đổ lỗi cho cái tên không thể chịu nổi, Victor Malvern kia,” Emily bắt đầu sôi sục, sau đó lại mỉm cười. “Mặc dù, sau khi xem xét lại tất cả, có lẽ chúng ta nên cảm ơn hẳn. Xét cho cùng, hẳn đúng là kẻ tồi tệ nhất trong vụ này.”

“Emily!” Marion thiếu kiên nhẫn kêu lên. Emily gật đầu. “Có một cuộc đua xe [*cỗ xe hai bánh được kéo bởi hai ngựa*],” nàng bắt đầu kể.

Khi Brand bước vào phòng giam Andrew, cậu bé ngồi lên từ chiếc ghế bố dành cho tù nhân và chăm chú nhìn Brand với ánh mắt nửa cảnh giác nửa phản loạn. “Bọn họ đã làm gì với Emily?” Cậu ta hỏi. Brand lấy làm vui khi thấy cậu bé biết sắp xếp chuyện gì quan trọng, chuyện gì không một cách đúng đắn. “Phu nhân của Jennings đã chăm sóc cô ấy, và Manley hiện đang đưa cô ấy về nhà. Không có bị kiện tụng gì, nên cô ấy được tự do ra về.”

Sự nhẹ nhõm bùng lên trong mắt Andrew rồi nhanh chóng phai mờ. Khi Brand cẩn thận hạ mình ngồi xuống chiếc ghế bố, Andrew nhích sang một bên cho chàng được rộng chỗ. Họ ngồi vai kề vai.

Andrew u ám nói: “Đây là lúc anh giảng đạo cho em nghe về những tội lỗi của cha tôi?”

“Cha của chúng ta,” Brand chỉnh.

“Có phải em đã say rượu không?”

Andrew thẳng lưng. “Em chỉ vừa hớp một ngụm bia trước khi cuộc ẩu đả bắt đầu!”

Trong cùng một giọng điệu nhẹ nhàng, Brand tiếp tục truy vấn: “Em có đụng chạm gì với những cô bé ngây thơ nào không?”

Andrew trừng mắt. “Chuyện đó thật là đê hèn!”

“Em có thua một vỏ lớn tại sông bạc nào chẳng?”

“Em không có gia tài lớn nào để mất!”

“Chuyện đó chưa từng khiến cha chúng ta dừng tay. Không phải là anh nghĩ rằng em nên được thoát khỏi vụ này suôn sẻ. Anh muốn nghe hết mọi chuyện xảy ra trước khi anh quyết định về chuyện ấy. Điều anh muốn nói là, em không có chút gì giống cha của chúng ta.”

Andrew nói: “Anh nên nói với em rằng ông là một bọm rượu trước khi em được biết chuyện ấy từ đám con trai trong trường.”

Brand gật đầu. “Anh hiểu rồi. Thẳng thắn mà nói, anh thật sự hy vọng rằng em sẽ chẳng bao giờ biết được chuyện ấy. Con người thường có trí nhớ thật lâu dài.”

Đôi vai của Andrew chùng xuống. “Em xin lỗi bởi em đã khiến anh thấy thất vọng.”

Quan sát chuyện ấy khiến Brand giật mình. “Em có thật đã khiến anh thấy thất vọng không?”

“Em đang bị nhốt ở đây, phải không nào?”

Brand chìm đắm vào một vài khoảnh khắc của hồi ức rồi đột nhiên đứng dậy. “Hãy đến đây, Andrew,” chàng nói: “và nói cho anh hay em nhìn thấy được gì.”

Chàng bước ra phía sau của căn phòng giam nơi mà ánh sáng từ các ngọn đèn treo tường chỉ yếu ớt chiếu sáng.

Andrew làm theo phận sự và nhìn chòng chọc vào vách tường gạch ấy. “Có mấy chữ hoa được khắc vào gạch.”

“Em thấy được gì?”

“H, và tôi nghĩ rằng đó là chữ C.”

“Ah, phải, đó là Harry Cornell, một người thường xuyên gây sự. Anh ta hiện đang ở trong hải quân, và rất là khá nữa là. Thử nhìn cao hơn một chút đi.”

Andrew có vẻ khó hiểu, nhưng cũng làm theo. Cậu ta tự lẩm bẩm một vài ký tự cho mình rồi ngừng lại. “Em thấy chữ B, chữ F, và chữ H.”

“Tên viết tắt của anh,” Brand nói.

“Em biết.” Andrew quay lại và nhìn vào Brand một cách dò đoán. “Chữ F là viết tắt của FitzAlan. Đó là tên thật của anh, phải không nào? Brand FitzAlan?”

“Em biết quá nhiều rồi”, Brand nói, nhưng chàng vẫn mỉm cười.

Andrew cười. “Bà bà nói với em rằng anh nhất trí đòi thêm vào họ của ông ngoại anh để chọc tức cha.”

Nụ cười của Brand tắt dần. “Không. Là ông ngoại của anh đã làm điều ấy. Nhưng đấy không phải là lý do tại sao anh muốn em xem những tên viết tắt này. Em không phải là

người gia tộc FitzAlan duy nhất đã phải qua thời gian trong ngôi nhà giam này. Anh sẽ nói vì cha mình mà nói sự thật này ra. Cha luôn luôn đến lãnh anh ra ngoài.”

Andrew tươi cười nhìn các chữ hoa trên tường, nhưng sự hài lòng của cậu ấy thật là ngắn ngủi. Khi cậu ấy nhìn Brand, ánh mắt thật lo lắng. “Ngài Giles nói rằng ngài ấy sẽ nhất định tố tụng em.”

“Xem ra chuyện đó sẽ phải tùy vào những gì đã xảy ra đêm nay. Sao em không kể anh nghe tất cả mọi việc trước khi anh gặp mặt với Ngài Giles.”

Sự việc khởi đầu một cách khá lành mạnh. Cậu trẻ Malvern thách thức Andrew với một cuộc đua cỗ xe hai bánh [kéo bởi hai ngựa]. Andrew thừa biết Malvern là một kẻ lừa đảo và luôn bắt nạt kẻ yếu nên cậu từ chối. Những lời khiêu khích, chế nhạo được trao đổi và Andrew cuối cùng cũng đồng ý.

“Không làm như thế đúng là tự nhận một cách ê chề rằng em chẳng là địch thủ của hã,” cậu ta nói thêm một cách kể lể: “Em thật không muốn mất mặt trước bạn bè của Emily.”

Bạn bè của Emily, Brand lưu ý, không phải là bạn bè của em, và chàng cảm thấy nhói một cái trong lương tâm mình. Andrew có bạn bè của riêng mình chẳng? Chàng hoàn toàn không biết. Chàng đã quá bận rộn với công việc của mình để trích thời gian ra với cậu bé, dù chỉ là một chút.

“Tiếp tục kể đi,” chàng từ tốn nói.

Andrew nhún vai. “Em thắng cuộc, và chúng em đều đi đến quán Rose và Crown để ăn mừng. Đương nhiên là các thiếu nữ đều ở lại bên trong những cỗ xe kín và uống rượu thuốc thôi, trong khi bồi bàn mang ra những ly cối bia cho những đám nam nhân. Đây là lúc Malvern và bạn bè của hã xuất hiện. Hã thách thức em một lần nữa, nói rằng đây chẳng phải là một cuộc đua công bằng, nhưng em nói với hã chúng em phải trở về lại Nhà dòng Priori để tham dự đoạn kết của quả buổi dạ vũ.”

Cậu ta dừng lại, ánh mắt không chắc chắn nhìn Brand, sau đó dời ánh mắt của cậu ta đi. “Malvern đã thốt lời mà không một quý ông nào có thể chịu đựng được, và em cho hã ăn quả dấm vào mặt.”

Brand cau mày. “Hã đã ấy xúc phạm Emily?”

“Không.”

“Ah. Vậy thì lời xúc phạm được chia vào anh?”

Andrew không đáp. Cậu ta trút một hơi thở thật dài. “Rồi mọi người bắt đầu xô đẩy và trước khi em biết chuyện gì đã xảy ra, thì một cuộc ẩu đả đã nổ ra.”

“Và đó là khi cảnh sát việт xuất hiện?”

Andrew gật đầu. “Cảnh sát viên Hinchley ra lệnh cho tất cả mọi người trở về nhà ngoại trừ em và Malvern. Malvern thề rằng em đã tấn công hã ta một cách vô cớ. Và em không muốn lặp lại lời xúc phạm Malvern đã nói, vì vậy em không có lời biện hộ.”

Thời gian trôi qua trong im lặng trong khi Brand suy tính lại việc này. Chàng không thể nghĩ ra bất cứ điều gì chàng đã làm để xứng đáng với lòng trung thành của em trai mình như thế.

“Kể cho anh nghe về Emily,” chàng khàn giọng nói.

Andrew cười toe toét. “Cô ấy đã nhảy xuống từ cỗ xe và bắt đầu tranh luận với ông cảnh sát viên, vì thế mà ông ta bắt cô ta về bắt. Em thật không hề biết cô ấy lại có nóng tính như thế. Không gì có thể khiến cô ta ngậm miệng lại,, thậm chí là lời đe dọa sẽ bị bắt giữ.”

Khuôn mặt xuất hiện trong tâm trí của Brand không phải là của Emily mà là Marion.

Dòng suy tư của chàng bị gián đoạn bởi những lời to tiếng bên ngoài cánh cửa. Chàng tưởng mình nghe được giọng của bác sĩ Hardcastle. Cánh cửa vào phòng giam không bị khóa, vì thế chàng xuyên qua cánh cửa và tiến tới để xem xét. Sau một thoáng do dự, Andrew cũng theo chân Brand.

Hai anh em họ tìm thấy đám người của Ngài Giles, Malvern và Bác sĩ Hardcastle trong văn phòng. Bọn họ đang kinh nhau thật ác liệt. Chàng Malvern trẻ tuổi đang ngồi trên băng ghế dài với một nụ cười quái ác trên khuôn mặt. Jennings thì đứng một bên khoanh tay trước ngực mình, niềm nở cười với cảnh tượng của hai thành viên có địa vị trong giới thượng lưu chuẩn bị ẩu đả nhau.

Khuôn mặt Ngài Giles giận tím. “Tôi nói rằng con trai của tôi đã bị đánh đập một cách ác độc, và nếu ông không viết nó trong bài báo cáo, tôi muốn có người kiểm chứng thứ hai.”

Hardcastle hất cằm mình một cách nguy hiểm. “Và tôi nói rằng cậu con trai của ông là một kẻ vờ vịt [giả ốm]. Tôi từng gặp cả t người như thế trong thời chinh chiến, vì vậy tôi nhận ra ngay khi tôi gặp phải loại người như thế. Một vài vết trầy xước và bầm tím?”

Ông ta ghim chặt ánh mắt sắt bén của mình vào cậu trẻ Malvern. “Cậu nên tự cảm thấy xấu hổ với bản thân mình, bé trai ạ, đã chuyện bé xé cho to. Tôi biết cậu muốn đầu quân và lấy quân đội làm sự nghiệp của mình. Tôi muốn khuyên cậu nên suy nghĩ lại. Không có chỗ cho những kẻ hèn nhát trong quân đội đâu.”

Ngài Giles rút qua kẽ răng của mình. Ông ta quay người, thấy Brand, nở một nụ cười khinh bỉ, và chỉ một ngón tay run rẩy vào Brand. “Chính cậu đã suôi cho Hardcastle làm việc này! Được, cậu sẽ lãnh đủ những gì cậu đáng được trong lần tuyển cử này. Đừng nghĩ rằng hôn nhân với cô con gái của một vị bá tước sẽ nâng cao địa vị của cậu. Cậu sẽ mãi mãi là một đứa con hoang.”

Hardcastle nói: “Bây giờ chúng tôi biết cậu bé có được cái thái độ ấy từ đâu.”

Brand trông có vẻ buồn chán. Andrew thì cau có. Còn Jennings thì gồng cánh cuộn cuộn với cơ bắp của mình và bước tới gần Ngài Giles một cách đe dọa. Jennings nói: “Thêm một lời như thế thì tôi sẽ tóm cổ ông với tội gây loạn.”

Ngài Giles cân nhắc nhìn đôi vai u bắp của Jennings rồi dẹt đôi môi nói: “Thôi nào, Victor. Chúng tôi sẽ được báo thù trong ngày bầu cử.”

Sự im lặng được kéo dài sau khi hai cha con Ngài Giles xông ra khỏi cửa, rồi bác sĩ Hardcastle mới chuyển ánh mắt sầm soi sáng rực của mình đến Andrew. Bàn tay ông nắm lại thành nắm đấm và đấm vài cú nhanh như một võ sĩ chuyên nghiệp. “Cậu có đấm vào cú vào chỗ hiểm trên bụng như tôi đã chỉ cho cậu không?”

Andrew đỏ mặt và ném một ánh mắt của một kẻ phạm tội về hướng Brand, sau đó nhanh chóng chuyển mắt nhìn về ngược một cái nhìn tội ở Brand, sau đó nhanh chóng chuyển ánh mắt về hướng ông bác sĩ. “Yes, sir, y như là ông đã dạy cho cháu.”>

“Và hấn xiu xuống như một ống thổi hụt hơi?”

Andrew cười toe toét. “Hấn đã phải ngáp ngáp hơn cả phút, như một con cá mắc cạn.”

Brand rất đôi kinh ngạc. Chàng nói với ông bác sĩ: “Ông vẫn luôn dạy em trai tôi đánh quyền à?”

“Chẳng sai, tôi đã làm thế, và cậu ấy là một thiên tài, cậu cũng nên biết. Tôi là một người theo dõi háo hức của môn thể thao nào. Không bao giờ bỏ lỡ một cuộc đấu nếu có thể.”

Brand nhìn Andrew. “Chuyến này xảy ra bao lâu nay rồi?”

Andrew di chuyển một cách bất an. “Kể từ đêm bác sĩ Hardcastle lấy viên đạn ra khỏi vết thương của anh. Sau chuyện ấy, ông ấy và em đã nói chuyện, rồi một chuyện dẫn đến một chuyện khác.”

Ông bác sĩ nói: “Đấy là một vết cắt kinh khủng cậu bị trên mặt, Andrew. Hãy để tôi xem cái nào.”

Sau khi rời nhà giam, họ cuộc bộ một đoạn đường ngắn đến quán Rose và Crown. Sự thiệt hại thật không là bao - chỉ là chi phí để sửa một cửa sổ bị vỡ và thay một vài chiếc ghế gỗ và băng ghế được để bên ngoài cho các khách hàng có thêm tiện nghi vào những tháng hè oi bức. Cổ xe và những chú ngựa của Andrew vẫn còn ở đấy, được xếp đặt an toàn bên trong chuồng ngựa của quán, và Brand cũng phải trả lệ phí do dịch vụ ấy. Chắc chắn phải tin rằng một thành viên của gia tộc FitzAlan sẽ quan tâm đến những chú ngựa của mình trước! Brand suy tư một cách buồn bã.

Bởi Andrew đang lái xe, Brand đành phải ngồi ở vị trí phía sau và đã nhanh chóng chìm vào dòng suy tư tĩnh lặng. Chàng suy nghĩ thay thay vì đặt mình lên cương vị của một người thầy của Andrew, chàng nên thủ vai trò của một người bạn hơn, của một người anh hơn, nhất là khi hai anh em chỉ gặp nhau vào những dịp lẻ lạc. Chàng không muốn em trai của mình giống như cha họ, vì thế chàng luôn khiến cậu bé bận rộn, trước là với chuyện học hay, sau là kinh doanh của gia đình. Nếu bảo rằng chàng đã bỏ bê Andrew thì cũng không đúng sự thật, chỉ là sự tập trung của chàng đã bị quá hẹp. Chàng phải nên là người đã dạy Andrew cách đánh quyền.

Brand nghĩ cho dù chàng có phần không thỏa đáng, nhưng Andrew vẫn được tốt đẹp. Chàng rất tự hào với cách cậu bé đã xử lý cá nhân của mình đêm nay. Không cần phải kể cho chàng nghe những lời khó nghe mà Malvern phun ra. Chàng đã quá quen thuộc với nó cả cuộc đời chàng. Những gì chàng không cảm thấy quen thuộc chính là cậu em của mình.

“Andrew,” chàng khởi đầu cuộc nói chuyện, và hắng giọng. “Anh hy vọng em sẽ đứng bên cạnh anh trong ngày cưới của anh, em biết đấy, làm rể phụ[17] của anh.”

[17] phong tục tây phương thì có nhiều rể phụ, nhưng groomsman là người rể phụ chính, còn những rể phụ kia thì lại là phụ, như là người thân cận nhất của chú rể, bên cô dâu cũng thế.

Có một âm thanh như tiếng hít hơi rít lên thật mạnh, sau đó Andrew nói: “Vậy còn anh Ash Denison thì sao? Bộ anh ấy không muốn đứng bên cạnh anh trong buổi lễ à?”

“Không. Ash sẽ bị phát ban nếu cậu ta đến quá gần bức thờ của giáo đường. Cậu ta không thể ngừng khóc lóc ỉ ôi. Cậu ấy sẽ làm gián đoạn buổi lễ.”

Andrew bật cười.

“Bên cạnh đó,” Brand tiếp tục nói: “em là em trai của anh. Điều đó rất có ý nghĩa với anh.”

Lần này, Andrew là người phải hắng giọng. “Em sẽ rất lấy làm vinh dự.”

Brand mỉm cười. “Quyết định như vậy đi.”

“Phải không? Ý em là mọi thứ đã được ổn thỏa? Em vẫn luôn cảm thấy thắc mắc, sau khi những gì Emily đã nói với em tối nay, nhưng bất cứ ai đi nữa cũng có thể thấy rằng anh và Marion thuộc về nhau.”

Đang ngáp, Brand khựng cả người, rồi đóng quai hàm lại. “Emily đã nói với em điều gì?”

Andrew bật cười. “Rằng một trong hai hoặc cả hai anh chị đều sợ hãi trước ngưỡng cửa hôn nhân và nếu anh chị không tự chủ được bản thân, có thể là sẽ không có cái đám cưới nào.”

“Thú vị thật,” Brand kéo chuyện. “Hãy kể cho anh nghe thêm đi.”

Chương 21

Tiếng gõ nhẹ trên cửa khiến Marion giật nảy người. “Ai thế?”, nàng kêu to.

Một giọng nói ồm ồm đáp: “Còn ai nào khác xuất hiện khuya khoắc thế này?” Tuy cánh cửa không có khóa, nhưng nàng cũng chạy ra mở cửa. “Brand”, nàng nói. Khi chàng bước vào phòng và khóa cửa, nàng biết chắc rằng chàng đang chịu ảnh hưởng của một số cảm xúc mạnh mẽ.

Tim nàng tựa như chạy tót lên cổ. “Là Andrew, phải không? Chuyện gì đã xảy ra thế, Brand?”

“Không phải là Andrew.” Chàng tiến đến một bước, rồi một bước nữa. “Cậu ấy đã về đến nhà và chẳng có gì tệ hại trong cuộc phiêu lưu này. Anh không muốn thảo luận về chuyện Andrew. Anh cũng không muốn bàn về chuyện Emily. Anh muốn nói đến chúng ta.”

Có đôi lúc Brand Hamilton cũng có thể nhìn khá tao nhã. Đây không phải là một trong những khoảnh khắc ấy. Khuôn mặt chàng được khắc lên những vết hằn khắc nghiệt và đôi mắt xanh lơ tỏa sáng như thép lạnh. Nàng lơ lửng trong sợ hãi, nhưng rồi lý trí thông thường lại trở lại.

Trận lôi đình của Brand Hamilton có thể dọa rớt quần của những người cao cao tại thượng trong cả hai giới chính phủ và nội đình, nhưng chàng không thể khiến nàng khiếp sợ.

Nàng thôi lui bước rồi ngẩng cằm lên cao. Ánh mắt nhìn thẳng vào mắt chàng, nàng nói: “Chúng ta thì sao?”

Chàng hạ thấp gương mặt mình xuống gần với mặt nàng. “Kể từ khi nào mà một tiểu thư nhiệt huyết như em lại bị khớp với chuyện hôn nhân?” Chàng không cho nàng cơ hội để đáp lời. Miệng của chàng bao phủ lấy nàng trong một nụ hôn mà có thể khiến tất cả mọi tàn dư của sự phản kháng trong nàng đều phải khuất phục. Chàng dùng thân mình dồn nàng sát vào cây cột giường, rồi dùng đôi lòng bàn tay áp quanh gương mặt nàng.

“Giờ hãy nói cho anh nghe về chuyện bị khớp trước ngưỡng cửa hôn nhân đi,” chàng nói, rồi lại hôn vào môi nàng. Nàng nhất định sẽ làm loạn nếu nàng không cảm thấy có lỗi. Rõ ràng là cuộc trò chuyện không mạch lạc của nàng với Emily đã đến tai chàng và lòng tự ái của chàng đã bị tổn thương.

Khi chàng ngẩng đầu lên, nàng thì thầm: “Brand ạ, anh không hiểu đâu.”

“Chuyện này có khiến cho em cảm thấy sợ hãi trước ngưỡng cửa hôn nhân chẳng? “ Chàng hỏi một cách quyết liệt, rồi lấy bàn tay áp quanh gò bồng đảo của nàng. Chàng không hề có ý dừng lại, và trong thời gian của một nhịp tim, đầu gối của nàng rung lắc bầy. Nàng bám vào hai cánh tay của chàng cố giữ vững để khỏi té.

Giọng nói của chàng không hề nhẹ hơn chút nào. “Anh có cần phải chứng minh với em rằng em đã rất sẵn sàng cho chuyện này như thế nào không?”

Nàng lắc đầu.

“Vậy thì vì cái lý do kinh thiên nào mà em phải suy nghĩ lại? Anh thiết tưởng mọi chuyện đã được giải quyết ổn thỏa giữa đôi ta”.

“Em chỉ muốn những thứ tốt đẹp nhất cho tất cả mọi người”: nàng lớn tiếng

Không khí dường như chợt thoát ra khỏi lồng phổi của chàng rồi chàng tựa cằm mình trên trán nàng. “Em có muốn những gì tốt nhất cho anh không?”

“Anh biết là em muốn thế mà.”

“Vậy thì anh sẽ chỉ cho em thấy điều gì mới là tốt nhất cho anh.”

Giữ ánh mắt mình chặt vào nàng, chàng dần hạ nàng xuống giường, rồi hạ mình xuống bên cạnh nàng. Nắm lấy hai cổ tay nàng bằng một tay, chàng kéo chúng lên trên đỉnh đầu nàng và dùng tay kia vuốt dài từ cổ xuống đến ngực, rồi tận đến hạ thể của nàng.

Đôi môi áp sát môi nàng, chàng thì thào: “Ước gì anh hiểu được lối suy nghĩ của em. Bởi anh không biết, nên anh sẽ nói cho em biết lối suy nghĩ của anh. Điều duy nhất anh có thể nghĩ đến là - em muốn lấy anh nhiều như là anh muốn lấy được em. Em nghĩ rằng anh muốn cảm giác thế này sao? Em không phải là một chuyện khiến anh phải phân tâm, em là một nỗi ám ảnh. Đừng, đừng quay đầu nhìn đi nơi khác. Đây không chỉ là dục vọng. Anh muốn một tương lai với em. Tôi muốn được có con cái với em. So với chuyện này, mọi thứ khác đều là vô nghĩa.”

Chàng hít vào một hơi phì phò. “Giờ thì hãy nói cho anh biết đó là điều em không muốn.”

“Thật là không công bằng! Em đang cố để làm người không ích kỷ.”

“Và anh đang cố để không mất bình tĩnh.”

Nàng bật cười trong nước mắt. Chàng thở dài. Đôi môi của họ lại tìm và bám chặt vào nhau. Sự khuất phục của nàng làm dịu đi cảm giác ác liệt trong chàng, nhưng nó cũng không làm chệch đi phương hướng và mục đích của chàng. Nàng chính là người bạn đời của chàng. Nàng nhận ra việc này càng sớm thì mọi việc sẽ được dễ dàng hơn cho cả đôi bên.>

Chậm rãi, từng mẩu y phục một, chàng đã cởi bỏ bộ đồ ngủ của nàng. Không có bộ phận nào trên cơ thể nàng mà không được những ngón tay chàng vuốt ve, đôi môi chàng mơn trớn. Chàng mê mẩn trước vẻ đẹp của nàng và nấn ná lại trên những nụ hồng của đôi gò bồng đảo, phần nở nang tại vùng hông, phần bụng hơi căng căng, và chiếc gò mềm mại bảo vệ phần nữ tính nhất của nàng.

“Thượng đế tạo em ra thật tuyệt mỹ,” chàng nói với nàng: “một phụ nữ tuyệt vời.” Lời nói của chàng trở nên cuồng nhiệt, bộc trực hơn, khi nàng rên rỉ và không ngừng di chuyển bên dưới sự mơn trớn của chàng.

Khi chàng nhẹ vuốt ve nàng, thấy nàng đã ẩm ướt cho mình, chàng đã phải nghiêng chặt răng để khỏi phải áp mình lên người nàng như một con sói đói.

“Brand”, nàng khẽ nói.

Chàng nghe được giọng điệu không mấy chắc chắn cũng như sự khao khát trong giọng nói của nàng. Chính là sự không chắc chắn nhiều hơn tất cả đã giúp chàng giành lại quyền

kiểm soát bản thân. Chàng trở lại với nàng và trút xuống những nụ hôn nhẹ như lông hồng trên mắt, má, và đôi môi của nàng như mưa sa.

“Anh sẽ không tiến xa hơn nếu em không muốn anh làm thế,” chàng nói.

Nàng ngược mắt nhìn chăm lên chàng trong sự hoài nghi. Cả cơ thể nàng đang oằn oại với sự ham muốn vô độ. Nàng điên cuồng trong nhu cầu ái ân. Chàng không thể nhìn ra điều ấy sao?

Phản ứng của nàng hoàn toàn là bản năng nữ tính. Nàng nhấc đầu lên và hôn chàng với tất cả tình yêu và đam mê đã được chôn vùi thật sâu bên trong nàng. Nàng cảm nhận được nhịp tim của chàng sái nhịp ngay bên trên lòng ngực của mình. Con tim nàng như ngừng thở.

Chàng chính là tất cả những gì nàng ao ước trong người đàn ông lý tưởng của mình. Không có ai giống như chàng ấy, và sẽ không bao giờ có một người như thế, nhất là đối với nàng.

Chàng nghe thấy nàng cố hít thở, cảm giác được sự lao mình vào đam mê. “Marion ơi,” chàng gọi một cách thắc mắc: “Marion.”

Giờ chàng mới bật cười, nhảy xuống khỏi giường và lột sạch y phục của mình. Khi chàng trở lại bên cạnh nàng, chàng không còn cười. Miệng chàng chiếm lấy nàng một lần nữa, như một con hổ đói, cần thiết và đòi hỏi, và khi nàng đáp ứng với nhu cầu ấy, chàng tưởng rằng trái tim chàng chắc phải nổ tung.

Chàng khẽ tách đôi chân và nâng người cao lên phía trên nàng, hơi thở của chàng trở nên hân học, không đều đặn. “Marion, hãy nhìn anh,” chàng ra lệnh.

Rèm mi nàng chớp chớp và đôi mắt say tình của nàng nhìn chăm vào chàng. “Không còn nghi ngờ hoặc phải suy nghĩ lại nữa nhé,” chàng nói.

Chậm rãi, cho nàng thời gian để điều chỉnh với cơ thể của mình, chàng dần chìm lấp vào người nàng. Khi chàng bắt đầu di chuyển, nàng cong cớn người bên dưới chàng. Trong khi sự dồn dập ngày càng hoang dại, nàng hôn vào tay, cổ và vai chàng một cách hào phóng. Một làn sóng nhiệt cuốn họ đến bờ vực. Chàng cảm giác được cơ thể của nàng co thắt dưới người chàng, nghe được tiếng kêu hoang dã trong sung sướng của nàng. Chỉ sau đó chàng mới phát tiết phần của mình. Cuối cùng, chàng kêu lên tên nàng. Marion vui đầu mình vào vai chàng.

“Em yêu anh, Brand ạ”, nàng thì thầm, và cả cơ thể nàng được buông lỏng.

Nàng cuộn tròn mình vào lòng chàng, mắt nhắm lại, hơi thở khe khẽ làm nhột vùng nách của chàng. Chàng nằm ngửa lên trời, đôi tay đan vào nhau gối dưới đầu, nhìn chăm một cách mù quáng vào cái nóc giường phía trên.

Em yêu anh. Chàng không thể hoàn toàn hiểu hết những từ ấy.

Khi nàng khuấy động rồi thở dài, chàng nằm nghiêng chống đầu trên một khuỷu tay và ngắm nghía khuôn mặt nàng. Trong giấc ngủ, nàng trông không lớn tuổi hơn Emily chút nào, và chàng cảm thấy mình cũng trẻ tuổi với Andrew. Chàng chẳng biết khi gió gì cả -

không phải là chàng đã nhận thức ra chuyện gì lúc còn 18 tuổi. Giờ chàng đã lớn ra và khôn ngoan hơn, chàng mới nhận thức rằng mình còn khối chuyện để họ>

“Brand, chuyện gì vậy anh?”

Ánh mắt chàng nhìn vào nàng. “Em là một người phụ nữ thật đam mê, tiểu thư Marion Dane, và anh là một người rất may mắn.”

Chàng rút nụ cười vào mắt nàng rồi vuốt lại lọn tóc mịn rơi lòa xòa quanh khuôn mặt nàng. Bàn tay nàng nắm lại quanh cườm tay chàng, khiến ánh mắt chàng hướng nhìn nàng lần nữa. “Phải, nhưng đấy không phải là điều anh đang nghĩ.”

“Sao em biết?”

“Bởi vì... anh nhìn có vẻ trầm ngâm, và đấy trông không giống anh tí nào.”

Nàng kéo mình ngồi lên để có thể nhìn rõ chàng hơn, rồi kéo tấm chăn phủ lên tới cằm. Chàng buộc phải làm theo nàng bằng không sẽ bị đám mền mùng làm ngộp thở.

“Sao rồi?” Nàng nhắc.

Chàng nhún vai. “Em nói em yêu anh. Em nói thật lòng đấy chứ?”

Trái tim nàng ngừng đập. Nàng có thể làm nhẹ chuyện ấy đi và giả vờ như nàng không phải chịu trách nhiệm cho lời nói của mình trong cơn mê mê ái.

Điều khiến nàng không làm thế chính là Brand. Nàng chưa bao giờ trông thấy chàng có vẻ yếu đuối, dễ bị tổn thương như thế. Một trong hai người họ phải đánh cuộc một lần và lần này, xem ra, nàng chính là người phải đánh cuộc.

“Đúng, em nói thật lòng đấy.”

Những ngón tay chàng đan lấy ngón tay nàng rồi chàng nâng tay nàng áp vào môi mình. Cố làm ra vẻ bất cần, chàng nói: “Chưa từng có ai nói những từ ấy với anh trước đây.”

Nàng trấn áp lại nụ cười. “Brand ạ”, nàng nói: “tình nhân không phải được trả tiền để yêu đại gia của họ, mà là kinh doanh.”

Chàng cau có. “Em biết gì về chuyện ấy chứ?”

Vẻ mặt nàng nhìn hoàn toàn bức tức. “Anh và Emily dường như nghĩ rằng tôi là một bông hoa trong nhà kính. Em không phải. Tôi không cần phải được nuông chiều. Em không phải mỏng manh như thế. Mẹ đã dạy em cách khôn ngoan với đường đời, và những mẫu chuyện phiếm nhỏ to của các bà khi tụ họp đã hoàn tất nền giáo dục ấy.”

“Chuyện phiếm nhỏ to! Em làm nó có vẻ như là một chuyến du lịch khắp Âu châu không bằng.”

“Anh có thể xem nó tương đương như thế với nhóm phụ nữ, và khi Emily được lớn hơn chút nữa, em cũng sẽ dạy cho cô bé được khôn ngoan với đường đời.”

Nàng thật sự mong sao mình đã không đề cập đến tên của Emily trong cuộc đàm thoại, bởi vẻ mặt âu yếm không chắc chắn trên mặt chàng đã biến mất, và chàng trao cho nàng

một cái nhìn với đôi mắt thu hẹp lại, cái ánh mắt như đang lục soát tâm trí nàng tất cả những bí mật của nàng.

Trước khi chàng có thể bắt đầu đặt câu hỏi với nàng, nàng đã nói: “Em không có nói với Emily rằng em đã đổi ý. Em chỉ cố giúp em ấy chuẩn bị tinh thần với khả năng rằng chúng em sẽ chuyển khỏi Longbury - anh biết đây, trong trường hợp có những chuyện xảy ra ngoài ý và ngoài tầm kiểm soát của chúng ta? Hiển nhiên là em đã không làm tốt chuyện ấy, nhưng em rất đổi làm ngạc nhiên với Emily. Em ấy không nên đề cập chuyện nay với anh.”

“Kkkhông phải là Emily đã nói với anh, mà là Andrew. Và nó có vẻ như là em không được chắc chắn,” chàng nói thêm một cách u ám.

“Brand ạ”, nàng nói, lời kéo chàng. “Không có gì đã được giải quyết êm thấm giữa đôi ta. Anh biết rõ chuyện ấy cũng như em thôi. Giả như anh không thể khiến David Kerr phải im tiếng? Giả như anh không thể chứng minh được rằng cha mẹ em đã kết hôn trước khi Emily được chào đời?”

“Chuyện ấy nếu bị bung ra, anh không ể thấy rằng nó có thể hủy đi cơ hội thăng tiến của anh sao? Anh không thể thấy rằng chúng em sẽ khá hơn nếu không bị soi bói bởi công chúng, và sống một cuộc sống lặng ở một nơi khác sao?”

“Chuyện sẽ không đi đến nước đó. Những chuyện này cần phải có thời gian để giải quyết. Những ông giám mục đều rất bận rộn. Nó có thể phải qua một đoạn thời gian trước khi họ có thể tra ra hồ sơ của mình. Hãy kiên nhẫn, Marion ạ. Sớm muộn gì thì bọn họ sẽ trả lời với chúng tôi mà thôi.”

“Và giả dụ họ nói rằng không có hồ sơ kết hôn của cha mẹ em?”

Chàng bác bỏ mối nghi ngại của nàng ra ngay. “Vậy thì chúng ta sẽ mở rộng phạm vi điều tra để bao gồm các quận huyện khác. Anh chưa có thay đổi ý định của mình. Anh vẫn tin rằng cha em đã cưới mẹ em ngay khi ông ấy có thể thực hành một cách hợp pháp.”

Miệng nàng sắc nét với những đường cong bất mãn. “Anh luôn luôn rất tự tin! Anh có bao giờ nghi ngờ về bất cứ điều gì như những người bình thường không?”

Chàng lướt một nụ hôn cầu thả lên bờ vai trần của nàng và mỉm cười khi thấy nàng rùng mình. “Em nói với anh rằng em yêu anh. Anh không mấy tự tin về điều ấy.”

Nàng ấy đã chuẩn bị để nổi giận bởi chàng đã không đáp lại nàng với những lời tương tự, nhưng có điều gì đó trong biểu hiện chàng chăm chú theo dõi nàng khiến nàng thay đổi hướng suy nghĩ của nàng. Chàng thật sự muốn được nghe lời gì đây chứ?

“Có lẽ em không nên nói với anh lời ấy,” nàng nói, không phải là để thách thức chàng, mà là để dò đường một cách cẩn thận. “Nếu nó khiến anh cảm thấy khó chịu, em sẽ không lặp lại nữa.”

“Khiến anh cảm thấy khó chịu?” Chàng tựa đầu mình lên đầu giường và che đôi mắt mình bằng cánh tay. “Chính là ngược lại. Không một ai từng nói những lời ấy với anh từ trước đến giờ. Không một ai.” Chàng nhe răng cười với nàng. “Cho dù là người tình nhân thường trực, chính là người tình nhân thường trực, mà anh vẫn giữ bên mình.”

“Nhất định phải có một ai đó. Ông của anh chẳng? Cha anh? Bà anh?”

“Không một ai.” Chàng vui vẻ, và mặc dù nàng đáp nụ cười ấy, nhưng nàng không thấy thú gì cả. Chàng đã bộc lộ với ba bốn câu mà đã hình dung ra cả tiểu sử của chàng, và nàng thật háo hức để đền bù lại cho chàng.

Cẩn thận đấy, Marion ạ, nàng tự cảnh báo mình. Cố đền bù cho người khác bởi những bất hạnh của họ chính là một trong những thất bại lớn nhất trong đời nàng. Sẽ có những kẻ vô lương lợi dụng lòng tốt ấy.

“Em chắc rằng mẹ của anh nói những lời ấy với anh,” nàng khẽ nói.

“Phải, nhưng mẹ anh đã chết khi anh vừa được một vài tháng tuổi, vì vậy anh không có những kỷ niệm của mẹ.”

“Vậy còn anh? Anh có từng nói những từ ấy với anh chưa?”

Vẻ mặt của chàng đông lại. “Chưa bao giờ.”

“Anh sẽ nói những lời ấy với em chứ?”

Vẻ mặt cười cợt chợt tắt trên khuôn mặt chàng, và chàng quay lại nhìn nàng với một biểu hiện gần như là đau thương. “Đấy không phải là kiểu cách của chúng anh. Người trong gia tộc FitzAlan không phải là đám người biết biểu thị.”

Nàng lưu ý rằng chàng đã tự đặt mình trong nhóm người gia tộc FitzAlan. “Đấy không phải là sự thật,” nàng nói. “Hãy xen Clarice. Cô ấy có vẻ điên cuồng bởi Oswald và bất cần xem có ai biết chuyện ấy không.”

“Clarice là một nữ nhân”, chàng phản bác.

“Ừm.” Nàng khoanh trước ngực và nhìn chăm chăm vào khoảng trống.

Chàng lay nhẹ bờ vai nàng. “Cho anh nghe những lời ấy một lần nữa đi.”

Nàng cười ồm lên rồi lặn lên trên người chàng. “Em sẽ nói nếu anh cũng nói.” Nàng đặt ngón tay trở lên miệng mình. “Hãy xem môi em đây. Lời ấy dễ dàng hơn anh nghĩ. Em... yêu... anh. Giờ đến lượt của anh.”

Anh lặn nàng ngửa trên giường và nằm lên trên nàng. Ánh mắt khóa chặt vào mắt nàng, chàng nói: “Độc... tâm... anh.”

Khi nàng trừng mắt nhìn chàng, chàng hôn lên đôi môi đang chầu ra của nàng. “Anh thật rất cần em,” chàng nói, và như thế cũng đủ khiến nàng vui lòng.

Cả hai đều mỉm cười khi môi họ tìm đến nhau, nhưng khi hơi thở của họ trở nên gấp rút, nụ cười trên môi phai nhòa. Cuối cùng, nàng cũng cho chàng nghe những lời chàng muốn được nghe. Giờ thì chàng không bao giờ để mất đi nàng.

Khi nghe tiếng nàng bước xuống giường, chàng hé mắt xem nàng mặc vào chiếc áo choàng của mình. Chàng không thể nhớ ra có khi nào chàng lại thấy thật đầy đủ, thật thỏa mãn, và thật bình yên với thế giới như thế này. Chàng không hề xa lạ gì với những thú vui xác thịt trên cơ thể của một người phụ nữ, nhưng chuyện này lại khác.

Em yêu anh.

Một nụ cười ẩn dấu trong khóe môi chàng. Nàng sẽ không nói với chàng những lời nếu nàng không thật tâm. Nàng có thể quanh co khi nàng muốn, nhưng trong những điều thật sự quan trọng, Marion lại trong suốt như tấm kiếng.

Tấm kiếng mờ khói...

Tấm kiếng dính hơi nước...

Qua một tấm kiếng u tối...

Nụ cười no nê của chàng trở thành một nụ cười rộng đến mang tai. Có lẽ chàng sẽ không bao giờ hoàn toàn nắm bắt được lối suy nghĩ của nàng, nhưng những gì có vẻ khó khăn đã trở nên đơn giản khi chàng mang nàng lên giường.

“Brand ơi, anh đang mỉm cười hay đó là nụ cười từ biệt cõi đời?”

Chàng mở mắt ra. Nàng đang đứng bên trên chàng với một chiếc hộp trong vòng tay nàng. Chàng dùng một tay quàng ra phía sau đầu gối của nàng và kéo. Nàng kêu lên và lập tức ngã lăn ra giường, nhưng nàng đã cẩn thận để các vật trong hộp không bị tung tóe ra ngoài.

“Vật này rất quan trọng!” Nàng rít lên, nâng chiếc hộp cao lên.

“Xem ra là vậy.”

Chàng lấy chiếc hộp từ tay nàng và vắt nó trên sàn nhà, sau đó chàng nâng người lên bên trên nàng.

Nàng di chuyển một cách bất an. “Sao anh luôn luôn nhìn chăm vào em với ánh mắt thật chăm chú như thế?”

“Anh đang cố đọc tâm tư của em.”

Đôi má nàng hiện ra lúm đồng tiền rồi nhìn lên chàng. “Và...?”

Chàng lắc đầu. “Anh không đọc ra. Em phải nói ra bằng lời.”

Trong giây lát, nàng nhìn chàng một ch khó hiểu rồi vẻ mặt nàng lại mềm ra, và nàng vuốt nhẹ má chàng. “Em yêu anh, Brand ạ,” nàng khẽ nói.

Chàng chăm chú nhìn nàng với một lực hấp dẫn kỳ lạ. “Chứng minh lời ấy đi,” chàng nói.

“Em đang đợi, trong trường hợp anh chưa nhận ra.”

“Đọc...tâm...anh.” Chàng mỉm cười vào đôi mắt nàng. Nàng dợm người để bước khỏi giường, nhưng chàng ghì lại nàng bằng trọng lực của mình và hôn nàng tới tấp khiến nàng như ná thở.

Chàng lướt những nụ hôn trên gương mặt nàng và nán lại trên môi nàng. Hơi thở của họ trở nên nặng nhọc, cơ thể họ dập dùi cùng nhau. Ngày càng điên cuồng, họ nhanh chóng tiến đến bờ vực và dồn dập nhau vào cơn lãng quên ngọt ngào.

Cũng phải qua một thời gian trước khi họ trở lại nói chuyện về chiếc hộp. Brand đã mặc lại quần áo để trở lại phòng riêng của mình, và họ đang ngồi tại một chiếc bàn nhỏ ở trước khung cửa sổ đã được kéo màn.

“Em không biết nơi mà hai cô bé tìm thấy nó”, Marion nói: “nhưng nó nhất định là chiếc hộp của dì Hannah. Em không biết phải nghĩ sao cho đúng. Những mẫu, mảnh thông tin này thật là vô giá trị. Xem, nếu chiếc hộp đựng những bức thư tình, nó sẽ có lý hơn.”

Brand kiểm tra các bức thư, đặc biệt là những bức có đề ngày, và chuyển sự chú ý của mình đến những vật nho nhỏ. Marion đã nói đúng, chúng thật vô giá trị: một khuy áo bằng đồng, một khăn tay được thêu tên viết tắc đã bị vàng ố theo thời gian, một cây dao nhíp, và một cây bút.

Chàng nói một cách suy tư: “Dì Hannah là một người thích thu lượm những thứ lặt vặt. Không cần biết dì đã thu thập những gì, miễn là có liên hệ với chú Robert.” Chàng nhìn Marion. “Theo những ngày được viết trên các bức thư ngắn và biên lai, chúng ta có thể truy ra khi nổi ám ảnh của dì bắt đầu.”

“Nổi ám ảnh của dì”, Marion lờ mờ nói.

Chàng nhún vai. “Gọi nó là gì cũng được. Dì ấy đã bị tiếng sét ái tình đánh trúng, đấy là ý anh muốn nói. Thấy cái này không?” Chàng chỉ vào ngày trên một tấm biên lai mua một chiếc mũ nam nhân. “Dì ấy được Bà Love mượn làm việc khi dì ấy có được tấm biên lai này. Điều này có nghĩa là dì ấy đã thu thập những thứ này đã hai năm trước khi dì ấy mất tích.”

“Phải, nhưng những bức thư Robert gửi cho dì ấy đâu?”

“Chỉ có một, để cảm ơn dì cho các lời chia buồn. Những lời nhắn của anh với người thợ may của anh còn ấp áp hơn bức thư này. Những bức kia là từ chú Robert gửi cho Bà Cutter và người hầu cận thân của chú.”

“Nhất định phải có nhiều bức thư hơn là thế này.”

Chàng tựa người vào lưng ghế rồi lắc đầu. “Anh không nghĩ rằng có các bức thư khác.”

“Vậy tại sao lại có người cạy cửa xâm nhập vào nhà em chỉ để đánh cắp nó? Chắc rằng họ không phải quá bức thiết đến nỗi phải ăn cắp mớ rác rưởi này chứ

Chàng dang tay ra. “Anh không biết.”

Chân mày của nàng hạ xuống. “Phải, nhưng anh đang suy nghĩ lung tung.”

Một nụ cười nhoáng lên. “Anh chỉ dự đoán, chỉ vậy thôi.”

Nàng ngẩng cằm lên cao. “Em tưởng là chúng ta cùng điều tra việc này?”

“Anh đang nghĩ đến cuộc nói chuyện với Bà Love. Dì Hannah, bạn có thể nhớ, đã viết thư cho một thanh niên nào đó -”

“Ông Robson”, nàng tiếp lời.

Chàng gật đầu. “- người mà đã tin vào những lời của nàng và chỉ nhận lãnh toàn là những đau buồn bởi nỗ lực của m. Nếu có bất cứ ai đã viết thư, anh nghĩ rằng đấy phải là dì

Hannah.” Chàng nhìn vào khoảng không. “Dì ấy thấy thú với những vở kịch mê-lô [loại kịch bi thảm, thống thiết], và anh nghĩ dì đã nhận được nhiều bi kịch hơn là dì ấy muốn.”

Cả hai đều trầm vào im lặng khi họ đắm chìm vào dòng suy đoán của bản thân. Một vài khoảnh khắc sau đó, Brand mới nói: “Hãy hỏi hai cô bé xem họ đã tìm thấy chiếc hộp ở nơi nào. Điều này có thể giúp đỡ chúng ta.”

“Em sẽ hỏi,” nàng trả lời: “và em sẽ hỏi chúng xem đây có phải là tất cả nội dung của chiếc hộp này khi chúng tìm thấy chiếc hộp. Anh có phải sẽ nói chuyện này với chú Robert không?”

Chàng có vẻ ngạc nhiên. “Chẳng có gì đầy đủ để nói cả. Ngoài ra, có thể chú Robert đã bị [dì Hannah] hất chân. Có thể có người nào khác đã được dì Hannah để ý hơn.”

Nàng lặng lẽ nói: “Còn cha của anh thì sao??”

“Cha anh?” Chàng thật kinh ngạc. “Ngoài cái sự thực là ông ấy gần như gấp đôi tuổi tác của dì, ông ấy sẽ chẳng bao giờ có ý tưởng trốn nhà theo tình yêu. Bất động sản của ông ấy đang ở đây. Bên cạnh đó, cha anh đã chết. Bí ẩn này đang được tiếp diễn. Có ai đó tấn công bạn trong khu vườn Vauxhall và đẩy bạn xuống cầu thang ở nhà hát. Và đừng quên đi kẻ trộm mà chúng ta đã làm gián đoạn tại ngôi nhà làng của em.”

Nàng rung mình. “Em cảm thấy như thể em bị bỏ trôi lênhên đêngh trên đại dương mà không có một chiếc la bàn.”

Chàng nghiêng người qua mặt bàn và nhanh chóng hôn lấy nàng. “Anh sẽ làm la bàn cho em,” chàng nói. “Hãy bám chặt vào anh và anh sẽ đưa bạn về.”

Chàng cầm lấy chiếc hộp theo mình khi chàng rời đi, hứa rằng sẽ trả lại nó vào sáng ngày mai, và soát lại mọi thứ thêm một lần nữa trước khi đi ngủ. Những ý tưởng lẻ tẻ cứ thoáng qua, nhưng chàng không thêm nỗ lực để kết nối chúng lại, giờ thì vẫn chưa.

Chàng nhớ lại bức thư của Edwina và chàng đã bối rối vì đấy mà nghĩ nhiệm vụ khám phá ra ai là kẻ đã dính líu với dì Hannah nhất định phải là trọng đại và to tát. Chàng đã trải rộng tấm lưới nghi ngờ của mình thật rộng lớn bao gồm cả làng Longbury và thành Brighton. Bây giờ, với những vật lưu niệm của dì Hannah được phơi bày trước ánh sáng, kết cuộc xem ra chàng chỉ nên điều tra không xa hơn khu nhà vòng Priori và các nơi quanh nó. Không có gì trong chiếc hộp cho thấy rằng dì Hannah đã lang thang xa nhà.

Một nhân chứng nói với Edwina rằng Marion đã ra ngoài chơi trong cái đêm dì Hannah biến mất. Nhân chứng ấy là ai? Marion đã thấy những gì? Nàng thật yêu mến dì Hannah. Nếu nàng thấy được có ai đó làm tổn thương dì, nàng đã vừa chạy vừa la toáng lên mẹ nàng để cứu giúp.

Chàng cảm thấy thuyết phục hơn hơn bao giờ hết rằng dì Hannah đã viết thư cho chú của chàng. Sự lạnh lùng trong bức thư ngắn của chú Robert cũng đã đủ cho thấy. Chàng khó có thể đương đầu với chú của mình với sự nghi ngờ ấy. Vì thế nên chú đã nhận được những bức thư. Chú Robert là một người đàn ông kiến thức. Chú chắc biết làm thế nào để ức chế sự quan tâm của một cô gái bị một cú sét ái tình đánh phải.

Trừ khi chú ấy cũng đã có lòng yêu dì và không dễ gì hất cẳng như là Ông Robson. Những chuyện lạ lùng hơn cũng đã xảy ra.

Rồi còn có các cuộc tấn công vào Marion tại Luân Đôn và những mẩu tin nhắn mà nàng đã cho là do David Kerr. Ai là kẻ phái sau đám tin nhắn ấy? Ai là người không có mặt tại nhà dòng Priori trong thời điểm quan trọng?

Cuối cùng chàng đã có một chút đầu mối để điều tra.

Khi đối diện với chiếc hộp của dì Hannah, hai cô bé khóc như mưa. Flora đã tìm thấy nó dưới một tấm gỗ sàn kê cốt kết trong tủ đựng mũng màn tại căn nhà của dì Edwina khi hai cô bé chơi trò trốn tìm. Hai đứa đều thề rằng họ không có lấy đi vật gì từ đấy. Hai đứa cố đặt nó trở lại nơi mà Flora được tìm thấy nó, nhưng họ luôn bị bắt quay trở lại bởi ông Manley hoặc những người lính gác. Vì vậy, hai cô bé đã quyết tâm trao chiếc hộp cho Marion, nhưng nàng đã tìm thấy nó trước khi họ sẽ có cơ hội.

Hai cô bé không thể nhận thấy sự cấp bách. Nếu chiếc hộp được chứa đầy với các đồng tiền vàng, chuyện ấy có thể là khác.

Sau khi giải quyết ổn thỏa bằng cách bắt hai cô bé viết cho nàng một lá thư xin lỗi cho tội sơ phạm của họ, Marion đi tìm Brand để kể với chàng những điều ít ỏi mình vừa phát hiện.

Chương 22

Nghi thức uống trà được tiến hành trên một sân hiên, và Brand gần như đánh rơi cái tách của mình khi chàng lơ đãng nhâm nhi ngụm đầu tiên. “Cà phê?” Chàng hỏi anh lính hầu. Đây là loại cà phê mà chàng yêu thích nhất, nhưng trong nhà bà nội của chàng cà phê được xem ngang hàng như là rượu thuốc mạnh.

“Tiểu thư Marion bảo rằng cậu sẽ thích nó hơn” là lời cứng nhắc được đáp lại. “Nếu cậu thích trà hơn, thưa cậu, tôi sẽ mang cho cậu một ly vừa pha.”

Phá vỡ truyền thống tại nhà dòng Priori đều không được hoan nghênh bởi thành viên của gia tộc FitzAlan lẫn những hạ nhân của họ. “Cảm ơn cậu, nhưng tôi thà dùng cà phê hơn,” Brand nói.

Marion theo dõi chàng. Chàng nâng chiếc tách bằng sứ của mình trong im lặng cảm ơn [nàng]. Nàng gật đầu mỉm cười đáp lại.

Nàng đang cố lấy lòng chàng, chàng cho là như thế, nhưng với mục đích gì thì chàng không mấy may được biết. Chàng cầu hôn với nàng, và nàng từ chối không cho chàng một câu trả lời thuyết phục. Chuyện liên quan đến David Kerr và những thiệt hại mà hắn có thể mang tới đang dần tan biến. Chàng không muốn nàng chỉ đến với chàng sau khi tất cả mọi trở ngại được chàng loại bỏ. Nàng thổ lộ rằng đã yêu chàng. Nếu trường hợp là vậy, thì nàng nên đến với chàng vô điều kiện và không tính thiệt hơn.

Chàng không muốn cứ phải tiếp tục lặp đi lặp lại những điều này với nàng. Điều đó sẽ chỉ phản lại mục đích của mình. Nếu nàng không tự nguyện đến bên chàng, và cũng không có bất cứ điều kiện gì đi kèm, thì một điều rất quý giá sẽ bị đánh mất. Chàng có thể sống với chuyện ấy, nhưng đấy sẽ là một sự thỏa hiệp. Một người bất cần đạo lý như chàng sẽ không mong mỗi chuyện gì kém hơn. Chính bản thân Marion đã thể hiện cho chàng thấy được một đường lối khác, nhưng nàng lại không làm theo những gì nàng thuyết.

Trong khi đó, chàng cũng làm cao, cho đến một mức độ nào đó. Chàng không bước vào phòng nàng vào ban đêm. Nếu nàng muốn có chàng, nàng phải đến với chàng. Chàng đã ném xuống chiếc găng sắt, nhưng xem ra cho đến hiện giờ nàng cũng chưa thềm nhặt nó lên.[18]

[18] thách thức ai đó đến một cuộc đấu tay đôi, khi đối phương nhặt chiếc găng sắt lên thì xem như đã đồng ý thi đấu với nhau.

Thím Theodora cũng đã đến, nhưng không có chú Robert đi kèm, và chuyện ấy khiến chàng bắt đầu có dòng tư tưởng mới. Chàng đã thực hiện một chút thám thính, cố tìm xem ai là kẻ có thể ra vào ngôi nhà dòng Priori thật dễ dàng, và cũng đã vắng mặt khi Marion bị tấn công tại Luân Đôn.

Một sự trợ giúp thật nhỏ nhoi! Cả nguyên ngôi nhà dòng đều vắng tanh trong thời điểm quan trọng ấy. Ngài Robert vẫn là người duy nhất bị tình nghi là hung thủ. Chú ấy có cơ hội và cũng có động cơ, mặc dù động cơ ấy thật quá mong manh.

Có phải chú ấy đã phải lòng dì Hannah? Có phải chú ấy sát hại dì trong một cơn thịnh nộ dữ dội khi dì chơi trò lừa tình với chú như đã lừa chàng Robson? Có phải chú ấy cũng có

viết thư tình cho dì Hannah rồi xâm nhập vào ngôi nhà làng để tìm chúng trong ngày lễ hội ấy?

Oswald đứng lên. Anh nhìn qua bờ tường của sân hiên. “Đó không phải là Andrew và tiểu thư Emily sao?” Anh nói.

Brand quay đầu nhìn. Tay trong tay, Andrew và Emily đang chạy ào qua sân cỏ từ hướng nhà kính. Những người trên sân hiên đều nhận ra ngay lập tức rằng có điều gì rất sai trái.

Brand không đợi Andrew và Emily phải chạy đến, chàng lập tức đặt chiếc tách của mình xuống và tiến đến gặp họ. Oswald theo ngay phía sau.

Mọi người đều đứng lên, công tước nương nương, Marion, Bà Cutter, Clarice, và thím Theodora, tất cả đều nhìn dõi theo hai nam nhân đang lao trên sân cỏ. Andrew chỉ vào nhà kính, nhưng Emily đã về tới. Khi cô nàng chạy lên cầu thang, thân người cúi gập lại, cố gắng lấy lại hơi.

Khi đứng thẳng lại được, cô ghen ngào thốt: “Có được một tai nạn rất khủng khiếp. Trong căn nhà kính. John Forrest. Tôi sợ rằng ông ta đã chết.”

Sự sững sốt khiến mọi người cầm nín, rồi thím Theodora rít lên một hơi sặc bén và nhất định đã nổi gót theo hai người đàn ông kia nếu bà công tước đã không ngăn cản.

“Hãy để Brand và Oswald lo liệu cho John. Nếu con đi đến đó, bọn họ sẽ phải chăm sóc con. Con muốn như vậy sao?”

Thím Theodora nhìn chằm chằm vào bà công tước như thể thím ghét bỏ bà ấy một cách mãnh liệt, sau đó thím hất đi bàn tay kiểm chế công tước nương nương và đi vào nhà.

Một người làm vườn hướng dẫn Brand và Oswald đến nơi cái xác. Ông Forrest không nằm trong nhà kính, nhưng trong một nhà kho chứa đồ làm vườn và các vật dụng vườn tược mà bị che khuất bởi một dây cây bụi dày đặc. Cánh cửa đang mở và họ có thể thấy ông Forrest nằm mặt áp xuống nền đất.

Những người làm vườn đã tìm thấy cơ thể và đã chạy trở lại nhà kính tới Andrew và Emily, mà ông ta đã thấy đang thưởng thức hoa cỏ với đám bạn bè. Nhóm bạn bè đã ra về, nhưng Emily và Andrew vẫn còn ở đấy.

“Em rờ xem ông ấy có nhịp tim không,” Andrew cho biết: “nhưng em biết chắc em sẽ không tìm được. Phía sau đầu của ông ấy bị nghiền nát. Bên cạnh đó, ông ta lạnh ngắt. Em biết chắc ông ấy đã chết.”

Hiện không có nhiều ánh sáng trong cái kho nhỏ bé này. Brand cho người làm vườn đi lấy chiếc đèn lồng, rồi sau đó cúi xuống kiểm tra một bàn tay của ông Forrest. “Trong này thật ấm,” chàng nói: “vì thế thật là khó nói Forrest đã chết bao lâu rồi.” Tay của ông Forrest lạnh cứng. “Ít nhất là mười tiếng, tôi đoán là vậy.”

Andrew nói: “Anh học những điều này từ đâu chứ?”

“Làm một phóng viên, làm phóng sự cho các phiên tòa sát nhân và những cuộc điều tra những cái chết bất thường.”

Người làm vườn đã trở lại với chiếc đèn lồng. Brand nâng nó cao và kiểm tra cơ thể. Vết thương vào đầu rõ ràng là thực hiện với sức mạnh nhất định. Máu và phần não của ông Forrest bám quanh mái tóc xám của ông. Brand nhìn xung quanh tìm kiếm vũ khí.

“Xem đây, chúng ta có vật gì đây?” Brand với tay lấy thanh sắt đã bị che khuất phần nửa bởi cánh cửa. Có máu trên một đầu thanh sắt.

“Chúng tôi dùng nó bẫy lên các viên đá lát đường,” người làm vườn cho biết.

“Trời ạ!” Andrew thở ra. “Ai lại muốn sát hại ông Forrest chứ?”

“Điều ấy nên để các nhà chức trách điều tra.” Brand nói.

Brand bảo Andrew đi gọi viên chức tư pháp địa phương và bác sĩ và để Oswald ở lại bảo vệ cơ thể, với chỉ thị không được chạm vào bất cứ thứ gì, trong khi chàng ra ngoài ngó quanh. Xung quanh căn nhà kho chẳng có gì cả, không có dấu chân hoặc dấu chà trên đất để cho thấy rằng cơ thể của Forrest đã bị kéo vào nhà kho, không có dấu hiệu của một tranh chấp hoặc ẩu đả. Forrest đã bước vào nhà kho mà chẳng hề nghi ngờ gì cả.

Khi Brand bước ra khỏi cây bụi xung quanh nhà kho, chàng đã có một quan cảnh tuyệt vời của nhà dòng Priori và cơ sở của nó. Bên trái chàng là ngôi nhà kính, và ra xa hơn, qua khỏi sân cỏ, là chính ngôi nhà dòng. Trước mặt chàng, xuống dốc con đồi hướng ngôi nhà làng Yew Cottage [của Marion] là bức giăng lớn trong phòng ăn, và ngay bên phải đấy là khu vườn thảo mộc.

Khu chuồng ngựa, nơi mà người ta nghĩ sẽ tìm thấy ông Forrest, lại nằm phía bên kia của ngôi nhà dòng. Để đến được căn nhà kho này, ông ấy đã phải đi ngang ngay phía trước ngôi nhà dòng ngay trước mặt ai đó mà có thể đang nhìn ra ngoài.

Trừ khi ông ấy đến vào ban đêm.

Nỗi sợ hãi pha lẫn với thất vọng khiến chàng tự nguyện rửa. Không có gì là đơn giản cả. Chàng không hề có chút manh mối với những chuyện đang xảy ra. Tại sao lại có người muốn giết John Forrest?

Dì Hannah, Edwina, Marion, và giờ là Forrest. Bản năng của chàng tự đề tỉnh rằng những người này đều có liên hệ với nhau. Chuyện thật sự khiến người cảm thấy báo động là có một kẻ sát nhân đang còn tại ngoại. Hẳn sẽ hành hung người nào, ở nơi nào kế tiếp đây?

Chàng nhìn qua bãi cỏ vào khu chuồng ngựa và ngôi nhà nhỏ của John Forrest. Có lẽ chàng sẽ tìm thấy được một số đáp án tại đây.

Khi chàng đến ngôi nhà, chàng không thấy ngạc nhiên khi thấy rằng cánh cửa bị khóa. Forrest không chỉ là người chăm sóc ngựa cho thím Theodora. Ông là người giúp việc công của thím ấy. Sẽ có các tài khoản và sổ sách và biên lai để bảo vệ. Thậm chí có thể còn có các dự thảo của ngân hàng. Một người đàn ông thận trọng sẽ muốn bảo vệ công việc của mình từ những ánh mắt tò mò và những ngón trộm cắp.

Giờ thì Forrest sẽ không phàn nàn về ánh mắt tò mò, hoặc thiếu đi chiếc chìa để nhập vào trong ngôi nhà ông ấy. Brand hạ bả vai mình xuống và lao vào cánh cửa.

Chỉ cần vài phút là chàng đã làm quen với bố trí trong căn nhà. Có một phòng khách, văn phòng lớn, và một phòng ngủ cón con không lớn hơn một tủ chứa y phục. Bất cứ nấu nướng gì đều được thực hiện trong tại cái lò sưởi thụt vào trong tường, nhưng cái lò sưởi nhìn sạch bách không chút tì vết khiến Brand nghi ngờ người chăm ngựa của thím Theodora đã làm gì nhiều hơn là đun sôi để pha trà. Một là đầu bếp Cook mang các bữa ăn đến cho ông hai là ông ấy ăn tại nhà dòng.

Khắp nơi đây đều tràn ngập mùi của ngựa, y như căn nhà của mình, Brand nghĩ. Mùi của ngựa và da luôn gọi chàng nhớ đến ông ngoại của chàng. Với cha chàng thì đó là mùi rượu và thuốc lá. Chàng lắc đầu, với suy nghĩ rằng hai người ấy khác nhau hoàn toàn trong lối sống của họ.

Chàng thắc mắc về John Forrest và ông ấy sống ra sao. Chàng biết rằng Theodora đã mang theo ông ấy hơn hai mươi năm trước đây khi thím kết hôn với chú. Ông ấy chắc cũng gần l tuần, vì thế chàng loại ra những chuyện liên quan đến tình cảm. Nhưng hai người họ rất gần gũi với nhau, gần gũi hơn là nhân viên và bà chủ. Cha và con gái? Chàng đoán bừa.

Ngôi nhà cũng lán cón không chút vết dơ y như lò sưởi. Brand nhanh chóng lục soát sơ qua cái bàn viết, và quyết định không cạy ổ khóa tủ bàn. Thím Theodora sẽ cảm thấy bức tức bởi chuyện ấy. Chàng có vẻ quan tâm nhiều hơn đến mớ quần áo của John Forrest.

Chàng xuýt tí nữa là đã bỏ lỡ nó, chiếc khuy dường như được dính lại chỉ gần đây trên chiếc áo khoác tồi tàn của Forrest. Nó đã để lại vết xé khi chiếc nút bị rút ra trong lúc đang co với Marion. Vết xé được khâu lại gọn gàng và chiếc khuy đã được dính lại. Chỉ có một điều là khác biệt. Mặc dù chiếc khuy nhìn giống y những chiếc khuy khác, nhưng nó nhỏ hơn tí xíu.

Brand lôi ra những đồng cắc trong túi mình và mòm mẫm trong đấy. Chiếc khuy chàng đưa lên chiếc áo khoác của ông chăm ngựa giống y như đút những chiếc khuy kia.

Bàn tay chàng nắm chắc lấy chiếc khuy như thể chàng đang bóp sức sống khỏi John Forrest. Hẳn là người đàn ông đã tấn công Marion và nổ súng vào chàng. Hẳn là người đàn ông đã tấn công nàng tại Luân Đôn. Hẳn đã có cơ hội làm thế. Hẳn có mặt cùng với thím Theodora để xem qua mớ ngựa mới cho chuồng ngựa của thím. Và Ngài Robert cũng có mặt ở đấy với họ.

Có khi nào Forrest mới là tình yêu vĩ đại của cuộc đời dì Hannah? Hai mươi năm trước, hẳn cũng chửa tằm bốn mươi. Tất cả mọi điều có vẻ có lýngoại trừ một điều: dì Hannah giữ lại những vật linh tinh của chú Robert, mà không phải của ông Forrest.

Sự phức tạp khiến tâm trí chàng mụ mẩn.

Chàng nghe tiếng bước chân trong căn phòng bên cạnh và nhanh chóng nhét chiếc khuy vào túi quần, rồi sau đó thả lỏng khi nghe giọng nói của thím Theodora.

“Brand, cháu có ở đó không?”

Chàng đặt trở lại nơi mà chàng đã tìm thấy nó và đi đến bên thím.

Nước mắt trong mắt thím ấy khô khi thím nhìn thấy chàng. “Oswald bảo rằng cháu đang ở đây. Thím nhìn thấy cháu ấy trong nhà kính, nhưng cháu ấy đã không để cho thím nhìn

thấy John hoặc cho thím biết bất cứ điều gì.” Giọng nói gì thay đổi hẳn. “Thật không nói nổi! Cháu ấy nghĩ rằng thím sẽ bất tỉnh hoặc trở nên cuồng loạn chẳng? Thím có quyền được biết!”

Tức giận chỉ tăng thêm vẻ đẹp của thím, khung xương gò má đẹp tựa điêu khắc, đôi mắt to lay láy trên gương mặt nhợt nhạt của thím, nét kiên định trên miệng thím. Thím không phải là một người phụ nữ có thể chung sống một cách dễ dàng.

“Hãy ngồi xuống,” chàng nói: “và cháu sẽ cho thím biết những gì cháu biết.”

“Cảm ơn cháu.”

Chàng kể cho thím nghe những điều mà chàng muốn thím được biết, nhưng không đề cập đến chiếc khuy hoặc những nghi ngờ. Cuối cùng chàng cho biết: “Cháu đến đây bởi vì cháu nghĩ rằng bất cứ ai sát hại ông Forrest có thể đã nghĩ đến chuyện cướp của.”

Thím nheo mắt nhìn lên chàng. “Cháu có nghĩ rằng kẻ tấn công cháu và Marion đã làm ra điều này?”

Chàng nói thật với thím. “Tại thời điểm này, cháu không biết phải nghĩ gì nữa.”

Khi thím ấy nhìn chăm vào đôi tay siết chặt của mình, thất lạc trong dòng suy nghĩ, chàng từ tốn nói: “Thím Theo, chú Robert đâu?”

Đầu thím giật nảy lên. “Robert? Cháu không nghĩ rằng ông ấy đã làm chuyện này chứ?” Thím lắc đầu. “Robert sẽ ở nơi ông ấy thường lân la, với một phụ nữ nào đó mà đã được lòng của ông ấy cho một vài đêm. Nơi ông ta thích nhất là quán Ba Chú Quạ trên phố Broad, nhưng ông ấy cũng được biết đến tại tất cả các quán rượu tại và quanh vùng Longbury.”

Một điều cái gì có vẻ sáng tỏ trong mắt thím và thím đột nhiên đứng dậy. “Cháu nghĩ rằng Robert đã ghen tuông với John?” Thím cười một cách không tin. Thím có thể có những hai mươi người tình nhân và Robert sẽ không cảm thấy một cái nhói nào của ghen tuông. Bên cạnh đó, John lại như một người cha với thím. Robert biết điều đó.”

Khi thím bắt đầu run lẩy bẩy, chàng nói: “Thím không nên ở một mình. Hãy để cháu đưa thím trở lại nhà với những người khác.”

Nụ cười của thím trông thật ủ dột. “Đấy là khi thím cảm thấy cô đơn nhất,” thím nói. “Khi thím ở cùng với những người khác.”

Mặc dù không ai được phép ra khỏi nhà, viên chức tư pháp và viên cảnh sát không hề vội vã truy vấn bọn họ. Tất cả các hạ nhân, người làm vườn, và những người làm trong chuồng ngựa đều được tụ tập tại Đại sảnh Đường. Lời khai của họ được lấy trước nhất. Trong khi đó, bà Ludlow được gọi tới, và bà giúp trông hai cô bé Phoebe và Flora.

Bữa ăn tối bị trì hoãn vì không có đầu bếp Cook nấu nướng. Bà ấy vẫn còn đang bị truy vấn. Oswald trông có vẻ thích thú.

“Tôi thì cho rằng”, anh nói: “rằng Ngài Basil không thể cảm nhận được rằng một thành viên gia tộc FitzAlan lại gây án, không, hay là bất cứ ai khác trong tầng lớp của mình. Nhất định là một trong những hạ nhân. Đấy là lý do tại sao chuyện này lại lâu lắc như thế.”

Không ai chia sẻ niềm vui trong câu đùa của anh ta. Không một ai đáp lời. Họ ngồi đó trong im lặng như một pho tượng, làm cảnh cho một bức tranh u ám đen tối. Nhất là bà bá tước công nương, theo nhận xét của Marion, xem có vẻ như bị choáng váng bởi tất cả mọi chuyện này. Brand mang tới cho bà một ly rượu vang, và chàng khẽ dìu cánh tay bà, khuyến khích bà tùy thời uống một vài ngụm.

Một tiếng thở dài tập thể vang lên khi một anh lính hầu bước vào báo với họ rằng ông thị trưởng đã có thể diện kiến họ. Sự nhẹ nhõm trong lòng ấy thật ngấn ngùi, tuy nhiên, khi chàng lính hầu báo rằng họ sẽ được gọi vào theo thư ‘tự, bắt đầu từ những nam nhân mà đã tìm thấy tử thi.

Mười lăm phút sau, chỉ còn lại Emily, Clarice, và Marion, vì vậy nó thật hiển nhiên rằng các cuộc phỏng vấn của họ với ông thị trưởng sẽ không còn lâu>

Emily nói: “Tại sao không một ai quay lại để báo cho chúng ta biết những gì đang xảy ra?”

“Tôi cho rằng,” Clarice đáp: “Ngài Basil muốn bảo đảm rằng chứng cứ tại ngoại của chúng ta được thiết lập mà không cần có sự giúp đỡ từ bạn bè và những người quan hệ với chúng ta.”

“À, chứng cứ tại ngoại của em sẽ được thiết lập.” Có một điệu khó chịu trong giọng nói của Emily. “Và cũng như chứng cứ tại ngoại của Andrew. Chúng tôi đã qua buổi sáng tại bờ biển với Ginny Matthews và... oh... lúc ấy phải có cả chục đứa bạn bè củ chúng em - đang ăn uống dã ngoại. Chúng em chỉ vừa mới trở lại và được ngắm thưởng những bông hoa trong nhà kính khi người làm vườn xông vào báo với Andrew về ông Forrest.”

Marion nói: “Vâng, em yêu, nhưng chúng ta đều không biết chắc khi nào ông Forrest bị... tấn công. Brand cho rằng đó là vào ban đêm.”

Nàng đang suy nghĩ tới một điều khác mà Brand nói với nàng. Chàng đã đến ngôi nhà nhỏ của John Forrest và tìm thấy cái áo khoác mà chiếc nút đã bị xé toạt khỏi. Không chút nghi ngờ nào trong tâm trí của Brand Forrest chính là kẻ đứng sau cuộc tấn công vào nàng, không chỉ ở trấn Longbury mà ngay cả tại Luân Đôn.

Nàng không thể hoàn toàn tóm nắm được ý tưởng đó. Ông Forrest trông có vẻ rất lịch lãm và thủ cựu. Và có người nào lại muốn sát hại ông ấy, và vì sao chứ?

Có một kẻ giết người máu lạnh đang tại ngoại, Brand cho biết, và cho đến khi họ lột mặt nạ được kẻ ấy, nàng không nên tin tưởng bất kỳ ai.

Ngay lúc này Emily được gọi vào, và Marion trao chiếc khăn tay của mình cho Clarice để lau đi những giọt nước mắt.

Giữa những tiếng sụt sịt, Clarice thốt: “Tôi thật ghét nơi này. Nó có một mùi hôi nồng nặc. Tôi chưa bao giờ được hạnh phúc ở nơi đây, ngay cả khi còn thơ ấu.” Cô vỗ nhẹ lên đầu gối Marion.. “Cô là người bạn duy nhất tôi từng có, và đó chỉ được kéo dài trong một vài tuần của một mùa hè>

Marion hầu như không biết phải nói gì. Nàng chưa từng được thấy Clarice như thế này. Nàng nhất định phải nói cái gì đó. “Nhưng cô và Oswald được hạnh phúc bên nhau. Bất cứ ai cũng có thể nhìn thấy rằng hai người rất yêu nhau.”

Clarice cười qua làn nước mắt của mình. “Anh ấy thấy được một điều gì đó trong tôi mà không ai khác nhìn ra. Tôi là một cô gái cục mịch...uhm... hầu như không phải là một cô gái. Tôi đã hai mươi lăm tuổi đầu khi anh ấy tới nơi này để truy tìm những di tích Saxon [Đức]. Anh ấy lại tìm thấy một di tích khác mà anh ta quyết định thu thập: tôi. Và hai năm vừa qua là thời gian hạnh phúc nhất trong đời tôi.”

Sau một vài giây lát trong im lặng, Marion lên tiếng: “Nếu cô ghét nơi này nhiều như thế, tại sao cô không bỏ đi? Cô và Oswald có thể sống ở một nơi khác.”

Clarice nhún vai. “Ai sẽ chăm sóc cho bà nội? Không phải là Bà Cutter. Và cả hai đều quá cao tuổi để mọc rễ ở một nơi khác. Cô đã thấy bà tôi tối nay, bà đã trở nên yếu đuối ra sao.” Clarice dừng lại để hỉ mũi. “Tôi không cho bà biết rằng bà là điều duy nhất cầm chân tôi tại nơi đây. Bà sẽ là người đầu tiên bảo tôi hãy rời đi.”

Sự im lặng kéo dài trôi trong khi Marion cố tiêu hóa những lời tâm sự ấy. Cuối cùng, nàng hỏi: “Vậy còn Ngài Robert và thím Theodora? Họ vẫn ở đây. Họ có thể chăm sóc công tước nương nương.”

Vành môi của Clarice mím thành một đường thẳng. “Thím Theodora quá bận bịu với chuyện của bản thân để dành một chút tâm tư nào cho bất kỳ ai khác. Một người có thể nhìn thấy sự chăm sóc của thím đối với bé Flora để nhận ra thím ấy quý trọng những gì. Chỉ có bản thân thím ấy. Cô sẽ không bao giờ biết rằng con bé là đứa cháu đáng tội nghiệp của người di ấy. Chú Robert còn biểu lộ nhiều tình cảm cho con bé còn hơn là thím Theo. Chú ấy có nhiều thời gian cho con bé-”

Nàng cắn chặt răng xuống làn môi dưới, và trao cho Marion một ánh nhìn hổ thẹn. “Tôi không nên nói như thế. Thím Theodora có những nỗi đau thương phải gánh chịu mà có thể đánh gục hầu hết các phụ nữ. Đó là những gì Oswald nói.” Cô ta có vẻ vui vẻ hơn nhiều. “Anh ấy là một người đáng yêu, phải không nào?”

Marion mỉm cười. “Tôi tin anh ta là như thế.”

Clarice nói: “Tôi không nên phàn nàn. Tôi không quá cô đơn khi có gia đình của cô cận kề. Và khi cô kết hôn với Brand và là một thành viên của gia đình, hoàn cảnh sẽ được tốt hơn. Các con của cô và các con của tôi sẽ là anh chị em cô bác.”

Đây là một con đường Marion đã không muốn viếng. Nàng có thể nói gì? Rằng nàng rất sợ kết hôn với Brand nếu chàng giành được một ghế trong Quốc hội? Rằng nàng đang trì hoãn cho đến khi nàng được khá chắc chắn rằng mình không phải là một cái gông quanh cổ của chàng? Và lúc đó là khi nào?

Mọi thứ đang ở trong tình trạng lộn xộn như vậy. Nàng không biết liệu nàng ấy đang tiến đến hoặc thoát đi. Và Brand cũng không giúp đỡ chút nào. Chàng sẽ không ép nàng, chàng nói; chàng sẽ không thúc đẩy nàng. Quyết định phải là của nàng và là của riêng một mình nàng.

Clarice nhận xét: “Flora và Phoebe hầu như là thân cận như chị em ruột, giống y hệt chúng ta khi ở tuổi ấy.”

“Chỉ là không có quá mạo hiểm [như mình]. Ít nhất là tôi không hy vọng như thế.”

Clarice mỉm cười. “Tôi không thể tin những chuyện chúng ta đã làm, và khi còn bé thơ đến thế nữa cơ. Chúng ta thật là may mắn bởi không bị phát hiện ra bao giờ.”

Một ý nghĩ loé lên trong đầu của Marion, và trước khi bản thân có thể tranh luận về sự khôn ngoan về những gì nàng đã làm, nàng vội vã phát biểu. “Chúng ta đã phát hiện. Không lâu trước khi có tai nạn khủng khiếp đã xảy ra và tước đi cuộc sống của dì tôi, ai đó đã báo với dì rằng tôi đã ra ngoài vào đêm đó. Điều ấy đã khiến dì buồn bã rất nhiều.”

“Chậm một chút”, Clarice nói. Đôi chân mày của cô nhướng lên. “Ai nói với dì cô rằng cô đã ra ngoài? Và ý cô là cái đêm nào?”

Marion chậm rãi hít một hơi dài. “Tôi không biết ai đã nói với dì ấy, nhưng nó là đêm chúng ta nằm đợi con ma Nhà dòng. Có người nhìn thấy tôi và bái, trong thời gian khá gần đây. Đó là cùng một đêm với cái đêm mà người dì kia của tôi, Hannah, trốn nhà theo trai. Dì Edwina nghĩ rằng tôi có thể có được người cuối cùng được nói chuyện với dì Hannah. Cô thấy đấy, dì ấy chưa bao giờ được nghe một chút tin tức từ dì Hannah nữa, và dì ấy luôn lấy làm tiếc nuôi bởi họ đã chia tay sau một cuộc tranh cãi. Đó là tất cả trong một lá thư dì đã viết.”

“Chuyện thật là đáng buồn,” Clarice nói: “nhưng không có gì bất thường. Oswald có một người gì mà đã trốn nhà theo trai, và gia đình dì ấy đã đoạn tuyệt quan hệ. Không một ai được phép đề cập đến tên của dì. Dì ấy xem ra cũng như đã chết, Oswald nói.”

“Phải, nhưng dì Edwina không phải như thế. Dì ấy muốn tìm ra nơi cư trú của dì Hannah. Hãy suy nghĩ cẩn thận lại, Clarice ạ. Cô có nhìn thấy dì Hannah không? Hoặc bất cứ điều gì có vẻ khác thường? Cô có nhìn thấy bất cứ ai khác không? Có một người khác đã có mặt tại đấy. Tôi thật hy vọng rằng tôi được biết người đó là ai.”

Clarice lắc đầu. “Nhất định là người mà mình đã lầm tưởng là con ma. Tôi không thấy ai khác, và điều khác thường duy nhất là con chó rên rỉ và sủa inh ỏi.”

“Con chó nào?”

“Tôi đã nói với cô từ trước. Khi tôi nghe con thú đó rên rỉ, tôi cho rằng đó là con ma chó. Đó không phải là điều khiến chúng ta hết hoảng sao?”

“Cô đâu có nói đó là một con chó.”

“Vậy thì nó có thể là cái gì nào? Con chó của thím Theodora luôn chạy hoang. Thím ấy không có khả năng điều khiển nó. Tôi nghĩ, nào, đấy nhất định là con chó Snowball.”

Cánh cửa mở ra và một anh lính hầu tiến ào. “Phu nhân Clarice,” anh ta ngâm: “Ngài Basil sẽ tiếp kiến phu nhân ngay bây giờ.”

Khi Clarice đứng lên, Marion nắm lại cổ tay của cô ấy. “Sau này chúng ta sẽ nói lại chuyện này, Clarice, nhưng đừng đề cập chuyện này với bất cứ ai khác,>

Lời cảnh báo của nàng dường như khiến Clarice giật mình, nhưng cô ấy gạt đầu trước khi cô ta theo chân anh lính hầu ra ngoài.

Marion đứng lên và bước đến một trong các ô cửa sổ. Ánh sáng đã bắt đầu mờ dần, khiến cho dòng tư tưởng ảm đạm của nàng càng thêm u ám. Đây là lần đầu tiên, trong khi nàng và Clarice nói chuyện, ý tưởng đã hiện ra trong đầu nàng rằng người nhân chứng ấy đã không đề cập đến chuyện bản thân Clarice cũng ở bên ngoài trong cái đêm ấy, bằng không thì dì của nàng đã đề cập đến chuyện ấy trong bức thư dì gửi cho Brand.

Ai đã nhìn thấy nàng chứ, và họ đã ẩn thân tại nơi nào khi nàng lướt ngang qua người ấy? Nàng biết những gì nàng cần phải làm. Nàng cần phải đến cái bụi giăng đá và diễn lại những gì đã xảy ra đêm đó, cũng giống như người dân địa phương đã diễn lại trận chiến giữa quân phản loạn Roundheads và kỵ binh hoàng gia Cavalier hàng năm.

Chỉ cần suy nghĩ về nó khiến cho tình thần của nàng suy sụp. Clarice đã nói gì nào? Nơi này có một mùi hôi thối. Bản thân nàng cũng cảm thấy như thế. Kể từ khi đến Longbury, nàng chỉ đi bằng lối tắt ngang qua bụi giăng đá để đến ngôi nhà làng Yew Cottage một lần duy nhất, và đó là vào cái đêm của ngày lễ hội, là cái đêm nàng bị bắt công bởi John Forrest. Và đêm đó, khi nàng chạy xuống đồi khi màn đêm đang rũ xuống, nàng cảm thấy da mình như mọc gai.

Một điều gì đó cứ lượn lờ bên bờ tâm trí nàng, nhưng nàng không thể nhận rõ đấy là điều gì, cái đó mà nàng nhìn thấy hoặc không nhìn thấy khi nàng chạy xuống đồi. Đấy là cái gì chứ?

Nàng quay người khi cánh cửa mở ra, dự kiến sẽ thấy một anh lính hầu, nhưng lại là Clarice người tiến vào. “Phải,” Clarice nói: “thị trưởng đã sẵn sàng gặp cô ngay bây giờ. Và cô không cần phải lo lắng. Ông ta không đặt câu hỏi nhiều hơn là chỉ lấy một chút khẩu cung. Tôi chỉ muốn cho cô biết rằng tôi sẽ đi thay cho bà Ludlow chăm sóc hai cô bé để bà còn được nghỉ ngơi, và đầu bếp Cook và các cô gái giúp việc của bà đang dọn bánh mì và các loại thịt lạnh trong phòng ăn sáng.”

“Những người khác đâu cả rồi?” Marion hỏi.

“Brand và Andrew đã ra ngoài tìm chú Robert.” Gương mặt của nàng nhăn nhó. “Là chú Robert mà chúng ta đang đều lo lắng. Chú ấy đã không có mặt ở nhà qua hai đêm nay, và Ngài Basil có hành động như thể chú Robert là nghi phạm chính trong vụ này.”

Chương 23

Họ đã không dùng ngựa, bởi trấn Longbury là một thị trấn nhỏ và Brand biết họ sẽ cần phải thuê một phương tiện nào đó để đưa chú Robert về nhà, giả sử như họ tìm ra chú ấy. Khi họ rầm rập tiến vào từng quán rượu một, Brand thì luôn nguyên rửa mọi thứ, phàn nàn về sự hưng vượng và gia tăng trong số lượng của chúng dù rằng chỉ là một trấn nhỏ như Longbury.

“Người ở đây không biết có vấn đề gì nữa?” Chàng bức dọc. “Tại sao họ cần có một quán rượu ở mọi góc đường chứ? Không nhẽ tất cả bọn họ đều là bợm rượu?”

Brand biết tại sao mình lại khó chịu như thế. Sợ hãi là mầm mống của nó. Trong một đêm như thế này, chàng đã đi tìm phụ thân của mình khi ông ấy đã mất tích tại nhà dòng Priori trong mấy ngày liên tục. Chú Robert đã khua chàng dậy từ căn nhà của ông ngoại chàng, và bọn họ đã cùng nhau đi tìm. Họ đã tìm ra phụ thân chàng, nhưng ông ta đã say mềm và bị ghen đến chết bởi chất nôn ọe của chính bản thân.

Họ tìm thấy chú Robert trong quán Bạch Mã [White Horse], một khách sạn nhỏ ở rìa phía tây của thị trấn. Có một vài cỗ xe trong sân trước chuồng ngựa, nhưng quán trọ không được mấy nhộn nhịp. Rõ ràng quán trọ này đã có những ngày tốt đẹp hơn. Các thứ đồ nội thất có vẻ rất tồi tàn, cũng như một vài khách hàng và chủ quán. Ông ta hướng dẫn họ đến phòng tại tầng trên và họ nhanh chóng bước lên bậc thang.

Brand bước vào trước.

Chú Robert đang nằm trên giường trong tình trạng hoàn toàn hỗn loạn. Không phải là mùi của rượu nặng đã khiến Brand rùng mình, mà là mùi hôi thối của chất nôn mửa. Chàng đã ở bên cạnh chú Robert trong hai bước sải dài.

“Nhanh đang sắp nghẹt thở đến chết rồi.”

Câu nói cấp bách của chàng đóng đinh Andrew ngay tại chỗ. “Cái gì?”

“Chú ấy cố gắng ho ra chất nôn mửa từ buồng phổi của mình. Nhanh nhện lên, Andrew! Hãy giúp anh!”

Họ lật úp chú Robert hướng mặt xuống đất ngang bờ giường, và cử động này chắc đã khiến chất nôn kia đưa đẩy ra khỏi buồng phổi bởi một dòng mật xanh mùi tanh hôi được phun ra từ miệng của chú Robert xuống sàn, và chú ấy nằm tại đó cố hóp hơi. Đôi môi của chú xanh dờn, đôi mắt nhắm chặt, nhưng chú ấy vẫn còn hít thở được. “Ôi, chú Robert!” Brand nói một cách tuyệt vọng. “Chú đang làm gì bản thân mình thế?”

Đôi môi màu xanh dờn nhếch lên một chút, và chú Robert nhìn lên Brand qua đôi mắt khép hờ. “Bình tĩnh nào, Brand,” ông khàn giọng nói. “Chú không say như vẻ bề ngoài của chú đâu. Chú sẽ không chết như cha của cháu đâu. Chú có thể tự lo cho bản thân mình.”

Brand quay sang Andrew. “Cà phê,” chàng nói: “và thật là nhiều.” Andrew như bị chôn chân tại chỗ. “Ý chú ấy là gì, chú sẽ không chết như cha của chúng ta?”

“Ý chú y như là điều em đang nghĩ! Hãy làm cho bản thân hữu ích đi nào và đi lấy cà phê đi.”

Một giờ sau thì mọi người đều có mặt trong buồng của Brand trong nhà của ông ngoại chàng. Brand muốn tạm lánh nhà dòng Priory, nghi ngờ rằng sẽ có một viên chức của pháp luật đang chờ đợi chú của chàng trở lại, và chàng muốn giữ sĩ diện của chú Robert bởi không muốn ai trông thấy chú ấy trong tình trạng hiện tại. Chàng cũng nóng lòng muốn đặt những câu hỏi của mình với chú ấy, không phải là để bắt chẹt chú ấy mà là để biết được sự thật về dì Hannah. Khi biết rõ được điều đó thì họ sẽ bước thêm một bước tới gần để bắt kẻ đã sát hại ông Forrest và và Marion sẽ được an toàn.

Manley đã được giao nhiệm vụ thông báo cho gì đình chàng biết một cách kín đáo hành tung của bọn họ và họ đã tìm Robert trong tình trạng không thể tồi tệ hơn, nhưng không thể hé một lời nào của Manley đến với các nhà chức trách.

“Chuyện này là thế nào?” Chú Robert hỏi một cách mệt mỏi. “Tại sao các cháu lại đưa chú tới đây? Tôi biết là có chuyện gì đó, Brand ạ. Là chuyện gì?”

Sau khi tắm rửa, ông ta mặc vào người một chiếc áo ngủ của Brand và choàng một chiếc áo choàng len. Mái tóc ông được chải gọn gàng, nhưng mặt ông ta vẫn tái mét và đôi môi vẫn xanh dờn. Lò sưởi đã được thắp sáng bởi ông ta bắt đầu run băng bạc, và ông đang ngồi trong một chiếc ghế làm bằng bôm ngựa lớn được kéo gần đến lò sưởi.

Brand liếc mắt nhìn nhanh qua hướng Andrew. Cậu ta không chịu quay trở lại Priori với Manley, và đang ngồi một bên, và đã được nghiêm ngặt hướng dẫn là không được hó hê. Brand thật ngưỡng mộ bộ dáng danh thép mới này của Andrew nhưng, cùng lúc đó, chàng cảm thấy bất an. Em trai của chàng chỉ mới mười tám tuổi đầu. Cậu ta không biết tí gì về mặt trái của cuộc đời.

Brand thở dài. Có vẻ như sự bảo hộ của chàng đã không còn được hoan nghênh hoặc cần thiết.

Chàng kéo ghế của mình tới gần Robert. “Đêm qua, John Forrest đã bị sát hại thật dã man”, chàng khởi đầu một cách trắng trợn.

Chú Robert có vẻ thực sự bị sốc, mặc dù không hề có dấu hiệu đau buồn. Chú ấy phát ra một tràng câu hỏi, và Brand báo cho chú ấy biết tất cả mà mình được biết.

Chàng kết thúc: “Không ai biết chú đã có mặt nơi nào trong hai đêm qua.”

Chú Robert mỉm cười. “Ah. Ý cháu là chú có chứng cứ tại ngoại không chứ gì. Chú đã đến viếng tất cả các quán rượu tại Longbury, hầu như chỉ là hơi xin xỏ. Chú không chắc chắn rằng đấy được xem là chứng cứ tại ngoại. Chú cho rằng chú có thể tránh đi một thời gian để gây án, nhưng tại sao chú phải làm vậy chứ?”

Nếu không có phần mở đầu, Brand lãnh đạm nói: “Để che dấu một vụ giết người, vụ đó đã xảy ra gần hai mươi năm trước. Chú biết cháu đang nói đến vụ án mạng của ai mà. Là Hannah Gunn.”

Bra muốn gây sốc cho chú của mình và chàng có thể thấy mình đã thành công. Đôi tay chú Robert nắm chặt. Một chút màu sắc nhợt nhạt đã bị xóa hoàn toàn khỏi khuôn mặt chú. Chú lắc đầu.

Giọng chú hầu như không thể nghe được. “Vậy thì ọn họ đã tìm được di thể của Hannah rồi chứ?”

Brand gồng mình để không bị cảm động bởi sự đau buồn của chú mình. Chàng đã thận trọng cho đến bây giờ và nó cũng chẳng đưa chàng đến đâu cả. Đã đến lúc phải dùng biện pháp khác.

“Có phải chú đã giết Hannah? Có phải chú đã giết dì ấy trong một cơn ghen tị thịnh nộ vì dì đã không muốn trốn đi với chú?”

Chú Robert trừng mắt nhìn rồi sau đó buồn bã cười. “Cháu đã lầm lẫn rồi. Hannah Gunn là một thiếu nữ có vấn đề và là người đã sẵn chú như là một con thú sẵn sàng lunge con mồi. Chính là vì cô ấy mà hôn nhân của chú đã thất bại. Cô ấy nói với vợ chú rằng chú và cô ấy sẽ trốn đi với nhau và rằng cô ấy có những bức thư chú viết để chứng minh rằng chú yêu cô ấy. Trong thực tế thì lại là ngược lại. Cô ấy đã viết những bức thư cho chú mà chú đã đốt ngay sau khi đọc xong. Những bức thư ấy chỉ là những lời lan man của một người phụ nữ bị điên loạn.”

Điều này đã không khiến Brand cảm thấy ngạc nhiên gì. Hannah không được bình thường. Điều này cũng giải thích sự tham gia của ông Forrest. Chúng nhất định là những bức thư ông ấy muốn tìm ra. Nếu chúng được đưa ra ánh sáng, chú Robert nhất định sẽ bị nghi ngờ là hung thủ giết chết dì Hannah. Ông Forrest không hề trung thành với chú Robert, nhưng lại trung thành với thím Theodora. Ông ấy sẽ làm bất cứ điều gì để miễn đi cho thím những điều mất sĩ diện hoặc buồn thương.

Chú Robert vuốt một bàn tay qua đôi mắt mình. “Điều này lại có liên quan gì tới John Forrest?”

Brand nghiêng người về phía trước, đôi bàn tay nắm vào nhau một cách lỏng lẻo. “Cháu nghĩ rằng, không, cháu có chứng cứ rằng ông Forrest chính là người đàn ông đã đột nhập vào nhà của Marion. Mọi người đều biết đến cuộc tấn công ấy. Những gì họ không biết là ông ta đã chĩa súng vào đầu Marion và buộc cô ấy trao thư từ của dì Hannah ra. Cháu nghĩ rằng ông ta muốn những bức thư mà ông ấy tin rằng chú đã gửi cho>

“Nhưng không có thư từ gì cả!”

“Cháu tin chú, nhưng chú nghĩ sẽ mất bao lâu trước khi các nhà chức trách liên kết lại giữa chú và ông Forrest và những bức thư mà ông ấy liều mạng để có được? Bọn họ sẽ nghĩ rằng chính chú đã sai khiến ông ta làm như thế để bảo vệ bản thân chú, sau đó chú và ông ta có tranh chấp rồi rõ ràng. Bọn họ sẽ muốn biết những điều đã xảy ra với dì Hannah bấy nhiêu năm về trước.” Chàng tạm dừng, rồi tiếp tục với một giọng điệu hòa hoãn hơn: “Cháu muốn biết những gì đã xảy ra với dì Hannah. Sự mất tích của dì ấy đã hóa thành một bóng ma thật dài và đây là thời điểm để khử tà nó đi.”

Một sự im lặng rơi xuống bầu không khí. Những hòn than trong lò tí tách nổ và bùng sáng. Một nơi nào đó trong ngôi nhà có tiếng đồng hồ vang lên điểm đúng giờ.

“Chú Robert?” Brand khẽ nhắc.

Chú của chàng chớp mắt và tập trung ánh mắt của mình về hướng Brand.

Brand nói: “Hãy kể cho cháu biết về dì Hannah. Dì ấy nói với thím Theo chú đã viết những bức thư tình nồng nàn cho dì. Dì ấy có cho thím Theo thấy những bức thư ấy không?”

“Không. Làm thế cô ta có thể? Không hề có một bức thư nào cả.”

“Chú kể tiếp đi. Chú bảo rằng hôn nhân của chú thất bại. Nhất định là có nhiều chuyện hơn là những bức thư ấy. Dì Hannah đã làm những gì khác nữa?”

Robert nhún vai. “Chú đã nói với cháu. Cô ta theo dõi chú như là một thợ săn. Chú không bao giờ có thể quay người lại, nhưng chú vẫn bị vấp ngã bởi cô ta. Lúc đầu, câu chuyện có vẻ thú vị, rồi trở nên khó chịu. Nhưng khi cô ấy lấy cắp con chó của Theo và thề rằng chú đã tặng nó cho cô ấy như một món quà, chú nhận ra cô ấy rất nguy hiểm.”

Chỉ có một con chó duy nhất: con chó của thím Theo. Brand đã bị nghi ngờ bấy nhiêu, nhưng nó đưa đến một câu hỏi trong tâm trí chàng. “Dì Hannah có trả lại con chó ấy không?”

“Không. Cô ta không hề thừa nhận rằng đó là con chó của Theo” Một nụ cười hoài nghi mờ nhạt bờ môi của chú Robert. “Con chó ấy là cọng rơm cuối cùng theo sự quan tâm của Theo. Cháu biết không, Theo tin tưởng vào Hannah, mà không phải là chú. Chú nghĩ cháu cũng biết lý do, Brand ạ.”

Khi Brand thoáng gạt đầu, Robert nói: “Vâng, cha của cháu và chú vẫn còn là hai cậu thanh niên hoang dại trong cuộc sống bùng nổ của mình, không có gì trong tâm trí bọn chú cả ngoại trừ khoái lạc.

Nhưng tất cả mọi thứ đều thay đổi khi bọn chú tìm được người phụ nữ trong mộng của mình. Đối với cha của cháu, đó là mẹ cháu. Đối với chú, đó là Theo. Chú may mắn hơn cha cháu, hoặc là chỉ có chú tưởng là vậy.”

Phải mất rất nhiều thuyết phục, nhưng cuối cùng Theo đã đồng ý lấy chú. Chú thím đã được hạnh phúc một thời gian, nhưng thím ấy đã không bao giờ hoàn toàn tin tưởng chú” Giọng nói của chú biến sắc, trở nên cay đắng. “Cháu có thể tưởng tượng những thiệt hại Hannah gây nên. Theo không bao giờ tha thứ cho chú.”

Chú nhún vai. “Chú cho rằng chú thím đã có thể có hòa giải theo thời gian, nhưng chú sẽ không thú nhận ngoại tình hoặc thay đổi câu chuyện của mình. Và chỉ là vậy thôi. Chú đã dở lại thói cũ của mình, y như cha cháu trước chú. Rượu chè, trai gái. Một điều tốt đã xảy ra trong tất cả bất hạnh ấy: chú có một đứa con gái. Nhưng chú nghĩ rằng cháu biết điều đó.”

“Flora,” Brand thì thào.

Một âm thanh như bị xiết cổ họng đến từ hướng của Andrew. Brand lơ đi nó. Chú Robert dường như không hề nghe thấy. Chú nhìn chăm vào những hòn than trong đám cháy, thất lạc trong hồi ức của mình. Brand không cho rằng chú của mình còn nhớ cái lý do tại sao bọn họ có cuộc trò chuyện này.

Cuối cùng, Robert khuấy động. “Chú nhớ anh trai của mình.” Chú nhìn Brand. “Anh ấy lớn hơn chú những tám tuổi, nhưng bọn chú vẫn luôn gần gũi nhau. Anh ấy hiểu rõ chú như không có ai khác>

Lần này, Andrew không chịu ngồi im. Cậu ta đứng lên. “Tại sao chú lại đối xử như thế với bản thân mình?” Cậu quơ tay như thể chém vật gì. “Tại sao cha cháu lại như thế? Chú đang uống cho đến chết mà.”

“Sầu muộn,” chú Robert đơn giản đáp. “Hay là chán nản. Chú chưa quyết tâm là lý do nào.”

“Andrew,” Brand khởi đầu, nhưng Andrew không giữ im lặng.

“Chú có một đứa con gái! Điều đó không có nghĩa gì sao?”

“Con bé không biết tôi là cha của nó.”

“Chắc chắn rằng thím Theo sẽ tha thứ cho chú nếu chú kể cho thím nghe về đứa bé -”

Robert vẫy khiến cậu ta im lặng. “Cháu trai thân yêu của chú, Theo biết rằng Flora là con gái của chú. Là Theo người đã gợi ý cho con bé dành một nửa năm thời gian sống chung với bọn chú sau khi mẹ của Flora qua đời. Chú đã từng hy vọng... ôi, điều chú hy vọng không có gì là quan trọng. Flora chắc sẽ tốt hơn nếu được ở với dì của nó - ý chú là chị em của mẹ nó. Theo chẳng quan tâm đến con bé, và chú thì không có tâm hơi nào để đi phụ trách bất cứ một ai. Hãy nhìn vào chú. Chú sẽ là điều tốt gì cho con gái của mình?”

Giọng Brand cắt ngang câu nói tiếp theo của Andrew. “Andrew, anh sẽ rất biết ơn nếu em có thể nhờ hạ nhân làm một chút điểm tâm cho chúng ta, và một tô cháo lỏng cho chú Robert..”

“Nhưng chúng ta đã dùng bánh mì khi vừa đến.”

“Anh vẫn còn đói.”

Andrew phát ra một âm thanh tóe lửa, nhưng ánh mắt của anh cậu không cho phép một lời tranh cãi nào, và cậu lặng lẽ rời khỏi phòng.

Khi cánh cửa đóng lại, Brand quay lại với người chú của mình. Trong thực tế, chàng cũng cảm giác y như Andrew. Chú Robert vô cơ buông bỏ cuộc sống mình. Brand không nhìn nhận Theo là một lý do tốt. Chàng đã không phát biểu ý tưởng này bởi chàng chẳng chặc và khôn ngoan hơn Andrew. Chàng học được rằng người ta thay đổi chỉ khi họ đã có một lý do mạnh mẽ để thay đổi, mà không phải trước đó.

Chú Robert ngắm nhìn chàng với ánh mắt đầy hứng thú. “Hãy nói cho chú điều gì đó, Brand,” ông nói. “Chú hứa rằng sẽ không bị xúc phạm. Cháu có thích chú không? Ý chú là, mặc kệ chú có nhiều khiếm khuyết?”

Thích là một từ quá nhạt nhẽo. Yêu thì quá ư nữ tính. “Cháu rất yêu mến chú, chú Robert, như cháu chắc rằng chú cũng biết.”

Chú Robert gật đầu. “Và chú với cháu. Nhưng nó cứ luôn khiến chú khó hiểu bởi lý do tại sao cháu lại xét đoán cha cháu một cách hà khắc như thế. Thật không có gì phải suy tư khi lựa chọn giữ cha cháu và chú.”

Brand không có một đáp án sẵn sàng với một câu sâu sắc như thế. “Chúng ta đang nói về dì Hannah,” chàng nói. “Chú đã làm gì để dì ấy không làm phiền chú nữa?”

Robert trút một hơi thở dài. Sau một hồi suy tư im lặng, chú nói: “Chú sắp xếp để gặp Hannah tại nhà kính một đêm khi mọi người đã ngủ. Đương nhiên, chú không muốn Theo nhìn thấy bọn chú, hoặc nghe được từ một người nào khác rằng chú đã một mình đi gặp Hannah. Cháu có thể nói rằng chú đọc cho Hannah nghe điều luật gây bạo loạn, và nói với cô ấy nếu nàng ấy đặt chân vào vùng đất nhà dòng Priory một lần nữa, chú sẽ bắt giam cô ta và bị buộc tội xâm phạm bất hợp pháp. Cô ấy...”

Chú ta hít một hơi dài. “Cô ấy hoàn toàn tan nát, cầu xin chú đừng chia tay. Cô ta dường như không thể hiểu được rằng giữa chú và cô ta không có quan hệ gì để mà gọi là chia tay. Rồi cô ta uy hiếp chú. Cô ta nói rằng cô ta không có nơi nào để đi. Cô ta đã cãi vạ với hai chị của mình và bảo với họ rằng cô ta có mối tình vụng trộm với một người đàn ông đã có gia đình và cô ta sẽ bỏ nhà đi với người ấy. Cô ta không thể quay trở lại vào lúc ấy. Chú không tin lời cô ta. Lạy trời giúp cho chú, lúc ấy chú thật rất tức giận, chú quay người và bỏ cô ấy lại đấy. Và đó là lần cuối cùng chú nhìn thấy cô ấy.”

Brand lơ đãng gật đầu. Vì đấy là chuyện mà mấy chị em Edwina đã cãi vạ với nhau trong ngôi nhà Yew Cottage trong đêm cuộc tranh cãi mà Marion đã thoáng nghe được nhưng không hiểu rõ.

Chàng nghiêng người về phía chú Robert, cánh tay chàng chống lên hai đầu gối của mình. “Nhưng chú phải thắc mắc điều gì đã xảy ra với cô ấy? Chú phải biết rằng cô ấy đã không bỏ trốn theo trai?”

Robert nhìn xuống đôi bàn tay của mình. “Lúc đầu, chú nghi ngờ rằng cô ta đã nhảy sông tự vận. Đó là điều duy nhất chú có thể suy tưởng. Cô ấy đã điên dại khi chú để cô ta lại một mình. Nhưng theo thời gian trôi qua, chú nghe nói lời xì xầm rằng Hannah có lắm mối và chú đã tin vào chúng, hoặc là chú hy vọng là thế, rằng cô ta đã hướng về một ai khác khi chú đã khiến cô ta thất vọng. Câu chuyện xuôi tai với chú, chú cho là vậy, để cho mình một con đường phẳng phiu nhất. Đó là câu chuyện của cuộc đời chú.”

Chú Robert với tay để tìm một thứ gì để uống và không thấy có gì ngoài một cốc cà phê nhạt nhẽo. Chú nhăn mặt và khoanh đôi tay trước ngực mình. Thở dài, Brand đứng dậy, đi đến chiếc tủ rượu, rồi quay trong giây lát với một ly chất lỏng màu hồng mà chàng trao cho Robert.

“Cám ơn”, chú Robert nói. “Cái gì thế?” Brand ngồi xuống. “Một chút rượu vang pha với nước. Nhâm nhi nó thôi, đừng uống cả ngụm.” Robert cười giòn và nhìn Brand với một nụ cười thật ấm áp và thân mật.

“Cháu nên thủ chúc công tước, Brand ạ. Cha cháu vẫn luôn lấy làm tiếc nuôi bởi cháu đã không thừa kế danh hiệu của mình. Ông ấy cho biết cháu là thành viên tốt nhất của gia tộc

FitzAlan. Bởi thế nên ông ấy đã bắt cháu làm người quản lý duy nhất để xử vụ việc của Andrew. Ông ấy thật thương cháu, mặc dù cháu thật khó thương.”

Đây cũng là một tuyên bố sâu sắc mà Brand có câu đáp án sẵn sàng. Tất cả như nhau, chàng bị ảnh hưởng một cách lạ lẫm. Đó là sự thật, chàng đã rất khó thương. Nụ cười của chú Robert tan biến và len lỏi theo vào nét buồn bã. “Cha của cháu và chú đã làm rối nùi cuộc sống của mình, và gia đình đã phải chịu đựng. Chú nghĩ rằng cháu và Andrew sẽ làm tốt hơn bọn chú.”

Andrew trở lại và, không lâu sau đó, bánh mì đã được mang đến với thêm cà phê. Chú Robert chỉ chịu uống ly rượu được pha với nước. Khi ánh mắt của chú ấy trở nên mù m, anh em Brand đã bắt chú đi ngủ. Brand và Andrew ngồi gần lò sưởi, ăn bánh mì trong im lặng thân mật, thỉnh thoảng lại liếc nhìn vào trong giương.

Brand không tự cho mình là một người đàn ông tình cảm, nhưng giờ phút ấy chàng cảm thấy mình là một thành viên dòng FitzAlan nhiều hơn bao giờ hết, và chàng nhận ra rằng những người trong phòng cũng thân thiết với chàng như là bản thân mình. Chàng sẽ trả bất cứ giá nào để có được cha mình bên cạnh, cho dù bọn họ chỉ nói đến đề tài con để đi chẳng nữa. Và cho một lần trong đời, khi chàng đã nói chuyện với cha mình, chàng sẽ không khó khăn hay ngổ nghịch. Chàng sẽ không khó thương.

Lời nói lặng lẽ của Andrew cắt ngang dòng suy tư của Brand. “Làm sao anh biết Flora là con của chú Robert?”

Brand cười nhạt. “Em có thấy cô bé cỡi ngựa chưa? Cô bé chắc chắn là dòng dõi FitzAlan. Mặc dù còn nhiều hơn thế. Nụ cười của chú rất khác biệt khi nhìn vào cô bé. Thật ấm áp, thân mật, và rất ngọt ngào.”

“Nhưng màu sắc của cô bé? Tóc đỏ? Đôi mắt màu xanh ve?”

“Anh dự kiến là cô bé được di truyền từ bên mẹ.”

Andrew vẫn có vẻ khó hiểu. “Em tưởng rằng cô bé sống với chị gái của thím Theo nửa năm.”

“Hiển nhiên là không. Anh cho rằng lời giải thích là để giữ sĩ diện cho thím Theodora.”

Một sự im lặng kéo dài theo sau đó rồi mới nói: “Bây giờ phải tính sao?”

Brand kéo dòng suy nghĩ của mình trở lại với Andrew. “Chúng ta phải báo với trấn trưởng rằng chú Robert đang ở đây. Chứng cứ tại ngoại của chú khá thuyết phục. Anh nghĩ Ngài Basil sẽ chấp nhận nó”

“Vậy còn dì Hannah? Anh sẽ nói gì với trấn trưởng về dì ấy?”

“Không gì. Anh sẽ không làm công việc của trấn trưởng dùm ông ta. Anh đã nói tất cả những chuyện mà anh sẽ nói ho ông ta biết, ít nhất là trong thời điểm này là vậy.”

Andrew gật đầu và ngó đi nơi khác. Giọng nói của cậu ta thật thấp, Brand phải nghiêng người về phía trước để nghe được. “Anh có nghĩ rằng thím Theo đã giết hại dì Hannah? Thím ấy thực sự tin rằng chú Robert đã phản bội lại thím.”

“Ý tưởng này đã xuất hiện trong anh. Nhưng anh không thể nhìn thấy thím ấy giết hại John Forrest.”

“Em cũng vậy, trừ khi John Forrest đã phản bội lại thím trong đường lối nào mà chúng ta không biết. Có điều gì đó về thím Theo khiến cho em rung mình.”

“Thím ấy biết làm thế nào để hận,” Brand nói.

Tâm tình của chàng chuyển sang Marion. Marion biết làm thế nào để yêu. *Em yêu anh*. Cảm xúc khiến cổ họng chàng như bị thắt chặt.

Andrew trút ra một hơi thở dài. “Bây giờ kể cho em nghe về cha của chúng ta đi, anh Brand. Cho em biết về đêm cha qua đời.”

Brand chọn lời nói của mình thật cẩn thận. Chàng không muốn Andrew coi thường cha của mình. Không có gì để coi thường, nhưng rất nhiều để hối tiếc. “Chú Robert và anh tìm thấy cha,” chàng chậm rãi kể lại. “Bọn anh không thể khiến cha tỉnh lại.”

“Cha bị say?”

“Cha đã uống thật nhiều” là điều duy nhất Brand có cho phép mình nói. “Rồi cha đã rời xa chúng ta.” Chàng nhìn Andrew. “Em có thể nói rằng tim của cha đã không chịu đựng được nữa.”

Brand để lại Andrew để chăm sóc chú mình trong khi chàng cuộc bộ một đoạn đường ngắn từ nhà ông ngoại đến ngôi nhà dòng Priori. Chàng không thấy bóng dáng của những viên chức pháp luật hay viên cảnh sát, nhưng chàng cũng đã phòng ngừa để không bị.

Chìa khóa vào hầm than được để dưới một lọ bằng đá. Chàng đã dùng nó để tiến vào không chỉ là hầm than mà còn cánh cửa lên cầu thang của các công chức. Mặc dù không có nến thấp sáng, chàng biết tất cả các ngõ ngách trong ngôi nhà dòng, và chàng đã đến được phòng của Marion dưới một phút.

Nàng đã để lại một ánh nến thấp sáng trên mặt lò sưởi đá, và ngọn lửa đã bắt đầu đuối trong mớ sáp lỏng của nó. Nàng đã nằm trên giường, hơi thở nhẹ nhàng trong giấc ngủ, chiếc chăn phủ bị ném sang một bên và chiếc áo ngủ màu trắng của nàng được hờ nút tại cổ họng. Chàng có thể nhìn thấy mạch máu đánh lên một nhịp chậm rãi nhịp nhàng.

Một tay được giấu dưới má nàng, còn tay kia được đặt trên gối. Đôi ta nhỏ nhắn, mảnh mai, nữ tính mà không đưa ra gợi ý nào về cách chúng có thể trở nên hung dữ ra sao khi nàng phải bảo vệ bản thân hoặc những người nàng yêu thương. Chàng suy nghĩ đến cách nàng cố giành lấy khẩu súng từ tay John Forrest trong đêm trong nàng bị tấn công.

Chàng không có ý đánh thức nàng. Chàng không vào phòng nàng để chặn chiếu cùng nàng. Tâm trí chàng đang suy tư và cũng lấy làm vui khi ngồi cạnh lò sưởi, quan sát nàng, cảm nhận những cảm xúc mà chàng đã trải nghiệm trước đó với Andrew, khi họ ngồi lặng lẽ bên đồng lửa với chú nằm ngủ gần kề.

Sáu tháng trước đây, chàng nghĩ rằng cuộc sống của chàng đã đầy đủ. Bây giờ chàng mới biết nó trống trải ra sao. Nếu chàng chỉ có một giờ để sống, chàng sẽ không lãng phí nó vào

việc thúc đẩy sự nghiệp chính trị của mình, bán được nhiều báo hơn. Chàng muốn dành thời gian ấy với những người có ý nghĩa nhất trong đời chàng, những người biết yêu thương.

Chàng không ở lại lâu. Chàng cũng không hôn nàng tạm biệt, nhưng đưa những ngón tay lên gần môi nàng mà không chạm vào chúng, sau đó mang sự ấm áp từ hơi thở của nàng đến môi mình.

Sau khi khóa lại cửa hầm rượu, chàng trả lại chìa khóa nơi chàng tìm thấy nó, nhưng một ý nghĩ chợt đến trong tâm trí chàng và chàng cho nó vào trong túi. Từ giờ trở đi, những người giao than sẽ phải lấy chìa khóa từ người quản gia. Và chỉ để dập tắt một sự nghi ngờ kinh khủng cứ tiếp tục xoay qu trong tâm trí của mình, chàng đã để Manley theo dõi Theodora.

Chương 24

Sáng hôm sau, Marion thức dậy với cảm giác thư giãn và tươi tỉnh. Nàng mỉm cười nhìn nóc mừng qua đôi rèm mi khép hờ, cố nhớ lại giấc mơ của mình. Các chi tiết thật mơ hồ, nhưng nàng biết Brand đã có mặt trong đó, và nàng cảm thấy ngập tràn hạnh phúc.

Cảm giác lâng lâng của nàng đã tan biến khi hiện thực kéo về. Hôm qua, họ đã tìm thấy thi thể của John Forrest. Ông ta đã bị giết hại thật dã man vào đêm hôm trước. Ngài Robert lại là nghi phạm chính. Ngay cả bây giờ, ông ta đang bị truy lùng để thẩm vấn. Bà công tước không thể tự kiềm chế được nỗi đau buồn, và Brand lại càng tan nát. Còn có thím Theo-thím sẽ đau buồn bởi cái chết của John Forrest. Ai biết được thím ấy sẽ nghĩ gì về chú Robert?

Thở dài, nàng đẩy tấm chăn khỏi người và đứng dậy. Nàng còn có những cô em cần đến mình, cũng như Flora. Ai đó phải có mặt để xoa dịu nỗi sợ của họ. Nhưng sẽ có ai để xoa dịu cho nàng? Brand, nàng biết, đang ở ngôi nhà Grange với Ngài Robert, và sẽ không rời khỏi đến khi trấn trưởng nói chuyện với chú ấy.

Nơi này có một mùi hôi nồng nặc. Nàng có thể cảm nhận được nó đang thấm vào trong mình. Nếu nàng không rời đi, nàng sẽ bị ngạt thở bởi thần kinh bị tấn công.

Sửa sang lại đầu tóc không lấy mất của nàng hơn mười lăm phút, và vài phút sau đó, nàng tiến bước vào phòng ăn sáng. Những người có mặt duy nhất là Emily và Bà Cutter. Cả hai trông chán nản y như nàng, mặc dù Emily đã cố nặn ra một nụ cười.

"Chúng ta là những người chậm trễ", Emily nói: "Những người khác đã dùng bữa sáng và ra ngoài lo việc. Trứng đã bị lạnh, nhưng trà thì vừa pha và nóng hổi."

"Hai cô bé đâu rồi?"

"Họ đã ra ngoài với Clarice và đi ngắm biển. Chỉ có sáu dặm từ đây, vì thế em đã cho phép. Hai đứa sẽ có một khoảng thời gian thú vị ở đó, chị Marion ạ, và em nghĩ ở đó sẽ tốt hơn cho hai đứa hơn là ở đây."

Marion gật đầu. Một chuyến đi đến bên bờ biển là điều mà nàng hứa với Phoebe trước khi họ rời khỏi Huyện Lake. Không biết sao mà chị em họ chưa bao giờ hoàn thành lời hứa ấy? Nàng nhìn Bà Cutter. Người phụ nữ đáng thương đang chìm trong thinh lặng, điều này không giống bà chút nào.

Công việc với Ngài Robert đã bắt đầu khiến bà mệt mỏi. Như Marion nhớ, Ngài Robert là người Bà Cutter yêu thích nhất. Marion bốc đồng nắm lấy tay Bà Cutter siết nhẹ. "Brand đang ở với Ngài Robert," nàng nói. "Anh ấy sẽ không cho phép bất kỳ tổn hại đến với chú ấy."

Một tia sáng lóe lên trong đôi mắt thần thờ, Bà Cutter mỉm cười. "Cô thật tốt bụng, cô gái đáng yêu, nhưng tôi không lo lắng về Robert. Andrew vừa ở đây với một tin nhắn từ Brand. Cậu ta bảo rằng Robert có một lời giải thích hoàn hảo cho sự vắng mặt khỏi Priory."

Không. Chính là công tước nương nương khiến tôi bận tâm. Những vụ việc này thật gây nhiều khó khăn cho bà ấy. Tôi không biết làm thế nào mà mọi thứ lại sai trái ngần này."

Bà đứng dậy. “Ngồi xuống đi, Marion, và tôi sẽ rót cho cô một tách trà.”

“Tôi có thể tự làm được-”

“Không, không. Có vấn đề gì đâu.”

Marion ngồi xuống, lấy một mẫu bánh mì nướng và bắt đầu nhâm nhi nó.

“Andrew đã ở đây sao?”

Emily gật đầu. “Hiện giờ cậu ta đang ở bà nội của cậu ấy, và ngay sau khi chú Robert nói chuyện với trấn trưởng và xóa đi sự nghi ngờ về chú ấy, mọi người sẽ tụ tập lại đây.”

“Chị biết rồi.” Marion sẽ cảm thấy khá hơn nếu thông tin được đến sau khi trấn trưởng đã nói chuyện với chú Robert. Cho đến khi điều đó xảy ra, thông điệp của Andrew không khác gì một sự bảo đảm trống rỗng, giống như lời nàng nói với Bà Cutter.

“Cám ơn”, nàng nói khi Bà Cutter đặt tách trà và đĩa của nàng lên bàn.

Emily nói: “Có một tin nhắn từ Brand cho chị, nhưng nó không có nghĩa gì cả.”

“Tin nhắn gì?”

“Đọc lấy tâm trí của anh?”

Để che đậy nụ cười lố lỉnh của mình, Marion vươn tay lấy tách trà và uống một ngụm trước khi nàng nhận ra nó nóng đến mức nào. Nàng ho và thở hổn hển đến khi nước mắt lưng tròng.

“Tôi đã tự làm bỏng lưỡi mình rồi,” nàng la lên. Bà Cutter nhanh chóng đổ thêm sữa vào tách trà của Marion để làm nguội nó. “Thử uống nó vào đi”, bà nói. Marion uống một ngụm dài. Bây giờ tách trà đã lạt nhách, và nàng không thích nó tí nào. Nhưng Bà Cutter có vẻ rất hài lòng với bản thân nên nàng nở lòng để yêu cầu một tách khác.

“Tốt hơn rồi”, Marion nói và uống thêm một ngụm nữa. Một suy nghĩ chợt nảy ra trong nàng. “Theodora có biết Robert đã được tìm thấy không?”

Emily nói qua đôi môi mỏng của mình: “Thím ấy đã có mặt khi Andrew đến. Bình luận duy nhất của thím ấy là muốn xem qua các thứ trên bàn của John Forrest, để đảm bảo mọi thứ vẫn còn trật tự. Bây giờ thím ấy đang có mặt ở đây với viên cảnh sát và ”.

Bà Cutter tắt lửa. Một bức màn trầm lắng bao trùm quanh chiếc bàn. Marion thở dài, với lấy đĩa mứt, và múc muột muỗng đầy để lên đĩa bên cạnh lát bánh mì nướng của mình.

“Tôi tin rằng ông Manley sẽ tư vấn cho thím ấy về những cái chuông của thím?” Khi không có ai trả lời, nàng cố gắng một lần nữa.

“Kế hoạch cho buổi sáng nay là gì, Emily?”

“Không gì cả”. Emily nuốt cái ực và nhìn xuống những lát bánh mì nướng thừa trên đĩa của mình. “Em cảm thấy khủng khiếp. Em vẫn không thể tin vào những chuyện đã xảy ra. Nó giống như một cơn ác mộng.”

Marion kéo mình khỏi những nỗi lo âu của bản thân. “Lý do hơn hết”, nàng nói: “để tìm cái gì đó giúp gạt những sự kiện khủng khiếp này khỏi tâm trí em. Em nên đi dạo bờ biển với Clarice và Oswald. Vì em ko đi, chị đề nghị em để Andrew đưa em đến gặp bạn của em - Ginny. Đi mua sắm với cô ấy, hoặc đi thăm viếng những bạn bè khác. Làm những gì mà tuổi trẻ bọn em cần làm”.

Emily tươi tỉnh hơn một chút. “Sao chị không đi với em?”

Marion lắc đầu. Nàng đã có kế hoạch riêng cho sáng nay. “Chị không có sức”, nàng nói. “Chị nghĩ mình sẽ đọc một quyển sách và bầu bạn với Bà Cutter”. Nàng nhìn Bà Cutter.

Bà Cutter gật đầu. “Hay là đi dạo đi? Tôi muốn cho cô thấy khu vườn thảo mộc của tôi.”

“Tại sao không nào?” Marion nói.

Bà Cutter rạng rỡ. “Chỉ cần cho tôi một khoảng khắc, tôi sẽ báo cho công tước nơi tôi sẽ đi”.

Trong khi vội vã rời đi, Emily nói: “Em nghĩ chị đã làm cho ngày của bà ấy được đáng giá.” [*ý là khiến bà ta được vui*].

“Phải, bà ấy ở một mình quá nhiều rồi. ông tước nung nung thật không thích hợp bầu bạn với bà ấy mấy, phải không nào?” Marion nhấp một ngụm trà và nhần mặt. “Nếu có một thứ gì chị ghét, thì chính là trà nhạt nhẽo.”

Khi Bà Cutter trở lại, tách trà khó uống đã được dọn đi bởi người hầu và Marion đang nhấp một tách mới.

Bà Cutter rất thật nhộn nhịp. Nếu lúc trước bá ấ yên tĩnh một cách lạ lùng thì bây giờ lưỡi của bà ta ba hoa như một con ngựa phi nước đại. Điều này thật vinh hạnh. Lốp trẻ hiện nay không dành thời gian cho người lớn tuổi. Chúng không đi dạo chỉ vì niềm vui của nó, mà để đi mua sắm hoặc ghé thăm ai. Chúng luôn ở trong các cỗ xe. Và danh sách cứ tiếp tục.

Marion đáp lại những câu mà nàng hy vọng là sự hưởng ứng thích hợp, nhưng tâm trí của nàng lại tập trung vào con đường họ đang đi. Đây là con đường mà Clarice chắc đã đi qua vào cái đêm nàng bỏ chạy sau khi nhìn thấy bóng ma của nhà sư.

Họ vượt qua nhà kính bên tay phải, nơi nhà ăn nằm trong thời đại xa xưa. Nhà kho là nơi tử thi của ông Forrest đã được tìm thấy, mặc dù được giấu dưới bụi dâu rậm rạp. Mặt trời lên cao và không khí trở nên nóng nực. Những con nhện biểu diễn những cú nhào lộn trong không trung, và trên những bụi hoa, ong bướm như đang nhảy nhót trong hân hoan hạnh phúc.

Thật khó để tin rằng trong thiên đường nhỏ bé này lại ẩn nấp rất nhiều tội ác đến thế.

Bước vài bước xuống con đường mòn, mọi thứ đã thay đổi. Những tia nắng thấm qua hàng cây rậm rạp, điểm lốm đốm bóng mát xuống đường. Không có nhện, ong hay bướm. Những con nhện giăng lưới để lừa những nạn nhân bất cẩn của chúng. Những con chồn lảng vảng trong bóng râm. Những con mèo cục súc hoang dã vẩy đuôi, cơ bắp cuộn cuộn trước khi vồ con mồi.

Marion cười run rẩy. Vì thế này nên nàng và Clarice đã dọa nhau đến khiếp. Bọn họ nhất định phải là những đứa trẻ kinh khủng.

Đến một ngã ba, Bà Cutter do dự. “Đây là đường đến vườn thảo mộc

Con đường bà chỉ được phủ đá thật đẹp. Con đường dẫn đến dẫn đến Yew Cottage trải tràn với bụi tạt lê và cây tầm ma.

Marion nói: “Tôi tưởng chúng ta đi đến bụi giăng tại nhà ăn. Nó chỉ là một đoạn đường ngắn tởm đây thôi. Và đó là nơi Clarice và tôi thường chơi đùa khi còn thơ ấu.”

“Tôi không chắc có thể chịu được sườn dốc.” Mặt Bà Cutter tươi lên. “Hay là tôi đi đến vườn thảo mộc để chuẩn bị mọi. Khi nào cô xem xung quanh xong rồi, cô có thể đến với tôi. Chuyển đi sẽ không quá lâu với cô. Không có nhiều thứ để xem đâu.”

Marion không chắc rằng họ nên rời nhau.

Như thể đọc được tâm trí của cô, Bà Cutter nói: “Nếu tôi hét lên, cô sẽ nghe thấy tiếng tôi mà. Và cũng có những người làm vườn ở gần bênh. Nào, đừng đi quá lâu nhé.”

Trong lời chia tay đầy niềm tin ấy, bà ta vẽ đường dẫn đến khu vườn thảo mộc.

Bụi giăng tại nhà ăn nằm ngay bên cạnh những tàn tích của những gì đã từng là nhà của trụ trì và các ký túc xá cho khách tham quan. Những tòa ốc được xây dựng sau này đã biến mất không một dấu vết dưới đám bụi cây và sự tàn phá bởi những thế hệ dân làng tiếp theo mà đã khuôn đi từng viên gạch từ bức tường để sử dụng cho việc riêng của họ. Chỉ đến khi nhà dòng Priory vào tay của dòng họ FitzAlan thì những kẻ xâm lấn được báo phải tránh xa và những sự xâm lấn mới chấm dứt.

Bụi giăng này phần lớn không bị ảnh hưởng. Marion đoán rằng người dân địa phương đã coi di tích này là quá thánh thiện để phá vỡ và bức tượng điêu khắc của sư trụ trì đã đánh dấu vị trí nơi cư trú cũ của mình đã từng đứng. Cây cối không xâm lấn đến đây, và Marion có một cái nhìn rõ ràng về bụi giăng khi nàng bước vào một khoảng trống.

Bụi giăng lớn hơn nhiều so với ký ức nàng, và đối với một đứa trẻ nó có vẻ tr một ngọn tháp. Nàng bước lên các bậc đá và đếm mười hai-có thể là một con số linh thiêng, mỗi bước thể hiện một trong các tông đồ. Từ vị trí thuận lợi này, người diễn thuyết có thể nhìn xuống trên đầu của các nhà sư trầm lặng khi họ dùng bữa. Bất kỳ ai bị chứng chóng mặt khi leo lên móm đá này đều phải bám chặt vào gờ đá như nàng đang làm.

Khi nàng và Clarice nằm đây chờ đợi con ma của mình, tất cả mọi thứ được ẩn trong bóng tối, vì thế họ không ý thức được họ sẽ ngã lăn xa như thế nào nếu họ lỡ một bước. Hoặc có thể lúc ấy nàng lại gan dạ hơn. Có thể nàng đã trèo lên bậc thềm vào ban ngày và chứng chóng mặt không khiến nàng sợ hãi. Nàng không thể nhớ. Đây mới là phiền phức. Không có sự khám phá điên đảo nào nảy ra với nàng đến mức nàng có thể kêu lên “Hóa ra là thế!”

Nàng muốn đến đây để diễn lại cảnh ấy, và mặc dù nàng nghĩ rằng bài tập sẽ là vô ích, ít nhất nó cũng đáng giá để thử. Hít vào thật sâu, nàng nhắm mắt lại và thử đem tâm trí mình trở lại cái đêm nàng chờ ở Yew Cottage cho cuộc tranh cãi đến kết thúc để nàng có thể trốn ra với Clarice.

Rồi dì Hannah rời khỏi nhà. Điều tiếp theo Marion nhớ là đã trèo lên con đường đến bực giảng. Nàng biết mình đã đến trễ và thắc mắc không biết Clarice có còn chờ mình chẳng. Trên đường đi, nàng thông qua các tác phẩm điêu khắc của nhà sư trụ trì đầu tiên và làm dấu thánh giá. Không phải nàng là người Công giáo. Đó là một nghi lễ, một dấu hiệu của sự tôn kính mà nàng và Clarice đã nghĩ ra mà thỉnh thoảng lại giúp họ tin tưởng vào thế giới mà mình đang sống.

Làm sao nàng có thể quên điều đó?

Nó là một sự giải khuây tuyệt vời khi nàng nhìn thấy ánh sáng trong bực giảng, đứng đưa sang hai bên. Nàng đếm các bước đi khi nàng leo lên từng nấc một. Thì thầm những lời chào nhau, sau đó Clarice thối tắt đèn lồng và họ gặp người xuống để chờ những sự kiện.

Nàng không biết thời gian trôi qua bao lâu, không biết nàng hay Clarice nghe trước. Một con chó đang rên rĩ, rồi sủa. Họ từ từ nâng mình và nhìn qua mép của bực giảng. Ánh đèn đã được thả nổi trong không khí, di chuyển về phía họ, và một âm thanh ma quái theo sau, dường như âm hồn đang gọi con chó ấy.

Đó là khi Clarice đông triệt để.

Marion nhớ lại mình chìm người xuống và nhắm mắt lại. Nàng lạnh cứng trong khiếp sợ. Bóng ma của sư trụ trì đang tiến đến để bắt nàng, và không chỉ trụ trì, mà còn có con chó của ông ta.

Điều gì xảy ra tiếp theo?

Nàng nhớ con chó liếm mặt mình. Nó đã tìm thấy nàng ở bực giảng. Nàng có thể phát khóc với sự nhẹ nhõm. Không phải con chó của sư trụ trì, là Scruff, con chó của dì Hannah. Điều này có nghĩa là không có ma. Chỉ là dì Hannah đang đi tìm kiếm con chó của mình. Scruff là một con chó cứ đi lang thang, luôn luôn bị lạc.

Vì vậy nàng rời khỏi bực giảng và chạy về phía ánh sáng, gọi tên dì Hannah. Scruff bắt đầu rên rĩ, và dì Hannah không trả lời. Giờ bắt đầu hoảng sợ, nàng lui một bước, sau đó quay đầu và bỏ chạy. Scruff đã không chạy theo nàng.

Nàng ấy đã thấy gì?

Hai ánh sáng. Hai người. Nhưng dì Hannah không có ở đó, nếu không dì đã phải trả lời Marion.

Nàng mở mắt ra. Từ chỗ của nàng trên bực giảng, nàng có một cái nhìn không bị cản trở đến các khu vườn thảo mộc. Nàng nhìn chăm chăm vào nó trong một thời gian dài, sau đó chuyển sang nhìn nhà của trụ trì đã từng một lần đứng đấy, và hơi thở vội vã thoát khỏi lồng phổi của mình. Nàng đã có ý tưởng đúng về những gì đã xảy ra với dì Hannah những năm trước, và không một nghi ngờ khi biết rằng, nơi nàng tìm thấy là một nơi an nghỉ khủng khiếp.

Đi xuống các bậc bực giảng còn khó khăn hơn là khi lên. Nàng cảm thấy một cơn choáng váng, và nắm chặt vào gờ đá để từ từ đi xuống. Nàng cau mày khi nhìn thấy Bà Cutter đang chờ mình, nhưng một cơn choáng váng khác lại đến khiến nàng cảm thấy vui mừng vì đã có ai đó phía dưới để giúp mình.

“Tôi thắc mắc không biết điều gì đã xảy ra với cô,” Bà Cutter cho biết: “Vì thế tôi nghĩ rằng tôi nên đến và tìm hiểu.”

“Tôi cảm thấy chóng mặt”, Marion nói. “Mọi chuyện xảy ra thật là quá sức chịu đựng cho tôi.”

“Nắm lấy tay tôi, cô gái đáng yêu ạ,” Bà Cutter nói, sau đó cười, một nụ cười êm dịu và thận mật, đủ kì quặc để mang đến một trận tê đến cột sống của Marion. “Đúng vậy, hãy dựa vào tôi, và tôi sẽ chăm sóc cho cô. Tôi không yếu đuối như vẻ ngoài đâu.”

Brand đưa trấn trường ra khỏi khu vực và trở về thư viện, nơi chú Robert và cậu Andrew đang uống café. Chàng đã trút bầu tâm sự của mình với cả hai, kể cho họ biết tất cả mà chàng biết được về Hannah từ bức thư của Edwina, và cảm thấy nhẹ nhõm hơn trong tâm trí khi chia sẻ gánh nặng ấy. Chú Robert trong có vẻ sáng sủa hơn sau một đêm ngủ kỹ, và trở lại làm chính mình hơn khi mặc vào quần áo của mình. Andrew đã mang chúng đến từ Nhà dòng Priory trước đó, nhưng không có tin nhắn từ thím Theodora.

“Em nghĩ rằng mọi thứ diễn biến khá tốt đấy”, Andrew nói.

Robert cười cụt lủn. “Nếu cháu có thể gọi theo một lời bóng dó rộng là không được rời khỏi khu vực nhà mình là ‘khá tốt’.” Một cái nhìn suy tư hiện lên trên khuôn mặt chú ta.

“Hãy nhìn vào mặt tích cực,” Brand cho biết. “Ngài Basil không biết gì về lịch sử cổ đại kia. Ông ta không biết về dì Hannah và sự tham gia của chú...” Ánh mắt của Robert đã làm thay đổi điều chàng định nói. “...vấn đề của chú với cô ta.”

“Đương nhiên là cháu nói đúng”, Robert nói, và nuốt gọn một ngụm café. “Chú không phải đang nghĩ về Ngài Basil, mà là...”

“Thím Theo?” Andrew tiếp lời khi Robert do dự.

“Không. Mẹ tôi.”

“Bà nội?” Andrew nhìn khó hiểu.”

Robert nuốt một ngụm café. “Chú luôn thắc mắc không biết bà có biết về Hannah không. Chú nghĩ nhất định phải biết. Chú nghĩ bà ấy tin rằng chú đã ngoại tình với cô ta.”

Chú nhún vai một cách bất lực. “Chú không thể chạm chỉ định rõ ràng vào một chuyện gì, nhưng đôi chú bắt được một ánh mắt từ khuôn mặt của bà khiến cho mình cảm thấy cắn rứt lương tâm”.

Trong mắt chú đầy vẻ lo toan. “Liệu bà ấy có nghĩ là chú có liên quan đến việc dì Hannah bị mất tích chăng?”

“Không”, Andrew quả quyết. “Nhưng chú sẽ cảm thấy lương tâm cắn rứt. Bà lo lắng cho chú và mong chú sẽ chứng chặc hơn. Mọi người đều lo lắng cho chú cả.”

Robert dành cho cậu bé một nụ cười ngọt ngào.

Những suy nghĩ của Brand rẽ theo một ngõ ngoặt sắc bén. Chàng nhớ lại ngày đầu tiên mình trở lại Longbury, khi chàng ghé thăm nhà dòng Priory. Chàng đã đặt câu hỏi về dì Hannah, và bà của chàng đã tỏ vẻ khó chịu. Ô, đúng rồi, chàng nghĩ. Bà công tước đã biết rõ về vụ tình yêu vụng trộm không có thật và tất nhiên cũng có những nghi ngờ của riêng

mình. Bà không muốn chuyện cũ sống lại hoặc nghi ngờ ngã về Robert. Bà đã phải chịu đựng biết bao nhiêu trong bấy nhiêu năm qua.

Brand ngồi xuống, nhưng một đổi sau chàng lại đứng lên.

Thấy chàng cứ lờng lộn trong giây lát, Robert nói: “Cháu đang rất bồn chồn. Có chuyện gì thế?”

“Không có gì. Cháu đã bị nhốt tại nơi này quá lâu rồi.”

Chàng ngồi xuống một lần nữa, gác chân này qua chân kia, sau đó lại gác ngược lại.

“Cháu còn tệ hơn là bất an,” Robert nói. “Chuyện gì vậy, Brand?”

Brand nhún vai. “Vài chuyện nhỏ cứ canh cánh trong cháu, và cháu không biết liệu chúng có ý nghĩa gì không nữa.”

“Chẳng hạn là chuyện gì?”

“Cháu đang nghĩ về con chó.” Brand suy tư một lúc. “Khi chú bảo với cháu rằng đã gặp dì Hannah tối hôm đó, chú không đề cập đến một con chó.”

“Con chó của Theo,” Robert nói và gật đầu. “Không phải là nó quan tâm đến mình thuộc về ai. Tên của nó nên là Casanova. Nó luôn khám phá đó đây, và sẽ gắn mình với bất kì người phụ nữ đẹp nào mà nó thích. Đó là cách Hannah đã bắt lấy được nó ngay từ đầu. Và chú không đề cập đến nó vì nó không có ở đó. Điều đó có quan trọng không?”

“Cháu không biết. Clarice nói rằng cô ấy nghe được một vài âm thanh rên rỉ của một con thú đáng thương, và Marion nghĩ rằng cô ta đã nghe tiếng một con chó sủa. Cháu không thích những đầu mối không có kết thúc, chỉ vậy thôi.”

“Điều đó dễ dàng để giải thích thôi. Sau khi tôi trở lại ngôi nhà, con chó xông ra ngoài. Tôi không có tâm trí đuổi theo nó. Nhưng nó đã trở lại ngày hôm sau.”

“Ai tìm thấy nó, thím Theodora?”

“Không. Bà Cutter.”

“Khi nào? Bằng cách nào?”

Robert nhún vai. “Tôi không mảy may biết. Nó cứ mãi đánh hơi xung quanh vườn thảo mộc của bà ấy, đào lên những cây cỏ quý giá của bà ta. Có lẽ đó là nơi bà ta tìm thấy nó.”

Tâm trí của Brand làm việc như chớp. “Chuyện gì đã xảy ra với con chó?” Chàng hỏi.

“Sao? Ôi, con vật đáng thương nuốt phải thuốc chuột mà chúng tôi tin rằng những người làm vườn đã để ra lữ chuột bọ. Đương nhiên bọn họ chối bỏ điều đó. Bọn họ không được phép để chất độc ở nơi mà bất cứ đứa trẻ đi lạc nào cũng có thể lấy được. Đừng quên, luôn có đám trẻ ở những ngày lễ hội Brand đứng dậy. “Cháu nghĩ rằng,” chàng nói: “cháu sẽ đi dạo một chút”.

Chàng đã đứng ngay tại cửa trước khi một ý nghĩ đập vào não chàng. “Chuyện này đã xảy ra lâu hay mau sau sự biến mất của dì Hannah?”

“Ý của cháu là con chó bị chết khi nào à? Ngay trước lễ Giáng sinh. Xem ra chắc khoảng sáu tháng hay sao đó. Chú nhớ bởi vì Bà Cutter muốn tặng cho Theo một con chó con dịp Giáng sinh, nhưng chú phải nói với bà ấy rằng đó không phải là một ý tưởng hay. Theo không bao giờ muốn một con chó khác sau chuyện đó.”

“Cảm ơn”. Brand rời phòng. Andrew hỏi: “Tất cả việc này là sao?”

“Chú nghĩ rằng”, Robert nói một cách thú vị: “Brand biết ai là hung thủ.”

Chương 25

Họ đang trên con đường đi về hướng Yew Cottage.

“Tại sao chúng ta về lại ngôi nhà làng?”

Bà Cutter lại tặc lưỡi. “Bởi vì nó ở dưới đồi. Tôi không nghĩ rằng tôi có thể giúp cô đi lên trên dốc đồi về lại ngôi nhà dòng Priory. Và ở nơi đó nhất định sẽ có người. Chúng ta sẽ cho mời một vị y sĩ.”

Marion không nghĩ rằng sẽ có bất cứ ai ngôi nhà làng. Kể từ khi cuộc di chuyển đến ở tại ngôi nhà dòng Priory lại có vẻ như là vĩnh viễn, ít hay nhiều cũng có vẻ là thế, họ đã không cần đến sự phục dịch của bà Ludlow hoặc người canh gác để bảo vệ nơi ấy. Nàng không mấy chắc chắn mọi việc được sắp xếp ra sao, nàng cũng chẳng quan tâm. Nàng có vẻ như sắp bị một cơn bạo bệnh nào đó - cảm cúm hay là cảm mạo bình thường chẳng? Điều duy nhất nàng muốn làm là được ngủ. Nhưng nàng đã có một điều gì đó quan trọng để nói với Bà Cutter. Là chuyện gì đây?

Nàng chớp mắt để tập trung suy nghĩ của mình. “Tôi nhớ ra rồi. Tôi biết nơi dì Hannah được chôn cất. Dì ấy ở trong vườn thảo mộc của à, Bà Cutter ạ. Đó là nơi mà John Forrest đã chôn dì ấy. Ông ta đã dời đi tác phẩm điêu khắc của vị sư trụ trì, và... và...” Âm thanh nàng nói quyện vào nhau, và nàng nỗ lực để làm chủ cái lưỡi của mình. “Ông ấy chắc phải sợ rằng bà hoặc một trong những người làm vườn sẽ tìm thấy di thể của dì ấy nếu có bao giờ bà đào xới đất lên.”

“Hãy cẩn thận bước đi của cô. Chúng ta không muốn đầu gối của cô bị trầy trụa nào.”

“Bà có nghe tôi nói gì không, Bà Cutter?”

“Vâng, cô gái đáng yêu. Cô đề cập đến trụ trì, tôi tin là vậy.”

Bà Cutter đã không nghiêm túc xem trọng lời nói của nàng, và điều ấy khiến nàng phát cáu. Phải chi Emily cũng có mặt ở đó khi nàng bước xuống bậc giáng, cô bé sẽ tin nàng và gọi ngay viên cảnh sát. Người phụ nữ lú lẫn đáng thương này không giúp ích gì cả.

“Chúng ta cần phải gọi viên cảnh sát ngay lập tức! Bà không thấy sao, Ngài Robert và ông Forrest toa rập chuyện này với nhau. Nếu bọn họ để cho Ngài Robert thoát tội, ai nào biết ông ấy sẽ làm gì tiếp theo?”

Một Bà Cutter hoàn toàn khác lạ quay sang nhìn nàng. “Đó là một điều thật âm hiểm để nói! Ông Forrest, phải, nhưng không phải Ngài Robert. Cậu ấy là con trai của bà công tước nường nường. Bộ cô không có chút lòng trung thành nào với gia tộc ấy hay sao?”

Chợt hiện trong tâm trí của Marion một bài ca dao từ xa xưa lắm rồi.

Nhền nhện ăn thịt người

Chồn to như ngựa

Và mèo có răng như của cá mập.

Đây chính là Bà Cutter trong khoảnh khắc ấy, rồi bà ta mỉm cười, nhưng nụ cười trống vắng từ tốn ấy không thể xóa bỏ ấn tượng kinh khủng khi khỏi tâm trí Marion.

Mí mắt của nàng rũ xuống. Chân tay của nàng đang trở nên nặng nề. Não bộ của nàng muốn ngưng làm việc. Marion không cho phép chuyện đó. Thức dậy, Marion ơi! Hãy suy nghĩ! Điều gì đang xảy ra với mình chứ? Mình vẫn ổn khi bước xuống lầu sáng hôm nay. Món điểm tâm duy nhất là một lát bánh mì nướng và tách trà của Bà Cutter rót cho mình.

Tách trà. Bà Cutter đã rót một tách trà. Đã bỏ cái gì trong đó? Nó không có khả năng. Bà Cutter là một bà lão không gây hại người khác và đang chìm vào lão suy. Tôi thích bà ấy, Marion suy nghĩ. Không, tôi cảm thấy đáng tiếc cho bà ấy. Nhưng bây giờ nàng cảm thấy sợ hãi.

Nàng chỉ uống chừng hai ngụm trà trước khi đổ nó đi. Nó vẻ có không có khả năng khi chỉ là hai ngụm trà có thể khiến nàng cảm thấy vật vờ như thế này.

Giọng nói liều lo của Bà Cutter gián đoạn dòng suy tư của nàng. “Chúng ta ở đây rồi. Ngôi nhà của Edwina. Chuyện này sẽ chỉ mất một giây lát thôi.”

Marion xiu vẹo một chút một chút khi Bà Cutter rời khỏi nàng. Nàng không nghĩ rằng mình còn sức lực để di chuyển. Cảm cúm cũng không thể khiến nàng cảm thấy như thế này được. Nàng không bị sổ mũi hoặc đau nhức cơ bắp hoặc các khớp xương. Chắc nàng đã bị bỏ thuốc gì rồi, và người duy nhất có thể cho nàng uống là cái người đang đứng trước mặt mình với một nụ cười trống vắng.

“Ở đây rồi.” Bà Cutter đã trở lại với một chiếc chìa khóa trong tay. “Ngay ở nơi Edwina luôn để nó.” Bà nói với một tiếng cười tự ti. “Nơi này tốt hơn so với khu vườn thảo mộc của tôi. Nó riêng tư hơn.”

Một cơn ớn lạnh chạy lên cột sống của Marion. Tại sao Bà Cutter lại muốn được riêng tư với mình?

Nàng rung mình khi họ bước vào căn nhà và dừng lại ở chân cầu thang. Đây là nơi mà cơ thể của Edwina đã được tìm thấy.

Bà Cutter cười vào đôi mắt nàng. “Bạn nhìn thật là kiệt sức, cô gái đáng yêu. Tôi chỉ có một câu hỏi dành cho cô, sau đó tôi sẽ để cho cô đi ngủ. Những bức thư mà Ngài Robert đã viết cho Hannah ở đâu?”

Đây là điều cuối cùng Marion dự kiến sẽ nghe, và nàng ngậy người nhìn Bà Cutter.

Bà Cutter dừng lại mỉm cười. “Tôi hỏi cô một câu hỏi, Marion. Những bức thư Ngài Robert đã viết cho Hannah đang ở đâu? Hãy trả lời tôi.”

“Không có bất kỳ lá thư nào.”

“Đừng nói dối với tôi! Hannah nói với tôi rằng Robert đã viết bức thư tình cho cô ấy. Lúc ấy tôi không tin cô ta, nhưng trong ngày lễ hội, tôi đã nghe Phoebe nói với Flora rằng những bức thư của Ngài Robert thuộc về cô và cô sẽ quyết định sẽ làm gì với chúng. Cô thực sự nghĩ rằng tôi sẽ cho phép cô vạch mặt ngài ấy sao?”

Chính là lời nhận xét cuối cùng mà có vẻ quá lạ lùng với Marion. “Vạch mặt ngài ấy? Với ai?”

“Với thế giới! Trong cuốn lịch sử gia đình của cô! Nếu có bao giờ chuyện ngoại tình của cậu ấy với Hannah bị mang ra ánh sáng, hãy nghĩ xem nó sẽ gây ra những khuấy động gì. Họ sẽ bắt đầu đặt câu hỏi. Họ có thể bắt đầu tìm kiếm di thể của Hannah. John và tôi không thể cho phép điều đó xảy ra. Chỉ cần cho tôi biết nơi các bức thư được cất giữ và tôi sẽ thả cô đi.”

Marion đặt tay nàng lên trụ cầu thang khi người nàng bắt đầu lắc lư. “Có phải đó là những gì ông Forrest đã tìm kiếm khi ông ấy bắn vào Brand?”

“Đó là điều không may mắn. Ông ấy không có ý làm tổn thương bất cứ ai. Đáng lý ra cô phải có mặt tại ngôi nhà dòng, chứ không phải ngôi nhà làng này.” Giọng Bà Cutter mềm mại lại, trở nên thuyết phục hơn. “Tôi đã tìm kiếm khắp mọi nơi cô có thể dấu chúng, và điều duy nhất tôi tìm thấy được một chiếc hộp thuộc về Hannah với các vật lưu niệm của Robert trong đó. Cô đã lấy đi các bức thư, có phải không? Cô đã dấu chúng tại nơi đâu?”

Bà Cutter đã lục soát qua mọi thứ thuộc về nàng. Ý tưởng đó thật là ghê tởm. Giờ đã rít lên, Marion nói: “Tôi đã nói với bà. Không có bức thư nào cả.”

Cú đánh khiến nàng thậtàn tay Bà Cutter dang rộng và xán ngang khuôn mặt nàng. Marion cuộn người lại. Đây không phải là Bà Cutter mà nàng quen biết. Bà ấy đáng lý ra là một người phụ nữ lớn tuổi chân yếu tay mềm. Rồi nàng nhớ lại rằng Bà Cutter đi tản bộ thật lâu hàng ngày. Bà trồng trọt trong khu vườn thảo mộc. Bà luôn chạy đây đó để lấy đồ dùm cho công tước nương nương. Và bà ấy luôn run rẩy.

Hiện giờ bà ta nào có run rẩy gì đâu. Bà ta thật là đáng sợ. Bà Cutter và khu vườn thảo mộc của bà! Tại sao trước khi nàng cho phép bà ta mang nàng đến ngôi nhà làng nàng đã không thể liên kết các chuyện này với nhau? Nếu nàng không tự chủ được bản thân mình, nàng có thể chia sẻ cùng một số phận giống như dì Hannah. Nàng rất sợ hãi, nhưng sự tức giận của nàng càng mạnh mẽ hơn, và đây là cơn thịnh nộ mà giúp cho nàng có ý chí để đả bại mục già này trong trò chơi của chính mục.

Hãy để mục ấy tưởng rằng nàng đã ở điểm phải sụp đổ, sau đó nàng sẽ thừa dịp khi mục ấy không phòng ngờ và... và... Suy nghĩ nào! Nàng phải động não. Nàng đang ở thời điểm phải sụp đổ.

Nàng phát ra một tiếng rên rĩ nhỏ. “Tôi sẽ nói cho bà biết nơi các bức thư được cất giấu nếu bà cho tôi biết những gì đã xảy ra trong đêm dì Hannah biến mất.”

“Cô đang cố gắng để chống chọi, phải không cô bé? Ý tôi là thuốc an thần đấy. Tôi có thể nhìn thấy trong đôi mắt của cô. Cô biết đấy, nó cũng khá nhẹ. Cô sẽ không giúp ích gì cho tôi nếu cô không thể tỉnh táo.”

“Tôi nghĩ rằng,” Marion cho biết: “bà đánh giá sai lầm về liều lượng rồi. Tôi cảm thấy như thể bà đã cho tôi đủ thuốc an thần để tổng cho một con ngựa ngủ say.”

“Càng có nhiều lý do hơn để cho tôi biết nơi các bức thư được cất giấu.”

Marion sịt mũi. “Chỉ sau khi bà nói cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra cho dì Hannah.”

Mọi thứ đều rất là ấu trĩ, ấu trĩ tới mức kinh tởm, Marion nghĩ.>

Bà Cutter thở dài. “Tôi nghĩ cô biết những gì đã xảy ra. Tôi giết Hannah, và John giúp tôi chôn vùi cơ thể của cô ta trong khu vườn thảo mộc của mình. Tôi không thể để thi thể cô ấy để người nào khác kiểm tra được. Viên cảnh sát sẽ bắt đầu đặt câu hỏi. Bọn họ có thể tra ra được rằng cậu Robert và cô ta đã có tư tình. Robert sẽ là nghi can chính. Hãy nghĩ xem bà công tước sẽ cảm thấy thế nào.”

“Dì Edwina biết về chuyện tư tình này không?”

“Lúc đầu thì không. Cô ấy tin rằng Hannah đã bỏ nhà theo trai với một cậu trai trẻ nào ấy, và tôi rất vui lòng để thúc đẩy câu chuyện hư vượn ấy. Vì vậy, cô hiểu không, tất cả mọi thứ đã xảy ra một cách tốt đẹp nhất. Cô nói đúng về tác phẩm điêu khắc của vị sư trụ trì. John luôn luôn sợ rằng những người làm vườn sẽ đào bới đất lên và khám phá ra thi thể của Hannah, vì vậy tôi sắp xếp để bức tượng được chuyển đến khu vườn của tôi.”

Mụ ấy đang chờ đợi Marion nói với mụ nơi các bức thư được cất giấu, và Marion đang trì hoãn trong giây lát khi nàng sẽ báo với mụ rằng nàng không mấy may biết gì cả.

Nàng đã trở nên rối loạn. Không có bất kỳ bức thư nào. Không có vụ tư tình. Nàng nên nghĩ đến cách thoát thân. Điều duy nhất nàng cần là thời gian để chống lại ảnh hưởng của thuốc an thần nàng đã uống phải.

Nàng ấy nói chậm rãi: “Đấy có phải là nơi mà bà giết chết dì Hannah không? Trong khu vườn thảo mộc của bà?”

Bà Cutter lắc đầu, mỉm cười như thể họ đang bọn họ là kẻ đồng mưu. “Mọi người nghĩ tôi là chẳng giống ai, một Bà Cutter đáng thương luôn run rẩy.Ồ, phải, tôi biết những gì tất cả các người nghĩ về tôi. Nhưng đấy là một điều sai lầm khi đánh giá thấp con người của tôi, như Hannah từng học bài học ấy.”

Mụ ta cười khoái trá đến rợn tóc gáy. “Tôi đã biết về vụ vụng trộm, và tối hôm đó tôi nhìn thấy cậu Robert ra ngoài, tôi theo dõi cậu ta. Cậu ấy đã gặp Hannah tại nhà kính. Tôi không thể đến đủ gần để nghe ngóng những điều bọn họ, nhưng tôi có thể hiểu rằng đôi uyên ương rõ là có mâu thuẫn.”

“Khi cậu ấy quay vào nhà, con chó của Theodora đã trốn ra và chạy ngay đến với Hannah. Tôi bèn giả vờ như tôi đến để mang con chó trở về để giải thích sự hiện diện của tôi lúc ấy. Tôi yêu cầu cô ấy hãy để cậu Robert được yên. Cô ta cười nhạo tôi. Cô ấy bảo rằng cô ta và cậu Robert sẽ nhanh chóng bỏ trốn cùng nhau sau khi cậu ta có đủ can đảm để vạch rõ ranh giới với thiếu phu nhân. Và nếu cậu ấy không chịu vạch rõ ranh giới với Theodora, Hannah sẽ đưa những bức thư tình mà cậu Robert đã gửi cho cô ấy.”

“Bỗng dưng cái ý tưởng nảy ra trong tâm trí tôi rằng nếu cô ta biến mất, thì mọi vấn đề sẽ được giải quyết. Người thiếu nữ độc ác như cô ta không được quyền làm tổn thương tới bá tước công nương. Vì vậy, tôi lẻn vào nhà kho của người làm vườn ngay cạnh căn nhà kính và tìm thấy - một cái búa, tôi nghĩ là nó là vậy, rồi rón rén đến sau lưng cô ta đập một cú mạnh vào đầu.”

Một vẻ kinh tởm hiện lên khuôn mặt Marion và Bà Cutter khẽ nói: “Cô ta không phải là một cô gái hiền lành, Marion ạ. Không giống như cô. Cha cô biết rõ cô ta là loại con gái nào; cha cô từng nói rằng ông ta sẽ không bao giờ quay lại Yew Cottage nếu có mặt Hannah.”

“Và ông ấy cũng chưa từng quay trở lại, không, cho dù rằng sau khi Hannah đã không còn là vấn đề. Tôi không nghĩ Edwina từng bao giờ tha thứ cho ông ấy bởi ông ta đã đánh giá đúng về con người của Hannah.”

Quai hàm của Marion buông thõng xuống. “Làm thế bà có thể biết tất cả những điều này?”

Cùng giọng cười phát ra từ môi của Bà Cutter. “Tôi đã đọc những bức thư mà mẹ cô viết mà Edwina đã vất chúng đó đây. Cô biết đấy, tôi là một người rất hiếu kỳ.”

Mụ ta cũng là một người ăn nói liên mồm, và Marion thắc mắc không biết có phải Bà Cutter đang cố giết thời gian cho đến khi thuốc an thần có hiệu lực và làm cho nàng càng dễ uốn nắn>

Giết thời gian! Một ý tưởng quá khủng khiếp! Nhưng đôi bên đều có thể cùng chơi trò này. “Ông John đã ở đâu? Bà nói ông ta đã giúp bà.”

“Oh, tôi đã phải đi đến ngôi nhà nhỏ của ông ta để nhờ vả. Ông ấy cũng thật vui khi được nhìn thấy cái xác của Hannah cũng như tôi mà.”

Marion chậm rãi nói: “Bởi vì hạnh phúc của thím Theodora.”

“Đúng vậy. Theodora là hòn ngọc trong mắt của John. Ông ấy có thể làm bất cứ điều gì cho cô ta. Ông ấy biết cậu Robert sẽ bị tình nghi là hung thủ sát hại Hannah nếu thi thể của cô ta bị phát hiện, và điều ấy sẽ khiến cuộc đời Theodora tan nát. Vì thế tôi biết chắc rằng ông ta sẽ giúp tôi. Đương nhiên là tôi chỉ nghĩ dùm cho bá tước công nương.”

“Điều tiếc nuối duy nhất là tôi đã phải thuốc chết con chó Snowball. Con chó dễ thương đến thế. Nhưng nó biết nơi Hannah bị chôn. Nó cứ muốn đào thi thể cô ta lên, cô hiểu không. Tôi biết chắc rằng những người làm vườn sẽ bắt đầu để ý, và trước sau gì cũng sẽ đến tai của trấn trưởng, nên tôi phải làm những điều tôi cần làm.”

Marion cảm thấy buồn nôn. Có phải bản thân nàng cũng bị đầu độc? Bà Cutter chăm chú nhìn vào mặt Marion. “Giờ cô cảm thấy thế nào?”

Thì ra nàng đã đoán đúng rồi! Marion nghĩ. Bà Cutter muốn đốt thời gian cho đến khi liều thuốc an thần có hiệu lực. Nàng ngáp một ngáp thật dài, và ngây dại nhìn vào đôi mắt hí hí của mụ đàn bà lớn tuổi kia.

“Bà đã nói gì?” Nàng hỏi bằng một giọng thật buồn ngủ. Bà Cutter mỉm cười. “Nói cho tôi nơi các bức thư được cất giấu đi, Marion ạ.”

Không có lý do gì phải thuyết phục Bà Cutter rằng những bức thư kia không tồn tại. Mụ ta sẽ không thể tin lời nàng. Và, Marion nhận xét một cách muộn màng, điều ấy sẽ không trợ giúp gì cho hoàn cảnh của mình. Bà Cutter có ý định làm gì với nàng sau khi mụ ta có những bức thư ấy trong tay? Nàng cũng khá biết số phận của mình sau đấy.

Ý tưởng đó xóa tan một ít sương mù trong tâm trí nàng. “Tôi để chúng ở trên lầu, trong một trong những chiếc tủ quần áo.”

“Tôi đã xem xét qua tất cả các tủ quần áo rồi, Marion ạ, và đã không tìm thấy được thứ gì. Nói láo thì cũng phải khá hơn một chút.” Bà Cutter thật nhanh trí.

“Có một miếng ván lỏng lẻo trong tủ áo trong buồng của tôi. Hãy thử tìm ở đấy đi.”

“Được”, Bà Cutter nói. “Chúng ta sẽ cùng đi.” Marion suy sụp hoàn toàn. Nàng hy vọng rằng Bà Cutter sẽ tự lên lầu để nàng có cơ hội chuẩn đi.

“Tôi không nghĩ tôi có lẽ người lên cầu thang được.”

“Tôi sẽ giúp cô.”

Tranh luận cũng vô ích thôi. Nụ cười của Bà Cutter cũng tinh ranh như ánh mắt của mẹ ấy. Khi họ chậm rãi leo lên cầu thang, Marion nói: “Bà đã bỏ cái gì vào tách trà của tôi vậy, Bà Cutter?”

“Oh, chỉ hai loại thuốc bột mà Bác sĩ Hardcastle đã kê toa cho tôi để giúp tôi bình tĩnh lại. Tôi không thích chúng, vì chúng khiến đầu óc tôi mụ mị, nhưng nếu tôi không dùng chúng, tôi sẽ bị quá kích thích. Tôi sẽ quên chuyện này chuyện kia và nói năng lung tung khiến mọi người nhìn tôi với ánh mắt kỳ lạ. Nếu hôm đó tôi đã dùng thuốc thì...”

Khi giọng nói của mẹ già lạc đi, Marion nói: “Dì Hannah sẽ vẫn còn sống?”

“Ôi trời, không đời nào, bé con ạ” Bà Cutter lắc đầu. “Lúc ấy tôi còn rất trẻ trung đâu có cần thuốc của Bác sĩ Hardcastle. Hannah đáng nhận cái quả của cô ta. Tôi đang nghĩ tới Edwina.”

“Bà đã sát hại dì Edwina!”

“Phải, tôi sợ rằng bà ấy đã không để cho tôi sự lựa chọn nào.”

Một ý tưởng vụt qua não của Marion. “Bà chính là nhân chứng kia. Bà kể với dì Edwina rằng tôi đã ra ngoài vào cái đêm dì Hannah biến mất.”

“Phải. Để rồi tôi hối hận suốt cuộc đời. Tôi sợ ý nói ra một chuyện, là một chuyện liên quan đến cậu Robert và cô Hannah. Bà ấy cứ đặt câu hỏi với tôi và trong sự lú lẫn của tôi, tôi kể với bà ấy về cô, rằng cô đã có mặt trong đêm ấy. Phải chi bà ta chịu để yên câu chuyện, nhưng bà ta lại bắt đầu hỏi đó đây. Tôi phải có hành động, vì vậy tôi lan truyền tin đồn rằng bà ta đã trở nên lão suy.” Mẹ ta có vẻ rất bức mình, như thể Edwina chính là người có lỗi cho những điều đáng tiếc xảy ra sau đó.

“Trước đó, bà ấy thật chắc chắn rằng Hannah đã bỏ trốn theo trai trong đêm hôm đó. Bây giờ thì bà ta cho rằng có thể Robert đã giết chết cô ta. Tôi cần phải có hành động, cô không hiểu sao? Khi bà ta đi tản bộ một hôm nào đó, tôi đã lên vào nhà. Cửa nhà bà ta luôn được mở toang vào ban ngày. Tôi đợi bà ấy ở trên lầu, chuẩn bị tinh thần để thực hiện hành động của mình. Tôi thật không muốn làm điều đó. Tôi thực sự rất thích Edwina. Nhưng tôi còn có lựa chọn nào khác chứ?”

Marion dựa tất cả sức nặng của mình lên mù già ấy, cố thuyết phục mù ta rằng nàng thực sự đã hoàn toàn bất lực. Đó là một nỗ lực để đóng cho trọn vai trò của mình. Nàng cảm thấy thật bệnh hoạn bởi những gì Bà Cutter kể cho nàng nghe và thật kinh tởm khi phải chạm vào mù già ấy.

“Chỉ thêm một bước nữa thôi,” Bà Cutter nói: “và chúng ta đã lên hết các bậc thang. Cô biết đấy, Marion, tôi nghĩ rằng lời thú nhận là điều tốt cho tâm linh, bởi tôi cảm thấy khá hơn rất nhiều khi kể lể với cô. Như thể một tảng đá được nhấc lên khỏi vai của mình.”

Marion không thể không nổi giận. “Tôi không phải là một linh mục, vì vậy đừng tìm đến tôi để giải tội. Hãy nghĩ đến những nạn nhân của bà đi - Hannah, Edwina, John Forrest. Ông Forrest là kẻ đồng lõa của bà. Ông đã từng giúp bà, đúng không? Trước là với dì Hannah, sau đó với... với tôi. Tại khu vườn Vauxhall? Tại nhà hát? Hoặc là chính bản thân bà đã đẩy tôi xuống cầu thang?”

“Tất nhiên là tôi đã không xô cô xuống lầu! Tôi không thể rời khỏi Longbury. Tôi sẽ có lý do gì để kiêu với bá tước công nương chứ? Nhưng John thì thường xuyên xa nhà. Không có gì là khó khăn khi ông ta lên đi và tìm ra cô.” Mù ta lắc đầu. “Sau khi cỗ xe của cô đã gặp nạn tại vũng nước cạn và Brand đã ra mặt, John trở nên quá sợ hãi để thử hại cô thêm.”

Marion giặt mình. “Cỗ xe tôi bị lật là một tai nạn!”

“Không, cô gái đáng yêu. John đã dở trò để nó trông giống như một tai nạn. Chúng tôi không định giết cô đâu, Marion. Chúng tôi hy vọng sẽ khiến cô lo sợ, cô biết đấy, trong trường hợp cô sẽ nhận ra chúng tôi một lần nữa. Cô đã nhìn thấy chúng tôi chôn cất Hannah, phải không nào?”

“Tôi nhìn thấy hai con ma, hoặc là lúc đó tôi nghĩ là vậy. Không có gì hơn thế.”

“Phải, nhưng chúng tôi không biết điều đó. Và tôi tìm thấy một lá thư Edwina đang viết cho cô. Điều duy nhất tôi biết là bà ta đã viết thư cho cô. Bà ta muốn cô nhớ lại những sự kiện xảy ra đêm hôm đó, cô hiểu không, và tôi không thể cho phép điều đó xảy ra.”

Marion lắc đầu. Một là mù già này bị ảo giác - theo phong cách riêng của mù ta, y như dì Hannah - hai là mù ấy thật sự xấu xa.

“Tại sao lại giết chết John Forrest?” Nàng hỏi, sự mệt mỏi của nàng không phải đều là giả vờ. “Ông ta có tội tình gì?”

Biểu hiện của Bà Cutter trở nên nanh ác. “Ông ấy nói rằng ông ta lo lắng cho tôi, nhưng tôi biết hẳn ta đã nghĩ rằng sẽ có ngày bắt tôi nhốt lại. Tại buổi dạ vũ dành cho cô và Brand, tôi đã hẳn nói chuyện với Bác sĩ Hardcastle. Và hẳn đã nhìn tôi với ánh mắt như thế.”

Mù ta rùng mình. “Tôi rất sợ hẳn, sợ rằng hẳn em tôi như một mối đe dọa. Tôi biết quá nhiều và tôi ngày càng lảng trí. Vì vậy, tôi phải giết hẳn trước khi hẳn khiến tôi bị giam cầm. Tôi bảo với hẳn rằng tôi có chuyện rất hệ trọng để báo với hẳn và kêu hẳn đợi tôi tại trong căn nhà kho chứa đồ làm vườn. Khi hẳn đến, tôi theo hẳn vào trong, và phần còn lại thì cô đã biết.”

Mù ta đã đập một cú thật mạnh vào đầu ông ấy. Marion nảy người.

Bà Cutter chăm chú nhìn vào mặt của Marion. “Có. Thuốc bột của Bác sĩ Hardcastle bắt đầu có hiệu lực. Hay là cô nằm xuống nghỉ ngơi đi?”

Mụ ta lèo lái Marion đến căn phòng gần nhất, mà cũng chính là căn phòng của Emily, rồi giúp nàng nằm vào giường.

Marion không muốn nhắm mắt lại, nhưng cơ thể của nàng dường như có một ý chí của riêng nó. Cái đầu của nàng tự chìm vào gối, mí mắt rũ xuống, tứ chi thoát lực. Tuy nhiên, não bộ của nàng cũng vẫn còn ý chí của riêng nó. Hannah, Edwina, John Forrest, não bộ nàng báo với nàng, và rồi bây giờ tới phiên mi. Và khi mụ già ấy không tìm thấy những bức thư ấy, có lẽ Phoebe cũng sẽ được cho vào danh sách.

Đôi mắt nàng chợt mở bừng ra. Bà Cutter đang theo dõi nàng. Marion ngẩng đầu lên. “Tôi lạnh quá,” nàng nói. “Bà nghĩ rằng bà có thể đốt lò sưởi lên được không?”

Bà Cutter thở dài. “Đừng chống lại nó, cô gái đáng yêu. Hãy để bản thân rơi vào giấc ngủ, và cuối cùng sẽ không có cảm giác đau đớn nào cả. Nhưng được, tôi sẽ đốt lò sưởi nếu điều đó khiến cô vui lòng.”

Cuối cùng? Marion nuốt cái ực. Nàng cũng sẽ bị đập một cú vào đầu sao? Không thể nào, nhất là khi nàng có thể làm điều gì đó để giúp.

Bà Cutter tiến đến lò sưởi, đốt lên một ngọn lửa trong hộp bật lửa rồi đưa nó đến mớ củi mời trong lò.

Marion thật kinh ngạc bởi Bà Cutter đã đồng ý với đề xuất của nàng. Gợi ý ấy không phải là một đề xuất ngây thơ. Không nhẽ mụ già này lại không nhận ra rằng sẽ có ai đó thấy được làn khói bốc ra từ ống khói lò sưởi chẳng? Một người làm vườn? Manley? Viên cảnh sát? Họ đều biết rằng ngôi nhà lý ra không có ai ở. Họ có thể đến điều tra. Rồi nàng sẽ được cứu.

Nàng ngả người chìm lại vào gối và trút một tiếng thở dài. Điều này dường như khiến Bà Cutter hài lòng, bởi bà ấy liền rời khỏi phòng.

Ngay sau khi nàng được một mình, Marion kéo lê người ra khỏi giường và mò mẫm qua hướng lò sưởi. Y như người quản gia tốt, bà Ludlow đã chuẩn bị sẵn lò sưởi, chỉ cần được đốt cháy, trước khi bà rời Yew Cottage.

Đám củi mời cháy rực, nhưng sẽ còn mất nhiều thời gian trước khi than trong là bắt lửa. Điều này khiến Marion không vừa lòng. Nàng muốn có lửa và khói, đặc biệt là khói. Rất nhiều khói. Hộp củi mời nằm ngay tại đây, sát cạnh lò sưởi. Nàng bắt ra một mớ và thấy chúng vào lò. Những tia lửa bắn lên ống khói khi củi mời bắt lửa.

Nàng nghe được bước chân trong hành lang. Giờ đã quá muộn để quay lại giường, vì vậy nàng đổ người lên chiếc ghế gần nhất. Một lúc sau, Bà Cutter bước vào và tiến tới gần Marion.

Với một giọng điệu uể oải, Marion nói: “Tôi bị lạnh ở trên giường. Thật ấm hơn nhiều ở bên cạnh lò sưởi.”

Bà Cutter đưa khuôn mặt sát cạnh mặt nàng. “Cô đang cố đốt nhà hay sao?” Mụ đã không đợi để có đáp án, rồi tiếp tục hung hăng nói: “Không có tấm ván sàn bị lỏng nào trong tủ áo

trong phòng của cô cả. Tôi sẽ cho cô một cơ hội cuối cùng. Cho tôi biết nơi các bức thư của Robert bị giấu, bằng không tôi thề tôi sẽ đốt trụ căn nhà này chung với cô!”

Mụ ấy nói thật đấy. Hannah. Edwina. Forrest. Và giờ là nàng. Phải chi mình đã không ngồi xuống mà là đang đứng, có lẽ mình còn có cơ hội.

“Hãy thử tử mền mùng”, Marion nói. “Chắc là tấm ván lỏng ở đấy.” Nàng ép một bàn tay lên chân mày của mình. “Đầu tôi nhức quá.”

Bà Cutter mở tròng đôi mắt. Mụ ta lú lo như một chú chim rời vò vĩa rời đi.

Nàng không có phục hồi từ liều thuốc an thần. Nàng trở nên càng buồn ngủ. Và đầu nàng nhức nhối khó chịu. Nàng phải nên có hành động gì. Phải làm gì đây?

Một tiếng thét của giận dữ khiến Marion nháy mắt. Bà Cutter đã tìm thấy cái tủ trống trơn. Marion tự nâng mình chậm rãi đứng dậy. Ngay lúc ấy, một cánh cửa dưới nhà mở toang.

“Marion!” Giọng của Brand vang lên. “Em ở đâu?”

Trái tim nàng nhảy thót lên cổ họng. Nước mắt đầy niềm vui rưng rưng trên đôi mắt. Nàng đã cố hét nhưng giọng nàng nghe như tiếng thì thào ma mị. “Em ở trên lầu.”

Chàng không thể nghe được tiếng nàng. Nàng có thể nghe thấy tiếng bước chân của chàng hướng về nhà bếp.

Giữ vững bản thân với một tay trên gờ lò sưởi, nàng nhặt chiếc que còi lò với ý tưởng sẽ đập vào khung cửa sổ cho Brand biết nơi của nàng, nhưng Bà Cutter đã chạy ập vào phòng, đôi mắt như long ra, vẻ mặt méo mó với cơn giận dữ, và Marion biết nàng sẽ cần cái que còi lò ấy để tự vệ.

“Cô sẽ không thể sống để kể lại câu chuyện ấy.” Bà Cutter hút hà qua kẽ răng. “Tôi sẽ khiến cho cô hối hận rằng cô đã từng trở lại Longbury.”

Mụ lao mình tới và hai người họ ập vào nhau, lắc lư qua lại, mỗi người đều dang co để có quyền sở hữu chiếc que còi lò. Khi Bà Cutter giật chiếc que khỏi lòng tay của nàng và quơ lên cao trên đầu, chuẩn bị tấn công, Marion hành động theo bản năng của mình. Nàng xô mụ già ấy với tất cả sức mạnh của mình và đẩy mụ té vào lò sưởi ở phía sau.

Bà Cutter nằm đấy gần mất đi cả hơi thở của mình. Trong nháy mắt, ngọn lửa từ đám củi mới bắt đầu liếm láp những nếp gấp quanh chiếc áo choàng của mụ. Chỉ trong giây lát thì mụ ấy đã trở thành một ngọn đuốc rực lửa.

La hét, rít gào, mụ ấy đứng dậy và xiêu vẹo ra khỏi phòng. Lắc lư trên đôi chân của mình, Marion đuổi theo phía sau. Brand nghe được tiếng rít khiến máu huyết chàng đông đặc, trái tim chàng gần như ngừng đập. Chàng chạy ào từ chỗ rửa chén, xuyên qua nhà bếp, và vào trong lối đi. “Marion!” Chàng hét lên. “Marion!”

Chàng phát người dừng lại, đôi mắt dán chặt bởi những gì chàng nhìn thấy. Ở đầu cầu thang, một bóng dáng nhỏ gầy chìm trong biển lửa, do dự trước khi bước xuống cầu thang. Người ấy đang quơ quào, điên cuồng cố gắng để làm tắt những ngọn lửa, rít gào từ tận cuốn phổi của mình. Brand bước tới phía trước, cởi bỏ chiếc áo khoác của mình khi chàng tiến tới

gần. Trước đôi mắt đầy kinh hoàng của mình, người đó đã bỏ lỡ nấc thang và lăn xuống cầu thang như một bánh xe.

Brand dùng áo của mình để dập tắt ngọn lửa. Bà Cutter, khuôn mặt bà hầu như không thể nhận diện được, ho khù khụ và rồi nằm yên tại đấy. “Anh Brand?”

Chàng nhìn lên. Marion đứng tại đầu cầu thang, và không quá vững trên đôi chân của mình. Chàng phóng lên cầu thang hai bước một và ôm lấy nàng vào vòng tay mình. Đôi mắt nàng nhắm nghiền, chàng ôm chặt lấy nàng và cứ thì thầm tên nàng một lần rồi một lần.

Sau một lúc, nàng đẩy người ra khỏi vòng tay chàng. “Bà Cutter?”

“Anh lo là bà ấy đã chết”

Nàng ấy lắc đầu. “Đừng bảo em phải cảm thấy tội nghiệp cho bà ấy, không phải hôm nay và cũng không phải tương lai. Có lẽ là không bao giờ.”

“Anh sẽ không”, chàng dỗ dành.

“Em có điều quan trọng để báo với anh.”

“Chuyện gì, em yêu?”

Khuôn mặt của nàng nhăn nhó. “Em nghĩ rằng em sẽ bị bệnh.”>

Hai mươi phút sau, nàng nằm trong buồng mình tại ngôi nhà dòng Priory, nhưng Brand không cho phép nàng đi ngủ. Chàng bắt nàng nốc từng cốc cà phê đắng một, và khi nàng không uống cà phê, thì chàng dìu nàng đi bộ quanh phòng. Chỉ khi Bác sĩ Hardcastle đến mà nàng cuối cùng được cho phép nằm lên giường. Nàng nghe hai người trao đổi và biết được rằng tác dụng của liều thuốc an thần ấy có lẽ đã tồi tệ hơn nhiều, mặc dù không gây nên tử vong, nếu nàng không đề cập đến một bữa ăn sáng ít ỏi sau một màn kinh hoàng tại ngôi nhà làng.

Nàng không được bình yên trong giấc ngủ, nhưng mỗi lần nàng thức giấc, Brand đều có mặt tại đấy, lau trán nàng với một miếng vải mát lạnh, trấn an nàng khi nói mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi. Cuối cùng khi nàng đã toàn thắng trong chiến dịch tranh đấu với cơn buồn ngủ, nàng tìm thấy Brand nằm sấp người trên giường ngay bên cạnh nàng. Chàng trông có vẻ tồi tệ hơn là cảm giác của nàng.

“Đây là một đêm ôi trời! thật khủng khiếp,” chàng thì thào: “và một khởi đầu cho một ngày càng tồi tệ hơn. Anh rất vui bởi em đã tỉnh giấc, bởi vì chúng ta cần phải nói chuyện với nhau. Chúng ta phải quyết định sẽ nói những gì với trấn trưởng.”

Nàng cảm thấy yếu ớt như một đứa trẻ sơ sinh. Nước mắt bắt đầu rưng rưng. “Không một ai sẽ tin Bà Cutter lại ác đức tới ngần nào,” nàng nói.

Chàng vuốt lại những sợi tóc lòa xòa bám vào mặt nàng. “Bác sĩ Hardcastle sẽ tin, chỉ là ông ấy không dùng từ ác đức. Ông ấy nói rằng bà ta bị một chứng bệnh rối loạn tâm thần mà ông nghĩ rằng họ đã kiểm soát chặt chẽ với một loại thuốc an thần nhẹ. Ông ấy nói với anh rằng em sẽ không sao cả.”

Nàng rùng mình và xích vào gần lòng chàng. “Họ đã tìm thấy di thể của dì Hannah chưa?”

Chàng gật đầu. “Bên dưới bức tượng của vị sư trụ trì, như em đã nói.”

“Chúng ta phải báo cho trấn trưởng biết sự thật, rằng Bà Cutter là kẻ sát nhân. Không cần phải đề cập đến lá thư của Edwina hoặc của Ngài Robert. Điều duy nhất chúng ta cần nói là Bà Cutter bị điên.”>Nàng sụt sịt hít vào dòng nước mắt. “Nhưng thực sự, chính dì Hannah là đầu dây mối nhợ của tất cả mọi việc. Dì ấy bắt đầu mọi thứ. Ngay cả với cha của em. Đây chính là lý do cho sự ghẻ lạnh giữa dì Edwina và cha mẹ em, và em chưa hề biết biết cho đến khi Bà Cutter kể với em.”

“Im lặng nào,” chàng nói. “Anh không nghĩ em có thể đổ lỗi tất cả cho dì Hannah. Bà Cutter và Forrest cũng có một phần trong đây. Không có gì sai trái với lòng trung thành, nhưng trung thành một cách mù quáng là một lời nguyền. Đây chính là lý do đã khiến bọn họ lạc lối.”

Hai người nọ trao đổi qua lại, mỗi người kể lại những chuyện đã xảy ra và những gì họ biết được trong vài giờ đồng hồ mà họ đã không ở bên nhau. Nàng muốn biết tại sao chàng có nghĩ đến chuyện tìm kiếm nàng trong Yew Cottage, và tươi cười với đáp án của chàng.

“Anh nhìn khỏi từ ống khói”, chàng nói. “Anh biết, tận trong xương tủy, rằng em đang báo cho anh biết nơi của em.”

Có một tiếng gõ cửa và Emily thò đầu vào. “Tụi em có thể gặp chị Marion bây giờ không? Hai cô bé đang sợ hết hồn và rất buồn thương, lo lắng cho chị.”

Brand lăn khỏi giường. Marion vuốt gọn lại mái tóc của mình rồi ngồi dậy. “Tất nhiên là hai cô bé có thể gặp chị rồi. Chị vẫn hoàn hảo mà. Hai cô bé ở đâu nào?”

Cánh cửa được mở rộng và Phoebe và Flora vội vàng bước đến bên giường. Emily theo sau. Những giọt nước mắt đã chảy không kiềm chế. Chỉ mỗi một mình mắt của Marion là khô queo.

“Bà Cutter đáng thương,” nàng nói: “chúng ta phải thương hại bà ấy.”

Brand bước lui một vài bước và va phải Andrew.

“Bà nội muốn gặp anh,” Andrew nhìn Brand nói.

Brand quay lưng đi với cái cảm giác hơi thừa thãi. Chàng ưỡn ngực lấy lại tinh thần. Bà Cutter đáng thương, chàng nghĩ, *chúng ta phải thương hại bà ấy*. Nếu Marion có thể làm được, vậy thì chàng cũng có thể. Cõi lòng của bà nội chàng có lẽ sẽ bị tan nát, nhưng bà có thể cảm thấy một chút an ủi an ủi khi biết rằng con trai của bà, chú Robert, đã hoàn toàn được minh oan.

Chương 26

Mặc dù Brand thật bất đắc dĩ phải để lại Marion và những người ở lại với bầu không khí âm u ẩm đạm đang bao trùm ngôi nhà dòng, chàng không thể trì hoãn cuộc bầu cử, và không có chọn lựa nào khác ngoài chuyện phải tự bản thân phải đến trình diện trong tuần tới tại thành Brighton nơi mà thành phần chính của nhóm cử tri của chàng sẽ bỏ phiếu bầu của họ.

Vào đêm thứ nhì ở đây, chàng Ash Denison đến khách sạn thăm Brand. Cậu ta có rất nhiều chuyện để chia sẻ và đã làm hết một chai rượu vang đỏ, cậu lắng nghe với sự ngạc nhiên dần càng tăng trưởng khi bạn cậu kể lại mọi sự kiện trong tuần vừa qua. Công việc riêng của cậu liên quan đến David Kerr đã bị lãng quên trong giây lát.

Brand nói: “Chúng tôi có thể làm cái chết Bà Cutter trông giống như một tai nạn, nhưng điều đó sẽ có nghĩa là Marion sẽ không bao giờ biết chắc những gì đã xảy ra với thi thể người di của nàng, huống hồ chi thực tế là sẽ luôn có những suy luận xung quanh vụ sát hại John Forrest. Vì vậy, chúng tôi đã báo cáo với sự thật với trấn trưởng, sự thật trần trụi, ý tôi là Bà Cutter đã thừa nhận giết chết Forrest cũng như Hannah bấy nhiêu năm trước đây. Bà ta dường như nghĩ rằng tất cả mọi người đều chống lại bà, và tấn công họ mà không chút cảnh báo nào cả.”

“Bà Cutter!” Ash hớp lấy một ngụm rượu và nuốt ực lấy nó. “Tôi thấy thật khó có thể tin được. Bà ấy gọi lại trong tôi về bà di của tôi, cậu biết đấy, một con mèo mướp vô hại không có gì xấu xa hơn trong tâm trí của bà ngoại trừ chuyện được gả chồng.”

“Xem ra, con mèo mướp này lại có móng vuốt,” Brand phản ứng hiệu khô khan.

“Và trấn trưởng đã tin tưởng hai người sao?”>

“Không phải tin tôi. Ông ấy tin Bác sĩ Hardcastle và bà nội của tôi. Cả hai đều rất lo lắng cho Bà Cutter. Bà ấy luôn luôn không thể nào đoán trước được, nhưng gần đây bà ta lại bắt đầu ôm ấp mọi chuyện, và nghi ngờ rằng mọi người đều muốn gây hại cho bà ấy.”

Dòng suy nghĩ của chàng lan man đến cuộc đối thoại đã xảy ra với bà nội. Bà hoàn toàn mất sụp đổ, tự trách bản thân mình chính là lý do gây nên tội ác mà Bà Cutter gây nên. Bà nội chính là người đầu tiên lưu ý đến sự bất ổn của người bầu bạn của mình, chính bà là người đã nêu lên vấn đề này với vị bác sĩ, không phải là ông Forrest như Bà Cutter từng nghi ngờ. Tuy nhiên, bà công tước nường nường lại ngăn cản ý tưởng giam lỏng Bà Cutter. Vì vậy ông bác sĩ đã kê một toa thuốc an thần nhẹ liều. Toa thuốc ấy dường như có phần nào giúp đỡ. Nhưng những khi Bà Cutter quen uống thuốc thì luôn xảy ra vấn đề.

Brand chấp nhận đánh giá của bác sĩ Hardcastle và của bà chàng tới một mức độ nào ấy, nhưng nó không thể lý giải lý do tại sao Bà Cutter lại sát hại dì Hannah bấy nhiêu năm về trước, trước khi bất cứ dấu hỏi nào về tình trạng tâm thần của mẹ ấy bất ổn. Tuy nhiên, nhận xét ấy cũng xuôi tai đối với mục đích của chàng, để cho mọi người nghĩ rằng Bà Cutter có đôi chút bị thần kinh, và cũng vì cái cớ đó có thể khiến tên của chú Robert không bị cuốn vào cả cục diện đáng buồn này.

Ash nói: “Làm sao cậu lại đến lại ngôi nhà làng [của Marion] trong thời điểm quan trọng ấy?”

Brand mỉm cười. “Marion thành công lừa Bà Cutter đốt lên lò sưởi. Tôi nhìn thấy khói bốc lên từ ống khói và đến đây điều tra.”

Điều chàng không chia sẻ với Ash chính là chàng đã lao đến đây như một hiệp sĩ. Chàng thấy nhà dòng Priory hoàn toàn trống không, chỉ còn lại một người lính hầu báo với chàng rằng Marion và Bà Cutter đã ra ngoài tản bộ. Chàng đang lùng xục khu vườn thảo mộc khi nhìn thấy khói bốc lên từ ống khói. Chàng tưởng trái tim mình sẽ nổ tung khi chàng tông qua cửa trước của ngôi nhà. Nhưng đây cũng không tính là gì khi chàng nhìn thấy một thân ảnh nhỏ nhắn đang bốc cháy trên đầu cầu thang. Chàng sợ đây chính là Marion. Chỉ nghĩ đến đã khiến tay chân chàng rung lắc bầy.

“Điều gì khiến cậu khẳng định Bà Cutter là kẻ phản diện?”

Brand mỉm cười. “Con chó bị đầu độc.”

“Cái gì?”

“Đây là một câu chuyện dài dòng, và tôi thà là nghe chuyện cậu làm thế nào đối phó với David Kerr.”

Ash đã ném một chiếc gói nhỏ lên đùi của Brand. “David Kerr,” anh ta nói: “hiện đang trên đường đến Canada.”

Brand đã mở chiếc gói và lắc cho nội dung bên trong rơi ra. Một cặp hoa tai ngọc lục bảo của Marion rơi vào lòng tay chàng, và một chiếc nhẫn cùng bộ.

Ash nói: “Kerr đã kể ra sự thật. Hắn đã mang chúng bán đi với một giá rẻ mạt. Cậu có tin được không, người thợ kim hoàn nhất quyết bắt hắn phải viết rõ ràng khi hắn bán chúng đi?”

“Chúng ta khá là may mắn bởi người thợ kim hoàn đã không bán chúng lại cho người khác.”

“Chúng là một món quà mà ông ta dành cho người phụ nữ của mình. Tôi đã gầy cả lưỡi, khô cả nước miếng mới thuyết phục được ông ta từ bỏ chúng. Rồi còn phải hoàn lại số tiền ông ta trả cho họ Kerr. Rồi tôi dấu đi mấy món châu báu này trong chỗ cư ngụ của Kerr.”

Anh bật cười hắc hắc. “Tôi mong sao cậu có thể nhìn thấy vẻ mặt của Kerr khi nhóm người Bow Street Runners theo gót tôi vào phòng lục lọi đồ đạc của hắn. Tôi đã nhét các món châu báu trong một ngăn kéo chứa trang phục của hắn.”

Anh ta tạm dừng trong giây lát, một nụ cười rộng toe toét nở trên khuôn mặt anh ta khi cảnh tượng hôm ấy hiện về trong tâm trí. “Rồi hắn bị lôi đến trước mặt trấn trưởng tại Bow Street và bị cáo với tội ăn cắp bảo vật gia truyền vô giá của mẹ tôi. Không có gì giống như một hành vi phạm tội treo lơ lửng trên đầu để khiến một người trở lại với lý trí của mình. Tôi báo với trấn trưởng rằng tôi sẽ bãi bỏ đơn kiện nếu Kerr chịu trả tiền cho những món nữ trang của mẫu thân tôi. Tất nhiên là Kerr không có một đồng xu dính túi, vì vậy tôi đành phải chấp nhận giấy nợ của hắn.”

“Cậu đã làm thật tốt.” Brand đưa tay vào phong bì rút ra một tờ văn kiện.

Mắt của Ash sáng rực với vẻ hài lòng. “Tổng số là mười ngàn bản Anh, được ký tên trước sự có mặt của các nhà chức trách. Hẳn thừa biết nếu hấn có khi nào quay lại Anh quốc và gây bất lợi cho tiểu thư Mario, hấn sẽ bị tổng vào tù [của những người thiếu nợ].

“Còn nữa.” Ash lấy chiếc gói khỏi tay Brand và rút hai tờ giấy được gấp đôi. “Đây là hồ sơ được lưu giữ bởi giáo xứ như cậu yêu cầu. Như cậu hiểu đấy, hấn đã xé chúng khỏi hai quyển sổ khác nhau. Tôi biết các giám mục lưu giữ bản sao của các hồ sơ, và Kerr sẽ không bao giờ có tư cách để có được chúng. Hấn đúng là một con cóc ghẻ vô đạo đức, phải không nào?” Anh ta bật cười. “Nhưng không vô đạo đức hơn chúng ta, khi có chuyện cần kíp.”

Cơ bắp trên má Brand xấn cứng lại. “Hấn còn hạ tiện hơn mức đáng khinh miệt. Nếu tôi có thể thao túng như ý mình, tôi sẽ để cho hấn bị trừng trị bởi luật pháp. Án tử hình chính là điều rất có thể được chấp pháp.”

“Tôi cho rằng Marion sẽ ngăn cản điều ấy?”

“Tôi không muốn thử nàng.”

Chàng nuốt một hơi thở dài. Đấy chính là vấn đề. Chàng không muốn phải thử nàng. Những điều xem có vẻ rất đơn giản trước khi các sự kiện kinh khủng xảy ra trong tuần này giờ đã trở nên phức tạp. Marion trải nghiệm qua quá nhiều nên giờ chàng cần phải nâng niu nàng rất tỉ mỉ. Nàng sẽ nghĩ chàng ra sao khi nàng vừa mới chôn một người dì đã mất tích từ lâu? Mọi người đều đang trong cảnh tang thương tại ngôi nhà còn trong những chiếc áo đen u ám. Nếu họ theo quy ước, thì chuyện cưới hỏi sẽ không được ai đề cập đến trong vòng sáu tháng tới.

Điều này hoàn toàn không hợp ý chàng. Ba người kia phải chịu trách nhiệm cho sụp đổ của bản thân họ, ba người ấy cũng đã không xứng đáng có được bất cứ ai tôn trọng, giờ được thương tiếc bởi những người nên coi thường họ nhất.

huyện này ảnh hưởng tới cơ hội bạn được trúng cử ra sao, Brand ạ?”

“Sao chứ?”

Ash với tay tóm lấy chai rượu vang rồi rót đầy ly mình. “Cuộc bầu cử,” anh ta nói. “tôi dự kiến mấy thí thể xuất hiện tại nhà dóng Priory là điều duy nhất mà những cử tri của bạn có thể bàn luận.”

Brand cố dần xuống một câu đáp trả hà khắc. Có lẽ chàng nên sửa lưng Ash một chút. Có lẽ có một điều gì đó đáng cười trong tình hình hiện tại. Và có lẽ Ash đang cố làm câu chuyện kinh hoàng này được nhẹ nhàng hơn mới là điều chàng đang cần để đưa chàng khỏi tâm trạng buồn bã này.

Chàng nốc một ngụm vang đỏ. “Cậu nói đúng đấy,” chàng nói. “Đấy chính là điều duy nhất bọn họ có thể thảo luận. Họ chả quan tâm đến những gì tôi sẽ thực hiện nếu được bầu vào chiếc ghế trong Quốc hội, mà chỉ quan tâm đến những chi tiết đẫm máu trong vụ sát nhân của Bà Cutter. Nếu những chuyện này được phanh phui trước khi tôi chiến thắng được sự đề cử, ừm, thì chắc là tôi đã không thể nào giành được sự đề cử ấy.”

“Tội tề thế sao?”

“Không một chút nghi ngờ gì.”

Họ nhắm nháp rượu vang trong bầu tinh lặng ử dột.

Ash đứng dậy. “Con bà nó,” anh ta nói. “Nếu cậu không giành được thắng lợi, đây cũng chẳng phải là ngày tàn thế giới. Hãy đi xuống quầy bar và khui một chai brandy thôi. Còn hơn là ngồi đây lo lắng. Trừ khi, tất nhiên, các cử tri của cậu phản đối thành viên trong Quốc hội uống rượu nơi công cộng?”

Brand cũng đứng lên. “Tôi chưa phải là một thành viên trong Quốc hội và, thắng thắn mà nói, tôi không chẳng xem suy nghĩ của bọn cử tri là cái giống gì cả.”

Chàng gom lại những văn kiện rơi rải được lôi ra từ chiếc gói mà Ash đã mang tới, bước tới tủ áo quần, và nhét chung vào một túi của chiếc áo khoác của mình. “À phải,” ông nói: “tôi thiếu cậu bao nhiêu trong vụ thanh toán họ Kerr>

Ash chuyển trọng lượng lên chiếc chân kia của mình. “Tôi đã phải giải quyết các khoản nợ của hân tại Anh quốc này và cho hân một phần đất đai để bắt đầu cuộc sống mới ở Canada.”

“ Bao nhiêu?” Brand nghiêm chỉnh yêu cầu. “Ba ngàn,” Ash đáp. “Ba ngàn bản Anh?” Brand thật ngạc nhiên. “Không. Ba nghìn đồng vàng. Hân mặc cả thật ráo riết.”

Brand trừng mắt, không thể tin, rồi lắc đầu. Chàng quàng một cánh tay qua vai Ash. “Hãy làm luôn hai chai brandy thôi vậy.” Chàng bật cười nói.

Tại nhà dòng Priory, tâm trạng của Marion y như Brand. Kể từ khi chàng rời đi Brighton, nàng ngồi tại một loạt các bữa ăn tối ảm đạm, nơi các thực khách giống hệt một đàn quạ, và những cuộc hội thoại thực tế thì không tồn tại. Khi nàng leo lên cầu thang về phòng riêng của mình sau khi ăn tối như thế, nàng sắp bức tóc của mình ra. Nàng cảm thấy như một kẻ đạo đức giả trong bộ y phục màu đen của mình, và sẽ không hề chiêm bao sẽ phải mặc vào chúng nếu không phải bà bá tước nương nương đã làm gương cho mọi người. Ba nhân vật đầy tội lỗi đã gặp phải kết quả tội tề đáng có. Không một ai cần phải tự trách bản thân. Nàng thoát nạn trong đường tơ kẽ tóc. Sao nàng lại có thể mang vẻ mặt buồn bã được?

Cuối cùng dì Hannah cũng được một nghi lễ chôn cất tử tế theo dòng Kitô, nhưng vòng xoáy tội ác dì đã khởi đầu vẫn còn tiếp diễn sau khi kết cuộc của dì. Flora đã nói với Phoebe, người đã kể lại sau đó với Marion, là thím Theodora đã thu dọn hành lý để trở về nhà chung sống với cha thím ấy.

Tin tức ấy cũng chẳng có gì là bất ngờ, bởi vì Theodora đã tự khóa mình trong phòng đã vài ngày qua và và Ngài Robert dường như xem nhà Brand chính là nhà của mình. Marion mong rằng Brand vẫn còn ở đây hoặc là cuộc bầu cử sẽ xảy ra vào một thời điểm khác. Không có mặt chàng để lèo lái mọi người, gia đình chàng đang tan rã và nàng không biết phải làm sao để ngăn chặn chuyện ấy.

Nàng ngồi trên mép giường mình một thời gian dài, phản ánh lại những chuyện trong vài ngày qua, suy xét những gì Brand kể lại về chú Robert và thím Theodora và Flora. Thật

là đáng tiếc thay, và không ai có thể làm gì cả. Nàng không biết tại sao sự kiện lại có vẻ quan trọng với nàng, nhưng nó có vẻ thế.

Chiếc hộp của dì Hannah vẫn nằm trong ngăn kéo trên cùng trong bàn trang điểm của nàng. Marion không có tính khí bốc đồng, nhưng ngay lúc này nàng quyết tâm rằng thím Theodora nên biết sự thật rằng chú Robert đã không bao giờ phản bội thím ấy với dì Hannah. Dì Hannah đã tự bố trí kết cuộc tang thương của chú ấy cũng như của bản thân dì ấy.

Với suy nghĩ ấy, nàng lấy ra chiếc hộp của dì Hannah từ ngăn kéo và rời khỏi phòng.

Theodora rất ngạc nhiên khi nhìn thấy nàng, nhưng không có ý thù địch. Thím ấy mở cửa cho phép Marion tiến vào. “Đây là một sự bất ngờ,” bà ấy nói. “Tôi chắc chắn mọi người sẽ nín thở cho tới khi tôi rời đi.”

“Không,” Marion nói, không hề bị lời nói của thím đe dọa. “Tôi nghĩ rằng tôi là người duy nhất biết rằng thím định rời khỏi.”

“Ồ, mọi người đều biết. Tin tôi đi. Các hạ nhân chắc chắn đã thông báo với mọi người rằng hành lý của tôi đã thu xếp đâu vào đấy.”

Marion tự ý ngồi vào một chiếc ghế, không đợi để được mời. Sau một lúc, Theodora thở dài và ngồi vào chiếc sofa nhỏ. Ánh mắt của thím ấy thật đặt dấu hỏi, nhưng không đặc biệt khuyến khích gì.

Sau khi hắng giọng, Marion nói: “Tôi thích ông Forrest. Tôi biết thím cảm thấy mất mát thế nào.”

Đôi mắt của Theodora thu hẹp trong vẻ khó chịu. “Không ai biết hoặc có thể có thể hiểu sự mất mát của tôi khi John mất đi. Ông ấy là người duy nhất là tôi luôn thể dựa vào. Nếu cô không có gì ngoài những điều vô vị này, cô nên mau chóng rời khỏi.”

Đấy chính là vấn đề của Theodora, Marion nghĩ. Thím ấy lúc nào cũng tỏ vẻ cao thượng hơn người và đáng vẻ uy nghi như mới vừa bước ra khỏi một bi kịch Hy Lạp. Còn bản thân nàng thì lại rất buồn. Nàng sẽ không chịu rời khỏi mà không nói hết điều cần nói.

“Tôi có một vật cho thím,” nàng nói.

Theodora đã đứng lên khỏi chiếc sofa. Rồi lại ngồi lại vào ghế, nhận lấy chiếc hộp Marion đưa tới “Là gì thế?”

“Vật lưu niệm của dì Hannah. Dì ấy như bị ám ảnh với phu quân của thím, và đã thu thập những món đồ nho nhỏ như một cô gái bị cú sét ái tình đánh phải. Chỉ là dì Hannah đã tạo dựng lên nhiều lời nói dối, hoặc là để đạt được những gì dì muốn hoặc để thuyết phục bản thân dì rằng dì là một vụ vật khiến nam nhân không thể cưỡng lại. Tôi không cho rằng chúng ta sẽ được biết dì ấy nghĩ gì. Chỉ cần biết chú Robert là một kẻ vô tội.”

Theodora cẩn thận xem xét từng món đồ trong chiếc hộp. “Những bức thư Robert viết cho cô ấy đâu?”

Marion lắc đầu. “Không có thư nào cả. Di Hannah là một phụ nữ có vấn đề. Bà chủ cuối cùng của di ấy, Bà Love, hiện sống ở Brighton. Bà ấy có thể cho thám biết những náo loạn mà di Hannah gây ra ở đây với cậu con trai của bạn bà ta.”

Giọng nàng hạ thấp. “Chú Robert không hề gian dối với di Hannah. Chú ấy không hề gửi thư cho di. Toàn bộ điều là một trò chơi của di ấy, một phần trí tưởng tượng của di mà thôi.”

Nàng hầu như chưa nói gì xong thì Theodora đã đóng nắp hộp cái cụp, nhét chiếc hộp vào tay nàng. Ánh mắt sáng rực, Theodora nói: “Cô có thể mang nó lại cho Robert và nói với ông ấy rằng tôi không phải dễ dàng bị lừa như thế. Ông ấy đã có cơ hội của mình để cầu xin sự tha thứ của tôi, và bây giờ đã quá muộn rồi.”

Nàng thịnh nộ bước tới cửa và mở nó rộng. Marion đứng dậy bước qua cửa. Nàng dừng lại ở ngưỡng cửa và nhìn vào đôi mắt đẹp rực sáng ấy. “Thím phải biết chuyện tôi nói là sự thật,” nàng nói. “Tại sao thím không chấp nhận nó>

Theodora lạnh như băng tuyết. “Tôi đã cho cô câu đáp án và không có gì khác để nói.”

Marion lắc đầu. “Làm một nữ thần Hy Lạp chắc phải rất cô đơn.” Nàng ấy rời phòng với tất cả lòng tự trọng mà nàng có thể tập hợp được.

Khi nàng đến phòng riêng của mình, nàng tức xì khói. Hãy nghĩ rằng nàng đã lãng phí sự đồng cảm của mình trên một người đàn bà lòng dạ sắt đá như thế. Người nàng cảm thấy tội thay chính là chú Robert. Chú chính là người bị từ chối, không phải Theodora. Trong hai mươi năm qua, họ đã ở bên nhau, nhưng lại ngàn trùng xa cách. Thật là một sự lãng phí.

Nàng chợt nghĩ đến Brand. Chàng rời khỏi mới có hai ngày, và nàng đã cảm thấy trống vắng. Điều gì khiến cho hai người họ xa cách? Bởi sự chào đời của nàng là một điều ngoài ý? Đây là một cái cớ mỏng manh như cái cớ Theodora dùng để trừng phạt phu quân bà. Có thể nào bản thân nàng và Theodora có một điểm chung?

Nàng ngồi trên mép giường, những ý tưởng rối loạn vật lộn trong tâm trí nàng. Ngọn nến đã cháy sắp hết. Các phòng trở nên lạnh lẽo, mà nàng vẫn còn ngồi đấy, suy tư, suy tư, suy tư.

Khi Emily bước vào chào ngủ ngon thì nàng vẫn còn trong trạng thái ấy. Cô gái ngó thấy ngọn đèn cây sắp tàn, cảm giác được khí lạnh trong phòng, rồi nhanh chóng tiến đến bên chị mình. Nhẹ quỳ lên đầu gối của mình, cô ôm lấy đôi tay lạnh giá của Marion vào đôi tay ấm áp của mình. “Chị Marion đáng yêu ơi,” cô nàng nói với vẻ lo âu. “Chị có chuyện gì sao? Chị trông thật nhợt nhạt.”

Marion thoáng mỉm cười. “Có một chuyện mà chị đã muốn nói với em từ lâu lắm rồi.” Nàng vỗ nhẹ vào nệm. “Đến đây, ngồi bên cạnh chị giường. Đó là chuyện về cha và mẹ.”

Cuối buổi chiều ngày hôm sau, Brand đang ở bên ngoài một quán rượu, gần nơi với chiếc bục đã được thiết lập để các ứng cử viên có thể lên phát biểu lần cuối trước khi mọi người bỏ phiếu. Chàng đang thực hiện chuyện mà chàng cần phải làm, xã giao với dân địa phương, cung cấp cho họ bia, và mỉm cười cho đến khi khuôn mặt của mình như sắp vỡ.>

Mặc dù nó sẽ mất một thời gian trước khi kết quả đến từ các huyện xa, chàng không nghĩ mình có nhiều cơ hội giành thắng lợi. Chàng có thể cảm thấy động lượng đang trượt

khỏi tay chàng. Những sự kiện gây sốc tại Nhà dòng Priory không những có ảnh hưởng tới những đại cử tri, mà còn trên các thành viên cùng đảng của chàng. Bọn họ xuất hiện thật đông đảo, nhưng không vai kề vai cùng chàng. Chỉ có một số người đứng lên để đề bạt sự đề cử của chàng.

Có điều gì mới lạ trong vụ này, chàng tự nhủ. Chàng đã quen thói lèo lái bản thân trong lối đời, không cần người khác giúp đỡ, kể từ khi chàng có thể nhớ. Chàng luôn là một con sói đơn độc. Điều mới mẻ chính là chàng thật hy vọng rằng mọi sự không nhất định phải như thế này.

Một bàn tay đặt lên bả vai chàng khiến chàng quay đi khỏi đám nam nhân mà chàng đang cố lấy lòng. Ash cười vào mắt chàng.

“Ash! Cậu đang làm gì ở đây?” Chàng biết rõ Ash không hề quan tâm đến chính trị, và chàng đã để lại anh ta tại khách sạn Castle khi họ vừa định gọi bữa tối. Sao cũng vậy, chàng rất vui khi thấy bạn mình.

“Tôi không có lựa chọn”, Ash nói.

Brand nhìn theo ánh mắt nơi Ash chỉ. Đối diện trên sân là Marion, Clarice, Emily và còn có bà của chàng đang đứng trên vỉa hè, vừa mới bước xuống khỏi một cỗ xe của nhà dòng Priory. Họ mỉm cười và gật đầu và vẫy tay với chàng.

Điều khiến chàng trợn tròng mắt chính là chỉ có bà chàng là người duy nhất trong bộ y phục tang lễ. Những người khác đều ăn vận đủ màu đủ sắc.

Bóng tối trong chàng đã không còn, một nụ cười chậm rãi lây lan trên khuôn mặt ấy.

Còn nữa. Ash chạm vào tay chàng và Brand hướng sự chú ý của mình về bụi phía trên. Andrew đang đứng trên ấy. Oswald ở ngay phía sau.

“Chính là công tước, Công tước của xứ Sbourne!” Viên chức trưởng kêu lên.

Tiếng thì thầm nổi lên trong đám đông. Ai đó nói: “Đấy không phải là Ngài Andrew sao?”

Andrew nghe những bình luận và phản ứng lại: “Phong tước không có gì là quan trọng! Điều quan trọng là nhân cách và tài năng của một nam nhân. Tôi yêu cầu mọi người bỏ phiếu cho anh tôi bởi vì tôi biết anh ấy sẽ làm cho một người quản lý tuyệt vời của bất cứ trách nhiệm nào anh ấy cán đáng. Nếu mọi người không tin tôi, hãy cứ nhìn vào bất động sản của dòng FitzAlan. Anh ấy là người quản lý của chúng tôi kể từ khi tôi còn là một cậu bé và chúng tôi vẫn phát triển mạnh.”

“Phát triển mạnh, phải không?” Một khán giả chế nhạo. “Vậy còn John Forrest thì sao? Hãy hỏi ông ấy xem ông ta có phát triển mạnh chẳng.”

Câu hỏi đã ném Andrew ra dễ dàng, nhưng một người ngoài cuộc, Ngài Robert, đã lên những thách thức. “John Forrest,” chú ấy kêu lên: “là một nhân viên của tôi. Tôi trả tiền thù lao cho ông ấy. Ông ta phụ trách chuồng ngựa của tôi. Nếu ông cần tìm người đổ lỗi, thì tôi mới là mục tiêu của ông chứ không phải cháu trai của tôi.”

Cảnh sát viên Hinchley đang có mặt để giữ trật tự, nhưng ông cũng là một cử tri và ông cũng hăng máu sau lời châm chọc ấy. “Nếu không phải là Ông Hamilton,” ông ấy cao giọng

hét lên át cả các tiếng bàn tán của đám đông: “thì một vụ giết người khác đã xảy ra. Tôi không thể nói điều gì hơn, bởi đây chính là chính sự, nhưng tôi và Ngài Basil đều biết được những gì cần biết, và tôi sẽ bỏ phiếu cho Ông Hamilton.”

Có người hoan hô, có người báng bổ. Chuyện xảy ra y như trận chiến được diễn lại giữa quân đối kháng Roundheads và kỵ binh hoàng gia Cavaliers trong ngày lễ hội của bà chàng, Brand nghĩ. Và chàng cũng không biết tại sao chàng lại cười toe toét.

“Tôi phải ở lại cho đến giây phút cay đắng cuối.” Chàng nhìn Ash. “Chuyện này có thể kéo dài mấy canh giờ. Cậu làm ơn báo với Marion và những người khác không để khỏi phải chờ, được không? Tôi sẽ tìm họ tại khách sạn vào ngày mai để cùng dùng bữa sáng.”

Ash nhìn chằm chằm. “Đến giây phút cay đắng cuối? Nó y, phải không?”

“Tôi cho rằng là vậy”, Brand nói, nhưng chàng vẫn cười toe toét khi chàng đến nói chuyện với chú Robert.

Emily trì hoãn khi phải lên xe trở về khách sạn. Cô nàng muốn nói chuyện với Andrew, và vẫy tay gọi cậu ta sang. Khi cậu ấy đứng trước mặt cô, cô nắm lấy tay và mỉm cười nhìn vào mắt cậu

“Cậu thật tuyệt vời!” Cô nói. “Tôi rất tự hào về cậu, tôi có thể hôn lấy cậu!”

Cậu nhướn mày. “Chuyện gì ngăn cản cô chứ?”

Cô nàng cảm thấy một chút ớn lạnh, nhưng không báo động, giống sự thận trọng nữ tính hơn, mà cô lập tức bác bỏ. Đây là Andrew. Với cô nàng, cậu ta như một người anh. Cô thì đang hành xử giống như nữ sinh ngớ ngẩn.

Cô quàng đôi tay lên vai chàng, lơ đãng để ý rằng chúng rất rộng và đầy nam tính, rồi nâng cằm mình lên. Cậu ta cũng chẳng làm gì để giúp, nên cô phải kiễng chân và ép môi mình lên môi cậu ấy. Đó là khi cánh tay của chàng kẹp quanh thân cô, ôm cô sát vào thân thể cứng cáp của mình. Tiếng hô hoán bởi cú sốc bị kiểm hãm lại bởi một nụ hôn khác. Và người thanh niên này thực sự biết làm thế nào để nụ hôn.

Nụ hôn kết thúc chỉ trong giây lát, và cậu ta đẩy cô nàng ra xa mình một chút. Khuôn mặt cô nàng đỏ lựng thẹn thùng và bắt được ánh mắt rất biết chuyện của cậu ta.

“Vụ này là vụ gì thế?” Cô nàng bực dọc hỏi.

“Oh, chỉ là đánh dấu lãnh thổ của anh thôi,” cậu lập tức đáp một cách gọn ơ. “Anh nghĩ rằng đây cũng là thời điểm em nên biết quan hệ của chúng ta.”

Nàng cho ra một hơi thở dồn nén và nói điều đầu tiên mà nàng nghĩ đến. “Nhưng Andrew ạ, cậu không thấy chúng tôi đang còn quá non dại không?”

Chàng nhẹ vuốt má nàng bằng ngón cái của mình. “Phải, em yêu, nhưng chúng ta cũng sẽ lớn lên, phải không?”

Rồi cậu ta ngông nghênh bước đi nơi khác.

Chỉ khi ấy thì cô nàng mới để ý rằng có một đám đông đang hít hà và trừng mắt nhìn. Cô nàng gần như ném mình vào cỗ xe và chìm vào băng ghế.

“Sao em lâu vậy?” Marion hỏi.

“Oh, là Andrew,” Emily đáp, và quay đầu đi để giấu nụ cười ngu ngốc mà cô nàng dường như không thể dập tắt. “Chỉ là Andrew.”

Bà công tước nương nương trông thấy nụ cười ấy, và gánh nặng trong trái tim bà dường như đỡ đi phần nào. Nỗi đau buồn hiện tại của bà nhạt dần vào nền khi một ý tưởng khác nảy sinh. Bà cảm thấy bà có thể từ bỏ tất cả hy vọng và ước mơ cho thành viên khó khăn của dòng họ FitzAlan và đặt để chúng vào tay của những người khác. Thời đại của bà sắp là quá khứ và đã đến lúc dành cho Marion và Emily.

Đó là một suy nghĩ hảo huyền, nhưng nó an ủi bà. Nó cho bà hy vọng.

Hồi Kết

Chính là mùi rượu trong hơi thở chàng mà Marion ngửi được trước hết. Một lúc thì nàng đang ngủ ngon lành trong chiếc ghế bành lớn cạnh lò sưởi trong phòng Brand, lúc sau thì nàng tỉnh như sáo nhìn chăm chăm vào đôi mắt say rượu của chàng.

“Anh thắng cuộc bầu cử!” Nàng hô to, rồi tỏ vẻ hờn dỗi bởi chàng đành lòng đi mua vui trong khi nàng cố đợi chàng về để biết kết quả.

“Không. Anh thua trận.” Chàng quay đi và bắt đầu chui ra khỏi bộ y phục của mình.

Giật mình, nàng nhìn chăm, rồi nhảy dựng lên, nổi gót theo chàng. “Anh thua sao?”

“Anh bại trận.”

“Oh, Brand. Em có thể nói gì chứ? Em cảm thấy thật đáng tiếc.”

Chàng không có vẻ như một người đàn ông bị mất đi lý tưởng trong lòng. Chàng trông giống như một người vừa thắng được một tài sản kết sù tại bàn đen đỏ.

“Không cần phải vậy,” chàng nói. “Anh giành được một thứ khác càng quan trọng với anh hơn so với cuộc bầu cử. Thứ ấy vẫn luôn thuộc về anh, chỉ là anh quá mù quáng để trông thấy nó.”

Nàng mù mờ. “Là gì?”

“Em nên biết. Không phải chính em đã xua họ đến đây sao?”

“Ý anh là gia đình của anh? Không phải đâu. Mọi người đều có cùng một ý tưởng. Mặc dù hai đứa em của em và em cùng đi trước, nhưng mọi người đã đuổi theo kịp, nên mọi người cùng nhau đến.”

“Và đấy là ý của ai để thoát khỏi đám tang phục đen đui kia?”

Nàng lắc đầu. “Cũng chẳng có ai thông đồng gì cả. Mọi người đồng thời có cùng một suy nghĩ, bởi chuyện thật lố bịch để tiếc thương cho ba kẻ đã gây ra rất nhiều tổn hại cho người khác. Nhưng chuyện lại là khác với bà của anh. Bà để cái chết của Bà Cutter và tất cả mọi trường hợp dẫn đến tình huống ấy trong lòng. Hai người họ đã ở bên nhau từ xa xưa.”

Chàng quàng một tay quanh vai nàng, bỗng dừng ánh mắt chàng không còn vẻ say rượu nữa. Chúng trông thật xanh và mãnh liệt. “Sao em lại đến đây, Marion ạ?”

“Anh không biết à?”

“Anh không phải là người biết thuật đọc tâm, và tâm trí của em lại rất phức tạp đến nỗi không thể đọc được.”

Nàng có thể khiêm nhã, nàng có thể e lệ, nhưng trong điểm đó, khi người đàn ông khó tính và cô độc này cho nàng thấy được một cái nhìn thoáng qua tâm hồn chàng, nàng cảm thấy hoàn toàn khiêm cung. “Ông Hamilton ạ,” nàng nhẹ giọng: “em ngưỡng mộ và yêu anh đã từ lâu. Anh có thể cho em cái vinh dự, một vinh dự lớn lao, khi chấp nhận nắm lấy tay em trong hôn nhân không?”

“Đây có phải là để đền bù cho anh bởi đã thua cuộc bầu cử?”

Cảm xúc của nàng về sự khiêm nhường ngay lập tức biến mất. “Không, đồ ngốc ạ! Bởi vì em yêu anh và không thể sống mà không có anh.”

Chàng nhắm mắt rồi giương rộng chúng. “Anh không bao giờ để em quên chuyện này,” chàng nói: “là chính em cầu hôn với anh.”

Nàng dẫu môi. “Nếu anh muốn trêu chọc em-”

Chàng nhanh chóng ôm lấy nàng. “Anh có quyền hưởng một chút trả thù bởi những nỗi đau em gây ra cho anh. Và câu trả lời là “Được. Anh vẫn biết em chính là người phụ nữ dành riêng cho anh từ khi...”

“Từ khi?”

Ánh hài hước bùng sáng mắt trong mắt chàng. “Từ khi em té xuống các bậc thang ấy và bị dập chân.”

Chàng gật đầu khi nàng ngơ vạc nhìn chàng. “Ồ, phải. Anh đã tê tái với sợ hãi cho đến khi em bảo anh đừng làm lớn chuyện. Anh yêu em, Marion ạ.”

Nàng mỉm cười nhìn lên chàng. “Em biết. Em vẫn luôn đọc được tâm trí của anh mà, nhớ không? Giờ xem nào, anh có thể đọc được tâm trí của em không.”

Nàng nhìn một cách rõ rệt xuống chiếc giường. Với một tròng cười giòn tan, chàng bế nàng vào vòng tay của mình.

Một thời gian dài sau đó, Marion soải dài dưới sức nặng của cánh tay của Brand và chống đầu lên trên một khuỷu tay để nhìn chàng. “Anh sẽ không từ bỏ chính trị, phải không, chỉ bởi vì anh đã một cuộc bầu cử?”

Một cái nhìn bất ngờ vụt qua mặt chàng. “Anh tưởng đấy là điều em muốn, bạn biết đấy, một cuộc sống yên tĩnh, trong trường hợp sự thật về song thân của em bị phanh phui?”

Nàng cau mày. “Em nghĩ em đáng bị nói như thế. Em cố thể hiện sự cao thượng mà, cố làm những gì tốt nhất cho tất cả mọi người. Nhưng xem ra nó không có kết quả gì. Thực tế thì em trở nên tin tưởng rằng cố thể hiện sự cao thượng là một hình thức của kiêu ngạo. Lý do gì mà phải khiến mọi người phải đau khổ?”

“Nào, điểm này thú vị đấy.” Chàng cũng chống đầu lên khuỷu tay để mắt có thể đối mắt. “Đừng dừng lại ở đấy nào. Cho anh biết làm thế nào em lại thay đổi chủ ý của mình.”

“Tôi không đổi chủ ý của mình. Em nghĩ, trong đáy lòng em, em luôn biết rằng em không bao giờ có thể mất đi anh. Nhưng Theodora đã cho em thấy được em ngốc nghếch ra sao-ôi, không cần phải quá nhiều lời. Chính là ngược lại. Thím ấy đã từ bỏ người đàn ông mình yêu mà chẳng có lý do chính đáng gì cả, và thím ấy để tự ái của mình hoành hành bao nhiêu lâu thì nó càng khó cho thím ấy tự nhận ra mình đã gây ra một lỗi lầm bấy nhiêu. Đúng là thật quá đáng tiếc cho cả hai cuộc đời.”

Chàng trông có vẻ hờn hĩnh. “Anh không thể thấy được Theodora sẽ bao giờ tin rằng thím ấy đã gây ra một sai lầm nào.”

“Đó chính là điều em muốn nói. Nếu đó không phải là kiêu ngạo, em không biết nó là gì.” Nàng cúi đầu xuống gối. “Rồi còn có anh. Anh quá kiên định với mục đích của mình khiến anh ngăn cách với những người thân bên cạnh, hoặc những người nên thân với anh. Anh thực sự cần một vị phu nhân, và bởi em không thể chịu đựng được cái ý nghĩ có một người phụ nữ nào đó đảm nhận vai trò ấy, em quyết định em nên làm gì đó. Vì vậy, em đã nói chuyện với Emily và kể cho em ấy nghe về song thân của tụi em.”

Chàng chậm rãi nói: “Em kể với Emily về song thân của các em?”

“Em cảm thấy mình phải làm như vậy. Bởi với em dường như chúng ta đã kết hôn và anh là một Thủ tướng - và Phoebe thực sự tin rằng chuyện ấy sẽ xảy ra - rồi em sẽ trở thành mục tiêu cho mọi người đàm tiếu những người ghét bỏ hoặc là anh gọi họ là gì cũng được. Vì thế em muốn Emily được biết sự thật trước khi em ấy nghe thấy nó từ một người khác. Anh vừa nói gì thế?”

“Không,” chàng khàn giọng nói. “Chỉ là có một chú ếch trong cổ họng của mình.” Chàng hắng giọng. “Vậy rồi Emily phản ứng ra sao?”

“Ồ, em ấy rơi vài giọt lệ, không phải cho bản thân em ấy, mà là cho mẫu thân em và em. Nhưng em ấy cũng nghĩ như anh. Em ấy nghĩ những văn kiện kia sẽ chứng minh rằng phụ thân đã kết hôn với mẫu thân em ngay với cơ hội đầu tiên mà ông ấy có được.”

Nàng lắc đầu. “Em ước gì em được như Emily. Những năm qua, em bảo vệ cái bí mật mà như thế thế giới sẽ gặp phải ngày tàn nếu sự thật được phơi bày ra ánh sáng.” Nàng trao cho chàng một nụ cười buồn. “Đấy cũng chính là một loại kiêu ngạo. Kết quả là, em đã xây một chiếc vỏ dày quanh bản thân mình. Phải sống bên trong chiếc vỏ ấy thật quá là cô đơn, như anh nên biết.”

Chàng gật đầu. “Không ai biết hơn anh.”

Nàng cũng gật đầu. “Vâng, Emily không giống chúng ta. Chuyện đầu tiên cô bé làm sau khi em chia sẻ cái bí mật đen tối của gia đình chúng em chính là chạy đi kể với Andrew. Em ấy nói cậu ta như là một người anh với mình, và em ấy cảm thấy khá hơn sau khi nói chuyện với cậu ấy.”

“Một người anh?” chàng thì thầm. “Anh đang tự hỏi. Điều đó nhắc anh. Anh có vật này để em xem.”

Nàng giữ nắm lấy cổ tay chàng giữ lại. Giọng nàng trầm thấp và cấp bách. “Hãy xem vào thời gian kìa! Em phải quay trở lại phòng của mình trước khi các nhân viên khách sạn thức giấc.”

Chàng nhìn đồng hồ. “Không, khoang đã, vẫn còn thời gian.”

“Thời gian để làm gì?”

Chàng hôn bàn lấy bàn tay đang hạn chế chàng, sau đó mũi, rồi miệng nàng. David Kerr có thể đợi.

“Đọc tâm trí anh đi,” chàng nói.

Ba tuần sau, sau khi lời công bố được rao[19], chàng và nàng đã kết hôn trong nhà thờ giáo xứ tại Longbury. Emily làm một cô phù dâu duyên dáng và Phoebe và Flora hiển nhiên là các thiên sứ tung hoa, nhưng chính cô dâu đã khiến Brand phải nín thở, không phải vì nàng đẹp lộng lẫy, mà là vì nàng rạng rỡ trong hạnh phúc, và hạnh phúc của nàng cũng khiến chàng cảm thấy hạnh phúc.

[19] Công giáo: lời công bố về một lễ cưới sắp được tổ chức tại nhà thờ xem có ai khiếu nại về tình trạng hôn nhân của đôi bên cô dâu và chú rể không.

Andrew đứng đầy với chàng, và rất nhiều người đã nhận xét rằng gia đình chàng có nét giống nhau thật mãnh liệt. Nhưng chính Ash Denison mới là người giành được trái tim của tất cả thiếu nữ hiện diện. Một vài lần, người ta trông thấy anh ta chạm nước mắt với chiếc khăn tay của mình.

Buổi tiệc cưới theo sau nghi lễ được diễn ra trên sân cỏ nhà dòng Priory. Cả làng được mời dự và họ rầm rộ đến. Với Marion bên cạnh chàng, Brand đi viếng từng nhóm người một, trao đổi một vài câu, nhưng đa phần, chàng rui vẻ để Marion tiếp chuyện trong khi chàng chìm đắm trong dòng suy tư.

Chàng đang suy nghĩ tới ông ngoại của mình, thắc mắc ông nghĩ gì về mọi việc nếu ông hiện diện. Chàng ta muốn tôn vinh ký ức của mình về ông, nhưng không phải bằng cách sống trong quá khứ khur khur ôm lấy hận thù mà giờ đã thuộc về một thế hệ cũ. Chàng là một thành viên dòng FitzAlan nhiều như ông là người họ Hamilton. Điều kỳ diệu nhất chính là nó đã tồn tại bấy nhiêu năm mới khiến cho chàng nhận ra điều ấy.

Lời nói của Marion khiến dòng tư tưởng của chàng bị gián đoạn. “Chúng tôi sẽ xây tổ ấm tại nhà dòng Priory”, nàng nói với phu nhân của Ngài Basil: “cùng với gia đình của Brand. Ngôi nhà có quá đủ phòng, và công tước nương nương đã tìm được người thuê nhà hoàn mỹ để tiếp quản ngôi nhà của Brand, Tướng Frampton. Ông ấy là mộ người của trường phái cổ và ông ấy thích ngay căn nhà khi vừa để mắt tới.”

Nàng phóng một cái nhìn tinh nghịch theo hướng Brand, và chàng gật vừa đúng lúc. Marion nhìn lại thêm một lần về căn nhà của ông chàng để lại và không thể ẩn dấu vẻ không vui của mình.

Tổng Frampton là một người trời ban. Ông ta say mê với những tấm gỗ sồi đen tối, bàn ghế sofa làm bằng bờm ngựa, và các món đồ nội thất bằng gỗ đặc kiểu Jacobean, và hứa rằng sẽ không thay đổi bất cứ điều gì trong khi ông thuê căn nhà ấy.

Chàng có thể đã bán luôn ngôi nhà ấy cho ông tướng kia, nhưng Brand chưa hoàn toàn sẵn sàng từ bỏ những liên hệ với ông của mình. Trong khi đó, chàng và nàng cũng chắc chắn rằng mình có thể để Yew Cottage cho một gia đình mà họ hy vọng là thân thiện mà không bị ảnh hưởng xấu bởi những sự kiện xảy ra gần đây tại nhà dòng Priory.

Ngài Basil huýt khuỷu tay vào Brand. “Thật không may về cuộc bầu cử,” ông nói. “Tôi hy vọng điều này không có nghĩa là cậu sẽ từ bỏ lãnh vực chính trị. Thời điểm đó không ổn, chỉ vậy thôi. Sẽ có những cuộc bầu cử khác. Tôi hy vọng cậu sẽ báo danh của mình?”

Brand gật đầu và cảm ơn vị trấn trưởng bởi những lời tử tế ấy. Sự thật thì chàng chưa quyết tâm mình sẽ làm gì trong thời gian dài, chỉ có những gì chàng sẽ làm gì trong ngắn

hạn. Chàng muốn có một thời gian nghỉ ngơi xa các tham vọng của mình, dù chúng đáng tán dương đến đâu. Chàng muốn có một cơ hội để tìm hiểu gia đình và xây dựng lại các mối quan hệ để chúng không tài nào bị phá vỡ. Và hơn hết tất cả, chàng muốn dành thời gian với phu nhân của mình để xây dựng một nền móng vững chắc cho cuộc sống mới của họ với nhau.

Marion nói: “Đó là một nụ cười đen tối nếu bao giờ em được thấy qua. Anh đang nghĩ gì vậy?”

Chàng trực xuất những tư tưởng đen tối trong tâm trí của mình và nói một cách dễ dàng: “Anh đang nghĩ rằng chúng ta nên đặt tên con trai đầu lòng của mình là FitzAlan Hamilton, nếu điều đó được ổn với em.”

“Cái tên đó hơi dài phải không nào?”

“Gọi tắt là Alan đi.”

Nàng gật đầu. “Em thích cái tên ấy.” Đôi mắt nàng lấp lánh với chàng. “Vậy nếu chúng ta chỉ có con gái?”

Chàng lướt nhanh môi của mình trên môi nàng. “Mình gọi cô bé là Alana.”

Nàng vẫn còn cười giòn khi bị Emily lôi đi để chuẩn bị cho cuộc hành trình đến Stratford. Đây chính là một tuần trăng mật và một cuộc hành hương. Brand đã nói đúng về song thân nàng. Các văn kiện đã đến đúng lúc để chứng minh rằng cha mẹ nàng đã kết hôn tại Stratford, với nhiều khả năng đã xảy ra trong cuộc hành trình đến Longbury ba năm trước khi Emily chào đời.

Các văn kiện có ý nghĩa với Marion hơn là chuyện để nàng giải quyết mọi chuyện với họ Kerr, mặc dù nàng đã rất vui mừng khi có lại các món nữ trang ngọc lục bảo của mẫu thân nàng. Bản văn kiện đó đã xóa tan đám mây mù đã luôn quanh quẩn trên đầu các chị em nàng. Giờ thì không một ai có thể đến sỉ nhục chị em nàng.

Brand lang thang lên sân hiên, nhắm nháp một chút rượu sâm banh, có đôi chút xa cách với những quý khách của mình, nhưng lại không cảm thấy cô độc chút nào. Có một sự khác biệt. Ánh mắt chàng lướt quanh đám đông, và ngừng lại trên từng người trong gia đình của mình.

Chàng vừa hài lòng vừa khiêm cung bởi những cái kết cuộc của tất cả mọi việc. Trong sự vắng mặt của Theodora, chú Robert dường như đã trở lại với bản thân mình. Chú và Andrew có kế hoạch biến các chuồng ngựa thành một trại ngựa giống, và Manley hiện đang làm việc cho họ. Bà của chàng lại nhất quyết gánh lấy trách nhiệm giáo dục Flora và Phoebe cho đến khi có thể tuyển được một cô giáo bảo mẫu. Chú Robert quyết định sẽ không đưa Flora về chung sống với dì của bé nữa bởi dì của bé luôn được chào đón tại nhà dòng Priori, và từ nay trở đi, Flora sẽ chung sống cùng chú ấy. Và cuối cùng nhưng không kém tầm quan trọng, Clarice và Oswald đã chia sẻ rằng hai người họ sắp được làm cha mẹ.

Một kỷ nguyên mới và một thế hệ mới đã bắt đầu. Cũng thích hợp thôi.

Bà công tước nương nương đến nhập nhóm cùng chàng và quàng cánh tay mình qua tay của chàng. Sau một hồi im lặng thân mật, bà nói: “Phụ thân của cháu sẽ rất tự hào về cháu nếu ông ta có thể nhìn thấy cháu bây giờ.”

Đã có một thời, những lời nói ấy sẽ là ngòi thuốc cho một cuộc tranh chấp. Brand nhấm nháp rượu sâm banh. Cuối cùng, chàng nói: “Hãy kể cho cháu biết về phụ thân của cháu. Cháu muốn biết ông ấy là người đàn ông ra sao.”

Bọn đang ở trong phòng áo lễ của Giáo Hội Thánh Giáo ở Stratford-upon-Avon, đang đọc qua hồ sơ đăng ký hôn nhân của giáo xứ trong năm 1796. Nét mực đã phai mờ theo thời gian, nhưng vẫn còn đọc được rõ ràng. Ngón tay của Marion lần theo từng dòng một trong khi nàng đọc cùng trang khi nàng đọc mục nàng muốn: George Dane, goá vớ, và Diana Gunn, phụ nữ độc thân, bởi Giấy phép kết hôn đặc biệt.

Nụ cười của Marion sáng chói khi nàng nhìn lên Brand. “Em nhớ phụ thân em ngồi trong cỗ xe cùng mẹ trên chuyến đi đến Longbury, nhưng em biết phụ thân đã không có mặt tại ngôi nhà làng. Và, tất nhiên, bây giờ chúng ta đều biết lý do tại sao phụ thân lại không đến. Phụ thân cố tránh dì Hannah!”

Nàng nhìn lại cái mục ấy thêm một lần chót rồi đóng quyển sách lại thật gọn gàng. “Không cần nhìn lại quá khứ nữa,” nàng nói: “ít nhất là không nhìn lại với những hồi hồi tiếc. Em hiện đang rất hạnh phúc trong lòng, em nghĩ mình có thể bị dìm chết trong ấy.”

Sau khi trả lại sổ đăng ký cho người Cha phụ tá, họ rời khỏi nhà thờ và dừng lại ở bậc tam cấp để có thời gian cho mắt mình thích nghi với ánh sáng.

Brand nói: “Không còn lo ngại bởi quá khứ tối tăm của em sẽ đuổi kịp em sao?”

Nàng lắc đầu. “Em chưa bao giờ sợ cho bản thân mình. Anh biết điều đó. Bên cạnh đó, em sẽ lấy anh làm gương.”

“Câu ấy có nghĩa gì?”

“Có nghĩa là em được miễn dịch với những ác ý của những người không đủ tiềm năng cho em.”

Chàng phát ra một tràng cười giòn tan. “Điều đó có phải là một lời khen không vậy?”

Nàng suy nghĩ một lúc. “Không hẳn. Đó là một lời trung thực, sự thật không hoa hòe. Đó là một trong những phẩm chất đáng quý mến nhất của anh.”

Khi nàng im lặng, chàng hỏi: “Em đang nghĩ gì nào?”

Nàng cười khúc khích. “Những người tốt nhất đôi khi được xuất thân từ những hoàn cảnh tệ hại nhất. Đó chính là anh, Brand FitzAlan Hamilton, và em sẽ không thay đổi một chút gì về anh cả. Anh vừa nói gì đấy?”

Chàng vâng vâng cổ họng của mình. “Không. Là con cóc đáng nguyên kia nữa rồi.”

“Có phải anh sắp bị bệnh chăng?”

“Trong tuần trăng mật của anh à? Anh nam tính hơn thế mà.”

Nàng bật cười. “Stratford!” nàng nói. “Quê hương của Shakespeare. Có quá nhiều thứ để làm và ngắm nhìn tại đây mà em hầu như không biết phải bắt đầu từ đâu.”

Khi nàng nhìn lên chàng ta với câu hỏi trong mắt, chàng đáp: “Đúng vậy. Nhưng đây chỉ mới là ngày đầu tiên của tuần trăng mật của chúng ta.” Chàng nhún vai một cách bình thường. “Ngày mai, các điểm tham quan của Stratford sẽ vẫn còn ở đó mà, lo gì.”

“Anh lại vừa đọc tâm trí của em rồi,” nàng nói, và nàng bắt đầu di chuyển xuống lối mòn, để lại một mình chàng đứng đấy nhìn chằm chằm.

Nàng quay gót nhìn chàng. “Sao, anh còn chờ đợi gì nữa? Hãy quay trở lại phòng khách sạn của chúng ta và đóng cửa với cả thế giới thôi.”

Chàng ngay lập tức xuất hiện bên cạnh nàng trong chỉ hai bước dài. Cười giòn tan, tay trong tay, họ chạy xuống con đường mòn dẫn đến cỗ xe đang chờ đợi họ trong hạnh phúc

END

Chia sẻ ebook: <https://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>